

- Tên sách : Bí mật quân cờ

- Tác giả : Sỹ chân

- NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

Chương Một

- Tên sách : Bí mật quân cờ

- Tác giả : Sỹ chân

- NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

Chương Một

I

Buổi tối ở con hẻm nhỏ nằm trong ngõ Văn Chương, thuộc làng Linh Quang, phía sau ga Hàng Cỏ, Hà Nội, thật là vắng vẻ. Nơi đây, lúc này vẫn còn là một khu lầy lội, chưa được quy hoạch lại.

Nhiều ngôi nhà lụp sụp, nhiều đường ngang ngõ tắt thiếu ánh sáng điện. Một ai đó lạ lắm tới đây, hẳn sẽ tưởng lầm là một làng quê nào đó ở ngoại thành. Đi lại rất dễ lạc đường. Nhất là vào mùa mưa, nơi nửa làng, nửa phố, nửa có ánh điện, nửa có trăng sao này, lại càng lầy lội ghê gớm. Thành phố chưa có kế hoạch đầu tư xây dựng, nên dân cư lấn đất tràn lan, đặc biệt là ở khu ven hồ. Thành ra việc xây dựng chẳng có hàng lối nào cả. Muốn tìm vào nhà ai đó, phải vượt qua những con đường ngoằn ngoèo, ngoắt ngoéo, chẳng khác nào một mê cung, không biết đâu mà lần.

Ngôi nhà của ông Đường nằm trong một ngõ hẹp thuộc làng Linh Quang ấy. Nó khuất nẻo về phía đầm nước, sát hồ Văn Chương.

Trang trí trong nhà thật đơn sơ. Một cái giường lớn, một giường nhỏ, một cái tủ, một chiếc bàn làm việc, một bộ bàn ghế cũ và vài thứ lặt vặt khác. Ông và vợ con đã chuyển đến đây được mười năm rồi. Trước đó ông ở ngoài phố, tuy chật chội nhưng rất thuận tiện. Song, ông phải nhường lại cho người anh đông con, mượn của người bạn chỗ này ở tạm. Thế mà cũng đã được mười năm.

Cuộc sống của gia đình ông Đường không được sung túc, nhưng đủ ăn. Nhờ người vợ đảm đang, tháo vát, cộng với bậc lương trung bình của ông, một cán bộ lâu năm trong ngành văn hoá, nên cuộc sống cũng tạm tạm. Ông là một cán bộ làm việc hết sức cần mẫn. Cả ở nhà cũng như ở cơ quan, ông đều là một người gương mẫu, nên được mọi người quý mến. Tuy không có gì xuất sắc, song vì lòng tốt và sự đúng mực, ông đã không làm phiền hà cho ai và cũng không làm ảnh hưởng tới cơ quan bao giờ.

Đằng đẵng nhiều năm trời, ông là một viên chức mẫn cán và chỉ

là một viên chức tích cực mà thôi. Nhưng như thế đối với ông là đủ. Với tuổi sáu mươi, làm việc chăm chỉ và không mệt mỏi, cho đến gần ngày nghỉ hưu, cơ quan đã ưu tiên cho đứa con trai lớn của ông đi học nước ngoài, và đứa nhỏ làm hợp đồng tại cơ quan.

Như thế là ông đã cảm thấy tốt lắm rồi. Cuộc sống gia đình ông đang khá lên thì vận may lại đến nữa. Cơ quan phân cho ông một

căn hộ mới thuộc một trong những ngôi nhà cao tầng của khu tập thể. Đó thật là một điều hạnh phúc đối với ông.

*

Sắp sửa tạm biệt ngôi nhà cũ để dọn đến nơi ở mới, trong ông ngổn ngang bao niềm vui. Điều đó lay sang cả nhà. Mấy đêm ông ít ngủ, lo tính và dự định đủ điều. Trong đó có việc chuẩn bị trả

lại ngôi nhà cũ.

Nằm trên giường, ông không sao chợp mắt được. Mọi kỷ niệm ngổn ngang lần lượt trở về trong ký ức ông. Bây giờ cuộc sống đã thay đổi, ông chẳng còn gì phải lo nữa. Thế nhưng, trong tâm ông không cảm thấy yên bình?

Ông còn một việc phải làm, một lời hứa rất quan trọng. Rằng nếu ông chuyển đi khỏi ngôi nhà này, ông phải đánh điện báo cho người bạn cũ của ông ở Sài Gòn biết, người đã giúp đỡ ông khi ông gặp khó khăn vào mười năm trước. Lúc đó người bạn ông đã chuyển vào sống ở Sài Gòn. Ông ta đã để lại cho ông mượn ngôi nhà này ở tạm và trông giữ cho ông ấy. Điều đó đã giúp ông vượt qua những năm tháng vất vả. Và ông luôn luôn khắc ghi ơn nghĩa ấy của bạn mình.

Không phải là người bạn cũ muốn giữ lại ngôi nhà để ở, mà ông ta muốn giữ lại mảnh đất từ thời ông cha để lại tại Hà Nội. Ông ta coi đó là một

kỷ niệm không bao giờ được để mất.

Theo lời hẹn, ông Đường điện báo cho người bạn biết ý định chuyển nhà và xin trả lại bạn ngôi nhà cũ. Ông muốn hẹn bạn ra Hà Nội để hai người được gặp gỡ và để ông được tri ân bạn.

Người bạn cũng đã nhận được tin và ông ta nhắn lại là sẽ bay ra với ông ngay lập tức. Đó cũng là lời giao ước giữa hai người hơn mười năm rồi.

Ông nhớ lại, khi để ngôi nhà cho ông ở, bạn ông cứ năn nỉ mãi một điều:

- Ông hãy nghĩ tới tôi, cái thằng bạn đã đổ mồ hôi và nước mắt để dựng lại ngôi nhà do bố mẹ để lại. Tôi có quá nhiều kỷ niệm với nó. Nếu ông chuyển đi, ông hãy báo cho tôi một tiếng. Tôi sẽ

ra với ông, ở đây với ông và thăm lại Hà Nội một vài ngày.

- Ông đừng ngại. Tôi đã muốn gửi tiền mà ông còn không nhận, cứ nhất quyết là chỉ cho tôi mượn ở tạm và trông giữ cho ông.

Sao tôi lại phụ ơn này mà quên ông được?

Ông Đường ái ngại nói với bạn.

- Không phải. Tôi không muốn bán vì lẽ gì thì ông cũng biết rõ rồi. Còn tiền thì ông hiểu đấy, tôi cũng không thiếu thốn gì. Hơn nữa, ông ở chính là đã giữ gìn trông coi giùm cho tôi rồi. Chúng mình đã có cam kết chung thủy với nhau, một lời nói nặng cả

ngàn vàng. Xin ông hiểu và thông cảm cho tôi, đây là một kỷ

niệm gắn với sự sống của tôi mà.

Nói rồi bạn ông cứ đăm chiêu nhìn lên giá đỡ chiếc bàn thờ đặt trên cao ở gian giữa. Ông Đường hơi có vẻ băn khoăn, bèn nói:

- Vậy thì tôi sẽ giữ gìn nơi thờ tự tổ tiên, thờ tự các cụ nhà ông.

Giữ lại những kỷ niệm của ông ở nơi này và sẽ không có điều gì thay đổi trên ban thờ kia hết, có được không?

Nghe ông Đường nói vậy, ông Đàm liền tiếp lời:

- Ông hãy hiểu cho tôi. Chắc ông cũng biết, tôi là một người mê tín. Chính vì mê tín mà tôi mới được như ngày nay. Tôi đã giàu có như ông thấy đấy, chính là nhờ vận hạn, nhờ lòng kiên trì và tôn thờ Tổ tiên và vị thổ công ở đây mà tôi mới tìm được người nhà mình sau bao nhiêu năm xa cách. Và, nhờ đó mà tôi mới được khá giả như bây giờ. Tôi để ngôi nhà này cho ông ở tạm, cũng vì ông là chỗ bạn thân, cũng là có ý muốn nhờ ông trông coi, giữ gìn cho những vật kỷ niệm này.

Ông Đường chỉ lặng im nhìn bạn như có ý hỏi. Bạn ông trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Ông cũng biết là tôi vẫn giữ ban thờ này từ khi các cụ xây nhà để lại. Không kiếm được tấm gỗ nào như ý hơn. Với lại, đó còn là di vật nghề thợ mộc của cha, ông tôi nữa. Và, “Có thờ có thiêng, có kiêng có lành”. Như ông biết đấy, tôi sống thế nào, khá lên thế

nào, ông cũng rõ mà. Nay đi Nam, không thể mang đi được, xin gửi lại, nhờ ông trông nom giùm. Cũng không cần phải thay bát hương làm gì. Ông cứ để đấy mà thờ, sau này có làm nhà, cần sửa lại hay chuyển nhà, thì cứ báo cho tôi một tiếng. Vì sự thiêng liêng ấy tôi nhất định sẽ ra thăm ông và xem lại mảnh đất chôn rau cắt rốn của mình. Như thế mới đúng với tâm niệm của tôi.

Tất cả những lời nói đó ông Đường vẫn còn nhớ. Kể cả những khi gửi thư cho bạn, ông vẫn nhắc tới lời hứa không thay đổi vật kỷ

niệm linh thiêng của bạn. Và, chính ông cũng thấy trân trọng chiếc bàn thờ đặc biệt đó. Nhất là như bây giờ, cuộc sống của ông cũng có nhiều thay đổi. Tuy không mê tín, nhưng ông cũng hết sức tôn trọng tín ngưỡng của bạn mình. Hơn mười năm qua, ông vẫn giữ chiếc bàn thờ

này. Bây giờ ông đã có cơ nghiệp. Ông đánh điện cho bạn ông, nếu ông ta chưa ra kịp thì ông vẫn trông giữ cho ông ấy.

Thế rồi ông đã điện cho người bạn ở Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau đó. Nếu không có gì thay đổi thì chắc là bạn ông cũng sắp ra đến nơi. Nội dung bức điện thật sơ sài nhưng có vẻ khẩn thiết:

“Anh Đàm, tôi được phân nhà, phải chuyển khỏi nơi ở cũ. Nhớ lời hẹn với anh, điện để anh biết. Rất mong anh ra để được tạ ơn.

Thân. HĐ”.

Bây giờ mọi việc đã xong. Ông Đàm đã điện cho ông, hẹn ngày ra. Mai kia họ sẽ gặp nhau. Họ đã hẹn nhau phải trò chuyện hàng tuần. Bạn ông sẽ ở khách sạn gần nhà ông. Ông Đường chỉ việc hẹn với bạn để giao nhà.

Tối nay, ông bước thấp, bước cao qua con hẻm lầy lội từ phố trở

về nhà. Ông mua sẵn vài thứ cần thiết trước lúc dọn nhà. Vừa bước vào chỗ ngoặt, ông thụt ngay xuống một vũng bùn, trượt chân suýt ngã. Ông đánh rơi cả chiếc đèn pin trong tay. Ông loay xoay tìm đường lội qua chỗ lầy thụt. Rất may, có ánh đèn ai đó đi tới, thấy ông đang dò dẫm, người này đã đứng lại soi cho ông.

Người đó vừa cười, vừa nói:

- Ô, sao ông này lại thụt vào chỗ bùn ấy. Để tôi soi cho. Tối thế này mà sao không cầm đèn pin? Thật là phở với xá.

- Rơi mất đèn rồi. Ở đây mười năm mà vẫn thụt hõ như thường.

Hà Nội đấy, đúng là “hà lội” mà.

Ông Đường chợt nhận ra người quen cũ. Đó là một ông thiếu tá quân đội đã về hưu. Ông ta sống gần Văn Miếu, ở phố Đoàn Thị

Điểm, chỗ rẽ vào từ đường Hàng Bột. Đồng thời cùng lúc đó ông bạn này cũng nhận ra ông Đường. Họ vội reo lên và cười ầm. Ông Đường nói:

- Té ra ông Vinh. Thật không ngờ, may quá. Ông đi đâu vậy?

- Tôi định đến ông đây.

Ông Vinh trả lời:

- Chẳng là thấy ông thụt hố, tôi phải cầm đèn đến đây là gì.

Nghe lời nói đùa của ông Vinh, ông Đường cười lớn hơn. Rồi cũng đùa:

- Thật không ngờ, tôi mà vẫn còn được thiếu tá làm cận vệ đó.

Hai người cười xoà. Ông Vinh vừa bước dò dẫm vừa soi đường cho ông Đường và nói:

- Hôm nay đi ngang qua cơ quan ông, người ta bảo là ông nghỉ, chuyển sang nhà mới, tôi mới biết ông có tin vui. Thành ra dù có tối vẫn đến thăm ông, sợ vài ngày nữa lại muộn, chẳng giúp gì được, lại không tìm được ông. Như thế thì ra tôi đáng trách quá.

- Quý hoá, quý hoá quá. Đúng là vui có, buồn có bạn hữu thân giao. Xin mời ông. Tuyệt quá.

Hai người về tới nhà ông Đường thì cũng vừa hết chương trình thời sự trên ti vi. Họ ngồi với nhau trên mấy cái ghế đẩu bên chiếc bàn để bộ ấm chén pha trà. Ngoài chiếc giường đôi cũ kỹ, chẳng còn bao nhiêu đồ đạc cả. Vì ông đã cùng vợ con chuyển đi gần hết rồi. Vài hôm nữa ông sẽ chuyển xong. Ông Vinh đưa mắt nhìn khắp nhà một lượt. Nó trống trơn. Song, trên bàn thờ vẫn có

hương hoa và đĩa quả. Ông Vinh tỏ ra ngạc nhiên và vui sướng cùng với bạn. Trong khi đó, ông Đường kể sơ qua ít lời về sự may mắn của mình.

Sau vài lời có vẻ tóm tắt tình hình của mình với bạn, ông Đường lôi trong góc nhà ra một chai rượu không dán nhãn. Màu rượu đỏ

thẫm như màu hồ phách, nhưng sánh hơn nhiều. Còn tới hai phần ba chiếc chai nửa lít. Ông nói:

- Rượu ngâm thuốc Bắc có mấy đầu vị đặc biệt đấy, tôi mới thử

chút thôi. Hẹn với ông Đàm ở Sài Gòn ra, nên ngâm cả bình. Rót ra một chút uống chơi mà.

Ông Vinh tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Ông hẹn cả ông Đàm à. Bao giờ vậy? Có phải ông Đàm đã xa chúng ta có đến mười năm rồi ấy nhỉ? Tôi cũng không nhớ nữa.

Quả là họ không mấy khi gặp nhau. Hồi trước, lúc ông Đường còn ở Ngô Huyện, nơi chung sống với người anh đông con, chật chội, ông vẫn cùng với ông Vinh gặp nhau luôn. Nhà ông Vinh trước cũng ở trên phố gần đấy. Ông Vinh cũng đã có nhiều lần gặp ông Đàm, người bạn thân của ông Đường khi còn ở Hà Nội. Nghe ông Đường nói vậy, ông Vinh có vẻ ngạc nhiên và hỏi:

- Vậy chứ khi nào ông ấy ra? Ông chu đáo thật đấy.

- Ông cứ khen. Tôi cũng chỉ nấn ná lại đây mấy hôm nữa để chờ

ông ấy. Ông biết đấy, ngôi nhà này của ông ấy mà.

Ông Vinh gật đầu, nói:

- Nhưng ông ấy còn có công việc gì ở ngoài này nữa đâu?

Ông Đường liền trả lời:

- Không có việc gì đâu. Chúng tôi hẹn nhau thôi. Tôi gửi lại nhà, ông ấy thăm Hà Nội, đất cát ông cha mà. Giờ ông ấy cũng rồi rồi.

Nếu không có gì thay đổi, chắc là vài hôm nữa ông ấy bay ra đây thôi.
Thế nào ông cũng tới nhé.

Hàn huyền một lúc rồi ông Vinh ra về. Ông Đường vẫn còn thao thức
mãi. Ông cứ mừng cho mình là có vận may. Lúc nào ông cũng có bạn bè
chung thủy.

II

Thiếu tá Trần Vinh, một người có thân hình cao to, rắn chắc, tính tình điềm đạm, nhưng được mọi người khen là rất dí dỏm. Ông vốn hay quan tâm đến người khác. Nhất là lúc bận bịu có việc. Vì vậy, từ trước tới nay không mấy ai để ý tới những cuộc viếng thăm đột ngột của ông. Về bề ngoài, thiếu tá Trần Vinh là một sĩ

quan quân đội, dày dặn kinh nghiệm trong chiến trường. Nhưng, bên trong con người ấy là cả một bầu tâm sự, một nỗi nghĩ suy, lo lắng vì một nhiệm vụ bí mật đeo đẳng suốt đời ông. Đó chính

là cuộc sống hai mặt của một điệp viên trong một tổ chức gián điệp nước ngoài.

Mới vài hôm trước, Trần Vinh đã có một cuộc gặp gỡ đặc biệt với

“sếp” của mình trong tổ chức bí mật đó. Tối hôm ấy, khi Trần Vinh ra phố về, đang lặng lẽ bước trên vỉa hè từ phố Sinh Từ vào phố Văn Miếu, thì chợt giật mình vì một người đi ngược lại. Đó là người phụ nữ dáng cao, bận chiếc váy dài, có bước đi nhẹ nhàng, dáng vẻ khoan thai, rất quý phái. Dưới ánh đèn đường, những dòng người và xe cộ vẫn chạy như mắc cửi. Bóng dáng những người khách bộ hành trên hè phố càng trở nên chậm chạp. Hầu như ai cũng có việc của mình. Ít người để ý đến những người xung quanh. Phía trước, Vinh nhìn thấy dáng người phụ nữ đang tiến lại. Ông có một cảm nhận đặc biệt về dáng người này. Bỗng trong tâm trí ông chợt xao động. Ông đã nhận ra con người đó với một cử chỉ hết sức đặc biệt. Đó là một người phụ nữ đã làm cho đời ông trở nên tăm tối, như một định mệnh.

Người phụ nữ đi ngang qua ông, hơi nghiêng mình một chút.

Trong cái nghiêng mình đó, ông Vinh chợt hiểu rằng, ông đã gặp lại người quen. Không, đối với ông đó không phải chỉ là một người quen, mà là một người mà ông có nhiệm vụ phải tiếp xúc. Ông đi chậm lại,

bước vào một ngõ tối gần đó. Trong cái liếc nhìn lại, ông thấy người phụ nữ đã bước qua đường. Hiểu rằng mình không thể lảng tránh, ông từ từ bước về phía trước, chờ cho người phụ nữ đi qua một đoạn, ông quay lại chỗ mấy hàng phở và gọi một bát phở. Trong lúc ăn, ông cố trấn tĩnh và vạch ra trong óc một kế hoạch gặp gỡ với con người có sức quyến rũ ấy.

Ngồi trong quán ăn, Vinh trầm ngâm suy nghĩ. Ông ăn có vẻ nhẫn nha, nhưng thực ra trong tâm trí ông hết sức khẩn trương. Đã nhiều năm rồi, ông hầu như không gặp người này. Hễ lần nào gặp người phụ nữ ấy là ông lại thêm mất ngủ, bất an. Mặc dù nghề

nghiệp đã bắt Vinh phải làm quen với nó. Nhưng trong thâm tâm ông muốn quên đi những cuộc gặp gỡ ấy. Song, ông không thể

nào quên được con người này. Phải chăng, đó là định mệnh đã gắn chặt với đời ông. Khi ông còn là một sĩ quan trong quân đội, ông không hề nghĩ rằng, về già ông vẫn còn phải suy nghĩ, trăn trở như thế này.

Sinh ra trong một gia đình khá giả tại một vùng quê ngoại thành Hà Nội, lúc tám tuổi, Trần Vinh được cha mẹ gửi vào sống với bà ngoại ở phố Lý Quốc Sư gần Nhà Thờ Lớn. Trần Vinh học hết phổ

thông, không đủ điểm qua kỳ thi vào đại học. Lúc đó là những năm chiến tranh ác liệt. Trần Vinh xung phong vào quân đội và phấn đấu trong binh nghiệp. Năm năm sau, anh tham gia vào lớp

huấn luyện đặc biệt, để chuẩn bị cho đợt chuyển quân vào Nam.

Từ đó, Trần Vinh luôn là một chiến sĩ dũng cảm. Trần Vinh có năng khiếu về tin hiệu thông tin, nên vài năm trước chiến dịch Hồ

Chí Minh, Trần Vinh được cử đi học lớp kỹ thuật đặc cấp, tương đương trình độ đại học về thông tin. Sau đó anh chuyển về làm việc trong Trung tâm thông tin Bộ Quốc phòng. Trần Vinh là một người làm việc hết sức chu đáo. Anh hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ. Đặc biệt trong chiến

dịch Hồ Chí Minh, anh đã có mặt tại chiến trường khi đoàn quân thông tin được điều vào mặt trận.

Cho đến ngày giải ngũ, Trần Vinh vẫn là một quân nhân gương mẫu và có nhiều thành tích.

Thế nhưng, cũng trong thời gian đang làm việc tại Bộ Quốc phòng, có những bước ngoặt lớn đã xảy ra trong đời Vinh. Không ai biết được rằng, lúc này, Vinh đang là mục tiêu tấn công của một nhóm điệp báo nước ngoài. Anh đã lọt vào tầm ngắm của chúng. Bọn chúng hiểu rất rõ về gia thế của Trần Vinh. Anh có người bác ruột từng là một địa chủ, gia đình đã bị nhiều liên lụy trong cải cách ruộng đất. Tuy Trần Vinh không hề bị ảnh hưởng khi bác bị quy là địa chủ, là Việt gian thông giặc, nhưng vết nhơ

vì có ông bác như thế cũng ảnh hưởng tới tư tưởng và bước đường công danh, sự nghiệp của anh. Biết được điểm yếu này trong tư tưởng của Vinh, nhóm gián điệp nọ tìm mọi cách lung lạc, lợi dụng và lôi kéo, sử dụng Vinh. Vì thế Vinh đã mắc vào những cái bẫy giăng ra của chúng. Từ khi nằm trong tầm ngắm của bọn này, mọi hoạt động của Vinh đều được chúng quan tâm.

Trong một chuyến công tác đột xuất xuống vùng ven biển kiểm tra mạng lưới thông tin của một đơn vị cấp ngầm, Trần Vinh có nhiệm vụ nghiên cứu và lập kế hoạch phát triển thông tin trên tuyến đảo. Anh đã dành toàn bộ thời gian, không nghỉ ngơi, để làm việc một cách khẩn trương. Vì đây là một nhiệm vụ quan trọng được cấp trên giao phó, với yêu cầu hết sức cấp bách.

Chính trong thời gian đó, một điều bất ngờ đã đến với anh. Vào một buổi tối, Trần Vinh lên đảo theo lời mời của đơn vị phòng không trên đảo. Hôm đó có một chương trình biểu diễn văn nghệ

của đoàn văn công quân khu đi tuyến đảo phục vụ các chiến sĩ

ngoài biển. Đây là tối đầu tiên đoàn phục vụ cho các chiến sĩ đơn vị phòng không, nơi Trần Vinh cũng đang công tác.

Anh và các đồng đội đều say mê các tiết mục biểu diễn của đoàn như chưa có dịp nào thưởng thức. Mà thật vậy, trong thời gian công tác trong Bộ Quốc phòng, anh cũng ít khi có dịp thưởng thức văn nghệ. Thành ra, trong chuyến công tác bận rộn này, anh lại cảm thấy thích thú khi được xem đoàn văn công quân khu biểu

diễn tại hòn đảo này.

Đêm đó biển lặng. Bầu trời đầy sao và trong veo. Gió thổi lồng lộng, mang theo hơi nước của biển, làm cho tâm hồn người ta trở

nên thư thái. Cộng với các tiết mục hát múa của các nữ chiến sĩ

văn công dưới ánh sáng của những ngọn đèn nhỏ nối với các bình ác quy, ẩn trong những cành cây đan nhau làm lưới phòng không, càng làm cho cảnh quan trở nên huyền ảo. Giá mà không có chiến tranh, không có những hồi còi báo động rít lên trên đảo vào những năm tháng đó, thì những đêm như thế trên bờ biển ven hòn đảo này mới tuyệt diệu và thú vị làm sao!

Trần Vinh đang thả mình vào suy tư trong khi nghe những bài hát quan họ, thì có ai đó chạm vào vai anh, rồi một tiếng nói nhỏ:

- Anh Vinh, ban chỉ huy mời anh lên gặp đồng chí Đoàn trưởng.

Vinh quay lại, ngạc nhiên:

- Tôi?

- Vâng. Tất cả các đồng chí ở các đơn vị bạn và các đoàn cán bộ về công tác. Thôi, đồng chí đi đi.

Vinh lặng lẽ bước ra, men theo dải cát về phía chỉ huy sở của đơn vị bảo vệ bờ biển. Anh tới đúng lúc cuộc gặp mặt bắt đầu. Ngoài sân diễn vọng vào tiếng hát của một nữ chiến sĩ với bài hát Quan họ. Nhưng cũng chỉ còn vài tiết mục nữa là đoàn nghỉ và cùng gặp gỡ để liên hoan tạm biệt. Mười lăm phút sau, khi thủ trưởng đơn vị chủ nhà nói những lời chào mừng và cảm ơn, thì đến lượt đồng chí trưởng đoàn phát biểu. Đúng lúc đó, Trần Vinh thấy có người tới bên mình và anh cảm thấy mùi thơm nhẹ. Anh quay lại và hơi xao động. Đó là người nữ chiến sĩ văn công vừa hát bài quan họ. Cô gái cũng nhìn anh và nhoẻn miệng cười thay cho lời chào. Nụ cười thật duyên dáng. Trần Vinh cũng cười đáp lại và anh không giấu nổi sự xúc động. Chao ôi, sao mà nụ cười đáng yêu thế. Nụ cười đến mê hồn. Nụ cười như ánh trăng rằm, cứ như

muốn hút cả hồn anh. Trần Vinh chợt nghĩ.

Khi những lời phát biểu có tính thông lệ đã qua thì không khí trở

nên vui vẻ hơn. Ngồi bên cạnh cô văn công, Vinh thấy thật khó tả. Để tự trấn tĩnh và làm như mình có vẻ đã quen nhiều trường hợp như thế này, Trần Vinh quay sang cô, nói nhỏ:

- Đồng chí hát hay lắm. Tuyệt lắm. Nhưng tiếc là tôi chưa được nghe hết.

Cô gái ngạc nhiên nhìn anh và cười bẽn lẽn:

- Em cũng mới biểu diễn chưa lâu. Thế nào bọn em cũng còn quay lại đây nữa. Anh ở đây chứ ạ?

- Không, tôi cũng sắp đi rồi. Không biết bao giờ đoàn lại đến nhỉ?

- Chắc cũng phải vài tháng, nửa năm anh ạ.

- Thế sao? Tiếc quá, tôi đã đi rồi.

- Vậy anh ở đơn vị nào?

- Tôi ở Bộ.

- Vâng, thế thì tiếc thật, bọn em chắc cũng không có dịp nào gặp lại.

Phòng họp nhỏ bỗng nhiên im lặng. Thì ra thủ trưởng đơn vị trên đảo đang giới thiệu những chiến sĩ xuất sắc của đơn vị tới chào mừng và mời mọi người im lặng. Sau đó trưởng đoàn giới thiệu từng gương mặt diễn viên. Trần Vinh nhớ như khắc vào trong lòng, người nữ văn công có cái tên dễ thương: Lê Ngân Hoa. Theo lời giới thiệu tóm tắt, cô sinh ra và lớn lên ở Hà Nội. Học xong trường nghệ thuật quân đội cô xung phong ra chiến trường, nhưng lại được cử đi học một khoá học đặc biệt dành cho đoàn văn nghệ dã chiến. Sau đó cô được điều về đoàn văn công quân khu, và đi biểu diễn khá nhiều nơi, trong đó có những vùng chiến sự ác liệt.

Cũng chính trong buổi tối đó, người con gái ấy cũng biết được địa chỉ và quê quán của Vinh.

Chuyện tưởng dừng ở đó. Nhưng một điều bất ngờ đã đến. Trong cái đêm liên hoan văn nghệ ấy, máy bay Mỹ lại xâm phạm vùng trời và biển đảo. Đơn vị phòng không báo động chiến đấu. Các vị

khách được bố trí sơ tán xuống khu hầm trú ẩn. Thật bất ngờ, Vinh và Ngân Hoa cùng xuống một căn hầm với một vài người khác nữa. Trong quãng thời gian ngắn ngủi đó, hai người được ở

sát gần bên nhau. Trong hầm trú ẩn chật chội, Ngân Hoa ngồi sát cạnh Vinh. Hơi thở nóng hổi của cô phả bên tai Vinh, khiến anh như đang ở trong một giấc mơ. Những phút giây hiếm hoi đó đã gieo vào lòng Vinh những nỗi xốn xang, xáo động đến khó tả.

Máy bay Mỹ chỉ bay qua hòn đảo, nhưng chúng cũng bị quân dân vùng ven biển bắn cảnh cáo. Chúng đã trút bom xuống một mục tiêu vu vơ ở cách xa hòn đảo này khi bay về căn cứ. Vinh được lệnh trở về chỉ huy sở theo dõi hệ thống thông tin từ xa. Anh đã chia tay người bạn gái với một kỷ niệm khó quên. Ngân Hoa đã gieo cho Vinh một tình cảm thật hấp dẫn đến khó tả.

Băng đi một thời gian, rồi họ mới có dịp gặp lại nhau. Đó là một ngày đẹp trời, bên Hồ Tây, hai người tình cờ gặp lại. Khi đó Ngân Hoa đang đi dạo bên bờ hồ cùng mấy người nữ chiến sĩ khác.

Đoàn của cô được điều về Hà Nội biểu diễn cho các đơn vị ở Bộ

Quốc phòng. Còn Trần Vinh được nghỉ một ngày sau khi hoàn thành xuất sắc mạng cáp ngầm trên vùng biển nơi anh công tác.

Anh đi qua Hồ Tây. Cuộc gặp bất ngờ đó đã khiến cho họ càng thêm gần gũi, nhớ nhung. Cả hai cùng muốn được gặp gỡ nhau

nhều hơn nữa. Và, trong dịp biểu diễn ở Hà Nội lần ấy, hai người đã trở nên thân thiết. Thế rồi tình cảm nồng thắm của họ ập đến rất nhanh. Đôi trai gái đang tuổi thanh xuân, lại sống trong môi trường khắc nghiệt, nên họ cảm mến nhau rất mãnh liệt và như

hút lấy nhau. Một cuộc tình vụng trộm nhưng khá hấp dẫn đã đến với họ.

Vinh có một ngôi nhà nhỏ ở ngoại thành, cách nhà cũ ở quê của Vinh không xa. Đây là một ngôi nhà nhỏ còn lại của người bác anh, khi ông mất, đã giao cho anh trông coi. Vinh và Hoa hẹn hò, gặp gỡ nhau tại đây.

Vừa gặp nhau, hai người đã như xoắn lấy nhau trong cơn khát khao tình cảm. Mỗi tình thầm kín của Vinh và tình yêu như kìm nén của Hoa bấy lâu nay, bây giờ mới có dịp bộc lộ. Ham muốn trào dâng. Họ như sống dậy trong tình yêu say đắm và dục vọng đam mê. Ngân Hoa đã thả mình trong mối tình nồng thắm ấy. Và Vinh như một ngọn lửa nồng cháy, ngất ngây trong cuộc truy hoan.

Chỉ có hai người trong một ngôi nhà vắng vẻ, Vinh liền ôm choàng lấy Hoa và hôn tới tấp lên má, lên môi cô. Ngân Hoa lặng người đi trong vòng tay mạnh mẽ của người sĩ quan trẻ chưa hề

biết tới hơi ấm của người con gái. Chuyện gì đến sẽ đến.

Nhưng, thật trớ trêu. Đúng lúc hai người đang còn ngây ngất đắm mê với cuộc khám phá, tìm kiếm lạc thú, thì có tiếng gõ cửa làm họ giật mình.

Vinh miễn cưỡng ra mở cửa để Ngân Hoa mặc lại quần áo. Một kẻ

lạ mặt xuất hiện. Hắn khá cao to, điển trai và mạnh mẽ. Lập tức hắn dí súng vào sườn Vinh, tuyên bố:

- Hai người đã bị bắt quả tang đang làm chuyện vụng trộm.

Những năm tháng thời chiến tranh, chuyện làm tình như thế bị

coi là vụng trộm và là điều ngăn cấm. Hắn nói, hai người muốn hắn không tố cáo thì phải làm theo yêu cầu của hắn.

Một ý nghĩ táo bạo vụt đến với Vinh. Anh gạt đầu và quay lại phía Hoa. Cùng lúc, Vinh bật lên đá vào sườn hắn. Nhanh như cắt, hắn né tránh và vẫn dí sát súng vào ngực Vinh. Đúng lúc đó Ngân Hoa cũng rút súng. Vinh thật sự kinh ngạc khi thấy cách rút súng nhanh và chuẩn xác của Hoa, thật không giống như hành động của một cô gái văn công. Nhưng điều khiến Vinh còn ngạc nhiên hơn nữa, chính lại là mũi súng của Hoa. Cô không chĩa về phía kẻ

kia mà khẩu súng lại xoay tròn trong tay Hoa. Khi ánh mắt Vinh nhìn lên, Hoa bỗng mỉm cười và nhỏ nhẹ tiến lại bên Vinh. Cô khẽ

kéo anh vào mình và nói:

- Bây giờ chúng ta đã là người một nhà rồi.

Vinh còn đang ngơ ngác thì gã lạ mặt nói:

- Các người nên ngồi lại và chúng ta vào chuyện thôi.

Trần Vinh chột hiểu. Anh đã bị bẫy. Nhưng cái bẫy này sẽ đưa anh tới đâu? Anh còn đang thắc mắc thì ngay sau đó, Vinh được biết, Ngân Hoa

là một thành viên của một tổ chức bí mật. Lúc đầu anh nghĩ là mình đang bị một tổ chức đặc biệt nào đó thử

thách để chuẩn bị cho chiến trường. Song, anh đã hiểu ra rằng, tổ chức này chính là của bọn phản động. Vì tình thế bắt buộc nên chúng đã liều lĩnh tìm kiếm người cộng sự. Và, chính anh là mục tiêu thu nạp nhân viên của chúng.

Rồi từ đó, sau khi được Ngân Hoa kể lại mọi chuyện, Vinh đã hiểu ra rằng, bằng những biện pháp nghiệp vụ liều lĩnh và táo bạo, bọn chúng đã khống chế và buộc Vinh phải hoạt động cho chúng.

Chúng đưa ra những điều kiện đe dọa về chính trị, về tư tưởng và uy tín, cũng như những hình thức kỷ luật quân đội đối với anh, nếu Vinh không làm cho chúng hoặc anh phản bội chúng. Vinh cũng hiểu được rằng, anh đã mắc phải tội lỗi, mắc phải bẫy của kẻ thù. Những sự thật về hoạt động của Vinh, và những thông tin bí mật trong công tác của anh đã bị nhóm điệp báo này nắm được. Đây sẽ là bằng chứng chống lại anh, nếu đơn vị của anh biết được. Chúng sẽ tố cáo anh, đưa những sai phạm của Vinh ra làm điều kiện trói buộc Vinh. Chúng còn đưa ra những hình thức tàn nhẫn để đe dọa anh, bắt buộc Vinh không thể không làm việc với chúng. Những âm mưu khống chế liều lĩnh và sử dụng điệp viên kiểu như vậy của tổ chức bí mật này đã đặt Vinh vào tình thế

khó xử, không còn cách nào từ chối hay rút ra được nữa.

Cũng từ đó, Vinh trở thành một quân cờ trong tay tên trùm. Anh có nhiệm vụ nắm những thông tin mật qua công tác thông tin vô tuyến điện ở Bộ Quốc phòng, và nắm bắt tình hình quân sự tại chiến trường. Những mối quan hệ bè bạn và quen biết của Vinh lúc này càng trở nên mật thiết. Qua đó Vinh sẽ mở rộng quan hệ

để che mắt cơ quan như những tấm bình phong. Còn Ngân Hoa từ

nay sẽ là “sếp” của Vinh. Họ chỉ liên lạc với nhau khi nào có nhiệm vụ yêu cầu.

Vậy là từ nay Vinh trở thành một nhân vật quan trọng trong mạng lưới điệp ngầm này. Sau đó một thời gian, Vinh mới biết rằng, kẻ lạ mặt đó chính là tên chỉ huy Trần Cung, là người mà Lê Ngân Hoa đã gửi cả tình yêu, thể xác và cuộc đời cho hắn. Vinh biết, thế là cuộc đời anh đã bước sang một nẻo khác, đáng buồn, đáng giận, đáng thương và đầy nguy hiểm

Đã nhiều năm rồi, nhiệm vụ của Vinh cũng không nhiều và không khó khăn lắm. Song Vinh đã phải sống rất vất vả vì trần trở. Cái trần trở, lo lắng, mệt mỏi của một kẻ sống chìm, hai mặt. Ngày tháng nối tiếp nhau, là một sĩ quan chuyên nghiệp, Vinh phải căng mình hoàn thành những nhiệm vụ của cơ quan và đem hết sức lực để hoạt động tình báo trong môi trường chiến tranh ác liệt. Sống trong vỏ bọc người sĩ quan thông tin, nhưng Vinh là một điệp báo viên đặc biệt trong nhóm bí mật này. Anh đã phải cung cấp toàn bộ công trình nghiên cứu và công tác của anh trong Bộ Quốc phòng cho bọn phản động. Điều đó luôn làm anh trần trở. Rồi vài năm sau đó, khi Sài Gòn giải phóng, Vinh tưởng mình đã có thể quên đi nhiệm vụ bất đắc dĩ này. Nhưng đâu có được. Mới vài năm trước, chính Vinh lại bị bất ngờ khi gặp lại Ngân Hoa. Từ ấy anh lại phải đương đầu với số phận hẩm hưu của mình. Lại quan hệ, nắm bắt tin tức, lại theo dõi tình hình và các đối tượng cần quan tâm. Lại bí mật liên lạc hay báo cáo những tin tức tình báo phản lại bạn bè, đồng nghiệp và Tổ quốc mình. Vinh vẫn luôn phải suy tư trần trở. Anh giấu kín những ý nghĩ nảy sinh phản kháng vì bị lợi dụng của mình, để tỏ ra bình thản trong cách sống.

Những kỷ niệm khó phai ấy vụt trôi qua trong óc Vinh khi anh ta ngồi nghĩ về lần gặp gỡ phải có sau đây. Điều đó làm Trần Vinh thấy lo lắng. Trong khi đang ăn, Vinh luôn nghĩ tới những điều sắp xảy ra. Anh cứ nhẩn nha với bát phở để chờ đợi thời gian trôi qua, để nấn ná trước cuộc gặp mặt với con người này.

Người phụ nữ lúc này vòng qua đường, lướt nhẹ về phía quán cà phê, rồi chậm rãi bước vào quán.

III

Người phụ nữ mà Trần Vinh phải gặp tên thật là Lê Thị Mận. Cô sinh ra ở Hà Nội. Ông nội cô là một người đánh cá gốc Thanh Hoá, khá phát đạt. Sau đó ông chuyển cả gia đình ra Hà Nội theo người anh làm việc cho Tây. Bố cô lớn lên được đi học và làm một viên chức nhỏ dưới thời thực dân Pháp ở Thủ đô. Mẹ cô buôn bán ở chợ Đồng Xuân. Gia đình rất khá giả. Cô có anh trai lớn đã hy sinh trong chiến trường Nam Lào. Một người anh khác về quê, theo nghề đi thuyền đánh cá. Anh ta có thuyền đánh cá khá lớn và thường xuyên ra khơi xa. Anh này có những mối quan hệ thân thiết với những doanh nhân nghề cá và những nhà chế biến hải sản giàu có trong nước. Những mối quan hệ này, Mận thường ít được biết. Có nhiều lần anh Mận về Hà Nội vội vàng, có khi không gặp được cô. Nhưng một người bạn của anh ta thường xuyên liên

lạc với cô, cho cô biết về sự thành đạt của anh trai cô.

Mận sinh ra và lớn lên trong điều kiện sống khá sung túc. Được đi học rất chu đáo. Sau khi tốt nghiệp phổ thông, Mận trúng tuyển vào trường văn công quân đội. Mận học giỏi, có giọng hát hay và hình thể đẹp, nên rất được chú ý. Trong lớp, cô là sinh viên xuất sắc cả về học tập và sự chăm chỉ. Học xong cô xung phong về

đoàn văn công quân khu và tham gia biểu diễn ở nhiều vùng, nhiều nơi đóng quân của các đơn vị quân đội.

Đi biểu diễn, cô được mọi người khen ngợi và hâm mộ. Mận nổi tiếng từ ấy. Nhất là khi anh em trong đoàn thấy Mận vừa xinh, vừa hát hay, mỗi khi cô ngân nga những bài quan họ, đều làm say lòng người, nên họ đề nghị đặt cho cô cái biệt danh là Ngân Hoa. Cô rất lấy làm hãnh diện. Cùng lúc ấy, trường đoàn đã được điều lên Bộ để vào Nam. Ngân Hoa cũng được điều đi học một lớp huấn luyện quân sự đặc biệt chuẩn bị đi chiến trường. Sau đó cô được điều về đoàn văn công hòa tuyến.

Đây là những nét sơ lược về cô văn công nổi tiếng này. Nhưng phía sau đó, ít ai biết được rằng, Ngân Hoa chính là một điệp viên của một mạng lưới tình báo nước ngoài. Những năm còn là học sinh trường nghệ thuật, Ngân Hoa đã được sự chú ý bởi một viên tình báo Mỹ. Tên điệp viên này có ý định đưa cô vào tổ chức của hắn. Hắn đã vạch ra một kế hoạch khá chu đáo. Với ý đồ tìm kiếm một người chuyên săn tin từ hệ thống con cháu các vị tướng để biết những bí mật quân sự, hắn đã cân nhắc kỹ lưỡng nhiều cách tuyển chọn nhân viên. Cuối cùng hắn đã nghĩ tới một kế

hoạch chu đáo không gì hơn được, là dùng kế mỹ nhân. Và thế là, một kế hoạch đặt bẫy cô sinh viên trường nghệ thuật Lê Thị Mận, đã được sắp đặt sẵn. Cô sẽ là một con bài trong kế hoạch này.

Trong thời gian học tại trường Văn hoá nghệ thuật, Ngân Hoa thường xuyên tiếp xúc với một người bạn trai của anh cô. Người này giúp cô những mảnh khoé làm giàu và cách sống khôn khéo của một kẻ biết cạnh tranh. Thay mặt anh trai, người bạn này đã cung cấp cho cô đầy đủ mọi yêu cầu của cuộc sống. Người bạn trai này nguyên là một thanh niên Quảng Bình, tên là Hạnh, làm nghề cá, nhưng đã xung phong vào bộ đội. Trong thời gian đi đánh cá hắn đã quen biết anh của Mận và có lần cùng anh về Hà Nội gặp Mận. Nhưng đến khi vào quân đội, hắn lại thuộc đơn vị

của Trần Cung, tên điệp viên mà ta vừa nhắc tới. Trong một lần nghỉ phép, Hạnh về Hà Nội để đến thăm Mận. Chính lần đó, tên điệp viên cũng bí mật đi Hà Nội và với nghiệp vụ của mình, Cung đã tìm hiểu và biết rõ về Mận. Một cô gái xuất thân từ gia đình làm việc cho Pháp ngày trước. Một cô gái có nhan sắc xinh đẹp,

thông minh, hát hay, khéo léo. Hắn đã đem lòng yêu mến và nung nấu ý định thu phục và chiếm lĩnh cô gái này. Hắn bắt đầu lập kế hoạch đặt bẫy cô từ ấy. Cung đã lợi dụng Hạnh để theo dõi và chú ý chăm sóc Mận. Tên này đã vô tình trở thành một người tốt với Mận và được sếp của đơn

vị chú ý nâng đỡ. Vô tình, hắn trở thành một kẻ giúp việc cho Cung mà không biết.

Nhưng đến khi Mận được cử đi biểu diễn văn nghệ ở vùng chiến sự, thì lúc đó Trần Cung mới xuất hiện và tìm cách làm quen với cô. Hắn đã dùng tài năng và sự hấp dẫn của một trang nam nhi điển trai trong vai viên sĩ quan trẻ để quyến rũ Mận. Và cô đã mắc vào lưới tình, và cả lưới điệp viên của hắn.

*

Mận rất biết ơn anh trai và người bạn của anh ta, nhưng cô đã có chuẩn bị con đường đi riêng của mình. Khi ra trường cô xung phong đi phục vụ ở các vùng có chiến sự ác liệt. Thậm chí cô còn viết đơn xung phong vào chiến trường miền Nam để có chiến công. Nhưng rồi cô được điều về đoàn văn công quân đội. Lúc đầu cô đi phục vụ ở các đơn vị xa vùng chiến sự, như một sự thử

thách. Và trong những lần đi biểu diễn như thế, Mận đã có dịp làm quen với một sĩ quan quân đội, người đã dần dần làm thay đổi cuộc đời cô.

Đó chính là một điệp viên nhà nghề của Mỹ, cũng là “sếp” của mình. Cuộc đời Mận đã biến chuyển từ đó. Chính cô cũng không biết trong thời gian đó, cô đã có những cuộc tiếp xúc với nhiều người nổi tiếng trong giới quân sự nhờ quen biết viên sĩ quan mà cô đã đem lòng yêu thương. Rồi sau đó, Ngân Hoa trở thành vợ

của viên thiếu tá Trần Cung này.

*

Chuyện xảy ra từ khi cô được điều vào chiến trường, tham gia đoàn văn công hoả tuyến. Hôm ấy cô đang đi bộ dọc bìa rừng, bỗng nhiên từ phía trước, một chiếc xe con dừng lại. Một người mở cửa xe và nói:

- Ngân Hoa, Đoàn trưởng mời cô về đơn vị ngay.

Ngân Hoa hơi ngạc nhiên, nhưng cô cũng miễn cưỡng lên xe. Khi về tới đoàn, Ngân Hoa không thể tin nổi, ở đó có một đoàn cán bộ quân đội toàn những sĩ quan cao cấp. Trong đó có một vị

mang quân hàm cấp tướng và nhiều sĩ quan cấp tá. Trong đoàn có một viên sĩ quan trẻ, mang quân hàm thiếu tá mà vừa gặp, cô đã thấy xao xuyên, vấn vương. Đoàn trưởng giới thiệu vắn tắt những người tới dự cuộc viếng thăm đột xuất này và cô nhớ như

in vào lòng tên người sĩ quan trẻ là Trần Cung ấy. Rồi Đoàn trưởng giới thiệu Ngân Hoa biểu diễn một tiết mục văn nghệ chào mừng

buổi gặp gỡ thân mật.

Sau đó, viên thiếu tá như nhìn thấu ý nghĩ của Hoa, đã chủ động đến gặp gỡ, tìm hiểu và chuyện trò với Ngân Hoa. Chỉ trong vòng vài ngày, hai người trở nên thân mật hơn.

Trần Cung không bỏ lỡ bất cứ cơ hội nào để tấn công Ngân Hoa.

Anh ta đã thổ lộ mối tình thâm kín và say đắm của mình, như

một chàng sĩ quan si tình. Và Ngân Hoa đã không thể từ chối. Cô đã từng ao ước có một người chồng như Trần Cung. Một chàng sĩ

quan chững chạc, tuấn tú, oai phong mà đầy tình cảm lại ga-lăng. Cô đã không thể biết rằng, tình yêu chớp nhoáng đó đã làm họ đã đến với nhau rất nhanh, rất mãnh liệt.

Thế rồi Trần Cung xin đơn vị vài ngày nghỉ phép, đưa Ngân Hoa đi thăm vùng quê Thanh Hoá mà anh ta chưa biết. Hai người được nghỉ phép vài ngày. Họ hẹn nhau cùng đi biển. Trần Cung và Ngân Hoa đã có một kỳ đi biển đầy kỷ niệm.

Buổi sáng hôm đó, khi họ ra đi, cơn mưa bỗng ập đến rất nhanh.

Mưa trút dài không ngớt. Nhưng họ vẫn ra đi. Hoa nghĩ, cứ đi, ra đi để có được những kỷ niệm êm đềm, có những chiều trên bãi biển, có những ngày gần gũi thương yêu. Và họ đã đi tắm biển ở

Sầm Sơn.

Ngân Hoa nhớ như in cái mát lạnh của con nước thủy triều đang lan dài trên bãi cát. Nhớ như in vị mặn chát của nước biển Sầm Sơn. Cái nắng chói chang lúc ban chiều sớm nhường cho cảnh hoàng hôn êm đềm và sự mát lạnh của thủy triều lên. Đôi tình nhân đang ở bên nhau trong vòng ôm của nước.

Họ lắng nghe tiếng vi vu của rặng phi lao bên bờ cát trắng. Lắng nghe tiếng ì ầm của sóng xô vào bờ không ngớt. Cái âm thanh thầm thì của biển như lời ru nhẹ nhàng của một bà mẹ suốt năm tháng cuộc đời không ngơi nghỉ đưa nôi. Một thứ âm thanh hiền dịu, như nhắc nhở suốt muôn đời không dứt. Cái âm thanh ấy trải dài theo không gian và xuyên suốt thời gian đến vô cùng. Hoa như được thả mình trong mơ ước. Tiếng thông reo trong gió vi vu như hoà vào bản nhạc đầy hấp dẫn của biển khơi.

Hai người hết ngồi trên bờ cát trắng phau của bãi tắm lại lao mình xuống nước. Tình yêu đã làm cho Ngân Hoa ngất ngây. Cô đắm say với tình cảm mạnh mẽ của Cung. Nơi biển cả hôm nay như càng chứng kiến cho mối tình của họ.

Đối với những đôi trai gái đang yêu nhau hồn nhiên và đầy sức trẻ thì cảnh đẹp nơi đây như đi vào trong thơ, đi vào trong giấc mơ, như trong cảnh thần tiên. Biển mênh mông và náo nhiệt như

càng chứng kiến những niềm vui, niềm hạnh phúc của những lứa đôi trai gái đang yêu, đang hạnh phúc.

Cái dịu dàng man mác của biển đã thấm đẫm vào từng lớp da thịt của hai người. Giữa biển xanh mênh mông, một mối tình đầy lãng mạn đang trào dâng. Cung và Hoa ôm nhau trong lòng nước ấy, trong lớp sóng vỗ bờ,

trong tiếng reo vi vút của rừng cây, trong tiếng ì ầm của sóng và trong sự im ắng của trời mây. Cái cảm giác tuyệt vời của tình yêu, hạnh phúc trong nước triều dâng như

ngheñ thờ trong tim Hoa.

Tay Cung lướt trên làn da mát mịn của Hoa. Hai người như muốn lẫn vào nhau. Da thịt cọ xát nhau, gợi lên cảm xúc mãnh liệt.

Trong thăm sâu con người Hoa là ý nghĩ về một sự gửi trao tất cả, là tình yêu mà cô đã dâng hiến cho Cung. Vậy là từ nay cô đã là người của Cung. Dù thế nào, cô cũng không thể nào dứt ra nổi.

Số phận như đã an bài. Cô đã và sẽ mãi mãi là người của Cung.

Hoa hiểu, vậy là hôm nay cô đã dâng hiến, dâng hiến tất cả cho Cung trong sự chứng kiến của đất trời, biển cả và những vị thần theo tín ngưỡng của người dân vùng biển. Chao. Sự sung sướng đến ngất ngây của hạnh phúc, của tình yêu mãnh liệt, đã nuốt mất cuộc đời cô.

Hoa chợt nghĩ, ôi “Tình yêu”, tình yêu là một cái gì rất mới, rất trẻ, rất đẹp và say đắm, đầy thi vị. Con người như lớn hẳn lên, như mới hẳn ra. Tình yêu là lẽ sống, là dòng nước tươi tốt cây trồng, vun đắp cho hạnh phúc cuộc đời, như dòng nước biển đầy thêm, dạt dào không cạn. Tình yêu là sự tuyệt đỉnh của niềm say mê, làm cho người ta thêm yêu cuộc sống, muốn lao vào làm việc với một nghị lực tuyệt vời của tuổi trẻ tươi đẹp và hồn nhiên. Tình yêu là cuộc sống hằng ngày, ta mãi mãi yêu thương. Yêu cho tới tuổi bạc đầu để trẻ mãi không già. Ý nghĩ đó như một lời nguyện trong Hoa.

Từ đó, cô thường xuyên được tiếp xúc với nhóm cán bộ cao cấp trong đơn vị của Cung. Ngân Hoa được viên thiếu tá đưa đến gặp vị tướng, Trưởng đoàn cán bộ quân khu ấy để ra mắt, giới thiệu người yêu và xin ý kiến ông về ý định kết hôn của họ. Anh ta được cấp trên đồng ý và gợi ý để hai người được nghỉ phép về xin ý kiến gia đình, chọn ngày tổ chức.

Buổi đó Ngân Hoa cũng được giới thiệu biểu diễn những tiết mục văn nghệ xuất sắc của mình phục vụ Đoàn cán bộ quân khu ở đó.

Tài năng nghệ thuật của cô đã được vị tướng Trưởng đoàn quý mến và quan tâm giúp đỡ.

Từ những cuộc tiếp xúc đặc biệt ấy, Ngân Hoa đã làm quen được với nhiều người trong đoàn sĩ quan cao cấp trên. Và, cô cũng được nhiều cán bộ, sĩ quan trong đơn vị nể trọng hơn.

Từ những ngày ấy, chính nhờ quen biết vị tướng nọ, ông đã giúp

cô gặp gỡ nhiều viên chức cấp cao trong quân đội. Vì thế, Ngân Hoa dần dần trở nên nổi tiếng và tỏa sáng tài năng ca hát của mình. Ngân Hoa trở thành một người quan trọng trong giới văn công quân đội. Và cô là một nhân vật rất được quan tâm.

Rồi tiếp đó, cô được chọn đi học lớp huấn luyện quân sự đặc biệt.

Một thời gian sau đó, Trần Cung đã cùng Ngân Hoa tổ chức lễ

cưới. Lễ cưới của họ tuy đơn giản, mộc mạc nhưng đầm ấm ở đơn vị của Trần Cung. Sau này cô mới nhận ra là người mình yêu, người yêu mình là một nhân vật như thế nào. Cô ngỡ ngàng, kinh ngạc. Nhưng rồi tình yêu, sự chung thủy và nỗi sợ hãi cũng như

sự thần phục đã đưa cô thành một người hoàn toàn trung thành với Cung, trung thành với con đường mà cô đã bước vào.

IV

Trần Cung là con nuôi một vị cán bộ tập kết ra Bắc năm 1954.

Nhưng trong một trận oanh tạc của máy bay Mỹ đánh bom ở khu vực miền Trung năm 1971, ông đã hy sinh đột ngột. Ông chỉ còn có một người con nuôi này là thiếu tá Trần Cung, làm việc ở cơ

quan tham mưu quân khu Bốn.

Trần Cung lúc nhỏ có tên là Đạt, được tuyển chọn từ một nhóm trẻ giang hồ ở khu vực Cần Thơ đưa về Sài Gòn, đào tạo trong một lớp huấn luyện đặc biệt qua một thời gian ngắn. Từ một lớp có gần chục người, sau những đợt tuyển chọn, chỉ có ba tên đạt tiêu chuẩn. Kết thúc lớp huấn luyện, Cung được bố trí ra Bắc, trà trộn vào đội ngũ quân đội và leo dần lên theo con đường binh nghiệp. Cuộc cài cắm người ra Bắc của bọn tình báo này diễn ra khá đặc biệt. Theo nguồn tin bí mật của chúng, chúng đã biết được một vị cán bộ ở Cần Thơ tập kết ra Bắc đang là giáo viên cấp một ở một xã vùng ven biển tỉnh Quảng Bình. Đây là điểm đáng chú ý để bọn chúng cài người theo kế hoạch sau này.

Trước khi Trần Cung được cài ra Bắc, vừa học xong lớp huấn luyện, bọn chỉ huy đưa hẳn về một vùng quê tỉnh Cần Thơ. Ở đó Cung nhận biết thật rõ ràng về nơi sinh quán của mình. Hẳn bí mật tìm hiểu thân phận mình sẽ đóng vai nay mai với tên mới là Trần Cung, con một gia đình nông dân. Chỉ trong một thời gian ngắn, Cung đã hiểu rõ mọi ngõ ngách vùng này và hiểu được gia đình mà Cung sẽ là con. Sau đó bọn quan thầy chúng mở một trận đánh vào vùng này, tìm diệt căn cứ du kích. Chúng đã giết nhiều người. Trong đó có cả gia đình hờ của Cung. Gia đình ông giáo tập kết ra Bắc cũng mất tích luôn. Rồi chúng bố trí để Cung

trốn được một cách hết sức khó khăn ra Bắc, tìm và nhận ông bác họ này, để được vào quân đội.

Vị giáo viên này đã có vợ ở quê. Đứa con trai mới được 8 tháng tuổi thì ông được lệnh tập kết, để lại gia đình còn trong vùng chính quyền Sài Gòn kiểm soát. Ra Bắc, ông được tập huấn rồi cử

về làm giáo viên nông thôn. Ông không lấy vợ, sinh con ở miền Bắc nữa. Cuộc sống của ông có vẻ đơn điệu từ ấy. Ông ít nói, ít cười, suốt ngày cần mẫn với công việc. Nhưng ông rất khoẻ, thường cuốc đất trồng rau,

chăn nuôi, trong khu tập thể nhà trường. Ông được rất nhiều người quý mến.

Trong một lần họp ở trên huyện, ông được các đồng chí công an và quân đội mời tới gặp mặt. Họ hỏi thăm ông về tình hình công việc của ông hiện nay có được tốt không, có vui vẻ và còn khó khăn gì không? Ông cũng hơi ngạc nhiên về việc này. Ông đã đoán già đoán non, có thể mình sẽ được huy động ra mặt trận, hoặc được cử đi Nam tăng cường cho chiến trường chăng? Và ông đã có chút hy vọng sẽ được trở về thăm quê hương sông nước Cần Thơ của ông. Rồi các đồng chí đó hỏi thăm về quê hương ông. Đã lâu lắm rồi ông không nhận được tin tức gì cả. Ông trả lời các chiến sĩ như vậy. Nhưng rồi họ cũng không để ông phải suy nghĩ, hay lo lắng lâu. Họ thông báo cho ông một tin buồn về vùng quê của ông. Nơi ấy vừa bị bọn Mỹ ngụy mở đợt tấn công xuống vùng căn cứ du kích, đánh vào làng ông. Nhiều gia đình không kịp sơ tán, nên đã mất nhà, mất con, mất cả người thân nữa. Có nhiều đứa trẻ mồ côi, bơ vơ, thậm chí chạy tứ tán. Nhà ông cũng bị tan tác cả, không biết có ai còn, ai mất. Những cán bộ của ta trong đó cho biết thông tin rất rời rạc, hiện vẫn chưa có tin tức con trai và gia đình ông. Tuy nhiên có một người cháu họ của ông đã mất hết gia đình, tìm đường trốn đi. Với lòng căm thù bọn Mỹ

- Ngụy, cậu ta đã vượt sông Bến Hải ra Bắc, chỉ biết nhớ có tên người chú họ là ông. Do đó, các cơ quan, đơn vị cử cán bộ công an, quân đội, đi xác minh và tìm hiểu về gia đình ông và cậu bé này.

Ông giáo nghe như thế muốn chết lặng đi. Nhưng ông kiềm chế

được và chỉ còn biết nuốt nước mắt vào trong. Ông ngồi lặng lẽ

một lúc lâu, không nói, không hỏi. Mọi người đưa nước cho ông và chờ đợi. Ông chỉ còn nhớ, ông có mấy người họ hàng ở quê, làm gì. Có người, khi ông đi chưa có vợ con. Có người có con thì còn bé. Nếu là con người em họ thì đó là chú em ở cách nhà ông

vài trăm mét, giáp với cái ao của nhà ông. Chú ấy có con sau ông vài tháng. Tên nó là Cung. Họ Trần, tên Cung. Con ông tên là Vòng. Trần Văn Vòng. Vì anh em họ đã sống gần nhau từ nhỏ nên con ông là Vòng, thì chú em họ đặt tên con là Cung để hai nhà thêm gần gũi. Khi ông ra Bắc, thì chú ấy vẫn ở nhà làm ruộng. Vợ

chú ấy yếu hơn, nên thường làm việc nhà. Còn vợ ông thì ra đồng làm ruộng. Ông được đi học, nên được đưa ra miền Bắc đào tạo, nâng cao tinh thần để sau về phục vụ quê hương. Nay ông không được biết mọi chi tiết của vùng quê như thế nào, khác trước ra sao. Còn cậu bé đó, nếu đúng thì nay đã gần 18 tuổi. Nhưng ông cũng không biết có đúng vậy không.

Nghe ông nói, các cán bộ chiến sĩ công an và quân đội ghi nhận và hứa sẽ tìm hiểu kỹ để giúp đỡ ông. Sau đó một thời gian ngắn, thì Trần Cung được đưa về nhận chú. Ông và cậu ôn lại những chuyện quê hương và người thân. Ông đã tin chắc, đây là con chú em họ và nhận cậu làm con nuôi. Rồi ông bảo đảm xin cho cậu vào quân đội để trả thù cho cha mẹ và làng xóm. Từ đó Cung là một chiến sĩ dũng cảm trong quân đội. Anh ta đã xung phong ra chiến trường, nhưng đơn vị lại cử đi học lớp huấn luyện cấp tốc và điều về công tác trong bộ phận tham mưu của một đơn vị vùng Vĩnh Linh. Ở đó Cung đã rất dũng cảm trong chiến đấu và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ. Đặc biệt, Cung đã xả thân cứu những em bé trong vùng tuyến lửa dưới bom đạn Mỹ, nên được các cán bộ chiến sĩ rất kính nể. Cung đã tiến nhanh vượt cấp so với thời gian quân ngũ của mình. Và anh ta đã được điều động tham gia nhiều đơn vị trong vùng tuyến lửa. Mới đó mà Cung đã được phong lên quân hàm Đại úy. Và giờ đây, Cung đã là Thượng úy trong Ban tham mưu của quân đoàn, nơi Ngân Hoa đang phục vụ. Và hai người đã gắn kết cuộc đời với nhau như thế.

V

Trần Vinh ăn xong bát phở, trả tiền, rồi sang quán cà phê bên đường. Cùng lúc đó người phụ nữ kia cũng bước tới. Hai người gật đầu chào

nhau và đi đến góc quán. Họ tới bên chiếc bàn nhỏ

đặt gần góc khuất. Khi ngồi vào bàn, Ngân Hoa nhỏ nhẹ:

- Chúng ta lại gặp nhau sau mấy năm rồi nhỉ?

Vinh gật đầu đáp:

- Thật là vinh hạnh.

Lúc uống cà phê và nói chuyện, Ngân Hoa càng trở nên kiêu sa hơn. Đối với Trần Vinh, khi gặp lại Ngân Hoa, nỗi băn khoăn lo

lắng của anh lập tức được giải tỏa. Theo lệnh cấp trên, Vinh và Ngân Hoa được thường xuyên tiếp xúc với nhau và cùng nhận một nhiệm vụ: Họ phải theo dõi sát mọi diễn biến ở Bộ Quốc phòng và sự di chuyển của hàng ngũ tướng lĩnh Việt Nam. Ngân Hoa lúc này mang hàm thiếu tá về hưu. Sống cùng chồng là Trần Cung, tên gián điệp trong vai viên sĩ quan tham mưu ngày trước, cũng đã nghỉ hưu ở vùng Sóc Sơn. Tuy đang ở tuổi năm mươi, nhưng dáng người Ngân Hoa vẫn trẻ trung, xinh đẹp, thậm chí còn có vẻ thướt tha nữa.

Cuộc gặp gỡ định mệnh này đã khiến cho Vinh trở nên bận rộn hơn trong suy nghĩ và hành động. Ngân Hoa giao cho Vinh nhiệm vụ phải tiếp cận bằng được một nhân vật cao cấp trong quân đội để nắm bắt tin tức về một công trình nghiên cứu của Hải quân với một nước Châu Âu mạnh vào bậc nhất thế giới.

Ngoài ra, Vinh phải theo dõi sát một nhân vật ở khuất nẻo trong khu dân cư đông đúc giữa lòng Thủ đô, biết được những mối quan hệ của ông ta trong thời gian tới. Ông ta sẽ có cuộc đón tiếp một người sẽ từ Thành phố Hồ Chí Minh bay ra Hà Nội nay mai. Người này là một nhân vật mà cấp trên rất chú ý. Đó chính là ông Đàm mà Vinh đã biết. Chính vì thế tối nay Vinh đã đến thăm ông Đường trước để nắm được tình hình.

Trên đường từ nhà ông Đường trở về, Trần Vinh vừa nghĩ tới cuộc gặp gỡ với Ngân Hoa hôm trước, vừa nghĩ về cuộc gặp ông Đường tối nay. Ông ta chợt ngộ ra một điều: Thì ra, y như một định mệnh đã an bài, những mối quen biết và quan hệ, kể cả là bạn bè của mình, cũng gần như có chung số phận. Ông ta không hề ngạc nhiên về cuộc gặp Ngân Hoa, nhưng lại thấy giật mình khi nghĩ rằng, sắp tới đây, ông sẽ có cuộc gặp gỡ với luật sư

Đàm tại nhà ông Đường. Điều này gần như có sự trùng hợp ngẫu nhiên nào đó, nhưng lại quan trọng đối với Vinh. Không ngờ, đó lại là một trong các mối quan hệ mà ông ta cần phải quan tâm hơn vì nghề nghiệp của mình.

Trần Vinh quen biết ông Đường từ nhỏ vì cùng ở gần nhau trong khu phố bên Nhà Thờ Lớn. Vinh và Đường chơi với nhau từ bé.

Khi học đến cấp ba thì mỗi người vào một trường. Theo Vinh biết, thì ông Đường cùng học cấp ba với ông Đàm tại trường Lý Thường Kiệt. Còn vì sao hai người lại chơi thân với nhau, thì mãi sau Vinh mới biết. Vinh đã nhiều lần gặp ông Đàm ở nhà ông Đường. Ông chợt nghĩ, cuộc gặp mặt sắp tới ở nhà mới của ông

Đường sẽ ra sao đây? Ông phải đến và chuẩn bị thật chu đáo cho cuộc gặp gỡ này mới được.

Suy nghĩ như vậy rồi Trần Vinh bước chậm rãi về phố Đoàn Thị

Điểm vào ngõ An Trạch.

Chương Hai

I

Thành phố Hồ Chí Minh buổi chiều thật tấp nập. Các tuyến đường đổ về trung tâm ngợp dòng xe cộ. Cái nắng chiều mênh mông của vùng nhiệt đới cận xích đạo như có vẻ dịu hơn vào mùa mưa. Những vệt mây trắng

trôi lang thang trên bầu trời trong veo, như tô điểm thêm cho thành phố một nét đẹp riêng của nó. Từng được tôn vinh là “Viên ngọc Viễn Đông”, Sài Gòn đã có lúc là một điểm đến du lịch có tiếng trên thế giới.

Giờ đây, sau mấy chục năm hoà bình, thành phố đã được xây dựng và mở

mang thêm. Sự ồn ào tấp nập lại càng trở nên náo nhiệt hơn. Tuy nhiên, đối với một số người thì Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh hôm nay, lại là nơi khó chấp nhận và không thể chịu nổi bởi sự nhốn nháo về giao thông và bụi bặm của nó. Đó cũng chính là tâm trạng của ông Đàm, một luật sư đã sống tại thành phố này hơn chục năm qua.

Chiếc xe đưa ông Đàm tới sân bay Tân Sơn Nhất đã quay về. Ông Đàm lên máy bay. Chuyến bay Airbus 321 đi Hà Nội đang chuẩn bị cất cánh.

Ông Đàm nhìn lại lần cuối những đường băng trải dài trên sân bay. Ông nhớ

như in lần đầu đáp máy bay từ Hà Nội vào đây. Lúc đó sân bay còn có cả

những chiếc máy bay cũ, hỏng, của chính quyền Sài Gòn cũ và của Mỹ bị

xếp xó. Sân bay Tân Sơn Nhất lúc đó vẫn còn có vẻ dã chiến. Giờ đây đã trở

nên chuyên nghiệp hơn trong dịch vụ Hàng không dân dụng.

Trong chuyến bay ra Bắc hôm nay ông Đàm có nhiều suy tư hơn. Không phải ngẫu nhiên mà ông lại nghĩ tới sự thay đổi hoạt động của sân bay như

vậy. Là một luật sư dưới chế độ miền Bắc trước ngày Giải phóng miền Nam, ông Đàm từng làm việc trong cơ quan nhà nước. Ông gia nhập Đoàn Luật sư

Hà Nội. Song thực tế Vương Thế Đàm lại là một nhân vật hết sức quan trọng trong một nhóm trí thức có khuynh hướng dân chủ mới rộ lên ở Hà Nội. Tuy nhiên, Đàm là một người rất kín đáo, khôn ngoan, không bao giờ để lộ tung tích của mình. Thực chất ông ta là một điệp viên bí mật trong ngành tình báo của một nước ngoài, từng có nhiệm vụ tìm hiểu và đi sâu nghiên cứu tình hình của không lực Việt Nam. Ông hiểu khá rõ những kế hoạch của ngành Hàng không Việt Nam từ trong chiến tranh cho đến hiện nay.

Trước ngày Sài Gòn giải phóng, Đàm sống ở Hà Nội, trong một xóm nhỏ giữa Thủ đô. Khi đó Đàm đã là một luật sư có tiếng ở Hà Nội. Rồi Đàm xin chuyển vào sống ở Thành phố Hồ Chí Minh, xin mở văn phòng Luật sư riêng tại Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, cơ sở tình báo của Đàm được thông báo tạm thời lắng xuống. Nhưng thực tế thì Vương Thế Đàm rút vào bí mật, củng cố tinh thần để chờ đợi hoạt động trở lại.

Chuyến ra Bắc lần này của Đàm có phần vội vã và có một sứ mệnh đặc biệt.

Đàm buộc phải thay đổi kế hoạch hoạt động của mình.

Chiếc máy bay Airbus 321 cất cánh rời khỏi đường băng. Bầu trời rộng mở

trước mắt Đàm. Thành phố Hồ Chí Minh trải rộng dưới cánh bay. Đã mười năm rồi, đây là lần ra Bắc mà trong lòng Đàm có nhiều suy nghĩ nhất. Kể từ

mười năm qua, ông ta chưa một lần gặp lại người bạn cũ ở Hà Nội. Đây là lần ông cần phải gặp. Đối với người bạn này, ông vẫn thường xuyên nhận được tin tức và thư từ liên lạc. Đó chính là ông Đường, bạn ông ở Ngõ Huyện xưa, nay đang ở và trông coi nhà giúp ông tại làng Linh Quang.

Ông Đàm còn hiểu rất rõ những thay đổi trong cuộc sống của người bạn này. Mấy hôm trước, nhận điện của ông Đường gửi vào, Đàm liền lên một kế

hoạch mới nằm ngoài những dự định của mình. Ông phải bay ra Hà Nội ngay và trong chuyến đi này ông phải thực hiện việc tổng hợp lại các mối quan hệ

của mình trước đây để tìm ra một người bí ẩn mà lâu nay ông luôn phải tìm kiếm mà không ra.

Vương Thế Đàm năm nay đã ở tuổi gần sáu mươi, dáng người thấp đậm, bước đi nhẹ nhàng, rất từ tốn. Khuôn mặt vuông vức, nước da hơi đen nhưng mịn màng. Đôi mắt to đen và hàng lông mày rậm. Mũi nở, miệng lớn và tiếng nói trầm đục. Trông dáng vẻ ông ta toát lên sự tự tin và chín chắn, biểu hiện rõ là một con người quyết đoán. Tốt nghiệp Đại học Luật, Đàm được chuyển về công tác ở Hà Nội. Hơn năm năm sau, Đàm được đi làm luận án Thạc sĩ ở Pháp. Hai năm sau ông về công tác tại Đoàn Luật sư Hà Nội.

Đàm đã từng được đề cử bào chữa cho nhiều nhân vật có máu mặt, dính líu đến những vụ án tham nhũng và kinh tế lớn. Ông ta cũng tham gia trong một văn phòng luật sư riêng nổi tiếng ở Hà Nội do một vị lãnh đạo có chức sắc ở ngành Tư pháp về hưu tổ chức. Ở trung tâm này, Đàm nổi lên như một nhân vật có tài, rất có năng lực và tiếng tăm. Nhất là sau vụ bào chữa cho một tên tội phạm chính trị dính líu tới tổ chức phản động chống chính quyền nổi lên sau giải phóng. Các mối quan hệ của Đàm càng trở nên vững bền và lớn mạnh.

Cũng đúng vào những năm đó thì các nhóm trí thức có tư tưởng chính trị

khác trong xã hội đã xuất hiện ở Hà Nội và Sài Gòn. Một số trí thức, nhà văn, luật sư đã công khai lên tiếng bộc lộ tư tưởng tự do, đòi dân chủ và đa đảng. Có một vài nhân vật chống đối lại chính quyền. Do đó có người đã bị

bắt, bị lên án. Thậm chí có kẻ bị đưa ra xét xử. Bề ngoài Đàm lúc này là người luật sư đứng ngoài cuộc, nhưng thực tế lại hiểu rất rõ những tổ chức này.

Ông ta nhận chỉ thị năm thật chắc các tổ chức chính trị này, nhưng không được tham gia hoạt động. Nhiệm vụ của Đàm là tìm kiếm những thông tin về tình hình an ninh và đặc biệt là về những bí mật quốc gia, nhất là về kinh tế của đất nước. Những bí mật này sẽ được chuyển cho đại diện của tổ chức tình báo nước ngoài bằng cách liên lạc qua các hộp thư chết.

Công tác ở Hà Nội được hơn mười lăm năm thì Đàm xin chuyển vào Nam. Từ

ấy đến nay đã mười năm qua đi. Chuyển ra Bắc lần này còn có một nhiệm vụ khác làm Đàm cảm thấy lo lắng và cần tính toán kỹ. Đó là nhiệm vụ Đàm chỉ vừa mới nhận được khi có kế hoạch ra Bắc, Đàm phải trực tiếp liên lạc

với “sếp” người nước ngoài. Điều này đã làm Đàm lo lắng suốt chuyến đi.

Đàm không rõ đã mười năm rồi, ông Đường có còn giữ nguyên vẹn những kỷ niệm của Đàm ở nơi đó hay không? Liệu những gì Đàm cất giữ có còn nguyên? Và, Đàm có thể gặp được những người cần gặp, gặp được người ông ta phải tìm kiếm? Trong lòng Đàm luôn băn khoăn, lo lắng. Ngồi trên máy bay, tuy có vẻ thờ ơ nhìn qua kính chắn gió xuống dưới cánh bay, nhưng thực ra trong lòng Đàm đang nghiền ngẫm cho kế hoạch của mình.

II

Nhà báo Thái Hà hôm nay được nghỉ Chủ Nhật. Anh vừa đi công tác ở Vũng Tàu về. Sau một đêm nghỉ ngơi, Hà tỉnh dậy thật khoan khoái. Sáng nay, theo dự định, Hà sẽ đi thăm người bạn đã hẹn từ hôm ở Vũng Tàu.

Tập thể dậy buổi sáng, làm vệ sinh cá nhân, rồi nghỉ ngơi, ăn sáng. Xong xuôi, Hà ngồi nhâm nhi ly cà phê, thở làn khói thuốc thơm lên trần nhà một cách ung dung, thư thái. Rồi anh mở

mạng để kiểm tra tin tức và xem lại các thông tin cần thiết. Thói quen này đã trở thành phong thái của anh.

Kể từ rất lâu rồi, khi người vợ của Hà đi công tác ở nước ngoài rồi không về nữa, Hà đã trở nên thâm trầm và chín chắn hơn. Anh đã từng có một gia đình riêng khá đầy đủ tiện nghi, có cương vị lãnh đạo trong một tờ báo lớn, có chân trong Ban Chấp hành Hội Nhà báo. Nhưng cũng từ năm đó, từ năm người vợ mang đứa con nhỏ

ra đi, Hà chưa hề nghĩ đến chuyện tìm hiểu một người con gái nào khác để rồi sẽ lấy vợ một lần nữa. Bạn bè và đồng nghiệp cũng đã từng giới thiệu, góp ý, nhưng Hà không quan tâm. Mấy năm trôi qua rồi, Hà vẫn một mình bình thản trước cuộc sống và gắn bó với công việc.

Là Phó Tổng biên tập một tờ báo lớn, Hà được phân công phụ

trách khu vực Miền Nam, nên anh thường xuyên có những chuyến công tác xa nhà dài ngày. Chuyến đi này kéo dài hơn nửa tháng.

Hà đã đi khá nhiều nơi ở các tỉnh Nam Bộ và kết thúc chuyến đi tại Vũng Tàu. Đây là một chuyến đi khá thú vị và anh hoàn thành được dự án lớn của tờ báo. Đó là việc xây dựng một khu nghỉ mát tại Vũng Tàu để thực hiện nhiệm vụ kinh doanh dịch vụ, phát triển kinh tế cho tờ báo. Công việc thực sự thuận lợi. Chuyến đi của Hà đã đạt yêu cầu mỹ mãn. Chiều qua, khi về đến toà soạn Hà đã trao đổi tóm tắt với Tổng biên tập về chuyến đi. Thứ Hai anh sẽ thông báo cho toàn toà soạn rõ trong buổi giao ban thường lệ. Hà xin nghỉ ngày Chủ nhật. Anh cũng mời mọi người

đến nhà liên hoan gặp mặt vào bữa tối hôm nay. Trưa nay, Hà sẽ

đến điểm hẹn với người bạn đã gặp ở Vũng Tàu.

Hà gọi bà giúp việc, dặn dò chuẩn bị cho anh bữa liên hoan buổi tối thật thịnh soạn để tiếp đãi mấy người bạn sau chuyến đi.

Đánh xe ra khỏi ga-ra lúc mười giờ sáng. Anh chậm rãi đưa xe hướng ra đường Hoàng Quốc Việt rồi chạy ra phía cầu Thăng Long, rẽ xuống đường bờ sông bên dưới cầu. Ông bạn mới quen hẹn gặp anh ở một nhà hàng đặc biệt bên bờ sông Hồng, nơi có nhiều ngôi biệt thự mới được xây dựng.

Trên xe Hà nghĩ tới người bạn mới quen. Anh ta tên là Nguyễn Long, trạc bốn mươi lăm tuổi, Giám đốc chi nhánh một ngân hàng lớn, phụ trách công việc đầu tư du lịch và phát triển ở Miền Nam.

Trong chuyến đi công tác Vũng Tàu, Hà đã được một nhân viên trong cơ quan giới thiệu, Long là một trong những đối tác liên doanh trong dự án kinh tế mà Hà phụ trách. Mới làm việc với nhau vài lần, nhưng Hà thấy anh ta rất dễ mến, dễ gần và có vẻ

đồng cảm. Sau cuộc gặp gỡ thân mật vừa ký kết hợp đồng tại khách sạn Palace Vũng Tàu, hai người đã trở nên thân quen, gần gũi hơn. Long thông báo sẽ ra Bắc và biết Hà cũng ra Hà Nội vào dịp đó nên đã hẹn gặp nhau trưa nay. Chiều, anh ta sẽ bay vào Sài Gòn.

Nhà hàng đặc sản Vĩnh Phúc bên bờ sông Hồng, được xây dựng thật cầu kỳ và trang trí nội thất thật lộng lẫy. Cả khu nhà được thiết kế thanh nhã mà không phô trương, có vẻ bề thế, nhưng rất có phong cách hiện đại. Mọi sự sắp đặt bài trí trong nhà hàng đều toát lên vẻ quyền quý của người chủ. Nhà hàng ở một địa điểm đặc biệt, gần như chỉ giành cho những ông chủ nhiều tiền và những đại gia mới nổi. Thái Hà lần đầu đến nhà hàng này, anh cũng không khỏi ngạc nhiên vì sự sang trọng của nó. Hà chợt cảm thấy như nó hơi giống một nhà hàng ở thành phố Viên, nước Áo mà anh đã có dịp tới đó. Đón tiếp Hà tận cửa, Long đã chuẩn bị

hết sức long trọng cho cuộc gặp mặt này. Mấy cô tiếp viên mặc áo dài trắng ra đón khách và đưa hai người vào phía trong.

Long có dáng người dong dỏng cao, khuôn mặt khá thanh tú.

Nước da ngăm đen, sống mũi cao và đôi mắt rất sắc. Đặc biệt đôi lông mày cong rất đẹp, làm cho cặp mắt sáng càng trở nên sắc sảo. Long học trường Đại học Kinh tế quốc dân, được tuyển chọn đi học tiếp cao học và làm luận án Tiến sĩ kinh tế tại Anh quốc.

Khi về nước, Long được nhận ngay vào làm việc tại Ngân hàng

Sao Việt. Long đã phát huy tốt khả năng công tác của mình. Chưa đầy mười lăm năm, Long đã được phong chức Phó Tổng giám đốc phụ trách chi nhánh phía Nam.

Long đưa Thái Hà vào phía trong. Ở đó là một căn phòng nhỏ

được ngăn cách bởi những tấm bình phong có hoa văn phồng cổ, với những bức tranh sơn mài rất đẹp. Bàn ghế được chạm và khảm xà cừ rất cầu kỳ, sang trọng, khiến thực khách phải tỏ ra trịnh trọng hơn, trang nhã, lịch sự và khách sáo hơn. Tuy nhiên, Hà cũng không ngỡ với những cuộc gặp gỡ, thù tiếp kiểu này.

Lại được Long tiếp đón thân mật và chân thành, nên anh càng thấy tự nhiên hơn.

Trong phòng còn có hai cô gái dáng vẻ quý phái, mặc đồ đầm rất đẹp, đang đứng chờ. Nhìn thấy Long dẫn khách tới, hai người bước ra đón tiếp. Long thân mật giới thiệu hai người. Anh đưa tay về phía cô gái đứng bên trái, nhẹ nhàng nói:

- Xin trân trọng giới thiệu với Phó Tổng biên tập, đây là Na Na, Chủ tịch công ty TNHH Sông Hồng, người sở hữu nhà hàng này và mấy nhà hàng lớn nữa. Riêng ngôi nhà hàng ở khu biệt thự ven sông này có cảnh quan và phong thủy tuyệt diệu, nên dành riêng cho các vị khách đặc biệt. Hôm nay anh sẽ được Na Na, bạn thân của tôi, tiếp đón thật sự đặc biệt đấy.

Hà gật đầu và nói:

- Xin chào Na Na.

Rồi anh đưa mắt nhìn lướt qua gương mặt cô, vẻ thân thiện.

Khuôn mặt tròn, đầy đặn, hai bên thái dương rất sáng sủa, còn vương mấy sợi tóc tơ. Cặp mắt Na Na đen và rất sáng, ẩn dưới đôi lông mày cong vút, nổi bật trên làn da trắng mịn. Không thể

đoán chính xác được tuổi của cô chủ này.

Na Na đưa tay ra bắt tay Hà và chào đáp lễ:

- Em chào anh.

Đôi bàn tay mềm mại và ấm áp của Na Na như muốn truyền cho Hà cảm giác êm ái dễ chịu.

Sau một lát, Long quay sang phía cô gái bên cạnh. Cô gái bỗng nhiên hơi đỏ mặt. Một nét duyên dáng rất quyến rũ bộc lộ một cách tự nhiên, nổi bật tư chất của một người con gái còn ngây

thơ, hồn nhiên trong giao tiếp. Nét e ấp đó của cô thể hiện phong thái của một người con gái được nuôi dưỡng rất nghiêm túc trong một gia đình gia giáo. Giây phút đó in ngay vào tâm trí Hà. Anh chột nhìn vào đôi mắt cô. Đôi mắt đen, sâu thẳm và ẩn chứa một nội tâm đầy bí ẩn. Tự nhiên Hà thấy như bị hút bởi cái nhìn của cô gái. Hà nghe thoang thoang tiếng Long giới thiệu:

- Đây là em Hào, một cô gái Huế, phụ trách Công ty du lịch Miền Bắc của Tổng Công ty Du lịch thành phố, đang thường trú tại Hà Nội. Em gái họ của Long.

Câu giới thiệu sau cùng, Long đặc biệt quay sang Thái Hà. Thái Hà nhìn qua Long rồi quay sang Hào. Anh nói nhỏ:

- Thật hân hạnh.

Hào ngược nhìn Hà rất nhanh rồi cúi đầu nói câu cảm ơn.

Long nhìn Thái Hà một chút có vẻ rất trịnh trọng, rồi giới thiệu Hà với hai cô gái:

- Anh Thái Hà là người bạn mới quen, nhưng đặc biệt, thân với Long. Anh là Phó Tổng biên tập báo Đô Thành, phụ trách khu vực Miền Nam. Một Tiến sỹ triết học tại Ba Lan. Anh ở khu biệt thự

Tây Hồ, một điểm nghỉ mát rất đặc sắc của Thủ đô. Hy vọng các em cũng sẽ thân với anh Hà.

Hai cô gái vui mừng chào đón Hà rồi mời anh và Long vào bàn tiệc. Những món ăn theo thực đơn được đặt tuần tự trên bàn. Bữa ăn thật thịnh soạn. Có đủ cả lâm, hải sản, với những loại rất hiếm. Vừa thưởng thức một cách nhẩn nha những món đặc sản, họ vừa nói với nhau nhiều chuyện về các vùng quê và những hiểu biết về du lịch khắp đất nước và cả các nước Châu Âu nữa.

Sau buổi tiệc hôm đó, đối với Hà, hình ảnh về người con gái Huế

và ánh mắt của cô cứ bám riết lấy anh. Anh không khỏi vương vấn trong lòng. Một mối duyên tơ mới có lẽ đã đến chăng? Kể từ

khi người vợ đi xa và dứt bỏ tình yêu của anh, Hà không gặp ai có sức quyến rũ như thế cả. Lần này thì khác. Anh có cảm giác thật lạ. Trong lòng Hà bộn lên nhiều tâm tư. Anh quyết định sẽ gặp gỡ

Hào nhiều hơn.

*

Cuộc gặp gỡ và những ấn tượng tốt đẹp của Thái Hà và Hào trong

buổi tiệc trưa hôm đó cũng đã được ghi nhận bởi một cặp mắt khác, rất đáng chú ý. Đó là sự quan sát của Na Na trong buổi gặp đầu tiên này. Na Na đã có một nhận định chính xác: “Cá đã cắn câu”. Thái Hà đã chú ý

tới Hào. Đây là một bước thành công đầu tiên trong kế hoạch kết thân với nhà báo nổi tiếng này của cô. Na Na thực ra là một nhân viên của tổ chức bí mật chuyên theo sát các nhân vật cao cấp, có quyền thế ở Hà Nội III

Thái Hà sinh ra trong một gia đình cán bộ cao cấp của Đảng. Cha anh từng là một Bộ trưởng. Ông mất cách đây đã lâu, thọ hơn 60

tuổi. Thái Hà thừa hưởng của cha tính thâm trầm ít nói, nhưng lại rất nhạy cảm với những biến động của thời cuộc và mọi biểu hiện về thái độ chính trị của những người thân quen. Anh luôn tránh xa những rắc rối nếu có. Chính vì thế mà khi lãnh đạo khối báo chí đề nghị đưa anh lên làm Tổng biên tập báo Đô Thành, anh đã từ chối, xin nhường cho bạn mình. Tổng biên tập hiện nay là người học cùng một khoá báo chí với Hà. Hà biết, làm Tổng biên tập, anh sẽ phải đương đầu với những công việc tất bật, sự vụ mà anh không thích. Anh chỉ muốn được thanh thoi và có nhiều chuyến công du để được thoả mãn khuynh hướng thích du lịch của mình.

Tuy thế, nhưng Thái Hà vẫn phải nhận trách nhiệm một Phó Tổng biên tập phụ trách phân nhánh phía Nam. Anh vẫn phải bận rộn với công việc, vẫn phải chịu trách nhiệm về công tác quản lý.

Công việc của Hà vì vậy lại thật sự gây được sự chú ý của các giới kinh doanh, làm ăn kinh tế bây giờ. Vì là đầu mối của một công ty dịch vụ du lịch và văn hoá của tờ báo lớn ở phía Nam, nên cơ

quan anh có vị trí rất quan trọng. Bên cạnh chức năng là đại diện của tờ báo, thì trụ sở của văn phòng Công ty dịch vụ du lịch này lại trở thành tâm điểm liên kết các đối tác kinh doanh của thành phố Hà Nội và Sài Gòn. Và, nơi đây trở thành một địa điểm thu hút sự chú ý của du khách và các doanh nhân quan hệ làm ăn kinh tế đang phát triển khắp cả nước. Dự án của Hà trở thành một điểm thu hút đầu tư từ Hà Nội vào Thành phố Hồ Chí Minh.

Chính yếu tố này đã làm cho nhiều cơ quan tình báo kinh tế của nước ngoài chú ý. Những con mắt tìm kiếm thông tin đã dõi theo các hoạt động của Hà.

Không chỉ vậy, một sự đặc biệt nữa khiến những con mắt bí mật này còn chú ý tới Hà là vì anh còn có một vị trí đặc biệt khác mà

không phải nhà báo nào cũng có được. Đó là vị trí quan trọng của anh trong một dự án lớn về dầu khí vẫn còn trong vòng bí mật.

Việc này rất ít người biết, ngoại trừ một vài mối quan hệ thân thiết của anh. Chỉ vài người biết công việc này của anh. Trong đó có một người bạn thân làm trong ngành an ninh và một người cậu của Hà. Ông cậu anh là một nhà lãnh đạo của ngành dầu khí.

Trước đó ông đã từng là một Đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Việt Nam tại một nước Châu Âu. Trong thời kỳ đương nhiệm Đại sứ, ông đã được phép tổ chức, sắp xếp một cuộc ký kết hợp đồng cấp cao giữa Việt Nam và nước phương Tây này về dự án thăm dò và xây dựng khu chế xuất dầu khí tại miền Bắc. Công trình này vẫn đang trong vòng bí mật.

Người bạn thân được biết nhiệm vụ bí mật của Hà chính là một sĩ quan an ninh, phụ trách công tác bảo mật của Tổng cục Dầu khí.

Đó là đại tá Nguyễn Hùng. Họ cùng quê với nhau. Hà đã được cơ

quan có thẩm quyền chọn lựa, đặt vào vị trí tìm kiếm thông tin cho dự án bí mật đó. Tất cả những điều này do Thiếu tướng Thành Cương, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục An ninh, Cục trưởng Cục Phản gián phụ trách.

Như vậy, bề ngoài Thái Hà là một nhà báo có cương vị lãnh đạo, rất nổi bật trong giới báo chí, nhưng phía sau lại là một nhà hoạt động tình báo. Công việc này tưởng chừng rất bình thường, nhưng lại hết sức quan trọng.

Một năm trước, Hà được cử làm Trưởng đoàn báo chí Hà Nội sang Thụy Điển và bốn nước Châu Âu, thăm quan, học tập, ký kết những hợp tác báo chí theo xu hướng mới. Trước chuyến đi, Hà đã được một vị lãnh đạo cao cấp thông báo cho biết, anh còn có một nhiệm vụ quan trọng bí mật nữa là đưa ra công khai một tin tức đặc biệt về ngành dầu khí, để thăm dò dư luận và thông tin phản ứng đối với công trình còn nằm trong vòng bí mật này.

Qua chuyến đi, Hà đã cùng các đồng nghiệp lập ra một phương án xuất bản báo chí theo quy trình điện tử mới và thực hiện chương trình hoạt động của báo Đô Thành trong thời gian tới. Tuy nhiên, những việc đó triển khai khá chậm. Song, Hà đã được gặp gỡ, trao đổi với nhiều doanh nhân người Việt tại các nước Châu Âu và một số doanh nhân nước ngoài về việc đầu tư du lịch cho Hà Nội. Hà là nhà báo đại diện cho Công ty du lịch và báo chí Việt Nam, kêu gọi đầu tư vào Việt Nam và Hà Nội. Nhưng thực chất anh là người thông tin tín hiệu ngầm của dự án đặc biệt kia.

*

Tất cả những hoạt động này của Hà cũng không qua khỏi sự chú ý của một tổ chức bí mật. Nhưng chúng vẫn chưa có cơ hội tiếp cận và khai thác được thông tin từ Thái Hà. Mãi đến khi Công ty dịch vụ Du lịch của tờ báo do Hà phụ trách chính thức tổ chức và ký kết hoạt động tại Thành phố Hồ Chí Minh, tổ chức này mới có cơ hội thực sự tiếp cận. Một ngân hàng do Phó Tổng giám đốc Nguyễn Long đại diện đã có một bản ký kết hợp đồng kinh tế với công ty du lịch của Thái Hà. Người bạn gái, hay có thể gọi là người tình của Long, chính là Na Na, đã nắm được tình hình. Cô đã lên kế hoạch khi Long ra Hà Nội, cô sẽ bố trí để Long mời Hà gặp mặt tại địa điểm nhà hàng của mình. Thông qua đó, Na Na cũng muốn Long giới thiệu em gái Long với Hà. Điều này được Long rất đồng tình. Từ đó Na Na có thể làm quen và liên hệ trực tiếp với Hà sau này.

Báo cáo bước đầu của Na Na đã được cấp trên chú ý. Từ đó, một kế hoạch hành động đặc biệt của nhóm được vạch ra. Tiến trình bí mật sẽ là

tìm hiểu vị trí của Thái Hà trong giới quan chức cao cấp. Tiếp đó, tìm những thông tin bí mật về các dự án kinh tế mà Hà và các cán bộ cao cấp khác biết được. Sau đó sẽ cài cắm điệp viên vào sâu hơn trong một tổ chức đặc biệt nào đó của giới lãnh đạo Việt Nam. Đó là một kế hoạch táo bạo, tinh vi và hết sức nguy hiểm. Na Na sẽ là người chịu trách nhiệm chính trong kế

hoạch này.

Thật may mắn cho Na Na, mọi việc làm quen với Thái Hà đã hết sức thuận lợi nhờ có Hảo. Na Na không ngờ cô gái Huế xinh đẹp, thùy mị và duyên dáng này lại có nét quyến rũ đặc biệt như vậy với Thái Hà. Sự e ấp và dịu dàng của Hảo đã làm Hà lay động tâm trí. Anh đã nhắm tới một mối tình nồng thắm với cô. Và, sau buổi trưa hôm đó, Hà đã gọi điện và hẹn gặp Hảo.

Chương Ba

I

Đại sứ quán Việt Nam tại Anh quốc nằm trên đường Victoria thành phố Luân Đôn, Thủ đô của nước Anh, hôm ấy có phần náo nhiệt hơn thường ngày. Mới sáng sớm, Cảnh sát Hoàng gia Anh đã bố trí một đơn vị cảnh phục, nhẹ nhàng giăng quanh khu vực, từ đường Kensington bên công viên Kensington, đến giữa phố

Victoria. Lần đầu tiên Luân Đôn đón tiếp một vị lãnh đạo cao cấp

của Đảng và Nhà nước ta sang thăm ngoại giao Chủ tịch Hạ viện Anh và gặp gỡ Thái tử nước Anh. Hôm nay ông sẽ tới Sứ quán gặp mặt thân mật với cán bộ nhân viên Sứ quán và đại diện Việt kiều tại Anh. Trong hai tiếng đồng hồ, ông đã nói chuyện về tình hình mới và mối quan hệ đang phát triển của Việt Nam với Anh quốc. Nhiều phóng viên báo chí quốc tế tại Anh và Việt Nam đã ghi lại hình ảnh đặc biệt này.

Chuyến thăm ngoại giao của vị lãnh đạo cao cấp này sang Anh là một sự kiện chính trị đặc biệt, dậy lên trong giới báo chí thế giới lúc ấy một làn sóng mới. Mọi thông tin về chuyến đi của ông được nhắc lại cùng với những sự kiện chính trị trước đó, đã được báo chí bình luận là một tiền đề cho công cuộc đầu tư kinh tế của cường quốc này vào Việt Nam.

Sau chuyến thăm đặc biệt ấy, dư luận trong giới Việt kiều ở Anh, ở Châu Âu và thế giới đều hết sức chú ý. Trong đó đặc biệt có nhiều người Việt di tản từ sau giải phóng Sài Gòn, cũng lên tiếng tham gia vào công cuộc đầu tư về nước. Đại sứ quán ta đã họp giao ban, nắm tình hình và báo cáo công tác về Bộ Ngoại giao những thông tin đáng chú ý đó.

Trong cuộc giao ban, viên Tham tán phụ trách Cộng đồng của Đại Sứ quán Việt Nam tại Anh quốc, Duy Thành cho biết: Có một Việt kiều sống ở ngoại ô Luân Đôn chuyển lời qua lãnh đạo Hội người Việt đề nghị được gặp gỡ trực tiếp cán bộ sứ quán, xin có một số

ý kiến cụ thể. Thành đề nghị Đại sứ cử người tiếp vị Việt kiều này.

Đại sứ đã đồng ý và đề nghị Thành tiếp đón họ.

Người xin gặp cán bộ sứ quán là ông Ngô Duy Khiên, một người Việt di tản sang Anh từ năm 1979. Ông Khiên được chính quyền thành phố Luân Đôn cấp nhà ở ngoại thành từ khi mới sang Luân Đôn. Ông ta có hai người con. Người con gái lấy chồng người Anh, đã có một cháu trai. Anh con trai lấy con gái một Việt kiều khác cũng có hai con nhỏ. Họ đều có nhà riêng ở Luân Đôn. Con trai ông là một doanh nhân thành đạt, có cuộc sống khá đầy đủ, được coi là một Việt kiều giàu có ở Anh. Hai cháu nội và một cháu ngoại của ông Khiên đều đang học tiểu học. Gặp Thành, ông đề

ngợi Sứ quán cho phép về thăm Việt Nam và xin đóng góp một số

tiền tham gia xây dựng một xí nghiệp sản xuất đồ sứ công nghiệp, nung đốt bằng dầu khí ở Thái Bình. Duy Thành hứa sẽ

báo cáo Đại sứ nguyện vọng này của ông. Anh cũng đề nghị sau đây sẽ được gặp các con ông.

Tiếp xúc với ông Khiên, Duy Thành hiểu được thêm phần nào ý nghĩ của những người xa Tổ quốc đang nung nấu tâm can hướng về cội nguồn. Khi trò chuyện với Duy Thành, ông Khiên nói rất ít, nhưng rõ ràng tỏ ra rất có tâm tư. Ông ta hay mỉm cười khi trả lời những câu hỏi của Thành. Duy Thành được biết, ông ta đã có thời gian làm cán bộ công đoàn của một công ty kinh doanh dịch vụ ở

Sài Gòn, sau đó di tản sang Anh từ năm 1979. Ông Khiên sinh ra trong một gia đình người Việt gốc Hoa. Lúc ấy trong trào lưu di tản không kèn không trống, nhiều người Hoa tại Việt Nam đã ra đi. Trong đó có gia đình ông Khiên. Khi tới Hồng Kông, nhiều người muốn sang Mỹ nhưng không được, quay vào Trung Hoa lục địa cũng không xong, đành sang Anh. Khi đó những người Việt di tản chưa có mấy ai thích sang Anh quốc. Ngược lại, nước Anh lúc đó lại đang mở rộng cửa đón những người Việt di tản. Họ được cung cấp chỗ ở, phụ cấp cuộc sống khá tốt. Chính ông Khiên cũng là người được hưởng sự giúp đỡ ấy: Có nhà ở, có phụ cấp hằng tháng, có quốc tịch Anh. Sự chu đáo ấy kéo dài được khoảng chục năm, sau đó có phần khép lại. Bây giờ việc trốn chạy từ các nước Châu Âu vào Anh quốc tăng nhanh, nên nước này đã có quy định chặt chẽ hơn về việc nhập cư. Nhất là với khu vực người từ Châu Á sang ngụ cư tại Anh.

*

Trong khi tiếp đón và trò chuyện cùng ông Khiên, Duy Thành chợt liên tưởng đến một viên chức nhà nước trong hồ sơ điều tra của một chuyên án bí mật khi anh còn công tác ở Sài Gòn trước đây.

Sau này anh có nghe nói, người ấy đã di tản sang Anh. Gặp ông Khiên, anh có linh cảm như đã gặp ông ta ở đâu đó rồi, song anh chưa nghĩ ra.

Thành phụ trách công tác cộng đồng, nên có mối quan hệ thân tình với Hội Hữu nghị Anh - Việt. Anh cũng thường xuyên tiếp xúc với Hội Người Việt, qua đó anh biết được nhiều thông tin để tham mưu cho lãnh đạo. Những năm gần đây, người Việt từ nước ngoài đang có phong trào tích cực tìm về cội nguồn, giúp sức cho đất nước. Trong đó có cả người Việt ở Châu Âu, ở Anh và cả ở Mỹ

nữa. Đặc biệt phải kể đến viên tướng ngự nổi tiếng Nguyễn Cao Kỳ. Ông ta đang là một nhân vật nổi bật trong giới Việt kiều ở Mỹ

hướng về Tổ quốc. Tại Anh, Duy Thành đã trực tiếp gặp một vài người cũng đang có tấm lòng ái quốc ấy. Dù thế nào, anh vẫn

thấy tôn trọng và quý mến, thông cảm với họ. Anh đã báo cáo tất cả những vấn đề này với lãnh đạo. Thành cũng gửi thư cho người bạn thân của mình trong ngành an ninh là đại tá Nguyễn Hùng, về sự khẩn khoản của mình.

Một thời gian sau, khi những sự kiện ngoại giao đặc biệt trên kia qua đi, một nguồn tin được phát đi từ New York cho biết: Theo một tin tình báo đã được một nhà ngoại giao ở Mỹ xác nhận, công cuộc tìm kiếm và thăm dò dầu khí ở biển Đông và trên vùng thềm lục địa miền Bắc Việt Nam đang được thực hiện và bước đầu đã có kết quả. Tin này cho biết, Việt Nam đã triển khai dự án thăm dò và khai thác dầu ở thềm lục địa miền Bắc được một thời gian.

Một nước phương Tây sẽ đầu tư xây dựng cụm công nghiệp chế xuất dầu khí cho khu vực này.

Thông tin này đã làm cho các nhà chiến lược kinh tế và cơ quan an ninh Việt Nam phải chú ý theo dõi và suy xét rất nhiều.

Trong căn phòng rộng rãi, sáng ánh điện của Cục trưởng Cục Phản gián, Thiếu tướng Thành Cương đang ngồi trầm ngâm bên bàn làm việc. Thông tin về dự án thăm dò và khai thác dầu khí ở

thềm lục địa miền Bắc nước ta được đưa ra từ một nguồn tin bí mật, đang làm ông phải tập trung suy nghĩ. Nguồn tin phát ra từ

đâu? Tại sao lại được một nhà ngoại giao Mỹ xác nhận? Vì sao lại có thông tin này, nhất là lại đưa ra sau chuyến đi Anh của vị lãnh đạo cao cấp nước ta? Điều đó có ý nghĩa gì? Liệu có phải là một thứ thông tin thăm dò của cơ quan tình báo Mỹ? Liệu có sự tiết lộ

của đối tác? Hay tin từ các cơ quan liên quan của Việt Nam? Phía sau thông tin này còn ẩn chứa những bí mật nào?

Trung tướng Tổng cục trưởng Tổng cục An ninh đã giao cho Cục Phản gián kiểm tra nguồn tin, và tổ chức thực hiện công tác an ninh, điều tra làm rõ những hoạt động tình báo trên lĩnh vực này.

Thiếu tướng Thành Cương nhìn vào tấm kính đặc biệt, trên đó là ký hiệu của tấm bản đồ vùng biển và thềm lục địa miền Bắc Việt Nam. Ông dùng đèn chiếu tia bức xạ laze trên chiếc bút máy, bấm lên tấm kính. Ở đó hiện lên rất rõ những điểm chấm đỏ, đánh dấu những nơi đã đặt các mũi khoan thăm dò dầu khí. Đặc biệt, những điểm ghi tọa độ của các dàn khoan trên biển đã được đánh ký hiệu rõ ràng. Thiếu tướng Thành Cương lặng lẽ suy nghĩ.

Với hệ thống thông tin và do thám điện tử qua vệ tinh của các nước tiên tiến trên thế giới như hiện nay, thì những vị trí dàn khoan, những điểm đặt các mũi khoan thăm dò dầu khí như thế

này, không chỉ của ta mà cả trên thế giới đều chẳng có gì bí mật.

Thậm chí những vùng có dầu khí chìm sâu dưới biển kia cũng không còn là điều bí ẩn đối với khoa học hiện đại này nữa. Các loại máy quét laze và hệ thống thăm dò qua vệ tinh đều có thể

phát hiện và tính toán với những thông số kỹ thuật khá rõ ràng.

Có chăng, điều bí mật chỉ còn là ở sự phát hiện rốn dầu của những mỏ, vỉa, những túi dầu khí và trữ lượng thực sự của các khu vực có dầu và khí đốt trong lòng đất dưới đáy biển kia mà thôi. Nhưng những điều này cũng không phải là quan trọng nhất.

Cái đặc biệt quan trọng là dự án đầu tư, khai thác và thời gian tổ

chức thi công các công trình. Điều này vẫn còn nằm trong sự bí mật. Và, bí mật lớn hơn cả là địa điểm để tiến hành công cuộc khai thác và chế xuất dầu của các dự án này. Tất cả những điều này, các cơ quan chức năng vẫn còn trong giai đoạn khảo sát và nghiên cứu. Vậy mà, một nguồn tin đã tiết lộ đối tác ký kết với Việt Nam bắt đầu triển khai công việc.

Thiếu tướng chột nghĩ: Đây có phải là một thông tin phản gián.

Hay đây là một “tin vịt”, đánh đòn tâm lý. Sự thật ở đâu, nó như

thế nào? Liệu có phải đã có những phản ứng tích cực qua công tác đưa tin thăm dò phản ứng qua báo chí của ta? Vấn đề phải nghiên cứu, truy tìm, làm rõ và phá phá vỡ những âm mưu và thủ

đoạn tình báo của các tổ chức bí mật về vụ việc này. Đây là một nhiệm vụ nặng nề. Còn nhiệm vụ quan trọng hơn nữa là tìm cho ra sự rò rỉ thông tin của ta nếu có, là từ đâu, từ điểm nào, từ

khâu nào? Những ý nghĩ này cứ lần lượt hiện lên trong tâm trí viên tướng tình báo nhà nghề, đã từng phụ trách những chuyên án đặc biệt trong ngành an ninh quốc gia.

Ông cụ thân sinh của tướng Thành Cương là một cán bộ tiền khởi nghĩa, một vị lão thành cách mạng, đã từng là cán bộ Xứ ủy Bắc kỳ. Sau kháng chiến chống Pháp, ông được giữ chức Bí thư Thành ủy một thành phố cảng rồi làm Bộ trưởng. Ông mất ở tuổi 80.

Thành Cương khi còn là một sinh viên, được chọn đi du học tại Liên Xô cũ. Ông là một sinh viên xuất sắc trong trường đào tạo sĩ

quan an ninh của Liên Xô. Sau đó về công tác ở Bộ Công an, tham gia giảng dạy tại trường Đại học An ninh và được thăng dần lên chức vụ lãnh đạo của nhà trường. Khi kháng chiến chống Mỹ

vào giai đoạn quyết liệt, Thành Cương được cử ra chiến trường,

chuẩn bị cho chiến dịch Tổng tiến công mùa Xuân 1975, rồi được cử làm cán bộ Ủy ban Quân quản thành phố Sài Gòn, phụ trách công tác an ninh. Từ một sĩ quan an ninh, ông được thăng dần lên đại tá, rồi thiếu tướng, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục An ninh, kiêm Cục trưởng Cục Phản gián. Vai trò lãnh đạo trong ngành an ninh của tướng Cương được đánh giá rất cao. Ông đã có nhiều cống hiến quý báu cho sự nghiệp phát triển của Công an Việt Nam.

*

Thiếu tướng Thành Cương vẫn ngồi lặng lẽ bên bàn. Khi nghĩ về

tin tức bí mật có liên quan tới một nhà ngoại giao người Mỹ, tướng Cương chợt liên tưởng tới Duy Thành, người con nuôi của ông đang công tác tại Anh quốc. Ông cũng thường xuyên dõi theo bước đường công tác của anh. Duy Thành đã từng có thời gian công tác ở Thành phố Hồ Chí Minh, được chuyển sang ngành Ngoại giao nhiều năm nay.

Thành hiện đang là Tham tán Đại sứ

quán Việt Nam tại Anh quốc. Nước Anh là một cường quốc đang có quan hệ tốt với Việt Nam. Thủ đô Luân Đôn là nơi có nhiều cơ

quan của các tổ chức quốc tế và nhiều nước trên thế giới thường trú. Do đó công tác của những cán bộ như Thành càng trở nên phức tạp và đòi hỏi trình độ nghiệp vụ rất sắc sảo.

Duy Thành là con trai đại tá Hường, một người bạn chiến đấu của tướng Cương. Ông Hường từng có lúc phụ trách công tác tình báo, hoạt động trong lòng địch thời kỳ chiến tranh chống Mỹ. Ông Hường và ông Cương đã cùng vào sinh ra tử với nhau nhiều năm trong thời kỳ hoạt động tại chiến trường miền Nam. Trong cuộc đời hoạt động bí mật, họ chưa bao giờ phải băn khoăn vì những gì mình đã làm. Đối với thuộc cấp, ông Hường luôn là một tấm gương về tài năng, trí tuệ và đức độ. Ông cũng như ông Cương, hoàn toàn tin tưởng vào các cán bộ cấp dưới khi giao nhiệm vụ.

Dù khó khăn đến mấy, họ vẫn luôn luôn hoàn thành. Cách nhìn nhận và giúp đỡ thuộc cấp, mở ra những ý tưởng để dẫn dắt cấp dưới vươn lên, hoàn thành nhiệm vụ của các ông đã được trải nghiệm đúng đắn trong thực tế. Duy Thành đã được ông Cương nhận làm con nuôi khi ông Hường đi vào hoạt động bí mật trong lòng địch ở thành phố Sài Gòn. Sau đó ông Hường đã hy sinh trong khi làm nhiệm vụ. Ông đã được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân và được truy phong quân hàm cấp tướng.

Khi Duy Thành đề nghị được chuyển sang ngành Ngoại giao, ông

Cương đã đồng ý và rất tin tưởng vào người con nuôi của mình.

Ông mong Thành trên cương vị nhà ngoại giao, sẽ phát triển và có nhiều cống hiến cho đất nước. Với cương vị công tác mới, Duy Thành cũng đã hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ trong nhiệm kỳ

của mình. Trong thời kỳ công tác ở Thành phố Hồ Chí Minh, Duy Thành có một người bạn rất thân, đó là Đại tá Nguyễn Hùng, một sĩ quan cao cấp trong Cục Phản gián, hiện nay vẫn đang dưới sự

chỉ đạo trực tiếp của tướng Cương. Hùng phụ trách an ninh về

lĩnh vực khai thác dầu khí. Thiếu tướng Thành Cương hiểu rất rõ viên sĩ quan này. Một cán bộ dưới quyền ông, lại là con trai của một người bạn chiến đấu khác đã hy sinh trong chiến tranh chống Mỹ. Ông Cương cũng

luôn coi Hùng như con. Mặc dù ông không chính thức nhận Hùng làm con nuôi như Duy Thành, nhưng trong thâm tâm, ông coi Hùng cũng như Thành, là những đứa con yêu quý của mình.

Lúc này ông muốn gặp Hùng để nghe ý kiến của anh về vấn đề này.

III

Hùng được mời tới gặp thiếu tướng Thành Cương. Tuy cửa phòng làm việc của Cục trưởng đã mở sẵn, nhưng anh vẫn nhẹ nhàng gõ cửa. Thiếu tướng gật đầu cho phép. Hùng vừa bước vào phòng thì thiếu tướng cũng đã đứng lên. Hùng vừa chào vừa nói từ tốn:

- Kính chào tướng quân.

Thiếu tướng Thành Cương gật đầu và vẫy tay gọi Hùng. Ông nói:

- Chào đại tá. Đừng trịnh trọng nữa. Cháu ngồi xuống. Chúng ta có nhiệm vụ mới khá nặng nề đấy.

Nói rồi ông bắt tay Hùng, tiện thể kéo cánh cửa phòng đóng lại.

Hùng có dáng người cao, to, chắc nịch. Anh cao gần một mét tám. Khuôn mặt tròn, nước da ngăm đen. Giọng nói chậm rãi nhưng rõ ràng. Trông anh thật khỏe mạnh. Không ai nghĩ ở tuổi ngoài bốn mươi mà anh đã là một Đại tá an ninh còn rất sung sức như thời trai trẻ. Thời sinh viên Hùng là một cầu thủ bóng đá của trường Đại học An ninh, rồi sau đó là nhà thể thao nghiệp dư của ngành Công an. Anh từng tham gia thi đấu ở nhiều hội khỏe của ngành. Hùng là một sĩ quan an ninh đã có nhiều thành tích vượt trội khi còn công tác tại Thành phố Hồ Chí Minh. Sau vụ khám phá bí mật của nhóm điệp viên Mỹ cài lại tại Sài Gòn mấy năm

trước, anh được thăng quân hàm Thượng tá vượt cấp. Cũng năm đó anh được điều động biệt phái sang Tổng cục Dầu khí, giữ chức Phó Vụ trưởng Vụ Bảo vệ của ngành.

Năm ngoái anh lại được điều về Cục Phản gián và được thăng cấp bậc đại tá. Hùng có một gia đình khá hạnh phúc, đầy đủ. Vợ Hùng cũng là một chiến sỹ trong ngành an ninh, mang quân hàm thiếu tá, làm việc tại văn phòng Bộ. Con trai anh đang du học ở nước ngoài. Con gái còn học phổ thông. Nguyễn Hùng về Cục đảm nhận chức vụ Trưởng ban An ninh kinh tế. Anh được mọi người quý trọng, coi như một chuyên gia phá án nổi tiếng của ngành.

Anh thường được điều động tham gia vào những nhiệm vụ đặc biệt.

Bố của Hùng là một sĩ quan cao cấp trong quân đội, chiến đấu ở

chiến trường miền Nam. Ông đã hy sinh anh dũng ngoài mặt trận. Lúc đó tướng Cường là một sĩ quan an ninh, cũng ở chiến trường, đã nhận Hùng về đơn vị công tác của mình và coi Hùng như một người con. Hùng cũng là cấp dưới trực tiếp của ông trong nhiều chuyên án phản gián. Anh rất kính trọng ông, và luôn coi ông như cha mình. Nhất là từ khi Hùng và Duy Thành, cùng cộng tác tại Thành phố Hồ Chí Minh rồi chơi thân với nhau, Hùng càng gần gũi và thân thiết với gia đình vị tướng tài ba này.

*

Biết Hùng và Duy Thành vẫn thường xuyên liên lạc với nhau, tướng Cường không hỏi chuyện nhiều. Ông vào đề ngay. Ông nói với Hùng rất chân tình. Ông thông báo cho Hùng tin tức trên và đề nghị Hùng nêu ý kiến. Ông cũng muốn Hùng sẽ phải nhận nhiệm vụ chuyên trách về vấn đề này sau cuộc họp sắp tới với Trung tướng Tổng cục trưởng Tổng cục An ninh. Ông muốn trao đổi với Hùng trước khi trao đổi với các cán bộ của Cục.

Hùng hơi bất ngờ trước thông tin do tướng Cường thông báo. Anh không khỏi băn khoăn về nguồn tin từ ngạch ngoại giao này.

Hùng báo cáo với vị tướng đã rất chân tình với anh về những suy nghĩ của mình. Lúc đó anh chợt nghĩ đến Duy Thành, người bạn cùng sát

cánh cộng tác với anh bao lâu nay, đã chuyển sang ngành Ngoại giao vừa gửi thư từ Luân Đôn về cho anh. Hùng và Thành thân với nhau từ rất lâu rồi. Hùng nghĩ, chắc không phải thông tin từ Thành chứ? Mặc dù Hùng hiểu rõ, Duy Thành là con trai Đại tá Hường, một liệt sĩ Anh hùng quân đội và lại là con nuôi

tướng Cương, nhưng Duy Thành không bao giờ dựa vào vị thế của cha. Với tài năng và đức độ của mình, Duy Thành đã vươn lên những cương vị công tác thích hợp một cách rất xuất sắc. Hùng và Duy Thành trước đã cùng nhau điều tra, khám phá nhiều vụ

án. Khi hai người còn ở Sài Gòn, anh và Thành đã thành công trong vụ điều tra khám phá, bắt gọn tên trùm gián điệp Mỹ trong vụ “Chìa khoá mật”. Anh rất hiểu những điều mà Duy Thành linh cảm thường có ý nghĩa lớn.

Trong thư Thành đã cho biết nhiều điều. Trong đó có chuyện Duy Thành phát hiện ra một Việt kiều di tản sau Giải phóng, nay đã có đóng góp khá tích cực trong phong trào tìm về cội nguồn, góp sức cho Tổ quốc. Song, Duy Thành hơi ngờ ngợ là anh có cảm giác như đã từng gặp hay biết gì về người đó. Nhưng lúc này anh chưa nhớ ra được. Anh muốn nhờ Hùng tìm hiểu về người Việt kiều có tên là Ngô Duy Khiên này giúp anh. Trong Duy Thành hình như có một linh cảm nào đó không yên tâm lắm về con người này.

Duy Thành cũng cho anh biết, công tác ngoại giao tại Anh quốc trong nhiệm kỳ này gặp không ít khó khăn. Anh đã phát hiện ra một đường dây làm ăn kinh tế không bình thường của một nhóm người Việt từ các nước Châu Âu tới Anh quốc. Xu hướng phát triển của người Việt sang nước Anh đang rộ lên. Vì vậy đã có nhiều người Việt từ Châu Âu di cư sang Anh. Trong bối cảnh đó có nhiều phi vụ làm ăn kín cũng được tiến hành. Giới có tiền người Việt ở

Anh cũng đã có những bước mạo hiểm kinh doanh lớn, đã có ảnh hưởng rõ rệt trong hội Việt kiều quốc tế. Đặc biệt là ảnh hưởng của những kẻ có

quyền thế trong chế độ Ngụy di tản sang Mỹ

những năm trước. Do đó, trong trào lưu phát triển kinh tế mới ở

trong nước, Hội Việt kiều nhiều nước cũng bắt đầu tìm cách gây ảnh hưởng trong nước và bước đầu có những dự án đầu tư về

nước. Theo như Duy Thành được biết thì Việt kiều ở Anh quốc cũng đã có nhiều nhà kinh doanh đang hướng tới những hoạt động này.

Về vấn đề Việt kiều đầu tư về nước, Hùng cũng đã nắm được một số tình hình. Anh được biết, trong số những Việt kiều giàu đầu tư

về trong nước có một nhà tư sản lớn dưới chính quyền Sài Gòn cũ

di cư sang Mỹ. Đó là doanh nhân Hồng Sơn. Ông này đã từng là đối tác tham gia dự án phát triển dầu khí ở vùng biển phía Nam Việt Nam trước đây. Lặng đi trong khoảng hơn hai chục năm sau ngày Sài Gòn giải phóng, nay ông ta bắt đầu tỏ ra quan tâm hơn

đến vấn đề này. Và, ông ta tiếp tục có những quan hệ với những nhà đầu tư trong nước, tham gia vào công cuộc bí mật này.

Thông qua giới Việt kiều yêu nước, ông ta bắt đầu xin giấy phép vào Việt Nam, triển khai thăm dò dầu khí ở vùng biển miền Bắc.

Tất cả những việc này hầu như được dàn xếp bí mật do một người con của viên tướng Ngụy nổi tiếng có quan điểm tìm về Tổ quốc dàn xếp. Mọi chi tiết về dự án này, Đại sứ Việt Nam tại Mỹ và Cục trưởng An ninh kinh tế cũng được biết.

Sau thời gian hơn ba năm, công ty của vị đại gia kia đã xác định được những điểm quan trọng của những mỏ dầu ở vùng thềm lục địa phía Bắc. Trong một báo cáo công tác thăm dò ông ta đã tiết lộ thông tin này. Sau đó trên một trang mạng Internet, sự kiện này đã được công bố. Trong khi đó, việc thăm dò dầu trên thềm lục địa miền Bắc vẫn diễn ra thầm lặng và nằm trong bí mật, thì việc khai thác, sử dụng các vỉa khí đốt ở các tỉnh

đồng bằng sông Hồng lại được thực hiện công khai. Các khu chế biến, khai thác khí ở Thái Bình, Nam Định được nhanh chóng triển khai, đưa vào sử dụng.

Những thông tin đó, Hùng biết được từ những nguồn tin trong nước. Anh nhớ lần gặp người bạn là nhà báo cùng quê Thái Bình, chính là Thái Hà, đã cho anh biết: Hà đã tận mắt chứng kiến những lỗ khoan thăm dò dầu khí ở một vùng ven biển. Thậm chí anh còn chụp được cả ảnh một hố sâu mà người ta đã đốt thử

dầu, vẫn còn vết cháy bám đen quanh hố. Sau đó Hà xin phép tìm hiểu sự thực. Anh được cơ quan có chức năng cho biết những thông tin sơ lược về khoan thăm dò khí đốt trong vùng ven biển đồng bằng Bắc bộ và đề nghị anh giữ kín những bí mật đã biết.

Thông tin này được cơ quan có trách nhiệm bảo mật, tuyệt đối không được tiết lộ. Hùng là người duy nhất được bạn hỏi ý kiến và nói lại thông tin này.

Vì Hùng có quan hệ với Thái Hà nên từ đó Thái Hà đã được cơ

quan an ninh chú ý, lựa chọn, đưa anh vào danh sách những người tham gia dự án, như trên ta đã biết. Hùng có nhiệm vụ bảo vệ người bạn làm báo có trọng trách này.

Những sự việc này Hùng cũng đã báo cáo cụ thể với Thiếu tướng từ trước. Giờ đây, trước thông tin mới này, anh đề xuất ý kiến, trước tiên cần lập hàng rào bảo vệ thông tin để đối phó với các tổ

chức bí mật. Hùng báo cáo suy nghĩ của mình cho rằng, rất có

thể thông tin trên được phát ra từ những tổ chức Việt kiều sống lưu vong tại Mỹ. Hùng nói:

- Theo cháu được biết, một công ty của người Việt tại Mỹ đã tham gia công trình thăm dò dầu khí với ta. Ông này đã đưa ra thông tin tìm thấy

mở đầu ngoài cửa biển Thái Bình, cách thành phố

cảng Hải Phòng khoảng 40 hải lý. Ta đã kiểm tra tin tức này. Có thể chỉ là thông tin thăm dò phản ứng mà thôi. Cháu nghĩ ta nên điều tra từ đó.

Thiếu tướng Thành Cương nhìn Hùng chăm chú. Ông cũng đã nghĩ

đến việc này, nhưng ai sẽ trực tiếp giải mã bí mật này đây. Nhất là tình hình Việt kiều tại Mỹ. Có phải Hùng đã có phương án gì rồi? Thiếu tướng lặng lẽ quan sát Hùng khi anh nói. Ông thấy yên tâm với ý nghĩ giao cho Hùng phụ trách ban chuyên án này. Ông cũng nghĩ đến tương lai rất rộng mở đối với viên đại tá xuất sắc dưới quyền của mình.

Ông hỏi lại:

- Vậy sẽ phải lập một ban điều tra? Có lẽ Hùng phải đảm nhận việc này thôi.- Sao ạ. Thưa bác, cháu...

Hùng chưa nói hết câu thì tướng Cương đã nhỏ nhẹ:

- Cứ suy nghĩ đi đã. Có gì sẽ cho bác biết trước cuộc họp khẩn với Tổng cục trưởng Tổng cục An ninh chiều nay.

Hùng chậm rãi cảm ơn ông rồi xin phép ra về. Trong lúc vừa đi về

phòng mình, Hùng vừa nghĩ tới những bí mật trong thông tin mà anh đã biết.

*

Theo đề xuất của tướng Cương, cuộc họp khẩn cấp tại phòng kín của Tổng cục trưởng Tổng cục An ninh, gồm một số sĩ quan cao cấp, trong đó có Đại tá Nguyễn Hùng. Các thành viên được thông báo về nguồn tin trên, đồng thời đề xuất và bàn thảo về các phương án tác chiến mới. Trung tướng Tổng cục trưởng đồng ý với đề xuất tổ chức một Ban chuyên án đặc biệt và độc lập, do đại tá Nguyễn Hùng phụ trách, trực tiếp xin ý kiến từ thiếu tướng Cục trưởng Thành Cương.

IV

Nguyễn Hùng, người chịu trách nhiệm chính trong chuyên án an ninh này dưới sự chỉ đạo trực tiếp của tướng Thành Cương, được chọn lựa những sĩ

quan và chiến sĩ xuất sắc trong cục tham gia Ban chuyên án. Trong đó có hai chiến sĩ trẻ. Đó là đại úy Vũ Hải và trung úy Huệ Tĩnh. Họ là những chiến

sĩ an ninh đã dày dặn kinh nghiệm. Vũ Hải mới được chuyển công tác từ Sài Gòn ra. Còn nữ chiến sĩ xinh đẹp Huệ Tĩnh được điều từ Hà Nội về.

Nguyễn Hùng thông báo cho cán bộ Ban chuyên án biết rõ tình hình công tác và đề nghị mọi người nhanh chóng nhập cuộc. Lúc đầu, chính Hùng cũng chưa nắm được một tia sáng nào cho thấy một đầu mối thông tin để phá án.

Anh nghĩ, không rõ nguồn tin trên bắt đầu từ đâu, chúng có dụng ý gì? Song theo nhận định của Hùng thì kẻ địch tung tin này chắc hẳn nhằm tìm kiếm tin tức phản hồi và những phản ứng của các bên về sự kiện này. Do đó anh đề nghị kiểm tra lại toàn bộ hệ thống thông tin của ta về dầu khí và tổ chức mạng lưới bảo mật mới. Anh đề nghị các ngành liên quan giữ im lặng trước thông tin trên và không lộ ra một tín hiệu nào trước khi ta biết rõ mục tiêu của chúng để xử lý.

Anh tạm thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người một. Huệ Tĩnh chịu trách nhiệm theo dõi mọi biểu hiện tin tức tình báo qua hệ thống Internet, cùng trung tá Miên đặc cách nắm bắt những tin tức tình báo và theo dõi sát những biểu hiện của các nhóm bí mật do Cục tình báo cung cấp. Đại úy Vũ

Hải làm việc trực tiếp với Hùng, theo dõi tình hình báo chí và những biến động trong hệ thống thông tin công khai. Anh sẽ lên phương án thực hiện và Hùng sẽ là người trực tiếp cùng anh làm việc. Thiếu tá Trực đi sâu vào nguồn tin ngoại giao. Tất cả các thành viên trong Ban chuyên án

được phép tìm kiếm thông tin trong các bộ phận khác của ngành và có quyền đề nghị

huy động thêm lực lượng trinh sát tại địa phương cùng cộng tác. Ban chuyên án bắt đầu triển khai công việc bằng những ý kiến và phương án tác chiến riêng của từng thành viên. Hàng tuần có các cuộc trao đổi, tập hợp tình hình và có nhận định mới để tiếp tục triển khai công tác. Kế hoạch là như vậy.

Song với Hùng, đây chỉ là mặt hình thức. Khi Ban chuyên án đặc biệt đã bước vào công tác, Hùng trực tiếp gặp gỡ và trao đổi riêng với từng người, lập phương án hoạt động riêng để bố trí lực lượng triển khai các điểm mấu chốt trong chuyên án.

Kế hoạch hành động của Ban chuyên án được cấp trên thống nhất, cho phép hành động. Các bộ phận an ninh, bảo mật trong ngành ngoại giao và dầu khí hầu như được giữ kín trong im lặng. Chỉ những người lãnh đạo có trách nhiệm đặc biệt về an ninh mới được gặp gỡ trao đổi trực tiếp với các thành viên Ban chuyên án về công tác bảo mật của Cục Phản gián.

Chương Bốn

I

Trung tá công an Nguyễn Trọng Vân đang trên đường đi công tác xuống địa bàn dân cư thuộc phường Láng Hạ, thì phải dừng lại bởi cuộc diễu hành của một đoàn người hâm mộ bóng đá Việt Nam.

Họ mang cờ, biểu ngữ và khoác lên người tấm áo màu đỏ có ngôi

sao vàng trước ngực, vừa đi vừa hô vang mấy tiếng “Việt Nam vô địch”. Đội tuyển bóng đá Việt Nam vừa thắng đậm 3 - 1 với đội In-đô-nê-xia tại sân vận động Mỹ Đình. Đoàn người đi dọc theo phố Trần Duy Hưng, vượt qua Nguyễn Chí Thanh về đến Cung thể

thao Quần Ngựa mới giải tán.

Vân dừng lại bên đường nhìn đoàn người đi qua mà lòng thấy phấn chấn lạ. Bản thân anh cũng từng là một người rất ham mê đá bóng. Anh đã từng là một cây văn nghệ và là một cầu thủ

bóng đá trong đội hình của đội bóng trường Đại học An ninh ngày còn là sinh viên. Sau đó ra trường anh đã ít tham gia hơn. Đến lúc có gia đình thì Vân bỏ hẳn và chuyên tâm vào công tác tại cơ

sở. Tuy học an ninh, nhưng Vân lại làm công tác của một sĩ quan cảnh sát. Giờ đây, đã ở tuổi ngoại tứ tuần, Vân đã là một trung tá công an, chuyên phụ trách công tác địa bàn của quận.

Khi đoàn người đi qua, Vân đưa xe ra phố thì gặp ngay người quen. Đó là ông Đường, người ở trong ngõ nhỏ của làng Linh Quang, phường Văn Miếu. Hai người chào nhau. Ông Đường có việc xuống phố Nguyễn Chí Thanh thăm người bạn ốm. Vân hỏi thăm tình hình ông Đường và biết ông sắp chuyển nhà, anh hứa sẽ xuống thăm nhà mới của ông. Trước đây, Vân từng công tác tại Công an phường Văn Miếu. Dân cư ở khu vực đó anh hiểu khá rõ, vì thường xuyên phải xuống địa bàn nắm tình hình và làm công tác trật tự trị an. Ngày ấy anh rất quen với ông Đường.

Không những vì vợ Vân công tác tại ngành văn hoá cùng đơn vị

với ông mà ông Đường còn là bạn rất thân với luật sư Đàm, người mà anh đã nhờ vả.

Ông Đường nói với Vân:

- Mai tôi chuyển hết đồ đạc sang nhà mới. Hôm sau mời anh tới vui với tôi nhé. Tôi sẽ điện thoại lại cho anh.

Vân trả lời rất chân thành:

- Xin cảm ơn bác. Tôi sẽ đến. Vân xuống phường Láng Hạ gặp thiếu tá An, Trưởng công an phường để trao đổi công tác. Anh thông báo cho An

biết có một vài thông tin mới phát hiện một số

phần tử bất lương đang sống lưu vong tại địa bàn phường. Cấp trên đề nghị Công an phường lưu ý và kết hợp với Công an quận rà soát các đối tượng và phần tử bất hảo này. Thông báo của Vân làm lòng An không được yên, nhưng anh cũng sẽ có phương án chuẩn bị, sẽ tổ chức cuộc họp với Ủy ban nhân dân phường để

thực hiện.

Trên đường trở về, Vân cứ nghĩ mãi tới ông Đường. Ông là một người mà anh thấy rất kính trọng, dễ gần, nhưng lại rất khó hiểu, vì ông sống gần như vô tư, đơn giản, mộc mạc quá. Song ông ta suy nghĩ gì, có những dự định gì, thì không ai biết. Vân cảm thấy ông Đường cũng có một cái gì đó thật khó hiểu và khó nắm bắt, gần như chẳng có gì là riêng tư cả. Điều này cứ làm anh thấy kỳ

kỳ, là lạ, mỗi khi nghĩ tới ông. Vợ anh thì vẫn hết lời khen ngợi ông. Nào cần mẫn công tác, nào chu đáo với mọi người, nào ít nói, ít cười, nhưng luôn hòa nhã, nhẹ nhàng, vui vẻ với mọi người. Chẳng khi nào ông đến cơ quan làm việc muộn giờ cả. Ông được phân nhà mới, ai trong cơ quan cũng mừng cho ông và coi đó là một việc đáng ra phải được từ lâu rồi. Nhưng với ông Đường, chuyện ấy cũng không lấy gì làm sung sướng quá, hay là một điều gì ghê gớm để mà phải khoe khoang thái quá. Hình như

ông vẫn sống bình thản như khi còn nghèo khó, vất vả vậy. Có lẽ

cách sống đó của ông đã trở nên bất di bất dịch như một thói quen thường ngày rồi. Điều đó gần như khiến mọi người trong cơ

quan đều hiểu và đã quen với tính nết bình thản thường ngày của ông, cũng như những thói quen sinh hoạt đã trở thành nếp sống của ông rồi.

Suy nghĩ như vậy, nhưng trong lòng Vân vẫn cảm thấy anh sẽ

phải đến với ông nhiều hơn, nhất là ngày ông lên nhà mới. Anh sẽ đến để thăm nhà mới và chúc mừng ông.

II

Chiếc máy bay Airbus 321 giảm hết tốc độ, hạ càng, chạy lướt trên đường băng sân bay Nội Bài, dừng lại trước cầu dẫn. Hành khách từ từ qua cửa máy bay đi theo đường dẫn xuống cầu thang máy, tới chỗ gửi hành lý. Ông Đàm bước thẳng ra cửa nhà chờ. Ở

bên ngoài, ông Đường đang đứng đợi để đón ông về khách sạn đã đặt trước.

Nhìn thấy ông Đàm ung dung bước những bước vững chãi ra cửa, ông Đường như muốn reo lên. Người bạn thân và đầy ân nghĩa của ông đã ra đây. Bây giờ ông không những là chủ nhà, mà còn là một người chịu ơn nữa. Ông vẫy tay chào và tiến tới cầm tay ông Đàm như kéo ông Đàm về phía mình. Trước vẻ vui mừng khác lạ này của bạn cũ, ông Đàm bỗng nở nụ cười vui vẻ:

- Chết thật. Ông làm như tôi sẽ không còn được gặp ông nữa vậy.

Nếu tôi không lầm thì đây là điều khác với thái độ hăng ngày của ông đấy.

Nghe ông Đàm nói vậy, ông Đường lại lắc tay ông Đàm vài cái nữa, rồi mới nói:

- Ngoại lệ. Ngoại lệ. Chúng mình ra xe thôi.

Chiếc taxi bốn chỗ chạy trên đường cao tốc qua cầu Thăng Long vào nội thành. Ông Đàm vừa kể chuyện chuyến bay, vừa nhìn ra hai bên đường xá. Ông xa Hà Nội mới chục năm mà Thủ đô đã có nhiều biến đổi quá. Những khu nhà cao tầng mọc lên san sát hai bên đường, hai bên bờ sông Hồng và dọc theo đại lộ Phạm Văn Đồng. Phía Nam cầu Thăng Long là

khu đô thị Ciputra khang trang, rộng rãi và thiết kế đồng bộ, đẹp đẽ.
Cổng vào khu đô thị

được xây dựng rất bề thế, trên có đắp hình những chú ngựa thiên lý đang vươn mình phóng nước đại trên tầng cao. Hà Nội vào Thu, mây trời trong vắt, cây lá đang chuyển màu. Những công trình mới xây, những nhà tháp hai bên đường phố từ ngoại thành vào nội thành, cùng với những chiếc cầu vượt mới toanh, nổi bật trên nền trời trong xanh, làm cho Hà Nội như rộng thêm ra, khang trang hơn. Giao thông đô thị trở nên thông thoáng hơn. Ông Đàm có cảm nhận: Hà Nội đã đổi khác rất nhiều.

Ông nói:

- Quả thật, Hà Nội bây giờ đẹp và phát triển nhanh hơn trước nhiều. Nhưng không biết khu phố chúng mình sống, có gì thay đổi không?

Ông Đường nhìn bạn, rồi nói:

- Cũng chưa có gì. Tôi vừa mới bị thụt vào vũng bùn ở giữa đường tối hôm trước đấy. Có lẽ ông phải xa “hà lộ” mười năm nữa, may ra chỗ ấy mới đổi khác.

Ông Đàm quay sang nhìn bạn:

- Khổ chưa. Tôi cứ nghĩ nơi nửa làng, nửa phố, nửa có ánh điện, nửa có trăng sao ở ngay khu trung tâm thành phố ấy, chắc phải khác lắm rồi chứ?

Ông Đường nói:

- Cũng có khác. Nhưng mà chỉ ở khu vực bên kia hồ Ba Mẫu thôi.

Ở đó nhiều nhà mới xây, nhiều khu đất được phân chia và mới quy hoạch, nên có phát triển? Còn khu giữa làng Linh Quang thì...

còn nhiều ỗ chuột lắm.

Nghe ông Đường nói thế, ông Đàm bỗng thở dài. Ông có ý định xây dựng lại khu nhà cũ để làm nơi thờ tự ông bà, cha mẹ. Nghe

thế, ông đành thầm nghĩ để tới đó rồi xem xét sau. Ông đổi ý, đề

nghị ông Đường cho xe chạy về khu nhà ở Linh Quang trước khi về nhà ông Đường, rồi mới ra khách sạn. Nhưng ông Đường cho biết, đường vào nhà cũ đi xe 4 chỗ cũng chỉ tới ngõ lớn, cách nhà khá xa. Sợ ông Đàm mệt không đi bộ được. Ông Đường đề nghị

tới nhà mới của ông trước rồi đến đó sau. Ông Đàm đành miễn cưỡng gật đầu.

Chiếc xe đỗ xích trước cổng khu nhà cao tầng trên phố Hoàng Đạo Thúy. Nơi đó có rất nhiều chung cư mới được xây dựng.

Trong đó có mấy căn hộ của cơ quan ông Đường được sử dụng.

Ông Đường được ở một căn hộ trên tầng 11, có diện tích 95 mét vuông. Khi lên cầu thang máy, ông Đàm đã quan sát thấy khu nhà còn mới, chưa có nhiều người qua lại. Chắc ông Đường là một trong số những người đến nhận nhà sớm nhất. Ông tỏ ra rất thông cảm với bạn mình. Chắc ông ấy vui mừng lắm. Như thế này so với ở nhờ thì sướng biết bao nhiêu. Đời người cán bộ như ông Đường thật lắm vất vả. Ông Đàm chợt nghĩ. Trong óc ông đã sắp sẵn một phương án để đưa ông Đường vào đường dây liên lạc của mình. Nhưng ông quyết định không nói cho ông Đường biết ý định này.

Bước vào nhà, ông Đường vội giới thiệu vắn tắt nơi ở mới với những đồ đạc xuềnh xoàng, còn để bừa bộn, như muốn thanh minh với bạn cái khó của mình. Một căn hộ hai buồng ngủ, một phòng khách thông với nhà bếp làm phòng ăn và có hai phòng vệ sinh. Mọi trang thiết bị còn mới nguyên. Sàn nhà lát gỗ, tường sơn màu vàng nhạt, còn thơm mùi sơn. Ông Đàm ngồi xuống bộ ghế tựa bằng gỗ mới mua của ông Đường mà thấy người nhẹ nhõm hẳn.

Nhìn vào nội thất của căn hộ với cuộc sống đạm bạc ấy, ông Đàm càng thấy ý nghĩ của mình đưa ông Đường vào tổ chức bí mật là đúng. Qua đó sẽ cải thiện dần cuộc sống của ông Đường. Trong lúc hai ông bạn đã ngồi yên vị, đối diện với nhau thì bà Đường từ

trong bếp ra chào khách rồi rút, vừa mời ông Đường ngồi, vừa lau tay, rồi rót nước pha trà. Bà Đường năm nay 56 tuổi, dáng người thấp đậm, nhưng khuôn mặt tròn đầy, nước da vẫn trắng trẻo, bước đi còn nhanh nhẹn đáo đẽ. Bà đã nghỉ hưu non gần chục năm nay để chăm sóc chồng, con. Hiện nay đứa con trai lớn được đi học ngành in ở nước ngoài chưa về. Một đứa đi làm. Được báo trước là ông Đàm ra, nên bà đã chuẩn bị tiếp đón khá chu đáo.

Bà cũng coi ông Đàm như một ân nhân trong cuộc sống của gia đình mình. Điều đó khiến ông Đàm thấy ấm cúng hơn.

Ông nói:

- Lần này ra Bắc có chút quà tặng ông bà. Xin được ở ngoài này chơi hơi lâu đấy. Không biết có làm phiền ông bà không đây?

Bà Đường cười nói:

- Ông cứ đùa. Được ông đến thế này là phúc cho nhà tôi lắm.

Trưa nay cháu Hải đi làm không về được, nên xin ông ăn trưa và nghỉ tạm cho lại sức. Tối nay tôi mời cả mấy ông bạn cũ của ông và nhà tôi đến chơi vui, chào đón ông. Mong ông thông cảm cho.

Ông Đàm cười thân mật:

- Ông bà lại bày vẽ rồi.

Nói rồi ông mở vali xách tay, lôi ra một gói nhỏ và một hộp có bao bì khá đẹp. Ông đưa tới cho bà Đường. Bà bối rối, nhưng không dám từ chối, cứ rồi rút cảm ơn.

Ông Đàm và ông Đường chuyện trò với nhau rất lâu, thật vui vẻ, thân tình. Chiều hôm đó, sau khi nghỉ ngơi một lúc, ông Đường lấy xe máy, đèo ông Đàm về khu nhà cũ.

*

Ngôi nhà ông Đàm cho ông Đường ở nhờ và trông coi hộ, gần như không có gì thay đổi. Vẫn bức tường rào cao hơn một mét chạy vòng quanh khu đất rộng chừng hơn hai sào Bắc Bộ. Trong chiếc cổng sắt được đan bằng những thanh sắt vuông nhỏ, đã han rỉ, là một khu vườn nhỏ, một cái sân hình chữ nhật, cũng nhỏ như khu vườn, rồi đến ngôi nhà ngói ba gian, có mấy hàng cột gỗ đã cũ

kỹ. Phía tay trái là khu nhà bếp. Lui ra sau là khu nhà vệ sinh, nhà tắm. Phía tay phải là một gian nhà nhỏ, chạy dài như một cái nhà kho. Nơi này, xưa kia bố ông Đàm dùng làm xưởng đồ mộc của gia đình. Ông cụ là một người thợ giỏi, nổi nghiệp cha từ bé.

Nhưng trong thời kỳ chống Pháp, ông thân sinh ra ông Đàm đã bỏ nhà, lên vùng cao, vừa làm nghề thợ mộc, vừa làm nghề xây dựng, cùng với mấy người bạn, để làm ăn sinh sống. Bà mẹ ông Đàm vẫn ở nhà chạy chợ nuôi con. Trong những năm năm mươi, khi cuộc kháng chiến chống Pháp ở giai đoạn quyết liệt, bố Đàm đã trở về cùng vợ con. Trong thời gian đó bố ông đã sửa lại ngôi nhà, thay thế một vài chiếc cột gỗ cũ, thay mái, làm lại nền nhà và xây thêm khu phụ. Cuộc sống gia đình đã yên ổn và khang trang hơn. Nhưng không may, lúc đó người anh của ông Đàm đã bị bệnh nặng và mất lúc lên 4 tuổi. Khi đó ông Đàm mới ra đời.

Cuộc sống gia đình không được dư giả, nên bố ông lại bỏ nhà đi làm ăn xa. Bẵng đi một thời gian, rồi sau đó không thấy ông ấy trở về nữa. Lúc ấy ông Đàm được mẹ cho đi học, rồi lớn lên trong khó khăn. Một mình mẹ ông tần tảo chạy chợ nuôi con. Các chú bác cũng mất lúc nào không rõ. Lại có rất ít người thân, họ hàng ở Hà Nội, nên cũng

không ai giúp được gì nhiều. Cũng may cho mẹ con ông là các cụ từ ngày xưa đã để lại cho bố ông mảnh đất này và bố ông cũng còn một số vốn liếng tích cóp lúc làm thợ để

dành lại, nên cuộc sống của mẹ con ông cũng không đến nỗi túng thiếu. Sau này ông Đàm mới biết chuyện này.

Mẹ ông trước khi mất đã nói cho ông biết rằng, bố ông đã có thời kỳ làm thợ cho bọn Tây, nên cũng có được chút kinh tế và thế lực ở nơi làm việc. Nhưng ông ấy đã phải làm việc cật lực mới được bọn chủ ưu ái. Sau này, khi đi xa lần thứ hai bố ông đã làm ăn rất khá giả. Nghe nói đã có một gia đình ở vùng cao cho ông ăn, ở và ông đã có được một nhóm thợ mộc giỏi. Bố ông đã làm nhiều việc và có nhiều tiền hơn. Nhưng rồi không hiểu sao ông bị ốm đau, hay bệnh tật, hoặc tai nạn gì đấy, mà mất lúc nào không rõ. Mẹ

ông Đàm chỉ nhận được tin khi mọi chuyện đã được những người thợ bạn giải quyết xong xuôi, yên ổn.

Những điều này vẫn thường làm ông Đàm không yên. Nhất là khi ông lớn lên, được ăn học chu đáo, ông càng thấy áy náy. Cho mãi đến khi ông làm luận án Thạc sĩ Luật, ông mới được biết cụ thể về

cái chết của bố ông.

Trong hơn hai năm học ở Pháp, Đàm là một sinh viên rất thông minh. Anh ta thành thạo mấy ngoại ngữ, như tiếng Pháp, tiếng Anh và cả tiếng Ý nữa. Đàm tự nghiên cứu và đọc sách bằng tiếng Anh và tiếng Pháp. Đàm được chọn trao học bổng toàn phần khi theo ngành Luật. Rồi Đàm được chuyển đến một nơi ở mới, cách xa trường một chút, nhưng rất thuận tiện về đường tàu xe. Chính những ngày ở Pari ấy, Đàm đã quen biết và thân thiết với một giáo sư già của trường. Ông này nhận làm người đỡ đầu và hướng dẫn luận án cho Đàm. Ông ta đã giới thiệu Đàm làm quen với một vài nhân vật có tiếng tăm và có ảnh hưởng lớn trong giới trí thức người Pháp và cả một vài người Việt đang định cư tại Pháp.

Rồi, trong một kỳ nghỉ dài ngày, Đàm được tổ chức đi du lịch về nông thôn nước Pháp. Ở đó Đàm đã gặp nhiều người từng có thời kỳ sống và làm việc tại Việt Nam.

Từ đó Đàm được hiểu biết thêm về những tổ chức chính trị có vẻ tự do của người Pháp. Những người này vẫn quan tâm tới xu

hướng chính trị của Việt Nam. Và cũng từ đó, Đàm được một người bạn của giáo sư hướng dẫn luận án mời tham gia vào một tổ chức bí mật gồm những nhà trí thức và luật gia, các chính trị

gia đã về hưu và cả những trí thức người Việt cũ đã di tản sang Pháp. Đàm tưởng như mình được quan tâm giúp đỡ và có vinh dự

là một luật sư trẻ mà đã được ưu ái và tôn trọng tại Pháp. Song, Đàm không hiểu được rằng, mình đã thực sự tham gia vào một tổ

chức chính trị tại Pháp. Thế rồi, sau đó anh ta được người bạn của giáo sư kể lại mọi điều về gia thế của anh, nói cho anh nghe những gì mà cha của Đàm đã làm, đã cộng tác với người Pháp ra sao. Đàm lúc ấy mới ngỡ ngàng ra rằng cha là một điệp viên của Pháp. Những điều đó vẫn nằm trong bí mật mà anh không hề

biết. Những bí ẩn về cái chết của người cha lâu nay vẫn làm Đàm phải suy nghĩ, thắc mắc, giờ cũng được làm rõ sự thật từ lời kể

của vị trí thức nọ. Về cái chết của người cha và sự thật về những hoạt động bí mật của ông ta khi làm tay sai cho một tên trùm thực dân Pháp suốt những năm cuối đời, đã được phơi bày. Đàm không tin và không muốn tin như thế. Song người Pháp đó đã đưa ra những mảnh giấy ghi chép về những báo cáo, thời gian và nhiệm vụ của cha Đàm, cùng với những tấm ảnh chụp được cảnh ông ta gặp gỡ những người Pháp. Ảnh ông ta nhận tiền thưởng của người Pháp và các bí mật khác, đã chứng minh sự thật không thể chối cãi nổi. Đàm không thể nào tin nổi điều đó.

Song, chính từ những ngày đó, Đàm đã phải chấp nhận một sự thực là đã bị

ràng buộc, phải nhận tham gia vào tổ chức của bọn tình báo này.

Thế rồi, trong những tháng ngày sau đó, Đàm được bí mật đào tạo trở thành một điệp viên thông minh và bản lĩnh của tổ chức này.

*

Bố Đàm vốn là một người lao động bình thường trong giới thợ xây dựng, nhưng lại rất giỏi nghề thợ mộc. Ông có tiếng trong giới thợ

mộc ở Hà Nội. Nhưng sau đó vì đi làm ăn xa để kiếm tiền sinh sống, ông ta đã tham gia làm các công trình cho người Pháp. Bố

Đàm tổ chức một đội thợ, gồm một số người Kinh và người Tày làm việc cho Tây và làm các công trình nội thất cho những nhà giàu ở vùng cao. Vì đội thợ của ông, gồm cả thợ nề và thợ mộc, đều có tài năng nên cha Đàm đã được một chủ Tây chú ý, quan tâm nâng đỡ, rồi nhận đỡ đầu cho họ. Từ đó, nhóm thợ này được coi như của người Pháp. Còn ông được bọn chủ Tây chu cấp đầy đủ tiền bạc trong nhiều năm. Và bố Đàm đã thông qua nghề

nghiệp làm thợ cả của mình để nắm tình hình Việt Minh và các

hoạt động của cách mạng trong vùng tề ngụy và báo cáo cho Pháp. Ông ta còn có một nhóm người thân cận làm chỉ điểm cho giặc. Khi ấy, bố Đàm có biệt hiệu là Phó Kiêu Mộc. Một ông thợ

mộc giỏi có tên là Kiêu. Phó Kiêu Mộc, tên thực là Vương Thế

Kiêu, giỏi nghề và khá thạo tiếng Tây, nên đã được một số quan Tây quý mến. Thực chất, ông ta là một tên Việt gian rất tài giấu mặt, giỏi che đậy thân phận của mình.

Không may, trong một trận đánh của du kích, ông đã bị bắn chết tại một ngôi nhà lớn đang được xây dựng ở vùng cao. Lúc đó Phó Kiều Mộc chưa kịp sơ tán kịp thợ trong ngôi nhà của một tên quan lang giàu có nhất vùng, mà ông đang làm thuê. Cái chết của bố

Đàm vì thế không được biết đến một cách tường tận. Song, trong báo cáo mật của mật thám Pháp thì bố Đàm có bí số là “D1”, đã mất vì bị phục kích. Ông ta còn cất giữ một bí mật đặc biệt về

một tổ chức gián điệp người Việt làm cho Pháp. Trong đó có những tên đã nắm được những bí mật của cả mật thám Pháp lẫn những điều quan trọng của người Việt mà bọn tình báo đang cần.

Điều này chính những quan thầy Pháp cũng không nắm được. Và bí mật về tổ chức này, không biết ngoài “D1” ra, còn ai biết nữa không, chúng cũng không rõ. Bố Đàm liệu có đem theo bí mật này xuống mồ? Chính bọn mật thám Pháp cũng muốn tìm ra câu trả lời. Sau rất nhiều phương cách tìm kiếm, kể cả theo dõi, mua chuộc những người thợ bạn của bố Đàm, chúng vẫn chưa phát hiện ra được.

Sau kháng chiến, mạng lưới điệp viên của Pháp cũng có phần tan rã, hoặc rút vào bí mật, hoặc bị tên trùm mật thám Pháp, Xanh-Tơ-Ni, bán cho CIA Mỹ. Một số khác theo chủ Tây cuốn gói về

Pháp. Do đó, những bí mật của bố Đàm tưởng như đã đi vào dĩ

vãng. Nhưng khi biết Đàm là con ông Kiều, những kẻ cầm đầu tổ

chức này, luôn tìm cách tiếp cận và dẫn dắt Đàm tham gia hoạt động với chúng. Chúng cũng hy vọng qua Đàm sẽ tìm thấy bí mật đã mất. Thế là, giờ đây Đàm đã là một nhân vật đặc biệt trong tổ

chức này.

III

Bí mật đi cùng với người cha Đàm, thực ra vẫn còn đó. Một thời gian về sau này, chính Đàm đã là người phát hiện ra điều đó.

Chính Đàm trong một lúc tình cờ đã tìm ra chiếc “chìa khoá” để mở cửa bí mật này. Nhưng ông ta luôn giữ kín nó trong lòng.

Giờ đây, đứng trước căn nhà của bố mẹ để lại, ông Đàm cùng với ông Đường bước vào trong sân, rồi dừng lại nhìn ngắm xung quanh nơi ở cũ. Họ tỏ vẻ rất thích thú.

Ông Đường nhìn ông Đàm đang quan sát toàn cảnh quanh ngôi nhà, có vẻ tự hào nói:

- Ông thấy không. Nơi này chỉ có đẹp hơn và sạch sẽ hơn lên.

Ông sẽ thấy tôi là người trân trọng quá khứ và kỷ niệm quý giá của bạn bè lắm chứ.

Ông Đàm cười rất tươi:

- Không ngờ ông vẫn giữ gìn chu đáo nơi này. Tôi cứ nghĩ nó đã hư hỏng hết rồi.

- Chuyện. Ông biết tính tôi rồi mà. Không bù đắp được gì thì phải chăm sóc tốt cho cái mà bạn giúp mình chứ.

Nói rồi ông Đường mở khoá, đẩy rộng cánh cửa để ông Đàm vào nhà. Ông Đàm bước vào nhà một cách chậm rãi rồi ngược nhìn lên bàn thờ. Nơi ấy vẫn như xưa. Một bát hương cổ trên còn đầy chân hương và những vòng tàn hương màu trắng mờ. Hai bên là hai bình sứ nhỏ có hoa văn từ thời Nguyễn còn để lại, vẫn có mấy cành hoa tươi được cắm trong đó. Phía sau bát hương là bộ

đỉnh đồng và hai cây nến rất cân xứng với đôi bình sứ cổ. Một đĩa hoa quả đặt trên bàn thờ cùng với khay đựng mấy ly nước và rượu cúng. Mọi

thứ hầu như vẫn nguyên như lúc ông ra đi. Ông Đàm lại từ từ nhìn xuống nền nhà phía trước bàn thờ ở chính gian giữa, nơi ngày trước ông thường trải chiếu để làm lễ. Bây giờ không có chiếu, nhưng mấy hàng gạch xi măng tráng men có hoa văn màu vàng hồng, vẽ hoa Tulip, đã phai đường nét, nhưng chưa hề bị bong tróc. Ông Đàm thở ra rất nhẹ nhõm rồi tới thắp hương lên bàn thờ, lầm rầm khấn khứa. Rồi ông nhìn qua một lượt mấy bức tường và trần nhà trước khi đến chỗ ông Đường để bộ bàn ghế cũ còn lại đó. Ông ngồi xuống và nhìn ông Đường rất lấy làm kính phục.

Ông tự nhủ thầm: Quả là mình biết nhìn người. Không lầm về người bạn này được. Ông buột miệng nói:

- Thật cảm ơn ông vẫn gìn giữ được cơ ngơi này. Tôi về đây mà như sống lại những ngày xưa ở đây vậy. Có lẽ tới đây tôi phải xây dựng lại và thường xuyên ra ở đây mất thôi. Nơi này thiêng liêng quá.

Ông Đường thấy bạn nói vậy liền đáp:

- Tôi cũng mong được sống gần ông và được thường xuyên tới đây với ông lắm.

Lúc ấy ông Đường chợt nhớ tới vò rượu ngâm, ông liền đứng lên đi đến chỗ để rượu, định mang ra. Thấy ông đi vào góc nhà chỗ

có chiếc cột gỗ đã cũ thường để mấy thứ đồ đạc ngày xưa, ông Đàm cũng đứng lên hỏi:

- Ông vẫn còn dùng cái hòm gỗ và mấy chiếc chum cũ ấy hay sao?

Ông Đường ngược nhìn bạn:

- Vẫn giữ. Còn giữ tốt là khác. Vì chỗ này tôi để mấy vò rượu ngâm mà. Đây là vò rượu đặc biệt để đợi ông. Tối nay chúng ta uống, không say không dùng đấy nhé.

- Vậy thì hay quá. Rượu của ông ngấm, tôi không sao quên được đâu. Còn nhớ khi tôi đi, ông cũng dùng mấy ly rượu ngấm ngon lành, chia tay tôi đầy thôi.

Hai người bạn tâm giao cùng cười rất to. Tuy ông Đàm vẫn cười nhưng mắt lại nhìn sâu vào chỗ chân cột, sát với bức tường hậu của gian nhà. Nơi ấy trước khi ra đi, ông đã quét lên đó mấy vết sơn của lọ sơn khi sửa chữa chiếc cột cũ còn lại. Ông làm như

tiếc một chút sơn mà bôi nguệch ngoạc vào chân tường ở chỗ

thường để chai lọ, bình rượu ngấm thuốc và chiếc rương cũ của bố ông còn để lại như một kỷ vật của một người thợ mộc có tiếng. Chiếc rương vẫn được kê cao phía cuối chiếc giường cũ

mà ông Đường cũng vẫn để đó. Quả là chẳng có gì thay đổi.

Song, với ông Đàm thì chỗ đó lại là một nơi đầy kỷ niệm đáng sợ

trong ký ức ông. Bởi vì, chính dưới chân chiếc cột gỗ đó ông đã phát hiện ra một bí mật chết người, một bí mật quan trọng như

một chiếc “Chìa khoá mật” để chỉ dẫn tìm ra cái điều bí mật mà cha ông cất giữ, coi như tính mạng, mà những tên trùm mật vụ

Pháp kiểm tìm mấy chục năm vẫn không thấy. Cái chỗ đơn sơ

đó có liên quan tới cái bàn thờ mà ông đặt trên kia. Đó chính là những bí ẩn mà ông phải giữ kín để tìm ra sự thật và đặt giá cho chính bản thân và gia đình mình sau này.

Khi ông Đường mang bình rượu ra thì ông Đàm cũng đã ngồi xuống bên bàn. Ông Đường lôi dưới gầm bàn ra mấy chiếc chén cũ. Ông mở các nút dây buộc nắp vò rượu, rót ra chén. Hai người cùng cụng ly, nhâm nhi chút đỉnh. Lúc đó ông Đàm mới kể

cho ông Đường nghe về xuất xứ của ngôi nhà này.

Đấy chính là ngôi nhà từ thời ông nội của Đàm bỏ làng lên Hà Nội làm ăn, sinh sống. Rồi nhờ lấy được một người vợ khéo léo của một gia đình gia giáo, có cụ cố từng làm quan trong triều

đình Huế xưa, mà ông có được mảnh đất ở giữa làng để ở. Sau đó ông để lại cho con cháu đến ngày nay.

Đàm chỉ biết rằng, vì bố ông làm thợ mộc giỏi, nên cũng có của ăn, của để, đã xây dựng được khu nhà này. Đến đời ông thì chỉ

phải sửa chữa tí chút và xây lại bờ tường rào ở cổng và làm được cái sân thôi. Nhưng chuyện vợ con của ông thì đầy éo le, thành ra cơ ngơi này đành bỏ không. Nhất là kể từ khi ông nhận được tin ông chú ở Sài Gòn gọi ông vào trao quyền thừa kế cơ

ngiệp trong đó mười năm trước, mà ông Đường đã biết.

Ông Đường cũng đã biết sơ qua chuyện này, nhưng nay nghe ông Đàm kể lại càng thấy ái ngại. Ông Đường đành mang ly rượu nâng cao lên mời ông Đàm rồi nói chầm chậm:

- Chuyện buồn thì cũng buồn rồi. Bây giờ có lẽ tính lại cũng chưa muộn đâu. Hay là ông làm lại cuộc sống gia đình từ đầu.

Hay ông ra đây sống cũng được mà.

Nghe ông Đường nói vậy, ông Đàm chỉ cười. Với ông, chuyện vợ

con là thứ yếu. Thực ra ông ta cũng đã có vợ, có con. Nhưng người vợ ấy ông không có cưới xin gì. Ông sống với cô ta bằng những lần gặp gỡ ngắn ngủi. Rồi cô ta vẫn cứ ở riêng tại nơi ở

của mình. Cô ta sinh con, nuôi con, không cần đến sự giúp đỡ

của ông. Ngược lại, ông còn được người con gái đó chu cấp rất chu đáo cho nữa.

Người con gái ấy là con một luật sư người Pháp. Ông này lấy vợ là người Việt. Bà ta là con của một Việt kiều giàu có đã đưa cả gia đình sang Pháp từ những năm năm mươi. Khi cô con gái vị

Việt kiều hơn 20 tuổi thì lấy ông luật sư người Pháp. Từ đó họ có cuộc sống rất khá giả. Ông Đàm khi học Thạc sĩ ở Pháp đã được ông giáo sư già giới thiệu với gia đình này. Từ đó Đàm quen với cô con gái của gia đình này, cùng học một trường với Đàm ở

Pari. Rồi hai người yêu nhau, sống với nhau như vợ chồng. Cách sống đó khá phổ biến ở Châu Âu hiện nay.

Cô con lai của gia đình ông luật sư người Pháp là người vợ không có lễ đính hôn, cũng không có lễ cưới của ông Đàm, cũng muốn sống như vậy. Và cô ta sống, nuôi con ở bên Pháp, rất ít khi về

Việt Nam. Cuộc sống này đã đi qua hơn mấy mươi năm rồi. Ông Đàm cũng đã quen với nó. Thế nhưng, cuộc sống ấy chỉ là hình thức, là một thứ vỏ bọc hoàn hảo cho luật sư Đàm về nước hoạt

động tình báo. Để bí mật hoạt động gián điệp, tổ chức của Đàm đã bố trí một hình thức sinh hoạt của Đàm rất Tây, một cách khá công khai. Đây là một kiểu vỏ bọc, một thứ bình phong rất hiện đại và rất rõ ràng, làm cho bề ngoài luật sư Đàm rất minh bạch và tự do. Lý lịch này của Đàm lại có phần sáng sủa trước các nhà luật pháp và an ninh trong nước.

Những bí mật của Đàm sẽ còn được che đậy mãi cho đến sau này. Rồi ông ta bị bại lộ vì một nhân vật đặc biệt bí ẩn, được coi là một quân cờ bí mật, đã phát hiện và phanh phui ra mọi chuyện. Nhưng sự kiện này, câu chuyện này, xin bạn đọc vui lòng chờ đợi để biết sau.

IV

Tối hôm ấy ở nhà mới của ông Đường, những vị khách được mời đến tuy không nhiều, nhưng gần như họ đều biết nhau từ trước. Ngoài nhân vật

quan trọng đối với vợ chồng ông Đường là luật sư Đàm từ Thành phố Hồ Chí Minh bay ra sáng nay, còn có ông Vinh, thiếu tá quân đội đã nghỉ hưu. Tiếp đến là trung tá Nguyễn Trọng Vân và vợ là bà Én, Trưởng phòng, nơi ông Đường công tác. Một người nữa là anh trai ông Đường, Hoàng Văn Thảo, một nhà giáo đã nghỉ hưu.

Hôm nay ông Đường tỏ ra trịnh trọng đón tiếp ông Đàm và muốn có đôi lời cảm ơn tấm thịnh tình ông ta đã giúp đỡ gia đình ông nhiều năm nay. Ông Đường đã sắp sẵn mâm cỗ cúng bày trên bàn thờ thổ công mới sắm rồi thắp hương khấn vái. Khi mọi người đã đến đông đủ, ông mới giới thiệu từng người rồi mời mọi người vào tiệc.

Ông trải ra nền phòng khách ba chiếc chiếu mới để mọi người ngồi. Bữa tiệc khá thịnh soạn. Hai mâm cỗ được bưng ra bày trên ba chiếc chiếu. Máy người đàn ông ngồi xuống trước, rồi tiếp đến là các bà. Các cháu và con trai ông Đường cùng vài người bạn của cậu ta ngồi xuống mâm sau. Ông Đường lấy trong tủ ra một chai rượu Tây, ông để dành từ lâu lắm rồi, đặt xuống bên cạnh hũ rượu thuốc đã được rót ra hai chiếc chai nhỏ đặt sẵn trên hai mâm cỗ. Ông cầm chai rượu Tây, trịnh trọng mở nút rót vào các ly nhỏ đặt trước mặt từng người. Rồi ông cầm một ly lên, trịnh trọng nói:

- Nhờ trời đất phù hộ, nhờ phúc đức của Tổ tiên, cha mẹ, hôm nay gia đình tôi được phân lên nhà mới, nghĩ cứ như nằm mơ, nên mời các anh, các chị

và mọi người thân quen đến đây vui với chúng tôi. Và, đặc biệt hôm nay chúng tôi rất vui được đón anh Đàm, người đã giúp đỡ cho chúng tôi mượn ngôi nhà cũ ở suốt mười năm qua. Đó là một sự cứu cánh cho chúng tôi trong những năm tháng khó khăn, vất vả. Ôn trọng này, hôm nay chúng tôi muốn được tri ân, tỏ tấm lòng thành với anh Đàm và cùng mong các anh chị

chứng giám cho sự biết ơn sâu sắc không có gì có thể báo đáp được đối với

anh Đàm. Vậy xin mời các bạn bè và gia đình đã quen biết nhau, hôm nay đến đây cùng chúc mừng anh Đàm với chúng tôi, cho thêm phần long trọng.

Mời các anh chị nâng ly cùng vui chung.

Mọi người cùng cầm ly nâng lên và cụng ly. Lúc ấy ông Đàm bèn ra hiệu xin nói đôi lời. Ông ta nói rất chậm rãi:

- Trước tiên cho tôi được chia vui cùng ông bà Đường và gia đình, chung vui cùng các anh, các chị vì chỗ quen biết lâu nay. Tôi với anh Đường đây là bạn lâu năm, lại có nhiều duyên nợ, nên không phải chỉ tôi được giúp anh ấy mà chính anh ấy đã giúp tôi gìn giữ, trông nom cho cơ nghiệp ông cha để lại đến nay. Chính tôi cũng phải cảm ơn gia đình anh Đường. Xin chúc anh chị, và gia đình khoẻ mạnh, hạnh phúc, càng ngày càng làm ăn phát đạt. Chúc sức khoẻ tất cả mọi người.

Dứt lời, ông Đàm đưa tay cụng ly với ông Đường và mọi người cùng chạm ly chúc mừng nhau.

Uống một hơi hết ly rượu ngoại xong, ông Đường mời mọi người dùng món, rồi nói:

- Xin các anh uống rượu ngoại trước vì chai rượu này cháu lớn nhà tôi đi học ở bên Pháp, năm ngoái về phép đã mang về biếu bố. Tôi cứ để dành, mong có dịp thế này để tiếp các anh. Như vậy cho nó oách, chứ tôi thì lại muốn mời các anh dùng thử thứ rượu thuốc do chính tay tôi ngâm, ủ rất lâu với toàn vị bổ. Cái đó rất tốt. Bác nào không chê, xin mời cùng thưởng thức.

Rồi ông vừa nói vừa rót chai rượu thuốc ra mấy chiếc chén sứ. Màu rượu cũng đỏ như màu hồ phách, cũng gần giống như màu của ly rượu Tây. Nghe ông Đường nói vậy, mọi người đều nâng chén lên cùng chúc ông Đường.

Ông Đường không ngờ các bạn lại hưởng ứng với ông, nên ông cũng cầm chén chúc mừng. Mọi người cạn chén xong, đều cho rằng uống rượu thuốc thích hơn. Khi uống vào thấy đậm đà và dư vị thuốc Bắc đọng lại ngọt ngào trên lưỡi. Ông Đường đề nghị mọi người ai thích loại nào thì xin cứ tự nhiên.

Bữa tiệc diễn ra hết sức chân tình và vui vẻ.

Trong lúc uống rượu, Trần Vinh vẫn lặng lẽ, ít nói. Ông ta ngồi bên cạnh ông Đàm mà thỉnh thoảng vẫn quan sát nét mặt ông Đường. Giống như một người quan tâm đến bạn và thông cảm trước niềm vui lên nhà mới của một viên chức nghèo. Trần Vinh vừa uống vừa nhâm nhi các món ăn, rất từ tốn.

Ông ta biết rằng, nhiệm vụ mới nhất mà ông ta nhận được là tìm hiểu và quan tâm tới nhân vật vừa từ Thành phố Hồ Chí Minh ra này. Song, trong Vinh không khỏi đắn đo. Rõ ràng đây đều là những con người mà ông đã quen biết từ nhiều năm nay. Đặc biệt là ông Đường, người bạn từng có những năm tháng học phổ thông với nhau. Vậy mà sao vẫn có những bí mật mà ông không biết. Hơn nữa, về ông Đàm cũng vậy. Mới xa Hà Nội có mười năm mà đã có chuyện gì? Vì sao bây giờ cấp trên mới giao cho ông việc tìm hiểu và theo dõi con người này?

Trong lòng Vinh có chút băn khoăn thắc mắc mà chưa giải thích nổi. Vinh vừa uống vừa suy nghĩ. Để góp chuyện, thỉnh thoảng ông ta mới nói. Ông ta kể lại việc đến cơ quan ông Đường ra sao, rồi đến nhà thì gặp ông Đường thật vững bần như thế nào, nói lại một lượt, rồi vui mừng chúc ông vận đỏ

đang đến, nên đã có nhà mới.

Trần Vinh cũng nhắc lại chuyện gặp ông Đàm ở nhà ông Đường cũ, trên Ngõ Huyện, lúc ấy ông Thảo còn đi dạy học vất vả thế nào. Câu chuyện làm mọi người nhớ đến cái thưở hàn vi của ông Đường.

Nghe kể vậy, bà Ín bèn tiếp lời, nói:

- Chuyện ngày xưa về ông Đường thì nhiều lắm. Tôi còn nhớ, từ nhà tôi ra đến phố Phan Bội Châu chỉ một quãng ngắn. Hôm ấy thế nào, đi làm sớm, tôi nhìn thấy ông Đường đang đứng bên vỉa hè bơm xe đạp. Không hiểu xe ông bị sao, tôi bèn hỏi. Và ông đành nói thật là đi làm thêm ngoài giờ như

vậy. Ai ngại cho bố ấy quá, nên nhiều lần đề nghị cơ quan phân phối nhà hoặc giúp đỡ cho gia đình, nhưng cũng chẳng có được bao nhiêu. Đến bây giờ ông Đường cũng vẫn là người chăm chỉ như vậy. Tôi thường nói với anh Vân nhà tôi: “Ông ấy chẳng khác trước tí nào”.

- Thì nội một việc ông ấy nói với vợ con: “Ở nhờ nhà ông Đàm phải coi trọng hơn nhà mình. Làm gì, sửa chữa gì cũng phải nhìn cho kỹ, không được làm sai hay làm hỏng”. Ông ấy cẩn thận lắm.

Bà Đường cũng nói. Lúc ấy ông Thảo mới nói:

- Thực tình tôi phải cảm ơn anh Đàm nhiều lắm. Nhờ có sự cứu giúp của anh cho ông em tôi mà tôi mới được ở rộng rãi một chút. Không có thì con cái chẳng đứa nào dám lấy vợ, lấy chồng cả.

Nói rồi ông nâng ly rượu cảm ơn ông Đàm. Mọi người cùng cạn.

Trong lúc mọi người nói chuyện, Vân quay sang hỏi Trần Vinh:

- Anh Vinh nghỉ hưu cũng khá lâu rồi nhỉ? Cái hồi tôi còn ở phường Văn Miếu cũng đã gặp anh. Bây giờ anh chuyển về Đoàn Thị Điểm phải không?

Trần Vinh trầm nghĩ: “Cha này công an có khác. Nhớ dai thật. Phải cẩn trọng mới được”. Vinh nói:

- Tôi về đấy được vài năm rồi. Nghỉ hưu gần một năm thì chuyển nhà. Bây giờ cũng ít gặp anh Đường lắm. Nhưng mọi sự thay đổi của bạn bè thì cũng vẫn được biết mà.

Nói rồi Vinh nâng chén rượu mời Vân. Vân cũng chạm chén và nói:

- Tôi cũng mấy năm nữa là về thôi. Làm cái chân cán bộ hộ tịch này cũng thấy tẻ nhạt lắm.

Vân nói và nhìn ông Đường. Ông Đường cũng nhìn lại Vân và tiếp chuyện:

- Đây có anh Đàm biết đấy. Khi anh đi Nam cho tôi mượn nhà, tôi nói chuyện với chị Vân, mới biết anh Vân vẫn làm ở phường Văn Miếu. Do vậy khi tôi chuyển đến ở nhà anh Đàm, anh Vân cũng giúp đỡ nhiều.

Nghe ông Đường nói vậy, ông Đàm cũng góp chuyện:

- Thì chính tôi cũng biết thế mà. Anh Vân phụ trách công tác hộ tịch ở phường khi tôi còn làm ở Đoàn Luật sư Hà Nội. Chúng tôi đã quen nhau. Về

phường thì càng quen nữa. Phải không anh Vân?

Vân gật đầu và nói rất trang trọng:

- Tôi cũng phải cảm ơn anh Đàm nhiều. Hồi đó anh đã giúp chúng tôi rất nhiều. Nếu không có anh, bạn tôi đã phải khổ trăm đường rồi. Chúng mình ai chẳng có lúc khó khăn. Nhưng anh tốt số thật đấy.

Vân cười và nâng ly đưa lên cao về phía ông Đàm. Hai người cùng cười.

Trong lúc ấy ông Đàm chợt nghĩ đến kỷ niệm cũ khi ở Hà Nội. Chính ông ta đã tư vấn và giúp cho bạn của Vân vượt qua một vụ kiện mà anh này suýt thất bại. Lúc đó là do Vân đứng ra, đưa bạn đến nhà nhờ ông Đàm giúp đỡ.

Vân khi ấy là sĩ quan công an mới ra trường về công tác ở phường Văn Miếu.

Vân biết và quen ông Đàm khi phụ trách công tác hộ tịch ở đó. Giờ anh ta đã là một Trung tá. Dẫu sao anh ta vẫn là một cảnh sát, lại đã học ở

trường an ninh. Con người này không đơn giản. Ông Đàm nghĩ: “Mình vẫn phải hết sức cảnh giác”.

V

Giữa lúc đó thì có tiếng chuông cửa. Mọi người có vẻ ngạc nhiên.

Ông Đường cũng hơi bất ngờ. Ông ngược nhìn bà Đường. Bà Đường cũng nhìn lại ông, lắc đầu. Hai người không mời ai nữa cả.

Trong lúc đó thì cháu Hải, con trai thứ hai của ông Đường đứng lên mở cửa. Cậu vừa đi vừa nói:

- Chắc là bạn bố.

Khi cậu mở cửa thì đó là một người lạ. Ông ta cho biết, ông ở ban quản lý khu nhà, hôm nay mới biết ông Đường lên nhà mới, nên ban quản lý có lễ hoa đến chúc mừng. Mọi người đều ồ lên vui vẻ. Ông Đường thở ra nhẹ nhàng và đứng dậy, đón tiếp vị khách nọ, mời ông cùng ngồi uống một ly rượu. Ông khách thấy nhà đang đông vui, bèn lựa lời từ chối. Nhưng ông Đường đã rót ra một ly rượu ngoại và đưa đến trước ông ta. Ông khách vừa đứng vừa cầm ly rượu nâng lên và chúc mừng ông Đường. Mọi người cũng đứng dậy cùng ly.

Cạn xong ly rượu, ông khách xin cáo lui, bước ra cửa. Ông Đường tiễn khách ra ngoài hành lang rồi trở vào, đóng cửa và vừa cười vừa mời mọi người tiếp tục. Ông chợt nói:

- Tôi nhớ ra rồi. Hôm trước chuyển đồ đến đây có gặp một anh bảo vệ khu nhà. Anh ta có hỏi tôi khi nào về nhà mới. Tôi nói qua với anh ta. Có lẽ vì vậy, biết hôm nay tôi làm lễ lên nhà mới, chắc anh ta báo ban quản lý tới chúc mừng. Mọi người tiếp tục vui vẻ đi.

Chi tiết bất ngờ này tưởng như chẳng làm ai phải quan tâm. Ấy vậy mà trong lòng mỗi vị khách ở đây tối nay lại có một cảm giác đặc biệt khác

nhau.

Ông Đàm vẫn giữ nguyên vẻ bình thản, song trong thâm tâm ông lại cảm thấy như có một sự ngẫu nhiên nào đó, báo hiệu cho ông một chuyến đi Bắc không xuôn sẻ, một chuyến du lịch không dễ

dàng chút nào. Nhưng ông đành dấu đi những suy nghĩ của mình.

Còn Trần Vinh thì sao? Ông ta cũng đã thường quen với những sự

bất ngờ nho nhỏ như thế này khi ở cùng các gia đình dưới phố.

Họ thường phải mở cửa cho những người khách không mời, không hẹn. Chẳng hạn như người đến thu tiền điện, tiền nước, tiền vệ

sinh và thậm chí cả người đi tiếp thị nữa.

Nhiều khi còn bực mình nữa. Nhưng đó là chuyện thường rồi. Ông Vinh nói như vậy với mọi người. Song, dấu sao, đối với Trần Vinh, một nhân vật của tổ chức bí mật, ông ta cũng thấy có gì đó không ổn và cần suy nghĩ cho kỹ. Nhất là lại ở nhà ông Đường với người bạn đáng chú ý và có điều nghi vấn vừa ở miền Nam ra thế

này. Cuộc gặp tối nay tưởng như chẳng có gì đặc biệt. Nhưng nghĩ lại, Vinh thấy như có một điều gì đó ẩn chứa những mối quan hệ bí mật mà anh ta chưa hiểu được. Phải chăng, trong cuộc gặp gỡ tối nay ở nhà ông Đường là một cuộc gặp ngẫu nhiên, nhưng sao Vinh lại thấy nó rất đáng quan tâm. Tuy nhiên ông ta cũng đành gác lại suy nghĩ ấy để sau hãy hay.

Song, Vân thì nghĩ khác. Anh nói:

- Đúng là khu chung cư đô thị mới có khác. Mọi sự đón tiếp, quản lý chu đáo thật. Trước đây làm gì có hoa, có quà, có thăm hỏi thế

này.

Nghe Vân nói vậy, bà Én tiếp lời:

- Đúng thế. Lúc chúng tôi được về ở trong khu tập thể những năm trước, có đâu được như bây giờ. Nhờ trời, mọi thứ cứ tốt lên là quý lắm rồi.

Nói xong bà Én xin phép đứng dậy đi lấy ly nước lọc. Bà không uống rượu, nhưng vẫn dùng nước trong khi ăn. Bà Én năm nay mới ở tuổi gần bốn mươi. Kém ông Vân năm, sáu tuổi. Khi ông Vân còn là sinh viên trường Đại học An ninh, bà là một thiếu nữ

mới lớn. Lúc đó Vân là cây văn nghệ, thể thao của nhà trường, nên được nhiều người mến mộ. Cùng sống trong một khu phố,

nên cô gái mới lớn Hà Thị Én cũng rất khâm phục Vân. Sau đó vài năm, Én lớn lên, được đi học Đại học Văn hoá rồi xin về làm tại Sở Văn hoá Thông tin Hà Nội. Cô được điều về phòng quản lý bảo tồn, bảo tàng. Tình cảm từ hồi thơ ấu của Én đối với Vân không thay đổi. Và, may mắn thay, Vân cũng là một anh chàng chung tình, nên khi Én học xong, họ đã cưới nhau. Khi hai người cưới nhau, cũng là lúc cơ quan của Vân có một căn nhà trong khu tập thể còn trống, nên hai người được phân đến ở nhà mới. Đó cũng là một món quà tặng nhân ngày cưới của cơ quan đối với đôi vợ

chồng trẻ. Hai vợ chồng này sau đó đã có với nhau hai đứa con.

Năm năm trước, bà Én được đề bạt Phó phòng, rồi lên Trưởng phòng. Mọi người đều xem là một vinh dự. Bạn bè thường khen bà Én là một phụ nữ đảm đang cả việc nhà và việc cơ quan, vừa khéo chiều chồng, vừa giỏi nuôi con.

Khi bà Én về cơ quan công tác thì ông Đường đã ở đấy rồi. Ông là một nhân viên trong ngành bảo tồn, bảo tàng. Ông chỉ học trường trung cấp, nhưng rất có nhiệt huyết tìm tòi, lưu trữ và giới thiệu các hiện vật lịch sử của các thời kỳ khác nhau. Với sự cần cù, chịu khó, không ai trong cơ quan không biết đến ông. Bà Én được ông quan tâm, chỉ bảo, giúp đỡ từ ngày đầu, nên rất thân thiết và quý mến ông. Và từ đó, mọi sự thay đổi

trong cuộc sống của hai gia đình này, họ đều hiểu rất rõ ràng và khá thân với nhau. Do vậy, những chuyện thường ngày tại nơi công tác, bà Én đều kính trọng ông Đường. Điều đó Vân cũng biết. Trong Vân cũng có sự kính nể ông, nhưng lại có điều gì đó gờn gợn, như

không tin và không hiểu nổi ý nghĩ của ông Đường. Vì sao ông Đường cứ giữ mình, cứ thản nhiên như không trong cuộc sống vất vả bao năm như thế. Thắc mắc này của anh cho đến nay vẫn chưa lý giải được. Mặc dù đã nhiều lần Vân tới chơi nhà ông Đường, chuyện trò với ông, nhưng chỉ biết ông là người thẳng thắn, điềm tĩnh và rất biết nhún nhường, chịu đựng, nhẫn nại.

Chính điều này lại làm anh chú ý tới ông hơn. Vân như muốn lý giải về một thái độ, một cách sống tưởng như bàng quan của một người như một tấm gương trước cuộc đời vốn rất phức tạp.

Ông Đường làm anh mẫn, phục bao nhiêu thì lại thắc mắc bấy nhiêu. Vân nghĩ: “Thôi, đổ thừa điều này tại số trời vậy”. Và anh tạm gác ý nghĩ ấy sang một bên, tiếp tục vui cùng mọi người.

*

Tuy sự việc người đàn ông tối nay xuất hiện đột ngột, không báo

trước tại nhà ông Đường, cũng đã qua đi, nhưng trong lòng mỗi người có mặt tại đây đều có những suy nghĩ khác nhau và đều được giấu kín. Họ vẫn tỏ ra như thường để tiếp tục bữa tiệc.

Song, điều đó đã để lại cho bữa tiệc một cảm xúc mới, một dư

âm khác lạ đối với mỗi người. Và, riêng với ông Đường, buổi tối đó đã khiến ông phải suy nghĩ khá nhiều.

Sau bữa tiệc, mọi người nói chuyện thêm một lúc nữa rồi mới ra về. Khoảng mười giờ, ông Đường gọi taxi đưa ông Đàm về khách sạn gần đó, rồi quay về.

Ông Đường thu xếp xong mọi việc rồi chuẩn bị đi ngủ. Hôm nay ông đã có một buổi tối rất ý nghĩa. Ông định đi ngủ sớm, vì nghĩ

rằng mình đã uống khá nhiều. Song, khi nằm xuống giường thì tâm trí ông lại rất tỉnh táo. Mọi chuyện buổi tối, mọi cử chỉ, thái độ của từng người như vẫn còn bám theo tâm trí ông. Ông chợt nghĩ đến tình huống bất ngờ mà người khách lạ không mời mà đến. Trước lúc đó, câu chuyện có phần cởi mở hơn. Nhưng sau đó thì có vẻ dịu lại, mọi người uống ít hơn, ít nói hơn.

Ông Đường vẫn còn nhớ lời ông Đàm nói với Vân về những ngày ông ta còn ở Hà Nội. Ông chợt nghĩ, ông đã quen ông Đàm khá lâu rồi. Kể từ ngày học cấp ba, hai người đã học cùng một trường.

Sau đó Đàm vào đại học, còn ông thì vào trung cấp. Ông cũng biết lúc ông Đàm được chọn đi học nước ngoài rồi đến khi về

Đoàn Luật sư Hà Nội ra sao. Rồi mọi hoạt động của ông Đàm, ông đều hiểu khá rõ. Tuy nhiên, việc ông Đàm giúp đỡ bạn Vân thì ông lại chỉ biết sơ sơ. Hơn nữa, khi đó ông còn nhiều việc phải làm nên không để ý lắm. Nay nghe hai người nói, lại thấy hai người nhìn nhau cùng cười, ông Đường mới nghĩ, có lẽ đó là một kỷ niệm quan trọng đối với họ.

Ông và ông Đàm trạc tuổi nhau, hơn Vân cả chục tuổi. Nhưng, như ông nhận xét thì Nguyễn Trọng Vân vẫn tỏ ra hiểu biết và có phần sắc sảo hơn. Không phải vì Vân còn trẻ. Cũng không phải vì Vân là một cảnh sát khu vực. Những việc đó Vân làm như một nhiệm vụ bình thường. Ở con người này, ông Đường cảm thấy như có một nguồn sức mạnh nào đó chi phối anh ta. Trong ánh mắt, trong cái nhìn và mọi cách quan sát, ông thấy trong Vân như ẩn chứa một điều gì đó, một ý nghĩ bí mật nào đó.

Đã nhiều lần nói chuyện với Vân, tìm hiểu về Vân, ông Đường

luôn tỏ ra chân thành, luôn tỏ ra đúng mực, thậm chí có phần tôn trọng một cách kín đáo nữa. Nhưng Vân vẫn không để lộ ý nghĩ gì khác lạ, như thắc mắc của ông. Và, ngay cả việc tối nay, Vân vẫn ung dung, bình thản

trước mọi người. Ông Đường chép miệng: Đúng là một gã cảnh sát, lại còn được đào tạo trong trường an ninh nữa chứ, có khác. Phải xem trọng anh chàng này hơn nữa.

Ông Đường nghĩ thế rồi chuyển sang nghĩ đến chuyện ông Đàm ra Bắc lần này. Có lẽ ông sẽ dành thời gian đưa ông đi chơi vài nơi, thăm lại thành phố Hà Nội đổi mới vài hôm. Song, có một điều ông cần phải làm trong thời gian ông Đàm ở Hà Nội. Điều đó cứ canh cánh bên ông bấy lâu nay. Ông vẫn mong gặp được ông Đàm để hiểu cho tường tận.

VI

Ông Đàm bước vào căn phòng dành riêng cho ông trên tầng tám của một khách sạn nhiều tầng ở đường Hoàng Đạo Thúy, đã được ông Đường đặt trước. Nơi đây có cửa sổ nhìn ra phía Tây Nam thành phố. Từ đó có thể nhìn thấy cảnh phố xá tấp nập xe cộ và những khu nhà cao tầng mọc lên san sát ở quận mới Cầu Giấy và khu vực Mỹ Đình. Đứng trên này, ông Đàm có thể quan sát thấy khu nhà Quốc hội mới, Hội trường quốc gia, rồi toà tháp đôi trên đường Phạm Hùng. Ông có thể nhìn thấy những đường phố mới và những ngôi nhà có kiểu cách kiến trúc đẹp mắt trên các phố

rộng rãi, khang trang trong khu vực vừa được quy hoạch. Và, ông cũng có thể nhìn rất rõ những đoàn xe nối đuôi nhau chạy trên đường vành đai, từ cầu Thanh Trì tới cầu Thăng Long để đi sân bay Nội Bài và lên các tỉnh phía Bắc. Hà Nội những năm gần đây đã đổi thay khá nhiều.

Lặng ngẫm màn đêm buông xuống bao phủ khắp phố phường, làm nổi bật lên những vệt sáng của những ngọn đèn đường mắc liên tiếp trên cao ở các con phố lớn và ánh đèn pha của xe cộ

ngược xuôi, ông Đàm bỗng cảm thấy như mình có phần lạc lõng.

Trước đây khi còn ở Hà Nội, trong những năm tháng thiếu thời, ông sống trong làng Linh Quang có đâu được nhìn ngắm thành phố trên cao như thế này. Chỉ có những con đường lầy lội, tối tăm. Cũng có đôi lần ông có

dịp leo lên mấy nhà cao tầng ở trong trung tâm thành phố, thì lúc đó mới được nhìn thấy cảnh sắc phố

phường Hà Nội. Song, từ mười năm trước, những khu phố ở ngoại thành như thế này chưa có nhiều. Cũng chưa có khi nào ông được lên cao mà ngắm phong cảnh ngoại ô thành phố như bây giờ.

Những năm tháng qua, sống ở Thành phố Hồ Chí Minh, ông luôn

chú tâm vào công việc. Ít có dịp ngồi ngắm cảnh thành phố trên cao.

Đêm nay, sau mười năm xa Hà Nội, trở về nơi chôn rau cắt rốn của mình, lẽ ra ông phải vui sướng, thoải mái nỗi nhớ nhung mới phải. Vậy mà... Trong ông hôm nay sao thấy nhỏ nhoi, cô đơn và lạc lõng quá. Phải chăng ông cảm thấy mình có tội, có tội nhiều hơn nữa khi mà cả cha ông cũng đã làm cái công việc đầy nguy hiểm và đáng sợ này. Cái công việc trong bóng tối, đi ngược lại với cách sống hằng ngày và phản bội lại đất nước mà ông vẫn gọi là Tổ quốc. Những ý nghĩ mềm yếu ấy chợt đến với ông lúc này, cũng làm cho ông giật mình. Ông choàng tỉnh khi cúi nhìn xuống sân khách sạn đang ồn ào tiếng người, tiếng xe lẫn lộn.

Ông Đạm vội nhủ mình, trấn tĩnh tinh thần, giữ cho đầu óc tỉnh táo. Mấy chục năm qua, ông đã là một điệp viên nhà nghề, dày dặn kinh nghiệm và đã có những phi vụ xuất sắc được cấp trên tin tưởng. Ông vẫn giữ được bí mật của mình trong vỏ bọc là một luật sư giỏi. Không thể nào vì một phút mềm lòng mà để sơ hở, để lộ ra thân phận của ông được. Hơn nữa, ông còn phải giữ kín bí mật của cha ông để lại, và tự mình tìm ra lời giải để giải phóng mình khỏi cuộc sống hiện tại. Cái ý tưởng đưa mình lên cao và bay xa khỏi đất nước này khi ông đã có tất cả, cứ thôi thúc, làm cho ông quyết tâm thực hiện cho được ý nghĩ của mình. Nhiệm vụ

chấp nối mạng lưới bí mật để đưa tin cho tình báo nước ngoài những bí mật quốc gia mà ông phải thăm dò do cấp trên giao, đối với ông vẫn còn phải thực hiện. Song, nhiệm vụ mà tự ông đề ra là tìm cho được một mật danh đặc biệt trong nhóm gián điệp của bố ông, mới là vấn đề nan giải. Nhưng ông không bỏ cuộc.

Ông Đàm nghĩ vậy và lững thững đi trở vào phòng. Ông từ từ, chậm chạp cởi đồ và vào buồng tắm làm vệ sinh buổi tối. Với thói quen nhà nghề của mình, ông quan sát rất kỹ lưỡng nhưng kín đáo mọi chỗ có thể có mắt thần, máy nghe trong căn phòng của khách sạn này. Yên tâm đầu đó rồi ông mới lấy máy vi tính ra để

cập nhật tin tức trên mạng trước khi đi ngủ.

Bỗng có tiếng chuông điện thoại cầm tay. Ông Đàm mở máy. Đó là ông Đường gọi đến hỏi thăm ông có vừa ý với khách sạn này không và có gì cần thì cứ báo cho ông ấy biết. Ông Đàm cảm ơn bạn và chúc ngủ ngon. Rồi ông mở email của mình. Có một vài tin nhắn trong đó cần giải quyết. Tuy nhiên, ông chưa yên tâm vì ông còn chờ một tin hiệu mà ông đang đợi, vẫn chưa xuất hiện.

Cứ để máy mở và ông chuẩn bị đi ngủ.

Hôm nay quả là đã có phần mệt mỏi vì phải căng ra với khá nhiều

sự kiện, ông Đàm nghĩ, mới có, cũ có và cũng quá nhiều điều phải suy nghĩ. Ông Đàm muốn ngủ cho lại sức đã, rồi mai còn có việc.

Chương Năm

I

Bữa tiệc tối Chủ Nhật ở nhà Thái Hà diễn ra rất vui vẻ. Khách mời của Thái Hà đã được báo trước, mọi người đều đến đủ. Hôm ấy Hà cũng muốn mời hai cô gái mới quen, song anh vẫn giữ ý, đành để hôm khác. Anh sẽ gọi điện trước cho Hảo và sẽ mời cả

Na Na vào một dịp khác.

Và ngày hôm sau, Hà điện thoại gặp Na Na, hỏi thăm tin tức của cô và Hảo. Được Na Na nhiệt tình ủng hộ, Hà đã điện thăm hỏi và hẹn gặp Hảo. Hảo cũng rất vui khi nhận lời mời của Hà và cảm ơn anh trước. Từ đó, hai người đã có những cuộc tiếp xúc với nhau thường xuyên, khá

thân mật. Rồi họ đã như thân thiết với nhau hơn. Trong lòng mỗi người từ ấy đều như có một điều gì đó rất khó nói khi nghĩ về nhau. Mỗi người đều có nỗi niềm như

mong đợi, như trộm nhớ, trộm thương mà chưa nói ra lời. Hà quyết tâm hẹn Hào, đón cô đi Hồ Tây vào một buổi chiều Thứ

Bảy.

Chiều Thứ Bảy. Mới năm giờ, mọi người đã bắt đầu đổ ra đường khi hết giờ làm việc. Hà cũng định đánh xe đi sớm. Nhưng, khi nhìn qua cửa sổ, thấy phố xá đông chật như nêm cối, Hà đành nán lại.

Ngôi biệt thự của Hà khá đẹp, nằm bên Hồ Tây, nhìn xuống đường Võng Thị. Phía bên này là đường Lạc Long Quân. Con đường Võng Thị chạy ngoằn ngoèo, uốn lượn quanh hồ, giống như một đường kè của bãi biển. Người ta vẫn gọi nơi đây là khu nghỉ mát của Thủ đô.

Hà chuyển đến đây đã được gần chục năm rồi. Trong trào lưu xây dựng nhà ở đang phát triển của Hà Nội, nhất là vào những năm mới thành lập các quận mới, những phương án đền bù, giải toả, giải phóng mặt bằng theo quy hoạch, nhiều gia đình đã giàu lên trông thấy. Hà vẫn thầm cảm ơn cha anh đã để lại cho anh khu đất rộng rãi ở làng cổ bên Hồ Tây này. Khi thành phố mở

đường Võng Thị nối với đường Lạc Long Quân, nhà anh được đền bù một số tiền lớn. Lúc đó, Hà đang ở trong khu tập thể gần toà soạn báo, anh đã dùng số tiền đền bù xây dựng biệt thự trên khu đất còn lại này. Khu đất còn rộng tới gần hai ngàn mét vuông.

Ngôi nhà anh xây dựng thật khang trang, hiện đại và rất bề thế,

là một ngôi biệt thự khá đẹp lúc bấy giờ. Anh chuyển về ở nơi này cũng là lúc vợ anh mang cả đứa con nhỏ của anh đi Tây, rồi không trở về nữa. Hà trở thành ông chủ độc thân của ngôi biệt thự lộng lẫy ở bên Hồ Tây, có cảnh quan và phong thủy tuyệt vời ấy. Đó là niềm mơ ước đối với

nhều người. Nhưng với Hà, anh đã được sống và thăm nhiều nước Châu Âu và thế giới, anh cho rằng, đó là cuộc sống bình thường. Hà không lấy đó làm hãnh diện.

Dưới phố Lạc Long Quân, tiếng ô tô, xe máy ì ầm. Tiếng ồn ào của mọi phương tiện giao thông dội lên rất rõ. Cứ vào giờ tầm thì những con đường như thế này đông chật. Hà biết vậy, nhưng anh vẫn cứ phải chuẩn bị ra đi. Anh đã hẹn đến đón Hảo từ cơ quan cô. Rồi hai người sẽ đến nhà hàng Hải sản gần nơi anh đang ở.

Hà nhìn lại một lần nữa con đường ven hồ, rồi khoác thêm chiếc áo khoác ra ngoài chiếc áo sơ mi ngắn tay. Vào Thu, trời Hà Nội trong veo, mây trắng trôi lững lờ, gió heo may nhẹ nhàng thổi, không khí hơi se lạnh. Đây là một nét rất riêng và thú vị của Hà thành. Hà như có thêm niềm phấn khích, anh ung dung bước xuống cầu thang, đi về phía nhà để xe.

Chiếc xe TOYOTA nổ máy và lăn bánh từ từ qua cổng. Bà giúp việc chào Hà, rồi nhẹ nhàng đóng cửa...

II

Ngồi bên chiếc bàn tròn với tấm khăn trải bàn màu trắng nhạt rất trang nhã của nhà hàng Hải sản Hồ Tây, nhìn ngắm cảnh sắc mặt hồ chiều Thu, trước một người con gái thật dễ thương, Hà như sống dậy một tình yêu của những năm tháng thời tuổi trẻ. Trong lòng Hà, một tình yêu mới lại đến. Một mối tình lại sống dậy trong anh. Thật là một cảm giác mới lạ, mới lạ đến khó tả.

Trong hai ngày chờ đợi, sau cuộc điện thoại hẹn hò hôm trước, Hà đã nghĩ

nhều đến Hảo. Một tình cảm mới mẻ, rất tự nhiên, xâm lấn lòng anh. Kể từ

buổi trưa hôm ấy, cái buổi tiệc Long chiêu đãi ở nhà hàng đặc sản của Na Na, Hà như thấy mình nhớ mong, đợi chờ được gặp Hảo, người con gái

đã làm anh xao xuyến. Hà cảm thấy rất tự tin ở mình. Anh cũng tin là Hào chắc cũng sẽ có những suy nghĩ mới mẻ về anh. Và giờ đây, buổi chiều nay, anh và Hào đã đến với nhau, đã hẹn hò nhau như đôi tình nhân đang yêu thời trai trẻ. Hai người đi một vòng qua đường Thanh Niên đến nơi này. Bây giờ

họ đang ngồi bên nhau trong một nhà hàng ở đường Võng Thị bên Hồ Tây, rất gần nhà Hà. Họ nói chuyện và tâm sự với nhau như trút được nỗi lòng.

Chiều Thu, gió nhẹ bay làm lung lay những mái lều vải nhiều màu sắc, che trên những chiếc bàn con, sơn màu xanh nhạt bên bờ hồ. Gió làm lay những

cành dương liễu và những chiếc lá phi lao. Gió làm kêu xạc xào những lá vàng rơi khắp nền đường. Quanh các bàn tròn, bên những chiếc cốc pha lê, những đôi thanh niên, nam nữ, đang ngồi uống nước mát và ăn bánh ga-tô.

Hà và Hào ngồi ở một nơi xa tít, tận cuối nhà hàng. Hai chiếc ghế kê sát bên nhau.

Hà đã kể cho Hào nghe những mơ ước đầy lãng mạn của mình. Anh nhìn ra xa xăm tận cuối con đường, nơi có nhiều đôi thanh niên đang ngồi tâm sự, nói cười rất thanh lịch. Đôi mắt anh thật mơ màng, nhìn lướt qua mặt Hồ

Tây, tới tận các mái nhà lúp xúp ven hồ phía bên kia. Xa xa, mặt sóng Hồ

Tây lấp loáng ánh hoàng hôn, lặn dần theo làn gió thổi rung rung các cành lá. Chiều tối dần xuống. Những đám lá sẫm màu trên cây liễu bên hồ, buông phủ xuống mặt hồ, đã ngả bóng dài trên mặt nước thẫm xanh.

Hà bỗng nói. Anh nói rất nhiều điều muốn tâm sự với Hào. Nhưng đến cái điều khó nói nhất là lời tỏ tình, thì anh không nói được. Một niềm yêu thương thầm kín đang dâng trào. Đúng lúc đó, ánh mắt Hào lướt nhẹ trên má Hà. Nó như một làn hơi ấm làm nóng cả mặt anh. Ôi ánh mắt thân thương, trù mẫn biết bao. Hà nghĩ. Và anh như đắm chìm trong đôi mắt ấy.

Còn Hào thì sao? Cô chậm rãi, đặt nhẹ bàn tay lên cánh tay Hà, rồi nói:

- Anh nói đi. Anh cứ nói đi. Em hiểu và em muốn nghe anh nói điều gì đó.

Hà bỗng nghĩ tới một tình yêu thầm kín chứa đựng trong lòng. Anh không thể giữ nổi lòng mình. Hai bàn tay nắm chặt tay cô gái, Hà nói:

- Anh yêu. Anh đã yêu em.

- Em hiểu và em cũng yêu. Rất yêu anh...

Hào thốt thức nói trong hơi thở. Hai người nắm tay nhau rất lâu. Dường như

không ai muốn phải xa nhau. Rồi họ hôn nhau, cái hôn của tình yêu nồng nàn, thắm thiết. Đôi môi cháp bỏng của họ chạm vào nhau, như gắn chặt lấy nhau, không muốn tách rời. Hà đã yêu và đã được yêu. Tình yêu tưởng đã tắt lịm trong anh đã được sống lại. Anh nhớ mãi cái cảm giác nóng ấm, mộng mơ và tràn đầy khát khao yêu đương trong cái hôn đó. Hai người hôn nhau rất lâu và thắm thiết.

Đối với Hào, mối tình này cũng đã đến với cô khá đột ngột. Mới hôm đầu gặp Hà, cô đã cảm thấy có cảm tình với chàng trai này. Trước đó cô đã được anh họ mình, Nguyễn Long kể về Hà khá tỉ mỉ, ra điều mền mọ và như muốn giới thiệu với Hào về người bạn mà anh gần như đã chọn cho cô. Hào nghe Long nói một cách nhiệt tình như vậy, cô chỉ cười. Hào cho rằng, anh cô đã nói vống lên vậy. Rồi đến khi Long báo sẽ tổ chức cuộc gặp với Thái Hà có Na Na đi cùng và anh muốn đưa Hào đến làm

quen người bạn mới, thì Hảo vẫn còn lưỡng lự. Nhưng Na Na đã sốt sắng thay cho Hảo. Na Na nghĩ, Hảo nên đi cùng cho có bạn và thêm phần long trọng. Rồi Na Na nhiệt tình miêu tả

Hà với sự hâm mộ như cô đã biết khá rõ về anh chàng nhà báo nổi tiếng này rồi vậy. Thế là, phần vì anh, vì bạn, phần vì tò mò mà Hảo đã đến bữa tiệc.

Nhưng cô không ngờ, buổi gặp gỡ đó đã làm thay đổi hẳn đời cô. Cô chợt có

cảm tình ngay với Thái Hà. Không ngờ anh cô và Na Na nói đúng. Hà có cái gì đó khá hấp dẫn của một chàng trai đã đứng tuổi. Trong anh như ẩn chứa những điều bí ẩn mà cô muốn khám phá. Cô cảm thấy mình có chút nao núng khi bắt gặp ánh mắt của Thái Hà. Ánh mắt của một người từng trải mà như có nỗi niềm sâu kín. Và, dù mới gặp, song Hảo đã cảm thấy mình như

đã quen biết anh từ lâu lắm rồi. Chỉ cần như thế cũng đủ. Và khi chia tay, Hà chợt thấy lưu luyến. Rồi những ngày sau đó được Na Na ủng hộ nữa, Hảo càng thấy nhớ nhung và xao xuyến. Cô chợt hy vọng sẽ được gặp lại Hà.

Nhất là sau khi Long về Sài Gòn còn chúc Hảo sẽ đạt được những điều mà chính anh cũng mong muốn. Thế rồi, Hảo đã không thất vọng. Mỗi tình bất chợt và rất lãng mạn này đã đến với cô rất nhanh và mãnh liệt quá. Và, cô chợt nghĩ, đúng là cô đã bắt gặp một tình yêu sét đánh mất rồi.

Hôm nay, mối tình nồng thắm ấy đã được bộc lộ. Cô không thể nào kìm nén nổi lòng mình trước tình yêu mạnh mẽ của Hà. Cô đã trao cho Hà nụ hôn nồng thắm, ngây thơ. Họ đã hôn nhau thắm thiết như thế. Rồi họ nói với nhau về tình yêu, về thơ ca và về nhạc họa. Họ lắng nghe nhau và lặng ngắm cảnh sắc Hồ Tây vào buổi chiều tối mùa Thu ấy. Mặt hồ phẳng lặng chìm sâu trong sương đêm nhờ nhờ trắng và lặn tẩn gợn sóng dưới ánh sáng của những ngọn đèn điện trên đường phố hắt xuống mặt

hồ êm dịu. Cảnh vật lúc này thật giống như trong một cuốn phim về tình yêu đôi lứa.

Kể từ hôm đó, mối tình của Hà đã trở nên mạnh mẽ và gắn bó hơn đối với Hào. Và, trong lần gặp gỡ với Hùng sau đó, Hà đã không giấu bạn, anh đã nói cho Hùng biết về những mối quan hệ mới mẻ này và đặc biệt là mối tình rất tự nhiên và hấp dẫn đến ngạc nhiên ấy. Hà cũng hẹn Hùng hôm tới mời Hùng và Na Na tới nhà anh để có buổi ra mắt của Hào.

*

Khi nghe kể về mối tình mới mẻ và mạnh mẽ như sét đánh này của Hà, Hùng không khỏi băn khoăn. Anh cứ tưởng mình đã hiểu khá rõ tâm tính của bạn bấy lâu nay. Mà đúng vậy, đã mấy năm rồi Hà không hề có rung cảm nào trong lòng về tình yêu, kể từ khi xa vợ con. Vậy mà giờ đây, Hà như

đắm vào mê say. Anh không hiểu nổi, vì sao Hà lại có chuyển biến nhanh đến vậy. Ngay trong chuyến công tác dài ngày vừa qua, Hà vẫn còn lãnh đạm, thờ ơ với phụ nữ và chôn chặt tình cảm trong lòng. Vậy mà...

Nghĩ như thế, Hùng cảm thấy có điều gì đó thật bất ngờ, và anh cũng muốn tìm hiểu về hai người bạn mới của Hà cùng với vị Phó Tổng giám đốc Ngân hàng Nguyễn Long nữa.

Nguyễn Hùng muốn có một số thông tin về những người quen này của Hà.

Anh cần tìm hiểu kỹ về những mối quan hệ này. Hùng muốn đề nghị Huệ

Tĩnh và Vũ Hải giúp anh lục tìm tài liệu về cơ quan và mấy người quen mới của Hà. Trong suy nghĩ của mình, Hùng cho rằng việc này có thể sẽ rút dây động rừng, nếu đây là một cái bẫy mà cô gái kia đang giăng ra với Hà. Tuy anh không nghĩ rằng đây là một ý đồ đen tối của Hào muốn chiếm lĩnh được

chàng trai tài giỏi, nổi tiếng, nhưng độc thân, giàu có và thể lực này. Mà Thái Hà thì quả đúng là một nhân vật như thế. Và, nếu đó là một âm mưu của cô gái nào đó mê say những điều này ở Hà thì cũng là chuyện thường.

Nếu vậy thì không có gì đáng sợ. Thậm chí cũng tốt cho Hà nữa.

Nhưng Hùng vẫn có một chút băn khoăn lo lắng, phải nghĩ suy thật cẩn thận. Nếu nhờ ra cuộc tình này có điều gì đen tối thì sao? Và, nếu Thái Hà chẳng may mắc phải lưới tình mỹ nhân của một thế lực, hay một tổ chức nào đó thì sao? Đối với vị trí công tác của Hà hiện nay, anh đã là một nhân vật quan trọng mà chính Hùng cần phải bảo vệ. Và nếu đây là một đầu mối hay một điểm yếu nào đó tạo ra sự rạn nứt hoặc sơ hở cho kẻ xấu lợi dụng thì sao? Với trách nhiệm và thói quen

nghề nghiệp của mình, Hùng đặt ra những tình huống và những giả thiết để

anh phải tìm hiểu một

cách chu đáo. Hùng cho mời trung úy Huệ Tĩnh và đại úy Vũ Hải đến gặp.

Khi hai người đến, Hùng đề nghị họ báo cáo sơ qua tình hình công tác trong chuyên án đặc

biệt đã được giao. Nhưng chuyên án bí mật về ngành dầu khí vẫn dẫm chân tại chỗ. Hùng đề nghị

họ tiếp tục tiến hành công việc của mình. Rồi anh đưa vấn đề của Thái Hà ra và đề nghị mọi người

nghiêm túc suy nghĩ, đóng góp ý kiến và có phương án tìm hiểu, giúp đỡ nhà báo nổi tiếng này.

Tất nhiên Hùng vẫn giấu kín vai trò quan trọng của Hà trong nhiệm vụ bí mật mà anh ta tham gia.

Chưa đến lúc cho các chiến sĩ dưới quyền hiểu hết. Hùng tự nhủ, và anh đề

nghị hai người bắt tay

vào việc một cách kín đáo và khẩn trương ngay III

Ngôi biệt thự bên Hồ Tây của Thái Hà hôm nay trang hoàng rất lộng lẫy. Những ngọn đèn

trang trí ngoài vườn, trong hành lang và ở khu phòng khách đã được bật sáng. Đèn thấp sáng toàn

khu nhà và các đường nhỏ quanh ngôi nhà cũng được thay mới.

Những bộ bàn ghế từ phòng ăn

đến phòng khách, được kê đặt lại thật trang trọng và đều được lau chùi, hút bụi sạch bong. Hà

chuẩn bị chu đáo để tiếp các bạn rồi mới đi đón Hảo.

Hà lái xe vào trong góc sân đỗ lại, rồi xuống xe, mở cửa, mời Hảo vào nhà. Hôm nay Hảo

mặc bộ đồ đầm ngắn màu tím than, bó sát thân hình, làm nổi bật

những đường cong gợi cảm. Màu áo càng tôn thêm nước da trắng mịn trên khuôn mặt xinh đẹp và duyên dáng của Hảo. Nước da

trắng mịn màng của cô còn toát lên từ hai cánh tay, từ đôi chân thon thả, tròn trịa như người mẫu

của cô. Hảo không cần phấn son đã rất xinh. Khi cô chải chuốt, trang điểm thêm, càng trở nên gợi

cảm hơn nữa. Hà dặt tay đỡ Hào xuống xe. Chờ cô đứng yên bình đầu
đó, rồi anh mới đóng cửa

xe và đưa Hào đi thăm một vòng quanh khu nhà.

Hào hết sức ngạc nhiên khi tới thăm biệt thự của Hà. Cô không thể ngờ,
anh lại đón tiếp chu

đáo và thịnh soạn đến vậy, khi cô được bà giúp việc nói về sự vui mừng
và nôn nóng đón chờ cô

hôm nay. Hà đưa cô đi thăm khu vườn trước nhà, Hào tỏ ra rất khâm
phục óc thẩm mỹ của anh.

Anh đã thiết kế và xây dựng một hồ nước, có núi đá, có hệ thống lưu
thông nước theo thuật phong

thủy, làm tăng vẻ đẹp thiên nhiên cho ngôi nhà.

Lúc đó, tiếng xe Lotus của Na Na cũng vừa vào đến cổng ngôi biệt thự.
Hà và Hào cùng bước

ra sân chào đón. Cánh cổng vẫn mở. Vừa lúc đó, chiếc Mercedes chở
Hùng cũng chọt tới. Hà vui

mừng nói to:

- Thật là có duyên quá. Hai vị khách quý của chúng tôi đã tới đúng lúc,
như cùng hẹn với

nhau vậy!

Hình như họ chưa nghe thấy câu đùa của Hà. Chỉ thấy Hà và Hào còn
đang giơ tay vẫy chào.

Na Na vẫn ngồi trong xe và hạ kính chắn gió. Khi Hà tới định mở

cửa mời cô xuống, thì Na Na

vẫy tay bảo chỉ cần chỉ dẫn thôi. Rồi cô đưa xe vào sân theo con đường lát sỏi, tới cạnh chiếc xe

của Hà mới dừng lại. Cô tắt máy rồi xuống xe.

Lúc đó Hùng cũng đã xuống đi bộ vào trong cổng, anh cho lái xe rút lui. Hà và Hào đứng chờ Hùng và Na Na. Hùng mặc khá giản dị, áo phông trắng và quần bò, anh có phong độ của một nhà thể

thao đã đứng tuổi. Vợ Hùng cũng là một chiến sĩ an ninh, vừa đi công tác vào Thành phố Hồ Chí Minh, do đó anh đến một mình.

Khi Hùng vào tới sân thì Na Na cũng đi tới chỗ ba người. Cô ta ăn vận rất lịch sự, quần Âu, áo sơ mi màu nâu bó sát thân hình rắn chắc, nổi bật khuôn ngực đầy đặn rất có sức lôi cuốn. Mọi người đều nở nụ cười, gật đầu chào nhau. Hà bắt tay Hùng và làm ra vẻ

ngghiêm trang, vừa nói, vừa xoay người về phía Hào:

- Rất mừng gặp bạn. Đây là em Hào, mình đã kể với ông. Hai người làm quen nhé. Anh Hùng mà anh đã nói với em rồi đấy.

Hào nhìn Hùng rất nhanh và nói nhỏ nhẹ:

- Em chào anh Hùng.

Hùng cũng nhìn Hào và nói chân thành:

- Anh chào em. Anh cũng mừng là được gặp em hôm nay. Thật vui quá.

Cũng lúc đó, Hà từ từ quay lại phía Na Na. Hà nói:

- Cảm ơn em nhé. Lẽ ra anh phải đón em mới đúng. Mong em thông cảm cho.

Na Na bĩu môi rất kiêu cách vẻ làm duyên:

- Anh sẽ còn có lỗi nhiều đấy, một khi gặp phải nàng “Son-vây”

này.

Nói rồi Na Na cười thân thiện và nhìn sang Hào. Lúc đó Hùng cũng quay qua Na Na. Thái Hà giới thiệu:

- Xin trình trọng giới thiệu với anh bạn, đây là nữ doanh nhân, kiêm nữ tài tử Na Na, bạn của bọn mình.

Trong lúc Na Na gật đầu chào Hùng thì Hà nói: - Còn đây là anh Nguyễn Hùng, bạn thân từ hồi nhỏ của anh. Hôm nay xin các bạn vui với chúng tôi. Không say không về đâu đấy.

Sau câu nói của Hà, Hùng vừa tỏ lời cảm ơn Hà, vừa gật đầu với Na Na và nói:

- Cảm ơn các bạn. Rất vui được làm quen với nữ giám đốc tài năng và xinh đẹp. Xin được lĩnh giáo sự chỉ bảo của các bạn.

Lời nói của Hùng vừa thân mật, vừa có vẻ vui đùa, làm cho cuộc gặp gỡ trở nên tự nhiên hơn. Na Na chìa tay về phía Hùng và nói:

- Kính chào anh.

Hai người bắt tay nhau. Hùng chợt cảm thấy bàn tay Na Na rất ấm và mềm mại, nhưng là cái bắt tay xã giao có vẻ rất tự nhiên, không hề có một chút biểu hiện gì.

Sau đó mọi người vào nhà, tới phòng khách, cùng ngồi xuống bộ

sa lông bọc da màu sữa rất trang nhã, đặt giữa phòng. Phía sau là bức tường có bức tranh thủy mặc lớn bằng len, thêu rất đẹp.

Hùng là người duy nhất được biết Hà đã mua bức tranh này ở Ấn Độ từ ba năm trước, khi Hà đi du lịch các nước Đông Nam Á và Ấn Độ. Hà không khoe với ai ngoài Hùng. Bên cạnh là chiếc tủ chè hiện đại bằng gỗ quý, rất tương xứng với bộ bàn ghế. Gần đó là một chiếc kệ gỗ được

chạm khám cầu kỳ, cao khoảng 60 phân, trên đặt một chiếc bình sứ cổ, có hoa văn thời Nguyễn. Mọi sự

trang trí trong phòng khách tuy đơn sơ, nhưng rất đẹp mắt và hiện đại.

Hà cầm chiếc bình pha lê đựng nước lọc, rót ra mấy chiếc cốc nhỏ, mời mọi người uống trước khi vào bàn tiệc đã được bày biện sẵn sàng.

*

Nghe và quan sát Na Na trong bữa tiệc tại nhà Thái Hà, Hùng cảm thấy cô gái này có gì đó khá đặc biệt. Na Na rất thông minh.

Trong câu chuyện kể về sự kinh doanh, cô cho rằng, cần nắm bắt thời cơ để vươn lên chiếm lĩnh thị trường, như vậy mới có cơ hội phát triển. Phong cách cô nói chuyện có cái gì đó khá say sưa, có phần phấn khích nữa. Cô cũng kể về tình hình buôn bán tại các chợ lớn ở Sài Gòn, thành phố Hà Nội hiện nay ra sao. Và những người nhà cô buôn bán ở đó cũng đã gặp nhiều khó khăn thế nào.

Đặc biệt, Na Na cũng nói tới nhà hàng của mình đang làm ăn phát đạt, được nhiều vị khách ngoại quốc tới thăm. Hùng nghe và anh chợt nghĩ, đúng là một nữ doanh nhân giỏi. Rất tháo vát và khá sắc sảo. Anh chàng nào tốt số có được cô nàng, hẳn sẽ sướng như tiên. Nghĩ thế và Hùng có ý định sẽ tiếp xúc với Long xem sao.

Trong bữa ăn, Na Na vừa thong thả nói chuyện, vừa nhẹ nhàng tiếp cho Hùng. Cô có phần cởi mở, có vẻ ngây thơ, nhưng lại hết sức kín đáo. Kín đáo cả trong những câu chuyện kể về nghề

nghiệp kinh doanh. Kín đáo cả trong sự quan sát thái độ mọi người, phong cách của họ và cả khi lắng nghe câu chuyện của mọi người kể. Đặc biệt là với Hùng. Na Na hiểu rất rõ viên đại tá an ninh này, đã có một bề dày kinh nghiệm và một trình độ

nghiệp vụ dày dặn trong sự nghiệp công tác đặc biệt của anh ta.

Na Na không những phải hết sức cảnh giác, mà còn phải tỏ ra điềm tĩnh, trong sáng, đứng đắn, nghiêm túc và thân thiện nữa.

Cô không ngờ, con đường đưa Hảo tới với Thái Hà lại dẫn đến những tình huống mới, éo le và đầy thử thách với cô thế này.

Song, Na Na thấy rõ ràng rằng, chính sự mạo hiểm trong mối quan hệ với ông đại tá an ninh này sẽ có thể dẫn cô tới những

thành công bất ngờ. Cô cảm thấy mình tự tin hơn và như có phần trân trọng hai người bạn thế lực này.

Còn Hảo, trong suốt buổi tiệc, cô gần như nói ít nhất. Cô lắng nghe chuyện mọi người và thỉnh thoảng cũng góp vui. Song, trong khi Hùng và Na Na nói chuyện, cô quan sát họ rất ý nhị và nhìn Hà một cách tình tứ, rồi động viên mọi người ăn uống vui vẻ.

Trong phòng ăn rộng rãi, sáng sủa, được bài trí khá đẹp mắt. Góc phòng là một chiếc bàn vuông nhỏ, đặt ly, cốc và vài chai rượu ngoại. Bên cạnh là một chiếc bàn dài, phủ tấm đệm chống nóng, đặt các món ăn vừa làm nóng đem ra để chuẩn bị tiếp khách.

Khách ngồi trên ghế tựa có phủ thảm nhưng rất đẹp. Bộ bàn ăn đặt giữa phòng được chạm khắc rất cầu kỳ. Bàn được trải vải trắng che kín cả chân bàn. Bữa tiệc khá sang trọng. Các món ăn được đặt trước do một anh đầu bếp mang đến và làm nóng lại để

mời khách.

Hảo đã dự nhiều bữa ăn gia đình, song hôm nay cô mới cảm thấy mình thực sự là được làm khách. Hảo chợt nghĩ, nếu số cô có may mắn, có thể cô sẽ có cuộc sống gia đình lý tưởng ở nơi này. Vậy mà... Lại có người không biết tận hưởng hạnh phúc của mình. Cô chợt nghĩ đến người vợ đã bỏ Hà ra đi và Hà đã phải ly dị. Bất chợt cô cúi xuống, dường như để che giấu điều suy nghĩ của mình. Cử chỉ đó không qua được ánh mắt của Hà. Anh nhìn sang cô và nhỏ nhẹ:

- Em cứ tự nhiên nhé. Nhà chúng mình nay mai rồi mà.

Câu nói đó của Hà, không những làm Hảo mà cả hai người bạn kia cũng chú ý. Họ tỏ ra quan tâm ngay. Na Na nói:

- Xin chúc mừng. Sao mà em Hảo không vui và không tự nhiên kia chứ. Giá điều ấy thành hiện thực sớm đi thì tốt biết bao.

Mọi người cùng cười. Hảo không kém phần lém lỉnh:

- Thôi đi chị dâu ơi. Nóng lòng muốn ăn lắm rồi hả. Đừng có mà gấp bỏ cho người đấy.

Nghe vậy Hùng cũng đùa.

- Nghe nói anh chàng Phó Tổng giám đốc nào đó cũng đã muốn gấp lắm rồi. Na Na, đừng nghĩ chỉ có một mình Hảo là không tự

nhiên đâu nhé.

Na Na chột hiểu, Hùng đã biết về cô, chắc cũng đã biết khá rõ nữa là khác. Cô muốn thử phản ứng của Hùng, liền nói:

- Xin lỗi anh Hùng. Em cũng mong ông phó nào đó được như anh

Hùng và ông phó này thôi.

Câu nói này Na Na đã dùng một mũi tên bắn vào hai đích, làm Hà và Hùng đều bật cười. Hà chậm rãi nói:

- Ông Hùng không biết đấy thôi, cái chàng phó kia còn hơn chúng ta nhiều lắm. Tôi sợ bị choảng lắm. Và cũng xin ông nữa.

Na Na cười.

- Em cũng xin thú thực. Bọn em cũng đã có dự định rồi. Mong các anh hiểu và thông cảm cho.

Thế là chuyện vui của Hảo rồi Na Na đã làm đầu đề cho mọi người nói về những bữa tiệc cưới, những lễ thành hôn theo phong tục của Việt Nam và các nước trên thế giới rất rôm rả.

Sau đó Hùng nói với Hà, khi nào Long ra Hà Nội, thế nào cũng mời đến để được gặp nhau. Nghe Hùng nói thế, Na Na liền nhận lời tổ chức cuộc gặp gỡ vào cuối tháng này khi Long ra Hà Nội chuẩn bị

cho ngày cưới. Na Na xin hẹn gặp ở nhà hàng của cô. Hùng không khách sáo, xin cảm ơn trước. Hảo bẽn lẽn nói nhỏ:

- Em chỉ sợ ông anh em lại bay ra ngay vì không chờ đợi được thôi.

Nói rồi Hảo liếc nhìn Na Na về ý nhị. Na Na hiểu cái nhìn đó và cũng đùa:

- Rõ là hai anh em nhà cô. Đừng vội. Cái gì đến sẽ đến thôi. Phải không anh Hà, hai anh?

Mọi người gật đầu tán thưởng.

IV

Sau bữa tiệc hôm ấy, Hùng suy nghĩ rất nhiều. Anh cần phải kiểm tra lại một lần nữa mối quan hệ của Na Na với Long và với cả Hà nữa. Anh có phần yên tâm về Hảo. Tuy mới gặp, nhưng Hùng cảm thấy Hảo là con người đáng tin. Mối tình của Hảo là thực. Cô biểu hiện tình cảm một cách khá chân thành. Tình cảm của cô đối với Hà có vẻ là tình yêu thực và có chút ham muốn có được chàng trai như Thái Hà. Chắc chắn đó là tình yêu thực thụ.

Nhưng còn Na Na, cô nàng này có gì đó chuẩn mực quá, tròn trịa quá. Qua cách ăn nói của cô, có vẻ rất lịch sự, có phần phóng khoáng, nhưng vẫn rất kín đáo, không hề có gì sơ sót. Với hoàn cảnh gia đình của cô, một gia đình thương gia giàu có, cô được hưởng sự sung sướng từ bé.

Rồi giờ đây được ngồi trên kẻ khác, có địa vị trong xã hội, chắc hẳn Na Na phải kiêu căng, tự mãn.

Nhưng không phải như vậy. Cô ta không như vậy. Cô ta tỏ ra rất đoan trang, quý phái. Điều này vừa làm Hùng mẫn mộ, có phần

khâm phục nữa, nhưng cũng có chút suy nghĩ, đắn đo, thậm chí nghi ngại nữa. Anh nghĩ, có thể đó là thói quen nghề nghiệp của mình, nhưng anh quyết định sẽ đích thân tìm hiểu các mối quan hệ của cô một lần nữa.

Hùng liền gọi điện hỏi tình hình của Vũ Hải và Huệ Tĩnh. Thật đúng lúc, Huệ Tĩnh và Vũ Hải cũng đang định đến gặp Hùng báo cáo với anh những thông tin họ tìm hiểu được. Huệ Tĩnh là một trinh sát khá nhạy cảm với những vấn đề tế nhị. Khi nghe Hùng nói về chuyện của Hà, cô lập tức tìm hồ sơ, rồi lên mạng và cuối cùng đến cả cơ quan công an cơ sở để tìm hiểu tình hình. Tất nhiên Huệ Tĩnh không quên sự nhắc nhở của Hùng là phải giữ bí mật. Song, cách làm dứt khoát của Huệ Tĩnh đã có kết quả. Cô báo cáo với Hùng những thông tin mình đã nắm được.

Trước hết về Nguyễn Long. Anh ta sinh ra trong một gia đình viên chức cũ của chính quyền ngụy ở thành phố Huế. Bố Long mất khi anh 24 tuổi. Lúc Long vừa học xong trường đại học Kinh tế quốc dân thì được chọn đi học cao học tại Anh quốc. Long vừa học xong thì phải về nước đưa tang cha. Sau đó được Ngân hàng Sao Việt nhận vào làm việc ngay.

Bố Long trước đây là nhân viên công ty hoá xa Huế, có gia đình ở

nội thành. Ông tổ của Long thuộc dòng dõi vua Tự Đức. Nhưng dần dần sa sút. Đến đời ông nội Long thì chỉ còn lại một cơ ngơi cũ

bên dòng sông Hương, gần chợ Đông Ba. Vào những năm chiến tranh chống Mỹ, cha Long mới cưới vợ và sinh con. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng cha Long được chính quyền thành phố cho đi học lớp cải tạo ngắn hạn, rồi trở về sống cuộc sống đạm bạc với gia đình. Nhờ chút kinh tế tích cóp được, gia đình Long đã có cuộc sống khá đầy đủ. Mẹ Long là một người buôn bán ở chợ Đông Ba. Sau ngày Giải phóng một

thời gian, bà ta đã trở lại làm nghề buôn, có hai sạp hàng tại chợ. Bà dần dần trở nên khá giả, rồi giàu lên nhanh chóng. Long được ăn học khá chu đáo. Anh ta rất thông minh, lanh lợi, học giỏi. Do đó đã được chọn đi du học cao học tại Anh quốc. Ở đó Long trở thành một sinh viên xuất sắc. Nếu không vì bố mất, có thể Long đã được nhận vào làm việc tại một công ty của Anh ở Luân Đôn. Song, Long đã về nước chịu tang cha và được tuyển vào Ngân hàng Sao Việt này. Bây giờ, ở tuổi ngoài bốn mươi, Long đã được đảm nhận chức Phó Tổng giám đốc, phụ trách chi nhánh phía Nam. Long rất sôi nổi, thích văn nghệ và có khả năng ngoại ngữ.

Hiện nay Long đang có mối quan hệ tình cảm với nữ giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Sông Hồng. Đó là nữ doanh nhân xinh đẹp, kiêu diễm có tên là Na Na. Công ty của cô ta có nhiều khách sạn, nhà hàng ăn uống và buôn bán hàng hoá trên nhiều tỉnh thành. Ở Sài Gòn, Hà Nội và thành phố Huế, công ty của Na Na đều có các khách sạn và nhà hàng hiện đại. Ở Hà Nội cô có ba nhà hàng lớn. Đặc biệt là nhà hàng đặc sản Vĩnh Phúc bên bờ

sông Hồng, được thiết kế và trang trí sang trọng, chuyên dành cho khách VIP và các đại gia.

Na Na là con một nhà buôn lớn ở chợ Bến Thành. Ông này đã từng nổi tiếng là một đại phú gia ngay từ sau ngày miền Nam giải phóng. Ông ta có nhiều người họ hàng trước kia là những nhà tư

sản lớn dưới thời Nguyễn quyền. Sau đó đã di tản ra nước ngoài.

Nhiều người nhà và bạn bè ông ta có người đã đi Mỹ, có người đi Anh, nhưng ông ta vẫn ở lại Sài Gòn cùng với người chú. Lúc đó người chú này là một cán bộ tập kết ra Bắc trở về công tác tại Thành phố Hồ Chí Minh. Ông này đã tìm và nhận được họ hàng.

Vì thế, bố Na Na không phải đi cải tạo sau giải phóng. Hơn nữa, khi đó ông ta còn trẻ, là một người buôn bán nhỏ, lại được chú là cán bộ chính quyền cách mạng bảo lãnh. Sau này ông ta buôn bán khá phát đạt.

Theo gia thế của gia đình Na Na thì, đây là một gia đình rất có thế lực và giàu có nổi tiếng ở đất Sài Gòn - Gia Định thời trước.

Từ đời cụ của Na Na đã là một người giàu, làm quan trong triều đình nhà Nguyễn, được phong tới chức Thượng thư. Cụ sinh được hai người con trai. Con trưởng ra Hà Nội lập nghiệp. Dưới thời thực dân Pháp đã tổ chức ra công ty ô tô Bắc Hà, làm ăn rất phát đạt. Đến năm 1954 thì di tản vào trong Nam, rồi tiếp tục kinh doanh phát triển. Khoảng những năm 60, gia đình đã chuyển sang Mỹ sinh sống, chỉ để lại một phần tài sản cho người cháu trưởng tên là Bình ở Sài Gòn. Nhưng ông Bình sau cũng di tản sang Mỹ trước ngày Sài Gòn giải phóng. Tài sản còn lại giao cho bố Na Na quản lý.

Người con thứ hai của cụ Thượng thư là một nhà nho, được học hành tử tế. Khi thi hương ông đỗ Cử nhân. Sau ông được phong chức Tri huyện, rồi làm đến chức Thị lang bộ Hộ. Ông này sinh được ba người con, hai trai, một gái. Người con cả là nhà tư sản nhỏ có tên là Hữu. Đây là ông nội Na Na. Ông ta chỉ sinh được

một mình bố Na Na, người nổi tiếng giàu có hiện giờ. Còn người con gái thì lấy con một nhà buôn ở vùng Đồng Nai, tên là Hòa.

Sau chuyển về Sài Gòn kinh doanh ở Chợ Lớn, cũng trở thành một nhà tư sản lớn. Ông bà Hòa có một người con trai, đã mất sau giải phóng, nên để lại tài sản cho người cháu nội, có tên là Kiên. Anh này cũng đã di tản sang Anh. Gia đình này cũng còn một số tài sản, gửi lại cho bố Na Na quản lý. Như vậy, một mình bố Na Na là người được quản lý cả ba cơ nghiệp của đại gia đình này.

Người con thứ ba của vị quan Thị lang làm ăn không giỏi nhưng được học hành tử tế và có xu hướng cách mạng. Giữa những năm năm mươi, ông này tập kết ra Bắc. Trước chiến dịch Hồ Chí Minh ông đã trở lại miền Nam và cùng đoàn quân tiến vào giải phóng Sài Gòn. Sau đó ông là một cán bộ trong chính quyền cách mạng.

Đó là ông chú của bố Na Na. Ông đã gần 80 tuổi, từng bảo lãnh cho gia đình Na Na rất nhiều và rất chu đáo.

Mẹ Na Na là con gái một gia đình giàu có trước đây, đã di tản. Mẹ

Na Na ở lại cùng bố cô, làm ăn buôn bán. Sau khi Na Na học xong đại học, cô trở về làm quản lý cho cha mẹ và đẩy công ty kinh doanh này phát triển nhanh như điều gặp gió. Năm nay Na Na 31

tuổi, chưa lập gia đình. Người cô đang kết thân chính là Nguyễn Long.

Long có người em họ là Nguyễn Thị Thanh Hảo, 27 tuổi, đang là trưởng chi nhánh Công ty du lịch thành phố Huế tại Hà Nội. Hảo khá xinh đẹp, nét na, thùy mị và đặc biệt rất duyên dáng, mang phong cách đặc trưng của con gái Huế. Hảo có đôi mắt rất trong sáng, đen láy, ẩn dưới hàng mi cong, càng làm cho mắt cô có nét quyến rũ rất huyền bí. Dáng người cao cân đối, đẹp và mềm mại.

Cô đã học xong Đại học Ngoại ngữ, khoa tiếng Anh và được nhận vào làm việc tại công ty du lịch năm, sáu năm nay. Cô rất có biệt tài trong cách giao tiếp và thu hút khách du lịch trong nước và cả

người nước ngoài về thăm thành phố Huế. Hảo đang là một cô gái được hâm mộ đối với các chàng trai trong ngành.

Bố Hảo là anh em con chú, con bác với bố Nguyễn Long. Nhờ có chút máu mủ dòng tộc Hoàng gia, mà ông này cũng được thừa hưởng những ân huệ của thời đại trước để lại. Ông ta vẫn giữ

được cơ ngơi khá lớn và có những mối quan hệ rất lễ giáo. Ông là một nhà giáo mô phạm và vẫn dạy thêm cho đến gần đây mới nghỉ. Mẹ Hảo là con một gia đình tư sản cũ ở Huế. Nhà tư sản này đã mất và để lại quyền thừa kế một gia sản khá lớn cho mẹ Hảo.

Vì thế, từ nhỏ Hảo đã được dạy dỗ, nuôi dưỡng rất chu đáo, theo đúng lễ giáo phong kiến trước đây.

Đấy là những nét sơ qua về thân thế và sự nghiệp của những nhân vật mà Hùng đang quan tâm. Anh nghe Huệ Tĩnh báo cáo và nhìn Vũ Hải. Hải đang nhẹ nhàng thở ra làn khói thuốc lá thơm thì bắt gặp ánh mắt Hùng. Anh lập tức bỏ thuốc xuống gạt tàn và ngồi ngay ngắn lại.

Hải xin bổ xung thêm những điều mà anh đã phát hiện. Theo Hải được biết, thì gần đây tình cảm giữa Na Na và Long có những chuyển biến rõ rệt. Họ đang chuẩn bị để làm lễ ăn hỏi và tổ chức lễ thành hôn. Hai gia đình đã có cuộc tiếp xúc với nhau tại Thành phố Hồ Chí Minh, khi người nhà Long đi du lịch vào miền Nam.

Trong chuyến đi đó, có cả mẹ Long.

Một điều đáng chú ý nữa là, gia đình Na Na vừa đón tiếp một vị

khách quý, một người họ hàng từ Mỹ về thăm quê hương. Đó là một Việt kiều rất giàu có, tên là Bình, di tản sang Mỹ từ ngày Sài Gòn giải phóng. Ông Bình về cùng người con gái có tên là Liên, chủ một ngân hàng tư nhân ở Mỹ. Ông Bình là con vị chủ hãng sấm lốp ô tô Bắc Hà, thành lập từ trước năm 1945. Công ty này càng phát triển dưới thời Mỹ Ngụy. Ông cụ thân sinh ra ông Bình đã sang Mỹ từ những năm 60 của thế kỷ trước. Sau đó đưa cả gia đình sang Mỹ. Đến những ngày Mỹ rút khỏi Việt Nam thì ông Bình và gia đình cũng theo đi Mỹ luôn. Một số tài sản của Công ty còn ở Sài Gòn, giao cho người em họ, chính là ông Hiếu, bố của Na Na, trông coi. Sau ngày giải phóng thì một phần bị xung công quỹ

Nhà nước. Tuy nhiên, vì khi đó bố Na Na có ông chú là cán bộ

cách mạng, có chức trách trong Ủy ban Quân quản thành phố, nên gia đình này cũng không bị liên lụy nhiều lắm. Dù sao, đây cũng là một người họ hàng của gia đình Na Na, nên ông Việt kiều về thăm quê hương đã được gia đình Na Na đón tiếp chu đáo.

Vị cựu cán bộ thành phố từng bảo lãnh cho gia đình Na Na đã nghỉ hưu. Tuy đã có tuổi, song, ông vẫn còn khá minh mẫn, vẫn tham dự những cuộc gặp mặt thân mật này.

Hùng rất chú ý tới thông tin này. Anh cảm ơn các cộng sự và đề

nghị mọi người tập hợp tin tức trong cuộc họp giao ban chuyên án đặc biệt. Anh đề nghị Huệ Tĩnh, Vũ Hải kết hợp với trung tá Miên tìm hiểu về các mối quan hệ của gia đình Na Na và vị đại gia tên là Bình đang về thăm Tổ quốc. Anh trực tiếp cùng nhóm này tập

trung tìm hiểu kỹ các mối quan hệ của vị đại gia Hồng Sơn đang sống ở Mỹ, có Công ty thăm dò dầu khí ở Việt Nam, đã có thông báo kết quả đợt thăm dò cách đây gần một năm. Về nguồn thông tin này, anh đặc biệt lưu ý những tin tức tình báo từ Mỹ. Anh cũng đề nghị Hải tiếp tục tìm hiểu về mối quan hệ của Long với Na Na. Đồng thời anh điện cho thiếu tá Trực, chú ý nắm bắt những thông tin đặc biệt về ngoại giao, trong đó có những Việt kiều tại Anh quốc. Anh sẽ nắm nguồn tin từ các ngành kinh tế

trong nước, chú ý đặc biệt tới những thông tin về dầu khí, và tìm hiểu những bí mật bị rò rỉ nếu có, với nguồn tin bí mật kia. Mọi người sẽ thường xuyên tập hợp thông tin và báo cáo trực tiếp với Hùng.

*

Khi nghĩ về cuộc tiếp xúc với Na Na, Hùng nhận ra một điều là, hình như Na Na không hề đả động gì tới những mối quan hệ gia đình. Cô tỏ ra như không hề phải suy nghĩ gì tới những mối quan hệ này. Hùng chợt cảm thấy cần kiểm tra lại nguồn thông tin mà đại úy Hải đã tìm hiểu được.

Hùng tới phòng lưu trữ hồ sơ mật. Anh được phép truy cập những thông tin tình báo và những hồ sơ an ninh của ngành. Hùng lật tập hồ sơ về những nhà tư sản cũ còn ở lại Việt Nam sau giải phóng mà trước đây khi công tác ở Thành phố Hồ Chí Minh, nhóm của anh đã tìm hiểu được. Ở đó có ghi chép về một nhà tư sản giàu có tên là Hoà, chuyển từ Đồng Nai về Sài Gòn, là người buôn bán lớn ở Chợ Lớn Sài Gòn. Ông ta có một người con trai kế

nghiệp tên là Luân. Khi Sài Gòn giải phóng, gia đình này không di tản mà đã ở lại Sài Gòn. Rồi Luân mất vào một thời gian sau đó.

Cơ nghiệp giàu có ấy để lại cho một người con trai duy nhất tên là Kiên. Nhưng đến năm 1979, khi chiến tranh với Trung Quốc xảy ra, thì anh này đã di tản cả gia đình sang Anh. Tuy nhiên, cơ

nghiệp để lại Sài Gòn vẫn giao cho ông cậu, họ đảng bà ngoại, là ông Hiếu, quản lý. Anh ta vẫn có thư từ gửi về cho ông cậu ở Sài Gòn. Ông Hiếu là một nhà buôn khá giàu, rất có tiếng tăm hiện nay. Ông Hiếu chính là bố của Na Na như trên ta đã biết. Và chỗ

này, trong hồ sơ ghi chép có một chi tiết khá thú vị: Anh Kiên di tản sang Anh quốc cùng lúc với một người họ hàng khác có tên là Khiên. Vợ chồng Khiên đều là con cháu người Việt gốc Hoa. Trong cuộc di tản năm 1979, Khiên định qua Hồng Kông để sang Mỹ

nhưng không được, nên đã di tản sang Anh.

Phát hiện ra điều này, Hùng chợt nghĩ đến nỗi băn khoăn của Duy Thành về một nhân vật có quan hệ với các nhà tư sản trước Giải phóng. Theo linh cảm của Duy Thành thì người này có liên quan tới một vụ án mà anh và Duy Thành đã tìm ra trước đây. Hùng thấy có hứng thú với những thông tin này và anh bắt đầu chuyển hướng điều tra tới những khía cạnh mới của chuyên án an ninh anh đang phụ trách. Hùng cũng lập tức thông tin cho Duy Thành biết về Kiên và Khiên ngay.

V

Ngồi trước bàn trà, nhìn căn phòng trống trải, ông Ngô Duy Khiên cứ trầm ngâm suy nghĩ. Đã rất lâu rồi, ông không gặp một ai ở

Sứ quan Việt Nam tại Anh quốc cả. Lần này, sau khi gặp Duy Thành trở về, ông Khiên bỗng thấy trong lòng trống trải. Cuộc đời đã hơn 50 tuổi của ông thì mất gần ba mươi năm sống tha hương, xa Tổ quốc.

Nhớ lại những ngày tuổi trẻ, ông thật mạnh mẽ. Ông là một học sinh giỏi của trường trung học Phú Nhuận. Lúc đó ông hoạt động sôi nổi, từng là một học sinh xuất sắc. Khi ông bước vào tuổi 18

cũng là lúc miền Nam hoàn toàn giải phóng. Ông không di tản đi Mỹ theo những người thân trong gia đình, mà ở lại cùng người cha kinh doanh ở Chợ Lớn Sài Gòn. Ông cũng không tiếp tục đi học dưới chính quyền mới, mà tham gia vào hội những nhà buôn lớn ở thành phố. Sau cuộc cải tạo công thương nghiệp tư bản tư

doanh, những nhà buôn ở Chợ Lớn một phần là tiểu thương, nên vẫn tiếp tục được kinh doanh như trước. Gia đình ông cũng là tiểu thương, có cửa hàng ăn uống khá nổi tiếng ở khu vực Chợ Lớn.

Lúc đó ông xin được vào làm ở nghiệp đoàn kinh doanh khách sạn và nhà hàng ăn uống thành phố. Vì công ty này sau có liên quan tới một số tư bản đi Mỹ, bảo kê cho các hoạt động có tính chính trị, chống chính quyền, nên đã bị giải thể. Khiên trở về tiếp tục kinh doanh ăn uống. Năm 1979 tình hình người Hoa rộ lên, Khiên và vợ đều dính dáng đến người Việt gốc Hoa nên đã bị cuốn theo trào lưu di tản lúc đó. Những người bạn của Khiên như Kiên, Hậu đều cùng ra đi. Trong khi đó anh đồng hao của Khiên lúc đó là thiếu tá Nguyễn Bảo thường gặp gỡ và khuyên Khiên ở lại. Nhưng Khiên không nghe. Sau đó khi Khiên đã ra nước ngoài, thì Bảo mới giới thiệu một người bạn đã ở Anh quốc từ nhiều năm trước để hai người gặp gỡ, liên lạc và giúp đỡ nhau. Từ đó Khiên đã có thêm những mối quan hệ mới.

Ngôi nhà Khiên đang ở thuộc phố Prince Albert, gần Vườn thú Luân Đôn, ở phía Tây Bắc trung tâm Thủ đô nước Anh. Đây là nơi ông được chính quyền thành phố cấp. Ông Khiên hồi tưởng lại, những ngày mới di tản ông đã vất vả như thế nào. Đó là vào năm 1979, khi cuộc vận động trong giới người Hoa rời khỏi Việt Nam về Trung Quốc rầm rộ dâng lên. Lúc đầu ở khu vực biên giới phía Bắc, nhất là tỉnh Quảng Ninh. Người Việt gốc Hoa không rõ tin tức từ đâu, cứ ùn ùn nổi nhau vượt biên sang Trung Quốc. Khi phong trào lên cao thì các con đường di tản lên phía

Bắc cũng bắt đầu tắc nghẽn. Người Hoa vẫn tiếp tục ra đi. Các lối vượt biên mới cũng được mở ra bằng đủ phương tiện khác nhau. Từ đường bộ, đường sắt, đường biển, đến cả đường không nữa. Phong trào lan rộng trong toàn quốc. Khi các con đường qua biên giới phía Bắc bị

ách tắc thì các đường biển, đường không càng đông hơn. Những người Việt gốc Hoa, rồi cả những người Việt giàu có cũng đua nhau di tản. Ông Khiên cùng với vợ con cũng lập cập ra đi. Trong chuyến di tản vượt biên ấy, đoàn thuyền của ông có cả gia đình Kiên, Hậu... Khi họ sang đến Hồng Kông thì số người này phải tập kết trong một trại tị nạn. Ở đó họ được phân ra các thành phần khác nhau. Đầu tiên là vào Trung Hoa lục địa. Trong số người đi đợt này hầu như không có ai đạt tiêu chuẩn do các nhà chức trách ở trại tị nạn phân bố. Hơn nữa cũng rất ít người muốn trở

về Trung Quốc vì họ cứ nơm nớp sợ chiến tranh sắp nổ ra, người di tản lại muốn sang Mỹ vì sau năm 1975 nhiều người có người thân, họ hàng đã di tản từ trước. Thế nhưng, danh sách này thì quá đông mà phương tiện lại rất ít, do đó họ phải sống tập trung ở trại tị nạn này khá lâu. Giữa lúc đó thì một số nước phương Tây, đặc biệt là Anh quốc đang rộ lên trào lưu bảo vệ nhân quyền, họ

đã có chính sách mở cửa đón người tị nạn. Đặc biệt là người Việt di tản, được vào nước Anh tị nạn. Song, số người muốn đi Anh lúc đó cũng không nhiều. Cho tới vài năm sau, chính sách này của nước Anh mới đóng lại. Đến năm 1986 khi Nhà nước ta mở lại quan hệ ngoại giao với Anh quốc thì vấn đề di tản bất hợp pháp sang Anh hoàn toàn khép lại.

Năm đó ông Khiên và hơn hai mươi gia đình khác đi cùng đã được sang Anh. Lúc đầu gia đình ông được đưa đến một làng quê ở

ngoại ô Luân Đôn, sống chung với nhiều người Anh. Ở đây họ bố

trí cho gia đình ông một ngôi nhà từ thiện. Những người dân Anh rất nhiệt tình, đã mang đến cho gia đình ông đủ thứ. Người thì chăn đệm, người thì xoong chảo, bát đĩa. Người thì đồ dùng trong nhà. Tình cảm của họ đối với người tị nạn rất nhân đạo. Lúc đầu

ông Khiên chỉ có vài câu tiếng Anh bập bẹ, nhưng như thế cũng tốt lắm rồi. Ông được họ đùm bọc, cho đăng ký nhân khẩu, cho các con ông đến lớp học, cấp tiền trợ cấp hàng tháng và nhập quốc tịch. Mọi chuyện diễn ra hết sức tốt đẹp. Ông bắt đầu quen dần với cuộc sống ở nơi được coi là văn minh nhất thế giới này.

Con cái học không mất tiền. Nhà cửa được cấp, tiền trợ cấp hàng tháng đủ chi tiêu, nếu không nói là dư dật. Cuộc sống khá ổn định. Cứ như vậy được mấy năm thì gia đình ông đã có nhiều chuyển biến tốt lên trông thấy.

Ông bắt đầu có liên lạc được với những người bà con đang ở Mỹ.

Và, khi biết cuộc sống của họ ở nơi ấy cũng chẳng hơn gì, thậm chí những người Việt sang Mỹ còn phải ở chung trong cùng một chung cư dành riêng cho dân di tản, lại cùng khu với người da đen, cuộc sống còn chán chường hơn. Thế là mộng ước đi Mỹ của ông cũng nhạt dần. Ông đã yên bề với cuộc sống ở nơi đây. Đến lúc ấy thì đưa con gái lớn của ông đi lấy chồng. Cô ta được một người Anh làm công nhân trong nhà máy chế biến thực phẩm ở

gần Luân Đôn xin cưới. Thế là gia đình có thêm một người thân là dân bản xứ. Con trai ông lại được vào học ở một trường trung cấp tại Luân Đôn.

Đúng lúc ấy thì chính quyền thành phố Luân Đôn chuyển ông vào nơi ở mới này. Ông được sử dụng tầng trệt và một buồng ở tầng hai. Hai ông bà và người con trai ở đó ba năm thì cậu con trai ông đã cưới một cô gái con một Việt kiều đã sang Anh từ trước năm 1975. Gia đình này có họ hàng với Đại sứ Trần Văn Chương ngày trước. Họ đã ở Anh khá lâu, đã có tới ba đời con cháu. Nhiều người làm việc cho các công ty của Anh, nên cuộc sống rất khá giả.

Anh con trai ông Khiên chuyển đến ở trong một căn hộ khác cũng tại Luân Đôn. Vậy là vợ chồng ông Khiên sống đùm bọc nhau, thỉnh thoảng

con cháu mới về thăm. Họ nói tiếng Anh thành thạo, còn ông bà thì vẫn có cuộc sống buồn tẻ như thế.

Ông Khiên ngồi nghĩ về cuộc đời mình mà cảm thấy cô quạnh.

Hơn ba mươi năm sống ở Anh quốc, đã có nhiều lúc ông cảm thấy cô đơn, lẻ loi. Tiếng Anh nửa vờ chỉ đủ để cho ông đi chợ và thăm thú đôi nơi từ khi sang Luân Đôn, nay ông đã nói thành thạo thứ ngôn ngữ tuyệt vời này. Nhiều Chủ nhật khi mới tới Anh quốc ông đã lang thang đây đó, thăm chợ, thăm công viên, vào bảo tàng, rồi đi siêu thị, mua sắm mấy thứ lặt vặt. Dần dần rồi

cũng quen với cuộc sống tha hương. Ông bắt đầu tiếp xúc với những người khác và tìm tới các mối quan hệ mới. Chính từ

những ngày như thế mà Khiên đã quen được với những Việt kiều sang nước Anh từ nhiều năm trước. Trong đó có gia đình ông thông gia là cha mẹ của cô con dâu của ông mấy năm sau đó.

Trong những năm đó, cứ vào mỗi dịp kỷ niệm ngày miền Nam giải phóng 30 tháng 4, thì những người Việt sống dưới thời Mỹ -

Ngụy phải di tản sang Anh từ trước, lại kêu gọi người Việt đến gần Sứ quán nước ta để biểu tình. Đã có lần ông Khiên cũng đi.

Nhưng rồi ông nhìn thấy cảnh mọi người ngồi đó mà kêu gọi dân chủ, đòi tự do hàng tiếng đồng hồ, chẳng nhận được một tín hiệu hay thông tin nào đáng chú trọng, rồi đành giải tán mà về theo quy định của pháp luật nước sở tại. Những việc làm vô bổ đó, theo ông nghĩ, đã quá xưa rồi. Không còn thực tế nữa. Từ đó ông Khiên bắt đầu thấy nản. Rồi nỗi nhớ quê hương, xứ sở, cứ ngấm dần trong ông. Ông bắt đầu thấy nhớ cố hương và cảm thấy như

bị lạc lõng giữa một vùng đất, vùng trời Tây Âu đầy tuyết trắng và sương mù này vậy.

Lúc này ông Khiên mới có thời gian suy ngẫm về cuộc sống và hoàn cảnh của mình. Ông sinh ra trong một gia đình tiểu thương.

Ông nội ông là một người Hoa đã sống và buôn bán ở phố Hàng Buồm Hà Nội từ rất lâu rồi. Trước năm 1954, trong những ngày Hiệp định Giơ-ne-vơ vừa được ký kết, chính quyền Cách mạng đang tiếp quản Thủ đô thì một vị Linh mục xứ đạo kêu gọi con em giáo dân không hợp tác với Cộng sản, đi theo chính phủ của Ngô Đình Diệm vào Sài Gòn làm ăn sung sướng hơn. Là một con chiên ngoan đạo nên ông của Khiên và gia đình đã cùng nhiều giáo dân di cư vào Nam. Ở thành phố Sài Gòn, nơi ở mới, ông nội Khiên đã buôn bán, mở hàng ăn uống, học theo nhà hàng Mỹ Kinh ở Hàng Buồm ngày trước, nên đã nhanh chóng giàu có. Ông mua nhà hàng ở khu vực Chợ Lớn để kinh doanh. Đến đời bố Khiên cũng vẫn mở hàng ăn ở đó. Năm Khiên 18 tuổi thì Sài Gòn giải phóng, Khiên đã bỏ học ở nhà bán hàng. Lúc ấy nhiều gia đình di tản, nhưng bố Khiên không đi được đành cùng vợ con ở lại. Sau đó mẹ

Khiên mất rồi bố cũng qua đời. Khiên xin vào làm cán bộ nghiệp đoàn của những người buôn bán và kinh doanh ăn uống. Được vài năm thì có vụ tị nạn của người Hoa và Khiên đành di tản sang Anh.

Ở nước Anh, Khiên đã thường xuyên liên hệ với các bạn cùng di tản và đã gặp gỡ với người mà Bảo giới thiệu. Đó là Vũ Thủy, một

họa sĩ tự do, đã sang Anh từ trước ngày miền Nam được giải phóng năm 1975. Vũ Thủy đang là một người ưa hoạt động tự do.

Anh ta đã có những bài viết và tranh vẽ được phát trên trang mạng Internet. Thủy lại chơi thân với một người Việt kiều trẻ, giàu có mới nổi từ năm 1980, đến nay đã là một triệu phú. Đó là Đỗ Thế Chuyền, người mà con ông Khiên lại đang cộng tác.

Về người Việt kiều trẻ đã trở thành một triệu phú Đỗ Thế Chuyền, sau đó Duy Thành cũng đã tìm hiểu được, thì Chuyền là đời người Việt thứ ba trong gia đình họ Đỗ sang Anh lập nghiệp từ mấy chục năm nay.

Ông nội Chuyền trước là một viên quan nhỏ trong triều đình nhà Nguyễn. Ông không muốn làm việc dưới sự thống trị của người Pháp nên đã xin từ quan về nhà dạy học. Đến khi Cách mạng tháng Tám bùng nổ khắp cả nước, ông nội Chuyền đã đưa cả gia đình sang Anh. Lúc đó trong chính quyền Bảo Đại cũng có nhiều người ra đi sang các nước Châu Âu sinh sống. Ông nội Chuyền đã nhanh chóng ổn định cuộc sống ở nước Anh. Đến đời bố Chuyền thì việc kinh doanh địa ốc ở Luân Đôn phát triển, gia đình Việt kiều này đã nhanh chóng làm ăn phát đạt. Khi chính thể Việt Nam Cộng hoà của ông Ngô Đình Diệm lập Toà Đại sứ ở Anh thì những người như bố Chuyền đã có nhiều đóng góp tích cực cho đất nước, mở mang và hỗ trợ tài chính cho Sứ quán của ông Trần Văn Chương khá tích cực.

Gia đình bố Chuyền đã được Đại sứ Trần Văn Chương đề nghị

Chính phủ ông Diệm biểu dương và đã trao phần thưởng thích đáng. Chuyền có 5 anh chị em. Họ đều là những người thành đạt, có vợ, có chồng người Anh, nên cuộc sống rất đầy đủ. Riêng vợ

Chuyên là con một nhà tư bản người Anh ở vùng Kent, học cùng trường với Chuyên ở Luân Đôn, rồi họ yêu và cưới nhau. Được nhà vợ giúp đỡ, Chuyên đã kinh doanh ngành địa ốc khá phát đạt. Anh ta đã trở thành một triệu phú người Việt có tiếng ở Anh quốc.

Lúc đó con trai ông Khiên cũng đã đi sâu vào nghề kinh doanh và quen biết với Chuyên, nên đã tham gia vào công ty kinh doanh của Chuyên. Rồi dần dần đã phát triển nhanh chóng.

Trong khi đó, các Việt kiều di tản từ sau ngày miền Nam giải phóng, đến gần đây cuộc sống đã khá ổn định, con cái học hành tử tế, tiếng Anh thông thạo, nên đã đua nhau buôn bán, mở nhà

hàng ăn uống, bán các món ăn Việt, rất được khách hàng người Anh và các nước đến thưởng thức. Cả một khu phố khá dài trên đường Kingsland đã có liên tiếp gần chục cửa hàng ăn uống của người Việt như thế. Đây là chưa kể những nhà hàng lớn mang biển hiệu “Saigon Saigon” ở Hammersmith, hay các nhà hàng ở

Camden Town, Battersea v.v... Người Việt kinh doanh ở Anh đang nhanh chóng vươn lên như vậy. Nhưng các thế hệ thứ ba, thứ tư, đã là người Anh gốc Việt, thì chỉ biết đến tiếng Anh, mà hầu như

quên mất tiếng quê hương Tổ quốc Việt Nam - “Tiếng mẹ đẻ”.

Điều đó cũng khiến những người như ông bố Chuyên và nhiều người khác lo lắng. Họ rất muốn có được tình cảm với đất nước và quê hương.

Vì thế khi Khiên có ý định tìm về quê hương, thì các con ông và mấy người bạn này hết sức khuyến khích. Vũ Thủy đã cùng với Chuyên xin được đầu tư cho một công trình nào đó ở trong nước nếu Khiên được Sứ quán Việt Nam chấp nhận.

Chính vì vậy mà Khiên đã xin gặp cán bộ Sứ quán. Bây giờ, khi đã nhận được điện báo của Duy Thành, rằng Sứ quán đã đồng ý cấp visa để

Khiên về thăm Tổ quốc, thì trong lòng Khiên bỗng cảm thấy bồi hồi, nao nức đến khó tả.

Ngồi một mình trước bàn trà, Khiên cứ miên man suy nghĩ và cảm thấy như mình sắp bước vào một thử thách hết sức nặng nề

đối với cuộc sống của một kẻ tha hương như thế này. Khiên thở

dài trong tâm trạng bồn chồn, rồi đứng dậy cầm điện thoại gọi cho những người thân, báo tin sẽ được về thăm cố hương trong vài tuần nữa.

Chương Sáu

I

Chiếc máy bay BOEING 707 đang bay trên bầu trời Thái Bình Dương từ New York về Thành phố Hồ Chí Minh, với tốc độ hơn một ngàn km/h, ở độ cao gần mười km. Ngồi trong máy bay, ông Bình không khỏi bồi hồi khi nghĩ tới cuộc du lịch về thăm Tổ quốc lần này. Đây là lần thứ hai ông về Việt Nam kể từ mấy chục năm nay.

Một người già đã gần vào cái tuổi 70, vậy mà vẫn còn có những chuyến chu du đầy vất vả như thế này, quả thật không đơn giản.

Là một nhà tư sản, từng kế thừa cơ nghiệp của cha ông để lại

suốt bao nhiêu năm nay, ông Bình hầu như không lúc nào được yên tĩnh. Tuy nhiên, hiện nay, người con cả của ông đã kế

nghiệp, quản lý một công ty kinh doanh ô tô lớn tại Mỹ, có cả các cháu ông và những người thân tham gia giúp sức. Song, một ông chủ kỳ cựu như ông cũng không ngồi yên được. Hãng sản lắp ô tô Bắc Hà của các cụ nhà ông để lại từ trước những năm năm mươi của thế kỷ trước đến nay, đã có tới gần trăm năm. Vậy mà vẫn duy trì được, lại kinh doanh tại Mỹ và các nước khác, thì đó quả là một kỳ công. Ông cụ thân sinh ra cha ông là người đã để

lại nhiều kinh nghiệm nhất cho đại gia đình này. Rồi đến đời ông, sau khi cha mẹ sang Mỹ từ những năm 60, thì đến năm Sài Gòn giải phóng ông cũng di tản luôn cả nhà sang Mỹ. Cho đến nay đã qua mấy chục năm rồi, gánh nặng đặt lên vai ông thật là lớn. May mà có kinh nghiệm của cha, được các con em và nhiều người chung sức, ông đã đẩy cơ nghiệp này lên một bước mới. Bây giờ, con trai đã có người thừa kế là cháu ông. Con gái cùng với người chồng Mỹ có cả một ngân hàng lớn, có quyền đầu tư kinh doanh ở

bất cứ đâu, bất cứ nơi nào họ muốn.

Vậy mà ông, gần vào tuổi “xưa nay hiếm”, vẫn phải lặn lội lo lắng. Ông phải lặn lội tìm kiếm những điều mà cuộc đời ông phải chấp nhận. Lặn lội tìm đường về nước, về quê hương xứ sở.

Nhưng tìm về không phải như người ta nói là được chết ở nơi mình sinh ra, nơi quê cha đất tổ, nơi chôn rau cắt rốn. Tìm về

cũng không phải là để kinh doanh trở lại, để có được hào quang như thời ông cha xưa kia. Mà, buồn thay cho ông, tìm về là để

ráp nối lại những mối duyên nợ, những mối quan hệ đã bị ràng buộc mấy chục năm nay. Ráp nối được điều này thì ông sẽ lại phải chuyển giao cho người khác, một người trẻ tuổi hơn. Và, người đó phải thay ông gánh chịu chức nặng này. Mà, với tuổi bảy mươi, nhìn lại cái gánh nặng đặc biệt này, ông mới thấy nó đau đớn và tội nghiệp làm sao.

Thì ra, khi về già, người ta mới biết thế nào là mỗi mệ, thế nào là vô nghĩa. Vậy nhưng, “đã đâm lao thì phải theo lao”. Và lại,

“Đã mang cái nghiệp vào thân, thì đừng trách lẫn trời gần trời xa”. Hơn nữa, đến bây giờ, nếu ông nằm xuống thì thôi, chứ còn sống ngày nào, còn hơi thở ngày nào, thì cứ vẫn phải đeo đuổi cái công việc khó khăn, nặng nhọc và nguy hiểm ấy. Và, cũng có như

thế, ông mới giữ được sự yên bình cho ông, cho con cháu, cho cơ

nghiệp và cho cả sự làm ăn đang lên của gia đình ông. Cái công việc ấy là gì vậy? Ông Bình tưởng như ai đó đang hỏi mình. Ông đành ngước mắt lên mà nhìn. Không dám trả lời. Bí Mật.

Chính đó là công việc của ông và cũng là nhiệm vụ suốt đời ông.

Công việc bí mật, nhiệm vụ bí mật. Bí mật để tìm kiếm thông tin tình báo. Bí mật để chống phá Cách mạng, chống phá chính quyền Việt Nam. Bí mật để phục dựng những thế lực mới, để

công kênh những nhà tư bản, những đại gia như ông. Bí mật để

trả thù cho những điều mình bị mất, bị tước đoạt. Tất cả những bí mật đó là điều khắc cốt ghi xương trong đời ông. Và, chính ông đã là một trong những ông trùm của những tổ chức tình báo, những nhóm bí mật trong nước, phục vụ cho nhà nước tư bản của những người như ông trước đây, phục vụ cho chính quyền thân Mỹ ngày xưa, và ngày nay là những người đang được CIA chăm bẵm, nuôi dưỡng. Ông chính là một tên trùm gián điệp như vậy, bên ngoài cái nghề dẫn dắt con cháu kinh doanh làm giàu ấy.

Nhân vật quan trọng như ông đây, đâu có phải ai cũng làm được, không phải ai cũng có tài kham nổi.

Ông Bình nhớ lại, ngày ông còn là một chàng trai trẻ. Khi đó ở

trong nước, ông là một nhà tư bản lớn, có vốn cổ phần không dưới mười công ty và các hãng kinh doanh lớn ở Sài Gòn và cả ở

Mỹ. Nhưng trong chính quyền Ngụy, thì ông là chủ một tổ chức đặc biệt về tình báo bí mật. Đó là một tập đoàn những kẻ cực kỳ

phản động, được chính quyền Sài Gòn lúc đó tổ chức và bảo trợ, có người Mỹ đầu tư, thông qua tập đoàn kinh tế của ông. Chưa hết, ông còn là chủ của những cơ ngơi đồ sộ mà người Mỹ và những nhà lãnh đạo chính quyền luôn luôn phải nhờ vả. Như vậy, vị thế của ông đâu có nhỏ.

Và công việc cũng như nhiệm vụ của ông đâu có dễ dàng. Song, ông đã hoàn thành tốt mọi điều, từ

kinh doanh, quản lý, đến điều tra, khám phá và gây ra những vụ

xì-căng-đan, đặt để những điệp viên phục vụ chính trị, kinh tế và cơ nghiệp của chế độ do những người như cụ ông, cha ông và những kẻ như ông dựng lên, như ông đang phục vụ.

Nghĩ đến đây ông Bình chợt điểm lại những đầu mối mà ông và các chiến hữu đã gieo cấy, đã xây dựng, đã ráp nối. Liệu có được vài tổ chức? Liệu có được mấy người? Ông chỉ thấy tin tưởng được vào vài người mà chính ông đã kỳ công đào tạo. Nhưng bao năm rồi, chỉ có thông tin liên lạc cách bức, liệu có đúng vậy không?

Liệu có như thế? Ông không dám chắc có thể tin vào điều đó, tin hoàn toàn vào họ. Nhưng, không thể nào không tin. Không thể

nào không có họ. Họ vẫn là tất cả những gì là vốn liếng nghề

nghiệp bí mật mà ông có. Họ vẫn là những con át chủ bài. Mặc dù

đó là những quân cờ, đó là những kẻ tay sai, và kể cả như ông nữa, cũng vậy thôi. Có khác chăng là ở cấp độ cao vội, hay thấp tẹt mà thôi. Vẫn phải níu giữ và sử dụng những quân bài ấy. Ông hiểu rõ điều đó. Và mọi suy tính của ông trong đầu, một mái đầu tóc đã bạc nhiều, mọi suy nghĩ trong óc, một bộ óc nhà nghề lão luyện đã thành cáo già, ông Bình vạch ra những mưu toan và trù tính cho những cuộc gặp gỡ ở cố quốc lần này.

Mấy ngày trước ông đã điện cho người em con chú con bác ở

Thành phố Hồ Chí Minh. Ông sẽ cùng con gái về thăm Tổ quốc.

Người em này đang là một nhà kinh doanh nổi tiếng, rất vui mừng chờ đón ông.

Ông quay sang phía con gái nói nhỏ:

- Liệu chú Hiếu của con có nhận ra con không nhỉ? Khi đi, con mới lên năm, bây giờ đã sắp là bà ngoại rồi. Bố chưa nghĩ ra nét mặt và thái độ của chú thế nào? Nhưng chắc ông ấy vui lắm.

Thuỳ Liên, cô con gái ông, ngồi trên máy bay có phần tư lự.

Không biết cô nghĩ gì. Khi nghe bố hỏi, cô bất chợt quay lại, nói:

- Thì bố cứ chịu khó chờ tý chút. Đến đó hãy hay.

Câu nói thực tế ấy làm ông Bình trở lại nhanh nhẹn hơn:

- Bố cũng nghĩ vậy, nhưng xem ra ngồi lâu cũng khó chịu, mà không ngủ được.

Biết cha không còn khoẻ, muốn chuyện trò cho bớt suy tư, Liên liền đổi thái độ, ân cần với ông hơn. Cuộc về nước lần này chủ

yếu là vì ông. Ông muốn cho khuây khoả, muốn giảm stress vì nỗi nhớ quê hương. Cô đi cùng ông, còn là để chăm chút sức khoẻ cho ông nữa. Và cô hiểu, đó là tuổi già, mình phải chu đáo hơn mới được. Rồi Liên bắt đầu kể cho ông Bình nghe về cháu gái ông chuẩn bị lễ cưới ra sao. Cô muốn xoa dịu nỗi mệt nhọc cho cha. Ông Bình cũng chiều con, không nói chuyện nữa. Ông đành bằng lòng nghĩ tới những chuyện ở nơi xa xôi kia.

II

Những chuyện xa xôi mà ông Bình đành bằng lòng, trong đó có việc chấp nhận mối quan hệ với người em họ này. Ông phải gặp Hiếu để công khai nắm bắt tình hình Thành phố Hồ Chí Minh lâu nay. Ông gặp ông Hiếu về bề ngoài là người nhà, người quản lý cơ nghiệp mà ông giao phó lại. Và với Hiếu, ông còn tình máu mủ, ông còn trách nhiệm trưởng tộc, phải làm lễ thắp hương thờ

cụ tổ của gia đình. Cụ Thượng thư của triều đình nhà Nguyễn xưa. Hơn nữa, ông còn có một bậc cha chú vẫn còn sống, sống có

phần cô độc, nhưng vẫn ung dung tự tại, mà ông phải gặp. Đó là vị cựu cán bộ chính quyền cách mạng đã gần 80 tuổi nọ.

Như ông Bình biết, thì ông chú này hồi nhỏ có tên là Quý Dậu.

Ông ta rất nghịch ngợm, thông minh, lanh lẹ. Vì là con một gia đình rất có thế lực, nên ông được ăn học khá chu đáo. Nhưng, trong trào lưu văn hoá lúc đó, ông không đi du học nước ngoài mà lại ở trong nước học theo Nho giáo. Song, không hiểu sao ông ta lại có máu khám phá, có đầu óc cách tân, nên đã theo xu hướng cải cách. Và rồi, dần dà trong trào lưu cách mạng chung của cả nước lúc đó, ông đã tham gia phong trào thanh niên cứu quốc. Tuy xuất thân trong một gia đình giàu có, nhưng ông vẫn chung sống cùng lớp thanh niên nghèo trong trường học. Ông tham gia những cuộc mít tinh, những buổi diễn hành của sinh viên thời đó. Và, ông đứng vào hàng ngũ những người cách mạng từ lúc nào không rõ. Mọi người trong gia đình ai cũng ngạc nhiên, thậm chí còn né tránh, không muốn quan hệ với ông. Nhất là lúc đó ông của Bình và bố của Dậu rất khắt khe, không muốn ông Dậu lẫn lộn với nhóm thanh niên cải cách. Nhưng không được.

Ông Dậu vẫn trốn nhà đi làm cách mạng.

Thế rồi đến những năm Pháp rút khỏi Đông Dương thì ông Dậu được tập kết ra Bắc, tiếp tục được đào tạo trên miền Bắc XHCN

về lý tưởng Cộng sản, về cách mạng Việt Nam, về xây dựng CNXH và giành lại độc lập, thống nhất đất nước. Sau khi học trường cán bộ miền Nam rồi được đưa sang Liên Xô học đại học, trở về nước, ông được phân công công tác ở nhiều ngành, nhiều cơ quan. Có lúc ông Dậu còn được điều về một vùng quê ở ngoại thành Hà Nội làm một nhà giáo dạy học. Về những điều này, mãi đến mười năm trước khi ông Bình về nước lần đầu mới được biết.

Nhưng những nét cơ bản đó trong lý lịch của chú, ông Bình chỉ

được nghe lại từ mọi người trong nhà. Còn dịp đó, khi Bình về

nước thì người chú đã được đi chữa bệnh ở nước ngoài. Đến ngày ông Bình quay sang Mỹ thì ông chú mới về. Hai người gặp nhau vội vã, ngăn ngui trước lúc ông ra sân bay.

Ông Bình cũng còn được biết: Trong những năm xa quê hương miền Nam, xa nhà, ông chú đã sống với vai trò một cán bộ tập kết rất gương mẫu. Nhưng ông cũng tham gia nhiều phong trào của cán bộ miền Nam như các hiệp hội, đoàn thể. Đến lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ vào giai đoạn quyết liệt thì ông được điều về một đơn vị quân đội để tăng cường cho chiến trường. Khi giải

phóng Sài Gòn, ông có mặt trong đoàn quân tiên phong tiếp quản thành phố. Sau đó ông là một Ủy viên trong Ủy ban Quân quản Thành phố Hồ Chí Minh, phụ trách giáo dục, đào tạo. Khi công cuộc cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh mở ra, ông đã có chân trong ban cải tạo của thành phố.

Song, có một điều đặc biệt mà ít ai biết về ông. Đó là, năm Dậu mười sáu tuổi, lúc vào học tại trường trung học Phú Nhuận thì Dậu đổi tên là Dương. Nguyễn Hồng Dương. Không mấy người biết sự việc này. Chỉ có một ít người trong nhà hiểu rõ. Ông Bình lúc đó cũng còn bé, nên sau mới được biết sự việc này. Và rồi, với tên mới này, ông đã giấu được lớp thanh niên thời ấy. Họ không để ý đến gia thế của ông nữa. Do đó, khi ông tham gia phong trào cách mạng, cũng không mấy người quan tâm đến xuất xứ

của Dương từ trong một gia đình đại tư sản. Từ đó Dương đã ly khai hẳn cuộc sống con nhà giàu.

Sau này khi làm trong Ủy ban Quân quản Sài Gòn, Dương mới tìm kiếm những người thân và họ hàng giàu có của mình. Và, ông ta nhận đứa cháu, con ông anh mình là Hiếu, lúc đó còn ở tuổi thanh niên, bố mẹ mới mất, làm con nuôi và nhận bảo lãnh cho gia đình Hiếu. Từ đó chú cháu, gia đình ông Hiếu lại đi vào con đường kinh doanh và từ làm ăn nhỏ để rồi đi lên. Lúc ấy ông Hiếu được quyền thừa kế gia sản của ông cha,

quản lý sản nghiệp của các bác, các anh di tản để lại, nhờ có sự bảo lãnh chú Dương mà Hiếu đã vượt qua những khó khăn rắc rối đối với chính quyền mới.

Ông Bình còn nhớ rất rõ, những năm 60 khi ông bà và bố mẹ ông chuyển sang kinh doanh ở Mỹ, thì ông ở lại Sài Gòn cùng với một phần gia sản để kinh doanh. Mấy năm sau ông mới có vợ rồi có con cái. Khi chúng lớn lên, ông gửi sang Mỹ, để nhờ ông bà cho ăn học. Còn ông rảnh tay kinh doanh và dần thân vào sự nghiệp chính trị. Khi đó ông Hiếu còn nhỏ, thường đến chơi với ông, và hai anh em rất thân nhau. Chính Hiếu lúc đó cũng đã được ông Bình hướng dẫn, huấn luyện về nghiệp vụ kinh doanh và làm điệp báo viên của giới tư bản tài phiệt của chế độ Cộng hoà. Ông Bình lúc này đã là một quan chức có nhiệm vụ bí mật, rất quan trọng trong chính quyền Sài Gòn. Ông có gia sản kèch sù, nhưng vẫn che giấu được thân phận mình. Khi miền Nam giải phóng, ông đã cùng cả nhà di tản, để lại một ít gia sản nhờ Hiếu trông giữ.

Song, một phần tài sản này đã bị sung công. May nhờ có ông Dương mà Hiếu mới không bị liên lụy và còn có điều kiện làm ăn phát đạt.

Lúc đó ông Bình chưa biết ông Dương đã trở về miền Nam, trong đoàn quân giải phóng. Sau này, khi nhận được tin tức, ông mới biết điều đó, và ông đã nhận ra chú Dậu của mình. Người chú hơn ông gần chục tuổi. Rồi, một điều bất ngờ khác đã đến với ông, mãi sau ông mới phát hiện ra, và ông còn ngạc nhiên hơn nữa.

Cũng từ đó, Hiếu đã buôn bán cùng vợ, con, nhanh chóng giàu lên trông thấy. Chỉ sau gần mười năm, ông Hiếu đã trở thành một nhà buôn giàu có, nổi tiếng như bây giờ. Thế rồi, ông ta mở công ty, nhà hàng, khách sạn và giao cho con gái là Na Na phụ trách.

Công ty này đã phát triển nhanh chóng như ngày nay.

Trong chuyến đi này, Bình sẽ còn phải gặp lại một người khác nữa, một người mà ông ta rất tin tưởng, rất coi trọng. Người này tuy còn trẻ, kém ông tới gần hai mươi tuổi, nhưng đó là một nhân vật rất quan trọng đối với ông. Ông nhớ lại những ngày ông nhận nhiệm vụ tổ chức các đơn vị đặc biệt để huấn luyện thành những đặc vụ và tình báo cho CIA và chính quyền ông Nguyễn Văn Thiệu, ông đã có rất nhiều cánh tay giúp việc đắc lực.

Nhưng ông nhớ nhất là một đợt huấn luyện đặc biệt vào cuối những năm sáu mươi sau Tết Mậu Thân. Khi chiến tranh bước vào giai đoạn quyết liệt.

Lúc đó ông tổ chức một đơn vị đặc nhiệm gồm những đứa trẻ con và bọn thanh niên choai choai mới lớn, một lũ anh chị nhất trong giới giang hồ và vài quân nhân trẻ ưu tú trong quân đội ngụy. Đơn vị này được huấn luyện và đào tạo hết sức chu đáo dưới sự chỉ huy của Bình và các chuyên gia Mỹ.

Bọn chúng sẽ có nhiệm vụ đặc biệt, được đưa ra miền Bắc Việt Nam và thâm nhập lực lượng quân Giải phóng. Ông Bình vừa có danh nghĩa nhà tài trợ, vừa là chỉ huy trực tiếp của nhóm điệp viên này. Ông Bình lúc đó về

chức vụ bí mật trong quân đội đã được phong là một chuẩn tướng. Ông là một vị tướng trẻ, đã được rèn luyện bí mật ngay từ nhỏ, hoạt động trong một đơn vị tình báo đặc biệt dưới thời ông Diệm, ông Nhu. Do vậy ông Bình đã trưởng thành nhanh chóng và trở thành nhân vật đặc biệt trong thời Nguyễn Văn Thiệu. Ông được phong hàm Chuẩn tướng, nhưng vẫn nằm trong vòng bí mật.

Đội đặc nhiệm này được ông tổ chức và đứng đằng sau các chuyên gia huấn luyện, gồm chưa đầy mười người. Sau đợt huấn luyện, thử thách và lựa chọn, số đặc vụ này được đưa đi dần dần, chỉ còn có ba người đạt tiêu chuẩn xuất sắc nhất ở lại đào tạo tiếp. Trong đó, một người sẽ phải

tìm mọi cách, đóng mọi vai trò để ra Bắc, tham gia bằng được vào hàng ngũ cán bộ

miền Bắc XHCN. Một người ở lại chiến trường. Anh ta phải làm thế nào cũng được, đóng vai trò gì cũng được, thâm nhập vào Mặt trận Giải phóng và quân đội Việt cộng. Người này sau đó khá xuất sắc và có những chiến công rất táo bạo. Ông Bình luôn tin tưởng vào anh ta. Còn một người sẽ

nhận sự chỉ huy trực tiếp của CIA, làm một trợ lý cho tên trùm tình báo Mỹ.

Song, trải qua những năm cuối chiến tranh, anh ta không liên lạc được với ông Bình nữa. Có thể anh ta đã hy sinh hay bị bắt, đến nay mọi nguồn tin đều không phát hiện được.

Từ sau ngày Sài Gòn giải phóng, để giữ vị trí của mình trong chính giới Ngụy và giữ bí mật của các tổ chức gián điệp của mình, Bình đã di tản. Do đó đã mất liên lạc với mọi người, càng không liên lạc được với tên gián điệp trong quân Giải phóng.

Tên gián điệp ở miền Bắc đã thành công khi thâm nhập hàng ngũ quân đội Việt Nam. Tên này đã tổ chức được một lưới điệp viên nhỏ, nắm bắt được nhiều thông tin quan trọng. Hẳn hoạt động khá táo bạo, nhưng cũng rất an toàn. Tuy mạng lưới điệp viên của hẳn không lớn, nhưng cũng có kẻ xuất sắc, giỏi giấu mình để sống chìm.

Không may, tên trùm ở phía Bắc đã bị bệnh từ sau chiến tranh. Hầu như hẳn chỉ còn giúp cho cấp dưới duy trì liên lạc mới nổi lại được. Một tên nữ

gián điệp thay hẳn liên lạc với đồng đội.

Tên gián điệp xuất sắc nằm trong hàng ngũ quân Giải phóng, sau chiến tranh, đã leo lên cấp bậc đại tá, được phụ trách một đơn vị rất có tiếng

tâm. Hẳn ta sẽ là người thay thế Bình để chỉ huy toàn bộ mạng lưới điệp viên của tổ chức này ở Việt Nam. Nhưng trước hết, Bình phải ráp nối được liên lạc với những điệp viên của mình đã, và phải làm sao liên lạc được với tên sĩ quan cao cấp ấy, trước khi ông ta quay về Mỹ.

Công việc của Bình lần này quả là gian khó, rất nguy hiểm. Song, ông ta có vẻ tự tin và rất bình thản. Ông ta đã nghĩ đến một người có thể giúp ông gặp được viên sĩ quan này. Người có thể giúp được ông ta không ai khác chính là ông chú họ, Nguyễn Hồng Dương. Nghĩ thế, ông Bình có phần thấy nhẹ nhõm hẳn. Và ông nhắm mắt như muốn ngủ, để giữ lại sức lực cho chuyến đi dài ngày này.

*

Chiếc BOEING đã bay vào không phận Thành phố Hồ Chí Minh. Hoa tiêu thông báo tốc độ và thời gian hạ cánh của chuyến bay. Chiếc máy bay chao nghiêng, lượn một vòng chào thành phố, rồi hạ càng, đáp xuống đường băng Tân Sơn Nhất. Chuyến bay đã kết thúc an toàn. Ông Bình thở phào, cùng con gái và đoàn người xuống khỏi máy bay. Lúc ấy ông Hiếu đã chờ

sẵn ở phòng đợi để đón tiếp cha con vị khách quý.

IV

Ông Hiếu có dáng người khá nho nhã. Bước đi nhẹ nhàng. Khuôn mặt tròn, mắt sáng, lông mày dài, mũi dài, miệng rộng, nước da trắng, giọng nói thanh. Khi Hiếu còn nhỏ, một người bạn học với

ông nội, gặp Hiếu, đã buột miệng nói: Đứa bé này sau giàu có tiếng, làm ra nhiều chuyện lạ. Hiếu là con nhà gia thế, được học hành tử tế. Khi nhỏ thường theo anh họ là ông Bình học nghề

kinh doanh và theo các lớp học võ nghệ, được huấn luyện như

một người lính đặc nhiệm thực thụ.

Đến năm Hiếu mười lăm tuổi, mẹ ông mất. Rồi vài năm sau bố

ông cũng mất. Gia sản của ông cha để lại do ông thừa kế. Khi ấy ông làm ăn, kinh doanh không mấy phát đạt. Giữa năm sau thì miền Nam hoàn toàn giải phóng. Lúc ấy ông còn rất trẻ, kinh doanh rất chật vật. Và, cũng lúc đó thì anh họ ông là ông Bình, đưa cả nhà di tản đi Mỹ, tài sản để lại cũng giao cho ông quản lý.

Ông hết sức lo lắng, hoang mang, lúng túng, chưa biết làm ăn, sinh sống ra sao. Thì thật may mắn, ông nhận được tin có người chú đang là cán bộ chính quyền cách mạng tìm gặp. Ông còn đang bỡ ngỡ, ngơ ngác, ngạc nhiên, thì ông Dương đến tận nhà gặp gỡ. Thì ra, đó là ông chú đi làm cách mạng từ khi ông chưa sinh ra. Ông chỉ được nghe cha ông kể lại rằng, cả nhà ông như

muốn quên đi người chú của Hiếu có tên là Dậu, phản lại gia đình, trốn theo cách mạng. Nay, ông Dương là một sĩ quan trong Ủy ban Quân quản Sài Gòn, đã trở về và nói cho Hiếu biết gia thế

của mình, chính là chú Dậu của Hiếu. Rồi chú cháu nhận nhau.

Sau đó, vì ông Dương không có vợ, con, nên đã nhận Hiếu làm con nuôi. Thế là trong đợt cải tạo tư sản sau đó, chú ông đã ra sức giúp cho ông vượt qua những khó khăn với chính quyền cách mạng.

Một thời gian sau, một người cháu, gọi ông là ông cậu, vì có vợ là người Việt gốc Hoa, nên đã cùng vợ con di tản sang Anh, lại cũng gửi lại tài sản cho ông Hiếu quản lý. Lại một lần nữa ông Dương phải đứng ra bảo lãnh cho gia đình Hiếu. Từ đó, trên cơ sở tài sản và cơ nghiệp lớn này, được người chú giúp đỡ, ông Hiếu đã nhanh chóng đi vào con đường làm ăn buôn bán theo nghiệp ông cha.

Chưa đầy mười năm sau, ông đã trở nên giàu có, khá nổi tiếng.

Cơ nghiệp kinh doanh được mở mang và duy trì rất vững vàng như bây giờ.

Ông Hiếu lấy vợ khi hai mươi lăm tuổi, vợ ông là con một nhà buôn lớn ở chợ Bến Thành. Ông chỉ có một cô con gái rất xinh đẹp, và giỏi giang nghề nghiệp. Đó chính là Na Na, giám đốc Công ty TNHH Sông Hồng, đang quản lý nhiều nhà hàng, khách sạn ở nhiều tỉnh thành trên cả nước.

Trong thời kỳ ông Hiếu theo học lớp võ nghệ, đào tạo những người có tài năng làm đặc nhiệm, mà ông Bình đưa dẫn, Hiếu đã là một học sinh xuất sắc, được đề nghị chọn lựa vào đơn vị chính quy. Nhưng Hiếu không muốn thế. Vì được ông Bình ủng hộ, nên Hiếu đã xin rút ra khỏi cuộc huấn luyện, chỉ là một chàng thanh niên có bản lĩnh để chiến đấu trong kinh doanh lúc ấy mà thôi.

Rồi khi biết anh Bình còn là một nhân vật quan trọng trong chính trường, lúc đó Hiếu mới thật sự kinh ngạc và thấy đáng sợ nữa.

Khi Hiếu hiểu rõ vai trò của anh họ trong những tổ chức đặc biệt này thì cũng là lúc cuộc chiến tranh đã đến giai đoạn bi đát đối với chính quyền của ông Thiệu ở Sài Gòn. Cũng may, Hiếu chưa có thời gian nào làm việc trong tổ chức bí mật của Bình, thì chiến tranh đã kết thúc. Lúc đó Bình di tản, Hiếu cũng muốn cùng anh ra đi, nhưng Bình đã có chuẩn bị trước, bố trí cả nhà di tản, bỏ lại Hiếu với lý do chờ đợi chuyển đi sau. Nhưng thực chất, đó là một âm mưu của Bình, muốn để Hiếu ở lại, có thể cần tới sau này.

Ông ta làm như kế hoạch di tản bị lỡ. Khi đó Hiếu nhận ra rằng, anh ta đã bị lỡ thật. Hiếu không thể đi được nữa, một phần vì cuộc di tản do Mỹ tổ chức đã nhanh chóng chấm dứt. Những người đi trốn bằng các đường di tản khác đều không được an toàn. Hơn nữa, lúc đó Hiếu cũng đã quen biết với một cô gái con một nhà buôn ở Chợ Lớn, sau này là người vợ của Hiếu, cũng không đi được cùng cha mẹ. Do vậy, Hiếu đã quyết định ở lại Sài Gòn để làm ăn sinh sống.

Khi Hiếu nghĩ lại, ông càng thấy mình chịu ơn ông chú rất nhiều, và ông coi chú như cha mình. Không những thế, ông còn gắn bó mật thiết với chú trong những việc làm quan trọng nữa. Do đó, khi ông Bình báo tin sẽ

về nước, ông đã thông báo cho ông chú, để những ngày tới mấy chú cháu được đoàn tụ. Thực ra trong thâm tâm, ông hiểu rất rõ rằng, dù ông không chính thức làm việc dưới sự chỉ huy của ông Bình, song, dù sao ông vẫn là người của ông trùm gián điệp này rồi. Ông có tự chối bỏ, hay lờ đi, thì sự thật vẫn là sự thật. Chính vì thế mà, lần trước, cách đây gần chục năm rồi, khi ông Bình về nước, cả nhà đã nghe ông Bình kể

về quá khứ, về trách nhiệm và nghĩa vụ của những người kinh doanh trong đại gia đình tư sản này từ trước đến nay. Và qua đó, ông nói rõ mục đích của kinh doanh, của việc làm ăn kinh tế là sự

phát triển, cạnh tranh để phát triển. Và muốn vậy, không có cách nào khác là tìm kiếm thông tin của đối tác, không có cách tốt hơn

là nắm được điểm yếu của những kẻ cạnh tranh, nắm được yêu cầu của chính quyền, để đầu tư, để kinh doanh và vượt lên kẻ

khác. Nói thì có vẻ lý luận vậy thôi, chứ thực ra đó là công tác tình báo trong kinh doanh. Nhất là trong thời buổi bây giờ, khi kinh doanh đang là trào lưu lớn ở Việt Nam.

Trong lúc chuyện trò như thế, ông cứ nghĩ chú Dương sẽ phản đối kịch liệt. Vì chính ông là một người Cộng sản, một quan chức trong chính quyền cách mạng kia mà. Song, ông Dương đã không có ý kiến nào bác bỏ những điều này. Theo ông, làm ăn kinh tế

như gia đình này, ông đã biết từ nhỏ. Rồi ông đã bỏ nhà đi theo cách mạng. Rồi xây dựng XHCN trên miền Bắc, cũng làm kinh tế.

Học tập ở nước ngoài, họ cũng kinh doanh, cũng làm kinh tế. Rồi ông lại trở về giải phóng miền Nam, xây dựng lại cuộc sống mới, cũng lại tiến hành đổi mới kinh tế, làm ăn kinh tế nhiều thành phần. Và bây giờ, làm ăn kiểu tư bản, làm ăn theo tư bản, lại càng rộ lên. Có gì khác nhau mấy đâu. Tuy ông về hưu rồi, song ông vẫn quan tâm tới mọi vấn đề, nhất là vấn đề kinh doanh, làm ăn kinh tế, làm giàu. Với ông, đến giờ ông đã

ngộ ra một điều rằng: Tất cả câu chuyện làm ăn, nghề nghiệp kinh doanh ấy của mọi thời đại đều rất giống nhau về mưu mô, nghề nghiệp và thủ đoạn. Chỉ khác chăng là dưới chính thể nào, bằng kỹ thuật và công nghệ khác nhau thế nào mà thôi. Và, ông không hề phản đối cháu Bình. Thậm chí còn ủng hộ nữa.

Cách nói và cách nghĩ ấy của nhà cách mạng kỳ cựu này đã làm mọi người ngã ngửa ra vì kinh ngạc. Nhất là ông Bình. Từ kinh ngạc chuyển dần sang vị nể, rồi đâm ra kính trọng ông. Ông Hiếu nghĩ: Hèn chi, bố cứ giúp mình hết lần này đến lần khác, đưa thân mình ra bảo lãnh cho ông trong giai đoạn đáng sợ nhất.

Đúng là, “Một giọt máu đào hơn ao nước lã”, vẫn là người của đại gia tư sản này thôi. Và Hiếu càng tin là mình đúng khi cùng cộng tác chặt chẽ với ông trong sự nghiệp của mình.

Thế là, cũng chính vào dịp đó, Na Na, đứa con gái giỏi giang của ông Hiếu đã nhanh chóng lĩnh hội được kinh nghiệm và ý thức làm giàu, cạnh tranh và thủ đoạn của những nhà buôn lớn. Và cô đã được bác Bình hết sức ưu ái, chăm chút và hướng dẫn. Rồi ông mời Na Na sang Mỹ du lịch, thăm một số nước. Chính thời gian đó Na Na đã được đào tạo và huấn luyện nghiệp vụ tình báo để phục vụ cho sự nghiệp kinh doanh của đại gia đình ở Việt Nam và cả

trên thế giới. Và thực chất cô đã trở thành một điệp viên của ông

Bình như vậy. Về điều này, ông Hiếu gần như phải chấp nhận. Từ

đó, cả ông chú, người cha nuôi của ông Hiếu, đến ông Hiếu, rồi Na Na, đều coi như mọi chuyện bình thường, không ai phải tránh né hay tranh cãi, cũng không ai nói đến nữa. Mọi người cứ việc ai nấy làm. Còn tình cảm gia đình coi như là trên hết. Và, họ đã liên lạc và quan hệ với nhau thường xuyên hơn, thông tin với nhau bằng hệ thống thông tin hiện đại toàn cầu ngày nay, một cách tự

nhiên và bình thường như bao gia đình khác.

Gần mười năm đã qua, sau lần về nước ấy của ông Bình, mọi việc diễn ra hầu như rất bình thường. Nhưng thật ra bên trong gia đình này đã có nhiều thay đổi, nhiều sự kiện và chuyển động lớn.

Nhiều sự diễn biến đã xảy ra. Lần này ông Bình về nước cùng với con gái, ông Hiếu linh cảm thấy sẽ có nhiều sự kiện đặc biệt hơn nữa sẽ đến với gia đình ông, sẽ đến với ông. Song, với bản lĩnh của mình, ông Hiếu sẵn sàng đón đợi và chấp nhận hết thảy.

Ông Hiếu đón bố con ông Bình về thẳng nhà mình, một ngôi biệt thự khá đẹp trên đường Võ Thị Sáu. Đây là ngôi biệt thự của gia đình ông khi xưa để lại. Khi Sài Gòn giải phóng, ông không dám ở. Nhưng rồi, nhờ có chú Dương, ông Hiếu đã được sử dụng tài sản cũ của ông cha để lại. Và ông đã sửa sang lại ngôi biệt thự

cho hiện đại và đẹp đẽ như bây giờ.

*

Chiếc xe ô tô Land Cruiser màu sữa còn mới toanh, được người lái xe khá trẻ đưa vào trong sân, rồi từ từ đỗ lại. Mọi người lần lượt xuống xe, bước vào trong nhà.

Khi ông Bình và ông Hiếu bước lên thềm nhà thì một ông già người tầm thước, da dẻ còn hồng hào, mặc bộ đồ màu trắng mềm mại, chống chiếc gậy ba toong, từ từ đi ra cửa, như chờ đón ông Bình. Đó là ông chú của họ, Nguyễn Hồng Dương. Ông Dương đã đến đây từ trước để gặp người cháu xa quê hương bấy lâu nay mới về. Một vài người trong nhà cũng ra theo, đứng lại bên cửa, đón khách. Họ bắt tay nhau và ông Bình ôm chặt ông Dương, nghẹn ngào:

- Chào chú.

Hai tiếng ấy ông Bình thốt ra từ đáy lòng. Đó là tâm trạng của một người xa quê quá nửa đời rồi, bây giờ mới có dịp gặp lại. Hai tiếng ấy, cũng làm cho ông Dương rất cảm động, nó giống như

ngày nào cháu Bình của ông còn bé, thường chào ông như thế.

Nó làm sống dậy trong ông nhiều kỷ niệm của thời thơ ấu. Họ ôm nhau khá lâu. Chi tiết đó cũng làm cho cô Liên ngỡ ngàng và cảm

động. Rồi ông Bình quay sang đưa con gái, nói với ông Dương:

- Cháu gái của ông đây.

Cô Liên ngược nhìn ông Dương và nói rất rành rọt:

- Con chào nội.

Ông Dương cười rất tươi:

- Thật không uổng cho ông được sống tới bây giờ. Nhìn thấy cháu con ở xa về mà lòng già ấm lại. Tốt rồi, ta vào nhà thôi.

Chiều hôm đó, Na Na cũng từ Hà Nội bay vào Sài Gòn xum họp gia đình.

V

Hôm sau, khi nhìn thấy ông Dương và bác Bình đang ngồi trên đi-văng cùng bố và người chị họ hàn huyên, Na Na sà xuống bên, hầu chuyện.

Mọi người đều quay sang nhìn cô gái xinh đẹp như

một công chúa của đại gia đình này.

Ông Bình hỏi:

- Cháu có thể kể cho ông và bác nghe chuyện của cháu ngoài đó không? Bao giờ thì có thể làm lễ đính hôn đây?

Na Na nhìn ông bác, người đã có những chỉ thị rất chặt chẽ cho cô trong quan hệ với những đại gia đang lên như thế nào. Bây giờ

ông Bình còn là “sếp” của cô nữa. Lần này ông trở về, chắc hẳn nhiệm vụ của cô sẽ càng nặng nề hơn. Nghĩ vậy rồi, cô nhẹ

nhàng nói:

- Thưa ông và bác, ngoài Bắc, trong thời gian này Hà Nội đang mở rộng nhiều lắm. Nhà cao tầng mọc lên như “nấm sau mưa”.

Nhưng nhiều khu đô thị không bán được. Nhất là những khu mượn có xây nhà ở cho người nghèo, vẫn ế ẩm lắm. Một người bạn cháu đang bị kẹt một lượng vốn lớn vào đó đấy bác ạ. Anh ấy cũng đang cố vượt lên. Nhưng xem ra, cũng khá vất vả. Được cái nhà hàng ăn uống của chúng cháu lại khá ổn. Ẩm thực luôn là số

một đấy ạ.

Na Na nói một hơi dài, như muốn lấp liếm chuyện riêng của mình với Long. Nhưng xảo thuật này không che được sự lợ lỏi của ông bác. Ông Bình vừa cười vừa nói:

- Những chuyện ấy bác cũng có nghe. Nhưng chuyện bác và chị

Liên hơi tò mò muốn biết là chuyện chàng Long kia. Có cho bác kịp dự lễ Vu quy không đây?

Na Na bẽn lễn:

- Bác hỏi bố cháu đi.

Nói rồi cô cười và xin phép ông và bác, rủ chị Liên ra công ty của

gia đình thăm quan. Ông Bình biết là cô cháu đã có chủ ý, đành nói với ông chú, bằng lòng để hai đứa ra ngoài. Ông Hiếu chỉ

cười. Chuyện riêng của Na Na, hai gia đình đã có cuộc gặp mặt, và ông đã có chuẩn bị rồi. Ông Bình cũng chỉ hỏi chơi vậy thôi.

Chứ ông cũng biết rồi. Ông Hiếu nhắc lại cho câu chuyện thêm vui. Rồi ông đứng lên, xin đi có chút việc.

*

Còn lại hai người, ông Bình bèn chuyển sang nói với ông chú về

những chuyện cần thiết đối với mình. Ông đã nhận được nguồn tin mật báo cho biết, vị đại tá phụ trách đơn vị đặc công đã chuyển về Sài Gòn, nhận công tác khác. Ông ướm hỏi ông chú về

những người bạn trong quân đội đã có những chiến công nổi bật, từng làm cho lính ngụy khiếp đảm. Rồi ông khéo léo nhắc tới chiến công của đơn vị đặc công nổi tiếng mà ông không nhớ tên vị chỉ huy. Ông Dương chẳng tỏ vẻ ngạc nhiên chút nào khi người cháu nhắc đến một số nhân vật trước kia trong quân ngụy di tản, rồi lại nhắc tới những quân nhân nổi tiếng của quân giải phóng làm quân ngụy khiếp sợ. Trong đó có chiến công của đơn vị đặc công. Như rất thông cảm với người con xa quê, ông Dương nhắc cho ông Bình nhớ lại, và trả lời những câu hỏi của ông Bình.

Nhưng một cách khôn khéo không để lộ ý nghĩ này ra ngoài, và làm như hiểu biết nhiều, ông Dương nói:

- Đâu có xa lạ gì. Đây là đơn vị đặc biệt có nhiều chiến công hiển hách trong chiến dịch Hồ Chí Minh. Nhưng người đó là một vị đại tá, sau được thăng quân hàm cấp tướng và được truy phong là Anh hùng quân đội, vì đã hy sinh anh dũng trên chiến trường.

Đơn vị đã có nhiều nhà lãnh đạo khác thay thế. Hiện giờ là đại tá Bảo, khoảng trên 50 tuổi. Chắc nay mai sẽ lên hàm cấp tướng.

Anh này cũng là một sĩ quan có nhiều chiến công. Chắc cháu không biết đâu.

Ông Bình nghe xong, vội đáp:

- Thưa cụ. Đúng là nhiều thay đổi. Cháu cũng không biết thật.

Nhưng cháu nghe vị đại tá hiện nay còn giỏi cả việc làm kinh tế nữa.

- Đúng thế. Hôm trước tôi nghe trong hội cán bộ hưu trí nói, anh ta đã tham gia mấy công trình ngầm trên biển thì phải.

Nói đến đây, ông Dương nhìn Bình. Ông Bình cũng nhìn lại ông Dương và cười nói:

- Chính đó là điều cháu cần mà. Hay là cụ có cách nào cho cháu được gặp anh ta nhỉ?

Ông Dương nhìn Bình chăm chú như có ý hỏi. Nhưng ông không hỏi. Một lát sau ông nói:

- Nhưng tôi nghe nói, hình như anh ta vừa chuyển về Bộ chỉ huy quân sự thành phố sao đó. Muốn gặp anh ta phải không?

- Vâng - Ông Bình trả lời - Chắc cụ có cách chứ?

- Cách thì có đấy. Nhưng hơi phức tạp tý chút.

Bình ngẫm nghĩ một chút nhưng rất nhanh chóng vạch ra kế

hoạch chớp nhoáng, và ngỏ ý nhờ ông chú giúp cho.

- Chú đã giúp thì giúp cháu đến chót đi. Xin chú đừng lo ngại gì cả.

Ông Dương chậm rãi:

- Được rồi. Anh chuẩn bị cho tôi ít quà, đi thăm vài người đã.

Vậy là sau buổi chuyện trò nhẹ nhàng đó, ông Bình đã được ông Dương đưa đến nhà một người bạn từng làm ở Bộ chỉ huy quân sự thành phố, đã về hưu, nhưng rất rành về các mối quan hệ với các sĩ quan trong ngành. Từ ông này, ông đã gặp được vị đại tá vừa chuyển công tác về Thành phố Hồ Chí Minh. Cuộc hẹn gặp sẽ

diễn ra ở nhà hàng Mỹ Thành của gia đình ông Hiếu, vào một buổi tối cuối tuần sau đó.

VI

Buổi chiều ở Thành phố Hồ Chí Minh thật nhộn nhịp. Khi ánh nắng mặt trời đã tắt dần, thì mặt sông Sài Gòn cũng chuyển sang màu xanh sẫm. Lúc này, tất cả các ngọn đèn đường đều bật sáng. Phố

xá đông nghịt xe cộ, đèn pha chiếu thành từng vệt dài trên đường. Tiếng xe, tiếng máy ồn ào, náo nhiệt, không ngớt. Cũng lúc đó, ở nhà hàng Mỹ Thành, bên bờ sông Sài Gòn, gần bến cảng Nhà Rồng, những ngọn đèn màu cũng bật lên sớm hơn, toả ánh sáng lung linh, soi bóng xuống mặt sông gợn sóng lăn tăn. Ở

phòng ăn đặc biệt, nổi trên mặt nước phía ngoài bờ sông của nhà hàng, hôm nay được chuẩn bị khá chu đáo. Căn phòng lắp kính màu được bài trí rất thịnh soạn, thường dành cho những vị khách đặc biệt đã được đặt trước. Hôm nay, nơi này dành cho ông chủ

tiếp khách. Những bàn ăn, ghế ngồi được lau chùi sạch bóng và kê lại gọn gàng. Mọi sự đã được chuẩn bị rất chu đáo, chỉ chờ các vị khách mà thôi.

Chiếc xe ô tô Land Cruiser, chở ông Dương, ông Bình và ông Hiếu, còn chiếc xe Ford chở Na Na và Thuỳ Liên cùng đi, đều đã đến cửa nhà hàng. Na Na và Liên vào trước, lên phòng khách kiểm tra lại một lần nữa sự chuẩn bị cho bữa tiệc. Ông Dương

cùng hai người cháu đi một vòng quanh nhà hàng theo đường hành lang có dây lan can dựng nổi phía bờ sông, cạnh khu phòng khách đặc biệt. Họ nấn ná chờ khách.

Khoảng mười phút sau, một chiếc xe 4 chỗ nhãn hiệu Toyota chở

viên đại tá ở Bộ chỉ huy quân sự thành phố cũng đến. Người vừa xuống xe trông rất khoẻ khoắn, dáng mập mạp, bước đi ung dung nhưng chắc nịch. Đó là đại tá Nguyễn Bảo, đang ở Bộ chỉ huy quân sự thành phố. Ông ta không mặc quân phục mà mặc bộ sơ

vin dân sự, rất lịch lãm. Nhìn ông ta rất bệ vệ, có thể hiểu ngay rằng, ông là một người lãnh đạo quan trọng.

Ông ta đang định xoay người bước đi, thì vừa lúc đó, một chiếc xe FIAT màu đen cũng chọt đến. Bước xuống xe là một ông già khoảng 70 tuổi, tay cầm chiếc gậy được chạm khắc rất đẹp. Đó là vị sĩ quan cao cấp, từng là Phó chỉ huy quân sự thành phố, đã về

hưu, là khách mời của ông Dương. Vừa nhìn thấy vị khách mới đến, ông Bảo quay sang bắt tay và chào hỏi vui vẻ. Chính vị

khách này mà ông Dương mời được ông Bảo đến dự buổi tiệc hôm nay. Hai người cùng sánh vai vào nhà hàng theo sự tiếp dẫn của một cô tiếp viên trẻ trung, xinh đẹp.

Khi họ vào tới đại sảnh thì cũng là lúc ba ông chủ bước tới đón chào. Trước đó, khi đi thăm nhà hàng, ông Bình luôn chú ý quan sát một cách kín đáo ra cửa để chờ đón viên đại tá Bảo. Khi đại tá Bảo xuống xe, ông Bình ngờ ngợ mãi mới nhận ra. Mấy chục năm rồi ông Bình không liên lạc được với người này, không nhận được một báo cáo nào của anh ta, kể từ khi anh ta đeo lon thiếu tá, chỉ

huy một trung đoàn quân giải phóng trước trận tấn công vào Sài Gòn. Rồi từ sau đó ông đã đi di tản, càng không nhận được tin tức của anh ta nữa. Gần đây, cấp trên của ông thông báo, đã có tín hiệu của A2, mật

đang của anh ta, vừa nổi được liên lạc, ông liền lập kế hoạch tiếp cận Bảo. Tuy nhiên, cấp trên cũng đã có những nguồn thông tin riêng để thẩm tra lại viên tình báo này. Và ông Bình được lệnh, nếu ráp nổi được liên lạc thì sẽ chuyển giao vị trí lãnh đạo nhóm cho anh ta, để làm việc khác.

Nhìn Bảo, ông Bình chợt nhận ra rằng, anh ta đã khác trước quá nhiều. Ngày còn là cậu học viên của lớp huấn luyện đặc biệt, anh ta mới mười sáu tuổi, người nhỏ nhắn, nhưng cứng rắn, nhanh nhẹn. Vậy mà bây giờ, Bảo khá béo tốt, da mặt hồng hào tuy có đen hơn tí chút. Anh ta bước đi ung dung, thư thái, nhưng vẫn ẩn

chứa sự cẩn trọng, vững chãi. Quả là Bảo đã thay đổi rất nhiều, khó có thể nhận ra ngay được. Ngày đó Bảo học rất thông minh.

Đặc biệt về võ nghệ rất giỏi. Khi huấn luyện, anh ta tên là Trần Xuân Báo. Vào quân giải phóng, anh ta mới lấy tên Nguyễn Báo.

Từ đó, với tài năng đặc biệt của mình, anh ta đã lập nhiều công trạng cho cả hai phía. Một mặt là sĩ quan quân giải phóng, anh ta tiến dần lên vị trí chỉ huy, từ cấp trung đội lên đại đội rồi tiểu đoàn, trung đoàn, và cuối cùng là một đơn vị đặc công xuất sắc.

Còn bộ mặt thật của Bảo là một điệp viên chìm, đã nắm bắt nhiều thông tin quan trọng của các đơn vị quân giải phóng mỗi khi di chuyển và chuẩn bị chiến đấu. Bảo còn tìm ra một mật mã của đơn vị đặc công trong trận đánh tàu chiến của Mỹ. Trận đó quân giải phóng không thắng, nhưng đơn vị của anh ta cũng đã được tuyên dương vì kịp thời ra tiếp viện, cứu nguy đồng đội. Sau lần đó, bí mật về mật mã được thay đổi và bảo mật hơn. Tuy nhiên, đơn vị tác chiến không tìm được tên gián điệp. Song, cũng từ đó, Bảo hoạt động kín đáo hơn nhiều. Rồi đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Bảo biệt tăm tin tức. Không ai nhận được liên lạc của anh ta. Mãi gần đây Bảo mới có tín hiệu liên lạc. Nhưng cấp trên đề nghị ông Bình không trực tiếp phụ trách anh ta nữa, mà do một viên sĩ quan cao cấp của CIA trực tiếp chỉ huy Bảo.

Hôm nay, sau mấy chục năm mới gặp lại Bảo, ông Bình thấy anh ta rất chững chạc, có phong thái của một nhà chỉ huy quân sự

cao cấp. Với góc nhìn của một trùm tình báo, ông Bình cũng có phần khâm phục anh ta. Bảo đã rất khôn khéo để giấu được bộ

mặt thật trong hoàn cảnh của mình, lại còn tiến khá nhanh trong hàng ngũ quân giải phóng. Không phải một điệp viên nào cũng làm được như vậy. Bảo quả là rất xuất sắc trong nghiệp vụ tình báo. Nghĩ vậy, ông Bình cảm thấy có phần yên tâm khi phải chuyển giao một phần mạng lưới điệp viên của ông cho anh ta.

Vừa suy nghĩ, ông Bình vừa cùng ông Dương và ông Hiếu ra đón khách. Ra đến sảnh chính, ông Dương bước lên trước, giơ tay ra bắt tay vị sĩ quan già. Hai người chào nhau rất lịch sự. Rồi ông bắt tay Nguyễn Bảo. Mọi người lần lượt bắt tay nhau và chào hỏi, trước khi hai vị cán bộ già giới thiệu từng người một. Khi ông Bình giơ tay ra bắt tay Bảo thì, ông chợt nhận thấy như có một luồng điện truyền khắp cơ thể và Bảo dường như cũng cảm nhận được một điều đặc biệt gần như vậy. Đó là những tín hiệu thông báo là họ đã nhận ra nhau. Tuy nhiên, đây mới chỉ là một tín hiệu rất căn bản, nhưng đó là một tín hiệu đặc biệt, chỉ thực hiện khi nào không có điều kiện nêu mặt khẩu, hoặc các ám hiệu khác để liên lạc.

Trong trường hợp này, Bình và Bảo đều phải dùng đến tín hiệu này trước tiên. Đó là tín hiệu đặc biệt trong một cái bắt tay.

Song, tín hiệu nhận nhau này cũng có quy định khá khắt khe.

Điều này phải được cấp trên đưa ra trước. Nếu đối phương nhận ra hoặc đã hiểu, thì sẽ có sự đáp lại đúng quy định. Khi tín hiệu được đưa ra, không phải bất cứ ai cũng nhận biết được. Điều này phải trải qua một cuộc tập luyện đặc biệt kiên trì, thuần thục và chính xác. Chỉ những điệp viên xuất sắc đã được tuyển lựa trong lớp huấn luyện đặc biệt của Bình trước đây, mới có được tín hiệu liên lạc ấy. Do đó, tín hiệu này như là một thông báo chính thức, họ đã nhận được nhau.

Lúc ông Bình đưa ra tín hiệu trong cái bắt tay ấy, thì Bảo quả thật hơi ngỡ ngàng, nhưng anh ta đã trấn tĩnh được và nhanh chóng cảm nhận tín hiệu ngay. Bảo không ngờ mình lại gặp lại “sếp” cũ

lúc này. Anh ta mất tin tức của ông ta mấy chục năm rồi. Thậm chí Bảo đã từng nghĩ, ông ta có thể đã chết rồi. Không ai cho anh ta biết về ông, kể cả cấp trên hiện nay của Bảo. Đến cuộc gặp hôm nay, Bảo chỉ nghĩ là do ông đại tá Viện, người chiến sĩ già đã về hưu, mời ông tới gặp ông Dương, một cán bộ kỳ cựu trong quân giải phóng, có người cháu muốn giao dịch để đầu tư vào một cuộc làm ăn trong quân đội. Do đó, đến cuộc gặp này với tư

cách người đã làm kinh tế của quân đội, anh ta sẽ nghiên cứu và xem xét tiếp nhận sau. Bảo không ngờ, người khách mà anh ta mới gặp, lại là Bình, chỉ huy cũ của mình. Lúc nhìn thấy ông Bình, một ông già, hơi gầy, tóc bạc, lại đeo kính, và vì mới nhìn thoáng qua một chút, nên Bảo chưa nhận ra ngay. Nhưng, khi họ bắt tay nhau, anh ta chợt rùng mình vì cái tín hiệu tưởng như đã chết rồi ấy, vừa trở lại. Cái tín hiệu mà có lúc anh ta đã cho rằng chỉ còn có ở Bảo và ở vài người có thể đã chết ấy, bỗng nhiên, hôm nay lại sống dậy, kết nối với anh ta. Làm sao điều đó không làm Bảo rợn người?! Chỉ trong một tích tắc như thế, cũng đủ để trí óc thông minh tuyệt vời của Bảo, của một tên điệp viên nhà nghề

như anh ta nhận ra “sếp” của mình. Bảo đã hiểu rằng, “sếp” đã ra tín hiệu cần gặp. Bảo lập tức đáp lại thông tin của ông Bình, cũng bằng một tín hiệu thông qua cái bắt tay này. Vậy là hai người đã nhận ra nhau.

Bảo biết rằng, từ bây giờ anh ta lại có chiến hữu ở bên, có bậc

đàn anh, có thể còn là điều kiện chống lưng thêm cho mình. Dù thế nào, Bảo cũng phải gặp và nhận chỉ thị mới từ người này. Và, anh ta cũng hiểu rằng, cấp trên sẽ cho mình biết những gì anh ta cần biết và những gì anh ta phải làm.

Nói thì lâu vậy, nhưng ý nghĩ thì quá nhanh. Sự việc diễn ra qua cái bắt tay để liên lạc được với nhau giữa hai tên gián điệp cáo già, chỉ xảy ra

mấy giây trong một cái bắt tay ấy. Người ngoài làm sao biết được. Người không phải cùng hội, cùng thuyền, dù có khoẻ mạnh, có võ thuật, có nhạy cảm thế nào, cũng không nhận ra nổi cái cách ra dấu tín hiệu như vậy của hai điệp viên kỳ

cự trên đây. Và, thêm nữa, điều này chỉ có ở năm nhân vật trong đợt huấn luyện đặc biệt ngày ấy mà thôi. Theo quy định của Bình và một người Mỹ là sĩ quan cao cấp của CIA, thì tín hiệu này đã được nghiên cứu khá tỉ mỉ. Đề phòng phải dùng mặt nạ, hay khi bị tổn thương hình thể, người trong nhóm không còn biết nhau, hoặc không nhận được ra nhau bằng cách khác, thì tín hiệu này như là một bằng chứng đáng tin cậy. Do đó, cái bắt tay với tín hiệu này chỉ có đối với Bình, Bảo, một tên khác đã mất liên lạc hoàn toàn và tên đã ốm gần chết ở miền Bắc. Còn viên sĩ quan CIA Mỹ, Jon Uyliam, thì chỉ khi nào thật cấp bách hoặc bất đắc dĩ, mới dùng đến mà thôi.

Theo tín hiệu khi Bình ra dấu, là lúc ông ta vừa nắm hờ bàn tay Bảo, ngón út sẽ đặt ngay vào một huyết đạo đã được quy định, được tập dượt thuần thục, chính xác, không sai một ly. Cái nhấn của ngón út ấy đến, trước tiên làm rung động nhẹ đối phương.

Khi nhận ra ám hiệu, đối phương sẽ nâng cổ tay và chuyển một chút nội lực vào ngón cái, chạm nhẹ vào huyết quy định. Tất cả

điều đó diễn ra thật nhanh, chuẩn xác, đúng thời điểm. Nếu không phải người có đào tạo căn bản, không thể phát hiện ra.

Điều này tưởng chừng như chỉ có trong tiểu thuyết trinh thám vậy.

Sau cái bắt tay có một không hai mấy chục năm mới có một lần ấy, ông Bình cũng như Bảo vẫn tỏ ra thản nhiên như lần đầu mới gặp nhau. Phía chủ nhà thì ông Dương giới thiệu. Phía khách thì ông Viện giới thiệu. Họ bắt đầu làm quen trước khi về phòng tiệc.

Lúc ấy Na Na đã bố trí cho các lái xe ăn ở một nơi kín đáo khác xong xuôi, và cùng Liên ra đón mọi người vào bàn tiệc.

VII

Sau bữa tiệc tối hôm đó, Na Na đã có cuộc trao đổi với ông bác của mình rất cẩn kẽ. Cô cũng được ông Bình đề nghị sẽ gặp một vài người khách đặc biệt tại một khách sạn nổi tiếng mà gia đình cô đang quản lý. Đó là khách sạn Hương Giang nằm trên đường Nguyễn Văn Trỗi. Khách sạn nổi tiếng này được xây dựng từ trước ngày giải phóng, Lúc đó nó có tên là Hương River Hotel, về sau được ông Hiếu đổi thành khách sạn Hương Giang. Khách sạn này đã từng đón tiếp những vị khách VIP trong những chuyến du lịch và công tác hoặc những vị đại gia mới nổi. Nhưng dấu ấn nổi bật của khách sạn này kể từ thời trước chiến tranh là, nơi đây đã từng đón tiếp công chúa Hoàng gia Tây Ban Nha sang thăm “Hòn ngọc Viễn Đông” Sài Gòn ngày trước. Nơi đây cũng đón tiếp một nữ tài tử điện ảnh nổi tiếng thế giới người Mỹ mấy chục năm trước. Sau đó có rất nhiều danh nhân và các minh tinh màn bạc trên thế giới đã nghỉ ở khách sạn này. So với khách sạn Rex hay Palace ở Sài Gòn thì Hương Giang chẳng kém cạnh bao nhiêu.

Cũng vẫn là một khách sạn đạt tiêu chuẩn cao cấp với những tiện nghi và trang bị hiện đại và luôn luôn đổi mới. Tuy khách sạn không có vị trí trung tâm thành phố, nhưng có địa thế rộng rãi và phong thủy đẹp, thiết kế thoáng và trang nhã. Bởi thế, gia đình ông Hiếu thường có những bữa tiệc lớn giành cho các cuộc họp của những cơ quan cao cấp ở nơi này.

Ông Bình muốn cùng Na Na đến khách sạn này để tiếp mấy vị

khách quan trọng đối với ông. Ông Bình đã có chủ ý, muốn cô cháu gái có thể gặp gỡ người khách mới quen tại đây, để sau đó tiếp xúc dễ dàng hơn. Trong bữa tiệc tối hôm trước, gia đình ông Hiếu được ông Dương mở lời, đề đạt nguyện vọng đầu tư cho một công trình cầu cảng lớn ở vùng biển do quân đội quản lý. Lý do là, đây là một công trình bến cảng phục vụ cho một vùng kinh tế

gần thành phố lớn, mới được mở rộng. Với công trình này, nhiều đơn vị và doanh nghiệp tư nhân được phép góp vốn đầu tư mà không có vấn đề

gì phải bí mật hay cấm đoán cả. Theo như ông Bình và ông Hiếu được biết, thì công trình này lúc đầu chính là do đại tá Bảo thực hiện. Hiện nay đã chuyển giao cho người khác chỉ

huy. Một phần công trình đang được hoàn tất và bước đầu đưa vào khai thác. Một nguồn tin cho biết, công trình đang muốn huy động vốn vào việc đóng mới một số tàu thuyền và trang thiết bị

hiện đại cho khu bến cảng. Vì gia đình ông được biết ông Bảo có vai trò đặc biệt đối với công trình này, nên mọi người muốn qua ông để có thể thuyết phục được những nhà lãnh đạo công trình hiện nay, chấp nhận nguyện vọng của mình.

Ông Bảo được ông Viện cho biết điều này từ hôm trước. Ông Dương muốn nhờ ông làm môi giới để được gặp gỡ lãnh đạo đơn vị đang quản lý công trình cảng mới. Giờ đây, nghe ông Bình và ông Hiếu đưa vấn đề ra một cách trịnh trọng, ông Bảo cũng hứa sẽ suy nghĩ và nói trước với lãnh đạo đơn vị này. Tiếp đó, ông Bình đề nghị sẽ được ông Bảo cho phép cháu Na Na tổ chức một bữa tiệc, mời người phụ trách của công trình vào một buổi sau.

Ông Bảo đã nhận lời kết nối chuyện này.

Tất cả những tình tiết trong câu chuyện đều là cái cớ để ông Bình giới thiệu Na Na, một điệp viên có đủ năng lực để liên lạc với ông Bảo. Đây cũng là một con bài chủ để ông Bình vẫn có thể nắm được tên điệp viên này. Nhưng dù sao đây vẫn là con dao hai lưỡi. Rất có thể ông Bình nhờ có Na Na mà vẫn có được những điều mình muốn. Nhưng cũng rất có thể, tên điệp viên cáo già có tài năng như Bảo sẽ lợi dụng Na Na để nắm được tất cả những điểm yếu của ông và sẽ có được toàn bộ nhóm điệp viên mà ông Bình đã xây dựng. Tất cả những điều này đều làm cho cả hai tên trùm gián điệp có lợi và đều có được vị trí cần thiết.

Còn Na Na, khi biết được điều ông bác gửi gắm, mà theo cô hiểu, thì đây thực ra là một vụ chuyển giao nhân sự và cũng là một vụ

buôn bán đầy mưu mô của những ông trùm. Cô cũng hiểu rõ, nếu không phải bị một sức ép nào đó thì bác ông, “sếp” trực tiếp của cô, không bao giờ phải làm như thế. Song, dù suy nghĩ thế nào, Na Na cũng biết rõ, một khi cô đã dẫn thân vào con đường này thì phải chấp nhận mọi thử thách, chấp nhận mọi hoàn cảnh, mọi sức ép, miễn là cô đạt được mục đích của mình.

Na Na cũng hiểu, vì không có cách nào khác, một khi, đó lại là sự

bố trí của cấp trên, thì bác cô chỉ có thể dùng những chiêu thức độc mà thôi. Na Na còn biết, bác cô còn phải móc nối liên lạc cho Bảo với một tên điệp viên kỳ cựu khác ở miền Bắc. Đây cũng là điều bất đắc dĩ đối với ông. Điều này cô mới chỉ được biết sơ qua mà thôi. Cô nghĩ, có thể nhân cơ hội này cô xin được làm liên lạc viên với tên này khi nhận sự chỉ huy của Bảo. Đề nghị này đã được bác cô đồng ý.

Mọi bản khoản, suy nghĩ và tính toán của Na Na trong buổi gặp Bảo và vị lãnh đạo công trình cầu cảng hôm nay, sẽ là một cái cơ

để bước đầu cô thể hiện tài năng kinh doanh cũng như điệp vụ

của mình. Về hình thức, Na Na là người đại diện cho đại gia đình ông Hiếu, gồm cả Công ty Bắc Hà, ngân hàng tư nhân Mỹ của vợ

chồng Liên, để giao dịch cùng đơn vị quân đội làm kinh tế trên.

Buổi gặp ra mắt của Na Na với người phụ trách công trình trên là một thủ tục cần thiết, nhưng thực sự là vẻ bề ngoài của một cuộc giao dịch mà bên trong đó chính là sự ra mắt của tên điệp viên xinh đẹp với “sếp” mới. Na Na đã trở thành một con át chủ bài trong vụ buôn bán này. Vai trò của cô càng trở nên quan trọng với gia đình ông Hiếu, với đơn vị quân đội và cả với đại tá Bảo nữa.

Đây chính là một mũi tên bắn luôn mấy đích mà ông Bình đã phải cố công suy nghĩ và sử dụng đến. Đó cũng là một ván bài khá lớn và đặt

cước nguy hiểm của Bình trước khi chuyển sang việc khác, rút vào hậu trường của một tên điệp viên lợc lỏi.

Bình và Na Na đã không phải chờ đợi lâu. Bảo và viên sĩ quan kia đến rất đúng hẹn. Na Na không ngờ, người lãnh đạo đơn vị quân đội đó lại là một người mà cô đã biết từ trước. Lần đó Long cùng Na Na đi dự tiệc cưới của một người bạn gái, họ đã gặp ông ta.

Đấy chính là đại tá Hoàng Trường, một người đã có nhiều năm phục vụ trong ngành công binh của quân đội. Na Na càng không ngờ, chính Long cũng đã được ủy nhiệm của Tổng giám đốc Ngân hàng Sao Việt từng có cộng tác đầu tư với đơn vị do ông này phụ

trách trước đây.

Công việc đầu tư kinh doanh như vậy coi như đã cơ bản được sắp đặt. Vấn đề cô cần quan tâm, lo lắng là nhiệm vụ bí mật mà Bảo đã giao cho cô bằng mật mã, khi hai người được ông Bình giới thiệu. Họ đã nói chuyện rất vui vẻ trong suốt buổi tiệc nhỏ này.

Song, Na Na hiểu rằng, từ nay cô sẽ không còn tung tẩy được nữa. Cô thầm nghĩ, vấn đề cần nhất là phải tổ chức lễ cưới, để

chính thức có một gia đình và được Long hỗ trợ, để từ đó sẽ có thêm thanh thế cho công vụ của mình. Nghĩ thế, Na Na rất bình thản tiếp đãi mấy vị khách này tại khách sạn mà cô là chủ, đã được bố trí khá chu đáo mạng lưới theo dõi, quay phim và bảo vệ

hiện đại.

Cuộc gặp này đã là một thành công bước đầu của gia đình ông Hiếu, ông Bình với đơn vị quân đội của ông Trường. Sau một thời gian ngắn nữa, khi đơn vị này trình duyệt phương án và kế hoạch

đầu tư, cuộc giao dịch sẽ được hoàn tất, Khi đó Na Na sẽ mở một cuộc liên hoan gặp gỡ đầy đủ các nhân vật của đại gia đình ông Hiếu và ban

lãnh đạo công trình, cùng với những người môi giới như ông Bảo, ông Viện tại khách sạn nổi tiếng này.

Cũng trong bữa tiệc tối hôm ấy, Bảo còn nhận được thông điệp nữa của ông Bình. Ông ta sẽ chuyển giao cho Bảo một nhân vật bí mật đang cài lại ngoài Bắc. Bảo sẽ liên lạc với hẳn qua Na Na.

Chương Bảy

I

Nguyễn Hùng đã nhận được tin tức mới nhất của Vũ Hải do một đại úy an ninh của Cục Tình báo ở Thành phố Hồ Chí Minh chuyển ra. Theo thông tin này thì chuyến về nước của ông Bình đã diễn ra rất thuận lợi. Mọi hoạt động đều rất đúng với dự định đã báo cáo với nhà chức trách.

Nguyên do mà viên đại úy chú ý tới vị Việt kiều này là vì có sự chủ động trao đổi của Vũ Hải khi cần tìm hiểu về thân thế, sự nghiệp của Na Na.

Đại úy Thành Dũng là một sĩ quan an ninh đang công tác ở Cục Tình báo, bộ phận phía Nam. Anh rất nhạy cảm với những sự kiện có dính líu đến người ở nước ngoài, nên đã chủ động tìm hiểu và chú ý tới cha con ông Bình. Anh đặc biệt lưu ý Hải về hai cuộc gặp gỡ của ông Bình và gia đình ông Hiếu ở nhà hàng Mỹ Thành và khách sạn Hương Giang. Đó là cuộc gặp gỡ với vị chỉ huy đơn vị quản lý cảng mới Nhà Bè của ông Bình cùng Na Na và cả ông Bảo, một đại tá rất nổi tiếng làm kinh tế mấy năm trước. Điều này có vài chi tiết rất đáng quan tâm. Theo Thành Dũng thì đây là những cuộc giao dịch ký hợp đồng đầu tư xây dựng công trình kinh tế với giới quân sự của gia đình này.

Song, điều đáng chú ý là, mọi sự chấp nối các mối quan hệ này đều bắt nguồn từ ông Dương, và nhân vật khá nổi tiếng là đại tá Bảo, người chỉ huy cũ của đơn vị đang làm kinh tế này. Na Na trở

thành người có vị trí đặc biệt của cả đại gia đình giàu có này với đơn vị quản lý công trình. Hiện nay, ông Bình, cô Liên vẫn còn ở

Sài Gòn. Theo báo cáo tạm trú thì sau nửa tháng nữa ông Bình mới về Mỹ. Còn cô Liên đã đặt vé về vào tuần sau.

Hùng nhận thấy, qua thông tin này quả thật vị trí của Na Na không đơn giản. Anh đề nghị Vũ Hải tiếp tục cùng Dũng làm rõ thêm những mối quan hệ này và nắm bắt những diễn biến có thể

có ngoài những điều công khai trên. Rất có thể đây là một cuộc giao dịch làm ăn kinh tế lớn mà phía sau đó cần phải tìm hiểu kỹ

thực chất của nó. Giao nhiệm vụ cho Vũ Hải, Hùng cũng chợt nghĩ để Hải tìm hiểu thêm về Nguyễn Long và cuộc hôn lễ của họ.

Hùng nghĩ việc này cũng là bất đắc dĩ mà anh mới phải để Vũ Hải tìm hiểu mà thôi. Song với kinh nghiệm nghề nghiệp của mình, anh không thể bỏ qua bất cứ chi tiết nào có liên quan đến những nhà tư bản, nhất là những người đã phát đạt dưới chế độ cũ, và lại đã từng đi di tản. Hùng cho đó cũng là một sự cần thiết, không những để bảo vệ họ khi họ có tấm lòng nghĩ về cố quốc, càng cần bảo vệ họ, nếu họ đã bỏ ra khá nhiều tiền của do mồ hôi công sức làm ra ở ngoại quốc, để đầu tư vào trong nước. Điều đó là một yếu tố rất đáng hoan nghênh và cần quan tâm giúp đỡ, nhất là về mặt an ninh. Hùng nghĩ, cũng là cần thiết để đề phòng nếu như có chuyện gì xảy ra, hay có một âm mưu nào nấp sau những chuyện tốt đẹp đó. Và anh đề nghị các cộng sự hiểu thật rõ trách nhiệm của mình, nhớ rằng nhiệm vụ này có mặt tích cực, cũng có mặt tiêu cực của nó. Các chiến sĩ phải thật sự linh hoạt, thông minh, nhanh nhạy và phản ứng kịp thời trong mọi tình huống.

*

Huệ Tĩnh cùng trung tá Miên cũng báo cáo đã tìm được một số

thông tin trên mạng Internet về thăm dò dầu khí của Việt Nam từ

một website cá nhân. Mạng thông tin này cho biết, đó là một tin lấy lại từ một báo cáo của nhà tư sản Hồng Sơn trong cuộc họp kín, báo cáo về tình hình hoạt động mà công ty này đã thực hiện ở thềm lục địa miền Bắc Việt Nam. Nhưng, để cho thông tin có sức nặng bí ẩn, hấp dẫn người đọc, tác giả đã đưa thành một nguồn tin bí mật được một nhà ngoại giao Mỹ xác nhận. Như vậy, bề ngoài là tin không quan trọng, nhưng bên trong lại thành tin mật, để thăm dò phản ứng của ta. Tuy nhiên, website này là của một chuyên gia nằm trong hệ thống thông tin Wikipedia nổi tiếng thế giới đã phát tán nhiều tin tức quan trọng có căn cứ xác đáng.

Theo trung tá Miên thì đây chính là xuất xứ của thông tin trên và chắc chắn đó là một thông tin có tính chất tình báo. Thật sự là một tin đáng quan tâm.

Huệ Tĩnh cũng nêu vấn đề, qua tin tức đã báo cáo này, theo cô còn biểu hiện một yếu tố nữa. Đó là nhà kinh doanh Hồng Sơn có quan hệ khá chặt chẽ với một vài ngân hàng của Mỹ và Anh.

Trong đó ông ta rất quen biết với một nhà tư bản giàu có, ông chủ của Công ty sẫm lớp Bắc Hà, đó là ông Bình. Hai người đã từng cộng tác với nhau từ những ngày còn ở trong nước. Khi di

tản đi Mỹ, mối quan hệ của họ khá chặt chẽ. Đây là một chi tiết đặc biệt quan trọng. Có thể những nhân vật này đang có một ý đồ gì đó mà chúng ta chưa nắm bắt được. Có thể việc ông Bình về nước cũng có quan hệ tới Hồng Sơn chăng?

Hùng đề nghị các cộng sự tập trung nghiên cứu, phân tích tình hình. Nhất là chú ý nhiều hơn đến những cuộc tiếp xúc của các nhà ngoại giao và Việt kiều. Biết Vũ Hải và Thành Dũng là bạn lại đã cùng công tác, Hùng đề nghị Hải trao đổi trước với Dũng và anh sẽ xin Dũng biệt phái vào Ban chuyên án. Anh đề nghị Thành Dũng cũng quan tâm tìm hiểu một nhân vật đã di tản sang Anh vào năm 1979. Đó là ông Khiên và sớm có báo cáo chi tiết cho Ban chuyên án.

Giữa lúc mọi người đang trao đổi thì thiếu tá Trục cũng vừa về

đến. Anh báo cáo về những thông tin ngoại giao gần đây, có một số sự vụ đáng chú ý. Thứ nhất, Đại sứ Anh quốc tại Việt Nam đã có cuộc gặp gỡ với trợ lý Bộ trưởng Ngoại giao, đặt vấn đề các nhà đầu tư Anh xin vào Việt Nam để khảo sát tình hình khai thác dầu ở vùng biển miền Bắc nước ta. Thứ hai, một Việt kiều từ Anh cũng vừa về nước đó là Khiên và sẽ có cuộc gặp gỡ với một số

nhà giàu của Việt Nam mà ông ta quen biết. Trong đó có gia đình ông Hiếu.

Theo Trục, như vậy là đã có những tín hiệu tích cực về vấn đề

đầu tư cho dự án thăm dò và khai thác dầu ở miền Bắc. Thêm nữa, việc các Việt kiều có quan hệ với gia đình ông Hiếu rõ ràng đang là một điểm đáng chú ý.

Trong khi Ban chuyên án giao ban, Hùng nhận được điện của thiếu tướng Thành Cương. Ông đang công tác tại Thành phố Hồ

Chí Minh thì nhận được điện mật mã của Cục tình báo. Ông điện cho Hùng trực tiếp tới gặp Cục trưởng Cục Tình báo để nhận chỉ

thị và ông giao cho Hùng chịu trách nhiệm vụ này. Ông sẽ bay ra sau.

Hùng lập tức đề nghị các đồng nghiệp tiếp tục trao đổi và suy nghĩ, tìm ra những đối sách để xử lý, và chờ anh trực tiếp đến gặp Cục trưởng tình báo để nhận nhiệm vụ.

*

Sau khi ở Cục Tình báo trở về, Hùng đề nghị Ban chuyên án họp khẩn cấp. Anh vừa nhận được một thông tin từ Cục trưởng tình báo: Nhà tư sản Việt kiều Nguyễn Hồng Sơn, đã chính thức đề

nghị Tổng cục Dầu khí Việt Nam cho phép tổ chức một khu chế

xuất đầu tại một tỉnh ở đồng bằng Bắc Bộ. Ông ta hy vọng sẽ được tiến hành khai thác mỏ dầu đầu tiên ở vùng ven biển miền Bắc này. Nếu được chấp nhận, ông sẽ là chủ đầu tư chính trong chương trình ấy. Hiện nay, ông đã tập hợp được ba nhà đầu tư lớn từ Mỹ, trong đó có một Ngân hàng tư nhân và một nhà tư bản người Anh cũng góp vốn cho công trình này. Đây là một thông tin hết sức quan trọng. Cấp trên muốn kiểm tra và theo dõi sát, để có kế hoạch hành động, trình lên cấp có thẩm quyền phê chuẩn.

Do vậy, Ban chuyên án có trách nhiệm cùng với các chiến sĩ của Cục Tình báo thực hiện nhiệm vụ này.

Với những thông tin mà Ban chuyên án vừa nhận được cộng với tin tức nóng hổi này, theo nhận định của Hùng thì, vấn đề bí mật về thăm dò và khai thác dầu khí ở thềm lục địa miền Bắc không còn hoàn toàn là một bí mật nữa. Anh cho rằng, điều đáng quan tâm còn lại là người đã phát hiện ra rốn dầu, trữ lượng của các túi, các mỏ dầu như thế nào và ai là người trực tiếp đầu tư cho việc khai thác. Điều đó mới là một bí mật tuyệt đối. Anh đề nghị

các thành viên Ban chuyên án chuyển hướng điều tra, không nhất thiết phải truy tìm xuất xứ nguồn tin từ một nhà ngoại giao cụ

thể nữa. Theo anh, vấn đề là cần phải hiểu được những tín hiệu của những tổ chức bí mật đang quan tâm săn lùng những bí mật về vùng dầu mỏ này. Qua đó có thể phát hiện ra dấu vết của những tên điệp viên nằm vùng, hoặc những kẻ phát tán tin mật đang còn ẩn kín quanh ta. Anh sẽ trực tiếp báo cáo kế hoạch và phương án hành động mới với thiếu tướng Cục trưởng để xin ý kiến.

Đề nghị này của Hùng được các chiến sĩ Ban chuyên án nhất trí.

Mọi người đề nghị các nhà tình báo của ta từ những nước quan trọng như ở Mỹ, Anh, tạm thời trao đổi tin tức với Ban chuyên án.

Và nếu được, xin đề nghị họ cộng tác trực tiếp với Trưởng ban chuyên án. Đại tá Hùng thì cho rằng, ý kiến này cần thỉnh thị cấp trên. Song, anh đề nghị các cộng sự hãy chủ động trong công tác, chuyển dần những mũi tìm kiếm dấu vết của các nhóm bí mật mà ta đã từng biết đến trong các chuyên án khác để tìm ra kẻ giấu mặt.

Trung tá Miên đề nghị Hùng cho phép anh trực tiếp liên lạc với người đã có sự gặp gỡ với doanh nhân Hồng Sơn, để biết thêm nguồn thông tin chính thức của công ty này. Qua đó tìm kiếm

xem có lỗ hổng của sự rò rỉ thông tin nào nữa không? Yêu cầu này của Miên làm Hùng chợt nghĩ ngay đến nhà báo Thái Hà và thông tin Hà nắm được về dấu vết những mũi khoan dầu ở tỉnh đồng bằng nọ. Anh đề nghị Miên sẽ cùng anh gặp trực tiếp Thiếu tướng về vấn đề này. Anh tin rằng sẽ được Cục trưởng đồng ý.

Còn anh sẽ tăng cường theo sát những diễn biến trong các mối quan hệ của Thái Hà. Đại úy Hải và trung úy Huệ Tĩnh tiếp tục nắm bắt những thông tin từ các nguồn đã được đặt ra. Đặc biệt là khâu tìm tòi từ tư liệu lưu trữ và trên mạng. Anh cũng đề nghị

thiếu tá Trực chú ý đến những nhà ngoại giao và theo dõi thêm diễn biến của các nhà khoa học Anh và Mỹ về vấn đề dầu khí.

Cuộc họp Ban chuyên án sẽ thường xuyên giao ban nhanh hằng ngày, để tập hợp tin tức, nhận định, nếu cần sẽ xin ý kiến trực tiếp cấp trên.

II

Khách sạn mà ông Đàm đang ở, luôn nhộn nhịp, gần như không lúc nào yên tĩnh. Mới sáng sớm, những chiếc taxi đã đổ kín sân, chờ đón khách đi thăm quan thành phố và đến các điểm du lịch.

Ông Đàm cũng dậy sớm và chuẩn bị đi thăm vài nơi ở trung tâm Thủ đô. Ông có dự định đến khu vực hồ Hoàn Kiếm và vào đền Ngọc Sơn vẫn cảnh. Ông không hẹn ông Đường, cũng không hẹn gặp người bạn cũ nào trong cuộc đi thăm hôm nay. Ông dành thời gian để một mình vào thành phố. Ngày mai, ông sẽ đi cùng ông Đường ra ngoại thành. Với ông Đàm, việc vào trung tâm thành phố hôm nay là một kế hoạch đã được trù định trước.

Chiếc taxi đưa ông Đàm lượn một vòng quanh hồ Hoàn Kiếm. Xe chạy chậm chậm để ông ngắm cảnh hồ buổi sáng. Sau cả chục năm xa Hà Nội, đây cũng là dịp để ông nhớ lại những kỷ niệm của thời thơ ấu. Hồ Gươm vẫn nên thơ và cổ kính. Những hàng cây bằng lăng vẫn rủ những cành lá ngả vàng xuống mặt hồ. Những cây liễu lá xanh dài xen lẫn những cây lộc vừng, cây sấu sum suê, vườn đám lá xanh xẫm trên những hàng ghế đá ven hồ. Mặt hồ vẫn lăn tăn gợn sóng, như muôn đời vẫn thế. Nước hồ vẫn xanh sẫm như xưa. Tháp Rùa cổ kính vẫn mờ trong sương sớm.

Nhưng di tích nổi tiếng của Hồ Gươm này đã được tu bổ lại, không được giống như trước, tuy vẫn biểu hiện nét cổ kính độc đáo của nó. Bờ hồ cũng được lát gạch mới, được xây kè quanh những vạt cỏ và những luống hoa nở quanh năm. Vẫn rất đông người quanh Hồ Gươm, đi lại và ngồi trên những hàng ghế đá

ngắm cảnh.

Xe dừng lại trước cổng đền Ngọc Sơn, gần phía tượng đài “Cảm tử

cho Tổ quốc quyết sinh” được xây dựng từ cuối những năm một chín chín mươi. Ông Đàm xuống xe, đi một vòng quanh khu đền Bà Kiệu rồi mới sang khu vực đền Ngọc Sơn. Đã mười năm rồi ông mới lại qua đây. Từ bao năm nay, ông vẫn cảm thấy nơi này đối với ông thật thân quen, gần gũi. Thời ấu thơ, ông thường tới đây cùng những đứa bạn nhỏ chạy nhảy, trèo cây, thậm chí lội xuống hồ, nghịch đùa thoải mái. Những năm còn học phổ thông, ông cũng đã cùng các bạn đi bộ quanh hồ để được ăn kem Tràng Tiền, được ngồi trong nhà Thủy Tạ uống nước mát và cười

đùa thoả thích. Giờ đây, ông mới xa Hà Nội có khoảng chục năm thôi, thế mà sao ông thấy như có gì ngỡ, có gì xa cách nữa. Có phải vì ông đã quen với Thành phố Hồ Chí Minh, hay có phải ông đã già đi? Ông Đàm không nghĩ thế. Ông lý giải cho chút xa lạ này chính là vì công việc của ông. Lẽ ra ông có thể gọi điện cho các bạn, những người thân quen ngày trước, cùng ra đây gặp nhau vui vẻ. Song, ông không thể. Ông còn phải thực thi một nhiệm vụ. Một nhiệm vụ đã được lên kế hoạch và sắp đặt sẵn trong thông tin bí mật bằng mật mã mà ông đã nhận được từ hòm thư

chết hôm trước khi ra đây. Nhiệm vụ đó là ông phải gặp một người mà ông đã nhận lệnh. Cái việc trở trêu này làm cho tâm trí ông không còn sự vô tư để thỏa thuê ngắm nhìn cảnh sắc Hồ

Gươm như xưa nữa, như những kỷ niệm của ngày ấu thơ nữa.

Trong ông chỉ còn là nỗi băn khoăn lo lắng, mong làm sao cho mọi việc êm đềm, xuôi xẻ.

Nhưng ông Đàm vẫn tỏ ra bình thản tản bộ một vòng quanh cổng đền, bên khu vực Tháp Bút, nhìn ngắm cầu Thê Húc và đền Ngọc Sơn. Ông bước lên cầu, chậm chậm lần theo hàng lan can mà nhìn sang phía Tháp Rùa. Nơi đây đã nhiều lần ông chụp ảnh cùng bạn bè và người thân khi trước. Nhưng lúc này ông đang phải chú ý quan sát những dòng người và các khách du lịch đang rảo bước quanh đây về phía trong cổng đền. Ông thông thả qua cầu, bước vào cổng đền, nơi có Đài Nghiên cổ kính, để vào đền Ngọc Sơn. Đúng lúc đó ông đã nhận ra một người nước ngoài cũng đang lững thững đi từ phía cây đa bên cổng, vòng về phía trước cửa đền. Ở đó có rất nhiều người đang vãn cảnh. Có cả

người Việt và những người nước ngoài đang tham quan, du lịch quanh đền Ngọc Sơn, phía Thủy Đình và vào cả trong đền lễ

thánh. Cùng trong số du khách ấy, người ngoại quốc nọ vừa đi

vừa chụp ảnh phong cảnh ngôi đền. Rồi ông ta bước vào phía cửa đền chính. Ông ta mặc chiếc áo thun màu xanh đen, bó sát người, chiếc quần bò cùng màu với chiếc áo và đôi giày thể thao màu trắng, làm cho dáng đi của ông ta trở nên khoẻ khoắn.

Khuôn mặt hồng hào, mắt sâu, mũi cao, và hàng ria dài. Trên ngực áo ông ta cài một chiếc phù hiệu màu xanh, điểm xuyết ba ngôi sao vàng và một viên sa-phia đỏ ở giữa. Những người tinh ý, biết ngay là một cách chơi khá độc đáo. Nhưng đó chính là ký hiệu của người cần liên lạc đã được quy định. Ông Đàm đã nhận ra người này ngay khi ông vào cổng chính của đền. Lúc ấy, người này cũng vòng ra cửa trước ngôi đền. Hãn cũng nhận ra ông Đàm.

Ông Đàm hôm nay mặc chiếc quần ka-ki màu xám, chiếc áo sơ

mi màu kem, đi đôi giày thể thao màu trắng. Tay ông cầm chiếc túi sách bằng vải bò màu xanh nhạt. Trên túi có thêu con sư tử có đôi mắt đỏ. Chiếc túi được gia công khá cầu kỳ, nhưng trông lại rất giản dị. Ông Đàm còn đội một chiếc mũ kê-pi màu trắng, trên có lô-gô của nhà hàng Kim Thành. Ngoại hình khá là đẹp mắt này cũng là ký hiệu để họ nhận ra nhau. Và tay ngoại quốc đã nhận ra Đàm từ trước. Hãn nhìn đồng hồ. Đã đến giờ liên lạc. Hãn lững thững bước vào trong đền. Khi hãn đến gần ông Đàm, lúc đó cũng khá đông người, làm như chưa quen với cái ngưỡng cửa, hãn nói một câu bằng quơ bằng tiếng Pháp, ngụ ý về cái ngưỡng:

“Đến ngưỡng. Chỗ khó cũng phải qua”.

Cùng lúc đó, ông Đàm cũng bước vào đến cửa đền. Nghe thấy câu đó, Đàm nhận ra mật khẩu đã mở đúng tín hiệu. Đàm cũng chép miệng nói: “Phải bước qua ngưỡng”. Hai người đã nhận được đúng mật khẩu. Họ gần như bước qua ngưỡng cửa cùng lúc.

Làm như bị lỡ bước, Đàm nghiêng người ngã về phía tay ngoại quốc. Người này cũng né người theo phản xạ tự nhiên, giơ tay ra đỡ ông Đàm dậy. Lập tức ông Đàm đã chuyển được một vật nhỏ

xíu vào tay người ngoại quốc. Còn ông Đàm nhận lại một vật nhỏ khác, cũng nhanh như vậy.

Đúng lúc đó, ông Đàm đã bước vào trong đền và gật đầu ra dấu cảm ơn vị khách lạ. Vị khách ngoại quốc cũng cười như chào lại.

Hai người đi theo hướng của mình. Nhưng chỉ trong một phút đó thôi, cuộc chuyển giao bí mật của họ đã thực hiện được.

III

Trong tay người ngoại quốc là bản báo cáo bằng mật mã của Đàm. Đàm đã ghi chép tất cả những bí mật mà ông ta tìm kiếm và nắm bắt được, cùng những tin tức tình báo của nhóm điệp viên của ông ta. Trong đó đặc biệt là kế hoạch nghiên cứu về vũ khí nguyên tử của Việt Nam.

Người ngoại quốc này chính là một viên chức cao cấp trong Toà đại sứ Pháp tại Hà Nội. Tên anh ta là Francoise Henry. Henry sang Việt Nam đã hơn hai năm. Hẳn là một điệp viên kỳ cựu, công tác trong ngành ngoại giao chỉ là bề ngoài. Thực chất Henry sang Việt Nam là muốn nắm lại những tổ chức chính trị thân Pháp trong giới trí thức và một số nhà chức trách hiện nay. Trong các tổ chức có xu hướng dân chủ ở Việt Nam hiện nay có nhiều phần tử quá khích, công khai viết báo hoặc phát tán tài liệu chống phá Nhà nước của ta. Bọn này đã bị các thế lực ngoại quốc như Mỹ, Pháp và cả Trung Quốc đẩy lên thành từng đợt khá rầm rộ. Nhưng một số nhân vật quá khích đã bị chính quyền truy tố trước pháp luật.

Trong số đó có những nhân vật liên hệ trực tiếp với những tên điệp vụ như Henry và một số kiều bào tại Pháp.

Henry được lệnh đưa tổ chức thân Pháp vào hoạt động kín đáo và có hiệu quả hơn trong bối cảnh quan hệ quốc tế mới giữa Việt Nam và Pháp. Đồng thời hẳn tập trung liên lạc với những điệp viên chìm để nhận những thông tin mật về an ninh và kinh tế của Việt Nam. Trong số ít ỏi điệp viên ấy có ông Đàm.

Đàm là một điệp viên đã giấu mình an toàn suốt mấy chục năm nay. Bề ngoài, Đàm được coi là một luật sư có tài năng và có quan điểm trung lập, tranh biện cho nhiều vụ án có tính chính trị, nhưng không bao giờ tỏ rõ chính kiến của mình. Với sự công khai trong lý lịch, Đàm là luật sư được đào tạo cao học tại Pháp, có vợ

người Pháp, có con cũng ở Pháp. Người vợ hiện đang là giảng viên một trường luật tại Paris. Vì thế, Đàm thường xuyên được con gái gửi quà và có khi cả tiền nữa cho ông ta. Những điều này giới chức an ninh Việt Nam đều rất rõ.

Hoạt động trong giới luật sư của Đàm tại Hà Nội trước đây nhiều người đã biết. Kể cả mười năm qua ở Thành phố Hồ Chí Minh, mọi việc làm của Đàm cũng đều rõ ràng, minh bạch. Hiện nay Văn phòng luật sư riêng của Đàm ở Thành phố Hồ Chí Minh có tới gần

chục thành viên, hoạt động khá hiệu quả. Một phần vì Đàm là luật sư nổi tiếng. Phần nữa là giá dịch vụ thấp, kết quả vụ việc đa số thành công, Do đó uy tín của văn phòng cũng được nhiều người biết đến.

Với tất cả những ưu thế đó, Đàm đã hoạt động khá yên ổn và có nhiều điều kiện phát triển. Tuy nhiên, trong hoạt động nghề

nghiệp của mình Đàm lại rất ít quan hệ với người nước ngoài. Ông ta chỉ tới Lãnh sự quán Pháp tại Sài Gòn khi cần liên hệ thăm hỏi gia đình. Ông ta rất ít khi đi nước ngoài. Cách đây bốn năm, Đàm xin đi du lịch Châu Âu và thăm gia đình ở Pháp hơn nửa tháng.

Đó là một chuyến đi khá thuận lợi và không có chuyện gì đáng tiếc xảy ra. Mọi sinh hoạt của Đàm diễn ra bình thường. Tất cả

các hoạt động này của Đàm hầu như không có gì giấu giếm các con mắt an ninh hay các nhà chức trách. Lần này Đàm ra Bắc, cơ

quan Công an cũng đã được thông báo về tạm trú, tạm vắng của Đàm.

*

Khi đã liên lạc được với Francoise Henry, Đàm đi đến bàn thờ, thắp hương và lễ. Xong, ông ta lững thững bước ra thủy đình, đứng nhìn mặt hồ đã sáng hơn, in bóng những đám mây trắng bay lơ lửng trên bầu trời. Trong ánh nắng mùa Thu, Hồ Gươm có vẻ êm đềm, phẳng lặng. Mặt nước như trong xanh hơn và cũng nên thơ hơn.

Thế nhưng, trong lòng Đàm lúc này, một nỗi lo lắng mơ hồ đang xâm lấn. Ông không hiểu rõ lắm về người ngoại quốc nọ. Ông chỉ

biết, đó là một viên chức cao cấp của toà đại sứ Pháp, Francoise Henry, đã ở Việt Nam hai năm. Trong máy tính của Đàm luôn luôn mở để tiếp nhận thông tin. Đêm qua tín hiệu an toàn mà ông mong đợi đã xuất hiện. Nhưng ông không được phép viết báo cáo, dù là bằng mật mã, liên lạc bằng điện thoại, hay email đều không được. Đó là quy định. Vì vậy, ông phải gặp mặt “sếp” bằng cách bất đắc dĩ như thế này.

Hơn nữa, Đàm cũng không khỏi lo lắng vì cái cách liên lạc hết sức cổ điển này, rất dễ bị phát hiện. Nhưng ông ta cũng không được phép thay đổi. Những người liên lạc kiểu này thường lợi dụng sự

bất ngờ và điều ngẫu nhiên để xử lý các tình huống cấp bách cần thiết.

Tuy Đàm biết rất ít về nhà ngoại giao này, kể cả qua thư mật mã, nhưng chưa khi nào ông ta được tiếp xúc trực tiếp như lần này.

Phần lớn liên lạc của Đàm trước đây với đồng nghiệp, đều qua hộp thư chết. Mà hộp thư chết cũng cứ phải thay đổi luôn luôn.

Do vậy, trong chuyến ra Bắc gần ngày này, cấp trên quyết định cuộc gặp gỡ táo bạo ấy là một việc bất đắc dĩ. Qua đó chúng cũng muốn kiểm tra kỹ xảo thực tế của tên gián điệp luật sư này.

Thêm nữa, đây cũng là một tín hiệu để chúng tìm kiếm và theo dõi những cặp mắt khác có thể đang chú ý tới những hành vi của tên gián

điệp ngầm mà chúng vẫn muốn từ đó tìm ra những bí mật của cha hẳn. Một mũi tên muốn nhắm tới nhiều đích. Cuộc liên lạc tưởng như vô tình ấy, diễn ra ở nơi đông đúc, ồn ào, náo nhiệt, lại là chỗ du lịch tâm linh, theo chúng, cũng có thể sẽ là rất an toàn.

Nhưng tất cả những điều bí mật này cũng có những bất ngờ của nó, mà những kẻ điệp viên kỳ cựu cũng không ngờ tới. Xin bạn đọc hãy chờ đợi một chút.

Ngoài ra, trong lần ra Bắc này, Đàm còn phải tập trung tìm kiếm một người nữa mà ông ta luôn luôn không yên tâm. Ngày nào chưa tìm được người đó, ngày ấy ông không yên. Đó là người có khả năng nắm được toàn bộ bí mật về danh sách điệp viên mà cha ông đã dày công vun đắp.

IV

Khi về tới khách sạn, Đàm rất nhanh chóng và kín đáo mở món quà vừa nhận được. Đó là một thông báo mật lệnh mới rất quan trọng. Đàm xem xong, liền hủy ngay mật mã. Ông đã hiểu nhiệm vụ của mình. Ông cũng biết, nhóm Dân chủ của một số

người ở Hà Nội đã liên lạc được với hải ngoại qua đường Việt kiều và họ đã nhận được tài trợ. Còn ông đã có bưu phẩm và quà từ gia đình người vợ ở bên Pháp gửi về. Đó là một phần thưởng xứng đáng đối với ông.

Khi đã yên tâm với sự liên lạc, ông Đàm lặng lẽ thay áo và xuống phòng ăn của khách sạn. Việc cần làm tiếp của Đàm là làm thế nào tìm cho được tên điệp viên có bí danh đặc biệt là

“Xe-đen”, ký hiệu “X1”. Trong bí mật mà bố Đàm cất giữ, có một danh sách gồm năm cái tên, được đánh số thứ tự theo quy định của quân cờ. Đó là: Sĩ, Tượng, Xe, Pháo và Mã. Nhưng đó chỉ là ký hiệu. Còn cụ thể từng quân cờ là ai, làm việc gì, đang ở

đâu, thì ông mãi sau mới biết được.

Đàm nhớ lại, ngày đó khi ông ta sửa nhà, ông phải chuyển đồ xuống nhà ngang ở tạm để trông coi. Một buổi tối, khi nhóm thợ tháo dỡ mái và đập bức tường hậu bị nứt vỡ, để xây lại và dỡ một số thanh gỗ trên mái nhà bị hư hỏng để thay thế đã về hết.

Ông Đàm xem lại các cột gỗ để biết cái nào hỏng nhiều còn sửa.

Ông bỗng giật mình. Chiếc búa trong tay Đàm cầm để gõ vào các cột gỗ, bỗng thấy lộp bộp khi gõ vào chân chiếc cột trong góc nhà, nơi thường kê hòm xiềng ở phía cuối chiếc giường nằm.

Đàm hơi ngạc nhiên. Ông ta tưởng chiếc cột này đã mục ruỗng, nên khi gõ mới kêu thế. Song, Đàm không thấy có chỗ nào mọt rác, hay mục ả cả. Ở trên thân cột, tiếng gõ không có gì khác lạ. Duy chỉ có sát chân cột, cách tảng đá kê khoảng 15 cm, mới nghe thấy tiếng kêu ấy. Đàm gõ lại một lần nữa, vẫn tiếng kêu khác lạ ấy. Gõ lần nữa, cũng vẫn vậy. Đàm nghĩ, hình như là cột đã rỗng.

Ông ta cầm chiếc đèn pin đến xem thử. Chiếc cột không mọt mọt. Đàm nghĩ, gỗ lim không mọt là đúng, nhưng lõi có thể

rỗng chẳng? Ông ta sờ tay xuống chỗ đó, vẫn không thấy có gì đặc biệt. Tức mình, Đàm cầm búa đập mạnh một cái vào chỗ có tiếng kêu lộp bộp. Bỗng một mảnh gỗ văng ra. Đó là một miếng gỗ vuông vức, mỗi chiều khoảng 6 cm. Đàm cầm lên xem, thì ra đó là một cái chốt gỗ. Một đầu miếng gỗ khá mỏng. Một đầu dày. Chắc khi gõ mạnh vào đầu mỏng nó mới bật ra.

Đàm soi đèn vào lỗ cột chỗ mảnh gỗ bật ra. Trong đó là một tấm gỗ khép kín cái lỗ ấy. Phía trên có một chiếc lò xo nhỏ gắn vào gỗ. Phía dưới có một chốt nhỏ tròn trịa. Đàm nghĩ, thì ra vậy. Nếu đập mạnh vào cột ở chỗ miếng gỗ có phần mỏng sẽ ấn vào lò xo và độ nén sẽ làm miếng gỗ bật ra.

Ông ta liền dùng một chiếc tuốc-nơ-vít ấn mạnh vào cái chốt. Lập tức tấm gỗ thứ

hai mở vào trong và một khoảng trống nho nhỏ trong thân cột lộ ra. Đàm nhìn thấy một chiếc ống nhỏ tròn cài vào trong hốc cột. Ông ta ngỡ ngàng, kinh ngạc, xen chút lo lắng, tò mò. Đàm rút chiếc tuốc-nơ-vít ra, lập tức tấm gỗ mỏng từ từ khép lại. Cái hốc kín như cũ. Đàm dùng vít đẩy chốt lại lần nữa và đưa tay kia kéo cái ống ra. Đó là một chiếc ống bằng đồng, được gò nắp đậy rất khéo. Nó chỉ nhỏ bằng ngón tay cái và dài không quá 5

cm. Đàm hết sức kinh ngạc khi phát hiện bí mật này. Ông ta chợt nghĩ ngay đến điều bí mật của cha ông đã biến mất khi ông chết đột ngột trong ngôi nhà sàn của người quan lang vùng cao.

Thì ra là đây chăng? Đàm nghĩ, có lẽ bí mật của bố ông là ở đây.

Ông cụ mất mà không kịp trao lại cho ai đó chăng?

Đàm từ từ rút chiếc vít ra thì cái mảnh gỗ bịt lỗ hổng trong thân cột cũng đóng lại. Thì ra nó có một cái bản lề như cánh cửa vậy.

Và mảnh gỗ văng ra ban nãy đập vào vừa khít cái lỗ đó. Nhưng bây giờ cột không được trơn nhẵn như trước nữa. Đàm hiểu ngay là cha ông khi sửa nhà vào trước năm năm tư, khi ông mới sinh, đã làm nên một cái hộp bí mật này, chỉ để cất giấu cái bí mật chết người nọ. Ông ta nghĩ: Bố ông đã chứng tỏ tài nghệ

thợ mộc điêu luyện của mình trong cả công việc bí mật. Đàm muốn để chiếc cột được như cũ, thì phải dùng keo dán cho miếng gỗ khỏi văng ra, rồi đánh bóng chiếc cột sau đó mới sơn lại.

Nhưng trước hết ông ta phải xem trong chiếc ống đồng nhỏ này là cái gì đã. Đàm đem ra chỗ sáng và cầm cúi mở nắp ống đồng.

Ông càng ngạc nhiên hơn khi gỡ ra, trong đó là một mảnh lụa nhỏ. Trên mảnh lụa có vẽ một bàn thờ. Ở chỗ để bát hương trên bàn thờ ấy, có một mũi tên chỉ xuống dưới, ghi số 3 và chữ M.

Cả chữ và số được đặt trong một hình vuông. Phía bên cạnh hình bát hương có ba ngôi sao đen và bên kia có hai ngôi sao vàng. Cả khu vực này vẽ hình một bàn cờ rất mờ. Trên đó là những dấu chấm nhỏ đánh dấu các ngôi sao.

Tất cả chỉ có thế. Ông Đàm ngó người, không hiểu được gì cả.

Song, ông đã dùng giấy bút vẽ lại sơ đồ này không thiếu chi tiết nào. Xong xuôi, Đàm giở lên ánh sáng xem trong mảnh lụa có gì bí ẩn nữa không. Không có gì. Đàm lại đốt nển cho sấp nển rõ

xuống tấm lụa. Cũng không có gì xảy ra. Ông ta gấp tấm vải lại và tắt ngọn đèn điện đang soi, quay xuống nhà ngang ngả người ra giường nghỉ ngơi và suy nghĩ. Một mình với bí mật khó hiểu ấy, Đàm đã trăn trọc mãi. Hết giờ mảnh lụa ra xem lại gấp vào, rồi lại giở ra. Vẫn chỉ có vậy.

Rồi Đàm quyết định cất cái bí mật này lại chỗ cũ và dùng keo, sơn hàn lại chân cột. Ông ta còn phủ lên đó một lớp bụi đất để

che mắt những người thợ xây ngày mai sẽ đến làm cho ông.

Xong đâu đó, Đàm mới chuẩn bị đi nằm.

Nằm mãi Đàm vẫn không ngủ được. Ông ta liền bật dậy, bật đèn, lôi tờ giấy vẽ lại hình ban nãy ra xem. Lóng ngóng thế nào ông lại chạm vào chiếc bàn thờ đã được xếp lại trong góc, cạnh chiếc bàn để ấm chén. Chiếc bàn thờ đổ ngửa ra, Ông Đàm vội

đỡ lấy, thì tay ông cầm vào mép bàn thờ. Không ngờ cái thành gờ chắn viền mép bàn thờ ấy lại mỏng, nên nó bật ra khỏi bàn thờ. Ông cầm lên xem lại, thì ra xung quanh chiếc bàn thờ này được làm thêm một vành gỗ, tạo thành gờ bàn thờ. Thường thì người ta chỉ cần đóng nẹp vào bốn

cạnh chiếc mặt bàn thờ là được. Nhưng ở đây, bố Đàm đã làm các thanh nẹp này có rãnh để ghép vào bốn cạnh của bàn thờ, nên trông rất đẹp. Đúng là thợ mộc có khác. Bốn cạnh đều nhau, riêng cạnh kê sát vào tường thì dễ dàng rút được cái nẹp của mặt bàn ra. Nhưng nếu không để ý thì cũng rất khó tháo. Đàm cầm mặt bàn thờ lên xem. Thì ra mặt bàn có hai lớp gỗ tốt ghép sát khít vào nhau. Tò mò, Đàm tháo cả mặt bàn ra xem. Ông hết sức khâm phục tài nghệ của bố mình. Một chiếc bàn thờ như là một kỳ công. Nó như một sản phẩm của một nghệ nhân đồ gỗ.

Phía sau một lớp gỗ mặt bàn là một hình bàn cờ được khắc chìm rất đẹp. Bàn cờ rộng 41 phân, dài 58 phân, nằm ở trung tâm bàn thờ. Trên bàn cờ có khắc năm quân cờ, trên đó đánh dấu năm ngôi sao vừa vàng vừa đen. Và trên mỗi ngôi sao có dấu chấm son rất rõ. Các ngôi sao này khắc trên các quân cờ ở vị trí khác nhau. Quân cờ có ngôi sao 6 cánh màu vàng đặt ở trung điểm hàng quân sĩ. Cái đen đặt ở chỗ quân xe, quân mã, quân tượng, quân pháo. Nhưng quân pháo là sao màu vàng. Những nốt khắc này nằm rải ra cả hai bên. Đàm chọt giạt mình. Thì ra đây là ký hiệu được ghi trên mảnh vải. Năm ngôi sao ở đó cũng giống năm ngôi sao trên bàn cờ vậy. Đàm lật phía sau tấm gỗ

thứ hai. Trên đó là một bức tranh trạm trổ rất tinh vi, khéo léo.

Đó là bức tranh thủy mặc với vài nét khắc núi sông và cây cỏ, hoa lá. Có điều đáng chú ý là, ở các địa điểm bất ngờ nhất của bức tranh, chẳng hạn như chỗ khơi nguồn của dòng nước thì trên đó được khắc một bông hoa hướng dương rất đẹp. Cạnh đó là một chữ Hán nhỏ xíu, đọc là chữ Quân. Nơi có triền núi thoải thoải giáp với mây nước thì khắc con rồng nhỏ bên có chữ

Vương. Phía dưới, ở những điểm nhấn của bức tranh không đề gì cả, chỉ khắc chìm những đóa hoa. Nếu chú ý thật kỹ sẽ thấy một thứ tự rất lô gích của mấy hàng hoa và những ngôi sao. Hàng hoa hồng có ngôi sao vàng 6 cánh, giống với ngôi sao ở trên bàn cờ ở hàng quân Sĩ. Hoa Mai với ngôi sao đen 4 cánh ở hàng quân Tượng. Hoa cúc với sao 3 cánh

đứng hàng quân Mã. Cây tùng với ngôi sao đen 5 cánh đặt ở chỗ quân Xe. Và một con sư

tử nhỏ bên cạnh ngôi sao vàng 5 cánh, quân Pháo. Tất cả bí ẩn đó rất khó phát hiện. Và, nếu không có tấm gỗ kia thì ký hiệu

trên tấm gỗ này không có ý nghĩa gì cả. Nhưng bên cạnh điều thú vị này, ông chủ của chiếc bàn thờ này còn có một thông tin nữa, thông báo cho ai đó có quyền sử dụng bàn thờ biết một thông điệp quan trọng khác. Đó là dưới góc phải bức tranh khắc gỗ này có một hàng chữ số. Các chữ số không viết liền với nhau, được khắc từ số 1 đến số 9. Mỗi dãy cứ hai hoặc ba số lại có những vạch ngang dài, ngắn, cách quãng khác nhau. Ví dụ: 1

cách ngắn rồi 2, 3, 4, 7, 6 lại cách dài rồi đến 2 cách 1, 2, 3, 4, v.v...

Những hàng chữ số rất nhỏ liền nhau. Đó là những ký hiệu mật mã, đánh dấu tên của những con bài trên bàn cờ mà sau này ông Đàm mới hiểu được.

Ông Đàm chợt nhận ra rằng, như vậy, tấm lụa trong ống đồng ở

trong chân cột chỉ là chiếc chìa khoá để mở ra cánh cửa bí mật trên chiếc bàn thờ này. Bây giờ ông mới thấy rõ ràng rằng, bố

ông đã có trong tay mấy quân cờ đặc biệt, đóng vai trò chủ

động trong một bàn cờ mà ông là người tổ chức. Những ngôi sao được ký hiệu khác nhau là mật danh riêng của những điệp viên dưới tay cha ông, được sắp xếp có hàng ngũ, thứ tự và có vai trò khác nhau, được ông cụ đặt để ở những vị trí thích hợp. Bây giờ chỉ còn tìm ra mật mã để biết thực chất của những điệp viên này là ai, ở đâu và làm gì. Từ đó có thể biết được sau khi bố

Đàm mất thì ai sẽ là người chỉ huy nhóm điệp viên này. Nghĩ

vậy, Đàm thấy rợn người vì sự kinh ngạc và hết sức khâm phục bố mình đã có một bộ óc tổ chức chu đáo và một tay nghề của một nghệ nhân ngành mộc tuyệt vời. Đàm từ từ lặp lại bàn thờ

và nâng niu cất lại trên nóc tủ. Rồi đó, ông nằm xuống và suy nghĩ về phát hiện này của mình. Ông không ngờ, chỉ trong một buổi tối ngắn ngủi vậy, mà ông đã tìm ra những điều kinh khủng trong cuộc đời một người làm công tác tình báo.

Những bí mật chết người về cuộc đời của những điệp viên tưởng đã bị mất hoàn toàn suốt mấy chục năm, nay đã được phát hiện. Song, Đàm nghĩ: Những ký hiệu như vậy là chưa đủ để

giải mã. Cái chính là những điệp viên cụ thể thì vẫn nằm trong vòng bí mật. Phải có một chìa khoá mới mở được mật mã. Và như thế thì mới biết được mọi bí mật. Nhưng giải mã ra sao?

Cách mở khoá mật mã ở đâu? Những điều này vẫn còn bị che giấu. Chắc hẳn bố ông sẽ có chỉ dẫn. Nhưng nó ở đâu? Nó có còn không? Đàm căng óc suy nghĩ. Liệu bố ông còn có bí mật nào nữa được che giấu trong những ký hiệu này. Vừa nghĩ, Đàm vừa thiếp đi trong giấc ngủ mệt mỏi của mình. Nhưng ông đã xác định sẽ giữ kín như bưng về điều này. Mọi bí mật cứ vẫn

trong vòng bí mật đã. Đàm tự nhủ. Vài tiếng nữa là trời sáng.

Nhóm thợ sửa nhà cũng sắp đến. Đàm không thể nào không nghỉ ngơi chút xíu. Nhưng chỉ vừa chợp mắt, Đàm đã phải dậy rồi.

*

Mấy hôm sau, khi đội thợ đã tháo dỡ hết những tấm gỗ bị hư hỏng và dọn sạch đồng gạch vỡ, thì ông Đàm lại thắp đèn lên nhà để trông lại lần cuối cái ngôi nhà do cha ông xây dựng. Vài hôm nữa nó sẽ đổi khác. Ông nghĩ, rồi đi một vòng quanh nhà.

Mới trưa nay, khi ở Đoàn luật sư về, ông chợt nhận thấy mình đã nghĩ tới một điều gì đó mà chưa rõ lắm. Lúc từ Tràng Thi về nhà, Đàm bỗng thấy loé lên một suy nghĩ độc đáo. Ông bỗng nhớ trong tấm vải lụa, mà ông gọi nó là một “Chiếc chìa khóa mật” để mở kho bí mật của cha ông, còn vẽ một chi tiết nữa. Đó là: Dưới hình bát hương có mũi tên nhỏ với dòng chữ 3M ở

đầu mũi tên chỉ xuống. Ông chợt hiểu, nếu tính từ bàn thờ xuống nền gạch cao khoảng một mét tám. Vậy theo chỉ dẫn này, có thể ở sâu dưới nền nhà, chắc có cái gì đó chăng? Tất cả hình vẽ này lại nằm trong một cái hộp được vẽ mờ mờ. Như vậy, rất có thể, dưới mặt đất nền nhà thẳng với bát hương xuống, có thể có một cái hầm chăng? Nghĩ vậy, Đàm quay về, muốn kiểm tra xem có gì khác ngoài suy đoán của mình? Nền nhà lát bằng những viên gạch xây đã cũ kỹ.

Làm thế nào để kiểm tra dưới mặt đất, sâu cũng đến một mét ấy? Hơn nữa, vẫn phải giữ bí mật với tất cả mọi người. Đàm thấy có phần nản. Song, ông ta vẫn bình thản quan sát nền nhà ở dưới bàn thờ. Ông chợt nghĩ, mình sẽ

thay gạch lát và lấy cớ đó để kiểm tra chỗ này.

Thế rồi hôm sau, ông đề nghị đội thợ nề dỡ nền nhà để lát lại. Họ đã giúp ông bóc hết lớp đất lập nền để sau đó đổ cát vàng vào rồi mới lát gạch men. Tối đó, ông hì hụi đào đúng chỗ để bát hương thẳng xuống, sâu khoảng một mét. Khi mới đào đến gần một mét thì ông Đàm phát hiện ra một chiếc hộp gỗ nhỏ, ngoài có một lớp ngói bảo vệ. Ông moi chiếc hộp lên và tìm cách mở ra. Chiếc hộp cũng được làm khá cầu kỳ và tinh xảo, nhưng đã bị ải mục. Ông mở nắp chiếc hộp, bên trong là chiếc bình sứ nhỏ được đậy rất kín.

Đàm đưa xẻng lùa thêm mấy nhát nữa xuống cái hố, nhưng không còn gì khác. Ông ta loay hoay một lúc rồi lấp đất lại như cũ. Xong xuôi đâu đó, ông mới bê cái hộp có chiếc bình vào góc nhà. Ông loay xoay mở cái nút bịt chiếc bình. Khí ẩm trong bình bay ra rất nhanh. Trong bình là một

loạt các gói nhỏ. Ông Đàm bắt đầu lấy từng gói ra. Thì ra đó là mấy thỏi vàng ròng.

Mỗi thỏi nặng có tới hơn hai lượng vàng mười. Các thỏi vàng khối hình chữ

nhật trông giống như những cục mực Tàu màu vàng, trên một mặt có in hình con rồng và số cân lượng. Mặt kia là mấy chữ nho, đó là nhãn hiệu của Hoàng đế triều Nguyễn. Tính ra có đến mười thỏi như vậy. Đây chính là những thỏi vàng được đúc để tích trữ trong ngân khố nhà vua.

Ngoài số vàng được bọc trong những chiếc túi vải để lâu đã bị mục, còn có một thanh gỗ mỏng, dài 20 phân, được gấp lại như một cái thước kẻ. Trên mảnh gỗ có khắc một loạt chữ số y hệt các chữ số trên mặt sau chiếc bàn thờ. Một mặt của cái thước ấy là những hoa văn khắc chìm các vạch đứt, nối khác nhau, nhưng có một sự sắp xếp rất chặt chẽ. Trong óc Đàm bỗng nhiên loé sáng, một ý nghĩ mới mẻ chợt đến. Ông ta hiểu rằng, đây chính là phương pháp giải mã của cha ông, để giải mật mã về năm ngôi sao, ứng với mật danh của năm tên điệp viên thân tín của ông. Đàm thấy yên tâm hơn và nghĩ sẽ tập trung giải mã bí mật này. Ông ta cắt vàng vào bình, dặt tấm gỗ mà có thể gọi là cái thước vào trong túi, rồi thu dọn đồ đạc xuống nhà ngang.

Đàm khép cửa lại làm như nằm đọc sách. Nhưng Đàm mở một cuốn sách và đặt tấm gỗ vào trang sách, rồi quan sát, nghiên ngẫm, nghiên cứu cách giải mật mã của cha ông. Sau một lúc suy xét và làm các phép tính, rồi lắp ghép, so sánh khá lâu, Đàm càng cảm thấy khâm phục người cha đã có những kiến thức toán học tuyệt vời. Ông không ngờ, cha mình lại có những suy nghĩ thấu đáo như vậy. Tất cả những vạch ngăn găn nhau, chính là hào âm trong kinh dịch. Vạch khắc dài là hào dương. Một khi sắp xếp các con số theo thứ tự âm và dương, rồi cứ 6 số một ghép lại thì sẽ ra một quẻ

trong kinh dịch. Những dãy chữ số trên kia ghép lại sẽ ra rất nhiều quẻ

trong bát quái. Và cứ lựa theo tên đầu của các quẻ, hoặc chữ cuối của quẻ, sắp xếp lại, thì Đàm đã tìm được những cái tên rất rõ ràng.

Đàm không ngờ ông đã tìm ra được phép tính giải mã này. Ông tự bằng lòng với mình vì đã từng đọc Kinh dịch, lại sẵn có một cuốn Kinh dịch của cụ Phan Bội Châu trong đồng sách cũ, nên Đàm đã nhanh chóng tìm được chìa khoá của mật mã. Chỉ còn tìm mật danh của những cái tên ứng với những quân cờ kia là công việc hoàn tất. Đàm không ngờ mình lại may mắn như vậy. Ông ta đã biết được cái chìa khoá của bản danh sách bí mật. Ông ta sẽ dần dần tìm ra những điệp viên trong nhóm của bố ông ngày trước.

Song, Đàm cũng chợt giật mình, nhận ra rằng, từ năm bố ông mất đến nay đã qua gần nửa thế kỷ. Vậy liệu những điệp viên ấy nay có còn sống? Họ có để lại manh mối, hay một ám hiệu nào để liên lạc nếu may mắn họ còn sống? Với ý nghĩ này, Đàm có phần yên tâm cất giữ bí mật trong lòng.

*

Cũng trong buổi tối hôm ấy, Đàm đã tìm ra tên và mật danh của năm điệp viên được cha ông đặt cho với tên năm quân cờ của mình. Tên mang bí danh quân Sĩ là một người dân tộc Tày, hãn có ký hiệu là S1, tên thật là Bế

Minh Hải. Hãn có ngôi sao vàng sáu cánh làm biểu tượng. Tên mang ký hiệu quân Tượng là T2. Người này có tên là Hoàng Văn Tiến. Hãn có ngôi sao đen sáu cánh làm biểu tượng. Tên có mật danh là quân Xe, ký hiệu X1

có tên là Hoàng Nguyên Báu, biểu tượng ngôi sao đen 5 cánh, còn được gọi là “Xe-đen”. Tên mang mật danh quân Mã, kí hiệu M4, có ngôi sao đen 4

cánh, là một phụ nữ tên là Hồng Nhi. Tên cuối cùng là quân Pháo, có ký hiệu P5 với ngôi sao vàng 5 cánh. Tên này có tên thực là Vũ Hải Ninh.

Mỗi tên đều có một ngôi sao làm vật liên lạc để nhận ra nhau. Cách thức nhận biết và liên lạc được chỉ dẫn ra sao, Đàm vẫn chưa tìm ra. Do vậy, ông ta sẽ phải mày mò tìm hiểu về những nhân vật mà cha đặt để này. Đàm cảm thấy mình có trách nhiệm phải làm cho rõ chuyện này để giữ bí mật tuyệt đối cho cha.

Thế là trong suốt mười mấy năm qua, Đàm đã cần cù và say mê tìm kiếm.

Đến giờ ông ta đã tìm ra được tông tích của bốn tên mang các mật danh: S1, T2, P5 và M4. Song, trong số này, thì ba người đã chết, còn người phụ

nữ thì đã ở tuổi 75, lại bị loà và có vẻ lẫn thẩn, nên Đàm không hy vọng tiếp xúc với người này. Chỉ còn lại tên mang mật danh X1 là chưa tìm ra được. Đàm vẫn còn áy náy trong lòng và luôn thấy canh cánh một nỗi lo về

người này.

Cho đến hôm nay, Đàm vẫn còn muốn tìm kiếm cho được người này. Mọi manh mối chỉ còn trông chờ vào may rủi mà thôi. Tên “Xe-đen” có họ

Hoàng, tên Nguyễn Báu. Nhưng Đàm đã tìm từ các dòng họ Hoàng ở Hà Nội và vùng Cao Bằng mà vẫn chưa phát hiện ra. Mà, họ Hoàng thì quá nhiều.

Người có tên Báu cũng vô số. Cách tìm kiếm thô sơ và cổ điển đó thì có khác gì mò kim đáy biển. Đó chính là một sự khó khăn, nan giải lớn đối với ông ta. Đàm có lúc cảm thấy như bị bó tay vậy.

Vừa ăn trưa, Đàm vừa suy nghĩ về những nỗi lo lắng của mình. Nhưng ông ta không ngờ, chính những lúc như thế, ông đã bị một cặp mắt theo dõi và ghi lại hình ảnh suy tư của ông trong một phút sao nhãng phong cách bình thản hằng ngày của mình.

*

Còn một điều nữa mà Đàm rất lo lắng là cuộc liên lạc với “sếp” theo cung cách có vẻ cổ điển ấy ở đền Ngọc Sơn, khiến Đàm không yên tâm, vì nó rất dễ là một kẽ hở của người điệp báo viên. Trớ trêu thay, điều ấy đã xảy ra đúng như vậy, ngoài dự kiến của Đàm.

Đàm không ngờ vào buổi sáng hôm đó, nghe tin Rùa nổi đã mấy hôm nay ở

Hồ Gươm, anh Liên, một cán bộ ngành Tòa án, vì rất hứng thú với chuyện này, đã tranh thủ ra Bờ Hồ xem Rùa. Song không còn chuyện Rùa nổi, Liên vòng vào trong đền Ngọc Sơn, bất chợt anh nhận ra hình dáng của một người quen. Liên nhìn kỹ thì ra đó là luật sư Đàm. Anh biết ông Đàm đã đi Nam mười năm trước và là bạn rất thân với bạn anh ở Đoàn Luật sư. Thực ra Liên cũng chưa quen thân lắm với Đàm, nên anh không tiện gọi hỏi. Sau

khi về cơ quan Liên liền gọi điện báo cho bạn ở Đoàn Luật sư biết tin.

Sự việc này đã là một chút manh mối để lộ thân phận thật của Đàm mà hẳn hết sức che đậy, giấu kín.

Chưa hết. Cuộc liên lạc của Đàm không chỉ có một cặp mắt của Liên chứng kiến. Vẫn còn có những con mắt khác nữa cũng chú ý tới Đàm. Trong đó có điệp viên của Pháp. Thậm chí còn có cả người thân với Đàm mà chỉ đến khi Đàm được cấp trên thông báo là có kẻ đang theo dõi, Đàm mới biết. Và sau này, khi người thân trở thành cộng sự của mình, Đàm càng hiểu rằng mình đã linh cảm đúng là có sự sơ hở chết người trong cuộc liên lạc cổ điển này.

Nhưng chuyện đó sẽ diễn ra về sau, rồi bạn đọc sẽ rõ.

V

Cuộc viếng thăm đền Ngọc Sơn của Françoise Henry tuy đơn giản và rất bình thường ấy, đối với một nhà ngoại giao của một nước có mối quan hệ gần gũi với Việt Nam, hầu như chẳng có gì đáng nói. Tất cả những cán bộ

ngoại giao đều có quyền tự do đặc biệt, được quyền miễn trừ ngoại giao, do đó công tác an ninh của ta đối với các nhà ngoại giao có một đặc thù riêng biệt, cần hết sức bảo vệ họ.

Với Henry, những sĩ quan an ninh Việt Nam không lạ lẫm gì. Anh ta là một điệp viên kỳ cựu của Pháp, được mang hàm Tham tán sứ quán Pháp tại Việt Nam đã hai năm. Mọi hoạt động của anh ta ở đây chúng ta luôn phải biết.

Song anh ta hoạt động không vượt quá khuôn khổ ngoại giao, cũng chưa có gì khuất tất. An ninh Việt Nam chưa phát hiện được những cuộc gặp gỡ đặc biệt nào ngoài công vụ. Cũng không phát hiện được những cuộc liên lạc bí mật của một nhà tình báo kỳ cựu với những điệp viên Pháp đang nằm vùng. Biết rõ bộ mặt thật của nhà ngoại giao này, nhưng quả là chưa có điều gì sơ hở ở con cáo già này. Ta vẫn chưa nắm được đuôi con cáo. Hoạt động của hắn quả thực rất khôn khéo và tài giỏi. Không biết hắn đang có nhiệm vụ bí mật gì. Các nhà an ninh ngoại giao của ta hiểu rất rõ con người này, nhưng dù có chú ý theo dõi, song cũng chưa nắm được điều gì bất thường về hắn.

Henry hoạt động thật sự kín đáo. Tuy hắn có một số cuộc tiếp xúc với người Việt, nhưng đều diễn ra tại sứ quán Pháp và được lên kế hoạch đúng khuôn khổ quy định của luật pháp quốc tế. Vì thế, những cuộc du lịch của hắn cũng được chú ý. Nhưng đây là công tác nghiệp vụ của khâu an ninh, phải rất kín, rất an toàn, tránh mọi sự sai sót, nếu không sẽ bị tố là xâm phạm nhân quyền.

Từ khi lập Ban chuyên án đặc biệt do Hùng phụ trách, anh đã phân công trung tá Miên có kế hoạch cộng tác với khâu an ninh ngoại giao để nắm

rõ tình hình các nhà ngoại giao. Đặc biệt là các nhân vật như Henry của Pháp,

hay tình báo viên của các nước khác đóng vai nhà ngoại giao chính thức đến Việt Nam. Miên sẽ có quyền được tham gia điều tra, và được báo cáo trực tiếp khi có những vụ việc xảy ra đối với những tên như Henry. Vì thế

anh cũng được nghe báo cáo của các trinh sát viên ở các địa bàn.

Cuộc thăm viếng đền Ngọc Sơn của Henry, theo báo cáo của trinh sát địa bàn, không có vấn đề gì cần chú ý. Song dẫu sao, đó cũng là một điều lạ.

Không phải Henry chưa đi Ngọc Sơn bao giờ. Hẳn cũng đã có vài lần đi thăm Bồ Hồ. Lần này rất thông thả và dường như thăm khu đền hơi lâu so với những lần trước. Henry đi đến đâu chụp ảnh đến đó, rất cẩn thận và kín đáo. Song, chỉ có một điều hơi bất ngờ là Henry đã băng quơ nói tiếng Pháp khi anh ta vào đền và rồi đưa tay đỡ một người Việt bị trượt chân.

Trong lúc người trinh sát địa bàn báo cáo công việc của mình, trung tá Miên hỏi:

- Người bị ngã là ai?

- Tôi cũng chưa rõ. Đó là một vị khách du lịch, người thấp đậm, nước da hơi đen, đi lại chậm chạp và chắc chắn.

- Thế mà còn trượt chân. Cũng lạ - Miên buột miệng nói:

- Vậy họ có nói gì với nhau không?

- Không. Hình như có gật đầu cảm ơn.

- Đề nghị cậu lưu ý tìm hiểu về nhà ngoại giao đó nhé.

Sau đó Miên thông báo cho Hùng tình hình này và anh nhận định, các nhà ngoại giao vẫn luôn là điều bí ẩn. Hùng cũng chú ý tới chi tiết này và anh cho kiểm tra máy quay khu vực đèn Ngọc Sơn vào giờ đó. Hùng nghĩ, thận trọng vẫn hơn. Không nên bỏ qua bất cứ một chi tiết nào dính líu tới các nhà ngoại giao, nhất là nhân vật như tên điệp viên đội lốt ngoại giao Henry này.

Khi những chiến sĩ an ninh tìm lại hình từ máy quay đèn Ngọc Sơn lúc Henry bước vào đèn, thì chỉ thấy mờ mờ vì khói hương và vì đông người.

Hơn nữa máy quay bị khuất ở chỗ Henry bước qua ngưỡng cửa. Ở một góc độ khác thì chỉ thấy những người từ ngoài vào, trong đó có Henry và một người mặc bộ đồ màu kem. Các anh liền tiến hành kiểm tra máy quay ở

khu vực ngoài đèn, và họ bất ngờ vì đã thấy người mặc bộ đồ màu kem này đi từ ngoài vào. Công việc xác minh được tiến hành ngay. Và không khó khăn gì, đã phát hiện ra luật sư Đàm, trước ở Đoàn luật sư Hà Nội đã đi Nam nhiều năm rồi.

Chi tiết này được báo cáo ngay với Hùng, và anh đề nghị tìm hiểu hồ sơ của Đàm. Điều này thì không có gì khó khăn cả. Hùng được biết, Đàm có nhà ở

làng Linh Quang, phường Văn Miếu, nhưng vừa báo tạm trú ở khách sạn trên đường Hoàng Đạo Thúy mấy ngày trước. Thế là Hùng nghĩ ngay tới Vân. Anh muốn tìm gặp Vân để hiểu thêm về con người Đàm.

Chương Tám

I

Chiều hôm ấy, khi trên đường từ công sở về nhà, Vân ghé vào hiệu sách mua cho con gái cuốn sách mà cô bé yêu thích. Anh đang vẫn vợ tìm

kiếm chưa ra cuốn sách đó, định hỏi cô nhân viên bán hàng, thì chợt có người đến gần, hình như đang cười.

Vân ngược nhìn. Anh à lên một tiếng và giơ tay vừa như chào, vừa như muốn bắt tay người đó. Rồi hai người đến gần nhau, nắm tay nhau chào hỏi. Thì ra, đó là đại tá Nguyễn Hùng. Vân nói:

- Kính chào. Ngọn gió nào mà được gặp đại tá “Rồng xanh” tại đây thế. Không ngờ anh vẫn có phong độ cầu thủ bóng đá quá.

Hùng cười:

- Ngọn gió “Tinh vân” đấy. Nó làm mát cả sân gôn. Mà lâu lắm sao không thấy cậu vậy? Dạo này thế nào rồi? Sao không về Cục mà cứ làm mãi ở Dân số vậy?

Vân cũng cười nói:

- Hỏi gì nhiều vậy. Ai trả lời được cùng lúc chứ. Mà sao cứ phải về với anh vậy?

- Thì nghĩ là cậu buồn.

- Có các ông buồn. Tôi ở đâu lâu quen đấy rồi.

Nghe cái cách họ nói với nhau khá thân mật, đủ biết họ rất quen nhau. Thực ra, Hùng và Vân từng là cầu thủ trong đội bóng đá của trường an ninh thời trai trẻ. Hơn nữa, họ còn rất thân nhau trong các cuộc thi đấu thể thao. Khi Hùng là vận động viên nghiệp dư của ngành thì Vân là học viên trường an ninh. Lúc đó trường vẫn giữ một vài cầu thủ xuất sắc đã học xong ở lại đội bóng, để đội có sự kế tục vững vàng. Hùng tuy đã ra trường nhưng vẫn là thành viên của đội. Vân đang là học viên của trường, đã được chọn là cầu thủ cứng của đội bóng. Vì thế hai người biết, rồi thân nhau. Sau này họ còn đi chơi gôn với nhau nữa. Thời gian này hai người được các đồng đội đặt cho biệt danh đáng yêu là “Rồng xanh” và “Tinh vân”. Khi Vân ra trường, thì vị

đại tá, Trưởng Công an thành phố là người bạn của bố Vân trước đây, vì muốn tăng cường nghiệp vụ an ninh cho cảnh sát khu vực, đã đưa Vân về làm cảnh sát khu vực, phụ trách an ninh dân phố. Lúc đó quận Đống Đa và nhất là khu Văn Miếu, Linh Quang có nhiều phần tử phức tạp, cần những sĩ quan có nghiệp vụ vững vàng và sắc sảo đảm nhiệm, nên Vân được cử về phường Văn Miếu. Vân đã quen dần với công việc này.

Song thực tế thì công việc của Vân cũng là làm công tác an ninh.

Anh đã có những đóng góp về thông tin xác thực, cung cấp cho các cấp có thẩm quyền điều tra và xét xử nhiều vụ án đúng người, đúng tội. Vì thế anh có mối quan hệ khá thân thiết với các cán bộ ngành Tòa án và Đoàn Luật sư.

Ngày ở phường Văn Miếu, Vân có một người bạn là Đỗ Lân, một nghệ nhân làm gốm. Trước đây nghề gốm tư nhân rất nhiều.

Nhưng sau này vào hợp tác xã, rồi xí nghiệp, các lò tư nhân không còn nhiều. Bạn anh vì sở hữu lò gốm từ ông cha để lại, nên không muốn để mai một mất nghề. Khi thi vào đại học, Đỗ Lân đã chọn trường Mỹ thuật công nghiệp. Ở đây anh đã học được những kiến thức bổ ích cho nghề nghiệp gia truyền của mình. Sau khi ra trường, Lân về tổ chức lại sản xuất. Nhưng trước đó, vì đã có thời kỳ hợp tác làm ăn với một vài người, nên một số lò nung đã bị họ chiếm giữ. Lân đòi mãi không được, đành kiện ra toà.

Nhưng lúc đó Tòa án căn cứ vào hợp đồng sản xuất của những người bị kiện, đã nghiêng về phía họ. Lân phải tìm luật sư giúp đỡ. Anh hỏi ý kiến và nhờ Vân tìm giúp. Vân đã nghĩ tới ông Đàm và liền đưa bạn đến nhờ Đàm giúp. Vụ kiện đó Đàm đã tìm ra đủ

chứng cứ xác đáng, nên khi xét xử, toà đã tuyên án Lân thắng kiện. Từ đó mối giao tình của họ càng đậm đà hơn.

Những chuyện này của Vân, Hùng không rõ lắm, song anh biết, Vân vẫn thường gặp gỡ các bạn học và những cầu thủ bóng đá thời trẻ. Thậm chí

anh còn biết Vân có người thân là đại tá Trưởng công an thành phố, nay đã về hưu. Vân vẫn là một nguồn tin an ninh rất đáng tin cậy. Hùng rủ Vân vào quán cà phê ngồi với nhau.

*

Chờ Vân hỏi cô nhân viên mua cho con cuốn sách, rồi hai người vòng qua quán cà phê Năng bên đường. Vừa uống cà phê, vừa quan sát cảnh tấp nập của đường phố, Hùng nhìn bạn cười nói:

- Công việc của cậu dạo này thế nào? Phố phường nhộn nhạo thế này, có lẽ không bận lắm hả? Chẳng bù cho bọn này.

Rồi Hùng lại cười. Vân nhìn Hùng:

- Anh sao thế? Không bận sao được. Dân phố một quận, phức tạp lắm. Trước ở Văn Miếu tuy có nhiều rắc rối, song còn đỡ, vì địa bàn nhỏ. Nay lên quận, lại ít người, cũng chẳng nhàn nhã gì.

- Thế mà vẫn tham gia thể thao được? Mình chỉ đi tập buổi tối

thôi. Chúng mình đang muốn nhờ Vân giúp thêm chút việc, kiểu này chắc không được rồi.

Vừa nói Hùng vừa nghĩ đến những báo cáo khá chính xác mà Vân cung cấp cho đại tá Trưởng công an thành phố khi trước, lúc anh mới về Văn Miếu. Khi đó Hùng cũng đã về tạm nhận công tác ở

bộ phận an ninh thành phố. Anh đã được đại tá gọi lên cho biết tin tức đó và đề nghị Hùng tham gia phá án. Hùng và Vân lại càng quý nhau. Song anh không nói cho Vân biết về việc đại tá trao đổi tin tức của Vân với mình để tránh Vân hiểu lầm và nhất là giữ bí mật hoạt động này của Vân. Sau Hùng được biệt phái vào Thành phố Hồ Chí Minh, họ cũng ít liên lạc với nhau. Từ khi Hùng về Cục Phán giám, anh cũng có điện cho Vân gặp nhau một hai lần. Nay, vì sự việc cần thiết, anh rất cần nhờ Vân giúp. Chắc Vân sẽ nhận lời. Nếu được, Hùng cũng muốn Vân cộng tác với

anh. Song, mỗi người đều có chủ ý của mình. Anh tôn trọng Vân ở điều đó.

Lúc ấy Vân nói:

- Việc thì cũng không ngại. Chỉ có điều phức tạp quá thì hơi vất chút xíu. Với lại, các anh thì thiếu gì quân.

- Thiếu thì không. Nhưng người có địa bàn thì thiếu. Gần đây có một thông tin cần xác minh ở chỗ cậu. Tin này mới là suy diễn, chưa có gì quan trọng lắm.

- Lại chuyện gì đây?

- Có một nguồn tin cho biết, ông luật sư Đàm ở khu vực Văn Miếu, đã đi Nam, nhưng vừa xuất hiện ở Hà Nội. Chúng mình muốn hiểu rõ về ông ta. Mình nghĩ có thể nhờ Vân giúp đỡ.

- Giúp bằng cách nào, có manh mối gì?

- Thì cứ từ từ. Mình nói đã.

Rồi Hùng trao đổi với Vân về thông tin anh mới nhận được. Anh có chút băn khoăn về cuộc viếng thăm đền Ngọc Sơn của Đàm.

Để làm rõ những điều nghi ngờ mà về nghiệp vụ an ninh cần phải làm.

Nghe Hùng nói, Vân cũng cảm thấy có điều gờn gợn. Anh chưa từng nghi ngờ ông Đàm, mà chỉ thấy ông Đường lại có phần khó hiểu hơn. Vân chợt nghĩ, hay là mình có thiện cảm với Đàm nên tin tưởng ông ta. Nhất là sau vụ Đàm giúp Đỗ Lân, anh càng thấy không hề có chút gì lo lắng về ông ta. Song, ông Đàm đi Bồ Hồ

ngay hôm sau khi vừa ra Hà Nội mà không có các bạn như ông Đường cùng đi, thì cũng hơi lạ. Chẳng lẽ đó là việc tâm linh? Vân

chợt nhớ, chính ngày hôm đó anh có công việc phải đến Đoàn Luật sư Hà Nội, trao đổi với người bạn luật sư về một vụ việc họ

đang thụ lý. Bạn anh đang điện thoại với cậu Liên ở bên Toà án.

Thấy Vân phải đợi, nói điện thoại xong, anh xin lỗi, rồi nói:

- Cậu Liên ở Toà án, anh cũng quen đấy, vừa gọi điện báo tin nhìn thấy ông Đàm ở đền Ngọc Sơn. Chắc vừa từ Sài Gòn ra.

Nhưng Liên không tiện gặp, nên đã gọi hỏi thăm tôi. Anh biết đấy, vì tôi khá thân với ông Đàm mà. Nhưng tôi cũng không biết là ông ta đã ra Hà Nội.

Vân không lạ gì những người ở Toà án và cả Đoàn Luật sư nữa.

Nghe bạn thanh minh, Vân chỉ cười và cho biết là mình đã gặp ông Đàm. Anh cũng hơi ngạc nhiên vì sao ông Đàm chỉ đi một mình. Đàm có rất nhiều bạn. Họ có thể thông báo cho nhau để

cùng gặp gỡ, vui vẻ. Song lúc đó anh chỉ nghĩ, chắc Đàm có việc riêng cần đi lễ đền. Và anh không hỏi gì cả, cùng anh bạn luật sư

trao đổi công việc. Bây giờ, khi Hùng cho biết có chuyện một nhà ngoại giao mà ta đang phải chú ý cần theo dõi, cũng xuất hiện ở

đó. Điều này khiến Vân cũng cảm thấy có gì đó không ổn. Dẫu sao những người làm công tác an ninh không thể bỏ qua những sự việc như vậy. Anh nói với Hùng:

- Tôi không biết ông Đàm đi Bồ Hồ. Nhưng tối hôm trước, khi ông ấy ra Hà Nội, tôi đã gặp trong cuộc liên hoan lên nhà mới của ông Đường.

- Như vậy là ông ta mới ra hôm trước. Hôm sau đi Bồ Hồ một mình luôn. Có chuyện cần thiết như vậy không nhỉ? Từ trước tới nay ông ấy có thói quen như vậy không đây?

Hùng nói với Vân nhưng cũng như tự hỏi mình. Anh không ngờ

chính Vân cũng có ý nghĩ như anh. Hùng nói tiếp:

- Này Vân, không biết có phải ông Đường ở Sở Văn hoá thông tin, vợ cậu từng khen đấy không?

- Đúng vậy.

Vân đáp. Anh chợt nghĩ lại lần anh tổ chức cúng giỗ cha anh cách đây vài năm. Lúc đó Hùng cũng từ Sài Gòn được điều về Hà Nội nhận công tác, anh đã mời Hùng tới dự. Ông cụ thân sinh ra Vân, cũng như bố Hùng đều là Liệt sĩ trong thời kỳ chiến tranh. Anh và Hùng tuy bận công tác khác nhau, cũng ít liên lạc, nhưng trong lòng họ đều có chút thân tình khó nói. Vì vậy, khi Hùng nhắc chuyện vợ anh kể về ông Đường, lại làm Vân nghĩ tới những điều băn khoăn của mình. Vân nói:

- Thực ra tôi cũng không bận tâm về ông Đàm lắm. Anh biết đấy, trước đây tôi cũng có quen biết ông ấy mà. Thậm chí còn

phải nhờ ông ta nữa. Nhưng chuyện này tôi cũng thấy hơi lạ. Có lẽ cũng phải tìm hiểu lại mới được. Còn với ông Đường, thực ra chưa có gì đáng nói, nhưng tôi thấy nề ông ta quá, đâm ra có chút đắn đo.

- Sao vậy?

- Ông Đường tròn trịa quá. Thậm chí có phần thánh thiện nữa.

Một người sống chí tình, chí cốt thế, khó thấy lắm.

- Ra thế. Mình cứ nghĩ đã có chuyện gì.

- Chuyện gì thì không có. Nhưng ông ấy mới được phân nhà mới vào cái tuổi về hưu mà cứ bình thản như không vậy.

- Chẳng qua khổ mãi cũng thành quen rồi, nên tính nết của ông ta thế chẳng?

- Có thể thế. Song, nhà cũ là của ông Đàm. Ông ấy đến nhà mới, trả nhà cũ. Họ là bạn rất thân với nhau. Có lẽ cần phải tìm hiểu từ ông Đường xem việc ông Đàm đi lễ đền có phải chuyện thường xảy ra không. Anh thấy được không?

Rồi Vân cũng nói thêm những bản khoản của mình về ông Đường cũng như những hiểu biết của anh về Đàm. Nhất là những năm anh ở Văn Miếu. Nghe xong Hùng trầm ngâm một lát rồi nói:

- Mình cũng bản khoản chưa biết bằng cách nào. Nhưng giả sử.

Giả sử đấy, nếu có chút liên quan nào đó giữa ông Đàm và tên Henry thì sao nhỉ?

- Ông Đàm là lưu học sinh ở Pháp mà. Nếu là người bình thường, họ có thể nói chuyện với nhau bằng tiếng Pháp. Và nếu ông Đàm có cần gặp hay liên hệ, chắc ông ấy phải vào sứ quán chứ.

- Thì thế. Có thể bọn mình hơi bị thói quen nghề nghiệp chằng?

Tiếc là chưa biết hai người có gặp nhau không. Máy quay không ghi được.

- Tôi nhớ rồi. Hình như cậu Liên ở Tòa án đã thấy ông Đàm tại đền Ngọc Sơn thì phải.

Vân nói với Hùng. Rồi anh kể lại chi tiết nghe anh bạn bên Đoàn Luật sư nói chuyện sau cuộc điện thoại với Liên. Vân nói thêm:

- Có lẽ để tôi nhờ anh bạn ở Đoàn luật sư hỏi xem sao.

- Liệu có lộ liễu quá không? Nếu ta gặp trực tiếp cậu Liên có thể

tốt hơn không? Có điều, bằng cách nào để cho có vẻ tự nhiên được nhỉ?

- Cách khác chắc cũng có. Nhưng hãy để tối nay tôi hỏi ông Đường xem lúc nào họ đi thăm Hà Nội. Hình như tối hôm trước họ

có hẹn nhau thì phải.

- Nhưng còn gặp Liên thì sao đây?

- Tôi có cách. Có lẽ vẫn phải nhờ anh bạn ở Đoàn Luật sư thôi. Có thể uống bia với nhau. Anh ta hỏi, Liên sẽ nói thôi. Còn nghe được hay không lại là một chuyện.

- Có lẽ đành vậy. Vân bố trí giúp nhé. Mà này. Mình định báo cáo cụ Cương kéo Vân về Cục được không? Ông cụ đại tá của cậu cũng vẫn muốn thế mà. Cụ ấy nghỉ hưu lại khoẻ ra đấy.

- Thế ra anh cũng sát cụ quá nhỉ?

- Thì các bố nhà mình đều gần gũi chứ có xa đâu.

- Để tôi nghĩ xem. Cũng chẳng còn lâu nữa đã nghỉ rồi.

- Còn khuya. Mình chưa “chào”, sao ông đã “chiều” được. Về đây nhiều việc lắm, nhưng rất cần cậu đấy.

- Được rồi. Cảm ơn anh. Tôi sẽ liên lạc ngay.

Họ chia tay nhau khi đường phố vẫn đông nghìn nghịt, xe cộ vẫn chưa vãn.

*

Có những sự kiện gây chấn động cả thế giới. Song cũng có những sự việc lại gây những bất ngờ không đoán được, khiến người trong cuộc trở thành một con cá nằm trên thớt. Sự việc của Đàm gặp Henry là một trường hợp như vậy.

Không phải việc Đàm vào đền Ngọc Sơn gặp “sếp” chỉ có một đôi mắt của Liên bắt gặp, rồi lại có một kẻ khác nữa chụp ảnh. Việc này qua vài chương nữa bạn đọc sẽ rõ. Vậy mà vẫn chưa hết. Còn có cả ánh mắt của

một chiến sĩ trinh sát địa bàn để ý đến Henry như trên ta đã biết. Ấy là chưa kể đến máy quay của Ban bảo vệ

khu di tích đặc biệt này.

Ngay cả Henry cũng bố trí một kẻ có nhiệm vụ quan sát Đàm và hẳn khi họ vào đền. Kẻ đặc vụ này hết sức kín đáo. Hẳn có nhiệm vụ phát hiện những sơ hở của Đàm và phát hiện những kẻ tình nghi khác đang chú ý tới Đàm và Henry.

Tên này ngay sau đó đã báo cáo với Henry những phát hiện của mình. Hẳn đã chụp được một tấm hình anh chàng ở toà án, và hình phía sau một người chụp ảnh khi vào đền rồi ra ngay. Người này hẳn không nhận được là ai.

Tất cả những thông tin này, Henry lập tức thông báo bằng mật mã lên mạng facebook để Đàm biết. Đàm đã nhận được tín hiệu báo động. Hẳn sẽ phải hết sức thận trọng hơn trong những ngày tới. Đàm cũng không ngờ rằng, những bản khoản về phương cách liên lạc cổ điển này rất dễ bị sơ hở, đã là một sự thật. Tuy nhiên,

Đàm nghĩ, mình nên mượn gió bẻ măng, tiến tới liên hệ trực tiếp với Sứ quán Pháp, xin chuyển quà cho con gái ở Pari.

Và, hai hôm sau Đàm tới Sứ quán Pháp xin gặp một nhà ngoại giao để đề đạt nguyện vọng. Đàm đã đề nghị Đường cùng đi với mình để thêm phần khách quan.

II

Tối hôm đó, Vân gọi điện thoại cho Hùng. Anh thông báo ông Đàm và Đường sẽ có chuyến ra ngoại thành vào ngày mai. Mai anh cũng sẽ bố trí cùng anh chàng ở Đoàn luật sư gặp Liên. Anh sẽ thông tin cho Hùng ngay sau đó. Rồi Vân nói:

- Gọi lại cho anh sau nhé.

Hùng cũng nói:

- Cảm ơn Vân. Liên lạc sau nhé.

Họ chào nhau và cúp máy.

Hùng hiểu rằng, người như ông Đàm, một luật sư có tiếng, được mọi người cho là người rất thông minh, chín chắn, làm việc rất chắc chắn và lại giỏi ngoại ngữ, nếu quả là có chuyện nào đó khuất tất, nhất là dính líu đến người như Henry, thì thật sự không phải bình thường, thậm chí quá không bình thường nữa và rất đáng quan tâm. Anh rất muốn gặp Liên xem anh chàng đó có gặp hai người họ khi vào đền với nhau không. Điều nghi ngờ này đành phải gác lại, kéo rút dây động rừng. Hùng nghĩ thế và mở máy vi tính làm việc.

Buổi tối, bao giờ cũng vậy, sau tất cả các việc như giúp con gái thu dọn bếp núc, nhà cửa, đầu vào đấy, để con vào phòng ngồi vào bàn học xong xuôi, Hùng mới lại mở máy để tập hợp lại một ngày làm việc của mình.

Trên email, vợ anh đã gửi thư cho anh báo ngày ra Hà Nội, và khoe đã mua quà cho hai cha con. Diệu Linh còn nói, sẽ có điều làm anh ngạc nhiên.

Hùng tự mỉm cười và cũng không muốn đoán già đoán non điều bí mật mà vợ anh khoe. Hùng chỉ cảm thấy nhớ và vui vui khi nghĩ tới ngày vợ về. Anh cũng mong, mà con cũng mong. Nhà cần phải có người phụ nữ. Văng họ là văng mọi thứ ngay. Hùng vừa nghĩ vậy, vừa cười một mình. Anh nhớ vợ

cũng phải. Diệu Linh là vợ anh nhưng còn là một chiến sỹ an ninh, từng là bạn chiến đấu sát cánh cùng anh bao năm nay trong ngành, mà nhiều lúc Hùng như muốn gửi cả tâm tư của mình vậy.

Giờ đây khi có chút thời gian riêng tư, khi có chút rỗi rãi trong buổi tối để

ngồi, Hùng muốn dành cho vợ con. Song, anh cũng chẳng thể nào không nghĩ tới công việc của mình. Nhất là nhiệm vụ của Ban chuyên án đang càng ngày càng thấy nặng nề và khó khăn hơn. Đã có lúc như chẳng biết phải làm gì, chẳng biết bắt đầu từ đâu, thậm chí cứ phải tìm kiếm vòng vo, quanh co như đi trong đêm tối. Chỉ có một tin đặc biệt, thế mà cũng làm cho tình hình như nóng lên. Nhưng chỉ thế thôi, nếu ta không xét đoán cho

chính xác, cũng đủ để kẻ địch có điều kiện khám phá bí mật của ta. Ngược lại, ta cũng vì thế mà muốn tìm cho ra chúng, tìm cho ra ánh sáng ở cuối đường hầm. Thế mà cũng đã mất rất nhiều thời gian vẫn chưa có được một chút manh mối. Giờ đây, công việc đã le lói chút xíu thông tin có thể bắt đầu lần theo dấu vết của sợi dây bí mật để tìm kiếm, anh càng không thể ngồi yên mà ngồi nghĩ được. Anh càng phải gấp rút nối lại mọi nguồn thông tin, mọi hướng tìm tòi để xem thực chất của những mối quan hệ, những hiện tượng bất chợt xảy ra như thế nào và diễn biến tiếp đó sẽ ra sao.

Hùng hiểu rằng, công tác của Ban chuyên án không nhất thiết cứ phải bám lấy một vấn đề về dầu khí, đó có khi chỉ là cái cớ. Rất có thể những kẻ bí mật, những tên điệp viên đang có thể nhằm vào một việc khác, những mục tiêu khác nữa. Kể cả những chính khách, những nhà quân sự... mà các anh chưa hiểu được ý đồ của chúng. Nghĩ thế, Hùng lại nhớ tới những nỗi băn khoăn của thiếu tướng Thành Cương và trung tướng Tổng cục trưởng. Hùng đã từng thấy các ông phải đứng lên, ngồi xuống hoặc đi đi, lại lại nhiều lần để suy nghĩ. Anh càng hiểu sự lo lắng và tinh thần trách nhiệm với quốc gia của cấp trên khi công việc cụ thể của Ban chuyên án hiện giờ cũng đang là lúc khó khăn mà chính Hùng cũng đang phải suy nghĩ khá nhiều. Anh cứ

muốn ngày mai trời sáng nhanh để có thể bắt tay vào những việc mà anh đang nghĩ đến bây giờ.

Hùng nhìn lên cửa sổ, ánh sáng ngọn đèn đường hắt lên một vầng sáng mờ

mờ qua cửa kính. Nơi đó là một điểm sáng rất thân quen, gần gũi, mà hằng đêm anh thường bắt gặp. Vầng sáng đó mờ dịu và có chút huyền ảo nữa.

Mỗi khi anh suy nghĩ mông lung, nhìn vào vùng sáng đó, Hùng cảm thấy ý nghĩ của mình tập trung hơn, sáng suốt hơn. Có nhiều lúc, vùng sáng huyền ảo mà lạnh lùng trên khung cửa sổ ấy làm cho anh có những ý nghĩ lóe lên một cách minh mẫn hơn trong những lúc trăn trở với công việc. Và lúc này cũng vậy, nhìn lên phía có vùng ánh sáng mờ ảo từ cửa sổ, Hùng bỗng nghĩ

tới những mối quan hệ mới của Thái Hà. Nhất là với Na Na và Nguyễn Long.

Những mối quan hệ mới này quả có những điều cần suy nghĩ. Trong khi gia đình Na Na đang có những cuộc gặp gỡ với những người thân đã ra nước ngoài suốt mấy chục năm. Mà đó lại là những nhà tư sản lớn, có tài sản cả ở

Mỹ và nhiều nước khác. Chưa hết, họ còn có nhiều cuộc gặp gỡ khác, có thể

có cả những cuộc liên lạc bí mật nữa không chừng. Lại thêm một điều đáng lưu ý nữa là những thông tin đang rò lên về vấn đề dầu khí ở miền Bắc và thềm lục địa ngoài này, đang thu hút những kẻ săn tìm bí mật quốc gia. Mà, Thái Hà lại là một trong những đầu mối quan trọng. Anh không thể loại trừ

bất cứ điều gì có liên quan tới vấn đề mà Ban chuyên án của anh đang điều tra, khám phá. Anh cần phải gặp Thái Hà vì được bạn thông báo sẽ đón Nguyễn Long ra Hà Nội trong vài hôm nữa. Lúc này anh cần phải hiểu rõ sự

thực về gia đình Na Na trước khi gặp họ. Hùng bỗng thấy lóe ra một ý nghĩ

về những sự việc còn mù mờ, nhưng đã có gì đó mong manh như là một chút hy vọng mà trong quá trình tìm kiếm thông tin vẫn làm cho anh băn khoăn, lo lắng. Đó là những dấu hiệu cần tìm hiểu về các mối quan hệ của đại gia đình giàu có của Na Na. Anh sẽ đề nghị các cộng sự giúp sức chú ý vấn đề này.

Nghĩ tới các mối quan hệ của những đối tượng mà anh đang quan tâm, Hùng bất chợt nhớ tới một người cùng trong ngành an ninh, nhiều tuổi hơn anh, đã nghỉ công tác, đang bị ốm nằm liệt trong bệnh viện. Đó là trung tá Hà Văn Tường. Người đã từng được cử sang ngành ngoại giao đi sứ Trung Quốc.

Hùng muốn đến thăm anh và cũng để hỏi tin tức một người mà anh đã gặp khá lâu rồi, có quan hệ tới Đường và Tường, nhưng không còn thông tin.

Anh hy vọng là Tường còn địa chỉ người này.

III

Tường là con một gia đình nông dân ở Nam Định. Bố anh là một người lao động cần cù. Gia đình anh khá đông người. Anh có một anh trai, hai chị gái và một em gái. Tường được đi học từ bé. Nếu chỉ có bố mẹ Tường thôi thì gia đình anh không đủ kinh tế nuôi năm anh chị em đi học. Đẳng này, anh trai Tường học đại học Sư

phạm, là một nhà giáo. Một chị gái làm y tá, một chị cũng dạy học. Tường đỗ Đại học Ngoại ngữ khoa Trung văn. Em gái Tường học Đại học Nông nghiệp.

Anh em nhà Tường được học hành tử tế như thế, một phần là do Tường có ông bác ruột là một người giàu có. Ông từng là người làm thuốc nổi tiếng cả vùng. Nhà thuốc ấy có đất di truyền từ đời ông để lại. Song, bố Tường không thích học, chỉ suốt ngày cuộc bảm, cày sâu. Ăn chơi cũng có, rượu chè cũng có, nhưng không nghiện. Được cái ông rất hiền, ít nói,

chịu thương, chịu khó và rất thương yêu con cái. Trái lại, bác Tường thì lại quá sắc sảo, tài ba.

Ông được chân truyền nghề thuốc của cha. Nhưng dù làm nghề

thuốc, song, ông cũng không chữa được cho mình cái bệnh liệt dương. Vì vậy, ông có tới ba người vợ, nhưng cũng chẳng có ai sinh cho ông được một đứa con nào. Và rồi, họ cũng lần lượt bỏ

ông mà đi hết.

Ông làm thuốc nên rất giàu. Vì ông không có con, mà người em thì đông con, đứa nào cũng muốn đi học. Lại có đứa học rất giỏi như Tường, nên ông đã bỏ tiền của ra giúp cho em, chu cấp cho các cháu học tập. Chính vì nhờ có tiền của ông bác mà anh em Tường đã được học hành khá chu đáo.

Nhà ông bác và nhà bố Tường ở liền với nhau trên một thửa đất rộng rãi của cụ thân sinh ra họ để lại. Đất rộng và cao, nên ba gian nhà ngói to ở phía trên được gọi là nhà trên do ông bác ở. Ba gian nhà ngói ở phía dưới, lui về sau một chút, cạnh cái ao lớn phía Đông nhà, thì ông em ở. Ông bác và gia đình Tường cùng có một sân chung, vườn chung và ao chung, nhưng khu bếp riêng.

Mỗi nhà có một dãy nhà ngang rộng rãi ở hai đầu hồi nhà họ. Rồi có một khu chuồng lợn, chuồng trâu, khu vệ sinh ở gần bờ ao, do nhà Tường sử dụng. Nơi này lũ trẻ như Tường thường đùa nghịch, trèo cây hái quả, xuống ao úp cá. Vì ông bác không có con cái, vợ

lại bỏ đi, nên gia đình Tường thường chăm sóc, nấu ăn luôn cho ông. Chị gái Tường học y tá, sau cũng về giúp bác làm thuốc.

Cuộc sống sung túc ấy kéo dài rất lâu. Ông bác Tường là người giàu có, nhiều tiền của, có sản nghiệp lớn, lại mua tậu nhiều ruộng đất cho cày thuê, cấy mướn. Trớ trêu thay, khi Cải cách ruộng đất, ông đã bị quy là địa chủ. Sau này sửa sai, ông đã được giảm thành phần xuống là trung

nông lớp trên. Những việc này, mãi sau này Tường mới biết. Tuy thế, khi Tường sinh ra, anh lại rất được ông bác yêu quý. Ông coi Tường như con đẻ, muốn truyền nghề cho cậu. Nhưng Tường không nghe. Anh cứ nhất mực đi học ngoại ngữ. Thực ra anh muốn thi vào ngành Công an, nhưng lại không đạt tiêu chuẩn.

Học xong, Tường được nhận vào trường Đại học Xây dựng, dạy tiếng Trung. Anh lại là người khá thông minh, mà ngành kiến trúc lúc đó nằm trong Bộ Xây dựng. Lãnh đạo biết Tường giỏi tiếng Trung nên đưa anh lên bộ phận ngoại vụ, làm cán bộ phiên dịch cho chuyên gia Trung Quốc. Lúc đó ta có nhiều công trình được Trung Quốc giúp xây dựng. Anh đã làm việc khá chăm chỉ và có hiệu quả. Rồi sau đó theo nguyện vọng của Tường, cộng thêm yêu cầu về quan hệ đối ngoại của ngành, Tường đã được cử đi học Đại học An ninh. Sau đó anh được chuyển sang ngành Công an, làm việc ở bộ phận tin tức về Trung Quốc. Thời gian ở đây, nhất là sau chiến tranh biên giới phía Bắc năm 1979, anh đã có nhiều vụ điều tra, theo dõi và phát hiện những kẻ hoạt động cho Trung Quốc. Có nhiều lần anh đã phải bí mật theo dõi đối tượng lên tận vùng cao để tìm những chứng cứ xác thực trước khi đưa chúng vào lưới. Do đó anh là một nhân vật mà tình báo Trung Quốc rất quan tâm.

Nhưng số phận và con người Tường quả có nhiều đặc biệt, thậm chí độc đáo nữa. Ở trong ngành an ninh được một thời gian,

Tường lại được chuyển sang ngạch ngoại giao, công tác ở Sứ

quán Việt Nam tại Trung Quốc với hàm Bí thư thứ nhất. Những năm đi nhiệm kỳ ở Sứ quán, Tường là người rất giỏi về tiếng Trung. Anh đã có nhiều mối quan hệ để nắm bắt tình hình. Sau đó, khi Tường về nước, được chuyển về Ban đối ngoại rồi về hưu trước tuổi. Tường có vợ là một nhà giáo cấp hai và hai con. Một đứa đi học Trung Quốc và một đứa học trong nước. Cuộc sống khá đầy đủ, sung túc.

Nhưng không may cho Tường, anh đã mắc một căn bệnh hiểm nghèo, hiện đang nằm trong bệnh viện.

*

Người mà Hùng muốn biết là một giảng viên trường Đại học Quốc gia. Anh ta là một nhà khảo cổ đã xuất bản một vài cuốn sách về

công trình nghiên cứu người tiền sử. Anh có bằng Phó Tiến sĩ

Khảo cổ học ở Đức, nay là Tiến sĩ, tham gia vào một Trung tâm thông tin và hiện đang có một phòng triển lãm những hiện vật khảo cổ mà anh tìm kiếm và khai thác được. Anh ta có tên là Nguyễn Nguyễn. Sinh ra và lớn lên ở Hà Nội. Bố anh là một viên chức đã từng làm việc dưới chính quyền thực dân Pháp. Sau khi giải phóng Thủ đô, ông ta xin nghỉ ở nhà không tham gia làm việc cho Chính phủ. Khi Nguyễn Nguyễn học hết phổ thông vì lý lịch này, lúc đó không được đi đại học. Nhờ có người họ hàng làm trong Bộ Công an đứng ra bảo lãnh khai vào lý lịch, nên Nguyễn đã được nhận vào trường đại học. Học xong, Nguyễn thi đỗ

nghiên cứu sinh đi Đức làm luận án Phó Tiến sĩ.

Nguyễn đã được dự nhiều cuộc hội thảo khoa học quốc tế do những tổ chức khoa học quốc tế và Unesco tổ chức ở Pháp, Đức và cả ở Anh nữa... Có lần, dự hội thảo tại Anh, Nguyễn đã được gặp một vị giáo sư khá nổi tiếng của Anh quốc. Vị này tuy đã hơn 70 tuổi, nhưng vẫn tham dự hội thảo và rất chú ý đến Nguyễn khi biết anh là người Việt Nam. Trong một cuộc trò chuyện, ông ta trao cho Nguyễn một cuốn sách do ông viết, một công trình nghiên cứu về người tiền sử Đông Nam Á. Nguyễn rất trân trọng và hết lời cảm ơn ông.

Trước khi Nguyễn về nước, ông có mời Nguyễn tới dự một bữa tiệc nhỏ của gia đình và bạn bè nhân ngày sinh của ông. Trong buổi tiệc đó, vị chủ nhà còn mời một người Việt kiều đến dự. Hai người được giới thiệu gặp nhau tại nhà vị giáo sư nọ.

Vị Việt kiều này tên là Duy Đức, nguyên là một giáo viên dạy Vật lý cấp ba. Ông ta bỏ nghề, xin đi lao động xuất khẩu ở Tiệp. Rồi sau đó ở lại

nước ngoài, buôn bán kiếm sống. Khi đó, người Việt hết thời hạn lao động ở lại các nước Nga, Tiệp, Đức, Ba Lan... như

thế cũng nhiều. Đã có người làm ăn phát đạt. Nhà giáo này sau khi hết thời hạn hợp đồng lao động đã ở lại Tiệp Khắc. Ông ta cũng được vài người bạn giúp đỡ tìm cách buôn bán, kiếm sống.

Lúc đó ông bôn ba khắp nơi. Thậm chí đã có lúc ông muốn vượt cả sang Đức và Ba Lan để buôn bán. Được vài năm, ông ta đã tìm ra cách đưa vợ sang cùng mình. Nhờ người vợ hết sức khôn khéo, tháo vát, giỏi buôn bán và nhiều mưu kế sinh nhai, nên họ đã đưa được cả hai đứa con nhỏ sang định cư ở Tiệp.

Người Việt kiều đã bỏ quê hương, xứ sở ra đi ấy, có một suy nghĩ

khá độc đáo. Ông ta cho rằng, mình là một người đã mang tiếng là phản bội Tổ quốc, bỏ nghề, bỏ nước ra đi, lưu lạc tha hương, thì nơi nào dễ kiếm tiền nhất là tới. “Đất lành chim đậu”. Hiện nay, theo trào lưu Châu Âu, thì nước Anh đang là nơi dễ kiếm sống nhất. Do đó, khi con gái lớn lên, ông đã nghĩ ngay đến việc cho con sang Anh du học. Ông đặt mục tiêu cho con lấy chồng và định cư ở Anh. Sau đó ông sẽ chuyển dần gia đình sang Anh. Từ

con cái rồi đến cha mẹ.

Thật là may mắn, con gái ông đã yêu và lấy chồng là một người Anh gốc Việt và đã được định cư tại Anh. Đến lượt con trai, ông cũng lo được cho cậu ta sang Anh. Tiếp tục với những mảnh khoé khôn ngoan đó, ông ta đã được cấp hộ chiếu sang Anh. Lúc đầu là sáu tháng rồi đến thời hạn hai năm một lần, với lý do sang với gia đình con cái. Được mấy năm như vậy, rồi ông ta đã dần chuyển được cả nhà sang Luân Đôn. Một Việt kiều đã lang thang kiếm sống nhiều năm ở Tiệp Khắc, Châu Âu, rồi bây giờ là Anh quốc, quả không đơn giản chút nào. Ông ta cũng đã có một chút vốn liếng để buôn bán.

Trong khi đó, một số Việt kiều cao tuổi ở nước ngoài khá lâu, có con cháu sinh sống ở đây tới ba, bốn đời. Con cái họ định cư, lấy vợ, lấy chồng thành công dân nước sở tại. Rồi những lớp người Việt tiếp theo ra đời. Nhưng hầu như lớp trẻ con này không biết tiếng Việt. Bố mẹ thì bận kiếm sống, quan hệ thường xuyên với người nói tiếng nước ngoài. Do đó các bậc ông bà lúc này mới thấm thía nỗi buồn tha hương, nghĩ về cố quốc mà lo lắng trong lòng. Rồi đây lớp cháu chắt sẽ không còn nhớ gì đến tiếng quê

hương xứ sở, tiếng mẹ đẻ. Vì thế họ đã rủ nhau mở lớp học Tiếng Việt cho trẻ nhỏ. Và, nhà giáo lưu vong được họ mời tới dạy cho các cháu. Trong những năm đó, ông ta đã làm quen được với vị

giáo sư già người Anh cùng ở trên phố. Quý sự thông minh, tháo vát của ông, nên hai người đã cảm mến nhau. Vị giáo sư này đã thường xuyên tới thăm ông, rồi dần hai người trở thành bạn.

Được quen biết nhau ở nhà vị giáo sư này, ông Nguyễn và ông Việt kiều đã kể cho nhau nghe một số chuyện về quê hương. Thì ra họ là đồng hương Hà Nội. Khi ông Nguyễn về nước, ông Việt kiều gửi một món quà nhỏ và một bức thư về cho bạn ông ở

trong nước.

Về nước, Nguyễn đã mang ngay quà đến nhà người bạn của vị

Việt kiều này. Người được nhận quà lại chính là ông Đường. Thật tình cờ, hôm đó Tường cũng đến thăm ông Đường. Vậy là từ đó ba người quen biết nhau. Thì ra, nhà giáo lưu vong ở Anh đã học cùng trường sư phạm với ông Thảo, anh ông Đường. Vì hợp nhau nên ông ta chơi thân với ông Đường. Biết rõ hoàn cảnh sống của ông Đường, ông ta nhờ Nguyễn đem thư và quà về biếu Đường.

Từ đó, Tường quen biết Nguyễn. Với ông Đường thì Tường đã quen từ trước, khi anh ta mới về ngành Xây dựng. Lúc đó Tường được phòng

bảo tồn, bảo tàng nhờ dịch một số tài liệu Hán văn vừa mới phát hiện. Ông Đường và Tường đã quen biết nhau từ ấy.

Mối giao tình của họ cũng rất ít người biết.

*

Hùng nghe nói về Nguyễn trong một trường hợp khác. Đó là lần Nguyễn tham dự hội thảo về dòng họ. Được mấy vị trong Ban liên lạc họ Trần tổ chức, Nguyễn đã có bài tham luận viết về họ

Nguyễn ở Thanh Hoá. Mọi người rất hoan nghênh bài viết này.

Sau đó, một vài người thông tin về dòng họ đã nói chuyện với Hùng. Nhưng do bận công việc, lại chưa có điều kiện quan tâm, nên Hùng đã không để ý nữa. Hùng cũng đã biết mối quan hệ của trung tá Tường với ông Đường từ lâu, nhưng sau này mới biết Tường quen với Nguyễn. Giờ đây, khi xảy ra sự việc ông Đàm ở

đền Ngọc Sơn, mà ông Đàm lại rất thân với ông Đường, dù chưa rõ sự thực thế nào, song cũng khiến Hùng nghĩ ngay tới những mối quan hệ dằng dặc của ông Đường cùng với Đàm và những người khác. Anh muốn qua Tường để tìm hiểu thêm thông tin về

Nguyễn và Đường.

*

Tường nằm viện đã gần một tháng. Theo chẩn đoán của bác sĩ thì anh đã mắc ung thư vòm họng. Bệnh đã ở vào giai đoạn cuối.

Tường vẫn còn tỉnh táo. Khi Hùng tới thăm, bác sĩ chỉ cho anh gặp một thời gian rất ngắn. Hùng cũng không muốn làm phiền người đàn anh trong ngành nữa. Anh chỉ hỏi thăm bệnh tình, rồi nhắc qua đến người bạn Tiến sĩ của Tường. Khi thấy Hùng nhắc tới Nguyễn, Tường có vẻ hơi suy nghĩ. Chỉ một thoáng biểu hiện đó trong ánh mắt của Tường, đã khiến

Hùng phải chú ý. Rồi anh nghe Tường nói. Tường nói rất chậm, rất đứt quãng, nhỏ và khó nghe:

- Anh ấy có tới. Nhưng hay quên lắm. Sao hỏi vậy?

- À. Chợt nghĩ đến bạn anh mà. Với lại có chút việc về dòng họ nên muốn gặp anh ấy.

Hùng trả lời. Tường gượng mỉm cười. Hùng tiếp:

- Tôi muốn gặp anh ấy để giới thiệu với mấy vị trong họ tìm hiểu về nguồn gia phả, nhưng không có địa chỉ. Anh có thể cho biết được không?

Cố gắng lắm Tường mới nói được:

- Để tìm điện thoại.

Một lát sau rồi họ tạm biệt nhau. Khi về, Hùng luôn nghĩ tới ánh mắt Tường. Khi Hùng nhắc tới Nguyễn, ánh mắt Tường chợt như

có điều gì đó nghĩ ngợi băn khoăn về Nguyễn. Ánh mắt hơi khác biệt. Điều đó làm anh có vẻ khó hiểu. Với thói quen nghề nghiệp, Hùng vẫn cho rằng, trong tâm trí người chiến sĩ an ninh luôn phải bình thản trước mọi tình huống bất ngờ. Nhất là với Tường, một người đã được coi như một tình báo viên trong ngành ngoại giao, sao bỗng có chút chần chừ, hay lo lắng bất chợt về Nguyễn như

vậy. Khi nhắc tới Nguyễn, Tường như có chút ngại ngùng, e dè. Mà đó lại là người bạn từng quen biết. Có chuyện gì, có vấn đề gì giữa hai người? Nguyễn lại có nhiều mối quen biết với những người nước ngoài, và Việt kiều ở Anh, ở Đức... Hùng suy nghĩ

miên man như thế suốt quãng đường từ bệnh viện trở về phòng làm việc.

Về cơ quan, Hùng liền tìm tới phòng hồ sơ lưu trữ. Anh lập tức tìm hiểu mối quan hệ của Nguyễn và những người anh ta quen biết ở nước ngoài.

Anh không ngờ qua cuộc gặp gỡ với Tường, anh bỗng nhận thấy mối quen biết của Nguyễn và ông Đường quả

nhiên có những điều độc đáo. Còn Tường sao lại có điều gì đó như suy tư khi nói về Nguyễn? Trong hồ sơ của Nguyễn không có vấn đề gì đáng nghi vấn. Chỉ có một chi tiết đề cập đến một vị giáo sư già người Anh đã tặng Nguyễn sách và rất quan tâm tới Nguyễn.

IV

Điều bản khoản suy nghĩ của Hùng quả nhiên là có căn cứ.

Không phải Tường có một chút chần chừ khi nói về người này, mà thực ra anh ta còn lo lắng nữa. Tường là một chiến sĩ an ninh thực sự. Song, khi anh ta sang ngành ngoại giao thì đã là một con người khác. Không phải chỉ mang hàm ngoại giao ở Đại sứ

quán Việt Nam tại Trung Quốc mà Tường còn có trọng trách với ngành an ninh. Nhưng không chỉ có thế, chỉ một thời gian ngắn sau đó, Tường đã trở thành một điệp viên hai mặt, một con dao hai lưỡi. Anh ta đã là một tên gián điệp đôi cho cả Việt Nam và Trung Quốc.

Lý do nào đã khiến Tường bán mình, bán nghề và bán linh hồn cho nước khác? Điều này chỉ có Tường và những kẻ đã bắt buộc được Tường làm thế mới biết mà thôi. Và đó là điều bí mật mà Tường đã “sống để dạ, chết mang đi”. Sự việc đó xảy ra khi Tường vừa nhận công tác ở Sứ quán Việt Nam tại Trung Quốc được năm tháng. Ngày hôm đó, toà đại sứ nhận được tin báo: BỐ

Tường và một người chị của Tường bị nước lũ cuốn trôi mất cả

người, cả xe cộ, đồ đạc, không tìm thấy thi thể. BỐ Tường lúc đó đang lên thăm và ở lại với con gái đã hơn một tháng. Chị Tường dạy học ở

Lào Cai. Hôm đó bố Tường cùng con gái về thăm nhà ông thông gia ở một xã vùng biên giới. Khi hai người trở về thì bị

lũ ập tới. Trên đường họ phải qua một con suối sâu, có một chiếc cầu tre bắc ngang. Lúc đó cầu vẫn qua lại được. Vì có mưa lớn, hai người không chờ đợi được, cứ đi qua. Không ngờ lũ rất to ập đến quá nhanh, làm cầu bị sập, cuốn phăng tất cả mọi thứ. Hai bố con ông cũng bị mất tích. Mấy ngày vẫn không tìm được thi thể.

Tin đau lòng này đến với Tường như là một đòn sét đánh. Tường đã mất ngủ mấy đêm liền. Cơ quan đã chuẩn bị mọi nghi thức để

đưa Tường về nước làm ma chay theo tục lệ cho gia đình chị và cho gia đình Tường. Xong xuôi, Tường chuẩn bị trở lại công tác.

Nhưng oái oăm thay, khi chuẩn bị sang Bắc Kinh thì Tường chợt nhận được một tin nhắn: “Cần gặp ngay một người bạn để có tin quan trọng”.

Và, người nhắn tin đó đã thông báo cho Tường rõ: Bố và chị

Tường đã được bí mật đưa sang Trung Quốc. Họ đang là con tin của Cục Tình báo Hoa Nam. Đây là cái giá để Tường phục vụ cho họ. Nếu không, bố và chị Tường sẽ nhận lãnh đủ những điều khủng khiếp. Không chỉ có vậy. Thậm chí cả với Tường nữa. Bọn này hẹn Tường sau khi gặp cha mẹ mình, sẽ phải hoạt động cho chúng. Và, cũng từ sau khi Tường gặp lại bố và chị, thì anh ta đành chấp nhận số phận và chấp nhận sự thật đắng cay này.

Từ đó, Tường trở thành một điệp viên kép. Hắn đã hoạt động tốt cho Việt Nam về tin tức của Việt kiều và những thông tin mật về

chính trị và văn hoá của Trung Quốc. Nhưng ngược lại, hắn đã cung cấp cho Trung Quốc mọi tin tức có liên quan đến dầu khí ở

thêm lục địa miền Bắc Việt Nam.

Tên gián điệp tài ba này không ngờ đã trở thành một người có thể

lực ở cả Sứ quán Việt Nam và ở cả cơ quan Cục Tình báo Hoa Nam. Hãn đã có những mối quan hệ mật thiết với nhiều cán bộ

cao cấp nước ta khi hãn là phiên dịch xuất sắc cho các chính khách. Nhờ đó, hãn đã có nhiều thông tin về bí mật quốc gia bán cho Trung Quốc. Hơn nữa, lại là một cán bộ an ninh của Việt Nam, hãn càng có nhiều tin tức quan trọng để cung cấp cho cả

hai phía. Trong đó có một thông tin mà không ai có được: Đó là việc Trung Quốc sẽ mở rộng vùng hải đảo, nhất là khu vực Trường Sa, để khoan thăm dò dầu khí ở biển Đông và mở ra công trình xây dựng thành phố Tam Sa. Tin này đã được đánh giá rất cao. Đổi lại, hãn cung cấp cho Cục Tình báo Hoa Nam biết ý đồ

hợp tác khoan thăm dò dầu khí của ta với các nước Châu Âu và Việt kiều Mỹ.

Chưa hết, hãn còn có nhiệm vụ tìm kiếm một điệp viên của Pháp đã nắm được một bí mật lớn về nhân sự Trung ương, về vũ khí hạt nhân của ta. Tên điệp viên này có một mạng lưới gián điệp ngầm chưa bị phát hiện. Tên này chỉ có một chút manh mối le lói mà Tường phải nắm lấy để tìm kiếm cho được. Đây là một kẻ

sống rất kín đáo, giỏi giấu mặt mà lại rất có tài săn tin. Chỉ biết rằng, kẻ này đã được đào tạo rất kỹ và rất giỏi.

Tường đã bỏ nhiều công sức để tìm kiếm người này. Nhưng cho đến nay vẫn chưa tìm ra được. Những người hãn nghi ngờ, được đặt trong một danh sách tìm kiếm của hãn, có ông Đường, sau

này có cả Nguyễn. Nhưng qua nhiều lần thử thách, ở Nguyễn hãn chưa thấy có dấu hiệu gì đáng khả nghi. Đến khi hãn có kết luận này thì bất chợt Nguyễn bộc lộ những mối quan tâm tới những bí mật mà hãn cũng đang tìm kiếm. Lúc này Tường đã bị bệnh hiểm nghèo, chưa có cách nào hiểu được điều gì đã đến với Nguyễn.

Thành ra Tường có vẻ nghi ngờ và ngại ngần khi nghe Hùng nhắc tới anh ta.

Còn với ông Đường thì Tường hầu như rất yên tâm. Tường không hề nghi ngờ. Hãn đã nghĩ tới việc lôi kéo được Đường làm việc cho mình trong hệ thống tình báo của hãn. Song hãn vẫn chưa biểu lộ ý đồ này.

Dấu vết kẻ bí mật kia hãn chỉ biết được rằng, đó là một người đã được tình báo Pháp đào tạo, có khả năng ngoại ngữ, giỏi cả tiếng Anh, tiếng Pháp. Người này có một bộ sưu tập tiền cổ và những hiện vật đúc bằng kim loại thể hiện đủ các loại sao và huy hiệu.

Nhưng những nghi ngờ của hãn vẫn chưa có gì chắc chắn, vì chưa bao giờ hãn thấy người này xuất hiện trong những tình huống thử

thách, cũng như giăng bẫy mà hãn đặt ra.

*

Sau cuộc đến thăm của Hùng, rồi các bạn khác nữa, Tường bỗng nằm đờ ra một mõi. Lúc này trong lòng Tường bỗng có chút băn khoăn. Không hiểu sao anh ta lại nghĩ tới việc Hùng đến thăm và hỏi tin tức của Nguyễn. Tường sợ rằng mình đã có chút sơ hở nào chăng? Hoặc có những điều gì về Nguyễn mà Hùng đã biết.

Bỗng trong óc Tường hiện lại toàn bộ chi tiết về những lần gặp gỡ

và quen biết với Nguyễn. Tất cả những cuộc tiếp xúc, chuyện trò ấy diễn ra trong óc anh ta như một cuốn phim mờ nhạt và đứt quãng. Song Tường nhớ như in lần mới nhất anh ta gặp Nguyễn ở

công viên có tượng đài Lý Tự Trọng. Đó là lần Tường có một cuộc liên lạc qua hộp thư chết với người đưa tin của Cục Tình báo Hoa Nam.

Hôm ấy, cũng như thường lệ, Tường vẫn đi bộ tập thể dọc dọc đường ven Hồ Tây, qua đường công viên Lý Tự Trọng, khoảng gần một tiếng đồng hồ. Lúc 6 giờ tối, theo thói quen thường ngày, Tường đi quanh

vườn hoa một vòng. Thấy an toàn, anh ta liền bước đến bên cây sấu, vạch một đường phấn nhỏ lên cây, đó là ám hiệu. Rồi Tường thả viên phấn xuống gốc cây trong đám lá khô. Khi anh vòng lại, viên phấn đã không còn ở đó nữa. Hẳn là

một người quét rác đã đến và lấy đi, như một vài lần và để lại cho anh một vật nhỏ như viên bi dính kẹo cao su ở cái cây đó. Như

vậy, Tường biết cuộc liên lạc đã hoàn tất. Lần sau sẽ là một hộp thư chết ở nơi khác. Những cuộc truyền tin kiểu này phải thay đổi luôn luôn.

Song Tường bỗng ngạc nhiên khi anh ta đi được một quãng thì gặp Nguyễn. Tường có linh cảm không được yên tâm lắm khi thấy Nguyễn rất ung dung đi dạo ngược lại với mình. Xung quanh không có một người quét rác nào cả. Lúc đó hai người hồ hởi chào nhau. Nhưng Tường nhắc thấy nụ cười nhẹ của Nguyễn khi anh ta nói:

- Trung tá chịu giữ gìn sức khỏe quá ta. Hình như anh đã nghỉ

hưu rồi nhỉ?

Tường ngạc nhiên:

- Bạn hữu gì mà rửa nhau quá thế. Tôi nghỉ mà vẫn còn sức. Đi bộ thành thói quen rồi.

- Tốt quá. Tôi cũng thỉnh thoảng đi thôi. Song có những lúc cũng đã thấy mệt mỏi rồi.

- Anh còn trẻ hơn tôi đấy.

- Thì thế. Nhưng tôi đau yếu lắm. Lại sắp phải tổ chức hội thảo quốc tế nữa. Rất bận. Đã thế lại phải tìm kiếm mấy người thợ kim hoàn làm nhái vài đồng tiền cổ triển lãm.

Nói vậy rồi Nguyễn cười. Khi hẳn nhắc đến tiền cổ, trong Tường liền nghĩ ngay đến kẻ mà anh ta đang tìm kiếm, một người có bộ

sưu tập tiền cổ. Có lẽ nào đây là người liên lạc với Tường? Trong câu nói của Nguyễn có nhiều điều ẩn chứa của một mật khẩu liên lạc. Tường cũng vờ như không quan tâm lắm đến chuyện này, nhưng chú ý đến cuộc triển lãm. Anh ta nói:

- Sao? Hội thảo về tiền cổ ư? Sao lại nói đến triển lãm tiền cổ vậy?

Trong câu nói ấy Tường nhấn mạnh hai chữ “tiền cổ”. Không ngờ Nguyễn nói luôn.

- Đúng là tiền cổ và thợ kim hoàn. Nhưng triển lãm ở ngoài nội dung hội thảo.

Tường nhìn Nguyễn. Rõ ràng hẳn ta là người đã biết câu mật khẩu, nhưng chưa chịu nói ra cho đủ và đúng. Câu ấy phải là:

“Tìm nhà kim hoàn có bộ sưu tập tiền cổ”. Câu trả lời là: “Tìm tiền cổ cần thợ kim hoàn”. Tường nghĩ, nếu hẳn chưa nói đúng thì có nghĩa là chưa được liên lạc. Có thể hẳn đang ở mức độ tìm kiếm và chờ đợi thời cơ để hai người gặp nhau một cách chính

thức. Bằng vào sự nhạy bén và trí phán đoán của mình, Tường hiểu, có thể Cục Tình báo Hoa Nam đang muốn đưa anh ta ra khỏi vị trí hiện nay. Anh ta lơ mơ hiểu rằng, kể từ sau khi về

nước, mọi hoạt động của Tường đã có một kẻ nào đó giám sát.

Nhưng đó là ai thì Tường chưa biết được. Nhưng hôm nay nghĩ lại, Tường bỗng hiểu ra rằng, chính Nguyễn là kẻ đó. Không ai khác, chính Nguyễn là một điệp viên của Cục Tình báo Hoa Nam. Ngày ở Sứ quán Việt Nam tại Bắc Kinh, đã có lần Tường biết được một thông tin từ một nhân viên của Cục Tình báo Hoa Nam ở nước ngoài tiết lộ về một điệp viên trong nước là Tiến sĩ khảo cổ học.

Bây giờ lắp ráp mọi thông tin, Tường thấy giật mình vì anh ta đã không nhận ra được bộ mặt thật của Nguyễn từ trước. Lúc này thì đã muộn rồi. Những lần hai người gặp nhau uống bia hoặc tiếp xúc, Nguyễn thường là người chủ động mời Tường, thậm chí có nhiều lần còn tự tay pha cà phê cho Tường nữa.

Và, giờ thì anh đã hiểu. Hiểu cả cái vị lạ lùng mà ngậy ngất sau mỗi tách cà phê ấy. Những tách cà phê mang chất độc chết người. Thì ra, đó chính là một kẻ vừa là bạn, vừa là thù của Tường vậy.

Nghĩ như thế và Tường chợt thấy căm giận, giận ngay cả chính bản thân mình. Tường liền gọi điện cho Hùng và chỉ nói được mỗi một câu văn tắt: “Nguyễn - Trung Quốc”.

*

Bệnh của Tường đã đến lúc nguy ngập. Anh ta nằm đó, không lật nổi thân mình, nhưng trí óc còn có chút tỉnh táo. Đã có lúc Tường muốn gặp người của mình để trút hết những bí mật của cuộc đời làm gián điệp đôi của hẳn. Nhưng Tường không thể nào làm nổi.

Anh ta cũng hiểu rằng, chỉ cần lòi ra một chút đuôi thôi, mọi sự

coi như chấm hết. Do đó Tường chỉ im lặng chịu đựng tất thảy những đau đớn cả thể xác và tâm hồn của mình.

Sau đó mấy người bạn khác lại tới thăm. Lúc này Tường đã quá mệt mỏi. Cho đến khi Tường biết là cái chết đã đến gần, cũng là lúc anh mới hiểu rằng, mình đã bị Cục Tình báo Hoa Nam loại ra khỏi cuộc chơi bằng một thứ chất độc tiêu tán sức lực mà anh không ngờ được. Lúc này anh muốn trời trăng thì cũng không còn kịp nữa. Nói không được, viết cũng không xong và cũng chẳng thể ra hiệu gì được. Anh đã bị xốc và dần đi vào hôn mê. Mọi bí mật đã theo anh xuống mồ.

*

Khi nhận được điện thoại của Tường chỉ với một lời nói ngắn ngủi như trời trăng: “Nguyễn - Trung Quốc”. Hùng chợt hiểu rằng, Tường đã biết được điều bí mật gì đó ở Nguyễn. Có phải Tường định nói Nguyễn đi Trung Quốc. Hay “Nguyễn - Trung Quốc” là một ẩn ý? Anh chưa kịp quay lại gặp Tường ngay vì định sẽ lục tìm tài liệu và hồ sơ trước rồi sẽ đến với Tường sau. Nhưng khi đọc xong tài liệu lưu trữ, Hùng bỗng ngộ ra rằng, Tường muốn anh hiểu rõ một bí mật rất lớn về Nguyễn.

Hùng liền vội vã quay lại bệnh viện. Thật trớ trêu, lúc này Tường đã đi vào hôn mê, không nói được và cũng không còn ra hiệu được nữa.

Bác sĩ trực ca cho biết: Khi trước có một vài người bạn đến thăm Tường. Gần một giờ sau khi họ ra về thì Tường bị xốc và hôn mê.

Những người trong gia đình Tường đã đến bệnh viện và đang chờ

Tường ở ngoài phòng cấp cứu.

Tường đã ra đi nhanh chóng như vậy ngay ngày hôm đó.

*

Trở về cơ quan, Hùng suy nghĩ rất nhiều về câu nhắn nhủ của Tường. Anh lật giở tài liệu mà anh thu thập được về Nguyễn. Một Tiến sĩ khảo cổ học có danh tiếng, có phòng trưng bày riêng, lại tham gia nhiều hội thảo quốc tế. Anh muốn được hiểu rõ ràng những hoạt động nghề nghiệp của Nguyễn cũng như những người đã và đang giúp Nguyễn bước lên con đường danh vọng đó. Về

những người bạn Việt kiều ở Anh, ở Đức và những nhà khoa học nước ngoài quen thân với Nguyễn, thì tài liệu với Hùng còn quá ít ỏi. Hơn nữa những mối quan hệ với Đường, có thể cả Đàm nữa nếu có, theo anh cũng chưa có gì rõ ràng. Liệu có thể như Tường nghĩ: Nguyễn có liên quan tới Trung Quốc? Liệu có phải Nguyễn là một điệp viên của Cục Tình báo Hoa Nam? Có đúng là như thế

không và vì sao Tường biết như thế? Vì sao? Nguyễn là thế nào đây? Nếu đúng như thế thì vấn đề càng trở nên phức tạp và rắc rối hơn.

Trong óc Hùng nêu ra rất nhiều câu hỏi, rất nhiều thắc mắc mà anh chưa hiểu được. Anh liền mời Miên và Trục đến và trao đổi gặp với hai người.

Anh đề nghị Miên cùng tìm hiểu kỹ về Nguyễn. Trục cố gắng nắm bắt tin tức từ phía ông Đường và mối quan hệ này. Hùng sẽ nhờ

Duy Thành giúp đỡ tìm hiểu về nhà giáo lưu vong Duy Đức đang

sống ở Anh quốc và vị giáo sư người Anh. Với Nguyễn như vậy là một nghi vấn lớn. Công việc của Ban chuyên án càng trở nên bề

bộn hơn.

V

Đến đây, chắc bạn đọc đã chú ý tới ông Đường, nhân vật được đưa ra ngay từ đầu cuốn truyện.

Trong buổi sáng hôm ông Đàm đi Bờ Hồ một mình, thì ông Đường cũng ra đi. Ông xuống đường và lững thững đi bộ tới chỗ một chiếc taxi đã đợi sẵn. Ông Đường hôm nay ăn mặc rất khác với mọi hôm. Ông đội thêm một chiếc mũ cũ che kín mặt, lại thêm chiếc kính râm đổi màu, nên có vẻ khó nhận ra ông. Ông lên xe và cũng xuống Bờ Hồ. Ông đã vào một quán nước ven đường Đinh Tiên Hoàng, vừa uống nước vừa như chờ đợi người quen.

Nhưng ông không gặp ai cả. Uống nước xong, ông nhẹ nhàng lướt sang bên đường, vào trong đền Ngọc Sơn. Trong lúc rất đông người ra vào đền khi ấy, ông đã chụp được bức ảnh từ phía sau của ông Đàm và người ngoại quốc. Bức ảnh chụp đúng lúc Đàm ngả người về phía tay ngoại quốc và người này đưa tay ra cầm tay Đàm. Sau đó ông ra về rất nhanh. Mọi việc như không có gì xảy ra cả.

Khi ông Đàm về khách sạn ăn trưa thì ông Đường gọi điện để hỏi thăm tình hình của bạn có vẻ rất quan tâm. Ông Đàm liền hẹn ông Đường ngày mai sẽ ra ngoại thành, thăm đền Sóc. Họ thống nhất với nhau như thế.

Còn ông Đường, khi chụp tấm ảnh ở đền Ngọc Sơn, ông đã có sắp xếp, sẽ là một phi vụ cần thiết sau này. Lúc này ông cần xác minh với ông Đàm về cái điều mà ông còn thắc mắc. Từ hơn một năm trước, ông đã gặp một người lạ đến nhà ông ở Linh Quang.

Đấy lại chính là một người chú họ của ông, đã thất lạc, bỏ nhà đi từ bé, rồi vừa mới về và mở một cửa hàng vàng bạc ở Hà Đông.

Vì sao ông Đường hiểu rõ đường đi nước bước của ông Đàm như

vậy. Thì ra, người lái chiếc taxi cho ông Đàm sáng hôm đó là cháu của Đường. Ông Đường đã giao cho cháu phải quan tâm tới ông Đàm ngay từ khi đặt khách sạn cho ông ta. Người cháu sẽ đón ông ta sáng hôm sau để đưa ông ta đi bất cứ đâu, nhưng không được nói quan hệ của anh ta với ông và báo ngay cho ông biết ý định đi đâu của ông Đàm. Khi biết ông Đàm đi Bồ Hồ thì ông Đường đã tới đó trước. Ông Đàm đến Bồ Hồ còn lưỡng lự đi bộ

và thăm văn cảnh mãi mới vào đền. Khi đó ông Đường đã thấy rõ phong thái của Đàm và ông ta chợt giật mình vì biết có gã Henry cùng đến đền. Mọi dự đoán của Đường đã đúng, khi ông ta thấy hai người cùng vào đền, rồi lời họ nói và cách họ ngả. Đường đã hiểu được sự việc. Điều này khiến ông ta như khám phá được một điều bí mật mà ông vẫn băn khoăn nghi ngờ. Đường đã hiểu về

Đàm. Chỉ còn xác minh cho được dấu hiệu liên lạc và mật mã là Đường có thể tìm được kẻ cần tìm và ông ta sẽ có kết luận chính xác về những điều mình băn khoăn.

Người lái chiếc xe taxi cho ông Đàm, cũng là một nhân vật mà theo kế hoạch, ông Đường đã sắp xếp, luôn theo dõi khéo léo nhưng sát sao, phải

để ý cụ thể về ông Đàm, người bạn có những điểm đặc biệt đối với mối quan tâm của ông Đường.

Thực ra người cháu này cũng đã được đào tạo khá bài bản trong nghề thám tử, do ông gợi ý, giúp đỡ. Anh ta vốn là một đứa trẻ

nghịch ngợm, bỏ học thường xuyên và rất ham học võ nghệ. Khi còn học phổ thông cậu bé đã theo học võ từ một ông thầy ở phố

Huế. Ông này là công nhân nhà máy dệt kim, giỏi võ từ bé, đã mở lớp dạy võ cho những thanh niên ham võ nghệ. Sau đó tay thanh niên này còn đến một lớp học thám tử tư của một nhóm người tổ chức. Từ ngày đó, chú cháu Đường đã khá thân thiết, anh ta đã giúp ông Đường nhiều việc rất đặc lực. Mới đây anh ta đã được nhận vào làm bảo vệ cho một cửa hàng vàng bạc ở Hà Đông. Anh ta cũng là người đã quan sát ông Đàm trong lúc ăn trưa hôm đó. Mọi cử chỉ, mọi điều khác thường của ông Đàm đã được thông báo cho ông Đường.

*

Ở quanh khu Nhà thờ Lớn Hà Nội, trước đây hầu như đều là các gia đình theo đạo Thiên chúa. Sau Cách mạng tháng Tám, rồi sau Giải phóng Thủ đô, nhiều gia đình giáo dân đã di cư vào Nam.

Nhiều ngôi nhà đã bỏ không, được chính quyền quản lý, giao cho những gia đình cán bộ nhà nước đến ở. Hoặc bán cho các gia đình ở ngoại thành đông con cháu, sau chuyển vào sinh sống. Do vậy, nơi đây dần dần có nhiều gia đình không đi đạo cùng ở lẫn với khu giáo dân. Những năm đó, ông nội Đường là thợ kim hoàn làm việc cho một ông chủ hiệu vàng ở phố Hàng Bạc đã nhiều năm, nên cũng tích lũy được một ít tiền, đủ mua lại ngôi nhà ở phố Ngõ Huyện, cạnh Nhà thờ Lớn để ở.

Gia đình cụ cố ông ngày xưa là người gốc làng Tả Thanh Oai, Hà Đông, khá đông con. Cụ bà có nghề buôn bán ở chợ thị xã Hà Đông, nên con cái đã được đi học và làm ăn xa cũng nhiều. Ông nội Đường là con trưởng, có vợ con từ rất sớm, đã tách ra ở riêng.

Từ trước năm 1945 ông đã chuyển đến ở làng Cót bên sông Tô Lịch, lúc đó thuộc ngoại thành Hà Nội. Ông lại có nghề kim hoàn.

Rồi đến khi có điều kiện ông liền mua nhà ở riêng. Sau ngày giải phóng Thủ Đô, ông cụ lại chuyển cả vợ con từ làng Cót ra Ngõ Huyện.

Ngôi nhà ở phố này nguyên trước là của một người công giáo, làm thợ sửa bản in ở nhà in Hồng Hà trên đường Hai Bà Trưng. Họ đã chuyển cả gia đình vào Nam. Nhà ông Đường lúc đó lọt thỏm vào khu vực gần như toàn người theo Đạo. Song, vì Thủ đô mới giải phóng nên cuộc sống của gia đình ông cũng không gặp khó khăn lắm. Cho tới mấy chục năm sau, vì bố ông và các chú có nhiều con cái, nơi đây mới trở nên chật chội, cuộc sống mới gặp nhiều khó khăn hơn.

Lúc gia đình ông Đường chuyển từ vùng quê Tả Thanh Oai thuộc Hà Đông ra làng Cót thì vùng Tả Thanh Oai luôn bị giặc càn, bom đạn loạn lạc, nên nhiều gia đình ly tán. Lúc ấy ông nội Đàm đã đưa một người cháu họ gọi ông bằng bác, vừa bị mất cha mẹ, đi theo. Nhưng đứa bé đó ở chưa được một năm thì bị thất lạc, rồi biệt tăm tích, không ai biết tin tức gì nữa. Khi ông nội Đàm và gia đình ra Ngõ Huyện, Hà Nội, được vài năm, thì ông nội Đường mất. Bố Đường và người em nuôi kém ông gần hai chục tuổi ấy đã mất liên lạc, càng không có tin tức gì nữa. Rồi bố mẹ Đường cũng lần lượt qua đời. Anh em ông sinh sau, nên cũng không nhớ

gì về ông chú, không nhận được bất cứ tin tức gì của ông ta. Mọi người đều xem như ông đã chết rồi, cũng đành không biết làm sao.

*

Thế rồi vào một ngày Chủ Nhật, cách đây hơn một năm, khi ông Đường đang ở nhà làm mấy việc vặt, chuẩn bị cho con trai lớn đi học ngành in ở nước ngoài, thì có một vị khách đến cổng. Ông ta đứng lại, nhìn ngắm ngôi nhà một lúc lâu như để nhận xem có đúng là nhà này không, rồi mới gõ vào cánh cổng bằng mấy thanh sắt đã han rỉ. Ông Đường bèn đi

nhanh ra cổng. Ông nhìn qua bức tường, thấy một người già đứng đợi ở ngoài. Khi tới mở

cổng, ông nhìn qua các ô sắt đan của cánh cổng, mới rõ đó là một

ông già quắc thước, chừng ngoài bảy mươi tuổi, tóc đã bạc, râu khá dài cũng bạc, một tay cầm chiếc gậy trúc, tay kia cầm chiếc mũ rộng vành. Ông ta mặc bộ quần áo lụa tơ tằm, đi đôi giày Bata trắng. Dáng người có vẻ nho nhã. Gương mặt hồng hào, nước da trắng và ánh mắt còn tinh anh. Ngón tay cái ông ta cứ

xoa xoa trên đầu chiếc gậy trúc, như người có tật. Nơi đầu gậy có một đốt trúc bịt bạc và trên đó khảm một ngôi sao bằng kim loại màu đen, rất đẹp.

Ông Đường chậm rãi chào ông già, rồi tỏ ra quan tâm hỏi:

- Chào cụ. Cụ có việc gì đấy ạ?

- Chào ông. Tôi xin lỗi. Tôi hỏi khí không phải, chứ đây có phải nhà cụ thợ mộc, có người con làm luật sư ở Hà Nội đấy phải không?

- Cụ hỏi ông Đàm phải không ạ?

- Tôi chỉ biết cụ thợ ngày xưa, mà chưa được gặp ông luật sư.

Vậy ra ông là...

Ông Đường nghĩ, chắc cụ này lại muốn nhờ ông Đàm luật sư, giúp đỡ vụ kiện cáo gì đấy chẳng. Người già thường chỉ vì con cái, hay đất cát mới phải dính đến pháp luật mà thôi. Chưa để ông già nói hết câu, ông Đường đã trả lời:

- Không phải đâu cụ ạ. Ông luật sư đi vắng rồi. Thế chứ cụ là ai?

Có việc gì cụ cứ nói, tôi sẽ chuyển lời cho ông ấy.

Lúc ấy ông già tóc bạc, mới dừng lại, nhìn kỹ ông Đường. Rồi như

chợt nhớ ra điều gì, ông không xoa ngón tay cái lên cán chiếc can nữa và nói:

- Không giấu gì ông. Tôi có một việc phải nhờ đến ông luật sư. Vì chợt nhớ có người mách cụ thợ ngày xưa có con, giờ làm luật sư

có tiếng, nên cố tìm đến nhờ vả. Vậy chứ ông là thế nào với cụ thợ, hay...

Ông Đường cũng chú ý nhìn ông già. Ông ta chợt thấy người này có nét gì quen quen. Song Đường lại nghĩ, dù gì người già cũng đã đến tận đây. Thôi thì cứ mời cụ vào nhà đã. Nghĩ thế rồi ông kéo cánh cửa, mời ông già.

- Tôi cũng nghĩ vậy. Thì cứ mời cụ vào trong nhà đã, rồi hãy nói chuyện. Mời cụ.

Vừa nói, ông Đường vừa đưa tay mời ông già qua cổng. Ông đứng cạnh cổng chờ cho ông ta bước vào rồi mới xoay người khép cánh cổng lại và dẫn ông già vào nhà.

Khi hai người đã ngồi xuống ghế, bên chiếc bàn cũ, ông Đường đứng dậy pha trà mời khách. Lúc đó ông khách lạ mới dựa cái gậy

vào bên đùi, nhìn dáng đi và cách nói năng của ông Đường và khen:

- Ông có dáng dấp của một người công chức quá, lại rất cẩn trọng và chu đáo. Chắc ông là người Hà Nội gốc hẳn rồi.

- Cụ nói đúng đấy. Tôi làm ở ngành bảo tồn, bảo tàng, nên luôn phải cẩn trọng cụ ạ. Còn là người Hà Nội thì mới từ cụ nội tôi từ

Tả Thanh Oai ra đây thôi.

-Ồ. Thế ra các cụ nhà ông là người Tả Thanh Oai? Quý hoá. Quý hoá quá. Thì ra là người Tả Thanh Oai. Nơi ấy là đất học, là làng Tiến sĩ ngày

xưa đấy.

- Vâng. Thế cụ cũng biết vùng quê đó?

- Tôi không phải chỉ biết, mà còn là người ở đó nữa.

- Vậy ạ. Ô, hay quá. Vậy ra cụ là...

Giờ thì không chờ ông Đường nói hết câu, ông già đã nói:

- Tôi cũng đi khỏi đó từ lâu rồi. Và cũng lâu lắm tôi không về

thăm làng, nhưng cũng thỉnh thoảng vẫn biết tin. Thế ông cụ nhà anh là ai, tên gì vậy?

- Ông nội tôi khi đi khỏi làng là cụ Tín. Ra Hà Nội, người ta cứ gọi tên con, tên bố tôi, là cụ Thường.

Nghe thế ông già này ngồi ngậy ra. Một lúc rồi ông ta mới nói:

- Xin lỗi. Vậy chứ có phải cụ Thường ở làng Cót đấy không?

Bây giờ thì đến lượt ông Đường ngạc nhiên. Ông nhìn lại ông già tóc bạc. Đúng là ông này có nét gì đó như thế ông đã từng gặp rồi. Ông chưa nghĩ ra, nhưng cứ hỏi.

- Vậy ra cụ biết ông nội tôi? Thế cụ có biết ông Thường không?

- Ông là con trai ông Thường, cháu cụ Tín ư? Trời ạ. Tôi tên là Chương, em họ của ông Thường đây. Tôi chỉ nhớ được là ngày còn bé, cứ bám theo cụ Tín khi cụ đi làm thợ kim hoàn. Cụ dẫn tôi ra cả nhà hàng vàng bạc. Nhưng tôi chẳng nhớ được gì. Rồi khi bom đạn, gia đình tôi cũng bị thất lạc, tôi đã được cụ Tín đưa ra làng Cót. Khi đó tôi vẫn còn nhỏ, rồi lại bị thất lạc, nên cũng không nhớ rõ ông Thường lắm. Với lại tôi chỉ biết khi ông ấy ở

làng Cót. Sau đó mấy chục năm, khi trở lại đây, thì không sao tìm được gia đình cụ Tín nữa. Nên đến giờ vẫn không rõ tung tích.

Không biết cụ sống chết thế nào. Nhiều năm không có tin tức gì.

May quá. Hôm nay được trời xui đất khiến, lại gặp được cháu cụ là ông. Thật mừng quá.

- Quý hoá thật. Vậy ra cụ là chú họ tôi. Hôm nay nhận được cụ.

Xin để tôi gọi cho ông anh. Mời cụ ở lại đây nói chuyện và xơi cơm với gia đình.

Ông Đường vui mừng nói. Trong lòng ông chợt nghĩ, thì ra là người trong một nhà. Hèn gì cụ già này có nét hao hao với các cụ

nhà mình, khiến mình cứ nghĩ như đã gặp ở đâu vậy. Ông ngược lên nhìn lại ông già một lần nữa như để khẳng định là người thân.

Ông già chậm rãi nói:

- Xin cảm ơn ông. Xin để khi khác sẽ lại ăn uống với nhau. Hôm nay ta biết nhau. Sẽ có lần ta tổ chức gặp mặt sau vậy. Hôm nay tôi xin nhờ ông nói với ông luật sư hộ, tôi có việc nhờ vả.

Thế rồi ông già nọ nói rõ việc cần nhờ ông luật sư giúp đỡ vì việc mua lại khu nhà ở phố Quang Trung, Hà Đông, còn vướng víu chút thủ tục gì đó, cần có luật sư giúp mới được.

*

Thực ra ông Chương tìm ông Đàm luật sư chỉ là cái cớ. Còn mục đích chính lại khác. Và đây là lần thứ hai ông muốn tìm tới nhà ông Phó Kiều Mộc để thăm dò tin tức của ông trùm gián điệp đã chết đột ngột. Trước đây, ông Kiều đã có lệnh trao cho ông những bí mật và một nhiệm vụ lớn lao mà ông phải thực hiện. Nhưng với ông, nhiệm vụ vừa hoàn thành thì sếp đã mất. Ông ta quyết không lộ tông tích và bí mật của mình, nhằm muốn thoát ra khỏi hoàn cảnh làm mật thám cho Pháp.

Rồi khi Pháp rút khỏi Việt Nam, ông cũng di tản vào Sài Gòn luôn.

Ông đổi tên lại và làm ăn buôn bán chính đáng. Bọn mật thám Pháp không hề nghi ngờ ông, cũng không có được một chút manh mối hay một chút tin tức gì về ông. Ông với ông Phó Kiều Mộc là sư phụ và đệ tử ruột trong nhóm tình báo ngày xưa. Khi ông bị

thất lạc lúc còn ít tuổi, ông cũng đã biết võ vẽ chút nghề làm kim hoàn do bác đưa đến nhà ông chủ tiệm vàng ở Hàng Bạc. Nhưng rồi, được ông Kiều dẫn đi theo, đổi tên của ông thành Hoàng Kim Báu, dạy cho nghề mộc, dần dần ông đã trở thành một người thợ

khéo léo. Nhưng điều quan trọng hơn là Chương đã được sư phụ

dạy dỗ thành một tên gián điệp, biết tìm tòi, theo dõi và nắm bắt những tin tức, những tín hiệu để báo cáo cho sư phụ về các hoạt động của những người mà ông Kiều quan tâm.

Trải qua gần chục năm theo nghề của thầy, Hoàng Chương, lúc này là Hoàng Kim Báu đã lĩnh hội được những yếu quyết của nghề

tình báo và những mưu mẹo của một người thợ có một sứ mệnh đặc biệt của một tên mật thám. Chương đã cho rằng, mình có phúc mới có được người thầy tài giỏi như vậy dạy dỗ cho mình đủ

mọi mảnh khoé nhà nghề, đủ mọi tài năng của một kẻ hoạt động bí mật. Nhất là những hoạt động có tính chất lồi lạc, anh hùng mà tư tưởng lớn của sư phụ đã truyền vào cho ông. Từ trong tư

duy của mình, ông đã lấy làm khâm phục vị lãnh đạo và là người thầy của ông. Và rồi, Chương trở thành một quân bài xuất sắc của ông trùm trong cánh thợ. Ông sẽ được nhận một trọng trách lớn trong nhóm hoạt động này khi mọi sự thành công.

Bây giờ ông đã ở tuổi “Thất thập cổ lai hy”, nên càng không muốn lộ diện. Song, cái bí mật của nhóm điệp viên đặc biệt của ông thợ

mộc nổi tiếng và số vàng bạc của các ông, thì chính ông mới là người biết rõ nhất. Ngày ấy, khi ông đã trưởng thành trong nghề

thợ mộc, thì được ông Kiều phân công cho ông tìm đường về Hà Đông, mở một cửa hàng buôn vàng bạc. Ông và ông Kiều thống nhất với nhau là mỗi người ở một nơi để vừa kinh doanh vừa hoạt động bí mật, nhằm bảo đảm an toàn và tránh cả sự nhòm ngó của bọn quan thầy người Pháp. Nhóm bí mật của ông Phó Kiều Mộc có năm người, được phân lẻ đi năm nơi khác nhau, nhưng cùng chung một mục đích là tìm kiếm những bí mật của các nhóm cách mạng và tổ chức kinh doanh, học cách để gây dựng thành một tổ chức chính trị. Sau này có cơ hội sẽ chiếm lĩnh được chính trường trong giới chính khách thân tín của Pháp. Những ý đồ to lớn ấy đã được giấu kín. Còn việc hoạt động tình báo cho Pháp là một nhiệm vụ quan trọng, nhưng mục đích của ông thợ

mộc tài ba này còn lớn hơn và đầy tham vọng hơn nhiều. Tiếc rằng ông ta đã bị chết đột ngột và hơi sớm, khi công việc tổ chức mới ở bước ban

đầu. Do đó, nhóm điệp viên này, mà thực chất là hoạt động chính trị, đã trở thành một tổ chức hết sức bí mật và đã có một số tiền bạc rất lớn. Chương kinh doanh vàng bạc cũng phát rất nhanh và có được một số vốn lớn, mở được cả xưởng sản xuất các mặt hàng vàng bạc ở thị xã Hà Đông. Còn các tên khác, người thì đi buôn hàng chuyển, từ Nam ra Bắc, sang cả các nước Trung Quốc, Miến Điện, Thái Lan... Kẻ thì về làm công chức của Pháp ở Hà Nội. Tên khác thì tìm cách tham gia vào hàng ngũ Việt Minh, thậm chí còn là những chiến sĩ tự vệ của Hà thành. Ý đồ và cách thức bài binh bố trận của ông Kiêu rất được các đệ tử khâm phục và kính nể. Riêng Chương là người thực hiện khá nhất và thông minh nhất. Do đó Chương đã được ông Kiêu hoàn toàn tin tưởng và giao cho trọng trách lớn.

Thế nhưng, những mục tiêu cao cả ấy của nhóm bí mật này chưa thực hiện được thì ông trùm đã mất trong một trận bị phục kích

mà không thể ngờ được. Từ đó, nhóm này hoàn toàn rút vào bí mật. Chương chưa được toàn quyền liên lạc và chỉ huy những kẻ

khác. Hơn nữa, vì nguyên tắc hoạt động, mà năm người trong nhóm cũng chưa được biết nhau. Chỉ khi nào có lệnh của ông Kiêu mới được phép liên lạc. Mỗi kẻ có một ký hiệu và cách liên lạc riêng. Mỗi khi có nhiệm vụ thì họ mới nhận được tín hiệu để

liên lạc. Chính vì nguyên tắc đó mà Chương chưa nắm được tất cả

những quân cờ của ông Kiêu. Mặc dù khi đó ông ta có ý định giao cho hẳn. Nhưng hẳn cũng đã được ông Kiêu cho phép liên lạc với một tên nữ gián điệp, một người luôn vào hàng ngũ Việt minh và đã được chọn tham gia vào đội quân biệt động. Đó chính là tên Hồng Nhi mà Chương mới được liên lạc có một lần. Nhưng sau khi ông Kiêu mất thì nhóm điệp viên này không giải mà tán. Mọi nhân vật đã giấu kín mình. Riêng Chương đã chuyển vào Nam làm nghề vàng ở trong đó.

Về kinh tế, như Chương được biết, lúc đầu nhóm bí mật này đi vào kinh doanh, đã thu được một số lượng tài sản khá lớn. Một tên trở thành một

nhà tư sản ở Hà Nội. Một tên là nhà buôn lớn ở

chợ Đồng Xuân. Một tên sang Malaixia và trở thành một chủ cửa hàng ăn uống. Lúc đó Chương là người có quan hệ rất thân với một vị quan cũ của triều đình, nên ông ta nhận nhiệm vụ tích lũy vàng bạc để làm ngân khố cho tổ chức bí mật của mình hoạt động lâu dài. Với tài năng và sự khéo léo của mình, cộng với nghề

buôn bán vàng khá giỏi, lại có cả xưởng chế tác, nên Chương đã thu đổi được rất nhiều vàng thỏi từ ngân khố của nhà vua khi trước. Ông ta đã đưa cho sư phụ một số thỏi vàng mười để dùng khi cần thiết. Nhưng ông Phó Kiều Mộc chưa dùng đến, đã cất giữ

lại để cùng các chiến hữu phục vụ cho công việc lớn lao, vì mục đích sau này. Chính vì vậy Đàm mới phát hiện bí mật của cha giấu cùng với những thỏi vàng ấy. Nhưng ở chỗ Chương thì vàng còn nhiều hơn nữa. Có thể nói, đó là một tài sản lớn. Chưa kể tài sản còn ở các chiến hữu khác như nhà tư sản lấy tên là Hồng Phát ở Hà Nội, từng mở khách sạn, nhà hàng trong thời Pháp còn chiếm đóng. Song, những kẻ đó ngày nay người thì đã lú lẫn vì già cả, kẻ chết vì bệnh tật v.v... Còn tiền bạc tích lũy được, ông Kiều và Chương đã tập hợp lại, do ông Kiều cất giữ như một kho báu, phục vụ cho mục đích lớn sau này.

Vì Hoàng Chương không còn liên lạc được với các chiến hữu, nên ông ta đành cất kín bí mật của mình và chờ đợi một ngày nào đó có thể tìm được người thay thế ông, thay thế được cho ông trùm,

làm nên những sự nghiệp lớn lao như ông ta và sư phụ hằng ấp ủ. Lúc đó, ông ta sẽ trao lại tất cả. Chương đã giấu mình, giấu nghề và giấu cả những bí mật của ông ta suốt mấy chục năm qua như thế.

Là người được ông Kiều trao quyền chỉ huy khi có gì bất trắc xảy ra, ông Chương nghĩ, bí mật này một phần còn ở chỗ ông và một phần ở cụ Kiều. Ông muốn tìm được người luật sư con ông Kiều, nếu đúng anh ta được đào tạo ở Pháp và vẫn theo bước người cha, thì ông sẽ trao lại mọi bí mật cho anh ta, để trước khi chết có thể thở phào mà nhắm mắt được.

Nếu không, một kẻ nào đó mà phát hiện ra thì tất cả mọi công lao, mọi sự chịu đựng, mọi sự

giấu giếm mà ông ta đã coi là sự nghiệp bí mật đến mức như đã chết này, sẽ là một cái giá quá đắt cho cuộc đời ông ta. Do vậy, ông Chương vẫn muốn liên lạc lại với những người có thể có được cái bí mật chết người về nhóm điệp viên của ông ta.

*

Cuộc trò chuyện ngắn ngủi đầu tiên của hai chú cháu ông Đường, đã làm cho ông Đường thêm tò mò về bố của Đàm và ông chú mình. Ông nghĩ, sẽ từ từ tìm hiểu để biết về ông chú nhiều hơn.

Và ông hẹn ông Chương sẽ gặp mặt với gia đình anh em ông vào ngày Chủ Nhật tuần sau.

Thế rồi, câu chuyện của họ về những ngày xưa càng kể, càng có nhiều chuyện để nói với nhau. Ông Chương mới hiểu, cụ Tín sau đã chuyển về Ngõ Huyện. Ông Thường có hai người con trai và ông Đường là bạn của ông Đàm, luật sư, con cụ Kiều. Ông Đường đang ở nhờ và trông giữ nhà cho ông luật sư Đàm.

Còn ông Đường thì biết ông chú này khi bị thất lạc đã được ông bố Đàm đưa đi làm thợ, dạy nghề cho ông, nhưng ông không làm thợ mộc mà vào Nam làm thợ kim hoàn. Cho đến mãi tới năm ngoái, ông mới ở Sài Gòn ra Hà Đông. Nhưng không tìm được người thân, nên đành mở tiệm vàng bạc ở đó. Ông Chương tuy đã có hai đời vợ, song số kiếp không chiều người, cả hai lần lấy vợ

thì hai người đều chết bất đắc kỳ tử. Thành thử, chung thân ông vẫn là người không có con cái hay gia đình, nên vẫn là người đơn chiếc, tự do, phóng túng như xưa.

Sau cuộc gặp gỡ bất ngờ đó, ông Đường và ông Thảo đã tổ chức một cuộc liên hoan gặp mặt ông già Chương vào một ngày Chủ

Nhật tiếp đó. Cuộc hội ngộ thật vui vẻ và thân thiết. Những kỷ

niệm xưa cũ được đưa ra kể lại. Mọi người đều mừng rỡ vì từ nay gia đình lại có một người thân, em con chú con bác với cụ

Thường. Con cháu tưởng ông đã mất tích, hay đã thất lạc đi đâu đó mãi, nay đã trở về. Từ đó, ông Đường cũng thường xuyên đến thăm ông Chương ở Hà Đông. Tình cảm chú cháu rất thân tình.

Mấy tháng sau, trong một lần tình cờ quét dọn nhà cửa, sắp xếp lại bàn thờ, lau rửa đồ thờ cúng, chuẩn bị cho ngày Tết, ông Đường đã phát hiện ra một điều bất ngờ. Năm nào đến trước ngày ông Táo lên trời ông cũng làm thế. Năm nay ông có ý định mời ông Chương về nhà mình ăn Tết, nên ông càng chuẩn bị kỹ

lưỡng. Ông định sẽ cùng ông Chương đón Giao thừa. Rồi sáng mồng Một Tết sẽ cùng cả nhà về nhà ông Thảo cúng gia tiên.

Trong khi bà vợ đi vắng, con trai đi làm, ông ở nhà một mình hì hụi làm việc. Ông cũng muốn sửa sang một chút cho khác hẳn mọi năm, nên ông bỏ hết đồ thờ xuống rồi nhấc chiếc mặt bàn thờ ra khỏi giá đỡ đã được cụ thợ mộc, bố ông Đàm đóng rất chắc, treo cẩn thận trên tường hậu gian giữa. Lúc ông nhấc chiếc mặt bàn thờ ra khỏi kệ, không may, bàn thờ có hơi nặng, nên ông đã phải bước vội xuống khỏi ghế. Chiếc bàn thờ lệch sang một bên rồi rơi kịch xuống nền nhà. Ông Đường cuống lên, sợ làm hỏng đồ thờ thì xúi quẩy lắm. Ông không mê tín, nhưng về tâm linh, người ta vẫn kiêng kỵ điều đó. Ông vội nhấc chiếc bàn thờ

lên xem có bị nứt vỡ không. Thật may, chiếc bàn không vỡ.

Nhưng nhìn kỹ, ông thấy một thanh gỗ lấp vào mặt bàn làm thành cái gờ như là cái nẹp của bàn thờ, bị tụt một đầu ra khỏi mặt tấm gỗ. Ông đem ra bàn định tìm búa đóng lại. Bỗng ông phát hiện ra hai lớp mặt bàn ghép

vào trong cái nẹp ấy. Sợ mình lắp không gọn, ông liền kéo hẳn chiếc nẹp gỗ ra. Thật đúng là hai lớp gỗ mỏng chồng khít lên nhau, rồi bên ngoài mới có một chiếc nẹp gỗ được khời thành rãnh để ghép vào. Làm như thế mặt bàn có gờ, thành rất đẹp. Ông chợt thấy kính nể cụ thợ mộc, bố Đám.

Ông nghĩ, hèn chi ông Đám trân trọng cái bàn thờ này đến vậy.

Thì ra là ông ấy muốn giữ lại cái kỷ vật thể hiện tài năng nghề nghiệp thợ mộc của bố mình.

Nghĩ vậy rồi ông Đường định đóng lại. Song, loay hoay thế nào, chưa đóng lại được, thì ông lại làm cho cái nẹp bên cạnh cũng bị

tách ra. Ông chợt nghĩ, thôi cứ tháo ra lau sạch sẽ rồi ghép lại sau cũng được. Ông liền dùng tay kéo cái mặt bàn ra khỏi hai thanh gỗ nẹp cạnh bên. Mặt bàn ghép rất chuẩn xác và trơn tru, nên cũng dễ tháo. Trong lúc tháo, Đường nghĩ, cụ Kiêu làm mặt bàn cầu kỳ thế này mới đẹp, chắc chắn mà lại không cong vênh.

Khi tháo rời ra thì quả là hai lớp. Ông bỗng giật mình vì bị bất ngờ

trước tài nghệ của cụ thợ, chẳng khác gì một nhà điêu khắc. Hai mặt bàn ghép lại với nhau. Mặt dưới của tấm gỗ ghép phía trên được trạm trổ khá tinh vi một bức tranh thủy mặc với những nét điêu khắc rất tỷ mỉ. Nhiều điểm trên bức tranh được trau chuốt như vẽ hoa và viết chữ nho. Mặt trên của tấm gỗ ghép phía dưới khắc một chiếc bàn cờ với những chỗ đánh dấu các con cờ, như

đang đánh cờ thế, nhưng có vẻ chưa khắc xong.

Những hình ảnh này, trên kia chúng ta đã được biết khi ông Đám phát hiện ra bí mật này. Nhưng với ông Đường thì đây như một kỳ công, một tác phẩm tài năng của một người thợ mộc đã đạt đến bậc nghệ nhân khắc gỗ. Ông không hiểu rõ ý đồ người làm ra những bức tranh và hình này,

nhưng ông cho rằng, đây là một thú vui của cụ thợ tài giỏi ngày xưa. Ông liền dùng giẻ sạch lau chùi hai tấm gỗ và chuẩn bị cất lại, thì ông chợt nhận ra những ký hiệu trên bức tranh giống như những quân cờ trên bàn cờ. Ở đó ông còn thấy khắc những ngôi sao ba cánh, bốn cánh, năm cánh và cả sáu cánh nữa. Ông cho rằng đó là một ý tưởng của người chơi cờ muốn đặt bàn cờ vào trong một khung cảnh sông núi và non nước hữu tình. Điều này quả thật nên thơ. Đó như là hứng cảm của một nghệ sĩ. Nghĩ thế, ông càng thấy khâm phục cụ

Kiều.

Trong lúc đang chăm chú làm việc ấy, thì bất chợt thế nào, ông chú Chương lại đến. Ông Đường vội cất tạm chiếc bàn cờ vào phía đầu giường rồi ra đón ông Chương.

Khi ông Chương vào trong nhà, liền giở mấy túi nylon đựng đồ để trong chiếc va ly kéo tay ra, và nói:

- Biết cháu năm nay chuẩn bị Tết, mong thẳng cháu Tuấn về, chú có chút quà đem ra để cúng các cụ. Vì chưa ra được chỗ cháu Thảo, nên muốn nhờ cháu đưa giúp.

Nói rồi ông đưa một túi nylon cho ông Đường. Ông Đường nhẹ

nhàng nhận lấy, rồi đặt túi ấy xuống bàn. Ông Chương lại cầm một túi nữa đưa cho ông Đường, nói tiếp:

- Còn đây là chút quà lễ Tết gia tiên nhà ta và các cụ nhà cụ thợ

mộc, chú đem đến, nhờ cháu thắp hương và làm lễ đón Tết ở

đây.

Ông Đường nhìn ông Chương, rồi nói:

- Cụ thật chu đáo quá. Nhà cháu cũng có chuẩn bị, làm sao mà cụ cứ phải lo nghĩ như vậy. Thật không biết nói với cụ thế nào.

Chỉ biết cảm ơn cụ. Nhưng cháu cũng xin thưa với cụ, điều này cháu định vào thăm cụ rồi mới nói thì mới phải lễ. Nhưng hôm nay cụ ra chơi, lại có quà, có lễ Tết, nên cháu xin mạn phép nói luôn. Tết năm nay là lần đầu tiên sau mấy mươi năm mới được gặp cụ, gia đình cháu xin mời cụ ra đây ăn Tết từ chiều Tất niên, đón Giao thừa, để sáng mồng Một cả nhà ta về nhà ông Thảo làm lễ Tết Năm mới. Xin cụ đừng từ chối đâu đấy.

Nghe ông Đường nói thế, ông Chương lặng im một lát, rồi mới nói:

- Điều này thật bất ngờ quá. Thế thì quá vui đối với thân già như

tôi. Song, chẳng lẽ đêm Giao thừa mà lại không ở nhà mình sao được. Cháu thử nghĩ coi. Thông cảm cho chú nhé.

Nghe ông Chương nói vậy, ông Đường có vẻ ngại ngùng. Song ông lại nói:

- Cụ ạ, mấy chục năm cụ không có gia đình ở ngoài này cùng ăn Tết. Năm nay cụ cứ sắm lễ, nhưng cụ thắp hương rồi vào đây đón Giao thừa và ăn Tết mồng Một. Mừng Hai chúng cháu xin vào chúc Tết tại nhà cụ. Như thế cụ nghĩ có được không?

Ông Chương trầm ngâm một lát rồi nói:

- Thôi thì thế này vậy. Trưa Ba mươi, chú ra nhà cháu. Tối, chú về cúng Giao thừa, rồi sáng Mồng Một chú đến thẳng nhà ông Thảo cùng cả nhà đón Năm mới. Như thế tiện và thuận hơn Đường ạ.

Ông Đường nghe vậy thấy cũng đúng, đành chấp nhận và thống nhất như vậy. Sau đó ông mời ông Chương ngồi uống nước.

Từ lúc này mãi nói chuyện, ông Đường quên mất là mình đang còn công việc dở dang. Còn ông Chương thì đã quan sát thấy ông Đường đang dờ

bàn thờ ra để lau rửa, ông vừa uống nước vừa bảo ông Đường cứ tiếp tục làm việc của mình.

Ông Đường liền xin phép ông Chương lau bàn thờ và đồ thờ. Cầm đến chiếc bàn thờ, ông bèn tiện miệng khen cụ thợ mộc tài ba như một nghệ nhân, nghệ sĩ. Nghe vậy ông Chương bèn hỏi:

- Ông bảo sao cơ, cụ thợ cả Kiều tài ba mà như nghệ sĩ ư?

- Vâng, thưa cụ. Cụ cả mộc làm cái bàn thờ này hết sức kỳ công.

Cụ ghép hai lớp gỗ tốt mà mỏng, bằng loại gỗ vàng tâm rất đẹp, nên mặt bàn thờ rất chắc chắn và đẹp mắt. Trên đó cụ còn trạm trổ cả tranh sơn thủy và bàn cờ tướng nữa. Cụ thấy có kỳ công

không?

Nói rồi ông cầm hai tấm mặt bàn định ghép lại để lắp vào khung nẹp. Ông Chương liền giơ tay đón lấy mượn xem. Ông Đường bèn lật hai mặt bàn có hoa văn, đặt lên giường cho ông Chương xem.

Ông Chương thoáng giật mình kinh hãi. Song ông đã trấn tĩnh được ngay. Làm như chú ý ngắm nghía và đánh giá tài nghệ của cụ thợ, nhưng trong thâm tâm ông đã nhận ra tấm bản đồ cất giữ

kho báu bí mật của nhóm điệp viên trên bức tranh. Mặt khác ông cũng nhận ra sự sắp xếp các quân cờ của cụ Kiều, đó là những ký hiệu của những tên điệp viên dưới trướng của cụ, trong đó có ông, một ngôi sao đen năm cánh. Ở trên bức tranh còn ký hiệu của vị quân vương và một cung cấm. Có thể khu cung cấm sẽ là kho báu. Ngôi vị và cung điện, những điều đó chính là mơ ước của cụ Kiều và nhóm hoạt động chính trị này, mà ông là một nhân vật quan trọng. Theo sắp xếp này, ông được để ở ngôi thứ

hai. Còn tên mang mặt danh quân Tượng lại là quân sư. Chương cảm thấy cụ Kiều đã có những kế hoạch thật sự tinh vi, táo bạo, với một ý đồ

đã được sắp đặt sẵn, đến nỗi nghiên ngẫm đã chín muồi mới khắc thành những tấm sơ đồ ấy. Mật mã của những bí mật này được cất giữ ở nơi khác, mà ông Chương đã được cụ Kiêu giao cho một nửa, phòng khi cần thiết sẽ có người thay cụ lãnh đạo nhóm này. Tuy nhiên, mật hiệu liên lạc và mật khẩu của từng người, thì cụ chưa kịp trao cho ông.

Ông Chương nhìn lại hai tấm hình khắc trên gỗ quý mà lòng bồi hồi xúc động, kèm theo một nỗi tiếc nuối cái quá khứ hào hùng mới chợt bắt đầu của sự phụ và đám đệ tử ấy. Ông thở dài thay cho lời tiếc nuối. Rồi ông nói:

- Thật đáng kính phục. Thế mới biết tay nghề của cụ còn cao gấp trăm lần người khác. Tiếc là cụ mất sớm quá. Cháu giữ được vật này cho ông Đàm thì cũng là một điều hết sức đáng quý và đáng trân trọng lắm.

Ông Đường ngược lên nhìn ông Chương rồi nói:

- Xin cảm ơn cụ đã chỉ giáo. Chúng cháu cũng nghĩ như thế. Có lẽ

vậy mà ông Đàm trước khi đi, cứ căn dặn cháu giúp ông ấy đừng thay bàn thờ, đồ thờ và gìn giữ nhà cửa cho ông ấy. Tôi đã làm đúng được điều này.

Rồi hai người hàn huyên một lúc nữa. Trong khi ông Đường lắp bàn thờ, lau chùi đồ thờ thì ông Chương đi thăm quanh nhà và quan sát kỹ mọi địa điểm đặc biệt của nơi này. Ông cho rằng, đây không giống như cảnh trong bức tranh, mà đó lại chính là một

tấm bản đồ cất giữ kho báu của các ông. Ông sẽ suy nghĩ và chú ý xem xét lại việc này và những điều cần khám phá nữa sau phát hiện hôm nay. Có lẽ sẽ cần đến ông Đường để tìm hiểu kỹ về ông luật sư mới được. Để xem con cụ thợ có nối được chí của cha không đã. Nghĩ như thế, rồi ông Chương vào nhà và chuẩn bị ra về để có kế hoạch đón Tết.

*

Trong Hà Đông, ông Chương có một ngôi nhà khá đẹp ở phố

Quang Trung. Đây là một ngôi biệt thự cũ của một người buôn đồ

cổ từ đầu thế kỷ trước. Lúc ông Chương được sư phụ đưa về Hà Đông mới chỉ thuê của ông chủ đồ cổ tầng dưới để ở và mở cửa hàng vàng bạc. Sau đó làm ăn phát đạt, Chương đã mua lại ngôi biệt thự này khi ông chủ nhà chuyển vào Nam sinh sống. Từ đó Chương mở rộng thêm cửa hiệu và xưởng chế tác vàng bạc, đồng thời ông cũng kiêm luôn việc buôn đồ cổ. Ông mua luôn cả mảnh đất vườn của nhà bên cạnh để mở rộng cơ sở kinh doanh của mình. Khi Chương bỏ đi Nam thì ngôi biệt thự của Chương gửi lại cho một người làm quản lý của ông trông coi. Nhưng sau này, chính quyền đã dùng ngôi nhà này làm trụ sở của một cơ quan.

Sau lại phân cho mấy gia đình đến ở. Hai năm trước, khi có ý định ra Bắc, ông Chương đã thuê người tìm hiểu và môi giới mua lại ngôi biệt thự nhỏ của mình và mở lại cửa hàng kim hoàn. Việc này diễn ra khá xuôn xẻ, chỉ phải chịu mức giá đắt hơn nhiều so với thời điểm lúc ấy. Mọi thủ tục, giấy tờ đã được người môi giới buôn bán thực hiện. Bây giờ ông có ý định mua luôn cả ngôi nhà của người có khu vườn trước đây, nhưng chưa thực hiện được.

Khi ông Chương về đến Hà Đông, rồi vào nhà, chuẩn bị tắm rửa, ăn tối, thì ông lại thấy đầu óc như quay cuồng vì những điều bất ngờ mới thấy hôm nay. Trong óc ông miên man với bao kỷ niệm, với bao âm mưu và những ý đồ lớn chưa thực hiện được. Điều băn khoăn nhất của ông vẫn là chưa biết rõ về Đàm, chưa hiểu Đàm như thế nào. Ông cũng đã có ý định trở lại Sài Gòn dăm bữa, nửa tháng, để tìm hiểu về Đàm, sau khi nghe ông Đường kể

chuyện giữ nhà cho Đàm đi Nam đã được 8, 9 năm rồi. Song, ông chưa kịp đi thì bây giờ đã phát hiện ra một phần bí mật của ông trùm Phó Kiều Mộc.

Bà giúp việc lật đật chạy lên mời ông xuống xơi cơm và thông báo các nhân viên cửa hàng đã xin nghỉ về chuẩn bị cho mai lễ ông

Táo. Ông Chương gật đầu tỏ ý đồng cảm và ông bảo bà ta cứ để
đồ ăn đó rồi ông xuống.

Sau đó, khi màn đêm đã buông phủ lên khắp phố phường, đèn đường đã
bật sáng trưng, tiếng ồn cũng vơi hẳn và bụi bặm không còn nhìn rõ nữa,
thì đó là lúc ông Chương ngồi vào bàn, xem lại những số liệu của cửa
hàng vàng bạc ban ngày và kế

hoạch của tuần sau. Mọi việc như một chu kỳ diễn ra hằng ngày ấy đã
xong xuôi, ông mới nghỉ ngơi và tập trung suy nghĩ về

những phát hiện ở nhà ông Đàm cùng với ông Đường hôm nay.

Ông càng nghĩ, càng thấy khâm phục sự phụng và tiếc cho một tài năng,
một trí tuệ có mục đích lớn lao, đã bị mất quá sớm. Nếu không... Ông
Chương nghĩ thầm. Nếu không, chắc đến bây giờ

các ông đã có những kết quả khác, những tiền đề khác. Song, kế

hoạch thì vẫn là kế hoạch. Kho báu vẫn cứ là kho báu. Chỉ có thành quả
thì đã tan ra mây khói. Chỉ còn lại chút le lói của niềm tin vào người kế
nghiệp. Liệu Đàm có được di truyền của người cha, có được những tài
năng và trí tuệ mà ông Chương và cha Đàm mong muốn.

Theo ông được biết thì, trong những năm ông đi theo sư phụ học nghề,
lúc ấy ông Kiều mới có một người con. Ông ta đã đưa ông đi biệt nhiều
năm. Rồi có lần cùng ông về Hà Nội để giúp ông mở

tiệm vàng ở Hà Đông, ông cũng đã đến thăm ông Kiều. Nhưng khi ấy
người con trưởng của ông Kiều đã mất, chỉ còn có một đứa nhỏ. Sau đó
thì Pháp thua, rút khỏi Việt Nam. Thủ đô được giải phóng. Ông Kiều
cũng chết đột ngột năm đó. Thế là ông cao chạy xa bay vào Sài Gòn,
mấy chục năm liền không một hơi tăm. Nay mới về Bắc, tìm đến quê
nhà, tìm đến bạn bè thì mọi chuyện đã trở thành hư vô. Ông chỉ còn biết
lặng lẽ kinh doanh và thăm hỏi tin tức dần dần. May mà gặp lại cháu

chặt cụ Tín, được biết mối quan hệ của Đường với con trai “sếp” cũ, ông lại thấy có chút hứng khởi, có tia hy vọng, muốn tìm kiếm mối quan hệ xưa.

Nay sự việc đã đến thế này, ông Chương nghĩ, có lẽ ông phải đưa dẫn được Đường vào nhóm bí mật này. Và được như vậy thì Đường sẽ giúp ông tìm kiếm thông tin từ Đàm, theo dõi, tìm hiểu về Đàm và hướng tới tìm được kho báu và toàn bộ bí mật của ông Kiều nếu còn. Muốn vậy, ông phải lựa chiều thăm dò ý Đường và nếu có thể, sẽ tiết lộ cho Đường những bí ẩn về mối quan hệ của ông với ông Kiều. Điều này cần phải tiến hành một cách chu đáo và chắc chắn.

Ông Chương suy nghĩ như thế rồi trong lòng tự quyết định kế hoạch hành động của mình.

*

Thế là sau cái Tết ấy, Đường đã dần dần hiểu được những bí mật tà đình của bố Đàm và ông chú Chương, cùng nhóm đặc vụ của ông Kiều. Đường hiểu được tầm quan trọng của chiếc bàn thờ nhà Đàm. Đó là một bí mật, một bảo bối, một tấm bản đồ để tìm thấy nơi cất giữ một kho báu và cả những bí mật lớn khác của cụ Kiều.

Vấn đề còn lại cần tìm hiểu là, ông Đàm có biết điều đó không, có hiểu sự bí ẩn trong đó không? Hay Đàm chỉ cho là một hiện vật còn lại, chứng tỏ tài nghệ và kỷ niệm nghề nghiệp của cụ thợ mộc tài ba mà thôi. Về việc này ông Đường được người chú ủy thác để

tìm ra con người thực của Đàm. Và, sẽ tìm cách liên lạc, nối lại mạng lưới hoạt động đặc biệt, nếu Đàm có những hoạt động bí mật, tiếp tục con đường của người cha để lại.

Vậy là từ đó ông Đường đã có một việc mới để làm, một việc đặc biệt để mà theo đuổi, để mà tìm kiếm. Điều đó khiến ông phải học hỏi để có thể hoạt động bí mật, làm việc kín đáo, khôn khéo và hết sức nhạy cảm. Ông

cũng bắt đầu hướng cho người thanh niên, cháu ông vào con đường làm ăn mới, giúp việc cho ông.

Bước đầu gửi cậu ta vào làm bảo vệ cho cửa hàng vàng bạc của ông Chương. Được ông Chương đồng ý, anh ta trở thành một kẻ

tay chân của Đường. Ông Chương cùng ông Đường bắt đầu âm thầm thực hiện một âm mưu, một kế hoạch bí mật độc đáo và tinh vi của mình.

Thật may cho ông Đường, đúng vào thời điểm quan trọng ấy, thì ông lại được phân nhà. Đây chính là lúc ông có điều kiện để kiểm chứng về ông Đàm và tìm cách xác minh vai trò của Đàm, nhằm nối lại liên lạc cho ông chú. Do vậy trong thời gian qua, ông đã tìm hiểu và suy nghĩ về từng đường đi nước bước của ông Đàm.

Được ông chú cố vấn, ông Đường đã tự mình học hỏi, nghiên cứu và tập luyện những thủ thuật và phương pháp hoạt động tình báo bí mật. Ông thử đặt mình vào vai trò của Đàm mà suy nghĩ xem, nếu ra Hà Nội, ông Đàm sẽ phải làm gì, sẽ làm thế nào và gặp gỡ

những ai, ở đâu? Chính vì thế mà ông đã nghiên cứu về những nhân vật tình báo của Pháp trước đây và những người Pháp có quan hệ với Việt Nam hiện nay. Nhất là những nhân viên đại sứ

quán Pháp tại Hà Nội. Ông càng tin rằng, nếu ông Đàm có những hoạt động tình báo bí mật, nhất định sẽ có những cuộc liên lạc,

gặp gỡ, hay tìm kiếm bí mật. Do đó thế nào ông ta cũng sẽ có cơ

hở. Ông và người chú đã bố trí kế hoạch theo sát ông Đàm, nhằm tìm cách nắm lấy con bài này trong ván cờ đặc biệt của hai người.

Thế là cuộc đi thăm Bờ Hồ chớp nhoáng của ông Đường, quả thật không ai biết, không ai ngờ tới, đã có kết quả nhanh chóng và chuẩn xác.

Đường, với tính cách kín đáo, chắc chắn, chần chu, đã làm như một thám

tử lành nghề trong nhiệm vụ quan trọng của mình, nhưng ông ta lại không phải là một nhà chuyên nghiệp.

Chương Chín

I

Trong chuyến đi thăm ngoại thành cùng ông Đàm, ông Đường đã có điều kiện để quan sát và tìm hiểu thêm về những điều mà chú cháu ông đang nghi vấn.

Hôm đó, Đàm cùng ông Đường lên thăm đền Sóc và một ngôi chùa gần đó. Đền Sóc từ khi dựng tượng đồng Thánh Gióng lên trời, ông Đàm chưa biết, nên đề nghị đi Sóc Sơn. Ở đó họ đã thăm và lễ đền khoảng hai tiếng đồng hồ rồi trở về nhà nghỉ để

ăn trưa. Chính buổi trưa hôm đó, ông Đàm đã chụp những tấm ảnh trong cuộc dã ngoại ở ngoài vườn cây của khu du lịch này.

Đó là một việc bình thường. Song, trong hình ảnh chụp được, ông Đường nhận ra một khu biệt thự gần vườn hoa có một người phụ

nữ quý phái đang tưới hoa trong vườn. Lúc đầu Đường cho là một sự ngẫu nhiên. Nhưng sau đó thì ông đã hiểu được, đó là nhà riêng của vợ chồng một vị sĩ quan quân đội đã về hưu.

Một điều nữa mà ông Đường cũng nhận ra là, ông Đàm hình như

có phần để ý nhiều đến khung cảnh chung quanh khu nhà nghỉ và khu du lịch Sóc Sơn này. Điều ấy khiến Đường có nhận xét rõ rệt rằng, Đàm đang có ý tìm kiếm một địa danh hoặc một nhân vật nào đó ở nơi này. Ông ta cất kỹ những nghi vấn ấy trong lòng để

tìm hiểu sau, rồi cùng với Đàm vui vẻ suốt chuyến đi.

Còn ông Đàm, sau chuyến thăm đền Sóc, ông ta không sao ngủ

được. Thực ra, Đàm đi ngoại thành là có một mục đích khác nữa, tuy chưa đạt được kết quả rõ ràng, nhưng cũng đã xác minh được nguồn tin của người cộng sự trẻ của mình. Số là, trong các nhân viên văn phòng của Đàm, ông ta để ý nhất đến một chàng thanh niên đã tốt nghiệp trường Luật, về Sài Gòn làm ở nhiều văn phòng tư nhân, nhưng không hợp. Anh ta xin vào văn phòng của

Đàm vài năm trước. Không hiểu hợp với Đàm hay thế nào đó mà anh ta đã có những vụ việc đều thắng lợi một cách xuất sắc. Đàm bắt đầu chú ý và quý mến anh ta. Đàm đã dần dần nâng đỡ và huấn luyện anh ta trở thành một nhân viên giỏi, một luật sư có tài.

Nhưng Đàm không ngờ, người thanh niên này lại là con nuôi vị

cán bộ ngành Văn hoá của Thành phố Hồ Chí Minh. Ông này quen biết với ông chú Đàm trước đây. Người đã tìm và nhận họ hàng với Đàm mười năm trước. Mọi quen biết dặt dây đó đã dẫn Đàm tới một mối quan hệ khá mật thiết với một vị sĩ quan quân đội đã ở trong Ủy ban Quân quản thành phố Sài Gòn trước đây, nay đã nghỉ hưu.

Ông chú họ của Đàm là một người buôn bán ở chợ Bến Thành đã nhiều năm, kể từ thời Mỹ - Ngụy. Khi ông nội Đàm bỏ vùng quê ra Hà Nội làm thợ, thì một người em ruột của ông cũng bỏ làng vào Sài Gòn buôn bán. Ông tên là Kim, bước đầu đi làm thuê cho một chủ sạp hàng ở chợ Bến Thành. Sau này, vì chăm chỉ và tháo vát, ông ta đã được ông chủ gả con gái cho nên vợ nên chồng và giúp cho cuộc sống của hai người ngày càng phát triển.

Những năm đó ông nội Đàm và ông Kim vẫn có thư từ liên lạc với nhau. Sau này ông chủ sạp hàng ở chợ Bến Thành mất đi, đã truyền cả gia sản cho con gái. Do vậy ông Kim đã có điều kiện buôn bán phát đạt. Ông ta đã sinh được một người con trai đặt tên là Minh. Đó chính là người chú sau này nhận ông Đàm là cháu và kêu gọi Đàm vào Sài Gòn làm ăn, sinh sống. Người này, nếu nói về tuổi tác thì ít hơn bố Đàm 14 tuổi. Khi bố Đàm đi làm ở

vùng cao vẫn thường có liên lạc với ông Minh. Những rất ít khi họ gặp nhau.

Trở trêu thay, ông Minh lại là người lấy vợ muộn. Đã mấy lần sinh đẻ mà không nuôi được người con nào. Ông bà đã đi xem bói, rồi cúng lễ ở nhiều đền chùa, song cũng vẫn không có con. Trong khi nghề buôn bán vẫn phát đạt, tuy không phải là giàu có lớn, nhưng cũng mua tậu được nhà lầu, xe hơi. Sau ngày miền Nam giải phóng, ông Minh cũng đã hiến một số tài sản cho chính quyền cách mạng và đã từng là cơ sở của những người biệt động thành, nên được xác nhận là cơ sở cách mạng. Trong đợt Cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh, ông chỉ phải đi học lớp cải tạo ngắn rồi trở về kinh doanh như cũ. Trong thời kỳ đó, ông đã làm quen được với một vị trong Ủy ban Quân quản thành phố,

công tác ở Ban cải tạo tư bản thành phố. Đó chính là ông Dương, một cán bộ nay đã nghỉ hưu như chúng ta đã biết. Từ đó ông Minh buôn bán ngày càng phát đạt. Ở chợ Bến Thành, hễ nói đến ông Minh, chủ hãng buôn vải thì nhiều người biết tiếng. Ông còn là người thường bỏ ra khá nhiều tiền công đức và làm từ thiện.

Sau giải phóng, ông đã tìm cách liên lạc lại với gia đình ông thợ

mộc Vương Thế Kiêu. Song phải tới mấy năm sau ông mới biết được tin tức về con ông Kiêu là luật sư Đàm. Cũng từ đó, Đàm đã nhận được tin tức của ông. Lúc đó, chú cháu nhận được nhau, nhưng chưa được biết mặt. Mãi khi Đàm có dịp nghỉ phép đi Sài Gòn, họ mới thực sự biết nhau. Theo đề nghị của ông Vương Thế

Minh, Đàm đã nhận lời vào Nam sinh sống và làm việc. Lúc đó, thượng cấp của Đàm đã đồng ý đề nghị của Đàm, để Đàm đi Nam. Đồng thời trao cho Đàm nhiệm vụ: Làm sao móc nối được với một điệp viên cũ của Pháp và tìm kiếm một kẻ mà tình báo Pháp cho là gián điệp Mỹ đã có được khá nhiều bí mật về quân sự

của Việt Nam. Tên này đang làm việc dưới sự chỉ đạo của CIA do một viên sĩ quan cao cấp của chính quyền Nguyễn Văn Thiệu trước đây trực tiếp chỉ đạo.

Sau gần 10 năm, vừa mở văn phòng luật sư hoạt động rất tích cực, vừa sống chìm để tổ chức mạng lưới gián điệp, sẵn lòng bí mật quốc gia, Đàm còn phải tìm kiếm kẻ bí mật là tình báo của Mỹ cài lại. Được người chú giúp đỡ về tài chính, cùng với sự làm ăn phát triển của Văn phòng Luật sư Đàm, ông ta đã nhanh chóng xác định được vị trí và tiếng tăm của mình trong giới luật sư cả nước. Nhưng mười năm qua, nhiệm vụ tìm kiếm bí mật quốc gia, Đàm đã làm khá tốt, được đánh giá cao, nhưng việc tìm kiếm tông tích kẻ bí mật kia thì vẫn chưa ra. Cho tới khi chàng thanh niên, con nuôi vị cán bộ ngành văn hoá nói về một sĩ quan có mối quan hệ với cậu ta, có những đặc điểm mà Đàm đang tìm kiếm, thì Đàm mới thấy le lói chút hy vọng.

Nhưng theo nguồn tin này thì kẻ bí mật này lại ở miền Bắc chứ

không phải ở Sài Gòn như trung tâm cho biết. Người luật sư trẻ

của Đàm yêu con gái của vợ chồng vị sĩ quan đã về hưu kia đang ở Sóc Sơn. Cô này đã tốt nghiệp Đại học Ngoại giao, được nhận vào làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh. Khi Đàm được cậu ta cho biết, cha cô ta chính là một người từ miền Nam ra Bắc trong chiến tranh và công tác ở Bộ Tư lệnh quân khu 4. Đàm bắt đầu đặt người này vào diện nghi vấn để tìm kiếm.

Về người này, Đàm đã nghiên cứu, tìm tòi tài liệu và được cấp trên đồng ý để Đàm tiếp xúc. Vì thế lần này ông ta mới có cuộc thăm đền Sóc để tìm người. Ông ta đã chụp những bức ảnh ở

đây. Tuy nhiên, nghĩ tới những gì tìm kiếm ở đền Sóc hôm nay, Đàm thấy mình vẫn chưa nắm được một điều gì cụ thể, hoặc có được một chút tin tức mới nào của nhân vật mà Đàm quan tâm.

Trong khi đó, việc tìm kiếm “Xe-đen” vẫn chưa có phát hiện gì.

Đàm chợt thở dài, rồi ngồi vào bàn máy vi tính.

Những năm qua, để tìm kiếm kẻ giấu mặt, Đàm đã kết bạn với nhiều nhân vật ở Sài Gòn. Được ông chú giới thiệu, Đàm đã quen với ông Dương, một người mà Đàm hết sức chú ý. Trong cuộc tìm kiếm những quân bài cha Đàm để lại khi còn ở Hà Nội, Đàm đã tìm được tên nữ điệp viên có tên Hồng Nhi. Sau khi tìm hiểu, Đàm biết được rằng, bà ta cũng đã có thời kỳ quan hệ với một nhà giáo người miền Nam tập kết ra Bắc. Nhưng sau đó Hồng Nhi đã lấy chồng là người Pháp rồi cùng chồng sang Pháp. Khi biết Hồng Nhi đã trở thành một kẻ mù loà, thì Đàm không quan tâm nữa.

Vào Sài Gòn, quen biết với ông Dương, Đàm đã lặng lẽ quan sát và tìm hiểu, Đàm mới hiểu, chính ông Dương là người đã có thời kỳ quan hệ với Hồng Nhi. Từ đó Đàm càng để tâm chú ý tới ông Dương nhiều hơn, tìm hiểu kỹ về vị cán bộ già này. Theo gợi ý của cấp trên, thì vị sĩ quan này có một trọng trách đặc biệt đối với chính quyền cách mạng Thành phố Hồ Chí Minh. Nhất là thời kỳ Sài Gòn mới giải phóng. Đàm sẽ phải theo dõi và tìm ra những bí mật của người này. Tuy vậy, cho đến nay Đàm mới chỉ biết rằng, ông Dương xuất thân từ một gia đình tư sản giàu có từ

trước những năm 1945 và nay gia đình này vẫn giàu nổi tiếng ở

Thành phố Hồ Chí Minh. Trong gia đình này có rất nhiều người đã di tản ra nước ngoài và cũng đã trở thành những Việt kiều giàu có ở cả Châu Âu và Mỹ. Có một điều đặc biệt là, gần đây những Việt kiều đó lại có xu hướng quay về Tổ quốc đầu tư kinh doanh lớn.

Có thể nhờ ảnh hưởng của ông Dương mà gia đình này vẫn giữ

được truyền thống kinh doanh và phát triển kinh tế trong xã hội hiện tại như vậy.

Đàm cũng không hiểu vì sao ông Dương không hề có vợ con, mặc dù ông ta cũng có nhiều mối tình, nhiều mối quan hệ nam nữ

trong thời kỳ trai trẻ. Hơn nữa, ông ta đã trải qua nhiều giai đoạn lịch sử của dân tộc, sống qua hai cuộc chiến tranh, vậy mà đến già vẫn còn là người độc thân. Ông ta từng là một cán bộ có trọng

trách trong chính quyền, một sĩ quan cao cấp trong quân đội, mà cuộc sống có phần giản dị, bình thản, không hề có một biểu hiện gì đáng nghi ngờ trong suy nghĩ của Đàm. Phải chăng ông Dương là một mẫu người Cộng sản hoàn hảo, được đào tạo từ cái nôi XHCN của Liên Xô và miền Bắc, được rèn luyện, thử thách trong những năm chiến tranh chống Mỹ, nên ông đã trở thành biểu tượng của “Một người chân chính”? Đàm nghĩ vậy, nhưng trong lòng vẫn cứ có một thắc mắc: Vậy, khi quen biết với Hồng Nhi, liệu ông Dương có biết gì về bí mật của người đàn bà này không?

Liệu có điều gì ẩn giấu dưới mối tình này? Và liệu ông Dương và Hồng Nhi có phải thật sự là đôi tình nhân hay đó là một mối quan hệ khác? Những băn khoăn đó đã từng làm cho Đàm phải suy nghĩ rất nhiều để tìm ra câu trả lời. Và đó cũng là cái cớ để Đàm quan hệ với gia đình đại gia Nguyễn Hiếu nổi tiếng giàu có ở

Thành phố Hồ Chí Minh. Song, đến nay Đàm vẫn chưa có đáp án, chưa có câu trả lời.

Nghĩ tới chuyến đi Sóc Sơn, Đàm cũng chợt nhận ra hình như

Đường có điều gì như đang giấu Đàm. Thậm chí Đường còn có điều gì như muốn thắc mắc mà chưa có dịp trao đổi cùng Đàm.

Ông ta nghĩ, sẽ phải ngồi lại với Đường để thực hiện ý đồ lôi kéo Đường vào với mình, thực hiện những mưu đồ bí mật. Nghĩ vậy và Đàm liền sắp xếp kế hoạch gặp Đường thật chu đáo.

II

Anh chàng ở Đoàn luật sư Hà Nội được Vân đề nghị đã bố trí gặp Liên, trao đổi công việc. Cuộc gặp của họ diễn ra tại nhà hàng Thủy Tạ bên Hồ

Gương.

Toàn bộ cuộc trao đổi hình thức đó đã được ghi lại. Với nghiệp vụ của mình, Vân được biết, hôm trước khi Liên ra Bờ Hồ chụp ảnh rùa nổi không được, tình cờ vào đền Ngọc Sơn thì nhận ra Đàm. Anh thấy Đàm cũng thăm đền Ngọc Sơn và trượt chân khi bước qua ngưỡng cửa vào đền. Khi đó ông ta được một người ngoại quốc giơ tay ra đỡ. Họ gật đầu cảm ơn và chia tay nhau. Vì cũng không quen Đàm lắm nên Liên không tiện hỏi, mới gọi điện thoại cho bạn ở Đoàn luật sư.

Thông tin này đã được Vân trao đổi ngay với Nguyễn Hùng. Hùng thở ra nhẹ

nhõm. Anh hiểu rằng, những thông tin này đã giúp anh hình dung được một điều gì đó rất hệ trọng về người luật sư này. Không phải ngẫu nhiên mà họ

lại có cuộc gặp chớp nhoáng đó. Nhất là, Đàm lại là một luật sư tốt nghiệp cao học tại Pháp, có vợ con ở Pari. Hơn nữa ông ta vẫn sống độc thân bao năm nay, không hề có chuyện trai gái. Đàm là một luật sư khá nổi tiếng, được nhiều người tôn trọng. Ông ta còn là một luật sư có tài, có một văn

phòng tư vấn luật được nhiều người tin tưởng. Anh chợt nghĩ tới gia thế của Đàm. Đây là điều cần phải tìm hiểu kỹ. Hùng dự định một cuộc điều tra cụ

thể và thật sự chu đáo về Đàm cùng những người bạn có quan hệ với anh ta. Hùng điện cho các cộng sự chuẩn bị giao ban Ban chuyên án.

*

Nguyễn Hùng cũng đã nhận được báo cáo của Dũng từ Sài Gòn gửi ra. Dũng đã có những phát hiện đặc biệt về mối quan hệ mới giữa ông Bình và gia đình ông Hiếu cùng đại tá Bảo. Đây là một cuộc giao dịch để đại gia đình tư

bản này đầu tư vào công trình cầu cảng mới ở Nhà Bè. Trong đó có sự móc nối của vị cán bộ cách mạng đã nghỉ hưu là ông Dương.

Khi nhận nhiệm vụ được giao một cách chính thức từ Ban chuyên án do Hùng phụ trách, theo quyết định của thiếu tướng Thành Cương, Dũng đã tập trung tìm hiểu mọi tình hình về gia đình giàu có này. Bắt đầu từ ông Dương, người có địa vị cao nhất trong gia đình.

Theo Dũng được biết thì ông Dương là một người có mối quen biết rất rộng.

Trong thời gian là cán bộ Ủy ban Quân quản Sài Gòn ngày mới giải phóng, ông đã có những lần ký giấy bảo lãnh cho gia đình ông Hiếu, người cháu con ông anh ruột trong cuộc cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh. Và ông đã giúp cho ông Hiếu có được một vị thế vững vàng trong quá trình kinh doanh, buôn bán sau đó. Nhưng Dũng còn tìm được một tài liệu trong hồ sơ

bí mật về ông Dương mà ít người quan tâm, có nói tới một mối quen biết của ông với một phụ nữ đã từng ở trong đơn vị tự vệ thành Hà Nội xưa.

Nhưng sau đó người này đã lấy chồng người Pháp. Tài liệu này còn cho biết, ông Dương về mặt danh chính ngôn thuận, thì không có gia đình riêng.

Song, ông Dương cũng có những mối tình ngắn ngủi và nhạt nhòa lúc tuổi trẻ.

Trên cơ sở tài liệu mập mờ này, sau khi xin phép lãnh đạo Cục An ninh miền, Dũng đã tập trung tìm hiểu về ông Dương một cách cẩn kẽ hơn. Anh đã lục tìm lại những người cùng thời với ông Dương ở Sài Gòn và cả Hà Nội nữa. Bằng cách liên hệ qua điện thoại, hoặc gặp gỡ trực tiếp, lấy cơ xác minh cán bộ để Viện Huân chương lập hồ sơ khen thưởng. Từ đó, Dũng biết được rằng, người phụ nữ từng ở trong đơn vị tự vệ thành hiện đang còn sống và vẫn ở Hà Nội, có tên là Vũ Nhi Hồng, thường được gọi là Hồng Nhi.

Về bà Hồng Nhi, Dũng đề nghị đại tá Hùng cử người tìm hiểu và nếu có thể

được, anh sẽ xin phép bay ra Hà Nội để trực tiếp báo cáo tình hình.

Dũng cũng biết được rằng, trước khi ông Dương tham gia Đoàn Thanh niên Cách mạng, ông đã đổi tên Quý Dậu sang tên hiện nay. Lúc đó, ông bỏ nhà đi làm cách mạng, được lãnh đạo rất tin tưởng. Rồi năm 1954, ông đã được tập kết ra Bắc. Gia đình ông là một gia đình giàu có vào loại nhất nhì Sài Gòn ngày đó. Trong thời gian ở miền Bắc, ông được đi học trường chuyên nghiệp của cán bộ và con em miền Nam. Sau đó vào trường huấn luyện sĩ

quan của quân đội. Ở đây ông là sĩ quan xuất sắc, được cử sang Liên Xô du học. Trước khi về nước, ông Dương đã là người được tuyển chọn cùng một vài bạn nữa đi thực tập và tham quan các nước Đức, Tiệp và Bun-ga-ri. Về

nước, ông tham gia khá nhiều hoạt động phong trào và đã quen biết nhiều bạn bè trong các giới chính trị và quân sự. Ông cũng được cử đi vùng Quảng Ninh, Hải Phòng cùng với các chuyên gia Liên Xô giúp ta xây dựng các công trình thông tin đặc biệt của quân đội. Sau đó ông được điều về làm giáo viên một trường đào tạo văn hoá cho các chiến sĩ và cán bộ bị thương hoặc có chiến công từ mặt trận chuyển ra. Trường này ở vùng nông thôn ngoại thành Hà Nội. Trong thời gian gần ba năm công tác ở trường, ông tham gia công tác đoàn thể và các hiệp hội, nên có quen biết nhiều cán bộ phụ nữ. Vì có chân trong Ban chấp hành hội, đoàn thể, nên ông đã quen với bà Hồng Nhi, khi đó đã rút khỏi đội tự vệ thành phố, về làm cán bộ ngành giáo dục ở

nội thành. Ông cũng từng tham gia công tác trong những cơ quan của Đảng ở thành phố Hà Nội, rồi lên Ban nghiên cứu phân tích tình hình chiến sự của Trung ương.

Sau khoảng hơn chục năm công tác ở miền Bắc, ông Dương trở lại quân đội, tham gia đơn vị đặc biệt, tập luyện chuẩn bị trở lại chiến trường

miền Nam.

Ông được phong quân hàm thượng tá. Khi cùng đoàn quân Nam tiến, đơn vị

ông Dương đã có những trận đánh lớn tiến vào giải phóng Sài Gòn. Khi Sài Gòn giải phóng, ông được cử là Ủy viên Ủy ban Quân quản thành phố. Ông đã có những hoạt động và công tác khá nổi trội, đặc biệt trong đợt cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh.

Những ngày ông Dương ở trong Ủy ban Quân quản thành phố, thiếu tướng Thành Cương lúc đó là trung tá công an, phụ trách công tác an ninh, ông Dương phụ trách công tác giáo dục đào tạo.

Về vụ việc này, Ban chuyên án đã tóm tắt tình hình và Hùng sẽ trực tiếp gặp Cục trưởng báo cáo lại để xin ý kiến về việc tìm hiểu ông Dương.
Anh cử Vũ

Hải tìm hiểu về bà Hồng Nhi và Dũng được ra Hà Nội vài ngày để trực tiếp báo cáo với Ban chuyên án những kết quả điều tra của mình.

Khi Dũng ra tới Hà Nội thì Vũ Hải cũng đã có được vài thông tin về bà Hồng Nhi. Anh cho biết: Bà Hồng Nhi là một chiến sĩ trong đơn vị tự vệ thành. Sau ngày tiếp quản Thủ đô, bà công tác ở Hội phụ nữ thành phố, rồi công đoàn ngành giáo dục. Đến khi tiến hành cải cách ruộng đất, bố mẹ bà Hồng Nhi đã bị quy là địa chủ. Bà rất buồn và uất ức. Vài năm sau bà đã bỏ hẳn mọi hoạt động, về sống với các anh em. Sau đó bà kết hôn với một người Pháp.

Rồi xin sang Pháp cùng chồng. Nhưng ở đó được mấy năm, bà không có con, người chồng đã quan hệ với cô gái khác. Bà xin ly hôn, rồi trở về nước, sống một mình với đứa cháu con ông anh. Hiện nay bà đã ngoài bảy mươi tuổi, nhưng có vẻ bị lú lẫn và mắt bị loà.

Còn về ông Bình, theo điều tra của Dũng thì đây là một nhân vật đặc biệt

đáng quan tâm. Từ các nguồn tin tình báo, và qua các cuộc về nước của một vài Việt kiều yêu nước, Ban chuyên án đã biết được những khả năng kinh doanh và vốn liếng cực lớn của gia đình ông ta tại Mỹ. Thêm vào đó, tin tức của trung tá Miên cũng cho biết, nhà tư sản Hồng Sơn đã từng cùng ông Bình chung vốn đầu tư cho quân đội của chính quyền Nguyễn Văn Thiệu, trước ngày miền Nam được giải phóng, xây dựng khu phi quân sự ở vùng Biên Hoà thành một khu kinh tế đặc thù, như một thành phố vệ tinh của Sài Gòn. Đây là hai đại gia đã nổi tiếng từ lâu dưới thời Mỹ - Ngụy.

Nhưng có một nguồn tin tình báo quân sự cho biết, ông Bình hình như còn là một sĩ quan cao cấp trong quân đội của Nguyễn Văn Thiệu. Ông ta đã từng được Trần Kim Tuyến, người phụ trách ngành an ninh dưới thời Diệm Nhu, chọn tuyển vào đơn vị đặc biệt từ khi còn nhỏ. Sau đó, chính thể Ngô Đình Diệm bị đổ, thì không thấy ông Bình tham gia công tác chính quyền, mà chú tâm vào kinh doanh. Còn tại sao có thông tin Bình là một sĩ quan cao cấp trong quân đội của Nguyễn Văn Thiệu, thì những tài liệu mà Dũng tìm hiểu được cho biết, đã có một người từng là đặc vụ sau rút vào bí mật, cung cấp chi tiết này cho một cán bộ quân đội. Sau giải phóng người này đã biệt vô âm tín.

Bí mật lần theo dấu vết những cuộc gặp gỡ của Bình và gia đình ông Hiếu, nhóm trinh sát do Dũng phụ trách còn tìm ra một vài điều cần quan tâm khác. Trong đó có một cuộc gặp mặt tại khách sạn Hương Giang. Đại tá Bảo đã đưa đại tá Trường, người đang phụ trách đơn vị cảng mới Nhà Bè, tới khách sạn Hương Giang gặp Bình và Na Na để chuẩn bị ký kết đầu tư vào việc xây dựng cảng. Từ sự việc này, các anh đã tìm hiểu về những sĩ quan cao cấp trong quân đội phụ trách kinh tế. Các anh đã biết được rằng, đại tá Bảo là một chiến sĩ đặc công, đã từng tham gia nhiều trận đánh lớn, có chiến công rất oanh liệt trước ngày giải phóng. Ông đã tham gia các cuộc giải phóng vùng đảo Hoàng Sa của Việt Nam và căn cứ Hòn Xoài nổi tiếng.

Sau đó Bảo phụ trách đơn vị quân đội xây dựng một công trình lớn của Hải quân ngoài biển đảo. Rồi được chuyển về phụ trách đơn vị xây dựng

cảng mới Nhà Bè. Nay là cán bộ cao cấp ở Bộ chỉ huy quân sự thành phố, chuẩn bị về hưu.

Về đại tá Nguyễn Bảo, nhóm trinh sát của Thành Dũng có một nghi vấn nhỏ: Vị đại tá này trong lý lịch không thấy ghi về xuất xứ của bố mẹ vợ. Chỉ có tên bố mẹ và vợ, con. Về bố mẹ vợ, ghi là thị dân. Song, qua xác minh thì gia đình này là nhà buôn ở khu vực Chợ Lớn, sau đó đã di tản đi Mỹ. Hiện nay không còn tài sản ở Sài Gòn. Điều này làm cho các anh thấy gợn lên một chút băn khoăn vì thấy chưa được rõ ràng và Dũng đã ghi chú lại.

Nhưng chưa hết, tìm hiểu về thân thế gia đình nhà vợ đại tá Bảo, nhóm của Dũng còn thấy một chi tiết đáng quan tâm nữa là, ông bố vợ Bảo là người Việt gốc Hoa. Em trai ông ta là một nhà giàu, theo đạo Thiên chúa, có người con trai là Ngô Duy Khiên đã di tản đi Anh từ năm 1979.

Sau khi gặp Dũng, nghe anh báo cáo tởm mọi sự việc, Nguyễn Hùng đề

nghị Ban chuyên án khẩn trương phân tích, nắm bắt lại tình hình và anh đặc biệt lưu ý Vũ Hải và Thành Dũng tập trung tìm hiểu thật kỹ về thông tin ông Bình đã từng là một sĩ quan cao cấp của chính quyền Ngụy. Đặc biệt tin tức về thời kỳ Bình được đào tạo như một đặc vụ dưới thời Trần Kim Tuyến. Và nếu việc này là đúng, thì mọi cuộc tiếp xúc của Bình càng trở nên quan trọng, thậm chí nguy hiểm nữa. Anh đề nghị trung tá Miên cũng chú ý khai thác các nguồn tin tình báo từ nước ngoài về những thông tin này. Đồng thời cùng nhóm Vũ Hải khai thác về khía cạnh những người gốc Hoa bên họ nhà vợ đại tá Bảo. Điều này sẽ giúp làm sáng tỏ mối quan tâm của chúng ta về

những cuộc gặp gỡ của Bình và Bảo.

III

Cuộc họp Ban chuyên án đã nảy sinh khá nhiều vấn đề, mở ra những điểm nút đáng chú ý, có thể gỡ được những mối thắt khó khăn của chuyên án.

Trước mặt đại úy Vũ Hải là chiếc máy vi tính đang tải một đoạn băng ghi lại lễ đính hôn của Nguyễn Long và Na Na vài hôm trước. Cuốn băng do trình sát cung cấp. Mọi người thấy rõ những hình ảnh, diện mạo của các nhân vật đang được quan tâm trong gia đình Na Na và những người đại diện gia đình Long từ Huế vào Sài Gòn. Đại diện nhà trai khá đông, hơn hai mươi người, trong đó có cả Hảo và Thái Hà. Còn nhà gái đông đủ cả đại gia đình cùng với một vài vị khách quý của họ.

Trong khi đó, thiếu tá Trực và trung úy Huệ Tĩnh đã có báo cáo tỉ

mỉ về các mối quan hệ của ông Bình và nhà tư sản Hồng Sơn cùng với những nhà đầu tư mà Hồng Sơn liên kết. Tại Anh quốc có gia đình Việt kiều Đỗ Thế Chuyên là một triệu phú. Anh này cùng với con trai ông Khiên từng kinh doanh địa ốc, có tài khoản lớn trong ngân hàng HSBC. Anh ta đầu tư một vài công trình nhà hàng, khách sạn trên những khu đất có sân golf, được nhiều Việt kiều tham gia. Vừa qua, ông Khiên về nước và đã tới thăm gia đình ông Hiếu, có dự buổi lễ ăn hỏi của Na Na. Nhưng có một chi tiết khá lý thú, trong buổi lễ đính hôn ấy, ông Khiên có một cuộc tiếp xúc ngắn, nhưng kín đáo với ông Bảo.

Huệ Tĩnh còn cho biết một tin mới phát hiện về Na Na. Đó là sự

việc diễn ra trước khi có lễ đính hôn, Trong những ngày Na Na ra Hà Nội để chuẩn bị cho việc đón tiếp nhà trai vào Sài Gòn làm lễ

ăn hỏi, hôm Chủ Nhật cô ta đã đi Sóc Sơn, gặp vợ của một vị sĩ

quan quân đội, từng công tác ở Ban tham mưu quân khu Bốn.

Viên sĩ quan này đã nghỉ hưu, hiện giờ đang điều trị bệnh tại nhà.

Đây là thượng tá Trần Cung, con nuôi một nhà giáo miền Nam đã mất trong chiến tranh do một trận đánh bom của Mỹ ở Quảng Bình. Ông này sống cùng với người vợ cũng là sĩ quan quân đội, nhưng là một ca sĩ trong đoàn văn công quân khu, cũng đã nghỉ

hữu. Bà ta vẫn còn có nhiều nét trẻ trung, xinh đẹp, vẫn là một người rất duyên dáng và quý phái. Họ chỉ có một đứa con gái sắp xây dựng gia đình. Cuộc tiếp xúc này diễn ra gần đền Sóc, gần nơi ở của hai vợ chồng người này.

Theo những báo cáo cụ thể đó, Ban chuyên án đã xác định được người Việt kiều có tên là Khiên, có mối quan hệ về bên ngoại của đại tá Bảo và có quan hệ thân thiết với ông Kiên, cháu gọi ông Hiếu bằng cậu, đã di tản sang Anh năm 1979. Thêm nữa, nhóm Việt kiều ở Anh lại có quan hệ chặt chẽ với ông Hồng Sơn ở Mỹ.

Mà Hồng Sơn là người có quan hệ khăng khít với ông Bình. Do đó không loại trừ những mối quan hệ này của những người Việt tại Anh với gia đình ông Bình.

*

Ông Khiên trong lần về nước đầu tiên này sau mấy chục năm xa cách, không khỏi ngỡ ngàng, kinh ngạc. Mọi sự ở Thành phố Hồ

Chí Minh đã đổi thay rất nhiều. Xưa nay, nghe các thông tin từ

hải ngoại, ông cứ nghĩ, mọi thứ ở Thành phố Hồ Chí Minh sẽ bê bối, lộn xộn lắm. Thậm chí ông còn mừng tượng ra những cảnh tệ nạn mất nhân quyền ghê lắm. Song, bây giờ, nhìn Sài Gòn thay đổi quá lớn, với những công trình xây dựng mới, những nhà chọc trời, những khu chung cư hiện đại, ông mới thấy ngỡ ngàng.

Ông lập kế hoạch đi tham quan thành phố và các nơi mà ông đã có nhiều kỷ niệm.

Ông Khiên đã tới thăm gia đình ông Hiếu, người đã có quan hệ từ

trước khi ông di tản. Hơn nữa, ông còn phải chuyển quà của Kiên tới ông Hiếu. Thật may, Khiên đã được mời dự lễ ăn hỏi của Nguyễn Long và Na Na ngay hôm đó. Và Khiên cũng đã gặp được ông Bảo, người anh rể

họ của mình. Hai người trao đổi về ý định đầu tư về trong nước của những người ở Anh quốc. Đồng thời Khiên chuyển cho Bảo món quà của người bạn mà Bảo đã cho ông địa chỉ. Đó là Vũ Thủy.

Song, Khiên không ngờ được, chính ông đã là người chuyển giao

một tài liệu bí mật của Vũ Thủy cho Bảo. Thủy chính là một điệp viên của Bảo từ trước khi đi ra nước ngoài. Điều này Khiên đã không hề biết. Ông Khiên cũng không thể ngờ rằng, Thủy từng là một tên đặc vụ dưới chính thể Việt Nam Cộng Hoà, đã từng có nhiều tội ác với những chiến sĩ giải phóng hoạt động tại Sài Gòn.

Khi Sài Gòn thất thủ, hắn đã nhanh chân chạy sang Anh quốc.

Khiên càng không ngờ, Vũ Thủy lại chính là một kẻ liên lạc đặc biệt của Nguyễn Bảo với tên trùm mật vụ CIA khi trước. Bảo là người anh rể họ của Khiên. Hắn lấy người em con chú con bác với Khiên, là người Việt gốc Hoa. Nhưng hắn đã giấu kín bộ mặt thật làm điệp viên của hắn, cũng như không khai trong lý lịch vợ là con gia đình người Việt gốc Hoa.

Với Khiên, tất cả những chuyện này ông ta đều không biết. Kể cả

khi ông ta có dính líu tới những người buôn bán ở Chợ Lớn khi họ

chống đối chính quyền cách mạng. Lúc đó ông cũng không hề biết sự thật về Bảo. Cho mãi tới sau này, khi ông được các chiến sĩ an ninh trong nước đưa ra những căn cứ về tội lỗi của Bảo và Thủy, ông Khiên mới vỡ lẽ. Còn lúc này, ông chỉ nghĩ tới những việc cần làm khi được về thăm đất nước sau mấy chục năm xa lánh.

Những sự tiếp xúc này của Khiên đã được các chiến sĩ an ninh chú ý. Trước đó, khi Hùng lục tìm tài liệu lưu trữ ghi chép về Kiên và Khiên thấy có ghi chép: Khiên là người có quan hệ với những nhà tư sản ở Chợ Lớn dính líu đến vụ chống chính quyền Cách mạng sau giải phóng. Anh đã điện cho Duy Thành. Vì thế, Thành lập tức chú ý tìm hiểu về Khiên ngay. Anh đã biết được mối quan hệ của Khiên với Thủy và Chuyền, một

triệu phú Việt kiều mới nổi. Khi Khiên về nước thì những thông tin của Thành về những Việt kiều này đã được gửi về cho Hùng.

Theo những tin tức bí mật mà Duy Thành gửi về, anh đã nêu khá tường tận những vấn đề mà Ban chuyên án đang quan tâm. Anh đã báo cáo khá đầy đủ phong trào người Việt tại Anh suốt những năm gần đây.

Những người Việt ở Anh nhiều năm trước đã thành lập một Hội Việt kiều yêu nước, sau này là Hội Người Việt tại Anh. Ban đầu là do những người đồng hương ở Hải Phòng di tản sang Anh thành lập. Sau đó đã được đông đảo người Việt ở Anh, ra đi từ Hà Nội và các tỉnh khác tham gia. Có cả những người đã sang Anh từ rất nhiều năm trước. Phong trào hướng về cội nguồn, góp sức cho Tổ

quốc cũng dần dần được phát triển. Được sự quan tâm của Bộ

Ngoại giao hai nước, Hội Hữu nghị Anh - Việt cũng đã được thành lập. Đây là bước phát triển rất có ý nghĩa trong mối quan hệ giữa hai nước, tạo điều kiện cho Hội Người Việt ở Anh và những người Việt sống lưu vong càng có điều kiện phát triển. Tiếp đến là Hội sinh viên Việt Nam tại Anh cũng được thành lập, liên kết phong trào sinh viên Việt Nam trong một tổ chức thống nhất và có định hướng phát triển và gắn kết với Hội Người Việt và người Việt ở hải ngoại.

Chính sách hoà giải và hoà hợp dân tộc của Nhà nước ta đã làm dấy lên phong trào yêu nước của người Việt từ khắp năm châu hướng về Tổ quốc.

Hội Người Việt tại Anh đã vận động Việt kiều và các nhà hảo tâm, lại được hội Phật giáo giúp đỡ, được chính quyền thành phố ủng hộ, đã thành lập một nơi thờ Phật có tên là Linh Sơn Tự ở Beulah Hill, Luân Đôn. Đây cũng là một điểm hội tụ những bà con có tín ngưỡng Phật giáo đến chiêm bái tâm linh và có hoạt động yêu nước hướng về Tổ quốc.

Chính ở Linh Sơn Tự, trong một buổi lễ Phật Đản, Thành đã gặp nhiều thành viên trong Hội Người Việt và nhiều người Việt sang Anh từ lâu đã

có sự phát triển kinh tế đáng kể. Thành đã quen biết với ông Chuyền, ông Đức, ông Kiên qua những cuộc tiếp xúc tâm linh ấy.

Đi sâu tìm hiểu các mối quan hệ của ông Khiên, Thành đã biết con ông Khiên cùng cộng tác với Chuyền. Khiên cũng có mối quan hệ với Vũ Thủy, một họa sĩ tự do, đã di tản trong những ngày diễn ra chiến dịch Hồ Chí Minh. Và anh đã tìm hiểu khá tường tận về nhà triệu phú Đỗ Thế Chuyền như trên ta đã biết.

Thành cho rằng, Khiên và Kiên đã di tản từ 1979 vì một sự căm giận về lời tuyên truyền “Nạn kiều người Hoa”, chứ không phải là một kẻ chống đối chính quyền như có tài liệu đã ghi chép. Con trai ông Khiên cũng đã làm ăn phát đạt nhờ cộng tác với đại gia Chuyền.

Thành được biết, ông nội Chuyền sang Anh từ những năm 1954, khi Cách mạng tháng Tám thành công. Lúc đó ông ta chưa hiểu gì về Việt Minh. Nhưng đến đời bố Chuyền, người đã sống ở Anh suốt mấy chục năm, từ khi còn nhỏ đến nay đã hơn 70 tuổi, lại

luôn có xu hướng quan tâm đến cố hương. Bây giờ, khi trào lưu

“Tìm về cội nguồn”, “Hướng về Tổ quốc” đang lên, ông càng muốn tỏ rõ tấm lòng tha thiết với Tổ quốc. Rõ ràng bố Chuyền là một người yêu nước, cũng đã từng giúp sức cho Sứ quán Việt Nam từ thời còn chính phủ Việt Nam Cộng Hoà, rồi cả bây giờ

nữa. Ông đã động viên Chuyền góp sức với quê hương cố quốc.

Chuyền là một nhà kinh doanh trẻ, có tài, lại được sự giúp đỡ của bố mẹ vợ là nhà giàu người Anh, nên đã nhanh chóng phát triển.

Còn ông Khiên đã tham gia vào công ty của Chuyền cùng cả ông Kiên nữa, đã được khoảng chục năm lại đây, nên vốn buôn bán cũng khá.

Như vậy, việc có ý muốn đầu tư về nước của những người Việt này xuất phát từ ý đồ tốt và rất đáng hoan nghênh. Đặc biệt, một số Việt kiều

người Hải Phòng và Sài Gòn, đã mạnh dạn gửi về

nước những đồng tiền kinh doanh bằng năng lực của mình, đầu tư

xây dựng những khu nhà ở hiện đại để giúp đỡ người nghèo trong nước, được chính quyền các thành phố này cấp giấy chứng nhận và tặng bằng khen.

Riêng về Vũ Thủy, một họa sĩ đã di tản vào những ngày Sài Gòn đang thất thủ. Anh ta hoạt động khá tự do. Đã có nhiều tranh và ảnh đăng trên các trang mạng. Thành được một người Việt di tản cùng lúc đó, cho biết, Thủy từng là một sĩ quan trong đội biệt kích đặc biệt của tổ chức đặc vụ ngành an ninh Việt Nam Cộng hoà.

Từ khi Thủy sang Anh, hầu như thường đi nhiều nơi và có nhiều hoạt động về nghệ thuật. Anh ta có quan hệ với người nước ngoài và nói tiếng Anh khá giỏi. Chỉ có một lần có người đã thấy anh ta cùng đi du lịch với những người Việt từ Mỹ sang Anh, không biết có phải là phiên dịch không? Vũ Thủy quê gốc ở Đồng Nai. Thành vẫn còn đang băn khoăn chưa hiểu rõ về Thủy. Anh đề nghị Hùng tìm hiểu thêm ở trong nước về Vũ Thủy.

Duy Thành cũng cho biết, anh đã có thông tin về ông Đức và nhà sử học người Anh, là những nhân vật có liên quan tới Nguyễn. Có một điều đặc biệt mà Thành vừa phát hiện là nhà giáo Duy Đức rất thân với ông giáo sư nọ. Họ dạy ngôn ngữ cho nhau và Đức còn dạy cả tiếng Việt cho một vài người Anh là người thân của giáo sư nữa. Song, Duy Đức là một người khá nổi trong giới người Việt khi ở Tiệp. Đã có người gọi anh ta là “Anh hùng lao động”, vì anh rất chăm chỉ, chịu khó kiếm tiền. Anh ta từng đi bộ giao

hàng, từng buôn đầu chợ bán cuối chợ, mua đầu phố bán cuối phố, dù chỉ kiếm được rất ít. Thậm chí dầm mưa, dãi nắng để

mưu sinh. Vào chợ người Việt để buôn bán lẻ.

Ông Đức sang Anh được là nhờ đưa con sang học ở Anh rồi lấy chồng tại Anh. Ông sang Anh bằng hộ chiếu có thời hạn. Như

Thành biết thì Đức chưa có hoạt động gì đáng nghi vấn, nhất là chưa làm gì ảnh hưởng đến Hội Người Việt tại đây.

Còn ông giáo sư người Anh thì đã được chính quyền Anh tôn vinh là một nhà khoa học có tiếng ở Luân Đôn. Ông cũng là người có quan điểm thân Việt Nam, có những hành động giúp đỡ, ủng hộ

Việt Nam trong Hội Hữu nghị Anh - Việt. Chưa biết ông có quan hệ gì khác ngoài sự quý mến Đức, cũng như mến tài Nguyễn mà đã mời anh ta về nhà mình nhân kỷ niệm ngày sinh.

Như vậy, theo Thành thì mối quan hệ của Nguyễn ở Anh như thế, chưa phát hiện có điều gì đáng nghi vấn. Hùng càng thấy vấn đề

khó khăn hơn. Anh trao đổi với Miên, và Trực về những thông tin mới này. Hùng đề nghị Miên cử người tiếp tục khẩn trương điều tra về Nguyễn. Còn Vũ Thủy, Hùng cho rằng, nếu hẳn đã là một đặc vụ, lại có mối quen biết với Bảo, điều đó càng có thể có liên lạc với nhau. Và như thế, vai trò của Khiên chắc hẳn có liên quan.

Anh thông báo cho Thành Dũng bố trí trinh sát theo sát Khiên và Bảo cùng những người có liên quan tới gia đình Nguyễn Hiếu.

*

Hùng đã gặp thiếu tướng Thành Cương để xin ý kiến ông về việc tìm hiểu vị cán bộ đã về hưu với quân hàm Thiếu tướng Nguyễn Hồng Dương. Ông Dương có liên quan tới những vấn đề trong chuyên án mà các anh đang điều tra. Thiếu tướng trầm ngâm suy nghĩ và nhìn Hùng rất lâu rồi mới nói:

- Hùng ạ, về vị Ủy viên Ủy ban Quân quản Thành phố Hồ Chí Minh sau ngày giải phóng này, từ trước tới nay chúng ta luôn luôn tôn trọng ông.

Hơn nữa đây là nhân vật được Trung ương cử vào công tác chính quyền ngay từ sau khi tiếp quản Sài Gòn. Ông đã có nhiều công lao đóng góp cho cách mạng. Tuy nhiên, Hùng hãy chờ chút để bác trao đổi với đồng chí lãnh đạo đã. Sau đó sẽ

thông báo cho cháu ngay. Còn các phương án hoạt động của Ban chuyên án, cháu cứ triển khai khẩn trương.

Hùng lặng lẽ nhìn thiếu tướng Thành Cương. Ông xưa nay luôn là người điềm tĩnh trước mọi sự việc. Anh lặng im nghe ông nói tiếp:

- Bác cũng vừa nhận được tin của Duy Thành cho biết, Thành đã có báo cáo, đề cập vài nét đến ông Việt kiều Ngô Duy Khiên và họa sỹ Vũ Thủy. Bên Cục Tình báo đã có thông tin. Chắc Hùng cũng nhận được?

Hùng liền báo cáo, anh đã nhận được thư của Duy Thành, rồi chăm chú nhìn thiếu tướng. Chưa khi nào anh bắt gặp cử chỉ hay ánh mắt biểu lộ sự lo lắng hoặc băn khoăn của ông trước một sự

việc, hay một thông tin, tình huống khó khăn nào. Hôm nay là lần đầu anh thấy người thủ trưởng đáng kính của mình có một chút trầm ngâm suy nghĩ khi Hùng nhắc tới vị cựu cán bộ thành phố

mà ông đã biết. Anh biết, ông đã từng là người cùng công tác với vị này mấy năm ở chính quyền thành phố. Khi đó ông vẫn còn rất trẻ. Với Thiếu tướng, mỗi khi có việc gì không quyết định được, ông thường hẹn với cấp dưới chậm lại một chút thời gian. Hôm nay cũng vậy, Hùng biết ông sẽ trao đổi với cấp trên ngay sau khi Hùng ra về. Và chắc chắn anh sẽ có được một kết quả thỏa đáng với những thông tin bổ ích. Hùng nhìn ông rất trù mến. Anh mang theo trong tâm tưởng mình một hình ảnh về người lãnh đạo đầy trách nhiệm và tình cảm trước lúc ra về.

*

Còn lại một mình sau lúc Hùng xin phép ra về, thiếu tướng Thành Cương ngồi lặng đi một lúc. Những hình ảnh và những kỷ niệm về

những tháng ngày cùng công tác với ông Dương ở Ủy ban Quân quản thành phố lại hiện lên trong ông.

Lúc đó ông Dương là một cán bộ rất mẫu mực. Một người được các cán bộ thành phố kính nể. Ông có dáng người cao to, nước da trắng và khuôn mặt vuông vức. Dáng đi rất thư thái mà lại nhanh nhẹn, ăn mặc gọn gàng, chững chạc. Đó là dáng vóc của một quân nhân kỳ cựu, khiến ông Dương càng nổi bật trong cơ quan.

Nhìn ông, ai cũng có cảm giác ông là một cán bộ có chức vụ cao và rất nghiêm túc, với tinh thần trách nhiệm đặc biệt. Từ một sĩ

quan cao cấp trong quân đội, ông được cử sang làm cán bộ dân sự phụ trách công tác văn hoá và giáo dục, rồi lại được đặc cử

vào Ban chuyên trách Cải tạo công thương nghiệp tư bản tư

doanh khi Phó Thủ tướng Chính phủ, lúc đó là Hội đồng Bộ

trưởng, làm Trưởng ban. Ông Dương cũng được đặc cách phong quân hàm Thiếu tướng khi chuẩn bị về hưu.

Ông Dương lúc ở Ủy ban Quân quản thành phố là một nhân vật nổi tiếng về trí tuệ và sự cẩn thận trong cách hành xử của mình, được mọi người rất tin phục. Thiếu tướng Thành Cương lúc đó là trung tá công an, phụ trách công tác an ninh của thành phố. Năm sau ông được điều ra Hà Nội để nhận công tác mới. Rồi sau vài năm nữa lại được điều vào Thành phố Hồ Chí Minh phụ trách Phân cục an ninh miền. Trong những năm làm việc ở chính quyền thành phố, ông biết về ông Dương không nhiều, song ông rất tôn trọng ông Dương về phẩm chất, phong cách và đức độ của người chiến sĩ quân đội ấy. Lúc đó tướng Cương đã được biết ông Dương là người do Trung ương Cục miền Nam quản lý và là một nhân vật đặc biệt được hoạt động với thẩm quyền khá quan trọng trong chính quyền thành phố.

Khi ông Dương bảo lãnh cho cháu là nhà tư sản Nguyễn Hiếu, cũng có rất nhiều thông tin và ý kiến phản ánh với cơ quan an ninh. Ông Cương phải báo cáo những ý kiến này lên lãnh đạo Tổng cục. Lúc đó đồng chí Bộ trưởng đang vào công tác tại Thành phố Hồ Chí Minh đã hẹn gặp và thông báo cho ông biết: Ông Dương được một đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng đề cử, và đó là một người cán bộ có trách nhiệm đặc biệt trong quân đội. Bộ

trưởng đề nghị ông có kế hoạch giúp đỡ ông Dương và tìm cách lý giải việc bảo lãnh của ông ta với gia đình tư sản, đơn giản hoá mối quan hệ huyết thống trong gia đình, nơi xuất thân của ông Dương. Lúc đó ông Cương mới hiểu, ông Dương là một nhà tình báo chiến lược trong quân đội. Và ông coi đây là một điều bí mật.

Cho đến nay, thiếu tướng Thành Cương vẫn không hề nhắc tới chuyện này. Bây giờ, khi các cộng sự của ông trong chuyên án đặc biệt đề cập tới ông Dương, Thiếu tướng không khỏi suy nghĩ.

Ông cần trao đổi với người có trách nhiệm về ông Dương.

Thiếu tướng nhắc điện thoại nội bộ đề nghị nối máy với đồng chí lãnh đạo Bộ phụ trách an ninh. Đầu dây bên kia là tiếng nói của Thượng tướng, Thứ trưởng Bộ Công an.

*

Sau đó, Hùng đã nhận được chỉ thị của tướng Cương, vẫn tiếp tục tiến hành phương án hoạt động bình thường như không hề có gì khác lạ. Song với ông Dương thì vấn đề làm hồ sơ xin khen thưởng là cần thiết. Nhưng Hùng sẽ là người trực tiếp chỉ đạo việc này. Hùng cũng được Thiếu tướng cho biết, cấp trên đề nghị mọi bí mật về ông Dương chỉ có Hùng mới được biết và mọi chi tiết điều tra Hùng sẽ trực tiếp báo cáo với Thiếu tướng, để đảm bảo

tuyệt đối bí mật quá trình điều tra về gia đình này.

Hùng thông báo cho Ban chuyên án kế hoạch hành động và cung cấp một tin quan trọng cho các đồng nghiệp. Đó là vụ việc tên gián điệp nước ngoài đội lốt nhà ngoại giao Pháp đã có một cuộc gặp gỡ với một nhân vật người Việt đáng nghi vấn. Hùng đề nghị

thiếu tá Trục, trực tiếp theo dõi và tìm hiểu về nhân vật này. Đó là luật sư Đàm và những người mà ông ta giao tiếp, kết bạn, trong đó có ông Đường. Anh đề nghị các cộng sự thường xuyên báo cáo tình hình phát hiện của các trinh sát với anh. Riêng về

điều bản khoản của Dũng về mối quan hệ của đại tá Bảo với những người bên nhà vợ, Hùng nhấn mạnh nhiệm vụ của Dũng tiếp tục điều tra khẩn trương nhưng hết sức kín đáo để có ý kiến chính xác.

Hùng cũng đề nghị Huệ Tĩnh tiếp tục nắm vững những mối quan hệ của Na Na ở Hà Nội, đặc biệt quan tâm tới người phụ nữ xinh đẹp nọ. Anh sẽ có kế hoạch cùng với Thái Hà gặp gỡ Nguyễn Long và Na Na vào ngày mai.

*

Cuộc gặp gỡ của Na Na với một phụ nữ ở Sóc Sơn diễn ra vào ngày Chủ Nhật. Hôm đó Na Na đánh xe đi lễ đền Sóc và vào thăm khu trang trại của cô. Nhưng đó chỉ là cái cớ. Khoảng một giờ

chiều, Na Na ra vườn hoa và cây cảnh trong khu vực gần nhà nghỉ. Cô lững thững đi bộ như người vãn cảnh. Từ phía xa, một phụ nữ ăn mặc rất quý phái, dáng đi uyển chuyển, đang đến. Khi đến gần chỗ Na Na đứng, người phụ nữ này nghiêng mình như

tránh né một cây hoa trên đường đi và nói nhỏ: “Đất tốt, cỏ

nhều, hoa hiếm lắm”. Rồi như có ý trân trọng những cành hoa ấy, bà ta đưa tay phải ra vén một nhánh hoa cúc vàng tươi rói.

Làm như hiểu tâm trạng người kia, Na Na cũng nói: “Hoa hiếm mới là hoa chân quý”. Người phụ nữ nghe thế ngược lên nhìn Na Na, gật đầu rồi đi theo lối Na Na vừa đi qua. Họ gật đầu chào nhau. Đúng lúc đó, trong túi xách tay của Na Na đã có một vật nhỏ từ tay người kia bỏ vào. Còn Na Na vẫn đứng yên nhìn bà ta và tấm tắc khen: “Một bông hoa kiêu diễm ở miền sơn cước”. Họ

đã nhận ra những ám hiệu và mật khẩu liên lạc với nhau. Na Na đã hoàn tất chuyến đi. Cô lững thững dạo một vòng trong vườn, rồi trở về nhà nghỉ chuẩn bị về thành phố. Vài hôm nữa Na Na sẽ

bay vào Thành phố Hồ Chí Minh để chuẩn bị lễ đính hôn. Cô đã mời và bố trí sẵn vé máy bay cho Hảo và Thái Hà cùng vào dự.

Người vừa gặp gỡ Na Na, không ai khác, đó chính là Lê Ngân Hoa, tên nữ gián điệp, “sếp” của Trần Vinh. Cô ta và Trần Cung đã có một cô con gái. Họ sống với nhau rất hoà thuận, che mắt được các cơ quan an ninh và hợp thức hoá công việc bí mật của mình.

Trần Cung nghỉ hưu trước Ngân Hoa và hai người về Sóc Sơn mua nhà ở. Những hoạt động bí mật sau chiến tranh đã có một thời gian bị gián đoạn, nhưng tổ chức của Cung và Hoa vẫn giữ được an toàn. Cho tới những năm gần đây, khi trào lưu sử dụng mạng Internet bắt đầu phát triển, nhiều kênh thông tin quốc tế được đăng tải, Cung đã nhận được tín hiệu liên lạc và hẩn liêu lĩnh phát tín hiệu thông tin tiếp nối liên lạc. Và rồi, hẩn đã liên lạc được với cơ quan tình báo của Mỹ. Sau đó, qua hộp thư chết và bằng những phương pháp liên lạc đặc biệt, hẩn đã được tiếp xúc bí mật với “sếp”, một nhân vật quan trọng trong Sứ quán Mỹ ở Hà Nội.

Nhưng ngay từ đó, bệnh tình của hẩn bắt đầu phát triển, hẩn chỉ ở nhà chữa bệnh và Ngân Hoa thay hẩn tổ chức liên lạc và chỉ thị cho cấp dưới. Vì thế Trần Vinh cũng nhận được lệnh tiếp tục trở

lại công việc. Mấy năm nay, Ngân Hoa gần như trở thành nhân vật chính của nhóm.

Mới đây, hần nhận được tin sếp cũ của hần là viên chuẩn tướng đặc nhiệm ngày xưa vẫn hoạt động rất kín đáo, đã nối lại được liên lạc với những điệp viên cũ và cử đặc vụ đến tìm gặp hần. Đó chính là ông Bình. Bình đã đồng ý đề nghị của Na Na, cử cô trực tiếp đi gặp Trần Cung. Và Na Na cũng là người liên lạc của A2 -

“sếp Bảo” với nhóm điệp vụ ngoài Bắc này. Cung đã cử Ngân Hoa thay hần gặp gỡ tên điệp viên do sếp cũ phái tới. Thế là Ngân Hoa và Na Na đã được biết nhau trong lần gặp mặt độc đáo này.

Trong túi Na Na là kế hoạch hoạt động của nhóm tình báo của Trần Cung và báo cáo về lý do để Lê Ngân Hoa đi gặp Na Na trong buổi liên lạc. Đồng thời hần cũng đề nghị thay đổi phương thức liên lạc thường xuyên để đảm bảo tuyệt đối an toàn. Nhưng còn về phần mình, hần đề nghị Ngân Hoa cho phép cấp dưới tìm hiểu về Na Na và đề nghị Trần Vinh báo cáo tin tức về nhân vật mới ở Sài Gòn ra, gặp gỡ một người ở Hà Nội. Đó chính là ông Đàm mà Trần Vinh quen biết.

IV

Sau cuộc họp Ban chuyên án, Nguyễn Hùng ngồi lại trong phòng rất lâu. Anh suy nghĩ, tìm cách liên kết các mối quan hệ và các thông tin đã nhận được của Ban chuyên án. Với anh, những kết quả điều tra trên đây tuy chưa có gì nhiều và cụ thể, cũng chưa phải là đã đầy đủ để làm rõ được những điều băn khoăn nghi vấn của Ban chuyên án, song dường như đã le lói những hướng điều tra tập trung hơn. Anh liền sắp xếp, gắn kết những chi tiết và các sự kiện này lại để tìm ra những điều đáng chú ý cho phương án điều tra mới.

Thứ nhất, rõ ràng mối quan hệ của gia đình Na Na với những nhà tư sản cũ di tản ra nước ngoài qua mấy chục năm nay, vẫn rất khăng khít. Đặc biệt thời gian gần đây càng như rộ lên khẩn trương hơn. Gia đình tư sản từ Mỹ này về nước đang có những cuộc tiếp xúc tìm kiếm đối tác đầu tư

lớn. Đây là những hoạt động tập trung vào các công trình kinh tế mới và các trọng điểm về quân sự. Ông Bình đã ở tuổi bảy mươi nhưng vẫn còn rất hăng hái tìm về Tổ quốc sau hơn ba mươi năm di tản.

Thứ hai, trong các mối quan hệ ở hải ngoại, gia đình ông Bình hầu như gắn kết chặt chẽ với những Việt kiều giàu có từng là đại tư sản từ thời Mỹ - Ngụy. Hơn nữa, những người này lại liên kết với những Việt kiều từ các nước Châu Âu, Anh quốc... cùng nhằm đầu tư vào các công trình quan trọng ở trong nước. Đặc biệt là về

dự án thăm dò và khai thác dầu khí ở miền Bắc. Thêm nữa, nhân vật Bình hình như còn nhiều vấn đề ta chưa hiểu rõ. Nhất là quá khứ của ông ta có dính tới tên trùm đặc vụ thời Ngô Đình Diệm.

Đây là một vấn đề thật sự đáng lưu ý.

Thứ ba, mọi thông tin kẻ bí mật tung ra trước đây mà ta nắm được, giống như một đám hỏa mù, có vẻ dàn trải trên nhiều lãnh vực, nhiều bình diện khác nhau. Song, những cuộc tiếp xúc và gặp gỡ xã giao của những nhân vật đáng ngờ thì có vẻ như là một việc thứ yếu. Tuy nhiên, nổi bật trong đó lại có những cuộc gặp gỡ của những nhân vật hầu như ta không mấy hiểu rõ và chưa từng chú ý, chưa có gì đặc biệt đáng nghi ngờ. Nhất là những quân nhân đã nghỉ hưu. Điều này có xu hướng liên quan tới những Việt kiều tại Châu Âu và Anh quốc.

Mặt khác, Hùng cũng cảm thấy ngoài những điểm nổi lên từ

nhóm người Việt ở hải ngoại này, hình như còn có một số nhân vật khác cũng đang quan tâm tới giới trí thức có liên quan tới

chính trị. Đây mới chỉ là những suy diễn của anh về sự việc của tên Henry. Hơn nữa, anh cũng có cảm giác rằng, hình như có những manh mối khác dẫn đến sự quan tâm đang xoay quanh những nhân vật như ông Đàm, ông Đường, trong đó đáng chú ý là Nguyễn.

Riêng về mối quan hệ tới Đàm và Đường hình như có những chiều hướng khác nhau, tuy chưa rõ ràng nhưng lại có nhiều nghi vấn.

Điều này cho thấy le lói một tia sáng, tuy nhiên vẫn còn mù mờ

mà anh chưa nắm bắt được, cần hết sức chú ý.

Thêm nữa, đã xuất hiện dấu hiệu cho thấy có một hoạt động bí mật nào đó đang tìm cách liên kết hoặc móc nối hay tìm kiếm liên lạc giữa những nhóm bí mật này trước sự xuất hiện của Đàm ở Hà Nội.

Nghĩ tới đây Hùng bỗng thấy vai trò đặc biệt quan trọng của ông Nguyễn Hồng Dương. Anh chưa hiểu được, liệu ông Dương có một vị trí nào đó trong bức tranh toàn cảnh mà anh vừa hình dung trong các mối quan hệ nhiều dây mơ rễ má chằng chịt của cái mạng nhện này không? Và anh cảm thấy bí mật về vị cán bộ kỳ

cựu đã nghỉ hưu của gia đình Na Na, cũng là một dấu hỏi để mở.

Ở đó có nhiều điều cần chú ý. Anh thấy rất hứng thú với ý nghĩ

cần phải nắm được một manh mối nào đó từ vị cán bộ này. Anh linh cảm, đây có thể là một nút thắt rất quan trọng.

Nghĩ về gia đình Na Na, trong óc Hùng chợt nảy ra một ý nghĩ

muốn thử thách, thăm dò để tìm hiểu thực chất của những con người trong gia đình này. Trong anh chợt loé lên ý nghĩ: Hãy đưa ra một thông tin mật để tìm phản ứng của họ. Tuy điều đó có vẻ

rất mỏng manh nhưng lại có tầm quan trọng trong chuyên án tìm tòi, khám phá bí mật về một gia đình đang có những vấn đề nổi cộm. Hùng suy đi tính lại kỹ càng ý định của mình và anh muốn thông báo cho Thái Hà biết những thông tin mà anh đã nắm được về gia đình Na Na để Hà cùng phối hợp thực hiện. Ngay sau đó anh gọi điện thoại hẹn gặp Thái Hà.

*

Hùng liền xin ý kiến Thiếu tướng về kế hoạch này. Anh đề nghị

ông cho phép anh vào Sài Gòn vài ngày để trực tiếp nắm tình hình thực tế, nhất là về những sự việc liên quan tới gia đình Na Na, và có thể được hiểu thêm về ông Dương. Anh nghĩ, đây là một chuyến công tác ngắn có thể vào dịp cưới của Na Na để “một

công đôi việc”.

Tướng Thành Cương đã rất chú ý tới kế hoạch của Hùng và ông đưa ra một vài giả thiết để Hùng có thể có phương án tiếp theo cho chuyến công tác. Ông đồng ý để Hùng tiếp cận ông Dương và chuyển lời thăm hỏi của ông đến vị cán bộ đã nghỉ hưu ấy. Ông cũng trao đổi để Hùng hiểu biết thêm về vị trí và tầm quan trọng trong công tác bí mật của vị tướng già này để anh khỏi bỡ ngỡ.

Đồng thời ông cũng nhắc Hùng thăm hỏi và động viên Diệu Linh thay ông. Hùng cảm ơn sự quan tâm của Thiếu tướng đối với anh.

*

Hùng và Thái Hà gặp nhau trong một quán cà phê. Hùng trao đổi với Hà tầm quan trọng của chuyên án và những vấn đề còn nghi vấn về gia đình Na Na. Mà Na Na đang là người thân thiết với Nguyễn Long và Hào. Anh muốn Thái Hà được biết những điều này để phối hợp và suy nghĩ cùng anh, giải mã những nghi vấn.

Thái Hà là một nhà báo được đặc cách tuyển chọn, bố trí vào một vị trí quan trọng trong dự án thăm dò và khai thác dầu khí thềm lục địa miền Bắc của ngành an ninh, nên anh hiểu khá rõ nhiệm vụ và vai trò quan trọng của mình. Khi nghe Hùng trao đổi những bản khoản nghi vấn của Ban chuyên án, anh ủng hộ kế hoạch đặt bẫy của Hùng ngay. Theo anh nghĩ, đó cũng coi như một sự thử

thách với cô bạn mới Na Na. Đồng thời, đó cũng là một cách để

anh hiểu rõ thêm về Hào, người mà anh đã yêu và đang có ý định xây dựng gia đình. Liệu Na Na có đúng là một nhân vật đáng nghi vấn?

Lúc mới nghe Hùng nêu những thông tin về Na Na và gia đình cô, Thái Hà đã chột nghĩ tới Hào và có chút ngỡ ngàng. Nhưng anh đã trấn tĩnh được và suy nghĩ một cách khách quan, tỉnh táo trước vụ việc này.

Kế hoạch gặp gỡ gia đình Na Na để tìm hiểu và nắm được tin tức tình báo, đã được Thái Hà thống nhất phương án hành động. Như

thường lệ, buổi tối hôm đó, Thái Hà và Hào vẫn gặp nhau đi dạo.

Thái Hà cho Hào biết: Thật tình cờ, anh và Hùng sẽ có chuyến công tác đặc biệt vào Thành phố Hồ Chí Minh, hình như đúng dịp cưới Na Na thì phải. Hà có cuộc họp khẩn ngay ở trong đó. Anh muốn Hào cùng đi với mình để sau đó dự lễ cưới Na Na luôn. Tin này làm Hào rất vui và cô sẽ trao đổi để Na Na có dự định trước.

Ngày mai, khi gặp Long và Na Na cùng với Hùng, mọi người sẽ

thống nhất phương án đi Thành phố Hồ Chí Minh và có thể cả Huế nữa.

*

Nhà hàng đặc sản Vinh Phúc hôm nay khá đông khách. Bàn tiệc mà Na Na giành để đón tiếp Hùng và Thái Hà cùng gặp gỡ Long và Hào được đặt ở tầng trên. Nơi này có cửa sổ nhìn ra sông Hồng và vùng ngoại ô bên kia thành phố. Phía đó đang được xây dựng náo nhiệt. Những ô cửa kính các ngôi nhà cao tầng bên kia sông lấp lánh ánh nắng mặt trời, soi bóng xuống mặt nước sông Hồng, càng tôn thêm vẻ thanh bình, đẹp đẽ và sang trọng của khu biệt thự vùng ven sông này. Hôm nay Na Na đã chuẩn bị rất chu đáo cho buổi gặp gỡ của những người thân mà cô hết sức quan tâm, mong muốn họ sẽ có cuộc tiếp xúc đầy ấn tượng.

Hùng được người lái xe cơ quan đưa tới rất đúng giờ. Lúc đó Thái Hà cũng đã đón Hào tới nhà hàng trước ít phút. Long và Na Na đã có mặt tại đây từ trước. Long và Thái Hà đã ra chờ đón Hùng ở

ngoài hiên nhà hàng. Hùng đến, họ chào hỏi với nhau rất thân mật và lịch sự như thể những người đã quen biết nhau từ trước.

Nhìn thấy Hùng, trong lòng Nguyễn Long có cảm nhận anh là một nhà thể thao, một chàng trai rất tự tin. Khi Thái Hà giới thiệu hai người với nhau, Long chìa tay ra trước, với một thái độ hồ hởi rất tự nhiên, Long bắt chặt tay Hùng. Qua cái bắt tay ấy, Long có cảm giác, anh có thể kết bạn với người này. Long nói như một lời khen:

- Anh Hùng điển trai và phong độ quá.

Hùng cũng cảm thấy Long là một người đáng tin cậy. Qua cái bắt tay, Hùng nhận ra sự chân thật và sôi nổi của Long. Không để

Long phải nói gì thêm, anh nói:

- Không ngờ mình hình dung về Long lại có phần đúng vậy. Long rất đẹp trai và nhiệt tình với bạn. Xin cảm ơn nhé. Na Na và Long đúng là được cái duyên trời xe thực sự rồi.

Nghe Hùng nói có vẻ chân thành như vậy, trong Long cũng đã tan đi cái mặc cảm sẽ có cuộc làm quen với một sếp trẻ trong ngành an ninh. Anh thấy Hùng có gì đó đáng tin cậy. Và Long hiểu, Thái Hà và Hùng đúng là đôi bạn mà anh đã rất vui vì được kết giao.

Long quay sang Na Na và Hào. Lúc đó hai cô gái cũng đã có mặt ở đó. Họ vui vẻ chào Hùng và hỏi thăm anh ríu rít. Long khẽ nói với Na Na:

- Có lẽ mời các bạn lên nhà thôi.

Na Na tươi cười gật đầu rồi đưa tay ra và mời mọi người lên gác.

Thái Hà và Hùng lịch lãm nhường bước cho các cô gái đi trước.

Song Hảo và Na Na đứng lại nhường đường để Long dẫn hai người bước lên cầu thang trước. Họ tới phòng ăn đã được chuẩn bị rất chu đáo.

*

Trong buổi tiệc đó, những câu chuyện của họ trở nên khá thân tình và dí dỏm. Vừa nâng ly rượu nhẹ chúc tụng nhau, Thái Hà vừa đề nghị mọi người đã biết nhau thì xem nhau như người nhà, không gọi nhau khách sáo anh, tôi nữa mà Hùng và Long cứ gọi tên nhau là được. Anh cho biết mấy người đều xấp xỉ tuổi nhau cả. Từ đó cuộc vui càng sôi nổi.

Một lúc sau, Hảo bỗng ngược lên, nhìn Hùng và liếc nhanh sang Thái Hà, rồi chậm rãi nói:

- Em nghe anh Hà nói, anh Hùng sắp có chuyến đi công tác Sài Gòn phải không ạ? Em nghĩ có khi dịp đó cũng vào ngày cưới của anh Long. Không biết có đúng không anh?

Hùng nhìn Hảo một cách hóm hỉnh rồi quay sang Thái Hà:

- Anh bạn Thái Hà này thật là... Hảo cũng có chuyến công tác vào dịp ấy. Sao mà họ gần nhau thế. Chắc có ý định muốn về

thăm nhà em hảo thôi.

- Không hảo thế - Thái Hà nói ngay - Mình và Hảo có ý định vào Huế lâu rồi. Nhưng có lẽ đó cũng là một dịp tốt. Lại gần đúng vào ngày cưới của Na Na và Long đấy.

Nghe vậy, Long nói rất hồ hởi:

- Thế thì tuyệt quá. Nếu các vị có thời gian thì còn gì bằng. Nhất là ông Hùng mà vào dự lễ cưới của chúng tôi thì tuyệt quá.

Lúc đó Na Na cũng nói:

- Anh Hà và Hào thì bọn em có chương trình cả rồi. Hôm nay có anh Hùng. Bọn em vinh dự được mời anh trước. Đề nghị anh Long bố trí lịch đón các anh vào trước nhé. Nếu anh vào Thành phố Hồ

Chí Minh, em xin bố trí tiếp đón đấy.

Hùng ái ngại:

- Thực tình mình có công tác đột xuất. Nói là quan trọng thì cũng không phải. Nhưng chắc cũng khá bận.

Nghe thế, Thái Hà nói vui:

- Ông thì lúc nào chẳng bận. Hết lo việc ngành, lại lo việc dầu khí rồi lại còn việc an ninh cho các cụ, có thời gian đâu mà đi thăm thú. Chẳng bù cho mình, đi công tác mà như đi chơi. Lại được tiếp

đãi long trọng. Nhất là dịp này, mấy công trình chuẩn bị triển khai ở ngoài kia lại đang rộ lên. Mình chỉ thấy vui thôi.

Nghe Hà nói xong, Hùng tỏ ra kín đáo, im lặng một lát. Rồi nói:

- Có lẽ mình cũng sẽ cố gắng bố trí một ngày nào đó đến chơi với các bạn.

- Có vậy chứ - Thái Hà tiếp lời.

Thế là lúc đó Hào cũng tỏ ra vui vẻ, xen vào.

- Em cũng mong các anh ra Huế quá.

Nghe vậy, Long cũng nói:

- Thật tình, mình muốn mời các bạn đến Huế sớm một chút.

Không có gì vui bằng được tiếp đón anh Hùng và Thái Hà đâu.

Phải không em, Na Na.

Na Na gật đầu nói như đã nhìn thấy điều đó hiển hiện rồi. Cô thành thật:

- Xin trân trọng đón tiếp các anh.

Hùng thấy trong mắt Na Na có nét huyền bí, loé lên niềm vui thật sự.

Anh nhìn Thái Hà và nói nhỏ:

- Ông vào trong đó nhớ gọi cho tôi. Nghe nói mấy bố trong đó đang bận rộn lắm. Tôi sẽ có kế hoạch đi với ông.

Long cũng quay sang nhìn Hà:

- Đề nghị Thái Hà bố trí thời gian nhé. Theo tôi, nếu các ông bận thì mời anh em cùng ra Huế vào ngày rước dâu được không? Bọn này cũng nghĩ đến phương án này rồi. Chúng mình đã nhắm vé bay rồi.

- Ông chu đáo quá. Để tôi trao đổi với Hùng đã. Cuộc công du của tôi chỉ có vài ngày, nhưng ông Hùng thì khác.

Hùng tiếp luôn:

- Việc của ông cũng quan trọng lắm. Được rồi. Chúng mình thống nhất sau.

Rồi sau đó làm như chẳng có gì quan trọng, Thái Hà nói nhỏ với Hùng về chuyến đi của mình, tập trung vào vấn đề mới hé lộ về

dầu khí. Hùng cũng gật đầu tỏ ra như đã biết. Và anh bảo đó cũng là vấn đề mới bọn mình đang quan tâm. Sau đó mọi người nói chuyện rất rôm rả. Riêng Na Na, cô đã rất vui khi biết những người bạn mới đều quý và đối xử với Long khá chân thành. Nhưng trong cô còn vui hơn là đã nắm được một tin khá quan trọng từ

hai người bạn có địa vị và mối quen biết rất quan trọng này.

Qua cuộc tiếp xúc này Hùng đã có được những nhận định riêng của mình. Và, sau đó chính anh đã cùng trao đổi với Thái Hà, phối hợp với

nhau rất ăn ý trong chuyển công tác mà các anh đã thống nhất như một kế hoạch hoàn hảo.

V

Ông Đàm hẹn ông Đường và vài người bạn nữa cùng vào thành phố, đi thăm vài nơi, rồi cùng ông Đường vào Sứ quán Pháp gửi quà cho con gái. Sau đó họ đến một nhà hàng ăn uống liên hoan vui vẻ.

Chiều hôm đó, Đàm về nhà cũ, ông ta rủ ông Đường cùng về. Hai người đi

taxi ở ngoài, rồi lững thững đi bộ về nhà Đàm. Theo dự định, Đàm sẽ về nơi này và kể cho Đường nghe về tài nghệ của cha, một người thợ mộc đặc biệt.

Ông sẽ khoe với bạn về kỷ vật còn lại của cha ông với những bí mật của nó.

Từ đó sẽ đưa Đường tiếp cận tới những vấn đề mà Đàm đang thực hiện.

Ông Đường cũng có dự cảm rằng bạn mình đang có tâm sự gì đây, nên cũng cùng Đàm quay lại nhà cũ. Đường cũng định qua buổi hôm nay sẽ tìm hiểu cho rõ về Đàm. Ông không ngờ, chính Đàm lại kể câu chuyện làm bàn thờ

của cha mình với ông.

Khi hai người đã vào nhà, ngồi yên đâu đó, Đàm mới nhìn lên chiếc bàn thờ

và nói:

- Không biết mười năm qua ông có thấy gì khác lạ ở nhà tôi hay không?
Chứ

nếu ông để ý thì tôi cũng như ông, chúng ta là người có công giữ được cho bố tôi một kỷ vật vô giá ở ngôi nhà này đây.

Đường ngẫm hiểu Đàm muốn nói gì. Có thể thử thách hay thăm dò mình đây. Song ông ta chỉ trả lời:

- Chắc ông có điều gì muốn nói với tôi chăng? Chứ một người luôn biết quý trọng những hiện vật cũ và hiểu rõ ý nghĩa của công tác bảo tồn, bảo tàng như tôi thì ở ngôi nhà này tôi luôn luôn tôn trọng và giữ gìn. Chắc đó chính là kỷ vật lớn nhất của cha ông?

- Không chỉ có vậy đâu. Cha tôi còn để lại một tác phẩm nghệ thuật tuyệt vời nữa kia.

- Tác phẩm nghệ thuật tuyệt vời ư? Ông cũng thật là... bất ngờ đấy. Tôi là người giữ gìn ngôi nhà sạch sẽ, cẩn thận. Luôn quét tước, lau chùi mọi thứ, cả bàn thờ, bình hoa, bát hương... Tôi chỉ thấy mấy món đồ sứ đó là đồ cổ

còn lại, có lẽ từ đời nhà Nguyễn, là rất quý giá đó thôi. Và tôi luôn trân trọng giữ gìn nó.

- Cái đó thì rõ rồi. Nhưng tôi không chỉ nói đến những vật đó đâu. Cái đó không phải do cha tôi làm. Mà ông cụ đã mua được, tậu được đấy thôi. Tôi muốn nói đến cái cha tôi làm ra kia.

- Vậy thì tôi không biết. Cụ là thợ mộc làm nhà giỏi, đẹp như thế này là điều chắc chắn rồi, khỏi phải nói.

- Cũng không phải chỉ có thế. Ông không thấy công trình nào nữa à? Thế mà ông bảo ông có nghề về bảo tồn bảo tàng giỏi lắm.

Ông Đàm hỏi ông Đường có vẻ hơi khiêu khích về trình độ nghề nghiệp của Đường. Nhưng thái độ vẫn thân mật. Ông Đường trong lòng đã hiểu rõ Đàm

định nói đến chiếc bàn thờ rồi. Nhưng ông vẫn tỏ vẻ coi như chẳng có gì quan trọng với ông cả. Đường nói:

- Chẳng lẽ còn cái gì mà tôi không nhìn ra được nữa chẳng?

Rồi Đàm nhìn quanh quất. Cuối cùng ông nhìn lên bàn thờ.

- Về đồ mộc, ngoài cái hòm cũ, chỉ còn chiếc bàn thờ ông cụ đóng khá vững vàng trên giá kia nữa thôi. Có gì hơn nữa đâu.

Nghe vậy Đàm cười nói:

- Đúng rồi. Chỉ còn cái bàn thờ ấy thôi. Chẳng lẽ ông chưa bao giờ gỡ xuống?

- Chưa bao giờ - Đường nói dối ngay - Nhưng lau rửa đồ thờ thì năm nào cũng làm. Tôi giữ gìn cẩn thận lắm. Mà chiếc bàn thờ được cụ nhà đóng chắc chắn thế kia, làm gì phải dỡ ra chứ.

Nghe thế, trong lòng Đàm thấy yên tâm hẳn và càng tin ở Đường hơn. Song ông ta đã quyết đưa dần Đường vào những vấn đề quan trọng theo kế

hoạch, thì Đàm cứ tiếp tục cho Đường biết những bí mật của cha mình. Đàm nói:

- Chính là chiếc bàn thờ ấy đấy. Đó chính là tác phẩm nghệ thuật của cha tôi đấy.

Nói rồi Đàm nhìn thẳng vào Đường. Vừa như quan sát vừa như thăm dò nói:

- Đây là một tác phẩm nghệ thuật biểu hiện nghề nghiệp tài ba của ông cụ.

Ông không biết đấy thôi. Bây giờ giúp tôi. Tôi sẽ chỉ cho biết những bí mật tuyệt vời ở đấy.

Nghe vậy Đường như đã hiểu. Nhưng ông ta làm ra vẻ ngỡ ngàng nhìn ông Đàm đứng lên và đi đến chỗ bàn thờ. Lúc đó Đàm thắp một nén hương khấn vái cha rồi ông ta bảo ông Đường cùng kéo chiếc ghế tới đó và đưa hết những đồ thờ trên bàn thờ xuống. Hai người chuyển đồ rất nhẹ nhàng, thận trọng. Sau đó Đàm bảo ông Đường đỡ hộ một tay để ông nhấc chiếc mặt bàn thờ đặc biệt ấy xuống. Trong lòng Đường thấy đã có phần hé mở những bí mật về tay Đàm này rồi. Chỉ còn xem là Đàm hiểu thực chất của bí mật trong đó thế nào thôi. Đường cũng từ từ giúp Đàm cầm chiếc bàn thờ ra phía chiếc bàn uống nước.

Lúc này Đàm mới sờ tay lên cạnh chiếc mặt bàn thờ và nói với Đường.

- Ông biết không. Tôi cũng không hiểu lắm về ý đồ của cha mình. Nhưng hết sức khâm phục tài nghệ của ông. Đây ông xem.

Nói rồi Đàm tiện tay cầm chiếc then cửa gỗ nhẹ vào thành gờ của mặt bàn và thúc mạnh cho thanh nẹp gỗ rơi ra. Ông ta phải mở rất mạnh mới rút được chiếc nẹp ngoài mép bàn chỗ áp vào tường ra. Nó được ghép khá chặt.

Đường biết điều đó vì chính ông đã ghép chặt lại như thế. Nhưng Đàm thì nghĩ, có lẽ mình ghép lại lúc trước đóng chặt quá. Khó mở thế này thì chắc Đường có lấy xuống lau cũng không biết mà mở. Nhưng Đàm có ngờ đâu, bí mật trong chiếc mặt bàn này có còn là bí mật gì nữa đâu. Chính Đường đã khám phá ra nó rồi và lại được ông Chương giải thích cặn kẽ nữa. Đường

nghĩ: Có chẳng bí mật của nó giờ chỉ còn với ông thôi, ông Đàm ơi. Nghĩ thế, nhưng Đường vẫn im lặng giúp bạn rất cẩn thận. Khi hai mặt có hoa văn của hai tấm gỗ ghép làm bàn thờ được lật ra, phơi bày bức tranh khắc và những ô chạm trổ của quân cờ trên bàn cờ, thì Đường như reo lên đầy hứng thú.

Lúc đó Đàm cũng tỏ vẻ rạng rỡ hẳn lên. Ông ta hy vọng Đường sẽ thích thú và quan tâm đến những điều mình nói. Đàm chỉ tay vào bức tranh khắc nói:

- Đấy ông thấy không. Đấy không phải là một tác phẩm nghệ thuật rất kỳ công đó sao? Bố tôi khắc bức tranh sơn thủy bằng gỗ này, chứng tỏ ông rất có tài năng và máu nghệ sĩ nữa.

Ông Đường cũng tỏ ra ngưỡng mộ thực sự tài nghệ này và trầm trồ:

- Phải nói, ông cụ tài thật. Bức tranh đẹp một cách mộc mạc. Chạm nổi bật những đường nét của khung cảnh một bức tranh thủy mặc. Nhưng không biết ông cụ tạc bức tranh từ lúc nào, ở đâu và có điều gì dặn dò con cái trong đó không nhỉ?

Đàm nói:

- Trong đó cũng có dặn dò đấy. Song cụ mất sớm, nên con cháu phải mày mò mới tìm ra hữu ý của cụ. Nhưng như tôi được biết thì đây là một cảnh đẹp trong vườn cây ở trang trại dưới thung lũng tại vùng quê của cụ ngoại tôi. Ngày xưa cụ làm quan trong triều đình nhà Nguyễn.

Đàm vừa nói vừa nghĩ về những chuyện mẹ Đàm từng kể. Cụ ngoại của Đàm từng là một vị quan dưới triều Nguyễn. Cụ đỗ Cử nhân rồi được bổ làm quan đốc học tại Thừa Thiên. Sau đó cụ được điều về kinh đô Huế. Cụ đưa cả vợ con vào sống trong kinh thành Huế. Người con gái của cụ trước đó đã lấy ông nội Đàm làm nghề thợ mộc, nên được thừa hưởng mảnh đất giữa làng Linh Quang này.

Cụ Đốc học được phong dân lên chức Tả Thị lang bộ Lễ rồi về trí sĩ ở tuổi 70

tuổi. Cụ có một khu trang viên khá đẹp ở vùng thượng lưu sông Hương, gồm vườn cây, ao cá, có đồi núi và thung lũng xanh tươi, phong cảnh sơn thủy hữu tình. Ở đấy cụ được nhiều bạn cùng học, cùng làm quan đồng triều thường xuyên đến thăm chơi.

Ông nội Đàm ngày còn sống cũng đã đưa bố Đàm về thăm cụ ngoại nhiều lần. Sau này, nghe mẹ Đàm kể lại, cụ ngoại Đàm cũng thường

quan tâm đến quê hương và vẫn gửi quà cho cháu ngoại là cha Đám. Song, Đám cũng chưa biết vùng sơn trang ấy của cụ ngoại ở ngoài kinh thành Huế ra sao.

Hơn nữa Đám cũng còn nhiều điều chưa biết về các bạn cùng làm quan đồng triều của cụ sau có con cháu đã trở thành những nhà tư sản giàu có ở chốn kinh kỳ như thế nào.

Vừa nghe Đám nói vậy, Đường buột miệng:

- À ra thế.

Đường nói với Đám nhưng cũng là nói với mình. Ông ta đã biết được rằng, chính đó mới là địa điểm cất giấu kho báu mà bức tranh này là một tấm bản đồ chỉ dẫn, như chú Chương nói. Đường muốn tìm hiểu cho rõ hơn, liền nói:

- Vậy chứ ông cụ có dặn dò gì và vì sao bây giờ ông lại cho tôi biết điều này?

- Thì bây giờ tôi mới nói với ông. Dầu sao cũng nhiều năm rồi, tôi chưa có dịp cùng ông chia sẻ điều quý giá về kỷ vật thiêng liêng này. Mà tôi cũng sẽ

không nói với ai cả. Nhờ có ông là bạn thân, lại giữ gìn kỷ vật và nhà cửa cho tôi, chúng mình luôn chung thủy với nhau, nên tôi mới muốn chia sẻ với ông. Với lại, trong này có nhiều bí mật tôi vẫn giữ kín. Một phần chưa hiểu hết. Phần vì không biết tin ai. Nay có ông, tôi muốn ông giúp tôi cùng chia sẻ những bí mật này.

Nghe Đám nói vậy, Đường cũng thấy đã đến lúc ông cũng đi sâu vào vấn đề, để nhận biết về Đám xem có được đúng như điều ông chú Chương mong muốn hay không. Ông vừa động viên, an ủi Đám, vừa khuyến khích ông ta nêu ra vấn đề ông mong muốn hoặc yêu cầu.

Và thế là Đàm dần dần cho Đường biết thắc mắc của mình về bức tranh. Lúc đầu ông ta chỉ cho là một tác phẩm nghệ thuật để chứng tỏ tài năng của cha ông để lại cho hậu thế. Rồi dần dần ông ta phát hiện ra, đây là một tấm bản đồ để tìm đến một địa điểm bí mật nào đó. Rồi ông ta lại phát hiện ra, đây là sơ đồ đánh dấu những ký hiệu về những con người, những nhân vật quan trọng hoặc giàu có đã chơi với cha ông và có những giao ước bí mật mà họ

còn gửi gắm ở đâu đó. Song, là người con được đi học ở phương Tây như

ông, dù có thông minh mấy cũng chưa khám phá ra được. Ông muốn ông Đường, một người bạn thân chí cốt, cùng với ông gìn giữ bí mật này và cùng tìm cách khám phá bí mật này. Có thể từ đó sẽ dẫn đến những điều bất ngờ

đầy thích thú và độc đáo nữa.

Được Đàm tin tưởng và thổ lộ bí mật, trong lòng Đường cũng có những rung động đặc biệt. Đường đã xác định, mình có thể tin là Đàm xứng đáng để

cùng nhau tìm kiếm bí mật. Đường hứa với Đàm sẽ giữ mãi bí mật này và muốn Đàm cho biết có thể giúp được gì sẽ sẵn sàng giúp ngay. Nhưng trước mắt hai người sẽ nghiên cứu thêm về những chi tiết trong bức tranh khắc đã. Đàm hiểu rằng, Đường mới vừa biết bí mật này nên cũng chưa hiểu rõ hết thân phận điệp viên của bố mình. Nên ông ta vẫn giữ lại những điều quan trọng chưa nói hết. Đàm chỉ để Đường hiểu đây có thể là một tấm bản đồ chỉ dẫn đặc biệt mà thôi. Do đó Đàm cũng không vội vã tiết lộ mọi bí mật với Đường. Ông ta nghĩ, cứ để từ từ rồi sẽ cho Đường hiểu những gì cần làm.

Họ còn ngồi với nhau một lúc khá lâu rồi mới ra về. Nhưng cũng từ lúc ấy hai người đã trở nên thân thiết hơn và không ai bảo ai, họ như đã đóng đinh vào một cam kết bí mật, chung thủy, một giao ước lớn lao, hệ trọng của đời mình. Họ sẽ bắt đầu một cuộc tìm kiếm những bí mật rất

lớn của cha Đàm để lại. Họ tự hứa, sẽ phải gắn bó với nhau suốt đời với vụ việc này.

*

Tối hôm đó, Đường thức rất khuya. Ông ta suy nghĩ rất nhiều về yêu cầu của Đàm. Đường cũng đã mừng tượng ra vai trò quan trọng của Đàm trong một nhiệm vụ bí mật nào đó, khi mà ông ta tiếp xúc với tên Henry. Hơn nữa, nếu đúng như mong muốn của ông chú Chương về Đàm, thì Đường cũng nghĩ rằng, Đàm là người đã nối được nghiệp cha, được cha truyền lại ngón nghề bí mật. Hơn nữa, có thể Đàm còn là người được gián điệp Pháp đào tạo chính quy ở nước ngoài trong thời gian anh ta du học, làm luận án Thạc sĩ.

Lần ra Bờ Hồ về, Đường đã nhanh chóng thông báo cho ông Chương về hoạt động bất ngờ và vội vã này của Đàm. Ông Chương rất vui, thậm chí còn mừng nữa. Vì ông đã tìm ra được người kế cận của ông trùm. Đó chính là Đàm, con của cụ Phó Kiều Mộc tài ba. Vấn đề là cần kết nối và bảo vệ anh ta. Ông Chương còn nhắc Đường hãy chú ý, đừng lộ ra bất cứ điều gì.

Hôm nay, được Đàm chủ động thông báo bí mật và lôi kéo ông cùng hợp tác, Đường càng cảm thấy phải suy nghĩ cho kỹ và thông báo cho ông Chương, để có kế hoạch tiếp cận nhau. Ông liền gọi điện cho ông Chương hỏi thăm sức khoẻ rồi nói vắn tắt: “Cháu đã có được nhiều điều thú vị và vui vẻ, sẽ vào thăm chú”. Sau đó, Đường đã gặp ông Chương và cùng bàn kế

hoạch tiếp tục khai thác bí mật từ Đàm và dần dần để ông Chương tiếp cận, tiến tới củng cố hoạt động của nhóm bí mật này.

VI

Lê Ngân Hoa không biết rằng, từ sau cuộc gặp Na Na, bà ta đã được các chiến sĩ trinh sát theo dõi. Mọi hoạt động của bà ta đã không còn là bí mật. Hôm nay Ngân Hoa xách làn hoa quả vào thành phố. Bà ta đi taxi

tới chùa Huy Văn lễ Phật. Đây là ngôi chùa mà Ngân Hoa thường đến vào Mồng Một hàng tháng. Sau khi dâng hương, Ngân Hoa đi về phía Văn Miếu. Ở đó bà ta sẽ

nhận báo cáo từ Trần Vinh về người luật sư mới ở Thành phố Hồ

Chí Minh ra Hà Nội mà ông ta phải theo dõi.

Trần Vinh hôm nay mặc rất tươi tắn. Bộ quân phục vẫn còn khá mới. Chiếc ca vát hầu như rất ít khi đeo. Vinh đóng bộ làm cho dáng vóc một cựu quân nhân càng thêm nổi bật. Vinh bước ung dung trên đường Văn Miếu đến gần chỗ rẽ vào khu di tích, thì chậm lại. Đúng lúc đó, người phụ nữ ăn mặc quý phái, dáng đi nhẹ nhàng, uyển chuyển tiến lại chỗ Vinh. Đó là Lê Ngân Hoa. Bà ta xách chiếc làn tre đựng nhiều hoa quả. Hai người đi qua nhau bình thản như người qua đường không quen biết. Song, trong lúc đó Vinh đã thả một vật nhỏ như một viên bi vào làn hoa quả của Hoa. Rồi Vinh cứ thế bước đi như không có chuyện gì xảy ra. Còn Ngân Hoa thì tiếp tục vào Văn Miếu. Bà ta đi một vòng quanh khu

di tích rồi thắp hương ở nhà Thái học. Ở đây Ngân Hoa đã đặt một bó hoa nhỏ bên cạnh chiếc lư hương đồng. Ngân Hoa đã nhận được báo cáo của Vinh. Rồi bà ta ra khỏi Văn Miếu và gọi taxi về Sóc Sơn.

Trong báo cáo, Vinh cho biết, đã tìm hiểu được nhiều thông tin về

Đàm trong những ngày qua. Đặc biệt, anh ta phát hiện được những biểu hiện rất khác lạ trong cuộc sống của ông Đường, người bạn thân thiết của Đàm. Vinh nêu ra một nghi vấn về việc Đường có một người chú họ từng biệt tích nhiều năm vừa mới nhận lại, có những cuộc tiếp xúc gần gũi với Đường. Ông này có một tiệm vàng ở Hà Đông và không có con cái gì, nay đã ở tuổi trên bảy mươi. Vinh vẫn tiếp tục quan tâm tới những mối quan hệ

này. Đàm đã có những cuộc đi thăm Bờ Hồ, Đền Sóc. Tuy nhiên Vinh chưa hiểu thực chất của những cuộc thăm viếng này.

Sau khi nhận được tin của Vinh, Trần Cung và Ngân Hoa tập trung phân tích về những sự việc từ lúc Đàm ra Hà Nội. Trước đó, trong một mật lệnh của CIA, Cung đã biết sếp cũ của mình đã liên lạc được với các nhóm bí mật. CIA lệnh cho Cung chú ý theo dõi một luật sư mà nguồn tin tình báo cho rằng đang là nhân vật có liên quan đến một tổ chức chính trị thân Pháp ở Hà Nội, Người này từng bào chữa cho một người hoạt động trong phong trào đòi dân chủ chống đối Nhà nước đã bị đưa ra toà. Luật sư này gần đây trở thành nhân vật được nhiều con mắt bí mật chú ý. Vì thế

CIA cũng muốn để mắt tới ông ta.

Khi nhận báo cáo của Vinh, Trần Cung và Ngân Hoa có vẻ rất ngạc nhiên. Kể từ khi nối liên lạc với Na Na, Ngân Hoa được Cung giao cho cô toàn quyền bố trí gặp gỡ và thông báo tin tức cho cấp trên. Bệnh tình của Cung đã vào giai đoạn nguy kịch. Vết thương trong chiến tranh do bị sức ép của bom B52 khi còn ở Quảng Bình càng làm cho căn bệnh quái ác của Cung thêm trầm trọng. Ông ta nằm ở nhà và chỉ tiếp các đồng đội và những người quen biết đến thăm một cách miễn cưỡng, mệt mỏi. Khi Ngân Hoa biết tin Đàm đi Sóc Sơn, cô hết sức chú ý. Liệu cuộc tiếp xúc của Na Na với Ngân Hoa có bị theo dõi? Liệu Đàm có đúng là nhân vật có liên quan tới những hoạt động của nhóm chính trị thân Pháp, mà những Việt kiều vẫn liên lạc? Tại sao khi Đàm ra Bắc CIA mới đề

ngợi nhóm của Trần Cung chú ý theo dõi?

Tất cả những nghi vấn này còn rất mù mờ. Ngân Hoa chưa được

Na Na thông báo, cũng chưa rõ thực chất của vụ việc. Cô sẽ chú ý cẩn thận hơn khi liên lạc với cấp trên ở hộp thư chết.

Song Ngân Hoa cũng không ngờ cuộc gặp Trần Vinh vừa rồi và rồi cả những cuộc liên lạc với Na Na sau đó, đều đã bị các trinh sát theo dõi chặt chẽ.

*

Sau buổi gặp gỡ với Hùng và Thái Hà, Na Na liền thông báo cho ông Bình về những thông tin cô vừa biết được từ hai người. Cô cho rằng, chắc chắn hai người này có liên quan đến một vấn đề

quan trọng, có thể là dự án khai thác dầu khí ở vùng biển miền Bắc mà cô đã từng biết Thái Hà có liên quan từ trước. Cô đề nghị

bác Bình cần chú ý và chủ động hơn.

Đồng thời cô cũng thông báo tin tức với “sếp” mới. Cô cũng đề

nghị gia đình chủ động chuẩn bị một cuộc đón tiếp hai người tại Sài Gòn vào dịp tổ chức lễ cưới của cô.

*

Trong những ngày Na Na ở Hà Nội, cô cũng đã nhận được thông tin của Ngân Hoa về một nhân vật mà theo Ngân Hoa thì ông ta có những biểu hiện khá độc đáo ở khu vực Sóc Sơn. Thế là Na Na nghĩ ngay đến việc cần cảnh giác hơn. Cô kiểm tra lại xem cuộc gặp gỡ của cô với Ngân Hoa có sơ suất gì không? Qua tin tức của Ngân Hoa thì nhân vật này Na Na đã từng biết. Đó là luật sư

Đàm, từng nổi tiếng ở Sài Gòn và có quen biết ông Dương và gia đình cô. Na Na chỉ thắc mắc là sao CIA lại quan tâm tới vị luật sư

này. Liệu bác Bình hay đại tá Bảo có biết điều này không? Cô sẽ

xin ý kiến cấp trên và đề nghị Ngân Hoa thay đổi phương thức liên lạc.

Na Na trở về Thành phố Hồ Chí Minh để chuẩn bị cho lễ cưới trước mấy ngày. Cô gặp và thông báo trực tiếp với bác Bình mọi tin tức và báo cáo với A2 ngay.

Na Na được ông Bình cho biết, nhóm Ngân Hoa đã được CIA chỉ

thị từ trước. Giờ đây, để bảo đảm hoạt động tuyệt đối bí mật, từ

nay Na Na không gặp gỡ và liên lạc trực tiếp với nhóm này nữa.

Họ sẽ liên lạc theo đường dây cũ. Còn về tin tức Na Na mới thông báo về cuộc họp quan trọng của các cán bộ an ninh cao cấp cùng những nhà lãnh đạo dầu khí, đã có người khác phụ trách. Na Na không cần lo lắng, cứ tập trung chuẩn bị cho ngày cưới.

Riêng về nhân vật luật sư Đàm, ông Bình lưu ý Na Na tuyệt đối giữ bí mật. Ông sẽ xin ý kiến của cấp trên về việc này. Tuy vậy,

trong ông đã có kế hoạch chu đáo tìm hiểu về Đàm rồi.

*

Trước chuyến đi Thành phố Hồ Chí Minh của Hùng, Ban chuyên án đã nhận được những thông tin mới hết sức đáng chú ý. Huệ Tĩnh thông báo về cuộc gặp gỡ giữa Ngân Hoa và Trần Vinh rồi sau đó là cuộc liên lạc với Na Na ở hộp thư chết.

Điều bất ngờ mà trung úy Huệ Tĩnh nhận ra là sự gặp gỡ của thiếu tá Trần Vinh và Ngân Hoa diễn ra quá nhanh. Hầu như

không có một biểu hiện gì đáng chú ý. Song chỉ trong một tích tắc, nếu một trinh sát mới vào nghề sẽ không thể nhận biết được cái vật nhỏ xíu mà Trần Vinh đã thả vào làn của Ngân Hoa khi anh ta đi qua. Ở địa điểm trước cổng Văn Miếu hôm đó cũng không ít người tham quan, người trinh sát trẻ trong nhóm của Huệ Tĩnh khá thông minh, nhanh nhẹn, đã phát hiện ra chi tiết này.

Nhưng chưa hết, khi Huệ Tĩnh tìm hiểu về thiếu tá Trần Vinh, cô càng ngạc nhiên hơn vì Vinh đã từng quen biết Ngân Hoa từ khi ông ta còn công tác ở Bộ Quốc phòng. Cuộc gặp này họ không hề

trao đổi gì với nhau, quả là một điều lạ. Hơn nữa Vinh lại có một động tác đáng ngờ như vậy. Rõ ràng giữa họ nhất định là đang có chuyện. Liệu có phải chỉ là một cuộc hẹn hò nam nữ vụng trộm?

Hay đó có thể là một cuộc liên lạc đặc biệt? Những nghi ngờ này khiến Huệ Tĩnh lập tức xác minh mọi thông tin về viên sĩ quan quân đội đã nghỉ hưu này. Trong hồ sơ cho biết, năm 18 tuổi Trần Vinh không đỗ đại học đã xung phong nhập ngũ. Anh ta công tác ở một đơn vị thông tin rồi được đi học lớp chuyên tu, sau đó là sĩ

quan kỹ thuật thông tin. Anh ta được điều về Bộ Quốc phòng, công tác ở Ban thông tin vô tuyến điện. Khi ba mươi tuổi Vinh mới lấy vợ. Họ sinh được một người con gái. Cuối năm 1983 khi Vinh được điều lên phía Bắc tham gia giải quyết hậu quả chiến tranh biên giới thì người vợ đã mang con gái di tản ra nước ngoài. Mấy năm sau đó, Vinh xin xuất ngũ với quân hàm thiếu tá. Vinh là người làm việc rất có khoa học, có trình độ kỹ thuật cao, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ. Cách sống đúng mực, không thích quan hệ rộng, có vẻ ít nói. Những mối quan hệ thân thiết cũng không nhiều, nhưng có vẻ bền chặt.

Huệ Tĩnh thông báo những chi tiết này cho Ban chuyên án ngay và họ lập tức tìm hiểu những mối quan hệ của Trần Vinh. Sau đó

Hùng được biết Trần Vinh trước khi nhập ngũ sống ở phố Lý Quốc Sư, cùng học cấp hai với ông Đường. Gia đình Vinh thuộc tầng lớp trung nông lớp trên. Bác ruột Vinh là một địa chủ ở làng Phú Thượng. Hiện tại Vinh sống ở ngõ An Trạch.

Như vậy, về sự xuất hiện đáng nghi ngờ của Đàm, Ban chuyên án đã xác định Đàm có mối quan hệ thân thiết với Đường. Và Đường lại có những mối liên hệ với Nguyễn. Chưa hết, giờ đây ta lại thấy xoay quanh Đàm và Đường có thêm mối quan hệ với Trần Vinh.

Mà Trần Vinh có liên quan tới Ngân Hoa rồi Ngân Hoa với Na Na...

Những mắt xích này khiến Hùng chột nghĩ: Rõ ràng ở đây đang có một vấn đề gì đó rất đáng quan tâm. Trần Vinh có quan hệ với Đường, liệu có phải là một đường dây bí mật? Trần Vinh và Ngân Hoa với Na Na có phải là một nhóm? Tại sao họ có những cuộc gặp gỡ có biểu hiện đặc

biệt như vậy? Ngân Hoa với Na Na phải chăng đang bí mật quan sát những động tĩnh của Đàm, một người mà chúng ta cũng đang chú ý.

Những nút thắt này gợi ra cho Hùng một điều rất quan trọng, tuy còn lơ mờ, nhưng đã có những biểu hiện cụ thể, đó là về nhân vật luật sư Đàm. Vấn đề tìm kiếm và xác minh thông tin về gia thế

của Đàm càng trở nên quan trọng và hết sức cần thiết. Anh đề

nghị Dũng cùng các trinh sát hỗ trợ để tìm hiểu những người thân của Đàm ở Thành phố Hồ Chí Minh và tìm hiểu thực chất động cơ

sinh sống của Đàm ở Sài Gòn. Nhóm trinh sát của Vũ Hải cần làm rõ mục đích chuyển ra Bắc lần này của Đàm. Trung tá Miên sẽ

cùng nhóm Huệ Tĩnh điều tra, làm rõ gia thế của Đàm và những mối liên quan tới Đàm và Đường. Nhân vật Đàm đã đặt ra cho anh những vấn đề khá hóc búa mà anh cần xác minh ngay.

*

Hùng gọi điện xin ý kiến Thiếu tướng Cục trưởng về đề nghị của anh xin Vân về Ban chuyên án công tác. Thiếu tướng cho biết, đã có quyết định của Cục Nhân sự. Vân sẽ về Cục Phản gián vào tuần tới. Nghe tin này, Hùng rất mừng. Vậy là anh lại có thêm một người bạn giúp sức cho chuyên án. Đặc biệt là mối quan tâm lớn hiện nay của Ban chuyên án là Đàm và Đường.

Hùng liền gọi điện gặp Vân trước khi anh đi Thành phố Hồ Chí Minh. Thật trùng hợp. Vân đã nhận được quyết định về công tác tại Cục Phản gián. Biết Hùng sắp đi Thành phố Hồ Chí Minh, Vân cũng đang định tới trao đổi với Hùng để biết tình hình trước khi

Hùng đi. Hai người hẹn gặp nhau ngay.

Hùng trao đổi với Vân những thông tin cần thiết của Ban chuyên án. Anh đề nghị chiều nay Vân đến họp giao ban nhanh với Ban chuyên án luôn,

trước khi anh lên máy bay. Anh đang băn khoăn về gia thế của Đàm và những mối quan hệ của ông ta với những người có liên quan mà ta mới biết kể từ khi Đàm ra Hà Nội. Trong đó có cả những người quen với Đường như Trần Vinh và Nguyễn.

Nghe Hùng nói như vậy, Vân liền thông báo cho anh biết những thông tin về hoàn cảnh gia đình của Đàm mà anh biết được. Bố

Đàm là Vương Thế Kiêu, một thợ mộc giỏi có tiếng, đã tổ chức đội thợ chuyên nghiệp đi làm ăn xa nhà nhiều năm. Ông ta làm việc nhiều năm ở vùng cao, được các chủ Tây và các quan lang người dân tộc tin cậy, thuê xây dựng nhà cửa và làm đồ mộc, nên có mức thu nhập khá. Nhưng ông ta mất vào năm cuối của cuộc kháng chiến chống Pháp. Không rõ mất ở đâu và mồ mả thế nào.

Mẹ Đàm là một người buôn bán nhỏ ở vùng nông thôn ra Hà Nội, gặp và lấy bố Đàm, rồi chạy chợ nuôi con. Đàm được mẹ cho ăn học đỗ đạt ngành Luật. Sau khi ra công tác được mấy năm thì mẹ

Đàm ốm mất. Rồi Đàm được đi làm Thạc sĩ ở Pháp. Khi Đàm về

nước thì vào làm việc tại Đoàn Luật sư Hà Nội. Được hơn chục năm Đàm chuyển vào Nam với ông chú họ, con chú con bác với bố Đàm. Ông nội Đàm cũng làm nghề thợ mộc, bỏ vùng quê Thạch Thất ra Hà Nội và lấy con gái một vị quan triều Nguyễn.

Viên quan này được phong tới chức Tả Thị lang Bộ Lại tên là Vũ

Xuân Tấn. Vị này đã đưa cả gia đình vào kinh thành Huế. Nhưng người con gái là Vũ Thị Lan không đi theo cha mà cùng chồng là ông nội Đàm ở lại Hà Nội làm ăn sinh sống. Họ được thừa hưởng mảnh đất hương hỏa của gia đình ông quan ấy ở làng Linh Quang như ta đã biết.

Con trai viên quan họ Vũ là Vũ Xuân Biên. Không rõ hiện nay sinh sống thế nào, ở đâu.

Thêm nữa Đàm lúc bé là một học sinh rất giỏi, có năng khiếu về ngoại ngữ. Từ cấp một đến cấp hai học ở trường làng. Cấp ba học trường Lý thường Kiệt. Lúc đó ông Đường cũng học một trường với Đàm. Hai người biết và thân nhau từ đó.

Vân còn được biết, Đường và Trần Vinh cũng đã từng học một trường với nhau từ cấp 1 và cấp 2. Đến cấp ba thì Đường sang trường khác.

Những thông tin quan trọng này của Đàm đã làm cho Hùng cảm thấy yên tâm. Song, vẫn còn chút băn khoăn. Anh lưu ý Vân về

cái chết của cha Đàm. Ông ta mất như thế nào? ở đâu? Những mối quan hệ với chủ Tây và vì sao được chúng quý mến? Liệu có những uẩn khúc gì ở đây không? Những điều này vẫn còn là một ẩn số. Mặt khác, Đàm có biết rõ về gia thế cụ ngoại không và anh ta có liên lạc với gia đình ấy không? Đàm hiểu về cái chết của cha như thế nào? Đó là vấn đề Vân sẽ kết hợp với các cộng sự trong Ban chuyên án tiếp tục làm rõ.

Chương Mười

I

Ban chuyên án đặc biệt do đại tá Hùng phụ trách đã được bổ

sung thêm trung tá Vân, đại úy Dũng và mấy trinh sát trẻ thuộc các nhóm của những sĩ quan an ninh cũ. Trước lúc lên đường ra sân bay, Hùng tổ chức giao ban nhanh với các cộng sự.

Anh đề nghị trung tá Miên tạm thay anh phụ trách công việc cụ

thể của Ban và những vấn đề về ngoại giao cũng như cập nhật thông tin tình báo từ các nước, thường xuyên tổng hợp tình hình để liên lạc với anh ở Thành phố Hồ Chí Minh. Trung tá Miên và thiếu tá Trực tiếp tục giải mã những bản khoăn về nhân vật Nguyễn. Khi cần thiết sẽ huy động các cán bộ an ninh khác trong Ban giúp sức.

Trung tá Vân sẽ trực tiếp nắm tình hình về luật sư Đàm và ông Đường, cùng Huệ Tĩnh khám phá những bí mật từ các mối quan hệ xoay quanh các nhân vật này. Thiếu tá Trực tiếp tặc cùng Vũ

Hải tổng hợp tình hình các nhà tư sản là Việt kiều như Hồng Sơn, Chuyền, Khiên... để hiểu được mục đích thực sự của họ.

Tất cả những hoạt động này đều nhằm làm rõ những bí mật của kẻ giấu mặt đang núp sau mọi hoạt động này, chúng đang nhằm tới điều gì và đã nắm được những thông tin quan trọng nào?

Ngoài ra các anh cần chú ý khai thác những tin tức từ các ngành có liên quan về công tác bảo mật.

Hùng cũng thông báo với các đồng nghiệp việc anh đã báo cáo với cấp trên về ý đồ của nhà tư sản Hồng Sơn xin tiến hành thực hiện dự án thăm dò tài nguyên biển là một sự thật. Cấp trên cũng

đã có kế hoạch trả lời các nhóm Việt kiều tham gia đầu tư về

trong nước theo nghị định của Chính phủ mới ban hành.

Anh đề nghị mọi người sẽ giao ban nhanh hàng ngày dưới sự chủ

trì của Miên, sau đó Miên sẽ thông báo lại với anh. Hùng sẽ kết hợp với Dũng và Thái Hà nắm tình hình ở trong Nam, đặc biệt về

các mối quan hệ từ ông Bình.

Trước khi Hùng đi Nam, anh đã điện cho Diệu Linh biết chuyến đi của anh trong bao lâu và anh đã có kế hoạch gửi con sang bà ngoại nhờ các cụ giúp đỡ con gái và trông nom nhà cửa. Trong mấy ngày công tác, anh sẽ cùng về ở nhà khách của Bộ với Diệu Linh. Sau đó anh sẽ bay ra Huế, rồi về Hà Nội. Tại Thành phố Hồ

Chí Minh, Hùng có cuộc họp tại Phân cục Phản gián. Hôm sau cùng Thái Hà dự hội nghị đặc biệt của ngành dầu khí. Hôm sau nữa cùng đi dự đám

rước dâu Na Na bay ra Huế.

Ngay sau cuộc giao ban chớp nhoáng ấy Hùng ra sân bay. Và sau gần hai tiếng đồng hồ anh đã có mặt tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyễn Hùng bước xuống máy bay thì Dũng đã ra tận cửa phòng chờ đón Hùng. Cùng ra sân bay với Dũng có Diệu Linh và đồng chí lái xe. Chiếc Toyota đưa họ về nhà khách Bộ Công an, nơi Diệu Linh đang ở trong thời gian công tác biệt phái.

Lúc đó cũng đã đến bữa tối. Mấy vị khách đã được Đại tá Phân Cục trưởng đặt một bàn tiệc nhỏ để đón tiếp Hùng. Trong buổi tiệc ấm cúng ấy, họ trao đổi với nhau rất vui vẻ về tình hình thời sự mà mọi người đều quan tâm.

Sau khi nghe ý kiến của đồng chí Phân Cục trưởng về tình hình công tác ở trong này cùng những vấn đề cần quan tâm, Hùng được Dũng thông báo vắn tắt tình hình công tác mà anh nắm được, rồi hai người bố trí kế hoạch thực hiện phương án điều tra mới.

Tối đó là buổi đầu tiên sau gần hai tháng vợ chồng anh mới gặp nhau, nên Hùng gần như được tự do, không bận rộn lắm với công việc như những ngày qua. Anh đã được nghỉ ngơi thật sự bên người vợ đầy tình yêu thương và chăm chút với hạnh phúc gia đình của mình.

*

Sau cuộc giao ban của Phân cục Phản gián Thành phố Hồ Chí Minh, nghe báo cáo của các chiến sĩ an ninh miền, Hùng bỗng nhận thấy một vấn đề đang nổi lên là, hình như có nhiều sự chú ý đang dồn vào những công trình trọng điểm trên biển Việt Nam.

Giới báo chí ngoài nước có vẻ khai thác nhiều tin về những công trình quân sự ngoài biển đảo. Đặc biệt có những tin đưa vấn đề

Việt Nam đang tăng cường trang bị cho Hải quân.

Sau đó Hùng đã đến dự cuộc họp kín của ngành Dầu khí. Thái Hà cũng vừa từ Hà Nội bay vào. Hai người được đồng chí Tổng Cục phó phụ trách văn phòng phía Nam đón tiếp và trao đổi một số

tình hình cấp bách. Rồi họ có cuộc giao ban với lãnh đạo ngành.

Đồng chí Tổng Cục phó giới thiệu Hùng nêu một số vấn đề mà ngành an ninh đang tập trung theo dõi làm sáng tỏ những tin đồn không đúng về tình hình của ngành. Hùng đã từng là Vụ phó Vụ

bảo vệ Tổng cục Dầu khí nên nhiều cán bộ ngành đã biết anh.

Còn Thái Hà, lần này được Tổng Cục phó chính thức thông báo, anh là một thành viên trong hội đồng an ninh ngành, lại là Phó Tổng biên tập báo Đô Thành phụ trách khu vực phía Nam. Hơn nữa anh đang là giám đốc điều hành Công ty dịch vụ báo chí ở

Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó rất nhiều cán bộ ngành mới biết và bắt đầu quan tâm đến vai trò của anh.

Cuộc họp diễn ra trong hai tiếng đồng hồ, nhưng đã có nhiều vấn đề mới mẻ trong công tác an ninh nội bộ được đặt ra. Sau đó, cơ

quan Văn phòng đại diện phía Nam đã tổ chức họp mở rộng, thông báo tin tức mới của ngành cho cán bộ toàn cơ quan hiểu rõ.

Sau cuộc họp mở rộng đó, ngay lập tức trên một vài trang mạng đã có tin về một cuộc giao ban đặc biệt của lãnh đạo ngành Dầu khí có cán bộ cơ quan an ninh tham gia. Các trang mạng này phỏng đoán: Đã có một vấn đề hết sức quan trọng diễn ra với ngành dầu khí Việt Nam. Một số trang mạng khác còn bình luận rằng, chắc chắn đã có kết quả về sự hoạt động của công tác thăm dò và khai thác dầu khí ở vùng thềm lục địa miền Bắc Việt Nam.

Rồi họ còn nhắc lại những thông tin mà trước đây đã được tung ra, nêu kết quả thăm dò dầu khí của công ty Hồng Sơn v.v...

Như vậy, kế hoạch mà Hùng và Ban chuyên án đưa ra được Cục trưởng Thành Cường trao đổi với ngành Dầu khí đồng ý thực hiện, đã có kết quả. Hùng nhận thấy, qua tin tức báo chí, và trên mạng

thông tin Internet, đã có những dấu hiệu cho thấy phản ứng nhanh đối với những tin phản gián mà cơ quan an ninh ta tung ra, Đặc biệt, đã có biểu hiện “cá đã cắn câu” đối với thông tin về

ngành dầu khí. Hùng lập tức gửi tin điện mật báo cáo thiếu tướng Cục trưởng những nhận định và phân tích tổng hợp của mình.

Thiếu tướng rất vui mừng cho biết, lãnh đạo Tổng cục hết sức hoan nghênh và khen ngợi những nhận định này của Hùng.

*

Trong những ngày đó, nhóm trinh sát của Dũng cũng đã quan sát và nắm được một số thông tin quan trọng. Sau khi Na Na ở Hà Nội về, cô đã có cuộc gặp với Nguyễn Bảo.

Còn Nguyễn Bảo, các trinh sát đã nắm được khá đầy đủ những hoạt động của ông ta trong những năm sau chiến tranh. Nguyễn Bảo thường tiếp xúc với một nhà báo trẻ. Đã có lần họ cùng đi với nhau tới nhà hàng Mỹ Thành.

Người thanh niên đó là phóng viên một tờ báo ở Sài Gòn, anh ta thường xuyên đến các cơ quan quan trọng của thành phố để lấy tin. Hôm Văn phòng đại diện ngành Dầu khí có cuộc họp mở rộng đột xuất, anh ta cũng có mặt. Dũng đã báo cáo ngay với Hùng chi tiết này. Và anh cho rằng, mọi thông tin của người phóng viên này đều có địa chỉ liên lạc chính với Nguyễn Bảo. Từ đó các anh càng chú ý tới Bảo hơn.

Theo tin tức của Dũng thì vợ Nguyễn Bảo là con gái người bác ruột của Ngô Duy Khiên. Ông nội Khiên là người Hoa di cư từ phố

Hàng Buồm, Hà Nội vào Sài Gòn từ trước năm năm mươi. Gia đình này mở hàng ăn ở khu vực Chợ Lớn. Ông nội Khiên có hai người con trai. Ông bố vợ Bảo là con trưởng tách ra ở riêng và kinh doanh ở vùng Bến Nghé. Còn bố Khiên vẫn kinh doanh ăn uống ở Chợ Lớn. Khiên nối nghiệp cha nhưng đi Anh từ 1979. Bố

mẹ vợ Bảo cũng đã di tản sang Mỹ năm đó. Lúc quân giải phóng tiến công Buôn Mê Thuật vào Mùa Xuân 1975 thì Nguyễn Bảo là sĩ

quan ở một đơn vị quân giải phóng. Sau giải phóng, Nguyễn Bảo cưới con gái người Việt gốc Hoa nọ và đã không kê khai chi tiết này. Năm 1979 khi gia đình mẹ vợ di tản, Bảo không có mặt ở

Thành phố Hồ Chí Minh. Anh ta đang công tác ngoài biển đảo.

Sau này Bảo mới biết điều này và mới báo cáo tình hình bên vợ

với đơn vị. Mọi người cho đó là một nỗi bất hạnh của ông ta. Rồi Bảo được điều về công trình cảng mới Nhà Bè. Ở đó vài năm thì

chuẩn bị nghỉ hưu.

Nhưng có một điều đặc biệt trong những hoạt động của Bảo là ông ta không thích quan hệ rộng, khá khiêm lời và thường quan tâm đến những sĩ quan cao cấp. Đặc biệt là những quan chức chính quyền mỗi khi đến kỳ Đại hội Đảng. Do đó mối quan hệ với lãnh đạo cao cấp của ông ta cũng khá đặc biệt. Rất nhiều người biết và khen ngợi Bảo.

II

Điều mà ông Bình ngạc nhiên về chú Dương một lần nữa đã xảy ra trong một dịp vui bất ngờ. Hôm đó là ngày chuẩn bị làm lễ

cưới của Na Na. Sau buổi lễ đính hôn khoảng một tuần, gần đến ngày cưới, toàn thể gia đình ông Hiếu được mời về dự một bữa tiệc vui vẻ để bàn về việc đưa dâu. Ban tổ chức lễ cưới, đứng chủ

trì là ông Hiếu. Ông Bình làm trưởng đoàn họ nhà gái đi đưa dâu.

Còn ông Dương vẫn là người có lời nói quan trọng nhất.

Theo dự kiến, nhà trai sẽ vào đón dâu theo đường hàng không, sẽ

bay thẳng từ Thành phố Hồ Chí Minh ra Huế. Cô dâu và chú rể

sau khi dự tiệc cưới ở nhà gái sẽ được đưa ra sân bay bằng một đoàn xe sang trọng. Mọi sự chuẩn bị xe cộ đưa đón, trang hoàng dành riêng cho lễ cưới trên máy bay đã được bố trí và chuẩn bị

đầy đủ. Nhà trai và đôi uyên ương đã lo toan chu đáo và chuẩn bị

xong xuôi. Chỉ riêng vấn đề những người đưa dâu của nhà gái đi máy bay từ Sài Gòn ra Huế, đã được ấn định khoảng 20 người, nhưng cụ thể là những ai thì vẫn chưa được thống nhất. Trong buổi liên hoan này ông Hiếu đưa ra vấn đề và đề nghị mọi người góp ý.

Có người đề nghị gia đình Na Na nên đi hết, kể từ cụ Dương, ông Bình, ông Hiếu và những người thân thiết khác.

Ông Dương bèn nêu ý kiến: Ông và ông Hiếu không được đi. Một phần vì ông già rồi. Phần nữa là theo phong tục, tập quán của ông cha ta thì bố đẻ không đưa con gái về nhà chồng.

Ông Bình cho rằng, không cần phải câu nệ như thế. Vì ngày nay nam nữ bình đẳng, người phụ nữ càng cần được đề cao, nhất là vào dịp lễ Vu Quy, cần phải văn minh, hiện đại hơn.

Song, ông Dương kiên quyết bảo vệ ý kiến này. Thế là cả gia đình đều phải nghe theo ý kiến ông Dương.

Điều này làm cho ông Bình càng thấy con người ông Dương luôn giữ được nguyên tắc truyền thống dân tộc. Chẳng thế mà ông kiên quyết gìn giữ nền nếp gia phong và truyền thống gia đình từ

thời cụ tổ. Chẳng thế mà ông hết lòng bảo vệ Hiếu và những thành viên của gia đình tư sản chuyên nghề buôn bán này với một phương châm mà ông luôn tôn trọng: “Phi thương bất phú”.

Từ đó ông Bình càng thấy kính nể ông Dương hơn.

*

Chiều tối hôm đó, theo kế hoạch đã hẹn trước, Hùng, Diệu Linh và Thái Hà tới thăm nhà Na Na. Khi chiếc Mercedes chở ba người vừa đỗ xích trước ngôi biệt thự của ông Hiếu, người giúp việc đã bấm nút mở cổng. Na Na cùng Hào và mấy người nhà ông Hiếu bước ra cửa đón họ.

Hùng nhìn thấy trong số đó có một người già mặc bộ đồ trắng, tay cầm gậy trúc, anh đoán là ông Dương. Ngay cạnh đó là một người quắc thước trạc 70 tuổi, mặc sơ-vin và một ông người nhỏ

nhỏ nhưng mắt rất sáng, mặc bộ bà ba mới toanh. Hùng đoán chắc là ông Bình và ông Hiếu. Ngoài ra còn mấy người nữa cũng đang đứng dặng đi ra.

Hùng cùng Diệu Linh và Thái Hà xuống xe, bước vào trong sân.

Trong lúc đó chiếc Toyota được hướng dẫn chạy tới chỗ ga-ra thì đỗ lại. Người dẫn đường đón cậu lái xe vào trong sân. Phía ngoài, Na Na vừa cười vừa nhanh nhẹn bước tới chỗ Diệu Linh trước. Cô vui vẻ chào Diệu Linh bằng một giọng rất thân mật:

- Em rất mừng và trân trọng cảm ơn chị cùng hai anh đã tới thăm nhà em. Xin chị thứ lỗi, vì chưa được giới thiệu, nhưng em đã biết về chị trước rồi. Chị Linh thông cảm cho em nhé.

Na Na nói với vẻ rất tự nhiên và chân thành như đã quen thân, khiến không khí xa lạ, khách sáo được khóa lấp. Diệu Linh cũng tươi cười tiến lại phía Na Na và hai người nắm tay nhau. Diệu Linh nói lời cảm ơn sự thịnh tình ấy của Na Na. Vào lúc đó Thái Hà cùng với Hùng cũng ngỏ lời

chào thân mật với mọi người trong gia đình Na Na. Không khí vui vẻ hẳn lên.

Sau đó Na Na quay về phía người nhà, trịnh trọng giới thiệu Diệu Linh, Hùng và Thái Hà. Rồi cô quay sang giới thiệu mọi người trong gia đình, từ ông Dương đến bố cô rồi ông Bình và những người khác. Mọi người vui vẻ chào hỏi nhau rồi cùng vào phòng khách.

Buổi tối hôm ấy, câu chuyện xã giao của vợ chồng Hùng, hai người bạn Hà, Hảo và gia đình Na Na diễn ra rất vui vẻ. Thái Hà kể sơ qua cuộc hành trình từ Hà Nội vào, chưa kịp thay đồ đã phải đi dự cuộc họp quan trọng của ngành Dầu khí ngay, rồi lại về

cơ quan giao ban, nghe báo cáo và xử lý công việc như thế nào.

Tất cả những điều đó khiến anh chưa thấy vất vả như thế bao giờ.

Anh đùa:

- Tôi cứ nghĩ là mình được tiếng là nhàn, vậy mà, như thế này thì nhàn chỉ là hư ảo. Làm báo vất vả vậy, chắc không cho con theo ngành của bố mất.

Nói rồi anh nhìn Hảo ngụ ý như trêu đùa. Mọi người cười phá lên, khiến Hảo cũng đỏ mặt. Trong lúc ấy thì Hùng chuyển lời thăm hỏi của thủ trưởng Cương tới ông Dương và xin được gặp ông để

chuyển quà của Thiếu tướng. Ông Dương như hiểu ý Hùng, đã gật đầu đồng ý. Hai người hẹn sẽ gặp gỡ nhau sau mấy tiếng nữa.

Suốt buổi tối đó ông Bình tỏ ra rất điềm đạm và giữ ý. Tuy không khách sáo nhưng rất lịch sự, đúng mực. Trong ông đã có sẵn những đối sách với đám người này. Ông hiểu rằng, về mặt nào đó thì một người dưới chế độ cũ đã ra đi khỏi Tổ quốc mấy mươi năm, dù giờ đây đã được hoà bình, có chính sách hoà hợp dân tộc, nhưng dẫu sao, ông nghĩ, mọi người vẫn có sự kỳ thị, ghen ghét. Hơn nữa, ở ông lại là người đang mang một

nhiệm vụ bí mật lớn, một người bên kia chiến tuyến với những con người này, ông càng không thể thân mật được. Dù cho ông có làm mặt nạ đi nữa cũng không được tỏ ra thái quá. Nghĩ thế, ông Bình tỏ ra bình thản, xử sự rất đúng mực.

Ngược lại, ông Hiếu thì lại rất hồ hởi. Ông được biết Thái Hà và Hảo là bạn thân với Na Na và Long, con rể ông nay mai, lại là bạn của Hùng. Cả hai vợ chồng họ đều đến vì con mình, nên ông rất vui. Ông nhiệt tình tiếp đãi khách và nhắc đi nhắc lại lời mời tới dự lễ Vu Quy của con gái ông.

Còn Hùng, tuy trong buổi chuyện trò ngắn ngủi đó, anh cũng đã có được những nét cơ bản về ông Dương, ông Bình và ông Hiếu cùng gia đình Na Na. Nhưng anh rất giữ ý, chỉ nói chuyện vui vẻ

không hề biểu lộ một chút xã giao khách sáo nào. Hà và Hảo thì khác. Vì hai người đã quen với những người trong gia đình Na Na nên nói chuyện khá tự nhiên. Riêng Diệu Linh, cô là người ít nói

chuyện hơn cả, vì đây là lần đầu mới biết về gia đình Na Na và cả

Hảo nữa.

Mọi người nói chuyện với nhau hơn nửa tiếng đồng hồ, rồi Hùng cùng các bạn xin phép ra về. Lúc ra ngoài, anh nói với ông Dương,

- Hai tiếng nữa cháu sẽ tới thăm nhà bác nhé.

Ông Dương gật đầu:

- Hoàn toàn nhất trí.

III

Buổi gặp gỡ của Hùng với vị cựu cán bộ thành phố tại nhà ông, đã diễn ra thật sự đầm ấm. Hùng biết rõ rằng, ở nhà ông Dương, chắc chắn thế nào cũng có những phương tiện theo dõi hoặc nghe trộm. Anh nghĩ, đó

không phải là việc của ông Dương, mà có thể là của nhiều kẻ bí mật khác.

Anh cũng hiểu rằng, đây không phải là ý nghĩ nghề nghiệp của mình khi anh biết ông Dương là một nhà nghề trong ngành an ninh quân đội. Anh chỉ nghĩ, một người như ông Dương thì nhiều tên điệp viên nhà nghề của nước ngoài chắc cũng sẽ quan tâm.

Thậm chí ngay cả những người như ông Bình, nếu, lại là nếu, như ông Bình đã từng là một đặc vụ dưới thời Ngô Đình Diệm thì chắc hẳn sẽ là đặc vụ dưới thời Nguyễn Văn Thiệu. Vậy thì không có lẽ gì ông ta không theo dõi, giám sát hay tìm cách khai thác ông Dương, một người chú có địa vị và trọng trách ở bên kia chiến tuyến của mình.

Do nghĩ vậy mà Hùng cũng đã chủ động hơn trong cuộc gặp gỡ

này. Song anh biết, đây là một cuộc gặp mặt hết sức quan trọng. Hơn nữa lại là lần đầu tiên anh tiếp xúc với một vị cán bộ

bề trên, lại được hẹn công khai ở ngay nơi ở của Na Na, một gia đình có nhiều vấn đề đáng nghi vấn, nên anh càng thận trọng.

Song, anh vẫn phải tỏ ra hết sức tự nhiên, có khi phải như mất cảnh giác mới được. Anh nghĩ cuộc gặp này như một vở kịch.

Anh diễn vở kịch này, bề ngoài phải thật trong sáng, thậm chí phải dùng cách hư hư thực thực. Nhưng bên trong thì phải hết sức rõ ràng và bí mật. Điều này có vẻ hơi quá nếu nói là có nguy hiểm, nếu ông Dương có điều gì đó khác biệt với những điều mà anh đã biết thì sao?

Theo thói quen nghề nghiệp, Hùng không dám tin vào tất cả,

không thể không có sự nghi ngờ. Dù gì, đây cũng giống như một thử thách nghề nghiệp đối với anh. Anh thấy có chút hồi hộp.

Trong chuyến đi vào Sài Gòn, ngồi trên máy bay, Hùng đã nghĩ

rất nhiều phương cách tiếp cận ông Dương. Nào là việc anh đặt ra những tình huống khó xử như trên. Nào việc anh đã từng nghĩ, hay là xin ý kiến cấp trên là người liên lạc với ông. Hoặc làm như một cán bộ trẻ hâm mộ ông mà đến v.v... Song, tất cả

các cách đó đều không ổn. Rõ ràng, anh cũng có thể được gọi là người trong cuộc, đã biết ông Dương là một chiến sĩ an ninh quân đội, một thiếu tướng về hưu, một nhà cách mạng có tầm cỡ. Nhưng bên ngoài, ông còn là một cán bộ kỳ cựu của chính quyền thành phố về hưu. Hơn nữa, anh lại là cán bộ dưới quyền một sếp từng cùng công tác với ông, đã ở ngành an ninh, bây giờ đến thăm ông, thăm riêng ông. Đó chính là cái có chính đáng. Còn công việc là để có thể được kết hợp với ông khám phá chuyên án mà các anh đang thực hiện.

Bề ngoài thì đây là cuộc thăm hỏi bình thường vì sự quen biết.

Nhưng nếu một cặp mắt bí mật nào đó nhìn sâu vào bên trong thì hẳn sẽ có điều nghi vấn, muốn biết nội dung của cuộc gặp.

Do vậy, Hùng đã suy nghĩ, cân nhắc mọi tình huống rồi quyết định đến thăm ông tại nhà riêng một cách thật bình thường.

Tám giờ tối, anh lái xe đến nhà ông Dương. Ngôi nhà ba tầng xinh xắn nằm trên phố Nguyễn Thiện Thuật, ẩn dưới cây sà cừ

cổ thụ. Khi anh bấm chuông, ông Dương đã chờ sẵn, liền bấm nút cho cánh cổng mở rộng ra rồi giơ tay vẫy vẫy. Hùng lái xe vào bên lề đường rồi xuống xe, giơ tay chào ông rất nghiêm trang. Ông Dương tươi cười ra đón anh vào trong phòng khách.

Căn phòng xinh xắn, bày trí khá đơn sơ, mộc mạc, nhưng gọn gàng, sạch sẽ. Một bộ salon bằng gỗ mun đã cũ. Một bàn trà, đủ

để các thứ tiếp khách như phích nước, ấm chén. Một ấm đun nước bằng điện, cắm phích liên tục để bên cạnh. Trên tường treo mấy bức tranh phong cảnh. Có một bức ảnh cả gia đình ông từ

thời ông còn đi học, như ông giới thiệu khi thấy Hùng cứ nhìn ngăm. Bên cạnh phòng khách là một phòng ăn và nhà bếp, rồi khu nhà tắm, phòng vệ sinh và tiếp đó là cầu thang lên gác. Mọi cách sắp đặt rất hợp và đồng bộ với kiểu cách kiến trúc hiện đại.

Khi ông Dương ra hiệu và mời Hùng ngồi, anh liền trịnh trọng đưa một hộp quà nhỏ của thiếu tướng Thành Cương gửi biếu ông

và nói lời hỏi thăm và chúc sức khỏe của Thiếu tướng tới ông Dương.

Ông Dương nhận quà và cũng nói lời cảm ơn và gửi lời thăm hỏi ông Cương. Rồi ông lại mời Hùng ngồi và ông ngồi xuống trước.

Ông tráng ấm chén rất cẩn thận, rồi đặt sẵn chè vào ấm, chờ

nước sôi lại để pha chế. Ông nói:

- Chúng mình uống trà nhé. Mình ở Bắc cũng đã quen với trà, nên không sợ mất ngủ. Còn Hùng thì sao nhỉ?

Nghe ông Dương nói một cách chân thành và tự nhiên như vậy, bao nhiêu ý nghĩ và các tình huống đặt ra trong anh về cuộc tiếp xúc này đều trở nên vô nghĩa. Anh cảm thấy tình cảm của ông Dương như một người trong gia đình. Hùng cười thân mật rồi đáp:

- Cháu xin hầu bác.

- Vậy thì cảm ơn. Ta vừa uống trà vừa nói chuyện.

Nhìn cách ông tra nước vào ấm rồi tráng trà, rồi rót nước, Hùng thấy rất gần gũi với cung cách của những ông đồ xưa. Anh khen:

- Bác pha trà khéo quá. Cháu cứ có cảm tưởng như các cụ đồ

ngày xưa, thời ông cháu pha trà vậy.

- Thì chính thế. Mình đã học từ các cụ ngày xưa mà. Bây giờ

thành thói quen rồi, đâm hư.

Nói rồi ông cười. Hùng cũng cười.

- Có lẽ chúng cháu chắc không giữ được cung cách pha trà lúc nào cũng như lúc nào, như bác được đâu. Bây giờ không còn được cái sự thanh thản ấy nữa đâu bác ạ.

- Dù thế nào thì tự mình cứ vẫn phải thanh thản mới được.

Câu nói của ông Dương làm Hùng nhận ra một điều hết sức cần thiết đối với anh. Thì ra, một chiến sĩ an ninh kỳ cựu thường xuyên sống trong một bối cảnh chung và riêng độc đáo của một đại gia đình tư sản như ông Dương, mà vẫn giữ được đức độ

bình tĩnh, tỉnh táo đến độ luôn giữ cho lòng mình thanh thản, thì quả thật không phải chuyện dễ. Quả thật là một cao thủ trong làng tình báo, trong đội ngũ những chiến sĩ an ninh dày dặn kinh nghiệm, xứng đáng là một người chiến sĩ đầy bản lĩnh.

Thấy Hùng có một thoáng ngạc nhiên, ông Dương bèn nói:

- Mình nay đã gần bát tuần, nói như các cụ ta ngày trước, cũng sắp được thượng thọ rồi, còn gì mà chẳng thanh thản.

Biết ý ông Dương nói câu này là muốn che đi cái tinh anh của người tình báo, Hùng cũng tiếp lời:

- Bác cứ nói vậy. Chứ cháu trông bác lại thấy mình mong ước được như vậy lắm.

Ông Dương mỉm cười. Rót nước đều ra hai cái chén, vừa mời Hùng, vừa cầm chén nước lên và nói:

- Mình vừa rót nước đều hai chén. Hùng có biết cách này gọi là gì không?

Hùng nghe ông Dương hỏi vậy, anh nghĩ, chắc cụ định nói gì ngoài vấn đề đàm đạo về trà đây. Chứ anh biết, về các cách pha trà rồi rót trà cũng có rất nhiều cách. Ở đây cách ông Dương vừa rót anh nghĩ ngay tới cái gọi là “Quan Công tuần hành”. Anh biết vài cách rót trà ra chén theo kiểu “Hàn Tín điểm binh”, tức là rót đầy ra chén này rồi mới rót sang chén khác. Hay rót theo kiểu gọi là “Quan Công tuần hành”, là rót đều một lượt ra nhiều chén rồi quay lại một vòng nữa. Những kiểu cách này thì anh cũng có biết đôi chút. Nhưng Hùng nghĩ, hẳn ông định nói điều gì đó ngoài kỹ thuật uống trà kia.

Và anh chợt hiểu, ông Dương rất biết cuộc nói chuyện hôm nay có thể không phải là Hùng kiếm tìm gì ở ông thì cũng có thể có nhiều kẻ muốn biết thực chất cuộc đàm đạo của hai người.

Nói thì chậm như vậy, nhưng ý nghĩ thì đến rất nhanh, hơn cả tia chớp. Ý nghĩ của Hùng cũng đến nhanh như vậy. Anh nói:

- Cháu cũng muốn nghe bác nói lắm.

Ông Dương nhìn Hùng rồi giơ tay ra hiệu mời anh uống nước.

Ông Dương uống từng ngụm nhỏ. Hùng cũng nhấp ngụm nước trà ông vừa pha. Chè khá đậm. Hương thơm bay trên đầu mũi.

Nước vừa xanh vừa đậm, lại đọng lại trên lưỡi một dư vị chát ngon, thật sáng khoái.

Lúc ấy ông Dương mới nói nhỏ nhẹ, giọng Nam bộ rất chuẩn:

- Cách rót trà nóng kiểu “Quan Công tuần hành” thì phải có nhiều tương tá, có khi nằm rải rác. Còn “Hàn Tín điểm binh” thì quân thường ở chung một chỗ. Nay có ít người thì điểm làm sao được. Phải đi tuần thôi.

Nói rồi ông cười to. Hùng cũng cười. Anh đã hiểu ngụ ý trong câu nói ấy của ông, Hai người đặt chén xuống. Lần này ông Dương rót chậm chậm vào chén của Hùng, rồi rót cho mình và ông lại cầm chén lên đặt giữa hai

bàn tay, nhìn Hùng. Đây lại là cách rót trà bình dị nhất - “Hàn Tín điểm binh”.

Hùng đã hiểu được thâm ý của ông Dương. Ông ở nơi này, giữa

ba bề bốn bên đều có những con mắt ngóng nhìn, ông phải hết sức khéo léo mà lựa chiều để nắm được vấn đề và những sự kiện xảy ra. Qua cách nói của nhà tình báo quân sự này, Hùng hiểu, ông vẫn luôn giữ được ý chí nghề nghiệp của mình và như có ý nhắc nhở lớp trẻ như anh cần phải luôn cảnh giác và rút kinh nghiệm. Phải luôn luôn nhạy bén thích nghi với mọi hoàn cảnh.

Trong lúc Hùng đang suy nghĩ như vậy và muốn tìm hiểu thêm ở

ông về vấn đề chính, thì ông Dương đã nói:

- Hùng uống nước nữa đi, khi nào ra ngoài đó cho mình hỏi thăm ông Cương nhé. Nhớ ông ấy ghê lắm. Mới ngày nào đây thôi mà nay ông ấy đã là Tướng rồi.

Nói rồi ông lại từ tốn uống trà. Hùng nhìn ông và hiểu rằng anh không cần nói gì cả ngoài lời cảm ơn. Anh cũng chậm rãi uống hết chén trà thứ hai. Lần này anh càng cảm nhận được hương vị

đậm đà và thơm ngon của ấm trà ông Dương đã pha. Anh liền ngỏ lời khen trà ngon và cung cách ông pha rất tuyệt. Lúc đó ông Dương mới để chén trà xuống bàn và nói tiếp:

- Mình có cái này gửi tặng ông và ông Cương. Mong chúng ta có nhiều dịp gặp nhau.

- Cháu xin thay mặt thủ trưởng cháu cảm ơn bác. Cháu cũng mong bác chân cứng đá mềm, sống lâu muôn tuổi.

Trong khi đó thì ông Dương đã nâng một cái bình sứ nhỏ có hoa văn thời Nguyễn lên và đặt vào trong một cái hộp. Rồi ông đưa sang phía Hùng. Hùng giơ hai tay ra đỡ cái hộp. Ngay lúc đó trong lòng bàn tay anh đã có

một vật được cuộn lại rất nhỏ, dài và mềm. Anh vội ngược nhìn ông và định nói. Ông Dương liền nói trước:

- Được rồi. Tôi đã biết về anh và cũng đã gặp anh đây rồi.

Chúng ta một già, một trẻ, đã uống với nhau chén trà “Quan Công tuần hành” rồi. Cũng như là người nhà, cứ coi nhau là người nhà đi. Nhớ cùng cô ấy và các bạn đến dự lễ cưới cháu gái tôi nhé. Con bé hay đáo để.

Ông Dương kết thúc câu chuyện rất gọn gàng. Và ông chậm chạp đứng dậy. Hùng hiểu, anh không cần phải nói gì thêm nữa.

Anh cũng đứng dậy và bắt tay chào ông. Sau đó ông Dương tiễn anh ra tận cổng.

*

Sau khi Hùng mở cái vật nhỏ bé ông Dương trao vào tay anh, Hùng càng ngỡ ngàng hơn nữa. Đó là hai bức thư ngắn. Một đề

gửi tên anh. Một đề tên tướng Thành Cương. Anh mở tờ giấy ghi tên mình. Thì ra, mọi chuyện anh cần biết, ông Dương đã chuẩn bị sẵn cả rồi. Ông cho Hùng biết địa chỉ người anh cần gặp để

hiểu mọi chuyện về ông và biết những vấn đề anh cần làm tiếp theo cho chuyên án của anh. Đồng thời, ông Dương cũng đề

nghị Hùng tiếp nhận những yêu cầu và đề nghị của ông.

Hùng liền điện thoại khẩn theo đường dây nóng nội bộ báo cáo văn tắt với Thiếu tướng Cục trưởng. Ông Cương hẹn Hùng ra sẽ

cùng trao đổi kỹ.

Sau đó Hùng đã cùng với Dũng trao đổi những nét cơ bản để

Dũng tiếp tục tìm hiểu về đại tá Bảo và ông Khiên sau khi Hùng ra Bắc.

Hôm sau, vợ chồng Hùng, Thái Hà và Hảo đến dự lễ Vu Quy của Na Na. Họ nhà trai của Nguyễn Long do bố Hảo làm trưởng đoàn đã vào Sài Gòn. Sau đó mọi người cùng lên máy bay ra Huế, dự

lễ cưới ở nhà Long. Diệu Linh không ra Huế. Cô còn một tuần công tác nữa tại Sài Gòn. Hùng, Thái Hà ra Huế dự lễ cưới xong đã về thăm nhà Hảo rồi mới trở ra Bắc.

Trong buổi lễ Vu Quy ở nhà Na Na, Hùng đã biết ông Bảo, ông Viện và Khiên, cũng như những người có quan hệ với gia đình Na Na như chúng ta đã biết.

Mọi chuyện diễn ra tưởng như rất bình thường. Tuy nhiên, có một sự việc làm cho Hùng hết sức ngạc nhiên. Anh và Thái Hà đã khám phá ra một điều quan trọng đối với Ban chuyên án sau này.

IV

Sau buổi lễ thành hôn của Nguyễn Long và Na Na, Thái Hà và Hùng được Hảo mời về thăm gia đình cô. Khi đi từ Sài Gòn ra Huế, Hùng đã có dịp nói chuyện với bố của Hảo. Ông là một nhà giáo có khuynh hướng hoài cổ. Vốn là con nhà gia thế, dòng dõi vua Tự Đức, được dạy dỗ chu đáo, nên vốn tiếng Hán và cả tiếng Anh của ông rất thành thạo. Ông kể cho Hùng nghe về ông nội của ông, cụ của anh em Nguyễn Long và Thanh Hảo. Đó là một vị

quan lớn trong triều. Cụ giữ nền nếp gia phong rất nghiêm. Sau này các con cụ là ông nội của Long và bố đẻ ra ông, gặp buổi loạn lạc dưới thời Pháp thuộc, nên không được hưởng những đặc ân như trước. Gia cảnh có chiều đi xuống. Trước khi cụ về trí sĩ đã mua khu trang viên ở vùng thượng lưu sông Hương làm nơi ẩn

cư, nghỉ ngơi an dưỡng tuổi già. Ông nội Long sinh được một mình bố Long rồi mất. Bố Long cũng lại mất sớm khi Long còn đi học ở Anh quốc. Nên ông bố Hảo phải nối nghiệp cha ông, giữ gìn gia sản của cụ cố từ xưa để lại. Song, ông cũng không theo được trí nghiệp của cụ, chỉ đèn

sách chút ít, nên cũng chỉ là một nhà giáo nghèo. Đến nay, ông về nghỉ và giữ lại được khu trang viên của ông nội để lại.

Nơi ông đang ở hiện nay là một vùng đồi núi ven sông Hương, cách thành phố Huế hơn ba mươi ki lô mét. Ở đó có một khu vườn lớn gần bốn hecta. Một khu nhà ngói thấp thoáng trong những lùm cây cổ thụ. Đến gần thì thấy không phải chỉ có một dãy nhà mà là mấy ngôi nhà. Một ngôi nhà ngói năm gian ở giữa và những dãy nhà ngang ở hai bên. Phía trước là chiếc sân gạch, xây tường bao quanh khá rộng và xung quanh là vườn cây, ao cá.

Có một khu nhà ngói chạy dài bên một vườn hoa phía Đông khu nhà khá rộng, có lối đi ra phía vườn cây cổ thụ. Đó là nơi ông từng dạy học.

Các anh được mời vào gian giữa của ngôi nhà chính. Ở đó có một bộ tràng kỷ kê ngay giữa nhà, phía sau là một khám thờ đặt trong một gian nhà nhỏ, lui hẳn về phía sau. Trên bàn thờ có bộ

đỉnh đồng, cây nến, đôi hạc và ba chiếc bát hương bằng sứ cổ, đã được đốt lên những nén hương thơm. Phía trên khám thờ là một bức cuốn thư sơn son thiếp vàng đề ba chữ Hán “Đức Lưu Quang”

rất đẹp. Sau những bát hương ấy là các khung ảnh thờ cụ Thượng và các bậc gia tiên.

Trên bộ tràng kỷ khảm xà cừ để sẵn bình nước và bộ ấm chén sứ

có hoa văn thời Nguyễn.

Ông giáo mời khách ngồi và gọi đưa cháu gái, con người anh cả

của Hảo, đặt ấm nước nóng để ông pha trà tiếp khách. Hảo cũng mời các anh ngồi nói chuyện với bố cô, rồi xin phép nhanh chóng đi chuẩn bị mấy món trái cây mời khách.

Ông giáo liền kể cho các anh nghe về nơi này. Ngày ông nội ông về trí sĩ, lúc đó ở đây, ngay cạnh khu trang viên này đã có một người bạn đồng

triều với cụ, làm quan Tả Thị lang bộ Lại cũng về

trí sĩ. Vị ấy đã tậu một trang trại lớn hơn, có cả triền đồi núi non, thung lũng và một dòng suối nhỏ chảy quanh một vạt rừng cây lớn. Sau này ông nội ông được cụ giới thiệu, cũng mua được khu trang viên ở bên cạnh đây. Các cụ đã cùng nhau vun đắp cho khu vực này thành một vùng trù phú, non nước hữu tình, làm chỗ

đàm đạo thơ văn lúc tuổi già. May mà ngày nay ông còn giữ được.

Trong lúc chờ đợi, vui chuyện, ông liền dẫn hai người ra thăm vườn hoa và chỉ cho các anh toàn bộ khu trang trại của nhà ông và nhà quan Tả Thị lang ở bên cạnh.

Khi nhìn ngắm cảnh sắc nơi này, một vùng đồi núi thoai thoải, trập trùng, có những vạt rừng xanh um sen với những cây cổ thụ

là những bãi cỏ mướt xanh. Một khe suối chảy quanh co bên một thung lũng nhỏ. Cảnh sắc thiên nhiên thật đẹp, thật nên thơ.

Hùng liền hỏi tên cụ quan ấy, thì bố Hào trả lời:

- Đó là cụ quan Tả Thị lang Bộ Lại, Vũ Xuân Tấn. Cụ chỉ có hai người con. Một người con gái lấy chồng sớm ở Hà Nội, là một người thợ mộc, đã được thừa hưởng mảnh đất gốc gác ở làng cũ

của cụ. Còn người con trai cùng các cụ vào Huế sinh sống khi cụ

làm quan trong triều, dưới thời Hoàng đế Bảo Đại. Người con trai được học hành đỗ đạt, được bố làm quan huyện ở Tuy Hoà. Nay gia đình ông con trai này đang ở Mỹ. Khu trang viên này được anh cháu trai từ Mỹ trở về nhờ người trông coi. Anh ấy tên là Vũ

Đán. Người trông coi trang viên có họ bên mẹ vợ của anh ta.

Lúc đó Hảo đã chuẩn bị xong mấy món trái cây và trà nước, cô liền mời bố và các anh vào nhà. Nghe câu chuyện của bố cô kể về

trang trại nhà bên, cô cũng vui chuyện nói thêm:

- Em được các bác bên đó nói là quê cũ của cụ ở làng Linh Quang, Hà Nội thì phải. Nhưng họ cũng chẳng khi nào đến thăm nhau. Xa nhau từ lâu lắm rồi còn gì.

Câu chuyện tự nhiên lại xoay quanh những điều tốt đẹp của mấy ông quan triều Nguyễn ngày trước. Điều đó có thể hiểu rằng những người trong gia đình ông giáo này rất tôn trọng vốn cổ và nếp nhà rất gia giáo.

Đối với Hùng, qua câu chuyện này anh phát hiện được một điều rất quan trọng. Đó là tên của vị quan Tả Thị lang Vũ Xuân Tấn.

Theo thông tin về gia cảnh của Vương Thế Đàm mà Vân đã cho anh biết, thì ông nội Đàm lấy vợ là con quan Tả Thị lang triều Nguyễn, tên là Vũ Xuân Tấn. Khi cụ làm quan trong triều đã đưa cả nhà đi theo vào Huế. Ông nội Đàm là một thợ mộc giỏi đã ở lại làng và được thừa hưởng gia sản của cụ. Thì ra là khu nhà ở của Đàm ở làng Linh Quang hiện nay mà Hùng đã biết. Bố Đàm cũng nối nghiệp cha và đi làm ăn ở vùng cao. Lúc đó Đàm còn rất nhỏ.

Sau khi uống nước, Hùng và Hà xin phép được đi thăm vườn cây và cánh rừng cổ thụ. Ông giáo đã đồng ý để Hảo cùng hai người lên xe ra thăm khu rừng trước.

Nơi đây là một rừng cây lớn mọc sum suê trên một sườn đồi thoải thoải hướng xuống một thung lũng xanh rì. Một dòng suối nhỏ

chảy quanh co dẫn ra phía sông Hương. Quả thực, đây là một khu thiên nhiên thanh bình, sơn thủy hữu tình, cảnh sắc thật êm đềm, thơ mộng. Tiếng chim hót ríu ran, không khí trong lành mát dịu.

Thái Hà đã chụp những bức ảnh kỷ niệm về khu trang viên thơ

mộng này. Với anh, đây là một tư liệu quý để có thể giới thiệu về những khu trang viên phong thủy tuyệt vời, một cảnh đẹp còn sót lại của các vị quan triều Nguyễn ngày xưa. Đây cũng như là những cảnh nhà vườn nổi tiếng ở vùng kinh thành Huế xưa.

Còn Hùng thì coi đây như một điều phát hiện mới về gia thế bên ngoài của luật sư Đàm, giúp cho anh và Ban chuyên án có manh mối tìm hiểu về thực chất con người của luật sư Đàm.

Tuy nhiên ý đồ mà Hùng và Thái Hà đặt ra là muốn dẫn dụ những kẻ tình nghi lộ diện khi quan sát các cuộc họp bí mật, hay tìm kiếm tin tức do các anh làm như vô tình sơ hở, để lộ, thì hình như

chưa có biểu hiện gì. Đuôi con cáo vẫn chưa xuất hiện. Tuy nhiên mới có một chút mong manh. Tý chút mong manh đó lại rơi vào trường hợp người bạn làm báo của Bảo. Điều này tuy có gợi ra một chút manh mối, nhưng chưa phải là một chứng cứ đáng nghi vấn. Có thể đó chỉ là chuyện bình thường của cánh nhà báo.

Song, dấu sao cũng là một chút ánh sáng le lói. Vấn đề là những hoạt động nào, những sự việc gì, biểu hiện bất chợt thế nào của những người trong gia đình Na Na thì vẫn chưa phát hiện được.

Anh đành chờ đợi và hy vọng các chiến hữu của mình tìm ra một điều gì đó giải toả được điều băn khoăn nghi vấn của mình.

Còn Thái Hà, qua đợt đi này, anh càng hiểu thêm về Hảo và anh tự nhủ, anh sẽ cùng với cô, xin ý kiến gia đình để chuẩn bị cho ngày cưới.

Chiều hôm ấy, Thái Hà nói với Hùng về kế hoạch của anh và Hảo định ngỏ lời xin phép của mình với gia đình Hảo để hai gia đình gặp gỡ nhau bàn định việc cưới xin. Thái Hà được Hùng nhiệt tình khích lệ. Và ngay hôm đó, hai người đã có cuộc nói chuyện rất thân tình với ông bố Hảo. Ông giáo già đã biết chuyện của Hảo và Thái Hà, không phải chỉ do Hảo nói, mà ông còn được Long nêu ý

kiến với ông từ trước. Do đó ông rất vui và bình tĩnh hỏi ý kiến của cả Hà và Hào, rồi cho phép hai người về thưa chuyện với những người thân của Hà. Chuyện của Hà và Hào càng trở nên dễ

dàng và thuận lợi hơn.

Hà cho biết, Hà và Hào đã bàn định, nếu không có gì thay đổi thì hơn một tháng nữa hai người sẽ tổ chức. Hùng rất mừng và chúc phúc cho các bạn.

V

Bà Hồng Nhi năm nay đã bảy mươi lăm tuổi. Đã gần hai năm nay bà như người lú lẫn. Hai mắt bà nhìn không rõ. Người bà gầy gò.

Tay chống gậy, chân bước chậm chạp. Miệng thì nhai trầu trệu trạo. Hằng ngày bà cứ ra ngoài hiên ngồi, hoặc lẩm bẫm một mình. Mọi người ở vùng quê xã Dương Nội, Đông Anh, ngoại thành Hà Nội, đều bảo bà lú lẫn.

Đã có lúc bà bỏ đi lang thang, đứa cháu gái không biết đâu mà tìm. Được dăm ba hôm lại thấy bà chống gậy, lần mò trở về.

Người ta thấy có lúc thì bà được một đứa trẻ chừng mười hai, hoặc mười lăm tuổi dắt qua cánh đồng. Có lúc bà lần tìm về theo đường cái. Mọi người cũng đã quen với cái cảnh lang thang của bà rồi, nên cũng không ai lo lắng.

Chỉ có người cháu gọi bà bằng bà, là cháu nội ông anh ruột của bà, là quan tâm lo lắng đến bà.

Bà đã sống với người cháu này hơn cả chục năm nay. Cô cháu cũng chưa đi lấy chồng, tuy cũng đã ở tuổi ba mươi. Mọi người có khuyên can, có thúc giục, cô cũng không tỏ ra lo lắng hay buồn bã. Cũng không phải vì cô không xinh đẹp, không phải cô không có học, càng không phải vì cô

nghèo. Tất cả đều sai hết. Cô khá xinh, từng học hết phổ thông rồi vào lớp y tá của thành phố. Gia đình cũng có của ăn của để.

Ông nội cô đã mất cách đây mấy chục năm ở nước ngoài. Ông từng được học trường Tây rồi làm Thông phán cho Pháp. Ông có hai người con trai và hai con gái. Khi Cách mạng tháng Tám nổ ra thì các cụ và gia đình ông đã đưa cả nhà bác trưởng cô và hai bà con gái sang Pháp. Bố cô lúc đó sống ở vùng quê của cụ nội, không theo đi di tản, mà ở lại, xin vào bộ đội. Rồi ông hy sinh trong chiến tranh chống Mỹ, được Nhà nước truy tặng bằng Liệt sĩ

và Tổ quốc ghi công. Mẹ cô cũng đã mất. Anh trai đi học ở Đức và

đã lấy vợ, sinh con ở nước ngoài, cũng ít khi về thăm. Nhà cửa của bố cô để lại ở vùng quê cũng khá khang trang. Vườn cây, ruộng lúa đủ để cô sinh sống. Song, cô đã xin ra làm y tá của xã.

Thỉnh thoảng cô có buôn bán vài thứ lặt vặt của anh trai gửi về

để thêm thu nhập. Bà Hồng Nhi từ hồi ở Pháp về cũng mang về

khối của, đủ để hai bà cháu sống với nhau nhiều năm.

Bà về nước được gần chục năm thì tự nhiên bà như quên lẫn. Rồi đâm ra lẫn thẩn như vậy. Mọi người bảo bà mắc chứng ma ám.

Có lúc bà vừa gào lên bằng tiếng Pháp vừa vò xé quần áo. Những lúc như thế mà cô ở nhà thì chỉ cần đánh lên mấy tiếng chuông là bà lại yên ngay. Cô được biết, ngày trước đã có lúc bà luôn đi chùa. Nhưng khi cô đi vắng thì bà gào mãi. Chán rồi, mệt thì ngủ.

Cũng có người bảo, chẳng hiểu bà điên thật hay giả vờ, mà cứ khi tỉnh, khi lại say như vậy.

Bà ăn uống không nhiều. Nhưng hay ăn vặt. Bà ăn được đủ thứ, chẳng kiêng khem gì. Thế nhưng bà “điên” mà vẫn giữ mình sạch sẽ. Tuy ít

tắm, nhưng đã tắm thì rất lâu, kỳ cọ mãi. Mà tuyệt nhiên bà không chịu để cho người khác tắm cho mình, dù bị bẩn.

Tuy bà cũng có lúc cầm cả nắm đất nhét vào mồm. Song bà lại tỉnh ra ngay và nhổ phì phì, rồi đi rửa ráy tay chân.

Bà Hồng Nhi “điên” như vậy đấy. Chẳng ai để ý đến bà.

*

Cô cháu gái không đi lấy chồng cũng không phải hẳn vì cô quá thương bà. Không phải. Cô đã từng thổ lộ với người thân và bạn bè, nếu cô lấy chồng mà chồng cô cũng đồng ý nuôi và chăm sóc bà, thì cô đưa bà đi theo. Còn nếu không được thế thì cô có thể

gửi bà sang trại, hoặc thuê người chăm nuôi. Có rất nhiều nguồn tài trợ giúp cô chăm lo cho bà. Hơn nữa bà vẫn còn có một chút tiền trợ cấp của Nhà nước đối với người tham gia kháng chiến. Vì bà đã có mấy năm làm tự vệ thành Hà Nội, rồi cán bộ phụ nữ, công đoàn ngành giáo dục thành phố.

Bà Hồng Nhi sinh ra trong một gia đình giàu có ở xóm Cò, Khương Trung. Ông Tổ của bà trước ở xã Dương Nội, Đông Anh, chuyển đến đây sinh sống. Dần dần con cái phương trưởng, làm ăn phát đạt. Đến đời ông nội bà thì ăn nên làm ra nhanh nhất.

Các con cái cụ được đi học trường Tây. Ông bác bà làm Thông phán cho Pháp, sau đã di tản sang Pháp năm 1945. Bố bà làm thuốc Bắc và mở nhà hàng riêng ở khu Cầu Mới. Ông còn mua tậu

được nhiều ruộng vườn ở quê bên Dương Nội cho tá điền cày cấy thu tô. Bà Hồng Nhi được đi học rất chu đáo và đã trở thành một thanh niên tân tiến, tham gia các phong trào phụ nữ và được tuyển vào đơn vị Tự vệ thành. Bà đã có nhiều đóng góp cho phong trào chống Pháp thời kỳ bí mật trong kháng chiến ở Hà Nội.

Cho đến ngày Thủ Đô được giải phóng, bà được điều về làm cán bộ phong trào phụ nữ. Những năm đó bà vẫn chưa yêu ai. Nhưng đến năm một chín năm sáu, bà đã gặp một chàng thanh niên Nam bộ, tập kết ra Bắc được một thời gian. Anh ta có dáng người cao to, khỏe mạnh, lanh lợi, nhưng trông lại rất thư sinh. Bà đã đem lòng yêu ông. Hai người thương và yêu mến nhau được mấy tháng thì ông được cử đi học ở Liên Xô cũ. Tuy họ vẫn có tin tức cho nhau, nhưng tình cảm phải dừng ở đó.

Những năm đó, Hà Nội bắt đầu thực hiện cải cách ruộng đất. Tình hình có phần lộn xộn. Thế rồi không rõ vì sao gia đình bà Hồng Nhi lại bị quy là địa chủ. Sau bà mới biết, thì ra những người làm thuê ở cửa hàng thuốc của bố bà đã tố cáo ông là giai cấp bóc lột.

Rồi đội cải cách lại biết được những người tá điền làm thuê ruộng đất của ông ở Dương Nội, cũng đưa ra đầu tố. Thế là bố bà bị quy là địa chủ, có dính dáng tới giai cấp tư sản. Tuy tài sản không bị

tịch thu hết, nhưng thành phần gia đình như thế đã làm cho cuộc sống mọi người và danh dự của bà bị bôi nhọ. Rồi đó bố bà vì uất ức, buồn bực mà sinh ốm đau rồi mất. Mẹ bà cũng ốm nặng rồi đi theo ông cụ luôn. Người anh cả thì đã theo ông nội đi sang Pháp từ lâu và đã mất ở bên đó. Còn một ông anh nữa thì trở về sống một cuộc sống nghèo khó. Được một thời gian thì bà bỏ hết công tác, về sống với người anh. Khi người anh mất, các cháu bà cũng tìm đường đi ra nước ngoài.

Lúc đó thì người bạn thân ở Liên Xô về nước, hai người đã gặp lại nhau. Họ chưa kịp hiểu hết mọi sự thì ông đã bị điều ra vùng chiến sự. Ông không được ở Hà Nội, nên họ không được gần nhau nữa. Bà cảm thấy mình như tuyệt vọng. Đã có lúc muốn đi tu.

Cũng may, người bạn này đã thương yêu bà và thông cảm với bà.

Đã có lần ông ngỏ lời xin cưới bà. Nhưng không được tổ chức đồng ý. Họ lại phải chờ đợi. Mấy năm không có kết quả, cuối cùng bà nghe theo lời người anh họ, xin sang Pháp và lấy chồng người Pháp bên đó.

Trở trêu thay, bà lại là người phụ nữ xấu số, nhiều năm rồi mà

chẳng có con cái gì. Vì thế người chồng Pháp đã bỏ rơi bà, đi với các cô gái khác. Bà ở vậy một mình mãi. Rồi sau không thể nuôi con cho người chồng hờ và sống ở nơi đất khách quê người, một mình đơn côی mãi cũng chán. Được mấy năm thì bà xin về nước và ở với cô cháu gái hiện nay.

Cô cháu gái của bà cũng thấy thương bà và vẫn quý mến bà như

không phải là bà bị “điên” vậy.

Có lần bà đã kể cho cô cháu nghe về mối tình đầu của mình. Rồi bà viết thư thăm ông. Cô còn nhớ, ngày bà mới về nước đã có lần hai người gặp nhau. Nhưng lúc ấy cô không để ý. Nay cô mới hiểu được, thì ra đôi tình nhân này nặng lòng chung thủy biết bao.

Người đàn ông ấy chính là ông Nguyễn Hồng Dương một vị tướng trong quân đội đã về hưu như ta đã biết.

Chuyện này, sau đó Hùng cũng đã được một cấp dưới của ông Dương cho biết khá tường tận khi anh liên lạc được với anh này.

*

Nhưng những nét sơ bộ về bà Hồng Nhi như trên chỉ là bề nổi.

Thực ra bà Hồng Nhi còn là một người có nhiệm vụ bí mật rất quan trọng và là một nhà tình báo kỳ cựu của cả hai chiến tuyến.

Bà từng là một điệp viên có mật danh “M4” của tổ chức gián điệp đặc biệt dưới trướng ông trùm Phó Kiều Mộc như trên ta đã biết.

Bà đã tham gia tổ chức của ông Kiều được ba, bốn năm thì ông Kiều mất. Đó cũng là thời kỳ Thủ đô mới được giải phóng. Lúc đó bà Nhi đã giấu mình trong vỏ bọc là một nữ chiến sĩ Tự vệ thành và sau là cán bộ phụ nữ thành phố. Nhưng chuyện này ngoài ông Kiều đã mất thì chỉ còn một người nữa trong nhóm điệp viên ấy biết mà thôi. Đó là tên điệp viên

có mật danh “X1”. Hãn đã từng được lệnh ông Kiều liên lạc với bà. Và bà cũng đã biết sơ qua về

hãn. Nhưng, ngay sau khi ông Kiều mất thì hãn cũng biệt tích luôn. Còn những tên điệp viên khác cùng lứa với bà, thì bà chưa hề được biết. Cho đến tận sau này bà mới biết là họ đã chết. Chỉ

còn có “X1”. Bà đã nuốt những bí mật đó ở trong lòng.

Song, không phải mọi điều cay cực của con người cũng đều dẫn đến bước đường cùng. Không phải con người bị khinh rẻ, bị thù hận đến mấy, cũng chỉ có con đường cùng. Cuộc đời bà Hồng Nhi tuy đã đến bước đường cùng như thế, nhưng vẫn có những ánh sáng màu hồng le lói. Bà vẫn nhận ra được một đốm sáng ở cuối đường hầm từ một tình thương, một niềm yêu thương thầm kín,

chân thành của một con người thân tín. Cái niềm tin và yêu thương đầy hy vọng đó, đã đưa bà về với sự sống cao đẹp của con người. Và bà đã trở thành một người khác. Một nhân vật đầy bí ẩn và đầy bản lĩnh với giá trị tinh thần và sự nghiệp cao cả của mình. Bà đã là một người tình báo của cách mạng, của nhân dân.

Mọi bí mật về bà, ông Hồng Dương là người được bà tin tưởng nhất để bà thổ lộ hết.

Sự thật về việc bà là một điệp viên của Pháp, nhưng lại là một nhà tình báo của ta thì chỉ có bà, ông Dương và một nhà lãnh đạo về Tổ chức của Trung ương hiểu rõ. Và, điều này đã đặt bà vào một hoàn cảnh sống hết sức éo le, đau khổ. Đến nỗi cuối đời còn phải giả “điên” để che mắt thế gian mà hoạt động. Nhưng điều đó cũng thật sự vĩ đại.

Bà đã trở thành một nhà tình báo tài giỏi trong những nhà tình báo nữ, mà chỉ một người làm bà tin tưởng và đánh đổi tất cả, kể

cả cuộc sống và ước mơ của mình. Đó là ông Dương. Phía sau ông là một nhà tổ chức vĩ đại của ngành an ninh quốc gia.

Bà Hồng Nhi từng phải sống chìm trong lòng nước Pháp, có quá khứ ở bên kia chiến tuyến và cả bên này chiến tuyến. Là một con người đặc biệt, một đặc vụ tuyệt vời, vậy mà bà vẫn phải sống như “một con ma” không nơi trú ngụ. Bà đã hy sinh cả cuộc đời bằng cuộc sống giấu mặt chỉ vì một mối tình, một mối tình đã làm cho bà có được đức tin, một đức tin cao cả trước cuộc đời. Bà đã hy sinh cả đời chỉ để làm được một việc, một việc tuyệt vời cho Tổ quốc, một nhiệm vụ thiêng liêng cho dân tộc. Rồi đây mọi người nếu những ai được biết, thì sẽ phải cúi đầu khâm phục, mà kính nể bà, kể cả khi bà còn sống cũng như khi bà đã chết.

Đó là cái điều bí mật tuyệt đối của người đàn bà “điên” Vũ Nhi Hồng mà chúng ta sắp được biết đến sau đây.

VI

Hôm nay ông Đường ở nhà, mời ông Đàm tới chơi. Ông mở một bữa tiệc nhỏ để đón tiếp những vị khách thân tình trong gia đình.

Đó là buổi chuẩn bị cho cuộc gặp gỡ giữa ông Chương và ông Đàm mà ông Đường đã dày công sắp xếp. Đây chính là ngày hội tụ của một nhóm người hoạt động bí mật mới, một ngày “Quân thần khánh hội” của những người có lý trí cao xa như ông Chương từng nghĩ.

Cuộc gặp này cũng sẽ là ngày khởi đầu một sự hội tụ mới của những người đang mơ ước tìm lại ánh hào quang của một thời đã mất và của những người bắt đầu mơ mộng như ông Đường.

Bữa tiệc đã được chuẩn bị xong xuôi, đầy đủ, có cả mâm xôi và con gà trống hiến cùng hương hoa, tửu quả để làm lễ. Lúc này ông Đàm đã đến trước và đang ngồi uống trà trên ghế salon.

Năm phút sau ông Chương đến. Họ được ông Đường giới thiệu với nhau.

Ông Đường liền dẫn ông Chương vào phòng khách. Lúc đó ông Đàm mới đứng lên tiến đến bắt tay ông Chương. Ông Đường liền giới thiệu hai người với nhau. Và mời mọi người cùng ngồi.

Theo lời giới thiệu từ trước mà Đường đã nói với Đàm, thì Đàm hiểu rằng, đây là ông chú của Đường đã bị thất lạc nhiều năm, mới tìm về gia đình được gần hai năm nay. Ông vừa bắt tay vừa chào hỏi ông Chương.

Đàm nhìn kỹ người này, nhận thấy đây là một ông già quắc thước, chừng ngoài bảy mươi tuổi, tóc đã bạc, râu khá dài, cũng bạc. Dáng người có vẻ nho nhã. Gương mặt hồng hào, nước da trắng và ánh mắt còn tinh anh. Hôm nay ông Chương ăn mặc không khác lần đầu ông đến gặp ông Đường tại nhà cũ ở làng Linh Quang. Cũng bộ quần áo lụa tơ tằm, đi đôi giày Bata trắng.

Một tay cầm chiếc gậy trúc, tay kia cầm chiếc mũ rộng vành.

Đúng lúc ấy ông Đàm nhìn thấy tay trái ông Chương cầm chiếc gậy trúc được tiện khắc rất cầu kỳ. Bỗng ông chú ý tới động tác của ông Chương, ngón tay cái ông ta cứ xoa xoa trên đầu chiếc gậy trúc như có vẻ là một thói quen. Nơi đầu chiếc gậy có một đốt trúc bịt bạc và trên đó khảm một ngôi sao bằng kim loại màu đen, rất đẹp.

Đàm bỗng ngỡ ngàng. Cái ngôi sao kim loại màu đen có năm cánh đó, nổi bật trên nền trắng sáng của lớp bạc bịt trên đốt trúc ở đầu gậy, rõ ràng

là biểu tượng đặc biệt của người mà Đàm đang cố công kiếm tìm. Đàm cảm thấy bồn chồn vì ông nghĩ ngay rằng, đây là ký hiệu đặc trưng của tên điệp viên “X1” tức “Xe-

đen”. Ký hiệu ấy là dấu hiệu đầu tiên để những người trong nhóm của bố Đàm nhận ra nhau. Theo mật hiệu liên lạc thì “Xe-đen”

phải có một chiếc huy hiệu nữa cùng với chiếc gậy này và sau đó là đưa ra một mật khẩu để đối phương nhận đúng. Khi đó đối phương sẽ có một mật khẩu trả lời. Riêng với ông Kiều khi gặp

những chiến hữu là cộng sự của mình như người này thì ông sẽ có cách ra dấu khác. Vì Đàm đã tìm ra được ký hiệu liên lạc bằng mật mã của cha mình. Nhưng ông ta biết mình không phải là

“Sếp” của những người này, nên không được đưa ra ký hiệu của ông Kiều. Mà Đàm cũng không có vị trí gì, hay cũng không phải là một quân cờ trong bàn cờ ấy để có một ký hiệu nào đó trong nhóm của cha ông. Do đó nên ông thấy hơi bất ngờ và có phần lúng túng. Tuy nhiên ở trường hợp này, rõ ràng Đàm phải đánh bài liều để bắt liên lạc với một người có mật danh quan trọng và là bậc cha chú của Đàm mà Đàm đang tìm kiếm. Đàm chờ ông Chương, nếu ông ta đưa ra ám hiệu và mật khẩu đúng như quy định, thì Đàm sẽ dùng tín hiệu của cha mình để đáp lại. Điều đó chứng tỏ đặc quyền của người được thừa kế và được sử dụng những kỷ vật và mật mã của ông trùm Phó Kiều Mộc để lại. Nó chứng tỏ người đó xứng đáng được kế thừa di sản độc đáo này của nhóm người bí mật từ xưa.

Đúng lúc đó, vừa qua mấy lời chào hỏi xã giao, ông Chương bỗng rút trong túi áo ra một vật nhỏ như chiếc huy hiệu. Ông vừa ngồi xuống vừa cài lên ve áo. Đó là chiếc huy hiệu có ngôi sao đen năm cánh trên nền vàng của một hình giống như kiểu quốc huy, được làm bằng vàng. Đó đúng là ám hiệu theo quy định của “Sao đen 5 cánh” với mật danh “X1”.

Trong khi làm việc đó, ông Chương đã nghĩ kỹ rồi. Nếu đúng là Đàm đã biết được những bí mật của người cha giấu trong những kỷ vật mà ông

để lại và thông hiểu được ẩn ý cũng như mật mã trong đó, thì ông phải là người đầu tiên đưa ra những ký hiệu theo quy ước, nếu ông muốn liên lạc. Bằng không, Đàm không hiểu được những ẩn ý này thì việc làm của ông chỉ coi như là một thói quen hay cố tật. Và nếu Đàm lại là người được đào tạo căn cơ, hiểu rõ mật mã liên lạc và bí mật của cha Đàm, thì sau những tín hiệu ông Chương đưa ra, Đàm sẽ đáp lại như cách làm của vị

“sếp” vậy. Đó là quy định đặc cách chỉ có ở những người được toàn quyền thay sếp mà trước đây ông Kiều đã có ý định trao cho ông nếu đã đến lúc cần. Nhưng ông đã không có cơ hội đó. Nay, nếu đúng là con “sếp” có được những trọng trách quan trọng ấy, mà như bấy lâu nay ông và Đường quan sát và đã cảm nhận được điều đó, thì đây quả là một điểm phúc đối với ông. Ông sẽ lại hết mình phục vụ “lý tưởng” của các vị ngày xưa, trung thành với tôn chỉ mục đích hoạt động của nhóm, trung thành với “sếp” của mình như những viên quan trong triều trung thành với đức vua vậy. Nghĩ thế và ông Chương đã thực hiện những việc cần thiết

của một cuộc liên lạc, gặp gỡ giữa ông với “sếp” mới.

Lúc đó ông Chương bỗng nói:

- Tôi vẫn còn giữ được những bộ sưu tập hàng loạt huy hiệu như thế này. Đây là cái cổ nhất cũng như những đồng tiền cổ.

Câu nói đó chính là mật khẩu. Ở đó nêu ra hai thông tin quan trọng là “Huy hiệu cổ” và “bộ sưu tập tiền cổ”. Lúc này thì Đàm hoàn toàn tin được rằng, ông già này chính là một điệp viên kỳ

cựu của cha mình. Rõ ràng đây là “X1”, một người phải giữ được bộ sưu tập tiền cổ và những huy hiệu cổ, trong đó có cả 5 ngôi sao của năm tên điệp viên nhà nghề. Như Đàm đã từng tìm hiểu khi móc nối tìm kiếm các điệp viên của cha, ông đã hiểu ra điều đó. Thì ra “Xe-đen” còn có một vỏ

bọc nữa là làm nhà kim hoàn và là một trong những người biết rõ ngân khố của nhóm. Nghĩ thế

và nghe ông Chương nói xong, Đàm liền nói, câu nói như người ta vẫn góp chuyện với người thân:

- Bộ sưu tập tiền cổ là vô giá. Tôi cũng còn giữ được một bộ như vậy. Với tôi, nó quý như một kho báu.

Đàm cũng đưa ra hai thông tin: “Tiền cổ” và “Kho báu”. Như thế

là đúng mật khẩu. Bây giờ chỉ còn chờ Đàm đưa ra một vật nữa là đủ. Nếu là ông Kiều, một mật vụ đặc biệt của Pháp với biệt danh

“D1”, thì ông ta có một chiếc huy hiệu bằng vàng, trên có ba ngôi sao đỏ và một viên đá quý. Nhưng Đàm làm sao có được. Ông Chương nghĩ: Khi ông Kiều mất, đến ông và nhiều điệp viên khác cũng không ngờ tới, thì làm sao Đàm biết được điều đó. Nếu Đàm chỉ đưa ra một vật gì đó mà ông biết thôi, thì cũng đủ để ông hoàn toàn tin là Đàm đã là người có thể lĩnh hội toàn bộ bí quyết của cha mình.

Đàm cũng hiểu điều đó. Lúc này họ đã ngồi xuống bộ salon và ông Đường mời họ uống nước. Ông Đường từ nãy đến giờ nghe và quan sát hai người, tuy không hiểu được những ý đồ sâu kín trong đó, nhưng ông cũng biết, đây chính là thủ tục ra mắt của những người trong hội kín. Và ông chợt nhận ra rằng, họ đều là những người có trọng trách bí mật trong tổ chức của bố Đàm, như ông Chương đã từng kể với ông. Ông mời hai người uống nước, rồi cũng nhân tiện nói luôn:

- Ông chú tôi chính là một thợ kim hoàn và có cửa hàng vàng chính hiệu ở Hà Đông đấy.

Cả ba người đều cười. Đàm cười vì đây là lần thứ hai Đường nói

về ông chú Chương với ông. Và điều này thì bây giờ quả thật là có ý nghĩa. Còn ông Chương cười vì biết Đàm đang cố tình tham gia vào

cuộc sát hạch của những người hoạt động bí mật. Còn Đường cười vì cho rằng mình đã biết rõ mánh của các ông rồi. Ba người nhìn nhau rất đồng cảm.

Lúc này Đàm mới rút từ trong túi ra một gói nhỏ được gói trong chiếc khăn tay. Ông ta mở khăn và lấy ra thỏi vàng ròng, một trong mười thỏi vàng mà bố ông đã cất. Ông nói:

- Nếu cụ Chương là thợ vàng, chắc biết xuất xứ của vật này?

Khi Đường nhìn thấy vật này thì hoàn toàn bất ngờ. Trong đời làm ngành bảo tàng, ông ta đã đọc nhiều tài liệu, biết rõ đó là vàng đúc trong ngân khố các đời vua triều Nguyễn, từ Gia Long đến Khải Định. Nhưng thực tế ông chưa hề được thấy một thỏi vàng cụ thể như thế này.

Còn ông Chương nhìn thấy vật này thì ông đã hiểu, Đàm quả là người đã biết rõ bí mật về cha mình và cũng biết các thành viên trong nhóm. Đồng thời, có thể anh ta còn biết cả kho báu nữa. Vì đây chính là những thỏi vàng mà ông đã trao cho ông Kiều, chắc là cụ vẫn còn cất giữ để lại.

Ông bèn nói:

- Xin thú thực với ông Đàm. Không giấu gì ông. Tôi đã đi tìm người như ông từ lâu lắm rồi. Nay được gặp ông, tôi thật quá vui mừng. Cho tôi được cảm ơn ông đã giữ được những di sản quý báu của cụ thợ trùm. Cụ chính là sư phụ của tôi, người mà chúng tôi rất kính trọng. Những vật quý giá và cổ xưa này cụ còn nhiều nữa. Chúng tôi hiểu rõ về nó lắm.

Đến đây thì mọi thủ tục ra mắt đã hoàn tất. Đàm hiểu, mình đã có được một bậc trưởng lão trong nhóm của cha trở về. Ông ta có hiểu biết cặn kẽ mọi điều và sẽ chỉ dẫn cho Đàm nếu cần. Đàm sẽ

được biết những bí mật về cha ông nếu Đàm muốn biết. Bây giờ

thì vị này, điệp viên “X1” đã là người một nhà với Đàm rồi. Như

vậy trong nhóm gián điệp của ông ta đã có 3 người chí cốt ở đây.

Đàm nghĩ, quả thật, Đường đã hết sức xứng đáng là thành viên mới, đã hết sức chu đáo bày ra cuộc gặp gỡ này. Đàm lại nghĩ, nếu ông Chương không gấp gáp bật ra ký hiệu liên lạc để thử

mình, và vội tìm liên lạc, thì có lẽ Đàm cũng còn phải mầy mò chán mới có thể tìm ra nổi những bí mật của điệp viên Hoàng Kim Báu, ngay trước mắt ông đây. Song, nhờ có Đường cùng tham gia

vào việc tìm kiếm bí mật mà Đàm đã thổ lộ, nên cuộc gặp gỡ với

“X1” mới được nhanh chóng và độc đáo thế này. Đàm liền quay sang cảm ơn Đường.

...

Sau đó mọi chuyện giữa ba người trở nên chân thành, dễ dàng hơn. Trong bữa tiệc đó, Đường tuyên bố đây là buổi hội tụ đầu tiên của tổ anh tài đã có tuổi nhưng sức trẻ còn hơn cả ba anh em kết nghĩa vườn đào Lưu Quan Trương xưa nhiều.

Nghe vậy ông Chương cười lớn và kể cho hai người biết ông đã tìm kiếm Đàm như thế nào. Đường cũng kể lại ý muốn tìm kiếm ông Hoàng Kim Báu của Đàm như thế nào. Mọi người cùng cười lên vui vẻ. Rồi Đàm công bố: Ông Chương chính là Hoàng Kim Báu. Lúc đó thì cả ba người đều biết rõ mọi bí mật về nhóm của ông Kiều. Họ bắt đầu bàn với nhau về mọi việc. Từ kho báu đến nhiệm vụ và cả những hoạt động đã bị người khác phát hiện trong đền Ngọc Sơn của Đàm. Khi Đàm nói vậy, thì lúc đó Đường mới hiểu, chính Đàm cũng đã có được những nguồn tin quan trọng khác luôn theo dõi và thông báo cho ông ta mọi sơ hở và tình hình qua các hoạt động của ông ta.

Đến lúc này thì bộ ba Đàm, Đường và Chương bắt đầu đi vào bàn thảo những kế hoạch hoạt động nghiêm túc của mình. Đàm được ông Chương nói rõ mục đích của nhóm bí mật của cụ Phó Kiều Mộc ngày xưa, và kho báu họ còn có, lớn đến mức nào.

Ông Đường thì cho biết ông Chương đã hiểu rõ về bức tranh thủy mặc trên bàn thờ nhà Đàm là tấm bản đồ chỉ dẫn kho báu.

Và Đàm chợt hiểu, thì ra họ cũng đã biết rồi, ông ta bèn nêu rõ ra rằng, đó là khu trang viên của cụ ngoại ông, giờ đang do một người thân của người anh họ ông từ Mỹ về trông coi. Thông tin này Đàm đã tìm ra được qua nhiều năm trước, nhưng chưa hề

hé lộ với ai.

Họ cũng bàn đến một kế hoạch tìm kiếm kho báu. Song trước hết, từ hôm nay, nhóm của Đàm sẽ bắt tay vào việc tìm kiếm một tên điệp ngầm đang săn lùng bí mật của nhóm. Thứ hai sẽ

điều tra tài liệu liên quan đến một loại vũ khí bí mật mà Việt Nam đang tiến hành. Thứ ba là vấn đề bí mật quốc gia về dầu khí mà Đàm đã nghe ngóng được. Đàm còn đề nghị ông Chương cố gắng để tâm đến bà Hồng Nhi, liệu bà ta có tiết lộ bí mật nào không về hoạt động của nhóm các vị ngày xưa.

Mọi người nắm tay nhau cùng tỏ quyết tâm thực hiện những âm mưu của mình.

*

Sau cuộc gặp mặt đặc biệt đó, ông Đàm cảm thấy mình đã có được một kết quả tìm kiếm “X1” khá nhanh chóng. Thật là tuyệt vời, từ nay ông có thêm một cộng sự đã được đào tạo và huấn luyện bài bản, lại kinh qua nhiều năm tháng bí mật, mà vẫn rất minh mẫn. Điều này sẽ giúp ông hoàn thành nhiều việc lớn.

Trong đó có việc nắm lại kho báu và đặt giá với người Pháp để cao chạy xa bay khỏi đất nước ông đang sống đầy lo âu này.

Song, là một điệp viên thông minh, có năng lực, trong thâm tâm Đàm cũng vẫn còn có những băn khoăn, lo lắng. Ông ta đã quan sát nhiều

người từng cộng sự với mình, nhưng chưa bao giờ dám đặt hết lòng tin vào họ. Đã có bao nhiêu người khi đang cần chỗ

dựa, hay đang cùng hội cùng thuyền thì say sưa làm việc, hết mình vì bạn, vì lãnh đạo. Nhưng khi gặp khó khăn hay khi có nguy cơ thất bại, thì quay ngoắt một trăm tám mươi độ. Xoay lưng lại với người mình tuyên thệ. Ấy là chưa kể có kẻ còn âm mưu trung thành để phản lại, âm mưu luồn vào để lật tẩy. Đàm vẫn cần cảnh giác. Dù sao đó cũng là một điều cần thiết, một thói quen nghề nghiệp không thể lơ là được. Nghĩ thế, Đàm nhắc mình hết sức chú ý tới những cộng sự mới của mình.

Còn ông Chương khi về nhà mình rồi, ông bắt đầu lục lại trong trí nhớ của mình tất cả những điều gì ông đã trải qua trong những năm qua và trong những ngày gần đây. Chương bắt đầu nghĩ đến việc sẽ cùng Đàm dẫn bước vào cuộc sống mới, nhiệm vụ mới. Với một người đã 70 tuổi, đã có một cuộc sống phải tự

mình lãng quên mình, suốt mấy chục năm qua, từ hồi còn trẻ

đến nay, đã ở vào tuổi “xưa nay hiếm”, ông ta sẽ phải làm lại những gì mình đã lãng quên. Ông chợt nhận ra rằng, không còn bao nhiêu thời gian nữa, nếu ông không nhanh chóng hoàn tất những điều mơ ước và kiếm tìm của mình. Ông đã có được hy vọng và đang thực hiện những hy vọng này. Trong ông đã định ra những kế hoạch hành động cho mình. Ông sẽ trao đổi lại với Đường và rồi sẽ gặp Đàm để biết thêm những điều cần thiết.

Còn Đường thì sao?

Trong lòng ông ta đang nghĩ gì?

Những ngày cách đây hơn một năm trở về trước, Đường là một con người khác. Ông ta sống chín chu, đúng mực, kín đáo và

chăm chỉ. Thậm chí tròn trịa đến thánh thiện nữa. Ai là người biết ông, gặp gỡ ông đều quý mến. Ông chẳng làm mất lòng ai.

Chẳng gây sự với ai. Ông không phải là người ba phải, nhưng luôn nhường nhịn và biết im lặng, biết chịu đựng. Chịu đựng cả

mọi sự từ trong nhà, từ nhà ở, cho đến cơ quan. Ông là người bình thường, thật bình thường. Sống quen cảnh nghèo, quen lao động, lao động cần cù, chu đáo.

Nhưng cho đến gần ngày về hưu thì cái câu của các cụ ta ngày trước là: “Thánh nhân đãi kẻ khù khờ”, quả là đúng. Con ông, đứa được đi học nước ngoài không mất tiền nhà mà được học bổng. Đứa được đi làm cơ quan Nhà nước, có lương bổng vững vàng. Ông bà lại có lương hưu, lại được phân nhà, không phải nợ

lần, không phải tốn kém hay vay mượn để trả nợ. Đúng là khổ

mãi đến phải ở nhờ, rồi giờ cũng được sung sướng.

Tuy ông Đường chưa giàu có gì, song, như ông bây giờ cũng không phải có nhiều người được vậy. Ông Đường tự nghĩ như thế

và ông còn thấy vui hơn nữa là, giờ đây ông lại tham gia vào một tổ chức bí mật. Tuy là ông chẳng muốn làm việc gì ảnh hưởng xấu đến gia đình, con cái, cũng như đừng làm gì ảnh hưởng xấu đến cơ quan, chứ chưa nói gì đến Nhà nước. Điều này thì ông tin chắc mình hoàn toàn không muốn. Đó là tính cách của ông.

Nhưng, kể từ khi gặp lại ông Chương, rồi tình cờ phát hiện ra bí mật của cha Đạm ở nhà Đạm và được ông Chương điu dắt, khích lệ, lại chu cấp thêm cho ông nữa, ông cũng thấy mê cái công việc khám phá bí mật này, nhất là khám phá bí mật về bạn mình như Đạm. Rồi bây giờ, cả ba người đã là cùng hội, cùng thuyền, ông lại thấy có gì mới lạ, háo hức. Song ông vẫn không muốn làm điều gì sai trái. Không muốn làm điều gì có hại cho dân tộc chứ đừng nói là phản bội Tổ quốc. Nhưng ông vẫn cứ im lặng.

Im lặng vì trong ông dẫu sao vẫn có chút tò mò, hiếu kỳ và cả

chút lòng tham nữa.

Và điều đó là một sự thật. Bởi vì kể từ khi ông được ông Chương cho biết, bức tranh khắc trên tấm gỗ làm mặt bàn thờ của nhà Đàm là một tấm bản đồ kho báu, rồi Đàm lại bảo đó là tranh phong cảnh vườn quê nhà cụ ngoại Đàm, thì ông đã bắt đầu tin có chuyện đó, có kho báu thật rồi. Và, giờ đây thì các thông tin này đã hoàn toàn khớp nối, đã được kết luận, ông lại càng tin.

Vậy là ông đã tham gia vào một tổ chức bí mật, có một tài sản bí mật, có một mục đích bí mật rất lớn. Lớn đến mức muốn được lập làm vua như ý tưởng của ông Kiều, Bố Đàm ngày xưa.

Nhưng ông Kiều thì đã mất. Bây giờ Đàm nối nghiệp cha thì lại làm tên gián điệp. Mà một tên gián điệp như cha, chứ không như

ai khác. Đàm làm gián điệp cho ai? Một tên gián điệp cho nước Pháp như cha Đàm ngày trước. Nhưng cái trí được làm vua của cha thì Đàm có được như cha Đàm không? Hay chỉ là một kẻ tay sai cho một nhóm người của nước đã bại trận trong cuộc chiến tranh với Việt Nam. Bây giờ họ đã trở thành một nước bạn của ta rồi. Cái chết của cha Đàm có khi như thế lại tốt cho ông ấy.

Nghĩ tới đây, ông Đường bỗng nhiên thở dài. Ông thấy tiếc. Tiếc cho Đàm. Đàm có tài năng mà làm tay sai cho giặc. Tiếc vì Đàm không có trí lớn như cha. Tiếc vì Đàm lại phải đứng đầu một nhóm bí mật mà không phải để làm điều thiện hay điều cao thượng. Ông cũng thấy tiếc cho kho báu chưa tìm lại được kia, rồi không biết sẽ ra sao. Ông Đường cũng muốn tìm ra kho báu đó lắm. Một phần vì tò mò muốn biết nó nhiều, nó lớn đến cỡ

nào. Một phần cũng có lòng tham, muốn có được chút đỉnh trong đó.

Nhưng ông không muốn bán mình cho quỷ dữ. Ông không muốn bán mình cho đồng tiền. Không muốn làm nô lệ cho nó. Nhưng bây giờ thì

ông đang ở trong tổ chức đó rồi. Điều này, muốn hay không, giờ đây có lẽ và đôi khi không thuộc về ông nữa.

Ông đã lơ mơ nhận thấy cái thòng lọng vô hình đang quấn tới cổ

ông. Ông chú ông, ông Chương có khi còn có những ý nghĩ khác nữa. Thậm chí ông ấy đã khác hơn nữa. Ông ấy đã từng đứng im trước mấy chục năm, bây giờ tìm lại, đâu có phải vì nghèo, đâu có phải vì tiền, cũng đâu có phải vì vinh quang. Vậy có phải chính ông Chương cũng là một trùm điệp viên của Pháp, hay của kẻ nào khác, nhận lệnh cấp trên tìm lại điệp viên, tìm lại kho báu và bí mật của người điệp viên như ông Kiều đã bị đột tử, không để lại điều gì? Hay có lẽ ông Chương là người đã chán cảnh đơn côi, muốn xông pha vào chốn nguy nan, tàn khốc? Ông không thể không hiểu ông đang chơi với lửa, cùng chung thuyền với Đàm. Đó là một con thuyền trước phong ba.

Ông Đường, ngoài việc vẫn tỏ ra vui mừng, tươi tắn, đón chào ngày hội tụ của nhóm bí mật, nhưng bây giờ, còn một mình với

sự thật, một sự thật kinh khủng, trở trêu và rất hấp dẫn, ông đang phải suy nghĩ mông lung. Những ý nghĩ đào sâu vào tận tâm thức ông, để đánh thức con người vốn điềm tĩnh của ông trỗi dậy. Và ông đã mạnh nha cảm thấy mình đã phải làm gì, sẽ

phải làm gì và làm gì ngay từ bây giờ. Nghĩ rồi, ông cũng đã thấy có phần thư thái. Ông liền đứng dậy, pha một ấm trà nóng vào lúc nửa đêm này. Ông đặt ấm trà lên khay cùng các chén mới rót, rồi dâng lên bàn thờ tổ tiên, cha mẹ và thắp một nén hương, chấp tay khăn vài, cầu mong các cụ phù hộ cho ông.

Ông Đường đã đặt ra được một mục đích cho những ngày sắp tới của mình.

Chương Mười Một

Hùng đi chuyến bay muộn. Hơn mười một giờ đêm anh mới về tới nhà. Con gái anh đã được mẹ vợ anh đưa về từ chiều. Hai bà cháu đã chuẩn bị bữa tối, vẫn còn để phần cơm cho anh. Con gái đang ngồi học. Bà đã chuẩn bị đi nghỉ. Tự nhiên trong lòng anh thấy ấm cúng lạ. Gần hai tháng nay không có vợ ở nhà, chỉ mình anh xoay xở với cơm nước và việc nhà. Con gái anh vì bận học, hơn nữa không thể đảm đang được việc cơm nước chợ búa, do đó bố con anh ăn uống cũng có thất thường. Nay được bà ngoại giúp, con gái anh rất vui khi bố về, ríu rít kể chuyện. Như thế sao anh không thấy ấm lòng. Hùng cảm thấy cuộc sống gia đình mới yên ấm làm sao. Anh như vợ bớt những nỗi lo toan về công việc hằng ngày mà anh lúc nào cũng cảm như gánh nặng.

Giờ đây, trong niềm tin yêu của con, sự chăm nom của mẹ, điều lo toan của vợ, từ việc nhỏ nhất như chuẩn bị quà cho anh mang về cho con, biếu cho ông bà ngoại và các cháu, lại còn có cả quà cho anh em cơ quan nữa, anh thấy rất vui. Bố con, bà cháu ríu rít với nhau, làm Hùng quên đi mệt mỏi.

Hùng đỡ đồ, lấy quà tặng bà mẹ vợ và cho con gái. Anh nói rằng, đây là quà của mẹ mà bố chỉ có công thôi. Bà cảm ơn rồi chỉ cười mà không nói. Còn con gái anh thừa biết anh chẳng có thời gian đâu mà đi mua quà, nhưng thương bố, nó nói:

- Ai bảo bố khiêm tốn thế. Nhận công là có quà rồi. Phạt không cho bố ăn cơm nữa.

Hùng cười. Anh vui với bà cháu cho đến khi con gái đi ngủ xong rồi mới làm công việc của mình.

Sáng hôm sau Hùng đến cơ quan sớm, chuẩn bị cho buổi giao ban Ban chuyên án. Anh tổ chức gặp mặt anh em bằng món quà do Diệu Linh chuẩn bị: Mời mọi người thưởng thức trái cây đang mùa của Nam Bộ.

Hùng thông báo tình hình trong mấy ngày anh ở Thành phố Hồ

Chí Minh. Ngoài việc phát hiện trang viên của cụ ngoại Đàm tại ngoại ô thành Huế, còn có tin về một nhà báo có quan hệ thường xuyên với Bảo, đã cố gắng săn những tin tức về cuộc họp kín của ngành Dầu khí. Sự việc này đang được Dũng tìm hiểu kỹ. Ban chuyên án sẽ kết hợp với các cơ quan có liên quan chú ý những vấn đề mới xảy ra và vấn đề cần bảo mật. Anh cũng hy vọng sẽ

có những kết quả cụ thể của nhóm điều tra viên ở trong đó.

Miên và các đồng nghiệp cũng báo cáo lại đầy đủ những thông tin mà họ đã nắm được trong hai ngày qua. Một thông tin mới là Đường và ông chú là nhà kim hoàn Hoàng Chương ở Hà Đông đã có cuộc gặp tại nhà Đường, khi vợ con Đường đi vắng. Thông tin này Vân biết được từ một nguồn tin trinh sát của anh.

Đặc biệt có một sự kiện đã diễn ra ngoài dự kiến. Đó là việc Nguyễn Nguyễn đã có mặt tại nhà Đường và hai người lên xe máy đi về nhà cũ của Đàm. Họ đã ở đó một lúc rồi qua khách sạn nơi Đàm đang ở. Được một lát thì Đàm xuống, và họ cùng ngồi uống cà phê tại sảnh lớn của khách sạn.

Theo điều tra của trinh sát thì đó là một cuộc giao dịch mua bán nhà không thành. Được biết Đàm có căn nhà bỏ không từ sau khi Đường có nhà mới, Nguyễn tỏ ý muốn đến xem lại và ngỏ lời mua lại của Đàm để chuyển đến chỗ rộng rãi, xây dựng lại nhà ở cho khang trang hơn. Song Đàm không có ý định bán. Và họ ngồi với nhau một lúc lâu.

Ngoài ra ta chưa phát hiện dấu hiệu gì khác.

Có một vài câu hỏi đặt ra cho các chiến sĩ an ninh về sự việc này như sau: Có phải đây là một cuộc giao dịch mua nhà thật sự? Hay đây là một cuộc làm quen? Liệu có phải đây là một cuộc gặp gỡ

liên lạc của những người đáng ngờ?

Ban chuyên án càng thấy cần khẩn trương tìm ra những bí ẩn thực sự của vấn đề. Các anh thảo luận, tổng hợp những tin tức đã nhận được bấy lâu nay và đem ra phân tích, mổ xẻ, liên kết lại để

đi đến những nhận định tình hình một cách thật sự khách quan.

Để từ đó định ra kế hoạch hành động. Cuối cùng Hùng đưa ra kết luận. Anh nói:

- Như vậy, xoay quanh nhân vật Đàm, ta đã xác định có các mối quan tâm rõ ràng hơn. Đó là ba mũi tên đều nhắm tới Đàm.

Thứ nhất là Nguyễn, một kẻ ta vẫn còn tình nghi do gợi ý của Tường. “Nguyễn - Trung Quốc”.

Thứ hai, Lê Ngân Hoa và Trần Vinh quen biết và có liên lạc bí mật với nhau. Trần Vinh là người biết Đường và Đàm đã từ lâu. Thêm nữa, Ngân Hoa lại có liên lạc với Na Na. Na Na là cháu Bình và có quan hệ với Bảo.

Thứ ba, Đường với Đàm và ông chú Hoàng Chương cũng đã quen biết và gặp gỡ nhau.

Như vậy, kể từ khi Đàm xuất hiện và có sự việc với Henry thì vô hình chung, chúng ta thấy đã xuất hiện ba đường dây liên quan đến Đàm. Rõ ràng đây đang là một nút thắt lớn. Nếu chúng ta không làm thì đang có một vấn đề gì đó khá đặc biệt liên quan đến Đàm. Mà Đàm với Henry cũng là một dấu hiệu đáng ngờ. Vấn đề là phải giải mã mối nghi vấn này.

Nghe Hùng nêu vấn đề khá mạch lạc, các chiến sĩ trong Ban chuyên án đều thấy anh đã tổng kết sự việc thật rõ ràng. Tuy không nói ra, nhưng Vân thấy rất kính nể anh. Còn Miên và Trục thì gật đầu tán thành. Riêng Huệ Tĩnh nhìn Đại tá trưởng ban với ánh mắt khâm phục và nói:

- Thủ trưởng kết luận vấn đề rõ ràng, mạch lạc quá.

Mọi người cùng cười.

Hùng nói tiếp:

- Bên cạnh nhân vật Đàm ta còn thấy nổi lên một sự kiện nữa.

Đó là việc nhà tư sản lớn, một đại gia có nhiều vấn đề nghi vấn nhất là Nguyễn Bình đầu tư về nước, có liên quan tới các nhà tư

sản ở Anh và Mỹ như Hồng Sơn với dầu khí phía Bắc, Chuyền, Khiên với các xí nghiệp sản xuất đồ sứ bằng dầu hoả cũng ở miền Bắc. Bình đầu tư các công trình quân sự ở Sài Gòn. Các bạn có thấy ở đây còn có vai trò của đại tá Bảo rất quan trọng. Ông Dương là một nhân vật xúc tác rất lớn. Thêm nữa mỗi nghi vấn về Thủy, như Tham tán Sứ quán ta tại Anh nêu ra, có dính líu đến Khiên và Bảo còn là một yếu tố bí mật, nhưng cũng là một mối quan tâm.

Nói rồi, Hùng đề nghị mọi người cùng suy nghĩ góp ý.

Hầu như mọi người đều cho rằng, Hùng đã nêu lên vấn đề một cách cụ thể và rõ ràng. Rất chuẩn xác. Vấn đề là phải khẩn trương làm rõ những bí mật ẩn sau những sự việc đó. Sau khi tổng hợp và phân tích lại toàn bộ tình hình trên, Hùng cùng Ban chuyên án thống nhất phương án hành động. Các anh cũng chia làm ba mũi tiến công. Hùng bố trí lực lượng của Ban cho thời gian tới. Anh gọi đây là một chiến dịch mới. Hùng nói:

- Chúng ta tạm gọi đây là một chiến dịch mới. Tôi đề nghị ta chia làm ba mũi tiến công.

Một là, tập trung làm rõ bí mật về Đàm, những gì liên quan đến Đàm và các mối quan hệ như ta biết trên là ba mũi tên hướng vào Đàm phải được làm rõ. Bộ phận này đề nghị Trung tá Vân, Trung úy Huệ Tĩnh cùng một số trinh sát của nhóm này phụ

trách. Anh Vân chỉ huy.

Một mũi do Thiếu tá Trực chỉ huy cùng Đại úy Hải, Đại úy Dũng và các trinh sát viên của nhóm này phụ trách, có nhiệm vụ làm rõ ý đồ của Bình

và Bảo với Chuyền, Khiên và Thủy ở khu vực Thành phố Hồ Chí Minh.

Một mũi do Trung tá Miên phụ trách và các trinh sát của nhóm, ngoài việc kết hợp với nhóm Huệ Tĩnh theo sát Nguyễn, còn cần khám phá và làm rõ mối quan tâm của Hồng Sơn và quan hệ của Henry cùng những kẻ tiếp xúc với hắn, nếu có. Đặc biệt có thể có những kẻ mà Henry cứ theo dõi Đàm và Đường. Đồng thời nắm bắt tin tức tình báo, tin ngoại giao về những vấn đề kinh tế, quân sự và nhân sự chính trị mà các trang mạng đưa tin.

Hùng nói xong, anh cũng giải thích thêm về ý kiến cho rằng, có thể Henry vẫn cử người theo dõi, giám sát Đàm. Điều này mọi người đều nhất trí. Sau đó Hùng nói:

- Về phần mình, tôi sẽ là người cùng trung tá Miên, hỗ trợ các đồng chí để xác định những điểm nút quan trọng và báo cáo cấp trên về kế hoạch này. Riêng mũi của Vân, tôi sẽ là một thành viên dự bị, khi cần là bổ sung ngay.

Anh đành giấu các đồng đội về một việc mà anh sắp phải làm.

Hùng thông tin cho các chiến sĩ trong Ban biết rằng anh đã đến gặp ông Dương và được ông tiếp đón rất chân thành. Anh vẫn giữ

kín những điều mình được ông Dương cho biết. Vì ngay sau đây anh sẽ đến gặp Thiếu tướng Cục trưởng để thực hiện việc này.

Ban chuyên án thống nhất kế hoạch và mọi người cùng chúc nhau thành công trong chiến dịch mới.

*

Vừa giao ban xong, Hùng lập tức xin gặp Thiếu tướng Thành Cương. Cục trưởng đang trao đổi với đồng chí Tổng cục trưởng về

một vài vấn đề cấp bách. Trong đó có những gợi ý của đồng chí Thứ trưởng về vấn đề tổ chức khen thưởng đối với ông Dương.

Khi Thiếu tướng về phòng làm việc của mình thì Hùng cũng vừa tới. Trước khi báo cáo tình hình chuyển đi không lấy gì làm khả

quan cho lắm, anh trao món quà mà ông Dương gửi tặng Thiếu tướng và chuyển lời thăm hỏi của vị cựu sĩ quan tới ông.

Tướng Thành Cương vừa nói lời cảm ơn vừa gỡ món quà của ông Dương. Ông cầm chiếc bình sứ cổ lên và nhìn ngắm nó. Bỗng ông chợt nhận ra một điều ẩn ý trong món quà đó mà ông Dương gửi ra.

Thì ra, đây là một trong hai chiếc bình sứ mà ông và ông Dương đã có nhiều kỷ niệm với nó từ hồi ông còn là Trung tá an ninh công tác tại Ủy ban Quân quản Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc đó ông cùng các cộng sự đang điều tra một chuyên án bí mật về một nhóm phản cách mạng của bọn đặc vụ Sài Gòn còn sót lại. Trong lúc tuyệt vọng, chúng đã tổ chức những nhóm bí mật, hoạt động rất liêu lĩnh, tìm và trả thù những cơ sở cách mạng che giấu các chiến sĩ biệt động của ta khi trước. Sau Giải phóng, tình hình an ninh thành phố Sài Gòn còn rất phức tạp. Chính quyền cách mạng mới thành lập, đang củng cố, xây dựng cơ sở chưa hoàn toàn ổn định. Nhiều nhiệm vụ mới gặp khó khăn, rất phức tạp và nhiều tư

tướng không nhất quán, cả trong một số cán bộ, Đảng viên, nên bọn phản động vẫn có những hoạt động rất nguy hiểm.

Trong khi đó thì chúng ta cũng chưa rà soát và xác định đầy đủ

những cơ sở hoạt động cách mạng và che giấu cán bộ trong thời chiến, nên nhiều gia đình đã bị bọn phản động uy hiếp, hoặc gây nguy hiểm. Tình hình lúc đó buộc cơ quan an ninh thành phố phải có những kế hoạch hành động chắc chắn và quyết liệt, nhưng phải thật nhanh chóng để ổn định tình hình.

Ông Cương lúc ấy phụ trách một bộ phận trong cơ quan Công an thành phố, được giao nhiệm vụ xử lý tình huống đặc biệt này.

Đơn vị ông đã tổ chức một đợt tuyên truyền cùng với ngành văn hoá, giáo dục và thông tin báo chí trong quần chúng nhân dân để

trấn an dư luận. Về mặt nghiệp vụ chuyên môn, đơn vị của ông

phải bí mật điều tra, phá vỡ tổ chức điệp báo và đặc vụ của địch.

Một mặt phải kết hợp với nhiều cơ quan đoàn thể, lập hồ sơ và xác định những đối tượng chính sách, những gia đình có công với cách mạng, cơ sở của các cán bộ chiến sĩ nằm vùng và bí mật của ta còn trong vòng bí mật, để tổ chức bảo vệ. Ngành An ninh thành phố được phối hợp với Ban cải tạo công thương nghiệp tư

bản tư doanh thành phố để cùng thực hiện nhiệm vụ này. Ban Cải tạo đã cử ông Dương cộng tác với cơ quan an ninh và cảnh sát, thành lập một đơn vị chuyên môn về vấn đề này.

Lúc đó ông Cương đã có quan hệ khá chặt chẽ với ông Dương.

Trong quá trình phá án, ông Cương đã phát hiện ra một cơ sở bí mật của bọn đặc vụ. Nhưng khi đề ra phương án tiếp cận để nắm tình hình lập kế hoạch bắt gọn nhóm này thì ông gặp một khó khăn lớn. Đó là một đầu mối liên lạc của ta trong thời kỳ bí mật là một gia đình tư sản rất giàu có. Ông ta đã có khá nhiều đồ cổ và những bộ sưu tập bằng ngọc bích, đồ sứ và đặc biệt là đồ đồng.

Trong đó có những bộ sưu tập tiền cổ và những loại ấn triện cổ từ

đời Nguyễn trở về trước.

Ông Cương đã phải đích thân đóng vai một người buôn đồ cổ để

đến liên lạc với ông này, nhằm thống nhất một kế hoạch hành động.

Nhưng, muốn có được cuộc liên lạc này, cần phải có người phụ trách đường dây bí mật đó cho phép và đưa ra ký hiệu liên lạc. Trong khi đó, vị lãnh đạo tuyến này đã bị thương và đang cấp cứu. Để được ông đồng

ý, thì cần phải có một cán bộ từng cộng tác, được ông tin cậy giao phó mới được.

Trong lúc ông Cường và các chiến sĩ đơn vị rất lo lắng, thì ông Cường liền nghĩ tới ông Dương. Nguyên do ông biết ông Dương có thể giúp được ông việc này là vì đã có vụ phản ánh của một vài người về việc ông Dương bảo lãnh cho cháu ông là một nhà tư

sản trẻ được kinh doanh và thừa kế nhiều tài sản của người thân là tư bản cũ đã di tản để lại. Ông Cường khi đó phụ trách giải quyết vụ việc này và ông đã được biết vai trò và vị trí đặc biệt của ông Dương trong công tác bí mật. Ông đã xử lý hết sức chu đáo vụ việc đó. Từ đó ông với ông Dương cũng có mối giao tình rất thân thiết mà kín đáo.

Bây giờ ông biết bí mật này chỉ có thể nhờ ông Dương có mối quan hệ với vị lãnh đạo cao cấp kia mới giải quyết được. Ông muốn nhờ ông Dương giúp đỡ. Ông Dương đã suy nghĩ rất kỹ

càng, thấu đáo về kế hoạch hành động của ông Cường, đã đồng ý cùng với ông Cường tới thăm vị cán bộ cao cấp nọ. Từ đó ông Cường có thêm một mối quan hệ đặc biệt nữa.

Người cán bộ cao cấp ấy đã đưa ra cho ông Dương chiếc bình sứ

này và những tín hiệu liên lạc để ông Cường đóng vai nhà buôn đồ cổ tới gặp nhà tư sản nọ. Chiếc bình cổ là một vật bảo đảm quan trọng đầu tiên của cuộc liên lạc. Đây là một chiếc bình sứ từ

thời vua Minh Mạng triều Nguyễn. Một loại “Đồ sứ ký kiểu”. Loại sứ này về thiết kế kiểu dáng, hoa văn, màu sắc trên đồ sứ do họa sĩ cung đình vẽ. Mẫu mã ấy được gửi sang nhà Thanh Trung Quốc, nhờ lò gốm sứ ngự dụng ở Trấn Cảnh Đức sản xuất. Đây là những món đồ quý giá, chỉ dùng trong cung đình và Hoàng gia triều Nguyễn. Nó được gọi là “Đồ sứ ký kiểu”. Những món đồ này chỉ sản xuất có giới hạn nhất định. Mỗi loại có một ký hiệu, một hoa văn riêng và có ấn triện của nhà vua theo đúng quy định.

Chiếc bình cổ này có một đôi giống nhau. Trên bình vẽ tích “Long phượng trình tường” rất đẹp. Rồng năm móng uốn lượn mềm mại, thân cong mà có phần mập mạp. Phượng tung cánh bay trên mây núi. Các hoa văn mây nước hết sức mềm mại uyển chuyển. Màu sứ xanh lam, đặc trưng của “Sứ men lam Huế”, một màu sứ nổi bật ở thời nhà Thanh, rất riêng biệt. Cả hai chiếc bình vẽ rất đối xứng với nhau. Ở mỗi bình có đánh kí hiệu của từng cặp. Lại có chữ của vua ban làm bảo đảm. Do đó, khi hai chiếc bình này được đưa ra, dù có những cái khác cùng hoa văn, hình dáng và kiểu cách, hay kỹ thuật chế tác giống nhau, thì vì ký hiệu riêng của từng cặp đôi khác nhau, vẫn cứ phân biệt được.

Ông Cương phải mang cái bình đó đến chỗ vị tư sản này để làm vật bảo đảm đầu tiên của cuộc liên lạc, rồi mới được thực hiện bằng những ký hiệu khác. Và ông Cương đã thành công. Sau đó chuyên án đã được hoàn toàn thắng lợi. Ông Dương và ông Cương đã được khen thưởng. Hai ông đã đem bình cổ trao lại cho vị cán bộ cao cấp nọ.

Thế rồi ông Cương sau đó được điều ra Bắc công tác ở Cục An ninh. Đến lần thứ hai ông được điều trở lại Thành phố Hồ Chí Minh, ông Cương đã được phong quân hàm đại tá. Lúc đó ông tới thăm ông Dương và họ cùng ôn lại những kỷ niệm ngày trước.

Ông Dương liền đem ra hai chiếc bình cổ đặc biệt đó và cho biết: Ông đã được vị cán bộ cao cấp trao tặng khi ông hoàn thành một

nhiệm vụ đặc biệt nữa sau đó. Và, ông coi đây như một vật kỷ

niệm. Ông nói, chỉ có thể là một chiến hữu thân tín đặc biệt mới có được sự sủng ái này.

Kỷ niệm ấy của ông, bây giờ ông Dương lại trao lại cho ông một chiếc. Như vậy là có ẩn ý gì đây. Ông Cương đang suy nghĩ như

vậy, thì Hùng đã đưa cho ông cuộn giấy mà ông Dương đã viết.

Anh báo cáo Thiếu tướng là đã đọc một bản ông Dương đề tên anh, còn đây là bản ông Dương gửi riêng Thiếu tướng, anh chưa mở. Ông Cương gật đầu, rồi đeo kính lên đọc mảnh giấy.

Thì ra ông Dương đề nghị ông Cương giao cho Hùng trọng trách liên lạc với một nhân vật mà chỉ có ông mới được chỉ thị. Người này sẽ giúp Hùng những bí mật cần thiết để anh giải quyết vụ án này. Nhưng không phải dùng đến chiếc bình cổ là tín vật liên lạc này nữa. Chiếc bình này, ông Dương tặng ông Cương để làm kỷ

niệm. Ông giữ lại một chiếc, như là giữ lại tình bạn tuyệt đối không gì thay thế được, để hai người nhớ mãi về nhau.

Cái mà Hùng sẽ nhận để làm vật bảo đảm liên lạc thì ông Cương phải dẫn Hùng đến gặp một người, mà người đó chỉ do chính ông Cương đưa đến mới được. Thật là rắc rối. Nhưng nhiều khi lịch sử

hay lặp lại và rắc rối như vậy.

II

Người mà ông Cương đưa Hùng tới, không phải ai khác chính là một vị cựu Bộ trưởng, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng đã về

hưu mà ông Cương cũng biết rõ. Đây là một người đã ở tuổi ngoài 70, đang sống ở một vùng thôn quê với trang trại của mình. Nơi đó là ngoại thành Hà Nội. Đây cũng là vùng ông Dương từng là cán bộ giảng dạy của trường Cán bộ Miền Nam xưa. Vị cựu Bộ

trưởng này lúc đó là một nhà ngoại giao, từng làm Đại sứ ở một nước Châu Âu rất giàu mạnh, có những sự giúp đỡ quý báu cho đất nước ta. Ông ta chính là một trong số rất ít người mà ông Dương tin tưởng. Nay đến sự việc thế này, ông cần phải nhờ đến vị này.

Vậy là ông Cương cùng Hùng đến nhà vị cựu Bộ trưởng họ Ngô. Ngôi nhà hai tầng rộng rãi, sáng sủa được xây dựng trên một khu đất cao ráo, có

sân vườn, cây cối rất đẹp. Ông già đang ngồi trên một tiền sảnh khá rộng ở tầng hai, xung quanh là cảnh sắc thiên

nhiên rất trong lành, cây cối sum suê mát mẻ. Nhìn phong cảnh xung quanh giống như một nhà sàn. Cái cung cách sống có vẻ

đạo cốt tiên phong của ông, khiến người mới gặp hết sức ngỡ

ngàng, ngạc nhiên. Một vị Bộ trưởng về hưu mà sống tiêu dao như thế, chứng tỏ tâm trí ông rất thanh thản. Ông bỏ cuốn sách xuống ngăn dưới chiếc bàn tròn bằng mây đan có tấm kính dày được mài rất khéo đặt lên trên. và một tấm kính nhỏ ở tầng dưới chân bàn. Những chiếc ghế bành cũng bằng mây đan rất đẹp lên màu vàng nhẵn bóng.

Ông cựu Bộ trưởng nhìn thấy hai người vào cổng đã đứng lên đi đến chỗ lan can và giơ tay chào, rồi từ từ bước đến phía cầu thang ngoài hành lang. Lúc đó ông Cương và Hùng cũng đã đến dưới cầu thang ấy. Vị cựu Bộ trưởng bước xuống một bước rồi vừa chào mời vừa đứng lại chờ hai người lên lầu. Ông Cương và Hùng cùng chào lại.

Sau khi lên hết bậc thang, ông Cương liền nắm tay vị cựu Bộ

trưởng vừa giơ ra và chào hỏi ông rồi giới thiệu đại tá Hùng. Sau đó ông quay lại giới thiệu ông cựu Bộ trưởng.

Sau những lời chào hỏi, ông cựu Bộ trưởng liền mời hai người ngồi xuống bộ ghế mây. Một bà giúp việc đã mang đến bình trà và chén uống nước, đặt trên một chiếc bàn gỗ ở cạnh bên rồi rót nước mời khách.

Ông cựu Bộ trưởng mời mọi người uống nước rồi hỏi thăm ông Cương về những chuyện mà hai người từng biết trước đây nay như thế nào. Ông Cương cũng rất chân thành trao đổi với ông những điều mình rõ. Rồi ông vào đề luận:

- Không giấu gì anh. Tôi được anh Dương ủy quyền đưa cậu Hùng đến gặp anh, muốn nhờ anh giúp cho một chuyện.

Hôm qua khi nhận được điện thoại ông Cường muốn xin đến gặp và thăm ông ở nhà riêng, ông cũng đoán chắc đã có chuyện gì rồi. Sau lại có tin của ông Dương chuyển đến về một vụ việc bí mật cần nhờ ông ủng hộ giúp đỡ. Nên ông đã nghĩ tới những điều có thể sẽ cần đến ông rồi. Không để ông Cường nói hết sự việc, ông đã cười và nhìn Hùng rồi nói:

- Tôi cũng rất hiểu ông Dương mà. Công tác với nhau nhiều năm, lại biết nhau từ hồi ở nước ngoài, tính ông ấy là thận trọng lắm.

Ông Cường cũng cười:

- Người hiểu anh ấy, mấy ai được như anh. Có điều việc này cần anh giúp cho mới được.

- Tôi biết rồi. Nếu không tìm đến người yêu thì chắc phải là thầy trò rồi.

- Thì đúng là thầy trò thôi. Còn người yêu chắc không đâu.

Ông cựu Bộ trưởng nghe thế liền cười lên thành tiếng.

- Không phải chuyện người yêu thì được rồi. Nhưng mà ông này hay rắc rối quá.

Lúc nghe hai vị cấp trên nói vậy, nghĩ tới việc ông Dương có quan hệ với bà Hồng Nhi, Hùng đã có chút tò mò muốn biết. Anh cũng định hỏi cho biết vụ tình yêu là gì vậy. Song anh đã không nói.

Anh hiểu điều gì mình cần. Lúc đó ông Cường liền nhỏ nhẹ:

- Xin anh thông cảm vậy.

Lúc ấy ông cựu Bộ trưởng nhìn kỹ sang cả hai người. Rồi nói:

- Đây cũng lại thầy trò rồi còn gì.

Lúc này Hùng nhìn ông Cường, rồi quay sang vị cựu Bộ trưởng, anh nói rất chân thành:

- Vâng, thưa bác. Cháu cũng là cấp dưới của tướng Cương đấy ạ.

Và là một trò kém nữa, nhưng cũng được thầy tin tưởng bác ạ.

Ông cựu Bộ trưởng bỏ tay trên thành ghế xuống và với cặp kính.

Ông mở một quyển sách mỏng trong giá sách nhỏ ở gần đấy, đến trang sách thứ 17, rồi chỉ tay vào hai hàng chữ ở cuối trang, bảo Hùng:

- Cậu phải nhớ mấy câu này. Ai nói trước không thành vấn đề.

Nhưng phải chuẩn xác đấy. Đây cậu xem qua đi.

Hùng đưa hai tay nhận sách rồi đọc kỹ mấy câu đó. Xong, anh lật xem lại bìa và lướt qua cuốn sách đến bìa cuối. Hùng đã từng đọc qua cuốn sách này. Nhưng đây là cuốn in xưa nhất, nên có vẻ cũ

kỹ. Những trang sách đã ngả vàng, chữ in còn quá xưa nữa.

Nhưng anh vẫn nhớ như in cái năm cuốn sách này được xuất bản.

Sau đó Hùng trả lại cho ông cựu Bộ trưởng và anh nhìn ông, chân thành nói lời cảm ơn ông.

Trong khi đó ông cựu Bộ trưởng vừa gật đầu vừa đứng dậy, mời hai người cùng vào nhà. Ông có ý sẽ giới thiệu cho hai người thấy một vài thứ.

Ông Cương và Hùng cùng đứng dậy theo ông vào trong căn phòng được xây dựng khá kín đáo. Trong đó có một hành lang nhỏ dẫn đến một chiếc cầu thang gỗ ở bên trong, xuống nhà dưới. Tất cả khu vực này được xây dựng khép kín gồm ba buồng khá đẹp. Một buồng tiếp khách, hai buồng ngủ và khu vệ sinh.

Tầng dưới có hai buồng ngủ, một nhà bếp, một phòng ăn. Bên cạnh đó là gara để xe. Ông cựu Bộ trưởng cho biết, khu này được

xây dựng kín đáo để dùng nhiều vào mùa Đông. Còn lại các gian phòng và sảnh rộng ở tầng hai gắn liền với thiên nhiên, được dùng nhiều vào các mùa khác, nó thông thoáng hơn.

Nhìn qua, thiết kế và xây dựng của ngôi nhà này hơi giống nhà sàn, nhưng phần tầng hai lại hơi giống một ngôi nhà ngói năm gian kiểu cổ. Quả là một cách kiến trúc độc đáo. Thì ra vị cựu Bộ

trưởng này đã suy nghĩ và nắm bắt được những kiểu cách kiến trúc khá đặc sắc, thiết kế sao cho vừa hiện đại, vừa cổ kính, lại phù hợp với khí hậu và tuổi tác cũng như phong cách sống của người Việt như ông. Hùng liền bày tỏ lời khen ngợi sự hợp lý đến từng chi tiết của khu nhà.

Ông cựu Bộ trưởng liền cảm ơn và đưa Hùng cùng ông Cường tới phòng khách tầng hai. Nơi đây được bài trí nội thất rất thanh nhã.

Những bộ bàn ghế bằng gỗ gụ thanh thoát, những chiếc tủ cao khung gỗ cánh bít kính rất thanh thoát, kê sát các góc tường, làm cho gian phòng vừa hiện đại, trang nhã mà vẫn ấm cúng. Trong các tủ kính ấy là sách và mấy thứ đồ trang trí làm nổi bật óc thẩm mỹ tinh tế của vị chủ nhà.

Ông cựu Bộ trưởng mở một chiếc tủ như thế và nói:

- Mời hai vị xem. Đây tôi có một con sư tử khá độc đáo. Trên đó là hình ảnh của một vùng sơn thủy. Không biết các ông đã thấy ở đâu chưa.

Ông Cường cầm lấy con sư tử bằng ngọc thạch màu vàng và ngắm nó. Trên thân con vật là hình xoáy của các mảng hoa văn được khắc cách điệu một cảnh núi sông rất nổi. Ông cũng đã từng được xem các bộ sưu tập đồ cổ bằng đá quý và cả bằng ngọc của một nhà sưu tập đồ cổ hồi còn ở Thành phố Hồ Chí Minh. Song đây là vật mà ông cũng thấy lạ. Sau đó ông đưa cho Hùng xem.

Hùng chột giật mình kinh ngạc khi nhìn kỹ con sư tử bằng ngọc.

Anh đã thấy một con sư tử như thế này ở đâu đó rồi. Anh cố nhớ

lại. Trí óc thông minh xuất sắc của Hùng lướt đi rất nhanh qua các kỷ niệm khi anh được xem các bảo tàng và các nhà sưu tầm đồ cổ. Hình như anh đã gặp một vật như thế này ở đâu đó. Anh nghĩ.

Ông cựu Bộ trưởng và ông Cường thấy Hùng nhìn con sư tử mà có vẻ suy nghĩ một chút, thì cũng có vẻ ngạc nhiên. Ông Cường cho rằng Hùng đang nghĩ, có thể cậu lại giống như ông phải dùng vật quý này để liên lạc. Nhưng ông không nói. Còn ông cựu Bộ

trưởng thì lại nghĩ rằng, Hùng đang nhớ xem mình có gặp vật như

thế này chưa và ở đâu, nên còn im lặng.

Vừa lúc đó thì Hùng đã nhớ ra. Đó là lần anh được đi sang Châu Âu công tác. Anh cùng đơn vị bảo vệ lãnh đạo cao cấp của Đảng và Nhà nước sang một nước tư bản lớn ở Châu Âu, kết hợp với an ninh của họ, chuẩn bị mọi sự an toàn chu đáo cho một vị nguyên thủ quốc gia nước ta sang thăm hữu nghị nước ấy. Lần đó, anh đã được mời đến thăm một vị Việt kiều ở thủ đô của nước bạn và anh đã được chủ nhà cho xem những vật quý mà ông đã sưu tầm được. Ông ta cũng có rất nhiều đồ cổ. Một con sư tử bằng ngọc giống hệt như thế này đã được ông cho Hùng xem và giới thiệu, đây là một vật quý hiếm của phương Tây. Nó được làm bằng ngọc màu vàng, trên đó có hoa văn khắc những phong cảnh đẹp.

Trong lúc đó ông cựu Bộ trưởng lại mở rộng cánh cửa tủ. Ông cầm ra một nửa con sư tử bằng sứ, cũng giống như con sư tử

bằng ngọc thạch. Ông nói:

- Hai người xem cái này có giống con kia không?

Trong lúc ông Cường đang xem nửa con sư tử bằng sứ, thì Hùng nói:

- Bác ạ. Hình như cháu đã nhìn thấy một con sư tử giống như con bằng ngọc này ở đâu đó rồi thì phải. Không biết cháu nói có đúng không nữa.

Bây giờ thì ông cựu Bộ trưởng nhìn Hùng chăm chú và có phần ngỡ ngàng rồi dần dần chuyển sang thân thiện. Ông nói:

- Hùng đã thấy rồi phải không. Có lẽ cậu đã nhớ ra rồi thì phải.

Cậu nói lại xem nào.

- Thưa bác, cháu hình như đã được xem nó ở một nhà ông Việt kiều tại một nước Châu Âu thì phải.

- Đúng. Đừng nói hình như nữa. Cậu đã nói đúng. Và tôi hình như cũng được biết cậu đã biết vật này. Người đó là bạn thân của tôi.

Ông ấy trước lúc ra đi đã tặng lại cho tôi con vật này. Nó vô giá.

Nhưng tình bạn của chúng tôi còn vô giá hơn.

Hùng bỗng a lên một tiếng và nhìn vị cựu Bộ trưởng một cách khâm phục. Thì ra hai người là bạn, là chiến hữu. Ông Việt kiều ấy... Một nhà tình báo tài ba. Hùng liền xuýt xoa.

- Vậy là cháu đã có được một cơ duyên may mắn lắm rồi.

Ông Cương ban nãy khi nghe Hùng nói đã hết sức ngạc nhiên.

Ông nhìn Hùng chăm chú. Tuy không rõ đầu đuôi câu chuyện, nhưng ông cũng đã lờ mờ đoán được vấn đề, liền nói vui.

- Thế ra những chuyến đi Tây Âu của Hùng ngày trước lại có ý nghĩa lớn đấy nhé.

Hùng khiêm tốn cảm ơn các bậc tiên bối. Rồi anh đưa trả ông cựu Bộ trưởng con sư tử bằng ngọc thạch. Đến lúc này thì ông cựu Bộ

trưởng liền đưa nửa con sư tử bằng sứ cho Hùng và dặn:

- Đây là cái cậu cần. Ghi nhớ nó có vài đặc điểm bí mật mà tôi sẽ

chỉ cho cậu. Còn bây giờ mời hai vị thưởng thức cây nhà, lá vườn của tôi. Xin mời ra sảnh trước.

Họ lại cùng trở lên gác. Bây giờ thì đường hành lang lại mở về

phía đầu hồi nhà phía bên kia. Ở đó cũng có một tiền sảnh rộng như sảnh ban này, cũng ở dưới mái hiên. Nơi ấy kê bộ bàn ghế

bằng gỗ gụ mặt ghép đá hoa cương khá đẹp. Mặt bàn còn có thêm một lớp kính trắng, trên để một chiếc mâm đồng, đầy lồng màn. Trong đó đã để sẵn mấy món ăn còn bốc khói.

Ông cựu Bộ trưởng mời mọi người đến bàn. Bà giúp việc kêu một cậu bé mang đồ lên. Lập tức cậu ta bưng lên một khay nhỏ, trong đó đựng một chiếc bình kiểu hồ lô bằng sứ có vẽ cảnh con hạc đang đậu trên lưng rùa, màu rất đẹp. Đó là hồ lô đựng rượu. Trên khay còn mấy chiếc chén sứ cũng một kiểu cách hoa văn. Cùng lúc, bà giúp việc mở lồng màn, treo lên một chỗ và đẩy chiếc ghế

có bánh xe về gần bàn ăn. Trên xe để mấy chiếc âu sứ có nắp đậy, đang đựng đồ.

Trên mâm là một đĩa thịt gà luộc, một đĩa giò, một đĩa bánh tráng, một đĩa rau cải luộc, một bát canh, một đĩa trứng luộc đã xắt nhỏ. Và cuối cùng là đĩa lạc rang.

Trong lúc ông cựu Bộ trưởng mời hai vị ngồi, thì cậu bé đặt các chiếc chén xuống các vị trí có ghế và đặt bình rượu lên bàn, rồi để khay xuống ngăn dưới của xe đẩy. Bà giúp việc lấy bát ăn, cũng là những chiếc bát sứ có hoa văn y như các bộ đồ sứ dùng cho bữa ăn. Bà ta múc ra mỗi người một bát súp tôm rất nóng.

Thì ra, vị chủ nhà đã đặt những bộ đồ này ở một nghệ nhân nghề sứ tại Bát Tràng.

Ông Cương và Hùng không thể từ chối được lời mời của vị chủ

nhà mển khách, liền ngồi xuống theo ông cựu Bộ trưởng. Lúc ấy bà giúp việc mới chúc mọi người ăn ngon rồi xin phép đưa cháu xuống ăn ở nhà dưới.

Bữa đó ông Cương trở thành một tri kỷ của ông cựu Bộ trưởng.

Hùng cũng được đón tiếp rất trịnh trọng và vui. Rồi sau đó trước lúc ra về còn được ông căn dặn những bí mật về nửa con sư tử

bằng sứ.

III

Vũ Hải được đặc cách cử đi Thành phố Hồ Chí Minh tăng cường cho Dũng. Anh vừa vào đến Thành phố Hồ Chí Minh thì nhóm của Dũng đã phát hiện ra một bí mật lớn. Nguyên do là, ở công trường xây dựng cầu cảng Nhà Bè bỗng nhiên có sự cố. Một đoạn bê tông mới đổ khá lớn, chạy dài dưới chân kè của bờ kè cầu phụ

ở ngoài xa, bị sụp đổ. Toàn bộ dầm bên trên cầu kè ấy bị

ngiên. Không một tai nạn nào xảy ra, nhưng sự cố vô lý đó đã làm Ban lãnh đạo phải suy nghĩ, lo lắng đến đau đầu. Cảnh sát và an ninh của cả quân đội và công an đều phải vào cuộc. Một kế

hoạch điều tra, xác định nguyên nhân và tội phạm, được tổ chức.

Rất nhiều chuyên gia và thành viên an ninh có kinh nghiệm tham gia.

Mới qua ngày thứ hai, người ta đã xác định được thủ phạm. Đó là sai số trong kết cấu bê tông, đồng thời về kỹ thuật đã tính toán sai thời gian, nên bị thủy triều mạnh dâng lên sớm và nhanh quá, làm cho những khối bê tông nóng mới đổ bị sụt xuống. Nhưng có một chi tiết đặc biệt là: Đây là đoạn kè bê tông đáng ra phải dùng những khối bê tông đúc sẵn, nhưng vì lý do nào đó họ đã đổ

bê tông nóng. Sai lầm kỹ thuật này là điều sơ đẳng và tối kỵ. Vậy mà vẫn xảy ra. Lập tức lãnh đạo đơn vị xây dựng bị kỷ luật. Lãnh đạo toàn công trình cũng phải làm kiểm điểm và tạm đình chỉ

công tác. Cấp trên cử cán bộ về tạm quyền chỉ huy.

Sự cố này dẫn đến một loạt vấn đề về an toàn lao động, kỷ luật lao động, kỹ thuật chuyên môn và nguyên tắc xây dựng, được chỉnh sửa lại và xem xét trách nhiệm cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị. Vậy là ông đại tá Trường cũng liên đới chịu kỷ luật. Những cán bộ cấp dưới bị kiểm điểm. Riêng cán bộ chỉ huy các bộ phận của đơn vị trực tiếp thi công nơi này được thay đổi hoàn toàn. Vậy là ý đồ đầu tư của Bình và gia đình ông Hiếu với công trình này cũng dừng lại. Thông tin này làm xôn xao nhiều cơ quan có trách nhiệm của thành phố. Tuy giới báo chí có đưa tin, nhưng rất sơ

sài, vì nơi này thuộc công trình quân đội, nên cũng không nhiều báo được biết và hầu như vẫn giữ được bí mật.

Tuy nhiên, nhóm chuyên án của Dũng đã phát hiện ra vai trò của nhà báo có quan hệ với Bảo trong việc này. Anh ta là người đầu tiên đưa tin sự cố. Sau đó các trang mạng cũng nhắc lại và có bình luận. Có trang cho rằng, đó là do vội vã muốn ghi thành

tích, hoặc do mâu thuẫn giữa lực lượng cán bộ công trình, hoặc nữa là do tham nhũng v.v...

Vấn đề là vì sao tay nhà báo, bút danh là Huỳnh Diệu này, lại là người đầu tiên biết được sự cố? Nhóm trinh sát của Dũng đã lần tìm ra được việc này là do một sĩ quan trẻ của công trường đã thông báo cho hẳn. Người này từng là sĩ quan cấp dưới trực tiếp của Bảo thời kỳ ông ta còn tại chức. Qua mối quan hệ này các anh còn biết được rằng, viên sĩ quan này có liên lạc trực tiếp với Huỳnh Diệu và thường có những ngày đi biển vào Chủ Nhật.

Lần theo mối quan tâm này, các trinh sát còn biết, đã có lần Bảo cùng viên sĩ quan trẻ đi thuyền gấn máy ra vùng biển đảo ngoài khơi Vũng

Tàu. Đây là những cuộc đi câu và săn bắt cá đầy hứng thú, như chàng sĩ quan thổ lộ với bạn gái.

Song, thực chất đó là những cuộc phát sóng bằng vô tuyến sóng ngắn, chuyển những tin tức tình báo bằng mật mã mà nhóm điệp viên của Bảo gửi về trung tâm. Nhưng những lần như thế rất ít và thay đổi luôn. Do đó an ninh của ta chưa phát hiện được. Bây giờ, do hãn tiết lộ thông tin về sự cố cầu cảng phụ ở khu cảng mới Nhà Bè với kẻ tình nghi Huỳnh Diệu, nên các chiến sĩ của Ban chuyên án đã tập trung tìm hiểu và phát hiện được hành tung của hãn. Thậm chí các anh còn tìm được địa điểm để máy phát sóng của hãn trong một căn hầm bí mật, được xây dựng dưới chân một cầu kè ở cảng mới. Nơi này trước đây đặt hệ thống máy bơm nước ngầm dưới chân trụ cầu, nay bỏ không. Bọn hãn đã dùng làm nơi cất giữ bí mật.

Khi phát hiện điều này, Dũng hết sức kinh ngạc và anh điện mật báo cáo ngay với Hùng. Lập tức Hùng cho biết là Hải đang vào và anh đề nghị nhóm Dũng hết sức giữ kín bí mật này và tổ chức giám sát chặt đối tượng. Hùng gợi ý, chỉ nên dùng biện pháp bao vây nắm chắc những điều bí mật mà bọn chúng muốn thông báo cho nhau. Trước hết ta cần chủ động nắm được bí mật của chúng, nếu không sẽ “rút dây động rừng”.

Thế là ngoài Dũng, Hải và các chiến sĩ an ninh Ban chuyên án, kết hợp với bộ phận an ninh thành phố, Trực cũng trực tiếp bay vào Thành phố Hồ Chí Minh để chỉ đạo vụ giăng lưới, rào cản này.

Các anh đã bố trí lực lượng đặc biệt giám sát Bảo, nhà báo Huỳnh Diệu và tên sĩ quan trẻ.

Không ngờ, vụ việc đột xuất về sự cố cầu cảng lại đem đến cho Ban chuyên án kết quả bước đầu thuận lợi và có chiều hướng mới rõ ràng như vậy.

Chưa hết, cho đến trước ngày ông Khiên về Anh quốc, các chiến sĩ an ninh còn biết được một việc nữa. Đó là Bảo vừa gửi một món quà sang Anh biểu Vũ Thủy. Biết tin này, Trực đề nghị Hùng cho phép đơn vị anh

tìm ra bí mật trong món quà đó. Hùng đã suy nghĩ rất nhiều về phương án hành động táo bạo của thiếu tá Trực. Sau đó anh xin ý kiến Thiếu tướng Cục trưởng. Ông Cương cũng đồng ý kế hoạch này và đề nghị thực hiện một cách kín đáo ở phút chót.

*

Sân bay Tân Sơn Nhất hôm ấy vẫn như mọi ngày. Các chuyến bay đều đông khách. Ông Khiên đã được một vài người họ hàng và bạn cũ tiễn ra sân bay. Ông Khiên trước đó đã gửi va ly hành lý vào chỗ hàng gửi. Mọi người tụm nhau lại chia tay trước khi ông vào phòng đợi bên trong khu vực an ninh.

Khi ông Khiên đã qua phòng kiểm tra vé và hành lý xách tay, đến chỗ đợi để chờ vào cửa lên máy bay, thì một nữ nhân viên hãng Hàng không Việt Nam đến hướng dẫn ông tới chỗ dành cho khách đi Anh. Ông Khiên hết sức cảm ơn sự giúp đỡ lịch sự đó. Trên đường đi, người tiếp viên liền mời ông gặp một người quen. Người này cũng đang chờ lên máy bay nhưng đi sân bay Pari. Ông Khiên có chút ngạc nhiên, nhưng vẫn đi theo người tiếp viên.

Khi họ vào một căn phòng nhỏ có kính che thì ông Khiên chợt kêu lên:

- Anh Lai.

Một người trạc tuổi ông, to lớn, đỉnh đạc, ăn mặc lịch sự, đang đứng chờ ở đó. Thấy ông Khiên vào và nhận ra mình ngay, ông này liền giơ tay ra ôm lấy ông Khiên. Hai người nhìn lại nhau một lần nữa rồi cùng ngồi xuống bên chiếc bàn con.

Người lạ mặt là Nguyễn Kim Lai, một nhà buôn ở Chợ Lớn, lúc trước đã cùng làm ăn buôn bán với Khiên. Rồi công ty của Khiên có chuyện bị giải thể, vì dính vào vụ lộn xộn chống chính quyền Cách mạng, có nhiều người bị giữ vì liên đới. Lúc đó Lai là người đứng ra bảo đảm cho Khiên và đã giúp Khiên trở lại kinh doanh ăn uống ở Chợ Lớn. Khiên vẫn nhớ và biết ơn Lai.

Sau này, khi Khiên di tản thì không gặp ông ta nữa. Hôm nay Lai tìm gặp Khiên, ông ta đang nghĩ, có lẽ là một sự tình cờ được gặp nhau chẳng? Nhưng khi biết ông Lai hẹn gặp ở phòng riêng thế này, Khiên lại nghĩ, hẳn là có chuyện gì đặc biệt, nếu không, Lai phải là người thế nào đó ở sân bay này, hoặc là An ninh hay Hải quan, thì mới có chỗ gặp riêng ở sân bay chứ?

Khiên đang nghĩ như thế thì ông Lai đã nói rõ sự thật về mình và mục đích cuộc gặp gỡ. Lai chính là một chiến sĩ biệt động thành phố trước ngày Giải phóng, nay là một người có trách nhiệm trong công tác An ninh hàng không. Và ông cần gặp Khiên để nói rõ một vài chi tiết an ninh mà ông biết, cho Khiên hiểu.

Lai đã đề nghị Khiên cho biết những hiểu biết của mình về Bảo và Thủy. Đồng thời ông đưa ra những bằng chứng cụ thể, cả trong gói quà mà Bảo đã gửi cho Khiên mang sang biếu Thủy. Trong đó có những chỉ thị bí mật về nhiệm vụ và phương pháp kích động sự chống đối của Việt kiều với chính quyền Việt Nam và Sứ quán nước ta. Nó còn chứa cả những bí mật quốc gia mà Bảo giao cho Thủy bán lại cho những tên tình báo nước khác, liên lạc với Thủy ở Anh.

Nghe vậy, Khiên thấy giật mình, lo lắng. Ông ta không ngờ mình trở thành kẻ liên lạc cho hai tên gián điệp phản quốc. Lập tức ông đề nghị xử lý gói quà của Bảo. Nhưng Lai đã giải thích rằng, Khiên chỉ cần để bộ phận chuyên môn xem lại một chút trong món quà đó là được. Nghe vậy, ông Khiên liền đồng ý và đã lấy từ trong túi xách tay ra món quà của Bảo. Khi Lai gõ ngón tay lên cửa kính căn phòng thì hai cán bộ mặc áo nhân viên hàng không xuất hiện và họ mang gói quà của Bảo đến chỗ đặt máy kiểm tra hành lý ở phòng bên.

Năm phút sau, gói quà của Bảo đã trở lại như cũ trên bàn, trước mặt Khiên. Khiên thở phào nhẹ nhõm. Thì ra những điều mà Khiên không thể ngờ tới về Bảo và Thủy, đã được các chiến sĩ an ninh nắm rõ hết cả. Đặc biệt là Lai, người này càng làm ông ta thấy kính nể, thậm chí có

phần sợ nữa, đối với nghiệp vụ và tài năng công tác của những chiến sĩ Công an mà ông ta chưa hiểu hết này.

Khiên ra đi lần này đã có thêm một trọng trách nữa, một sự góp sức nhỏ nhoi cho đất nước. Nhưng đó là một nhiệm vụ chính đáng, có ích cho mọi người và Tổ quốc. Khiên đã mang theo trong tâm trí nhiều suy nghĩ bất ngờ như vậy lúc ra đi.

Ngay sau khi Khiên trở lại Anh quốc, Hùng đã gửi thư mật cho Duy Thành, thông báo một số tình hình và diễn biến vừa xảy ra để Thành chủ động trong công tác.

IV

Ở Hà Nội, trước lúc Hùng đi gặp người mà anh sẽ liên lạc theo gợi ý của ông Dương, thì một sự kiện hết sức bất ngờ đã xảy ra.

Hôm đó, ông Đường đang đi bộ từ bến xe buýt về nhà thì gặp Nguyễn. Nguyễn mặc một bộ đồ thể thao rất sang, từ chiếc áo phông, chiếc quần bò bó sát người, đến chiếc mũ và đôi giày thể

thao, đều mang nhãn hiệu hãng Adidas. Trông anh ta thật khoẻ

mạnh, cân đối và lịch lãm. Nguyễn khoác trên vai bộ đồ chơi tennis và cũng đang đi bộ về bãi để xe ô tô gần đó.

Gặp Nguyễn, Đường hơi ngạc nhiên vì ít khi thấy Nguyễn đi chơi tennis ở khu vực này. Khi hai người chào nhau, Đường hỏi luôn:

- Sao hôm nay nhà khoa học lại ngược đường này vậy?

Nguyễn cười rất sáng khoái:

- Vì có một ông bạn mới về chơi, cứ rủ đến chỗ ông ta và đi chơi xa một chút, nên bây giờ mới về.

- À ra vậy. Trông anh phong độ quá.

Nguyễn nói:

- Cảm ơn ông. Nhưng ông cũng đi đâu về thế? Trông có vẻ nhàn tản quá.

- Thì tôi bây giờ không nhàn tản thì còn làm gì?

- Tôi cứ nghĩ là ông đang giúp cho cụ Chương, trở lại nghề kim hoàn mà đúc vàng và tiền cổ chứ?

Nghe Nguyễn hỏi vậy, Đường lấy làm ngạc nhiên vô cùng. Làm sao anh ta biết bố mình đã từng làm nghề kim hoàn? Từ khi ông còn bé bố ông đã mất, gia đình không theo nghề của các cụ. Ông thì đã đi làm Nhà nước. Vậy sao Nguyễn lại biết, còn biết cả chú Chương là nhà kim hoàn và có tiệm vàng nữa. Nhưng có còn ai đúc tiền cổ nữa đâu. Câu nói này có cái gì đó là lạ. Không đúng.

Có cái gì đó như muốn nhắc nhở một kỷ niệm hoặc một điều gì đó mà hai người phải biết. Thêm nữa, lại đột ngột nói tới những vấn đề mà Đường vừa biết được khi chú mình nói với Đàm hôm trước.

Đường chợt nghĩ, hay là... Hay là tay này cũng là một trong những kẻ đã được đào tạo bí mật của ông Kiên, hoặc là một kẻ

cũng có bí mật đang muốn liên lạc với mình.

Đường còn đang nghĩ như vậy thì Nguyễn đã nhận ra sự ngơ ngác và ngạc nhiên của Đường. Hắn cho rằng mình đã điếm trúng huyết. Rõ ràng Đường đang có điều gì giấu giếm hay khó nói. Lúc đó Đường cũng đã nghĩ ra câu trả lời.

Làm như câu hỏi của Nguyễn chẳng có gì lạ, Đường nói:

- Chả giấu gì anh. Tôi cũng chẳng có hứng thú đi làm thêm nữa.

Với Nguyễn, khi hỏi câu đó hắn cũng chỉ nghĩ là mình đưa ra vài điều kiện thăm dò về Đường mà thôi. Từ hai năm nay, Nguyễn đã quan sát Đường và chú Chương của Đường rất kỹ. Hắn biết được Chương là thợ

kim hoàn và còn biết cả việc Chương cũng biết nghề thợ mộc. Chương có cửa hàng vàng ở Hà Đông và đang mở

mang kinh doanh chế tác vàng bạc. Hãn tìm kiếm mọi cách để

hiểu về Chương những năm tháng ông ta sống ở Sài Gòn, với tiệm vàng Nguyễn Bảo. Vợ con và cuộc sống của Chương thế nào, hãn cũng đã tạm hiểu. Nhưng hãn cũng chưa có điều gì giải đáp được rằng, đúng nhân vật mà hãn tìm kiếm là người này. Chương cũng có những nét của một nhân vật có nghề vàng, sưu tập tiền cổ như thông tin về con người mà hãn tìm kiếm.

Kể từ khi hãn biết Đường chơi thân với Đàm, hãn đã tìm hiểu về

Đường và Đàm, rồi biết Chương. Về Đường thì hãn đã biết sơ qua từ trước, khi hãn đem quà của Duy Đức về biếu Đường. Song, đến gần đây hãn mới cảm thấy Đường có nhiều điều bí ẩn. Nào là ít nói về chú Chương. Nào là gắn bó với Đàm. Nào là nghiên cứu sách về thám tử và sưu tầm đồ cổ. Rồi hãn mới biết bố Đường cũng có nghề vàng bạc, nhưng không tổ chức cho con cái theo nghề của bố và ông nội Đường.

Cũng từ Đường, hãn đã tìm hiểu và chú ý tới Đàm. Đây là người hãn có nhiều ngạc nhiên nhất. Thứ nhất, Đàm rất giỏi ngoại ngữ.

Thứ Hai, Đàm là Thạc sĩ Luật ở Pháp. Thứ ba, Đàm từng tranh biện cho một nhân vật chống đối Nhà nước. Thứ tư, bố Đàm là một thợ mộc nổi tiếng, từng làm việc trong các nhà quan lớn người nước ngoài và Quan lang người dân tộc thiểu số. Còn thứ

năm, Đàm chỉ có một người vợ Tây. Lại làm nghề tự do.

Tất cả những điều ấy khiến Nguyễn phải quan tâm đến Đàm và do đó hãn càng phải quan tâm đến những người mà họ có quan hệ. Đặc biệt là Đường và Chương.

Nguyễn là một người rất thông minh. Khi hẳn học gần xong khoá học tại khoa Sử, Đại học Tổng hợp, thì có một đợt đi điền dã.

Cuộc thực tập đó ở một vùng hẻo lánh. Bộ môn Khảo cổ được đi khai quật một di chỉ khảo cổ trong một hang đá rộng ở tỉnh Quảng Bình. Trong thời gian ở đó, Nguyễn đã làm quen với một vị

cán bộ người dân tộc. Vị này đã kết thân với Nguyễn và sau đó hai người thường qua lại.

Trở trêu thay, người đó lại là một nhân viên tình báo của Cục Tình báo Hoa Nam. Họ đã tổ chức đưa Nguyễn vào hàng ngũ những nhà khoa học thân với Trung Quốc, rồi dần trở thành con bài của chúng. Khi Nguyễn đi làm luận án Phó Tiến sĩ ở Đức, đã có rất nhiều cơ hội để tiếp cận với những nhà khoa học về lĩnh vực khảo cổ. Trong đó có nhiều người Trung Quốc. Và ở Đức, Nguyễn đã tham gia nhiều phong trào thể thao, vui chơi, cũng như nghiên cứu khoa học. Có những dịp Nguyễn tham gia các cuộc du lịch và thăm thú các nước Châu Âu. Rồi cũng vào thời gian đó, Nguyễn đã được đào tạo một cách kín đáo về nghiệp vụ tình báo, săn tin, phân tích tình hình và tổng hợp, nhận định, để báo về cho sếp.

Rồi khi về nước, Nguyễn đã có vài công trình nghiên cứu về người tiền sử Đông Nam Á. Nguyễn đã trở thành một nhà nghiên cứu sớm có tên tuổi. Những nhà khoa học Đông Nam Á và Châu Á

cũng đã biết đến Nguyễn. Nguyễn đã được Cục Tình báo Hoa Nam tuyển chọn, trở thành một tên điệp chìm rất có cỡ.

Khi Tường trở về Việt Nam, Cục Tình báo Hoa Nam rất ngại con dao hai lưỡi này, nên đã loại Tường ra ngoài rìa và giao cho Nguyễn nhiệm vụ thay thế, tìm kiếm nhân vật bí ẩn và tin tức tình báo quốc gia, đồng thời Nguyễn còn phải tìm cách từ từ thủ

tiêu Tường. Sự độc ác này đã làm Nguyễn trở thành kẻ vô đạo nhất đối với đồng nghiệp. Khi biết Tường đã biết bí mật của mình thì Nguyễn đã cho Tường uống hết những liều thuốc độc làm tiêu tán mọi sức lực và trí

óc của Tường rồi. Càng không may cho Tường là anh ta lại bị ung thư vòm họng, nên cái chết càng đến nhanh hơn.

Hơn một năm nay Nguyễn đã phát hiện ra một số điều bí mật về

nhóm Đàm, Đường và Chương. Do đó hắn đã có ý định kết thân với họ, bằng cách có ý định mua nhà ở của Đàm ở Linh Quang mà không thành. Song, qua cuộc giao dịch đó, Nguyễn đã tiến gần hơn đến những điều bí mật của nhóm này. Hôm nay hắn liêu lĩnh

“thả mối bắt bóng”, muốn tìm ra những bí mật mà hắn còn nghi ngờ ở Đường. Song, nghe Đường nói và nhìn thấy Đường có vẻ

suy tư, hắn càng tin chắc, một trong những con người này là

người mà hắn phải tìm. Do vậy, hắn muốn làm tới. Hắn liền mời Đường vào quán bia để giải khát.

Không thể từ chối. Đường đã cùng Nguyễn vào quán bia.

Đến lúc này thì Nguyễn và Đường đều không biết được rằng, họ

đã bị các chiến sĩ trinh sát an ninh theo dõi và bố trí hệ thống quan sát và ghi tiếng từ xa để giám sát Nguyễn và Đường

..

Ở quán bia, hai người đã nói với nhau những chuyện mà cả

Đường và đơn vị an ninh sau này nghe được, đều ngạc nhiên.

Khi bia được đưa đến cho hai người, thì Nguyễn nâng ly và chúc Đường nhiều sự tốt đẹp. Đường cũng ly với Nguyễn và chúc bạn được mọi sự hanh thông. Lúc ấy Nguyễn nói, những lời nói mà hắn đã nghĩ, sẽ là điều kiện để bắt nọn Đường và ràng buộc Đường phải tiết lộ bí mật:

- Chẳng nói giấu gì ông Đường. Tôi là một người chiến sĩ an ninh hoạt động chìm. Tôi đã biết ông, ông Đàm và ông Chương là một nhóm bí

mật, đã che giấu một bí mật hết sức nguy hiểm. Hơn nữa một trong số ba ông là một điệp viên của Pháp, có một bộ

sưu tập tiền cổ lớn. Các ông đang âm mưu liên lạc với trung tâm và chuyển bí mật ra nước ngoài. Tôi đã biết rất rõ và muốn giúp các ông. Nếu không các ông sẽ lãnh đủ.

Nghe câu nói này của Nguyễn, Đường bỗng thấy chột dạ. Không lẽ Nguyễn là công an mật. Không lẽ Nguyễn đã biết cả. Hay là Nguyễn là người đứng đằng sau Vân. Có thể các cuộc gặp gỡ ở

nhà Đường và bí mật ở nhà Đàm mà Đường và ông Chương biết, Vân và Nguyễn cũng đã biết. Đường nghĩ, nếu họ nghe trộm mọi điều ở nhà mình thì sao? Như vậy thì đúng là sự thật. Làm sao mà Đường có thể chối cãi được.

Nhưng không lẽ mọi sự dễ dàng bị lộ vậy sao? Đường lại nghĩ.

Mình chỉ có thể nghĩ đến người như Vân mới có thể biết gì đó về

mình, về vài bí mật của mình. Song, trong cái đêm Đường, Đàm và ông Chương gặp nhau, Đường đã suy nghĩ thấu đáo về điều này rồi, ông đã có chủ ý. Không phải với ai cũng sẽ hiểu được mọi sự của ông. Không phải ai cũng được biết điều này. Nhất là lại là Nguyễn, một người ông không mấy thích thú, chứ chưa nói là ông không tin, không ưa. Anh ta có cái gì đó khôn ngoan, thủ đoạn và có chút gian lận. Đó là theo cảm quan của ông. Vậy mà hôm nay, anh ta tự nhiên nói huỵch toẹt ra thế này. Người chân chính không ai làm thế. Nếu quả anh ta là công an chìm thì, một là,

người này đã thoái hoá. Hai là, người này đang thử thách ông và chưa biết tí bí mật nào. Ba là, người này không phải là an ninh mà là một tên gián điệp ngầm của một phe nào đó muốn biết bí mật của nhóm, như Đàm đã có lần nêu ra. Và thêm nữa, Nguyễn đang muốn mua chuộc hoặc dọa Đường để tìm kiếm sự thật.

Nghĩ vậy, Đường thấy mình cần cho hẳn ra khỏi bóng tối cái đã.

Đường nói:

- Anh Nguyễn nói đùa gì lạ vậy. Anh là an ninh chìm thì đã đối xử

với tôi khác rồi, sao lại phải hù dọa nhau thế. Không tin. Không chơi trò đùa này đâu.

Câu nói đó của Đường khiến Nguyễn cũng có phần nể Đường. Tuy nhiên hẳn cũng đã nghĩ đến phản ứng này. Hẳn đã có kế hoạch hành động, thì phải hành động tới cùng. Nguyễn nhẹ nhàng nói:

- Tôi không dám đùa đâu. Tôi muốn báo trước cho ông biết mà lo liệu. Ba người đã có cuộc liên hoan tại nhà ông. Những bí mật đó giấu ai được.

Đường lại một lần nữa kinh ngạc. Sao hẳn rành thế. Nhưng Đường nghĩ ngay, việc mình gặp Đàm, bạn thân, ông Chương là chú, ba người gặp nhau, quen, thân, liên hoan là chuyện thường.

Ông tin là nhà ông không có và chưa thể có máy ghi âm hay máy quay phim được. Vì đã có lần ông và ông Chương tìm tòi và xem xét khá kỹ. Tay này giỏi úm quá, và hẳn đã theo dõi mình. Không chỉ một mình mình, mà chắc là cả Đàm và ông Chương nữa.

Nhưng Đường vẫn kiên trì:

- Tôi xin anh đi. Làm gì mà nâng cao quan điểm thế. Anh có muốn thử thách chú tôi về buôn vàng bạc thì nói thẳng đi. Còn ông Đàm là luật sư giỏi đấy. Tôi thì anh biết rồi. Tôi còn có anh Vân là bạn. Tôi chỉ tin ở anh ấy. Anh cứ nói đùa. Tôi không nghĩ

anh không phải an ninh. Nhưng là người quen biết nhau lâu nay, tôi luôn tôn trọng anh là một nhà khoa học đích thực. Hôm nay anh nói chơi, nói đùa kiểu này mới thấy lần đầu, nhưng không nên đùa ác thế.

Ông Đường nói một mạch, như có vẻ bức mình. Song, thực ra ông muốn chọc cho Nguyễn lộ ra mình là ai thực sự đã. Lúc đó thì Nguyễn bỗng phá lên cười. Cười một lát, rồi Nguyễn nói:

- Ông Đường ơi, đừng bức bối nữa. Tôi thử đùa ông vậy thôi.

Thực ra tôi muốn tìm ông để bàn chuyện làm ăn thực đấy. Nhưng mà thôi. Chuyện đùa này đến đây thôi. Chắc là tôi phải gặp ông Đàm, hoặc ông Chương thôi. Vì chuyện này dính đến vàng bạc

mà. Nói thực với ông, tôi muốn nhờ ông để gặp ông Chương, bàn về mấy pho tượng cổ và mấy món tiền cổ nhờ ông ấy giúp.

Lời nói đó của Nguyễn cứ coi như khóa lấp chuyện vừa rồi, coi như đã đùa cũng được. Và coi như đang che giấu cũng được.

Nhưng dù sao, Nguyễn cũng không phải là công an, Đường nghĩ.

Chẳng lẽ hẳn là kẻ buôn bán đồ cổ? Mà sao phải làm như hàng cấm vậy? Ông Đường lại tìm cách nói khác:

- Thì ông cứ nói thẳng ra có hơn không. Đẳng này còn bày vẽ.

Mà chúng tôi có bí mật chết người thật, mà được một công an làm việc kiểu như ông, thì cũng chẳng ai lộ ra đâu. Ông đúng là nhà khảo cổ, cổ rồi còn buôn tiền cổ.

Nguyễn nghe Đường nói vậy thì cười hì hì, rồi nói:

- Vậy tôi phải làm thế nào ông mới tin?

- Ông có biết ông Vân, công an khu vực chỗ tôi không?

- Không biết.

- Thế thì tôi nói cho ông biết. Anh ấy là công an, nhưng sống rất chân tình, chân thành. Cứ tin và nói với nhau sự thật, thì sự thật mới chính là sự thật.

Nói rồi ông Đường cầm ly bia lên cụng với Nguyễn và nói:

- Hôm nào tôi sẽ đưa anh vào chỗ cụ Chương chơi. Bao giờ ông có cái gì cần trao đổi, cứ bảo tôi. Tôi sẽ cố gắng.

Thế rồi hai người chia tay.

Đi trên đường về nhà, ông Đường nghĩ đến mấy chi tiết vừa qua mà hú vía. Suýt nữa thì toi. Và ông nghĩ, như thế là không thể

chơi được với tay Nguyễn này rồi. Ông sẽ nhanh chóng trao đổi cho Đàm và ông Chương biết chuyện này.

Còn Nguyễn thì suốt dọc đường về hăn cứ nghĩ mãi mà không ra, vì lẽ gì mà Đường cố hữu thế, không cần câu, không mắc bẫy.

Nhưng hăn đã có chủ ý, sẽ tiếp tục dẫn tới.

*

Cuộc gặp gỡ của Đường và Nguyễn đã được các trinh sát trong Ban chuyên án thu được, còn cả hình ảnh nữa. Khi Hùng và mấy sĩ quan cấp nghe lại đoạn băng, các anh đã hiểu ra tất cả.

Khi nghe đến chỗ Nguyễn xưng danh an ninh mật, mọi người đều cười và hiểu ngay rằng hăn định bắt thóp ông Đường rồi. Đến khi hăn nói: Ba người liên hoan ở nhà Đường, các anh chột nghĩ, hay hăn đã có ghi băng. Nhưng rõ ràng hăn chỉ đoán chứ không có băng chứng. Nếu có ghi băng hăn đã đưa ra. Hùng cũng chột

nhận ra, sao các anh không làm được điều đó nhỉ? Nghĩ vậy thôi, chứ nghề nghiệp cũng chưa bắt buộc phải đến thế. Song, đó là ý nghĩ của Hùng. Còn các đồng nghiệp của anh thì không chỉ nghĩ

mà còn nói to lên ý nghĩ của mình rằng: Tiếc quá, sao không có ghi băng ở đó nhỉ? Rồi tất cả cùng cười.

Khi mọi người đã yên tĩnh trở lại, thì một trinh sát trong khi theo dõi Nguyễn, đã phát hiện ra một thói quen của hắn, đó là dùng đồ thể thao phải đồng bộ. Anh cho biết: Nguyễn chuyên mua hàng thể thao mới ở cửa hàng Thời trang Đặng Mỹ Dung, trên phố Đặng Dung. Hình như anh ta đến đó khá đều đặn. Và lần nào cũng gặp cô chủ tiệm hàng khá xinh xắn và hấp dẫn. Lần mới đây nhất là sau đám tang của Trung tá Tường. Anh đã báo cáo những hoạt động này cho Trung tá Miên, khi Trưởng ban còn ở Sài Gòn.

Anh Miên đã phân công trinh sát điều tra, theo dõi cô chủ nhà hàng này. Họ đã có phương án bố trí người tiếp cận và hệ thống kỹ thuật theo dõi nơi này. Các anh cho rằng, đây là một địa điểm quan trọng có thể là nơi liên lạc của Nguyễn với tổ chức bí mật của hắn.

Trung tá Miên bổ sung thêm:

- Một điều quan trọng là, cô chủ quán này hầu như rất ít khi ra khỏi nhà. Song sau lần gặp Nguyễn vừa qua, cô ta đã lái xe ra ngoại ô rất lâu mới trở về. Miên nhận được báo cáo của trinh sát, vì lý do đó, nên anh cho bố trí theo dõi ngay từ sau đó. Hôm nay báo cáo lại với Trưởng ban và xin ý kiến anh luôn.

Hùng rất hoan nghênh sự chủ động của Trung tá Miên và nhóm trinh sát. Anh đề nghị các đồng nghiệp suy ngẫm và phân tích kỹ

những thông tin về các sự việc liên quan tới Nguyễn. Anh đặc biệt lưu ý câu nói trước lúc lâm chung của Trung tá Tường: “Nguyễn -

Trung Quốc”.

Sau một hồi trao đổi, thảo luận, Ban chuyên án đi đến một kết luận thống nhất về Nguyễn. Hắn là một điệp viên giấu mặt, có liên quan đến Cục Tình báo Hoa Nam, đang có hoạt động ráo riết, nhất là sau vụ tìm hiểu một số cơ quan và các đồng chí lãnh đạo cao cấp về văn hoá. Hùng liền bố trí các chiến sĩ trinh sát do trung tá Miên phụ trách, theo sát Nguyễn thật chặt chẽ, và có thể

lật tẩy hẳn, nếu có thời cơ. Đồng thời anh cũng đề nghị cần có kế hoạch tiếp cận Đường.

Trung tá Vân được mọi người đề cử gặp Đường. Mọi người đều nói vui: “Anh là người đáng tin nhất của Đường mà”. Vân cần tìm cách đưa ra ánh sáng những bí mật và những điều Đường biết.

Nhất là những gì Đường nắm được và nghĩ về Nguyễn qua sự việc vừa rồi.

Ban chuyên án cũng đã có ý định đi đến hồi kết của cuộc điều tra và tìm ra phương cách giải mã toàn bộ bài toán bí mật này.

V

Cuộc gặp gỡ của Hùng với người được liên lạc diễn ra ngay sau đó. Khi Hùng đi đến một địa điểm gần chùa Hà. Anh phải đi bộ

một quãng ngắn để vào ngõ nhỏ. Ở đó có ngôi nhà ba tầng của người mà anh phải gặp. Ngõ không rộng nhưng sạch sẽ, được đổ

bê tông bằng phẳng. Ngôi nhà nằm khuất phía cuối ngõ, có một khoảnh sân rộng chừng 20 mét vuông. Chiếc cổng sắt sơn màu sữa còn mới.

Hùng bấm chuông. Vị chủ nhà chừng hơn bốn mươi tuổi, có dáng người khỏe mạnh, nước da rám nắng, đi nhẹ nhàng ra cổng mở

cửa. Hùng liền ngỏ lời chào. Vị chủ nhà liền hỏi và đưa tay mở

cổng:

- Xin chào. Anh hỏi ai vậy?

Hùng nhìn anh ta rồi nói.

- Tôi có món quà của một người gửi đến anh. Không biết có phải anh là Tiến không?

- Vâng. Tôi là Tiến. Tiến “tiểu lâm”.

- Vậy đúng rồi. Tôi ở chỗ ông Dương đến. Ông cũng có vài lời hỏi thăm anh.

- Đúng rồi. Vậy mời anh vào trong nhà.

Hùng bước vào sân. Anh ta khép cánh cổng lại và đưa Hùng lên nhà. Trong nhà được bố trí bộ bàn ghế salon bằng gỗ gụ khám trai rất đẹp. Bên trong là chiếc tủ chè, trên đó đặt bộ đỉnh đồng Đài Loan đường kính cỡ 20cm, được đúc rất đẹp. Cạnh đó là chiếc bàn để tivi và một kệ sách báo. Sâu vào bên trong là cầu thang.

Phía sau là phòng ăn và nhà bếp cùng khu phụ.

Chủ nhà mời Hùng ngồi và chuẩn bị pha nước.

Hùng liền lấy trong túi ra vật mà ông cựu Bộ trưởng đã đưa cho anh. Anh mở hộp các-tông, gỡ giấy gói, đưa nửa con sư tử bằng sứ ra, thong thả đặt xuống bàn và nói:

- Ông Dương muốn tôi đưa vật này tới anh, để chúng ta được gặp nhau.

Tiến liền đặt ấm nước xuống bàn và cầm con sư tử lên xem. Xong

anh lại để xuống và nói:

- Anh chờ tôi một chút.

Nói rồi Tiến đứng dậy, vừa đi vừa nói:

- Tôi cũng có một nửa vật này.

Tiến lấy trong ngăn tủ ly ra một cái hộp. Anh mở hộp. Trong đó có hai gói nhỏ. Một gói được mở ra và đó là nửa kia của con sư tử

sứ. Anh cầm hai nửa con vật ghép lại. Nó khít với nhau. Hùng đã đoán trước điều này và anh không thấy lạ. “Cuộc ra mắt đã hoàn thành”. Anh nghĩ. Nhưng đúng lúc đó thì Tiến liền mở gói thứ hai.

Lại một con sứ tử sứ y hệt như thế. Chỉ có điều nó là một con nguyên vẹn, không thấy đường ghép. Hùng ngạc nhiên nhìn Tiến như có ý hỏi.

Tiến cũng nhìn Hùng. Một lát rồi anh nói:

- Vậy Thiếu tướng Nguyễn Hồng Dương có dặn anh câu gì nữa không?

Hùng không chần chừ. Anh nói luôn mặt khẫu. Hùng nghĩ, dấu sao cũng đã đến đây rồi. Cứ làm quy ước đã. Anh nói:

- “Đỉnh Ngũ Lĩnh ngược trông lồng lộng

Sóng Bạch Đằng in bóng ngàn thu...”

Nghe xong câu đó, Tiến liền bò ra cười. Anh cười thật thoải mái mà lại có vẻ chân thành. Rồi Tiến nói:

- Đúng là các cụ nhà mình. Cổ điển, vẫn cổ điển lắm. Câu thơ đó là mở đầu. Còn hai câu sau là thế này đây.

Nói rồi Tiến đọc tiếp hai câu trong bài thơ của cuốn sách Hùng đã xem ở nhà ông cựu Bộ trưởng mà anh vẫn nhớ như in đó, nhớ cả

năm xuất bản của sách. Nghe Tiến đọc xong thơ rồi cười, anh cũng cười và hai người có vẻ gần gũi nhau hơn.

Lúc ấy Tiến mới nói:

- Anh Hùng ạ. Cách liên lạc như thế này của mấy cụ, nhất là thời thủ trưởng tôi, đã xưa quá rồi. Anh thấy đây này.

Nói xong, Tiến cầm con sứ tử sứ còn nguyên khối, bẻ một cái, con sứ tử tách làm hai mảnh “y sì cuốc” như hai nửa con sứ tử

mà anh cầm một nửa tới đây. Hùng cầm lên xem, chẳng thấy khác biệt tý nào. Anh cũng thật ngỡ ngàng, nhìn Tiến. Tiến cười:

- Công nghệ làm đồ nhái này bây giờ tiên tiến lắm đại tá ạ. Anh với tôi, chẳng cần phải rào đón gì đâu. Tôi đã biết anh từ lâu rồi.

Có điều các cụ cần thận thế, để anh thấy nó quan trọng thực sự

thôi. Tôi đã nói với sư phụ rằng, bất cứ lúc nào cũng phục vụ, vậy mà cụ cứ bày vẽ. Cụ chỉ gọi cho tôi một tiếng là xong. Nhưng thôi, thế cũng tốt. Tôi sẽ làm cho anh thấy hai nửa sư tử liền lại như cũ cho anh xem nhé.

Nói rồi Tiến liền cầm nửa con sư tử của Hùng đưa, dùng một giọt dung dịch gì đó không rõ, phết lên gờ mép cắt của nửa con sư tử.

Xong, anh ta đưa lên ngọn nến hơi nóng, khoảng một phút rồi ghép hai nửa với nhau. Lập tức chúng dính kết lại. Tiến cầm miếng nylon miết một đường quanh khớp nối. Con sư tử trông lành nguyên. Hùng xuýt xoa:

- Hay quá, hay quá.

Tiến cười. Hùng nói tiếp:

- Được, ông bạn, có phần nể ông rồi đấy.

- Không dám. Xin tự giới thiệu: Thượng tá quân đội Nguyễn Sỹ

Tiến, Tiến “Tiểu Lâm”, “Biệt động thành năm vùng” Hà Nội. Từ nay anh gọi tên Tiến nhé.

Hùng liền chìa tay bắt tay Tiến, cái bắt tay rất chặt của cả hai người. Họ đã hiểu được nhau qua cái bắt tay ấy.

Sau đó Hùng nói yêu cầu mà anh muốn biết về gia đình ông Dương vì cần tìm hiểu kỹ về những người như ông Bình, ông Hiếu... Tiến cũng kể

cho anh nghe về những điều mình biết về gia đình ấy và nhiệm vụ của anh do ông Dương giao.

Như Tiến được biết, ông Dương đã biết chuyện những chiến sĩ an ninh ở Thành phố Hồ Chí Minh trong đơn vị của Hùng tìm hiểu, xác minh về ông Dương và những người trong gia đình ông. Ông đã báo cáo lại cho “Ông cụ” vị “Sếp” của mình, rằng ông đã biết rõ mọi bí mật của các con cháu trong nhà từ lâu. Ông đề nghị

“cụ” cho phép ông được giữ nguyên hiện trạng, chỉ dùng cách

“đón, lấy nội dung” đúng lúc, đúng thời cơ, như từ ông đã dùng.

“Ông cụ” đã đồng ý.

Vì sao ông Dương biết rằng đơn vị an ninh của Hùng đang tìm hiểu về ông như vậy? Hùng chợt thắc mắc. Rồi Hùng được giải thích, một phần do ông có chiến hữu trong ngành an ninh, một phần do cấp trên thông báo. Về điều này, sau chuyên án, Hùng cũng được ông Cương cho biết. Khi ông báo cáo với Thứ trưởng, thì vị lãnh đạo Bộ đã trao đổi với cấp trên của ông Dương trước đây và được sự đồng ý để đơn vị Hùng tiếp tục công việc. Các cụ

đã “mượn gió bẻ măng” đề nghị làm luôn việc hoàn chỉnh hồ sơ

khen thưởng cho ông Dương.

Nhưng để cho chu đáo, ông Dương còn muốn Hùng gặp Tiến để

làm rõ vụ ông và Tiến đã khám phá ra một bí mật mà hiện nay chính nhóm của Hùng đang làm rõ. Thì ra, đó là vụ ông Chương

và Đàm đang tìm kiếm liên lạc với nhau. Điều này làm Hùng càng bất ngờ. Tiến đã có nhiều thời gian nghiên cứu, theo dõi những đối tượng này. Theo Tiến cho biết, anh được lệnh của ông Dương, liên lạc với ông cựu Bộ trưởng để xác minh cho bà Hồng Nhi, người yêu của ông Dương từ trước. Từ đó anh càng hiểu rõ hơn về thủ trưởng mình khi anh chịu

trách nhiệm kiểm tra ông Chương và tìm ra những bí mật của Đàm. Đến nay vụ việc đã khá rõ, anh được lệnh trao đổi thông tin với Hùng để kết hợp làm rõ hoàn toàn vụ việc và có kế hoạch hoàn hảo để kết thúc vụ này.

Khi kể về bà Hồng Nhi, Tiến cho biết, đó là một nhà tình báo kỳ

cự của ta, được “đánh” sang Pháp, để làm công tác bí mật. Bà Hồng Nhi đã phát hiện có một tổ chức gián điệp của Pháp do một luật sư rất giỏi, đang hoạt động bí mật tại Việt Nam. Đồng thời phản gián Pháp muốn qua người này để tìm ra bí mật của một điệp báo viên đã mất từ những năm Pháp thua trận, cuốn gói khỏi Việt Nam. Tên điệp báo ấy đã có một danh sách mật mã về

những tên gián điệp làm việc với hãn từ trước. Nhưng khi hãn mất thì toàn bộ bí mật ấy cũng biến mất luôn. Bà Hồng Nhi còn biết, tên trùm đó là một thợ mộc rất giỏi, có tên là Phó Kiều Mộc.

Về vụ này bà đã báo cáo với tổ chức của ta. Bà còn tìm ra một manh mối nữa, đó là kẻ được lệnh cơ quan tình báo Pháp chuyên theo dõi tên gián điệp kia, để qua đó giám sát và tìm ra bí mật của người tiền nhiệm.

Sau này khi bà Hồng Nhi về nước, bà đã khám phá ra bí mật của nhóm gián điệp Pháp, đứng đầu là luật sư Đàm. Ông Dương và bà đã cùng nhau khám phá và biết được một kẻ mang mật danh đặc biệt của nhóm điệp vụ trước đây của Pháp. Đó là tên gián điệp có mật danh “Xe-đen”, một thành viên trong nhóm mật vụ của ông trùm thợ mộc giỏi ở Hà Nội. Tên này đang tìm cách móc nối lại với tên luật sư Đàm. Và từ đó họ đã tìm ra những manh mối khác. Đến đây thì Tiến được tiếp quản sự việc vì bà Hồng Nhi xin rút với lý do bị chứng mất trí nhớ. Nhưng theo như sau này Tiến tìm hiểu, thì hình như bà Hồng Nhi rút vào bí mật, không muốn làm ra chuyện, sợ sẽ “Rút dây động rừng”.

Về điều này, mãi sau khi kết thúc chuyên án, gặp được bà Hồng Nhi, Hùng mới biết mọi chi tiết về cuộc đời bà. Còn lúc này, cả

anh và Tiến đều không biết bà Hồng Nhi là một trong năm tên điệp viên của nhóm gián điệp ấy. Như vậy bà mới biết mọi bí mật về nhóm điệp viên của ông trùm Phó Kiều Mộc và người con trai

là luật sư Đàm, lại cũng là một tên gián điệp, một cách tường tận như vậy. Sau này biết được điều này, các anh càng thêm nể phục bà.

Sau khi đã tóm tắt ngắn gọn sự việc, Tiến chậm rãi buông một câu kết thúc:

- Vậy đó. Bây giờ anh Hùng đã biết rõ mục đích của ông Dương trong cuộc liên lạc này rồi chứ?

Tiến hỏi như để kết thúc phần báo cáo vụ việc của mình.

Hùng nắm chặt tay Tiến và nói:

- Tôi rất cảm ơn Tiến và mong Tiến về cùng giao ban Ban chuyên án với chúng tôi luôn.

Tiến cười:

- Chưa được đâu đại tá ạ. Xin nghe tôi, chúng ta cứ thống nhất kế hoạch hành động rồi mỗi người thực hiện phần việc của mình.

Sau đó kết hợp lại là chắc chắn nhất.

Hùng thấy ý kiến này cũng đúng, và anh đồng ý.

Họ còn ngồi lại rất lâu và Tiến vẫn muốn cho Hùng biết một vài cách liên lạc mới mà anh nghĩ ra, để hai người sau này dùng với cấp dưới của mình. Rồi họ cùng cười và chia tay nhau.

*

Nguyễn Sỹ Tiến, có tên khai sinh là Nguyễn Sỹ Tiểu, là một sĩ

quan quân đội có nhiều chuyện hài hước vui vẻ, nên có biệt danh Tiến “tiểu lâm”. Anh sinh ra trong một gia đình có truyền thống cách mạng. Ông nội là cán bộ lão thành, tham gia cách mạng từ

những năm 1930, đã từng là cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ. Sau đó ông bị

bắt và bị giặc cầm tù ở nhà tù Sơn La. Sau khi trốn tù, cụ tiếp tục hoạt động và trở thành một vị cán bộ của Ban Tổ chức Trung ương. Cha anh là một Trung tướng quân đội, có thời là Tư lệnh quân khu ba. Anh vào bộ đội sau khi đỗ đại học Bách khoa, khoa Điện tử. Rồi được cử đi học trường huấn luyện sĩ quan an ninh quân đội ở Nga. Và tiếp tục được đi học tiếp bằng Thạc sĩ ở Đức.

Về nước, Tiến được cử vào lớp huấn luyện đặc biệt, phục vụ công tác an ninh quân đội. Trước khi mất, cha anh đã đề nghị ông Dương huấn luyện, giúp đỡ anh trên con đường sự nghiệp.

Tiến là người thông minh, có óc sáng tạo và trí nhớ tốt. Khi công tác với ông Dương, Tiến được bố trí hoạt động đơn tuyến ngoài quân đội. Lúc này, trong nhóm của anh có ba người. Một là Nguyễn Quốc Thái, một nhà tình báo về tâm linh, chuyên làm cỗ

vấn cho các đồng chí lãnh đạo cao cấp phụ trách về nhân sự. Anh

này gia đình khá giàu có từ xưa, có một ngôi đền thờ các vị vua triều Trần ở Hà Nội, đó cũng là vợ bọc của Thái. Một chiến hữu nữa là Trần Châu, một Tiến sĩ khoa học về Hoá học, chuyên gia về hoá chất, lại có kiến thức rộng rãi về kiến trúc và xây dựng, cũng rất rành về phong thủy.

Khi nhận nhiệm vụ điều tra bí mật của ông Chương và Đàm theo ý kiến của ông Dương và bà Hồng Nhi, Tiến đã tổ chức một mạng lưới điều tra nghiên cứu hết sức bí mật và chuyên nghiệp, đã phát hiện ra Chương là chú của Đường, họ đã xa nhau mấy chục năm, giờ mới gặp lại. Đi sâu điều tra, Tiến đã biết được sơ hở của Đường, và biết được quá khứ của Chương. Đường hầu như từ khi gặp Chương có rất nhiều sự thay đổi. Sau đó Đường đã bố trí để

Đàm gặp được Chương.

Bà Hồng Nhi trong những năm làm tình báo viên tại Pháp đã biết sơ qua về vụ gián điệp Pháp này. Khi về nước, được kết hợp với ông Dương điều tra, họ lại biết thêm nhiều điều về tổ chức tình báo này. Thực ra bà Hồng Nhi đã hiểu quá rõ sự thật này và bà đã cho ông Dương biết để cùng kiểm tra, xác định lại những thông tin của mình. Bà Hồng Nhi đã cho Tiến biết những bí mật về ông trùm thợ mộc Vương Thế Kiêu, chính là bố của Đàm.

Nhóm gián điệp của ông ta hiện chỉ còn có Chương. Đó chính là tên điệp viên “Xe-đen”. Đàm hiện nay đang là một con bài của tình báo Pháp, nhưng hẳn cũng không cung cấp bí mật của cha hẳn cho quan thầy. Không biết hẳn có biết sự thật về cha mình không?

Nhưng khi biết ông Chương đã liên lạc được với Đàm qua ông Đường, thì Tiến khẳng định, bí mật này đã được bọn chúng thống nhất. Đã có nhiều lần Tiến muốn đặt máy nghe lén, hoặc máy quay dõi theo Đàm, Chương hay Đường, nhưng không thực hiện được. Một phần vì Chương và Đàm đều quá giỏi về tín hiệu điện tử. Phần vì bọn chúng có mật mã riêng. Và thêm nữa, anh cũng không có cơ hội. Chỉ có một lần duy nhất là ngày Đường tổ chức liên hoan lên nhà mới, anh mới vào được nhà Đường. Đó chính là buổi tối có người xuất hiện đột xuất trong bữa tiệc tại nhà Đường như ta đã biết.

Thì ra, chính người lạ mặt, bất ngờ gõ cửa rồi đem hoa của Ban quản lý khu chung cư đến tặng ông Đường hôm đó, là Tiến. Hôm đó Tiến đến để xác định một vài thông tin mà anh đã tìm hiểu

được. Anh đã chụp được tấm ảnh các vị có mặt hôm đó, chỉ thiếu Chương. Do đó anh càng đi sâu nghiên cứu tìm hiểu kỹ hơn về

Chương. Nay thì đã có kết quả bước đầu, và anh được lệnh cùng Hùng lo chu toàn công việc.

Đối với bà Hồng Nhi thì chính “Ông cụ”, người lãnh đạo trực tiếp ông Dương trước kia, là người được ông Dương báo cáo và bảo lãnh để bà Hồng Nhi tham gia vào mạng lưới tình báo quân đội của ông Dương. Để xác định công trạng của bà sau này, ông Dương đã đề nghị Tiến tiếp xúc vị cựu Bộ trưởng và vị cựu tình báo là Việt kiều ở nước ngoài, bạn ông cựu Bộ trưởng, xác định rõ vai trò quan trọng và nhiệm vụ bí mật của bà.

Tiến đã trở thành một nhân vật quan trọng trong chuyên án của Ban chuyên án đặc biệt do Hùng phụ trách từ hôm ấy.

VI

Sau buổi gặp Nguyễn, ông Đường đã từ Hà Nội vào Hà Đông thăm ông Chương. Cửa hàng vàng bạc Nguyên Bảo hôm nay không phải ngày nghỉ, khách đến cũng không đông lắm. Máy cô cậu nhân viên phục vụ đang hí húi bên quầy hàng, thấy ông Đường đến vội niềm nở chào hỏi. Ông Đường chào lại họ và ngó ý muốn gặp ông Chương. Cậu nhân viên quầy, tuy đã biết ông Đường là người nhà ông chủ, nhưng vẫn giữ nguyên tắc nhà hàng. Cậu nói ông chờ chút để thông báo với ông chủ. Ngay sau đó cậu mời ông lên lầu. Ông Chương đang ở phòng khách tầng hai.

Ông Đường bước lên cầu thang. Đây là một ngôi biệt thự loại nhỏ, được xây dựng từ thời đầu thế kỷ XX nên đến nay chỗ nào làm bằng gỗ cũng đã có chút hư hỏng. Chiếc cầu thang xoáy tròn ốc ở

gian bên của biệt thự này tuy được làm bằng gỗ tốt, rất đẹp và cầu kỳ nhưng cũng đã cũ kỹ, có vẻ không được chắc chắn lắm.

Đường vừa cầm tay vịn của cầu thang vừa nghĩ. Chẳng trách ông Chương bắt nhân viên và người nhà đi cầu thang bên kia đã được sửa chữa, làm mới bằng bê tông có tay vịn bằng inox. Nói là một biệt thự nhỏ, song so với kiểu nhà ống và nhà tầng hiện nay trên các phố mới bây giờ tuy có bốn, năm tầng, nhưng cũng không thể

bằng được các ngôi biệt thự kiểu này. Đây là loại biệt thự có một kiểu kiến trúc riêng, nó được kết hợp cả phong cách kiến trúc cổ

điển kiểu Gô-tích của Pháp và kiểu kiến trúc phương Đông trong những cung cấm của hoàng gia xưa. Kiểu dáng kiến trúc và xây dựng các biệt thự này vừa mang phong cách hiện đại, vừa cổ

kính, nhưng lại bảo đảm sự thông thoáng về mùa Hè và ấm cúng vào mùa Đông. Trường phái kiến trúc này là đặc trưng của các công trình xây dựng nhà ở đầu thế kỷ XX của Việt Nam, nó được gọi là phong cách “Kiến trúc Đông Dương”. Do vậy, những ngôi biệt thự cổ kiểu này ở Hà Nội và một vài thành thị khác của Việt Nam ngày nay vẫn còn và vẫn là loại biệt thự đẹp và đắt giá. Ông Chương là một chủ hiệu vàng đang phát triển đã mua lại được chính ngôi biệt thự cũ của mình từ những năm năm mươi của thế

kỷ trước, quả là một kỳ tích. Ông có vẻ rất ưng ý với ý thích và sự may mắn này của mình.

Khi tới tầng hai, Đường đi qua một tiền sảnh rộng, qua tiếp gian phòng khách lớn ở giữa, rồi bước tới gian phòng khách nhỏ tiếp liền ngay bên phòng khách lớn. Ông Chương hằng ngày thường ngồi ở đây để tiếp khách quen và bạn bè, đồng thời điều khiển công việc.

Ông Chương hồ hởi đón tiếp Đường. Hai chú cháu vừa nhâm nhi một chén trà nóng vừa nói chuyện. Ông Đường liền thông báo cho ông Chương biết việc Nguyễn Nguyễn gặp ông và đã chuyển từ thái độ dọa dẫm sang khẩn cầu như thế nào để muốn biết bí mật của Đàm và các ông. Hẳn còn đề nghị được gặp ông để bàn về một bộ sưu tập tiền cổ và mấy pho tượng cổ. Nhưng theo Đường đó chỉ là cái cớ mà thôi. Còn thực sự thì hẳn chắc chắn là một kẻ bí mật đang muốn biết sự thật về Đàm.

Ông Chương nghe Đường nói thế liền ngồi lặng yên một lúc. Rồi ông hỏi Đường:

- Theo cháu, ta nên xử lý việc này thế nào?

Ông Đường nhìn ông Chương một lát, rồi nói:

- Thưa cụ, có lẽ cứ để hẳn vào gặp cụ cái đã. Ta sẽ thông báo để

ông Đàm biết mà đối phó, phòng ngừa.

Ông Chương liền nói luôn.

- Không chỉ thông báo ngay mà ta phải cùng tìm cách xử lý dứt điểm vụ này.

Thấy ông Chương nói có vẻ kiên quyết, Đường nghĩ, chắc cụ đã có kế sách gì chăng. Liền hỏi:

- Vậy theo cụ ta làm gì bây giờ?

Ông Chương nhắc máy điện thoại, nhưng lại nói với ông Đường:

- Ông Đường gọi hay tôi gọi cho ông ấy đây. Có lẽ nên hẹn ông ta ở đâu đó và mình đi taxi đến đó để gặp nhau cho nó chu đáo.

Ông Đường nói “Vâng”. Rồi cầm điện thoại. Nhưng ông lại cẩn

thận đặt máy bàn xuống và lấy điện thoại di động. Ông gọi và hẹn ông Đàm đến một nhà hàng của khách sạn ở gần nơi ông Đàm đang nghỉ.

Sau đó ông Chương và Đường còn thống nhất với nhau một vài phương án cài bẫy để tóm được đuôi cáo của Nguyễn rồi họ gọi taxi đi đến điểm hẹn.

Khi ông Đường và ông Chương đến nhà hàng Media New ở gần chỗ ông Đàm, thì ông Đàm đã đến đó trước rồi. Họ chào hỏi nhau rồi cùng vào một bàn ăn khá kín đáo ở một gian phòng rộng rãi, sáng sủa. Đàm gọi mấy món ăn đặc biệt của nhà hàng và một chai rượu ngon. Họ nâng ly cùng chúc nhau sức khoẻ.

Đàm còn cẩn thận, kín đáo nhắc hai người thận trọng trong khi nói chuyện. Do đó Đường đã lựa lời thật khéo léo để thông báo cho Đàm việc Nguyễn gặp mình. Nghe vậy Đàm nói:

- Hẳn ta cũng đã đến chỗ tôi và có nhờ người phục vụ khách sạn thông báo muốn gặp tôi. Song, lúc đó tôi đi vắng, nên không gặp.

Tôi cũng chưa hẹn lại.

Nghe vậy Đường liền nói rõ yêu cầu của hẳn và nêu luôn ý kiến giảng bày của mình. Ông Chương cũng đồng ý như vậy. Song Đàm lại nghĩ khác. Theo Đàm, một là chưa rõ thực chất hẳn là ai.

Hai là, hẳn chưa thực sự tỏ rõ ý đồ muốn cộng tác hay muốn tìm hiểu vấn đề. Ba là, có thực là hẳn muốn kết giao với ta không? Và nhất là càng không thể cho rằng hẳn không phải an ninh. Cũng phải nghĩ hẳn có thể là một tên gián điệp, hay kẻ găng-xơ nào đó thì sao. Khi chưa biết rõ về hẳn, thì chỉ nên làm như không có gì, không biết gì, như ông Đường đã trả lời hẳn.

Khi nghe Đàm phân tích và nêu vấn đề như vậy, cả Đường và ông Chương đều thấy có phần vị nể Đàm. Đúng là một trang nam nhi, thông minh và chín chắn, xứng đáng để họ kính phục. Rồi đó theo ý kiến của Đàm, họ cứ để xem Nguyễn định làm gì và đi tới đâu.

Nếu như, chỉ nếu như thôi, hẳn là một công an chìm thì còn có đường lui cho mọi người. Nếu hẳn là gián điệp nước khác thì sẽ

xem có thể trao đổi gì. Nếu hẳn là điệp viên của Pháp theo dõi thử thách Đàm, thì cách xử lý này là tuyệt diệu nhất.

Đến đây Đàm nhắc nhở mọi người đều phải hết sức cảnh giác và thống nhất cách xử sự như vậy. “Mềm nắn rắn buông”, hoà hoãn để tiến công, đó là một kế sách tốt nhất vào lúc này. Nhất định làm cho hẳn phải lòi đuôi cáo.

Khi câu chuyện về Nguyễn đã thống nhất, không phải bàn nữa, thì lúc đó Đàm mới đưa ra vấn đề lớn nhất lúc này là, tìm ra kho báu. Đàm nghĩ, kho báu chắc chưa có vấn đề gì, nếu đúng là nó ở

trong trang viên của cụ ngoại Đàm? Nếu nó vẫn ở đó, thì vấn đề

là có nên khai thác không? Có cần chuyển chỗ đi đâu đó hay không? Nếu chuyển thì chuyển như thế nào? Chuyển đi đâu? Và nếu khai ra thì dùng nó làm gì? Bây giờ đã cần đến chưa? Chúng ta đã làm gì và sẽ làm gì mà cần đến kho báu? Đàm nghĩ vậy và đưa ra hàng loạt câu hỏi để gợi ý cho hai người suy nghĩ.

Rồi Đàm lại nói: Chúng ta có cần tiền dùng cho các gia đình trong tình trạng hiện nay không? Cần bao nhiêu? Bao nhiêu thì vừa đủ?

Và, nếu khi khai ra kho báu không đủ như thế thì sao? Nếu quá nhiều thì lại cất đi hay sao? Tóm lại, Đàm cho rằng, hãy tạm thời để yên vật quý ở nơi của nó. Nếu sau này nhóm có những vụ làm ăn thành công, có thành tích lớn, có lẽ lúc đó sẽ lấy ra và mọi người sẽ được hưởng. Lúc đó, nếu ai đi khỏi đây thì cũng đã có tiền, có cuộc sống vinh quang, giàu có, văn minh. Hoặc mà không đi, ở lại trong nước, cũng được yên ổn mà hưởng phúc.

Nghe Đàm vừa trao đổi vừa phân tích như thế, trong hai người, thì Chương hầu như không nói gì, thậm chí ông ta còn tỏ vẻ nhất trí với Đàm nữa. Còn Đường thì tỏ ra tiếc nuối. Giá có tiền, có của càng nhiều càng tốt chứ sao. Ông ta nói có vẻ buồn. Song cũng đồng ý với Đàm, tạm thời để kho báu nằm yên. Tuy nhiên, Đường đề nghị, tổ chức một chuyến du lịch vào Huế và về thăm trang trại cụ ngoại Đàm, coi như đi dã ngoại.

Ý kiến này của Đường được mọi người nghe ra. Họ vừa suy nghĩ

vừa thấy thú vị và có vẻ hấp dẫn. Ông Đàm nghĩ ngợi một lúc rồi nói:

- Việc này cũng hay. Nhưng tôi phải tìm ra được một lý do, một cái cớ thật thích đáng mới được. Hơn nữa chỉ vài ngày nữa là tôi bay vào Nam

rồi. Mà có ra được ngoài này thì cũng phải vài tháng nữa. Chắc chuyện này phải hoãn lại đến dịp khác thôi.

Nghe ông Đàm nói vậy, mọi người đều ngó ra. Vậy là vài hôm nữa Đàm đã đi. Công việc có thể phải tạm dừng lại đã. Lúc ấy ông Chương chợt nghĩ tới việc mở lại tiệm vàng cũ ở Thành phố

Hồ Chí Minh. Song ông tạm thời gác điều ấy sang một bên, để

xem xét sau. Còn ông Đường lại nêu ra một ý kiến khác, hay là ông và ông Chương sẽ đi du lịch một chuyến vào Nam rồi ra thăm

miền Trung sau đó luôn.

Đây lại là một ý kiến làm Đàm suy nghĩ. Ông ta nghĩ, có lẽ cũng không có cách gì từ chối họ được. Đây có khi cũng là một điều tốt cũng nên. Và Đàm cũng đồng ý. Sau đó họ thống nhất với nhau, nếu không có gì thay đổi, sau khi Đàm về Sài Gòn, khoảng vài tuần nữa, ông Chương và Đường sẽ đi một chuyến du lịch vào miền Nam.

*

Nguyễn Nguyễn từ sau buổi gặp Đường, rồi lại không gặp được Đàm, lòng như có điều lo lắng. Song, vì không gặp Đàm, nên hôm nay Nguyễn quyết định tìm đến ông Chương. Nhưng khi đi được nửa đường thì hăn cảm thấy không ổn, liền quay về.

Trong linh cảm của hăn, hình như đã có người bám theo. Hăn cảm thấy có vấn đề gì đó. Có phải hăn đã vội vã gặp Đường, nên nhóm Đàm đã bí mật theo dõi. Hay là người của ngành an ninh?

Hay liệu có thể mình đã bị thất sủng như Tường?

Nguyễn chợt nghĩ thế và cũng hơi rùng mình. Hăn không ngờ

Tường đã “đi” nhanh thế. Nguyễn biết rõ hoàn cảnh của Tường.

Kể từ khi được lệnh theo dõi Tường và thực hiện kế hoạch độc ác với Tường, hắn đã tìm hiểu khá kỹ về Tường, về nỗi đau của con người xấu số ấy. Anh ta đã mất cha khi cha đang sống, chẳng khác gì kẻ phải đeo tang cha đang sống. Một cuộc sống bị bắt buộc và có nhiều uất ức. Nhưng biết làm sao. Đó là số phận.

Nguyễn nghĩ về Tường vậy và lại nghĩ về mình. Nếu mình không giỏi thì sẽ còn bị loại sớm hơn. “Chơi với lửa” mà lại. Đây lại là ngọn lửa của ma quái. Chơi với ma làm gì không bị lạc lối!

Song, Nguyễn đã có kế hoạch hành động. Hắn sẽ sớm tấn công vào bọn Đàm để cho vụ việc trở nên phức tạp hơn. Nếu không phải kết quả sẽ về tay hắn, thì nó cũng sẽ bung bét ra, và cấp trên sẽ không thể làm gì được hắn. Hơn nữa, hắn không phải là kẻ hai mặt như Tường, nên dấu sao mức độ thất sủng không phải là ghê gớm.

Nghĩ như vậy và Nguyễn tập trung điểm lại xem linh cảm của mình có đúng không. Nguyễn nhớ lại những sự việc gần đây của mình xem có gì đặc biệt, có gì sơ hở để có thể có người phát hiện hay không.

Vài hôm trước hắn có đến gặp một cán bộ cao cấp trong ngành Văn hoá để xin ý kiến góp ý vào cuốn sách mới viết của hắn về

văn hóa Việt cổ. Ông này đã rất hứng thú và hoan nghênh. Ông ta đã cho phép Nguyễn đến một vài cơ quan, gặp một vài người để tham khảo. Được vị quan chức này đồng ý, Nguyễn đã thâm nhập vào nhiều nơi quan trọng để tìm kiếm và nắm bắt tin tức tình báo. Từ đó hắn đã có được những tài liệu rất hữu ích. Nhưng cái mà hắn đạt được là đã thâm nhập được vào một cơ quan lưu trữ tài liệu và hiện vật bí mật của lịch sử. Hắn đã sao chụp được những tài liệu quan trọng cho tình báo Trung Quốc. Hắn dự định sẽ gửi cho liên lạc nay mai.

Trong khi hắn làm việc đó, hắn nghĩ mình rất cẩn thận và không hề để lộ một chút sơ hở. Bây giờ nghĩ lại, rõ ràng Nguyễn vẫn thấy mình an toàn. Song, cái cảm giác lo lắng vẫn còn. Có thể, Nguyễn cho rằng, mình làm việc với Đường quá vội vã chẳng?

Nguyễn tính đi tính lại, rồi hẳn quyết định sẽ phải gặp lại Đường lần nữa. Lần này sẽ đề nghị được gặp cả nhóm ba người họ. Hẳn sẽ chơi bài lật ngửa: “Được ăn cả, ngã về không”.

Tuy nghĩ thế nhưng Nguyễn vẫn thấy không yên tâm. Hẳn đứng lên, đi đi, lại lại trong phòng, nơi hẳn thành lập một chỗ làm việc rất riêng và kín đáo ở trong căn nhà rộng lớn và hiện đại của hẳn tại khu biệt thự ven Hồ Tây, thuộc quận Tây Hồ.

Hẳn đi lại như thế một lúc cho thư thái, rồi Nguyễn quyết định vẫn sẽ đi đến địa điểm liên lạc bí mật mà hẳn đã hẹn sẵn vào hôm sau.

Chương Mười Hai

I

Sau cuộc tiếp xúc với Tiến, Hùng tổ chức cuộc họp Ban chuyên án. Các anh đã đưa ra những báo cáo và bằng chứng thu được từ

các đối tượng nghi vấn. Trong đó có vụ việc nhóm ba người của luật sư Đàm gặp nhau tại nhà hàng Media New. Sự việc Nguyễn đi Hà Đông nhưng rồi lại quay về nhà. Ngân Hoa và Trần Vinh không có động tĩnh gì. Na Na vẫn còn trong những ngày nghỉ

“tuần trắng mắt”. Ở khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, các chiến sĩ

vẫn đang bám sát đối tượng và chờ đợi. Theo Cục Xuất nhập cảnh thì ông Bình chỉ còn gần một tuần nữa là về Mỹ.

Tình hình về hoạt động của các đối tượng nghi vấn tưởng như vẫn im ắng.

Lúc đó Trung tá Vân, người nhận kế hoạch tiếp cận Đường, vẫn

chưa có cơ hội, nên bây giờ anh nêu kế hoạch sẽ phải gặp ngay ông Đường trước khi Đàm về miền Nam. Hai trinh sát đặc biệt của nhóm này đã bố trí cả những thiết bị hiện đại nhất để theo sát Đường kể từ khi ông

ta gặp Nguyễn. Và điều đó đã giúp các anh nắm được nội dung cơ bản của cuộc gặp mặt của ba người ở

nhà hàng Media New. Anh biết được Đàm sẽ về Thành phố Hồ Chí Minh vài hôm nữa, và hai người còn lại sẽ có chuyến du lịch vào Nam rồi ra miền Trung. Theo đó các anh đã biết được rằng nhóm bí mật này còn có một kho báu bí mật lớn, được cất giấu kỹ chưa ai khám phá.

Vân và Huệ Tĩnh đã thống nhất phương án trực tiếp gặp Đường, thẳng thắn nêu vấn đề để nắm bắt sự thật và lôi kéo Đường vào chiến dịch hoạt động của ta.

Kế hoạch này xem ra bề ngoài có vẻ ổn. Song Hùng nghĩ, rất có thể Đường từ chối, không hợp tác thì sao? Khi anh đưa ra câu hỏi như vậy, mọi người có vẻ băn khoăn. Trong khi đó, Tiến đã nói với anh, Tiến biết khá rõ về mối quan hệ giữa Đường và Chương.

Có thể để Tiến xuất hiện để gặp Chương. Từ đó có thể lật tẩy con bài này.

Nhưng quan điểm của Vân vẫn có vẻ có ý nghĩ tốt về Đường. Anh cho rằng, chính bấy lâu nay anh có sự gờn gợn về Đường thực, song qua quan sát thái độ và những biểu hiện vừa rồi, anh cảm thấy Đường không phải là người bán rẻ lương tâm, bán rẻ Tổ

quốc, do đó sẽ có thể giấu giếm cho bạn, dù đó là người như Đàm mà không nói sự thật, nhưng vẫn có thể cộng tác được.

Ý kiến này được Miên, Trục và nhiều sĩ quan cùng ủng hộ, nên Hùng cũng đồng ý và anh đặt ra phương án dự phòng như anh đã nghĩ.

Ban chuyên án lúc đó cũng đã nghe về tình hình trinh sát theo dõi Nguyễn. Các anh đã biết, sau khi gặp Đường, Nguyễn cũng đã đến chỗ Đàm nhưng không gặp vì Đàm đi vắng. Sáng hôm sau, Nguyễn đi Hà Đông, nhưng không hiểu sao nửa chừng quay về.

Các trinh sát vẫn không rời mắt khỏi Nguyễn. Nhưng hình như Nguyễn đã có linh cảm hoặc phát hiện sự theo dõi, nên đến giờ vẫn chưa ra ngoài. Các anh đề nghị vẫn tiếp tục thực hiện kế hoạch giám sát Nguyễn chặt chẽ, nếu cần sẽ áp sát hẳn.

Hùng đề nghị Miên cử thêm chiến sĩ bám sát tình hình sứ quán Trung Quốc và những kẻ mà trước đây cơ quan an ninh đã có nghi vấn, đang tiếp tục theo dõi, đề phòng khi Nguyễn có liên lạc.

Anh cũng đề nghị Hải có kế hoạch cùng Dũng theo sát Bảo và nhóm đối tượng phía Nam, chờ ý kiến cấp trên để hoàn tất công tác của chuyên án này.

Các trinh sát nhóm Huệ Tĩnh vẫn thường xuyên nắm tình hình về Ngân Hoa. Mọi người đều thống nhất với phương án này.

*

Ngay sau đó, Hùng đã gặp và trao đổi với Thiếu tướng Cục trưởng, những suy nghĩ của anh và kế hoạch của Ban chuyên án.

Thiếu tướng Thành Cường lắng nghe Hùng thông báo nội dung cuộc gặp giữa anh và Tiến, đồng thời nghe báo cáo kế hoạch hành động của Ban chuyên án những ngày tới.

Khi Hùng kể xong việc gặp Tiến, anh xin ý kiến Thiếu tướng về

việc: “Đón, lấy nội dung”, như ngụ ý của ông Dương về kế hoạch cất lười ở phía Nam. Theo Hùng thì đây có nghĩa là ta cứ giữ

nguyên mọi sinh hoạt bình thường, chỉ chặn bắt, đón đầu để thu được nội dung thông tin khi những đối tượng có liên lạc. Bằng cách đó có thể biết rõ kế hoạch hành động cũng như tin tức chúng phát đi bằng tín hiệu mật mã trên sóng vô tuyến. Nghe vậy, Thiếu tướng liền hỏi:

- Như vậy, những nghi vấn về ông Bình, Na Na và Bảo, ý cậu cũng thống nhất với Tiến và ông Dương?

- Vâng - Hùng trả lời - Thưa bác, có lẽ xin bác cho quyết định.

Như thế có thể hợp với mong muốn của ông Dương.

Rồi Hùng cũng báo cáo cho Thiếu tướng biết rằng, ông Dương đã hiểu mọi sự việc về những người trong gia đình ông, nhất là ông Bình, nên mới có kế hoạch như thế. Nghe Hùng nói xong, ông Cương mới chậm rãi nói:

- Được rồi. Việc này để tôi sẽ thống nhất lại với cấp trên. Còn Trần Vinh và Lê Ngân Hoa?

- Cháu định rào kín các đối tượng này để nắm lấy thông tin như kế hoạch của Huệ Tĩnh. Nếu cần còn “đánh” thông tin phản gián.

- Như thế liệu có sự lọt lưới nào không?

- Sẽ có một lực lượng mạnh. Thậm chí cũng có thể dùng phương án đánh động cho Trần Vinh qua vụ việc của Đàm, để làm “xịt”

những đối tượng này.

- Cũng có thể được. Riêng vụ của Đường, Hùng định có phương án cụ thể như thế nào?

- Chúng cháu đã bàn, anh Vân đang tiếp cận Đường. Đây là mắt

xích có thể nói là yếu nhất của nhóm ba người này. Vì theo Vân, Đường là người còn đáng tin cậy trong quần chúng, cán bộ của ta. Chỉ có điều chúng cháu muốn kết hợp với nhóm của Tiến để

kết thúc vụ việc.

Nghe Hùng nói kế hoạch hành động táo bạo như vậy, ông Cường thấy cũng hợp lý, nhất là cùng kết hợp với những sĩ quan an ninh quân đội của ông Dương. Như thế cũng rất hay. Ông hỏi lại Hùng:

- Như vậy rất tốt. Nhưng có được các anh ấy đồng ý không?

Hùng nghĩ, với nhóm của Tiến như thế là được. Song anh vẫn lo lắng về kế hoạch áp sát Đường của Vân. Anh cũng thấy đây là một nhiệm vụ khá khó. Anh liền trả lời như đánh trống lảng:

- Có lẽ chúng cháu sẽ phải tìm mọi phương cách để ông Đường phải khai ra sự thật của Đàm và Chương.

Ông Cường vừa nghe vừa gật đầu, khích lệ Hùng. Tiếp đó Hùng báo cáo kế hoạch giám sát Nguyễn và có thể, các anh sẽ giăng lưới “cất vó” hẳn. Con người này bộc lộ những ý đồ khá đen tối và hoạt động có vẻ liêu lĩnh.

Đến đây, Thiếu tướng nhìn Hùng rất thân thiết và nói:

- Cứ tiến hành như thế nhé. Chúc may mắn.

Hùng về phòng. Anh lập tức gọi điện cho Vân, Miên và Trực tới hội ý chớp nhoáng để triển khai phương án “Kết thúc hoàn hảo”.

II

Nguyễn đánh xe từ gara trong tầng trệt ngôi nhà khá rộng rãi và hiện đại của hẳn, theo đường Lạc Long Quân, vòng sang phố

Võng Thị ven Hồ Tây, rẽ xuống đường Thanh Niên. Trên xe, hẳn đã luôn quan sát phía sau và xung quanh. Không có đuôi. Khi lái xe qua chỗ đảo Cầu Nhi, góc hồ Trúc Bạch, cuối đường Thanh Niên, Nguyễn đi chậm lại rồi rẽ vào con đường vòng quanh Hồ

Trúc Bạch. Hẳn đã thấy một chiếc xe đang đậu ở một góc khuất, chỗ tiếp giáp với một phố nhỏ xiên ngang. Xe hẳn đến gần nhà hàng “Cà phê

Ngôi Sao” nổi tiếng, hãm dừng lại, xuống xe.

Nguyễn kín đáo quan sát xem có bị bám theo không. Không có.

Nguyễn ung dung bước vào nhà hàng gọi một tách cà phê nóng.

Ngồi uống cà phê, Nguyễn vừa quan sát, vừa chờ đợi. Hãm đợi cho đến khi chiếc xe mà hãm đã nhìn thấy ban nãy, đúng giờ, sẽ

chạy qua trước cửa quán. Khi ấy hãm mới ung dung đứng lên, trả

tiền, rồi bước ra xe. Hãm biết như thế là tín hiệu liên lạc đầu kia

đã an toàn. Nguyễn vào xe, nổ máy và đi tiếp, qua cái chỗ có chiếc xe ban nãy vừa đỗ. Hãm quẹo tay lái vào con đường xiên ngang ấy. Con đường này đi thẳng tới chợ Đặng Dung. Nguyễn đỗ

xe trước cửa hàng quần áo Thời trang Đặng Mỹ Dung. Ở đó trưng bày hàng loạt loại quần áo đắt tiền, nhãn hiệu khá nổi tiếng, được mang từ nước ngoài về. Đặc biệt là hàng châu Âu. Đây là cửa hàng nổi tiếng nhất của khu vực này.

Nguyễn xuống xe. Hãm đi thẳng vào trong cửa hàng và hỏi mua một bộ đồ thể thao màu xanh đậm của hãng Adidas. Người bán hàng nhìn Nguyễn, rồi quay sang nhìn quầy hàng. Có vẻ như

không có hàng màu xanh. Cô ta liền hỏi vọng vào phía sau rằng, có còn bộ thể thao Adidas màu xanh đậm không. Từ phía sau quầy hàng, một người phụ nữ trạc bốn mươi tuổi, ăn mặc rất điệu đà, tha thướt trong bộ áo váy màu tím nhạt bước ra. Nguyễn ngược nhìn người đó một cách chậm rãi ra chiều như chiêm ngưỡng bộ váy mới của cô ta. Đó là người chủ nhà hàng. Cô ta đã nhìn thấy Nguyễn và nhận ra người quen, liền chào hỏi rất thân tình và hồ hởi.

- Xin chào Tiến sĩ, nhà khoa học. Anh đi đâu lâu lắm không thấy lại chỗ chúng em? Dạo này nhiều hàng đẹp lắm, toàn đồ từ Anh và Ý về thôi. Chúng em cứ chờ anh đến mãi mà không thấy.

Nghe người chủ nói vậy, Nguyễn thong thả trả lời:

- Chào người đẹp. Bà chủ càng đẹp hơn trong bộ váy tuyệt vời này đây. Còn tôi thì vẫn thế mà. Với lại dạo này đang chuẩn bị

hội thảo. Vậy hôm nay đến, muốn mua một bộ đồ thể thao màu xanh đậm. Không biết bà chủ có không?

- Đúng là ông anh sành điệu quá. Hãng Adidas màu xanh quả

thực chỗ em hiện giờ không có. Nhưng có đồ của hãng Nike, anh có dùng được không?

- Hãng Nike cũng được đấy. Thôi tạm bỏ thói quen một lần vậy.

Vậy bà chủ mang ra đây đi.

Lúc ấy người chủ quán mới nói về điệu đà.

- Tiến sĩ lại gọi em là bà chủ rồi. Em đâu đã già. Gọi tên cho thân mật đi.

Người phụ nữ vừa nói, vừa bước vào trong. Nhưng còn quay lại:

- Anh chờ em chút nhé.

Tất cả những lời đối đáp đó đều là một thứ quy ước trong tín hiệu liên lạc của hai người. Mặc dù Nguyễn và cô chủ cửa hàng đã quen biết nhau, song họ vẫn giữ một thái độ thân tình và đúng

mức của những kẻ hoạt động bí mật. Song, đối với cơ sở này, Nguyễn luôn luôn biết cách thận trọng. Hẳn chỉ có một chút sơ hở

thôi là đường dây sẽ bị đứt ngay. Do đó, đối với Nguyễn, hẳn luôn đúng hẹn và giữ đúng mọi quy định về an toàn, bảo mật đối với nơi này, một địa điểm hết sức quan trọng của hẳn.

Sau khoảng vài ba phút, người phụ nữ đó mang ra một túi hàng nhỏ được đóng gói bằng nylon rất đẹp, có tem nhãn dán đúng cách. Cô ta đặt nó

lên bàn trước mặt Nguyễn. Nguyễn cầm lên xem số và nhìn lướt qua nhãn hàng, màu sắc bộ quần áo, rồi nói:

- Vậy tính tiền thôi.

Cô nhân viên cửa hàng nhận được cái liếc mắt của bà chủ, vội nói giá hàng, rồi cầm lấy tiền của Nguyễn đến ngân kéo tìm tiền trả

lại. Cô ta rút tờ hoá đơn được viết sẵn trên máy, gửi lại Nguyễn.

Lúc đó cô chủ liền lấy một chiếc túi bằng bì cứng có tên hiệu của nhà hàng để cho Nguyễn đựng đồ. Trong lúc cô ta mở rộng mép túi để Nguyễn bỏ bộ quần áo thể thao vào đó, thì tay Nguyễn đã chuyển vào tay cô một vật nhỏ. Nguyễn cầm lấy túi hàng và nhìn cô chủ quán rất trù mến.

- Anh có việc phải đi ngay. Cám ơn Dung nhé. Lần sau anh lại đến.

Cô chủ cũng tươi cười liếc mắt đưa tình như làm duyên và nói lời cảm ơn, mời lần sau lại đến.

Đó là lần liên lạc quan trọng của Nguyễn với cơ sở của hãn.

Nhưng hãn không ngờ. Từ lúc hãn ra khỏi nhà, thì hệ thống tín hiệu vệ tinh, được gắn trên xe của hãn, đã hiện rất rõ trên bản đồ

theo dõi giao thông của các chiến sĩ an ninh. Họ đã biết được địa điểm và cách liên lạc của Nguyễn từ lần hãn đến liên lạc trước.

Các anh cũng đã có kế hoạch chủ động cho những cuộc liên lạc tiếp theo của Nguyễn rồi.

Ngay từ lúc Nguyễn vào hàng “Cà phê Ngôi Sao”, xe của các chiến sĩ an ninh đã tiếp cận và họ cũng đã có mặt ở gần nhà hàng thời trang từ trước. Mọi đường đi nước bước của Nguyễn đều được các anh liên lạc với nhau để giám sát chặt chẽ.

Khi Nguyễn ra đến chỗ để xe thì có một người chào Nguyễn từ xa.

Nguyễn liền dừng lại, quay sang nhìn người lạ. Người này ăn mặc khá lịch sự, chải chuốt, dáng người chắc nịch, tiến đến gần Nguyễn. Phía bên này đường có vài người đang đi bộ. Phía sau là một cảnh sát vừa bước vào cửa hàng “Thời trang Đặng Mỹ Dung”.

Người lạ vừa giơ tay ra định bắt tay Nguyễn sau lời chào thân mật. Nguyễn hơi ngờ ngợ, hình như đã gặp người này ở đâu đó.

Nhưng anh ta không nhớ ra.

Người lạ mặt liền nói nhỏ vào tai Nguyễn một tiếng. Lập tức Nguyễn bị bất ngờ, chưa kịp phản ứng. Người đó chính là Trung tá Miên. Anh liền mở cửa xe mời Nguyễn lên xe. Mọi sự chỉ diễn ra trong vòng mấy phút. Chiếc xe của Nguyễn đã chạy theo sự

hướng dẫn của Miên.

Nguyễn đã bị bắt bất ngờ như thế với một mật lệnh mà các trinh sát đã khám phá được ngay sau đó. Chu kỳ chuyển giao tin tức tình báo mà Nguyễn thực hiện đã quá sơ hở. Bây giờ nghĩ lại thì đã muộn. Hẳn chỉ còn biết im lặng.

*

Cũng trong lúc Nguyễn từ trong cửa hàng đi ra, một người phụ nữ

đang xem hàng liền bước tới quây và gọi:

- Chị Dung.

Dung chưa kịp bước vào trong, giật mình quay ra. Cũng lúc đó đồng chí cảnh sát khu vực xuất hiện. Người khách không phải ai khác chính là Huệ Tĩnh, đã tới sát bên Dung và nói nhỏ:

- Chị cho chúng tôi xem vật trên tay chị.

Dung chưa kịp phản ứng đã bị Huệ Tĩnh nắm chặt lên cánh tay Dung, vật đó rơi ra ngay và cô ta không nói được câu nào, đành im lặng.

Trong cái vật mà Dung nhận được từ Nguyễn chính là bản mật mã báo cáo của Nguyễn với Cục Tình báo Hoa Nam về những bí mật quân sự và kinh tế quốc gia, đặc biệt là những tài liệu bí mật trong hồ sơ lưu trữ mà hãn vừa phát hiện... Hãn cũng báo cáo đã tìm được manh mối tên điệp viên cũ của Pháp ở Hà Nội, hãn đang có kế hoạch tiếp cận...

Với Nguyễn, mọi sự đã rõ ràng.

*

Buổi tối ở khu chung cư mới bao giờ cũng nhộn nhịp. Mọi người ra vào đông đúc. Những dịch vụ bảo đảm cho cuộc sống khu đô thị mới luôn được chu đáo. Thường thì phải đến tám giờ tối các gia đình mới gần như ở yên trong căn hộ của mình. Không khí vội vã, hối hả sau một ngày làm việc trở về nhà mới bớt hẳn. Mọi người bắt đầu tắm rửa, nghỉ ngơi, ăn tối. Sau đó thì mỗi người một việc. Người xem tivi, người lên mạng Internet...

Nhà ông Đường cũng vậy. Ông đã ăn cơm xong, đang uống nước và ngồi xem thời sự trên TV. Bà Đường còn hí húi với bếp núc. Cháu Hải vào phòng riêng với máy vi tính.

Vân và Huệ Tĩnh đến nhà Đường vào buổi tối hôm đó. Làm như chỉ đến thăm

ông với một tình cảm thân thiết, Vân không gọi điện báo cho Đường biết trước. Anh gõ cửa. Nghe tiếng gõ cửa, ông Đường hơi bất ngờ. Sao lại có ai tới vào giờ này? Và sao không bấm chuông nhỉ? Chắc người lạ, không phải ở

Hà Nội rồi. Ông từ từ đứng dậy ra cửa. Ông hỏi vọng ra:

- Ai đấy?

Tiếng người ở bên ngoài nói vừa đủ nghe:

- Tôi đây. Vân đây.

Ông Đường nhận ra người quen, liền mở cửa. Vân xuất hiện ở bên ngoài cùng với Huệ Tĩnh. Hôm nay Vân mặc đồ sơ-vin trông anh khá bảnh trai.

Huệ Tĩnh mặc bộ quần bò, áo phông trông cô rất trẻ trung và xinh đẹp, vừa gọn gàng, vừa hấp dẫn. Ông Đường hồ hởi chào đón Vân. Rồi nói:

- Sao lại không bấm chuông? Tôi cứ nghĩ người ở quê lên.

Vân cười:

- Thì là người thân ở quê cũng được chứ bác.

Hai người bước vào trong phòng khách. Ông Đường liền mời mọi người ngồi và gọi bà Đường ra có khách đến thăm. Bà Đường liền bỏ mọi việc lại, rửa tay rồi bước ra chào hai người. Trông thấy cô gái lạ, trẻ trung, xinh xắn, bà khen luôn:

- Sao hôm nay anh Vân đến chơi đột ngột vậy? Lại còn có cả cô gái xinh xắn thế này nữa. Quý hoá quá. Ông Đường phải mời hai vị là khách quý đặc biệt đấy nhé.

Nghe bà Đường nói chân thành và vui vẻ vậy, Vân liền cảm ơn rồi giới thiệu Huệ Tĩnh với hai người. Sau đó anh quay sang giới thiệu ông bà Đường. Lúc đó bà Đường mới mời hai người ngồi chơi chút, bà đi lấy nước nóng để pha trà. Ông Đường lôi ở dưới ngăn tủ ra chai rượu thuốc định mời Vân, nhưng anh xua xua tay:

- Xin để khi khác. Hôm nay uống trà thôi.

Ông Đường không ép nữa mà quay sang pha trà.

Lúc đó trong lòng Đường mới nghĩ, vì sao Vân đến nhà ông vào giờ này? Vì sao bây giờ Vân mới đến? Có phải sau vụ Nguyễn, mà ông đã có vài lời về

Vân mà Nguyễn đã bảo Vân đến? Vậy ra Nguyễn là an ninh “chìm” thật sao?

Nếu Nguyễn là an ninh đã biết chuyện, sao không đến cùng Vân? Chuyện này là gì đây? Thôi, hăng cứ kệ xem sao. Ông Đường nghĩ vậy, vừa cầm phích nước bà Đường đem ra, tráng lại các ấm chén, vừa nói:

- Vậy mời hai người uống trà nhé. Thế bà Ân dạo này ra sao? Tôi nhận quyết định về hưu nên mù tịt thông tin quá.

Vân thông thả trả lời:

- Bà trưởng phòng của bác đang bận tối mắt viết báo cáo tổng kết, chuẩn bị

làm cả báo cáo khoa học gì đó cho cuộc hội thảo về bảo tồn bảo tàng sắp tới mà.

Nói rồi anh quay sang nhìn bà Đường.

- Vậy chứ chị Đường dạo này có vẻ mập ra đấy. Có phải vì phấn khởi có nhà mới không? Thật hạnh phúc đấy nhé.

Bà Đường xua tay nói:

- Không đúng, không đúng. Vui thì có đấy nhưng cũng bận bịu lắm anh ạ.

Mọi người đều cười vui và ông Đường đã rót xong tuần trà đầu mời khách.

Bà Đường không dám uống trà buổi tối. Chỉ có Vân và ông Đường uống được. Huệ Tĩnh cầm chiếc quai chén trà nóng bằng tay phải, còn tay trái

xoa xoa dưới đáy chén. Cô nói:

- Cháu cầm lên cho vui thôi chứ cháu cũng không uống được trà buổi tối.

Nghe thế, bà Đường nhanh nhẩu:

- Vậy để tôi đi pha mời cô cốc nước mát.

Huệ Tĩnh khéo léo từ chối. Song bà Đường vẫn đứng lên đi pha nước.

Huệ

Tĩnh cũng đứng lên theo và cùng vào bếp nói chuyện với bà Đường.

Còn lại hai người, Vân nói chỉ đủ để ông Đường nghe:

- Bác Đường có biết Tiến sĩ Nguyễn không?

Ông Đường giật mình khi nghe câu hỏi của Vân. Ông ta bỗng nhiên nghĩ, trả

lời sao đây. Thôi cứ nói thật vậy:

- Có, tôi biết anh Nguyễn. Sao thế?

Ông hỏi để mà hỏi thôi, cho có vẻ ngây ngô chứ chắc là các anh đã biết rồi còn hỏi làm gì. Nghĩ thế nhưng Đường không nói.

Nhìn thoáng qua thái độ của Đường, Vân biết ông ta vừa lúng túng, vừa tìm cách trả lời để thăm dò. Vân nói luôn:

- Hẳn đã bị bắt rồi. Mới chiều nay, khi hẳn liên lạc với cơ sở gián điệp của hẳn.

Ông Đường lại thêm một lần nữa bị bất ngờ. Té ra ông dự đoán về cuộc đến thăm này của Vân đã sai hết. Nguyễn là gián điệp thực. Quả là bọn ông đoán cũng có phần đúng. Ông liền hỏi lại Vân:

- Ra thế. Sao anh lại nói với tôi việc này?

Vân biết, đây là giờ phút quan trọng nhất đối với cuộc chuyện trò này. Nếu anh không tấn công, và không thẳng đuộc trong đòn đánh vào tâm lý này thì có lẽ vụ việc sẽ phải khác đi nhiều lắm. Mà anh không muốn như thế

chút nào. Anh nhìn qua chỗ bà Đường rồi nhìn thẳng vào ông Đường và nói:

- Bác Đường, Vân đến đây tối nay, không muốn bác gái và các cháu biết chuyện Vân nói. Chúng ta vào trong nhà một lát nhé.

Ông Đường nhìn Vân rồi ngập ngừng đứng lên. Ông cũng đành đồng ý và miễn cưỡng gật đầu. Hai người vào phòng trong. Bà Đường và Huệ Tĩnh vẫn ở trong bếp, nghĩ rằng ông Đường muốn dẫn bạn đi xem cái gì đó chẳng, nên bà không hỏi.

Khi đã vào trong phòng, Đường và Vân ngồi xuống hai cái ghế bên cái bàn trang điểm nhỏ ở sát tường, bên giường ngủ.

Vân nhìn thẳng vào ông Đường và nói nghiêm túc:

- Bác biết không, Ban chuyên án đặc biệt của Cục phản gián đã điều tra ra sự thật về những bí mật của ông bố luật sư Đàm và cả ông Đàm nữa. Họ là gián điệp cho tình báo Pháp. Bố Đàm đã mất nhưng Đàm lại vẫn làm cho họ, cuộc liên lạc với tên gián điệp tại Toà Đại sứ Pháp đã bị công an theo dõi.

Thêm nữa, ông Chương là người của bố Đàm đã nghỉ mấy chục năm, bây giờ

lại muốn liên lạc lại với Đàm. Đó là một sai lầm lớn. Bọn tôi biết bác đã bị lôi kéo vào vòng nguy hiểm và dễ dàng làm điều tội lỗi, nên chúng tôi được lệnh đến với bác. Chúng tôi cũng biết cả cuộc nói chuyện của bác và tên Nguyễn hôm trước nữa. Bác hiểu được vấn đề rồi chứ.

Vân nói một mạch. Anh không muốn nói kiểu thăm dò, cũng không muốn giấu Đường. Anh nghĩ, đã biết người, thì tốt nhất chân thành với người. Chỉ

có thể với lòng chân thành mới có sức mạnh của tình người. Nghe Vân nói, nhìn thái độ của Vân, rồi nhìn xung quanh căn nhà mình, ông Đường như

đắm vào một suy nghĩ rất mông lung, sâu thẳm. Một lát rồi Đường nói:

- Anh Vân. Thật tình anh đã giúp tôi. Tôi phải cảm ơn anh đã tin tôi. Tôi cũng đã nghĩ khá kỹ rồi. Có điều không biết, hay chưa biết cách nào để gỡ

ra mối bong bong này. Mà cũng chưa dám và nói thật, cũng chưa muốn đến gặp anh, vì còn có nhiều lo lắng lắm. Nay được anh nghĩ cho mà đến đây, tôi thật mừng vì cũng muốn các anh giúp đỡ quá. Thật tình cũng thấy buồn lắm.

Nghe Đường nói vậy, Vân liền an ủi.

- Bác yên tâm. Tất cả các anh em trong Ban chuyên án đều muốn tôi đến gặp bác là để được cùng bác cộng tác, giải quyết êm thấm và nhẹ nhàng vụ

này. Dầu sao cũng không để họ có thêm tội lỗi nữa.

Đến lúc này thì ông Đường liền nói cho Vân biết ý định của ông là muốn tìm ra kho báu rồi sẽ tùy cơ ứng biến. Có thể dùng kho báu để chuộc lại những lỗi lầm của ông và ông Chương và xin giảm tội cho Đàm. Trong lúc suy nghĩ

thế, ông cũng luôn luôn hy vọng gặp Vân để nhờ Vân và chỉ có thể nhờ được Vân thôi, giúp ông gỡ ra khỏi vụ rắc rối này. Ông còn nói, đáng lẽ cuối đời được hưởng chút sung sướng, ai ngờ mắc vào cái vòng tai ương này. Dù ông luôn tâm niệm không phản bội Tổ quốc, phản bội dân tộc,

phản bội chính quyền Nhà nước ta, nhưng cũng thấy khó xử. Nhất là cũng không muốn phản lại người bạn từ thời cắp sách đến trường. Mà người bạn ấy lại đối tốt với mình, tin tưởng mình. Song trở trêu thay, đây lại là một tội lỗi quá lớn mà Đàm đã mắc vào đó quá sâu mất rồi.

Nói như thế, kể ra như thế, rồi ông Đường thở dài, ngồi thừ ra một lúc lâu.

Cuối cùng, Vân cũng nêu ra kế hoạch hành động và đề nghị ông cùng phối hợp cộng tác. Ông Đường đã đồng ý với phương án của Vân.

Hai người ra phòng khách, thì Huệ Tĩnh và bà Đường đang ngồi kể chuyện với nhau về việc học hành của đứa con trai lớn của bà ở Pháp. Nhìn thấy Vân và ông Đường ra, bà liền cầm ấm nước rót ra mời khách. Huệ Tĩnh nhìn thấy ánh mắt ra hiệu của Vân, cô biết ngay mọi việc đã hoàn thành, kế hoạch đã thành công.

Mọi người ngồi với nhau một lát rồi Vân và Huệ Tĩnh xin phép ra về.

Khi hai người trên đường trở về, Vân kể cho Huệ Tĩnh biết, ông Đường trong lòng thực sự cũng có ý định tốt, song chưa biết cách nào thực hiện. Nay gặp nhau, ông ta đã đồng ý cộng tác, mong được thanh thản. Huệ Tĩnh nghe Vân nói, cô thừa hiểu rằng anh chỉ nói đúng một phần. Còn thì anh đã thiên vị cho ông Đường rồi. Nhưng cô vẫn chúc mừng Vân và khen ngợi hai người sao khéo thế, đúng là một đôi tri kỷ. Vân nghe thế liền cười phá lên và Huệ

Tĩnh cũng cười theo.

Trong lúc vui vẻ ấy, Huệ Tĩnh nói cho Vân biết cô đã đặt được máy ghi ở nhà

ông Đường như thế nào. Cô tin chắc, dù có tài giỏi như Đàm cũng không phát hiện ra được.

Vân còn lái xe vòng vèo một chút, như để cắt đuôi theo thói quen, rồi mới về nơi tập kết chỗ Hùng đang đợi.

Hùng hết sức vui mừng vì thành công của hai người. Nhất là Vân. Anh ngộ

ra một điều rằng, khi con người ta đã có lòng tin và hiểu rõ về một người nào đó, thì người ta sẽ có sự chân thành với họ và điều đó bao giờ cũng đem lại cho mình lòng tin tưởng của người khác. Và anh thấy nể phục người bạn của mình. Vân đã làm vợi đi nhiều khó khăn cho Ban chuyên án trong nhiệm vụ phức tạp này.

Anh thầm cảm ơn các cộng sự thân tín của mình.

III

Sân bay Nội Bài buổi chiều nay đẹp lạ lùng. Ánh ráng chiều cuối Thu vàng ruộm, chiếu trên những mái nhà cao tầng, làm lấp lánh những ô cửa kính thẫm màu, nổi bật trên khu bến cảng hàng không Hà Nội. Những đường băng trải dài tít tắp như những dải lụa trắng vắt qua những cánh đồng xanh vùng ngoại thành. Cảnh sắc thật nên thơ. Tháp Không lưu, nơi điều khiển các chuyến bay, nổi bật trên phi trường. Những chiếc máy bay đỗ trên sân bay lấp lánh ánh sáng mặt trời, phản chiếu lên những khung cửa sổ nhà chờ và khu tiếp vận hàng không, càng làm cho sân bay thêm nhộn nhịp.

Ông Đàm và ông Đường ngồi trên chiếc taxi do cháu của ông Đường lái, vừa đỗ xích trước cửa phòng chờ. Hai người nhìn nhau không nói. Họ sắp phải xa nhau. Cậu lái xe từ từ quay lại, nói với ông Đường:

- Hai bác xuống chỗ này. Đây là cửa chính nhà chờ. Cháu sẽ đỗ xe dưới bãi chờ bác ạ.

Ông Đường nói cảm ơn và đồng ý. Cậu ta liền xuống mở cửa xe, đón hai người xuống xe.

Ông Đàm kéo chiếc va ly xách tay cùng ông Đường bước vào cửa phòng chờ. Vừa lúc đó từ phía trước, một người quen nhận ra ông Đường liền gọi. Hai người đứng lại chờ. Khi người mới tới đến nơi, thì ông Đường à lên một tiếng và bắt tay nhau chào hỏi. Ông Đường quay qua giới thiệu ông Đàm rồi giới thiệu người bạn. Ông này cùng đi một chuyến bay với ông Đàm. Họ cùng đứng lại, hỏi han nhau vài câu xã giao.

Đúng lúc đó, từ đằng sau đi lại chỗ họ là một bà lão. Tay trái bà chống một chiếc gậy trúc. Toàn thân bà là một màu nâu đậm như

kiểu người nhà chùa. Bộ quần áo nâu sồng và chiếc mũ rộng

vành bằng vải màu nâu. Chân bà đi đôi giày vải cũng màu nâu nốt. Ông Đàm hơi ngỡ ngợ. Nghĩ rằng đây là một nhà sư đi khất thực. Nhưng chắc không phải. Vì ông thấy bà lão không cầm bất cứ thứ gì trên tay ngoài chiếc gậy trúc. Bà già đưa tay kia lên vẫy vẫy ông Đàm, như một người quen biết. Không. Không phải người quen mà là một người cần gặp. Thêm nữa, bà ta còn đeo một chiếc kính màu nâu nhưng trông có vẻ còn rõ đường chứ không phải người lòa. Đàm đứng nhìn lại bà già. Không ngờ bà lão nói lên một câu tiếng Pháp rất rõ và bằng giọng điệu rất chuẩn nữa:

- Kính ông luật sư Đàm, xin ông cho phép được gặp ông vài phút.

Ông Đàm bị bất ngờ, nhưng cũng trấn tĩnh hỏi lại:

- Thưa, tôi?

- Vâng, thưa ông.

Trong lúc đó người phụ nữ ấy cũng đã bước lên thêm mấy bước.

Bà ta nói tiếp, vẫn bằng thứ tiếng Pháp rất sôi ấy:

- Sông Sen mùa này có nắng, du khách vẫn chờ lên tháp Eiffel.

Đó là một câu mật khẩu để liên lạc của tổ chức tình báo Pháp mà Đàm đã thuộc và hiểu hết nghĩa bóng của nó từ lâu lắm rồi. Ông ta được biết, sẽ có những mối liên lạc đột xuất khi cần thiết, cấp trên sẽ cử người liên lạc đến gặp Đàm. Đây là người đó chăng?

Đàm nghĩ. Nếu mình không trả lời, hẳn sẽ đánh động đường dây.

Mà trả lời, thì nhất định phải gặp. Mà bây giờ, đã sắp đến giờ ra sân bay, lại ở chỗ này, liệu có ổn không?

Nghĩ vậy, nhưng Đàm hiểu, dấu sao vẫn phải liên lạc. Lần trước liên lạc ở đền Ngọc Sơn có vẻ hơi gò bó, có chút không bình thường, dễ bị tình nghi là phải. Lần này có vẻ công khai, tự nhiên, có khi lại là an toàn. Hơn nữa, ông vẫn có thể có quyền nói tiếng Pháp, tiếng Anh hoặc tiếng Ý bất cứ ở đâu, kể cả với người nước ngoài. Vì ông là một luật sư, khi một bà lão biết tiếng Pháp cần nhờ cậy, ông càng phải gặp. Tự biện hộ cho cuộc liên lạc như thế

và Đàm trả lời bà ta cũng bằng tiếng Pháp:

- Vị lữ khách tha hương. Thưa bà, không lẽ chúng ta đã gặp nhau?

Bà già nói:

- Xin ông luật sư cho phép.

Nghe vậy ông Đàm liền nói nhỏ với Đường, ông gặp người quen cũ một chút. Rồi Đàm bước lại gần hơn chỗ bà lão. Bà ta lại nói tiếp:

- Con ngựa gỗ vẫn đỗ bến sông xưa.

Lại một câu mật khẩu nữa. Lần này thì đúng là phải liên lạc rồi.

Đàm nói:

- Chúng ta cùng lên thuyền về bến.

Như vậy là đã đúng mật khẩu. Bà già thấy Đàm như có vẻ “cá đã cắn câu”, liền đưa ra một chiếc chìa khoá bằng vàng rất nhỏ, có dây đeo cũng bằng vàng, đó là vật tén mà Đàm cũng có một chiếc giống y như thế. Mỗi cái chìa khoá này có một nửa chữ Pháp:

“Maria”. Chiếc của bà già có chữ “MA”. Chiếc của Đàm có chữ

“RIA”. Hai cái ghép với nhau hoàn toàn khớp. Cũng có một vạch mờ khó phát hiện và không làm giả được. Nhận đúng người liên lạc, Đàm liền hỏi nhỏ. Họ đều nói với nhau bằng tiếng Pháp:

- Có lệnh khẩn?

- Ngài đã bị lộ. Lập tức chuyển giao tài liệu và cơ sở cho cấp trên.

Bắt đầu ngừng hoạt động. Liên lạc tại Sài Gòn.

Câu nói của bà ta làm Đàm ngỡ ngác. Đàm nhìn xoáy vào người đang gặp. Hẳn có cảm giác đã gặp bà ở đâu đó. Lúc này, như

hiếu ý Đàm, bà lão liền bỏ mũ. Tay phải cầm mũ, tay trái bà ta nâng chiếc gậy trúc lên cao một chút. Dáng điệu như chào. Đàm bỗng nhìn thấy ngôi sao đen 4 cánh, biểu tượng của “M4”, một trong nhóm năm điệp viên của cha mình. Mà người này lại là kẻ

nắm được khá nhiều bí mật của cha mình. Đàm thấy như rợn trong người. Ông ta liền nhìn lại. Đúng là bà Hồng Nhi rồi. Bà ta đã bị điên, bị loà và loạng quạng lắm rồi mà. Không phải. Đây là một bà Hồng Nhi khác. Khoẻ mạnh, cứng cáp và nói tiếng Pháp rất sành điệu. Không phải.

Nhưng đúng là bà Hồng Nhi rồi. Người này lại là mật vụ đích thực của Pháp mà Đàm đang phải gặp. Vậy là sao đây? Nhưng không lẽ bà Hồng Nhi đã là điệp viên cấp trên của Đàm đến liên lạc với mình? Hay là chính bà ta đã liên lạc được với tình báo Pháp từ

trước cả Đàm? Bây giờ lúc cần thiết mới xuất hiện. Và, nếu vậy thì đây mới chính là... Đây mới chính là một quân cờ bí mật - “Bí mật quân cờ”

thực sự.

Để mình không bị lầm, Đàm thử lại một lần nữa. Đàm nói:

- Con ngựa gỗ có bền đỗ mới?

Bà Hồng Nhi nói ngay:

- Chiếc xe đen rời khỏi gara.

Vừa nói bà Hồng Nhi vừa đưa ra chiếc huy hiệu bằng vàng có hình ngôi sao 4 cánh màu đen. Đàm liền hiểu rõ vấn đề. Vậy là người phụ nữ này quả là một nhà tình báo vĩ đại, rất đáng kính nể. Từ

nay chính Đàm sẽ phải trực tiếp liên lạc với người này. Bà Hồng Nhi quả thật là một nhân vật ờ bí ẩn. Đàm nghĩ vậy và kéo va ly lên.

Đúng lúc đó, bà Hồng Nhi nói nhỏ chỉ đủ để Đàm nghe và hiểu: Chúng ta đang ở cùng một chiếc thuyền lớn.

Câu ấy có nghĩa là Bà Hồng Nhi đã là người của tình báo Pháp và

cũng là người của ông Kiều. Đàm đã hiểu điều đó. Vừa lúc ấy, mấy người đi cùng đã đến. Mọi người chào nhau rồi đi vào nhà chờ. Lúc đó bà Hồng Nhi cũng chào Đàm rồi quay ra.

*

Việc bà Hồng Nhi xuất hiện liên lạc với Đàm, cho đến phút trót, trước khi ông Đường và ông Đàm ra sân bay, Hùng mới biết. Theo dự định, anh đã chuẩn bị phương án cử trinh sát bám theo Đàm.

Khi ấy Thiếu tướng đã gọi điện cho anh nói rằng ông Dương sẽ có một món quà tặng cho anh ở sân bay Nội Bài. Đó là, sẽ có một nhân vật đặc biệt đến liên lạc với Đàm ngay gần cửa vào phòng chờ ở sân bay. Người đó là một điệp viên của Pháp. Nhưng lại là một tình báo viên kỳ cựu của

Việt Nam và Hùng sẽ được biết ngay sau đó. Ông đề nghị Hùng bảo vệ an toàn và không để bất cứ ai quấy rầy cuộc gặp bất ngờ này.

Và bây giờ thì anh mới hiểu rõ vai trò quan trọng như thế nào của bà Hồng Nhi trong cuộc cờ này. Bà quả là một quân cờ bí mật, mà cho đến phút trót mọi người mới hiểu được. Thì ra bà chỉ giả

vờ “điên” để che mắt những kẻ đang tìm kiếm bí mật của bà. Anh thầm cảm ơn Thiếu tướng và những nhà lãnh đạo ngành an ninh của ta thật là tài tình, vĩ đại.

Chuyên án của anh vậy là cơ bản đã được giải quyết. Có chăng chỉ còn nhân vật Chương với kho báu mà thôi. Nhưng điều đó không còn quan trọng nữa.

Vừa lúc đó người đi cùng Đường và Đàm ban nãy đã lên máy bay và thông báo, máy bay chuẩn bị cất cánh. Ông Đường đã quay ra xe để về nội thành.

Hùng cùng Vân và Huệ Tĩnh lên xe. Anh cũng nhìn thấy Tiến đã đón bà Hồng Nhi trở về Hà Nội.

ĐOẠN KẾT

Hai hôm sau, ông Bình cũng ra sân bay. Lần ra đi này của ông Bình có nhiều người đi tiễn. Sân bay Tân Sơn Nhất mới sáng tinh mơ đã khá đông đúc, ồn ào, náo nhiệt. Nhưng đối với ông Bình, đây là một cuộc chia tay, không biết có phải là mãi mãi.

Ông không còn biết được là mình có đủ sức về lần nữa hay không. Chứ thật tình, ông ta cảm thấy mệt mỏi quá lắm rồi.

Những đòn cân não, những cuộc đấu trí với những kẻ nguy hiểm trong ngành an ninh Việt Nam chỉ là một phần. Ông ta còn phải đấu trí với cả những bạn bè đồng nghiệp như Bảo, như tên ở

miền Bắc, như những người buôn bán ở Sài Gòn và nhiều nơi

khác. Chưa hết, ông ta còn phải luôn luôn giữ mình, luôn luôn căng óc ra để đấu trí với cả những người thân trong đại gia đình tư sản này, như ông chú Dương, ông Hiếu, Na Na...

Biết làm sao được. Nghề của ông mà. Tự mình cứ phải lo lắng, nghĩ ra điều phải lo lắng. Vì thế bây giờ ông lại muốn bay đi, bay đi nhanh chóng khỏi cái nơi không hợp với ông này. Ông chỉ còn một nửa tiếng đồng hồ nữa là lên máy bay đi rồi. Ông cảm thấy có gì đó mong cho chuyến đi an toàn. An toàn trên đường bay và an toàn cả khi về nước Mỹ.

Thế nhưng, có lẽ ông sẽ chẳng bao giờ được an toàn. Bởi lẽ, vốn cái nghề này của ông có lúc nào được coi là an toàn đâu. Cuộc đời này đối với ông Bình, quả là một gánh nặng, gánh nặng hơn tất cả những người như ông vậy.

Cho đến trước khi ông lên máy bay, người em con ông chú của ông, em Hiếu của ông, mới ghé tai ông nói nhỏ mấy câu. Ông Bình nghe xong tưởng ngắt ngay. Nhưng lặng đi vài phút rồi ông tỉnh lại.

Ông đã hiểu tất cả. Và thế là bây giờ ông lên máy bay mà lòng trống rỗng. Vừa hận thù, vừa ngao ngán, thất vọng, vừa như

hẫng hụt một lần nữa, còn hẫng hụt hơn cả lần Sài Gòn thất thủ

mà ông phải đi di tản. Lần này ông mất hết. Mất tất cả. Chẳng còn gì. Ông mất cả lòng tin vào cái sự nghiệp mà ông đeo đuổi.

Mất cả lòng tin về những con người mà ông liên đới. Thậm chí mất cả lòng tin đối với những người thân như những người trong gia đình đại tư sản ở Sài Gòn này. Họ, những con người ở đây, người ta có một đức tin mãnh liệt lắm mà ông không có. Đó là đức tin về tình yêu Tổ quốc. Một Tổ quốc mà ở đó mọi người mong muốn một cuộc sống bình yên, một cuộc sống vì hạnh phúc của mọi người.

Ông Bình đã được ông Hiếu nói cho mấy câu ngắn gọn. Trong đó có một câu rằng: “Mọi việc của anh làm, chúng em đã biết hết.

Ông và em đã là người của Cách mạng, của Đất mẹ, của Tổ quốc chúng ta. Anh cứ yên tâm mà ra đi, giữ lấy tấm thân cho khoẻ, đừng buồn.”

Quả thật, ông cụ bạn của ông nội Hiếu ngày xưa nói đúng: “Sau này Hiếu sẽ làm ra nhiều chuyện lạ”. Đúng vậy.

HẾT